

CHÚ LĂNG NGHIÊM

Kệ và Giảng Giải

TẬP CUỐI

HOÀ THƯỢNG TUYÊN HOÁ



Thích Minh Định dịch

Chú Lăng Nghiêm

Kệ và giảng giải

Hội thứ 3 đến hội thứ 5

Hoà Thượng Tuyên Hoá giảng

Việt dịch: Tỳ Kheo Thích Minh Định



Chùa/Pagode Kim Quang

75 Allée Circulaire

93600 Aulnay Sous Bois-France

Tel : 01.48.69.01.24

e-mail : kimquangtu@gmail.com

website: chuakimquang.com

東方世界阿閼佛



DÔNG PHƯƠNG THẾ GIỚI A SÚC PHẬT

南方世界寶生佛



NAM PHƯƠNG THẾ GIỚI BẢO SANH PHẬT

中央世界毘盧佛



TRUNG ƯƠNG THẾ GIỚI TỖ LÔ PHẬT

西方世界彌陀佛



TÂY PHƯƠNG THẾ GIỚI DI ĐÀ PHẬT

北方世界成就佛



BẮC PHƯƠNG THẾ GIỚI THÀNH TỰU PHẬT

相德人上公宣

過
化
存
神
禮
之
獲
福
悟
無
生



慈
悲
普
度
信
者
得
救
成
正
覺

Lão Hòa Thượng TUYÊN HÓA

*Phổ độ với lòng từ bi cứu kẻ tin tâm thành chánh giác.
Giữ lòng ngay, sửa lỗi lầm, lay Ngài được phước ngộ vô sanh.*

Hoà Thượng TUYÊN HOÁ

Nội dung

Lời tựa.....11

Hội thứ 3

Hội Quán Âm hợp đồng.....13

Hội thứ 4

Hội Kim Cang Tạng triết nhiếp.....201

Hội thứ 5

Hội Văn Thù hoằng truyền.....340



Lời tựa

Vừa dịch xong tập cuối Chú Lăng Nghiêm giảng giải hội thứ 3 đến hội thứ 5 vào cuối mùa đông năm Ất Mùi 2015. Nhân duyên có được tập cuối Hán văn này, là nhờ sư đệ thầy Hằng Toàn bên Vạn Phật Thành gởi qua kêu dịch ra tiếng Việt, nhờ đó mới dịch ra tiếng Việt để công hiến cho tất cả mọi người. Vì trước kia không thấy bản Hán văn Chú Lăng Nghiêm giảng giải phần cuối, nên tưởng rằng sẽ không có nhân duyên đọc và nghiên cứu trọn vẹn 5 hội Chú Lăng Nghiêm giảng giải của cổ Hoà Thượng Tuyên Hoá, vì Chú Lăng Nghiêm giảng giải Hán văn, rất hạn chế việc lưu hành ra bên ngoài, chỉ có lưu hành trong nội bộ của Vạn Phật Thành mà thôi.

Nhưng không ngờ chúng ta có đủ nhân duyên, được lưu hành rộng rãi trọn bộ 5 hội Chú Lăng Nghiêm giảng giải. Đây có thể nói là một nhân duyên rất là hi hữu thù thắng, có thể nói là đã gieo trồng nhân duyên nhiều đời, nhiều kiếp trong quá khứ. Nếu không có nhân duyên, thì e rằng cho đến tựa đề cũng khó được nghe tới, hà huống là được nghiên cứu, thọ trì, đọc tụng.

Chú Lăng Nghiêm có thể nói là bảo bối trong Phật pháp, nhờ Chú Lăng Nghiêm mà bảo tồn Chánh pháp trụ thế lâu dài, lợi lạc tất cả chúng sinh. Không những lợi lạc tất cả chúng sinh, mà còn lợi lạc tất cả vạn sự vạn vật trong trời đất. Nhờ sự trì tụng Chú Lăng Nghiêm của tất cả mọi người, mà giúp cho vũ trụ thêm phần quang minh chánh khí, bớt đi những đen tối tà khí ô nhiễm của thế gian. Góp phần bảo tồn hưng thịnh chánh pháp, lợi lạc hết thảy chúng sinh, công đức thật là không thể nghĩ bàn. Cũng như cổ H.T Tuyên Hoá có nói: Nếu người nào đọc tụng

mỗi ngày một biến Chú Lăng Nghiêm và 108 biến tâm Chú Lăng Nghiêm, thì bảy đời sau trở thành những trưởng giả giàu có, đây chỉ là ví dụ phước báu thể gian mà thôi, còn nói về công đức xuất thế thì không thể nghĩ bàn.

Chú Lăng Nghiêm là đại định kiên cố, vua trong tất cả các định. Giúp cho hành giả tăng trưởng định lực, khai mở trí huệ sáng suốt, vượt qua nhiều ma chướng trở ngại, giúp hành giả vững tiến trên con đường đạo nghiệp, tương lai sẽ giác ngộ giải thoát. Chư Phật ba đời cũng đều nhờ đại định Thủ Lăng Nghiêm mà thành tựu quả vị Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Chú Lăng Nghiêm còn là cốt tủy trong Phật giáo, phá tà hiển chánh, hàng phục tất cả thiên ma ngoại đạo, yêu ma quỷ quái. Nếu một lòng một dạ trì tụng Chú Lăng Nghiêm mỗi ngày, thì không sợ tất cả ma chướng. Tụng trì lâu dần sẽ sinh ra định lực kiên cố, trừ diệt được tội nghiệp của mình nhiều đời nhiều kiếp về trước.

Chú Lăng Nghiêm là hành trang, tư lương, không thể thiếu của người tu Phật. Chỉ cần chúng ta cố gắng trì tụng mỗi ngày, thì công đức không thể nghĩ bàn, đồng thời cũng là góp phần vào bảo vệ chánh pháp trụ thế lâu dài, lợi lạc tất cả chúng sinh.

Nam Mô Thủ Lăng Nghiêm Hội Thượng Phật Bồ Tát
Đầu Xuân Bính Thân 2016

Dịch giả

Tỳ Kheo Thích Minh Định
(Hằng Lý)

CHÚ LĂNG NGHIÊM

GIẢNG GIẢI

HỘI THỨ BA

HỘI QUÁN ÂM HỢP ĐỒNG

Giác giả từ bi nhiếp hữu tình
Thánh hiền thiết giáo hoá ngoan minh
Thế Tôn chủng tộc Phật bảo ấn
Đăng đăng hộ chiếu tâm truyền tâm.

Nghĩa là:

Phật đà từ bi nhiếp hữu tình
Thánh hiền giáo hoá độ ngu tối
Chủng tộc Thế Tôn ấn Phật bảo
Đèn đèn cùng chiếu tâm truyền tâm.

233. Ra xà bà dạ.

Dịch: Trừ nạn vua.

Kệ:

Trừ diệt nhất thiết vương nạn khổ
Cứu độ sở hữu chúng cô độc
Tối thắng tôn thượng năng lợi lạc
Khả ứ tiêu tai tăng huệ phước.

Nghĩa là:

Diệt trừ tất cả nạn khổ vua
Cứu độ hết thấy người cô độc
Tối thắng trên hết hay lợi lạc

Đáng sợ tiêu tai tăng phước huệ.

Giảng giải: Câu Chú này là trừ tất cả tai nạn. Tai nạn gì? Các tai nạn như: Nạn cướp, nạn nước, nạn lửa, nạn gió, nạn bùa chú .v.v... Ví như có người muốn lăn đá rớt xuống đầu để hại bạn, hoặc dùng tà chú để hại bạn, khi bạn tụng câu Chú Lăng Nghiêm này, thì sẽ phá được tất cả tà pháp, phá sạch không còn sót gì hết, cho nên câu Chú này rất quan trọng. Ra Xà tức là vua, trừ nạn vua, dù ông vua muốn đồ tội lên thân bạn, kết tội bạn, cho bạn tai nạn, thì sẽ trừ khử. Nhưng bạn phải biết, đây là trường hợp bạn không phạm pháp, gặp khổ nạn bị oan uổng, không có tội, mà ông ta cứ nói là bạn có tội, trường hợp này sẽ trừ đi tai nạn này.

Nếu bạn phạm tội, ví như bạn giết người, thì phải đền mạng, ông vua sẽ truy bắt bạn, chắc chắn sẽ bị giết. Giết người phải đền mạng, vay nợ phải trả tiền. Bạn phạm pháp, nói là tôi gặp được Chú Lăng Nghiêm, nếu ông ta bắt tôi giam vào ngục tù, hoặc muốn chém đầu tôi, thì tôi niệm Chú Lăng Nghiêm, có thể sẽ trừ diệt được tai nạn này, như vậy thì không thể được. Bạn cố ý phạm pháp, mà bạn muốn dùng Chú này để tránh tai nạn này, như vậy càng không được. Nếu bạn không phạm pháp, bạn bị oan, quan tri phủ bắt bạn đi, ví như bạn không có ăn cắp, mà họ nói bạn ăn cắp. Bạn không giết người, mà họ cứ nói bạn giết người, còn có người nào đó làm bằng chứng là bạn giết người, thì những trường hợp này, sẽ trừ diệt được khổ nạn vua, cho nên nói trừ diệt được tất

cả khổ nạn vua, trừ diệt được tất cả khổ nạn vua bị oan.

Nếu bạn không bị hàm oan, bạn phạm tội, thì không thể được. Tại sao? Vì Bồ Tát không thể không nói đạo lý, việc gì Ngài cũng đều đại công vô tư, chánh trực không thiên vị. Nếu bạn phải bị quả báo này, thì chư Phật Bồ Tát đều không màng tới việc này, cho nên các vị phải biết đạo lý này. Phải biết Phật Bồ Tát chẳng phải ỏ chủ, chuyên môn lo việc kẻ phạm tội, hoặc là những kẻ trộm cắp, đem những kẻ trộm cắp để ở đó, hoặc ai phạm pháp bèn đến trước bàn Phật, thì sẽ được miễn tội, đức Phật chẳng phải như thế. Cho nên chúng ta là người học Phật, nhất định phải có trí huệ chân chánh, phán đoán được thị phi, không thể lấy phải làm trái, lấy trái làm phải, lấy đen làm trắng, lấy trắng làm đen.

"Cứu độ hết thầy người cô độc": Cứu độ hết tất cả những người cô độc, tất cả những người đáng thương, hộ pháp Bồ Tát đều sẽ cứu độ giúp đỡ họ.

"Tối thắng trên hết hay lợi lạc": Câu Chú này còn dịch là "Tối thắng", "Trên hết", "Lợi lạc", hay lợi lạc tất cả chúng sinh.

"Đáng sợ tiêu tai tăng phước huệ": Còn dịch là "Đáng sợ", vì Hộ pháp Bồ Tát đều đầy đủ uy đức, có uy đáng sợ, có đức đáng kính, khiến cho bạn khi gặp được Ngài, thì sinh tâm cung kính. Lại còn có thể tiêu tai, lại còn có thể tăng phước, lại còn có thể khai mở trí huệ. Có trí huệ chân chánh rồi, thì con người mới không điên đảo. Tại sao chúng ta cứ làm việc sai quấy? Vì chẳng có trí huệ chân chánh, cho nên cử chỉ

hành động, lời nói việc làm, đều chẳng hợp pháp. Trong Kinh Địa Tạng có nói: Chúng sinh cõi Nam Diêm Phù Đề, khởi tâm động niệm, đều là tạo nghiệp, đều là tạo tội. Bồ Tát ngày đêm không nghỉ ngơi, đến giáo hoá chúng ta, mà chúng ta không nghe lời, còn mắng Phật, chửi Bồ Tát, mắng Tổ, chửi sư trưởng, chẳng cung kính Kinh điển, cho nên chúng ta ở trong đạo tràng, nên nhớ đừng có tạo tội nghiệp, vì nhân quả rất là lợi hại, bạn trồng nhân gì, thì tương lai sẽ kết quả đó. Tại sao hiện tại chúng ta chịu rất nhiều khó khăn? Tất cả đều do chúng ta, cho nên chúng ta phải hồi quang phản chiếu, cầu nơi chính mình, đừng cho rằng Phật, Bồ Tát không linh, tôi niệm Chú gì cũng không linh, đừng có oán trời trách người, oán Phật, oán Pháp, oán Tăng, tạo vô lượng tội nghiệp.

234. Chủ ra bà dạ.

Dịch: Trừ nạn cướp.

Kệ:

Thử Chú trừ diệt tặc khấu nạn
Nhân nhĩ tỹ thiệt thân ý thuyên
Thượng sư Xá Na Phật gia bộ
Thế Tôn giáo pháp đương tế tham.

Nghĩa là:

Chú này diệt trừ nạn trộm cướp
Buộc mắt tai mũi lưỡi thân ý
Bộ nhà Phật Xá Na thượng sư
Giáo pháp Thế Tôn tu minh bạch.

Giảng giải: Câu Chú này thuộc về pháp câu triệu. Pháp câu triệu giống như cảnh sát đi bắt người, bạn nhất định phải đến, nếu bạn không đến, thì bắt bạn đến. Câu, giống như dùng lưỡi câu để câu lại. Triệu tức là triệu lại. Giống như cảnh sát bắt người, khi hạ lệnh thì bạn không đến cũng phải đến. Chú Lăng Nghiêm bắt đầu từ hội thứ ba thuộc về pháp câu triệu. Câu triệu thiên ma ngoại đạo, lị mị vọng lượng, dù ở xa cách vạn dặm, thậm chí ở thế giới khác, đều có thể câu triệu lại.

"Chú này diệt trừ nạn trộm cướp": Câu Chú này là trừ nạn cướp, cướp tức là trộm cướp, nghĩa là năm nay vận mạng không tốt, bị ngôi sao trộm cướp chiếu mạng, thường thường có trộm cướp đến hỏi thăm, bị trộm cướp. Cướp tức là ăn cắp những vật nhỏ. Trộm cướp tức là băng đảng, tính lưu động, còn gọi là đảng cướp, bọn cướp, chúng sống ở trong rừng núi. Nếu bạn gặp nạn cướp này, tụng câu Chú này, thì sẽ được giải trừ. Câu Chú này chẳng những giải trừ được nạn cướp, mà cũng giải trừ được nhiều nạn khác nữa.

"Buộc mắt tai mũi lưỡi thân ý": Cướp có cướp bên ngoài, cướp bên trong, cướp trong ngoài. Cướp bên ngoài, tức như bọn cướp đã nói ở trên. Cướp bên trong, là thuộc về bọn cướp trong thân chúng ta, là những thứ gì? Đó là mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý. Bạn nhìn thấy sắc, thì bị sắc trần chuyển, muốn trộm nhìn sắc. Tai nghe tiếng thì bị thanh trần chuyển, muốn trộm âm thanh. Mũi ngửi mùi thì bị hương trần

chuyển, muốn trộm ngửi mùi hương. Lưỡi nếm vị thì bị vị trần chuyển, thường thường muốn ăn vật ngon. Thân giác xúc thì bị xúc trần chuyển, tham đắm sự mềm mại. Ý duyên pháp thì bị ý trần chuyển, bèn khởi điên đảo. Sáu căn bị cảnh giới sáu trần chuyển, đều gọi là bị trộm cướp đồ vật đi. Cho nên chữ cuối dùng chữ buộc. Buộc tức là buộc nó lại, không để nó chuyển theo cảnh giới sáu trần. Kẻ trộm bên ngoài thì dễ đề phòng, kẻ trộm bên trong không dễ đề phòng.

"Bộ nhà Phật Xá Na thượng sư": Vì chúng ta có nhiều kẻ trộm, nhiều phiền não, nhiều tai nạn, cho nên Bồ Tát Kim Cang coi quản Thượng Sư Xá Na Phật, hộ pháp Thiên long bát bộ đều ngày đêm bận rộn.

"Giáo pháp Thế Tôn tu minh bạch": Bà Dạ còn dịch là "Thế Tôn". Giáo pháp Thế Tôn giáo hoá chúng ta, phải từ từ nghiên cứu minh bạch.

235. A kỳ ni bà dạ

Dịch: Trừ nạn lửa.

Kệ:

Trùng tụng Thần danh tức hoả nạn
Bạch y nam phương ứng bính đĩnh
Giáo hoá hữu tình ly nhiệt não
Phổ hoạch thanh lương đắc minh đăng.

Nghĩa là:

Tụng đến tên Thần dứt nạn lửa
Bạch y phương nam ứng bính đĩnh

Giáo hoá hữu tình là nhiệt nã
Khấp được mát mẻ được đèn sáng.

Giảng giải: "Tụng đến tên Thần dứt nạn lửa": A Kỳ Ni dịch là "Trùng tụng". Lại là tên của Thần lửa. Trùng tụng tức là dùng kệ tụng lại ý nghĩa trường hàng ở trước, khiến cho người đọc dễ nhớ, dễ hiểu.

A Kỳ Ni là tên của Thần lửa, hay dập tắt tai nạn lửa. Lửa cũng có lửa bên trong, lửa bên ngoài, lửa trong ngoài. Lửa bên trong tức là lửa vô minh. Lửa bên ngoài tức là lửa trời, lửa hoang dã. Ví như có những vị tổ sư tự dùng lửa hoang dã (chân lửa tam muội) tự thiêu. Lửa vô minh rất là lợi hại, nên gọi là lửa vô minh, lợi hại giống như hổ dữ ăn thịt người. Tại sao có lửa? Tại sao thường thường nổi lửa? Vì đức hạnh không đủ, nên con người mới có lửa khí, thường thường động vô minh, nóng giận đối với mọi người. Trung Quốc có câu tục ngữ rằng: "Khuyết đức đài xương yên". Đây tuy là câu tục ngữ, nhưng bên trong rất có đạo lý. Nếu bạn không thiếu đức, thì sẽ chẳng nổi nóng. Nếu bạn thiếu đức, thì luôn luôn nổi giận, cứ nhìn người khác không đúng, ai cũng đều chẳng bằng mình, hiện tại nên biết rằng, tại sao tánh nóng giận của mình quá lớn, là vì mình chẳng đủ đức hạnh. Do đó phải luôn luôn hồi quang phản chiếu, tự hỏi lương tâm của mình. Người Trung Quốc nói lương tâm đạo đức, nếu bạn không nói lương tâm đạo đức, thì chắc chắn tương lai sẽ đoạ lạc.

"Bạch y phương nam ứng bính đỉnh": Bạch y Bồ Tát thuộc về phương nam bính đỉnh hoả, vì Ngài quản lý lửa, nên hay trừ nạn lửa.

"Giáo hoá hữu tình là nhiệt não": Người nóng giận, tức là mình có lỗi mới nóng giận, sẽ cảm thấy toàn thân không thoải mái, toàn thân đều bức bối. Thậm chí, còn cảm thấy đau khổ hơn là người bị đánh một gậy, cho nên đây chẳng phải nghiệt chướng thì là gì, có nghiệt chướng mới có sự nóng giận. Là phiền não, tức là là khỏi tất cả lửa bên trong, lửa bên ngoài.

"Khấp được mát mẻ được đèn sáng": Khấp cùng đều được mát mẻ, chẳng còn nhiệt não tức là mát mẻ, chẳng còn vô minh tức là trí huệ. Nếu vô minh diệt thì trí huệ liền sinh. Mát mẻ là biểu hiện của trí huệ, nhiệt não là biểu hiện của vô minh. Ngu si mới hay sinh ra phiền não, người có trí huệ thì luôn luôn tiêu dao tự tại, chẳng có chút vô minh phiền não nào, đắc được trí huệ tức cũng là đắc được chân chánh quang minh, chân chánh khoái lạc. Tất cả phiền não đều chẳng còn, sẽ diệt trừ được nạn lửa. Nếu sáu căn không bị sáu trần chuyển, thì sẽ trừ diệt được nạn kẻ trộm cướp. Học Phật pháp cần dùng được, nếu không dùng được, thì học Phật pháp bao nhiêu năm, cũng giống như không học. Nếu dùng được, thì mới minh bạch Phật pháp thật sự.

236. Ô đà ca bà dạ.

Dịch: Trừ nạn gió.

Kệ:

Lục dục chư Thiên cụt ngũ suy
Tam Thiên thượng thả hữu phong tai
Nhậm quân tu đạo Phi Phi Tướng
Bất như Tây Phương quy khứ lai.

Nghĩa là:

Sáu trời dục giới đủ năm tướng suy
Trời Tam Thiên vẫn còn có nạn gió
Nếu bạn tu đến trời Phi Phi Tướng
Chẳng bằng đi về cõi Tây Phương.

Giảng giải: Bốn câu kệ này là hiện thành, tôi chỉ đổi lại mấy chữ, vốn là: "Tam Thiên Thiên thượng hữu phong tai", tôi đổi lại là: "Tam Thiên thượng thả hữu phong tai", vì ở trước đã có chữ "Thiên" (trời), tôi không muốn nó tái lập lại. Tôi nói cho quý vị nghe, tại sao tôi nói là hiện thành? Vì câu Chú này là trừ nạn gió. Bạn đọc Chú Lăng Nghiêm lên, thì bất tri bất giác tai nạn gì cũng đều trừ diệt hết. Nạn gió là thuộc về một trong ba nạn, ba nạn tức là nạn nước, nạn lửa và nạn gió. Lửa thiêu cháy cõi Sơ Thiên, nước ngập chìm cõi trời Nhị Thiên, gió thổi bay cõi trời Tam Thiên. Gió ở tại nhân gian rất lớn, có lúc thổi bay nhà cửa, cây cối cũng tróc gốc, người cũng bị thổi bay. Bạn đọc câu Chú này, thì sẽ tiêu trừ được nạn gió.

"Sáu trời dục giới đủ năm tướng suy": Khi thọ mạng của người trời hết, thì sẽ hiện ra năm tướng suy. Năm tướng suy là:

1. Hoa trên đầu héo.
2. Quần áo dơ bẩn.

3. Hai nách ra mồ hôi.
4. Thân thể toả mùi hôi.
5. Đứng ngồi không yên.

"Trời Tam Thiên vẫn còn có nạn gió": Trời Tam Thiên, tức là ly hỷ diệu lạc địa, vẫn còn có nạn gió. Trời Tứ Thiên, là xả niệm thanh tịnh địa, không còn ba nạn. Trời Sơ Thiên là ly sinh hỷ lạc địa, còn phải thọ nạn lửa. Trời Nhị Thiên là định sinh hỷ lạc địa, còn phải thọ nạn nước.

"Nếu bạn tu đến trời Phi Phi Tướng, chẳng bằng đi về cõi Tây Phương": Dù bạn tu đến cõi trời Phi Phi Tướng (cõi trời cao nhất Vô Sắc giới), cũng chẳng bằng đi về cõi Tây Phương Cực Lạc thế giới, trở lại con thuyền từ bi, đến thế giới này để giáo hoá chúng sinh.

237. Tỳ sa bà dạ.

Dịch: Trừ nạn độc.

Kệ:

Thử Chú năng trừ chư độc được
Thảo mộc hoá học hại nhân giả
Nhất thiết sở hữu giai bình an
Ly khổ đắc lạc hựu giải thoát.

Nghĩa là:

Chú này hay trừ các thuốc độc
Cỏ cây hoá học hại hành giả
Tất cả hết thảy đều bình an
Lìa khổ được vui lại giải thoát.

Giảng giải: Câu Chú này là trừ thuốc độc, thường tụng thì sẽ không bị trúng độc, bất cứ độc gì cũng có thể giải hết. Có người đã từng ăn mười mấy cái nấm độc, tôi bèn niệm câu Chú này để giải độc cho anh ta, chẳng những anh ta giải được chất độc của nấm, mà các chất độc khác, cũng được giải luôn. Nếu bạn hay niệm câu Chú này, thì sẽ giải trừ được chất độc, nếu bạn không biết dùng, thì cũng giống như hạt bảo châu trong túi áo mà bạn chẳng biết, thì sẽ không có ích lợi gì, cho nên nói "Chú này trừ được các thuốc độc".

"Cỏ cây hoá học hại hành giả": Cỏ cây có chất gì độc, có hại đối với con người, khi bạn trì Chú này, thì thuốc độc sẽ hoá thành cam lồ.

"Tất cả hết thấy đều bình an": Bạn tụng câu Chú này, thì hết thấy chất độc đều chẳng có vấn đề gì, chất độc đều chẳng hại được bạn.

"Lìa khổ được vui lại giải thoát": Bạn sẽ lìa khổ được vui, lại đắc được giải thoát.

238. Xá tát đa ra bà dạ.

Dịch: Trừ nạn đao.

Kệ:

Thiện lợi chúng sinh Kim Cang Thần
Biện tài vô ngại tức đao phong
Nữ giới gia toả quân giải thoát
Tiêu tai miễn nạn chỉ phân tranh.

Nghĩa là:

Thần Kim Cang khéo lợi chúng sinh
Biện tài vô ngại dứt đao nhọn
Gông cùm xiềng xích đều mở trói
Tiêu tai khỏi nạn hết phân tranh.

Giảng giải: Câu Chú này trừ được nạn đao, bao quát sủng đạn, đạn nguyên tử. Nếu bạn thường tụng Chú này, thì sẽ giải trừ được những nạn này. Dùng gì để giải trừ? Là dùng sức lực của Kinh và Luận hai tạng này để giải trừ nạn đao. Cho nên nói: "Thần Kim Cang khéo lợi chúng sinh". Câu Chú này dịch ra là "Khéo lợi chúng sinh", khéo lợi ích tất cả chúng sinh, tức cũng là ở trong trần lao làm Phật sự, dùng đủ thứ pháp môn đều hợp thời, hợp lúc, để lợi ích tất cả chúng sinh. Ai lợi ích tất cả chúng sinh? Thần Kim Cang hộ Chú và Thần Chú, các Ngài vì thưở xưa phát nguyện, nếu có người tụng Chú Lăng Nghiêm, thì sẽ bảo hộ người đó, trừ tất cả nạn đao.

"Biện tài vô ngại dứt nạn đao": Ngài lại có đủ biện tài vô ngại, có thể dứt trừ đao thương cung tên mười tám thứ binh đao.

"Gông cùm xiềng xích đều mở trói": Dù bị gông cùm, còng tay, xiềng xích, tụng lên câu Chú này, thì sẽ được mở trói.

"Tiêu tai khỏi nạn hết phân tranh": Niệm câu Chú này, thì tai cũng tiêu, nạn cũng không còn, phân tranh cũng hết.

239. Bà ra churót yết ra bà dạ.

Dịch: Trừ nạn binh.

Kệ:

Luận nghĩa tác pháp chuyển diệu luân
Kim Cang đại tướng tức chiến phân
Quân du thính mệnh cán qua chỉ
Binh nhung giải giáp khánh thắng bình.

Nghĩa là:

Chuyển diệu pháp luân nói pháp mầu
Kim Cang đại tướng dứt chiến tranh
Quân lính vâng lệnh ngừng gươm đao
Buông bỏ binh khí hưởng thái bình.

Giảng giải: Câu Chú này trừ được tất cả nạn binh. Binh tức là quân đội, không gặp nạn quân đội. Quân đội đi các nơi đàn áp người dân, có người bị giết, có người bị đánh chết, đến nhà người dân đàn áp là thuộc về nạn binh. Do đó, đao binh nước lửa ôn dịch hoành hành, đều thuộc về nạn binh này.

Câu Chú này cũng có thể dịch là «Luận nghĩa», cũng dịch là «Luận chiến», còn dịch là «Yết ma», tức là tác pháp. Kệ nói là chuyển diệu pháp luân nói pháp mầu. Bồ Tát Kim Cang Tạng luận nghĩa, tác pháp, chuyển bánh xe diệu pháp.

"Kim Cang đại tướng dứt chiến tranh": Một khi Kim Cang đại tướng hiện đại thân hình, thì quân đội hai bên đều sợ hãi, khiến cho họ không dám tác chiến, ngừng chiến tranh hận thù.

"Quân lính vâng lệnh ngừng gươm đao": Quân đội đều vâng lệnh, hạ lệnh nói không đánh, không tác chiến, buông bỏ vũ khí gươm đao cung tên xuống hết.

"Buông bỏ binh khí hưởng thái bình": Vì không tác chiến nữa, nên áo giáp cũng không dùng nữa, cũng cởi ra. Do đó có câu:

"Đao thương nhập kho, ngựa phóng nam sơn".

Nghĩa là:

Gươm đao bỏ vào kho, ngựa thả ra đồng ăn cỏ.

Thái bình thịnh thế, thế giới không còn chiến tranh. Nếu muốn thế giới không còn chiến tranh, thì phải thường đọc câu Chú này, sẽ có cảm ứng, khiến cho chiến tranh lớn, hoá thành nhỏ, chiến tranh nhỏ, hoá thành không, được như thế thì lợi ích thế giới, cũng lợi ích tất cả mọi người.

Hỏi: Thế nào gọi là biện tài vô ngại?

Đáp: Biện tài tức là biện luận, như nước chảy không ngừng, suối nguồn chảy hoài, lời nói càng nói càng hay, không có đạo lý cũng nói thành có đạo lý, đôi bên ai nghe cũng không có tâm tác chiến, không đánh nhau. Biện tài là nói có lý lẽ, có đạo lý, nói ra những điều khiến cho người thích nghe, không làm cho họ nhàm chán, đây gọi là biện tài.

Hỏi: Những gì mình không muốn, đừng bỏ thí cho người khác, có phải là ý nghĩa những gì mình muốn, bỏ thí cho người khác?

Đáp: Việc mình không muốn, đừng đẩy qua cho người khác. Mình không muốn người khác mắng chửi mình, đánh mình, đàn áp mình, thì mình cũng đừng mắng chửi người, đừng đánh người, đừng đàn áp người. Đây tức là những gì mình không muốn, đừng bỏ thí cho người khác. Nếu những việc mình

hoan hỉ, thì phải nhìn xem những việc đó có đúng hay không đúng. Ví dụ, bạn thích hút nha phiến, hút ma túy, cũng cho người khác hút nha phiến, hút ma túy. Đây là vừa hại người, vừa hại mình, chẳng phải việc mình hoan hỉ là đúng, phải suy nghĩ xem việc đúng, hay không đúng.

240. Đột sắc xoa bà dạ.

Dịch: Trừ nạn đói khát.

Kệ:

Năng trì giới pháp ly khổ ách
Trừ cơ căn nạn đặc giải thoát
Thủ hộ Kim Cang oai thần lực
Bần cùng đồng nổi tất phục hoạt.

Nghĩa là:

Hay giữ giới pháp là khổ ách
Trừ nạn đói khát được giải thoát
Oai thần lực Kim Cang giữ gìn
Nghèo cùng đói rét đều sống lại.

Giảng giải: Sức lực của câu Chú này, có thể trừ khử nạn đói khát. Đói khát tức là chẳng có cơm ăn. Bài kệ nói: "Hay giữ giới pháp là khổ ách", nếu bạn hay giữ giới, thì khổ nạn gì cũng đều là khỏi. Do đó, "Gặp hung hoá cát, gặp nạn sẽ cát tường". Thuở xưa Ngài phát nguyện, bất cứ ai giữ giới của Phật, thì Ngài đều khiến cho người đó, đều xa lìa tất cả khổ

ách, cho nên nói: "Hay giữ giới pháp là khổ ách", không có bất cứ ách nạn nào.

"Trừ nạn đói khát được giải thoát": Trừ được nạn đói khát, đắc được giải thoát.

"Oai thần lực Kim Cang giữ gìn": Thủ hộ Kim Cang có đại oai thần lực.

"Nghèo cùng đói rét đều sống lại": Người nghèo cùng, chẳng có quần áo mặc, chẳng có cơm ăn, đều xa lìa tất cả tai nạn, đều được bình an.

241. A xá nễ bà dạ.

Dịch: Trừ nạn sấm sét.

Kệ:

Vô hữu chương ngại Không Thần danh
Miễn trừ lôi điện bố úy hành
Luận nghĩa giáo thuyết tiêu tai nạn
Đại Phật đánh thủ Lăng Nghiêm văn.

Nghĩa là:

Tên Thần Không chẳng có chương ngại
Tránh khỏi sấm sét và sợ hãi
Luận giáo nghĩa nói tiêu tai nạn
Đại Phật đánh thủ Chú Lăng Nghiêm.

Giảng giải: Câu Chú này hay trừ nạn sấm sét, không bị sấm sét đánh chết. Trung Quốc có câu nói rằng: "Thiên đả lôi phách, ngũ lôi sấm đánh". Nếu bạn khi sư diệt tổ, thì sẽ gặp nạn ngũ lôi, thấy có lợi hại chẳng! Ngũ lôi chẳng phải là nói năm cái sấm, mà

là nói về kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Bị cây đánh chết là mộc lôi. Bị lửa thiêu chết là hỏa lôi. Bị nước ngập chết là thủy lôi. Bị thổ chôn là thổ lôi. Bị cây sắt đánh chết là kim lôi. Kim mộc thủy hỏa thổ, bất cứ lôi gì, nếu bạn cứ làm những việc không giữ quy cụ, thì sẽ chịu những quả báo này. Câu Chú này dịch là « Là có », « Không có », « Vô ngại ». Cho nên hợp lại gọi là "Tên Thần Không chẳng có chướng ngại". A Xá Nễ còn là tên của một vị Thần Không.

"Tránh khỏi sấm sét và sợ hãi": Ngài hay miễn trừ nạn sấm sét, khiến cho bạn không bị sấm sét, không bị nước ngập chìm, không bị lửa thiêu, không bị cây đánh chết, không bị cây sắt đánh chết, tránh khỏi đủ thứ sợ hãi sấm sét. Chúng ta không biết đạo lý ngũ lôi, nói đây là khoa học nói về điện âm, điện dương, không sai, là điện âm, điện dương. Nhưng trong đó cũng có kẻ chủ tử, chứ chẳng phải nó muốn thế nào thì thế ấy. Sấm có Thần Sấm, Sét có Thần Sét. Các Ngài đều là Kim Cang.

"Luận giáo nghĩa nói tiêu tai nạn": Luận nghĩa tức là đạo lý, bạn minh bạch giáo lý, thì sẽ thay đổi tất cả hành vi hung ác, cho nên tai nạn gì cũng đều trừ khử sạch.

"Đại Phật đánh thủ Chú Lăng Nghiêm": Nhờ gì mà tiêu trừ tai nạn này? Đó là nhờ linh văn vi diệu của Đại Phật Thủ Lăng Nghiêm Thần Chú.

Bắt đầu từ hội thứ ba Chú Lăng Nghiêm: **"Ra xà bà dạ. Chủ ra bà dạ. A kỳ ni bà dạ. Ô đà ca bà dạ. Tỳ xa bà dạ. Xá tát đa ra bà dạ. Ba ra churót yết ra bà dạ. Đột sắc xoa bà dạ. A xá nễ bà dạ"**:

Mỗi câu Chú đều là trừ tai nạn. Sức lực của Chú Lăng Nghiêm không thể nghĩ bàn, là Thần Chú linh nhất, diệu nhất không thể nghĩ bàn.

242. A ca ra.

Dịch: Trừ nạn hoành tử phi mạng.

Kệ:

Hoành tử phi mạng thái bi thương
Lục hải không nạn bất thắng phòng
Tối thượng niệm tụng trừ tai chướng
Kim Cang đại tướng độ thập phương.

Nghĩa là:

Hoành tử chết yếu quá bi thương
Nạn trên không đất biển chẳng tránh được
Niệm tụng Chú này trừ tai chướng
Kim Cang đại tướng độ mười phương.

Giảng giải: Câu Chú này hay trừ nạn hoành tử phi mạng. Thế nào là hoành tử? Như ở trước có nói, do ngũ lôi mà chết. Ở trên đất bị tai nạn xe mà chết, ở trên biển thì bị tai nạn ghe thuyền, ở trên không thì bị tai nạn máy bay. Tóm lại, chết chẳng biết trước được, đều gọi là hoành tử (chết bất đắc kỳ tử), tức cũng là chết chẳng tự nhiên, chết ngoài ý muốn, con người đều chẳng muốn chết như thế. Phi mạng tức là đoản mạng (chết yếu), tức cũng là mạng sống ngắn ngủi, cho nên nói: "Hoành tử chết yếu quá bi thương", cách

chết này khiến cho con người quá bi thương thống thiết.

"Nạn trên không đất biển chẳng tránh được": Thứ tai nạn này không đề phòng được, cũng có thể nói là ngoài ý muốn. Nhưng nếu hay tu trì Chú Lăng Nghiêm vô thượng này, luôn luôn tụng trì tu hành, thì tất cả tai nạn đều tiêu trừ hết, cho nên nói "Niệm tụng Chú này trừ tai chướng".

"Kim Cang đại tướng độ mười phương": Nguyên lực của Kim Cang đại tướng quân, Ngài độ khắp chúng sinh trong mười phương.

243. Mật rị trụ bà dạ.

Dịch: Trừ nạn hoành tử phi mạng.

Kệ:

Vị tăng hữu pháp diệu nan ngôn
Nhất thiết ý ngoại tất an toàn
Kim giáp thiên thần mặc hộ hữu
Thường thiện phạt ác ái bất thiên.

Nghĩa là:

Pháp chưa từng có diệu khó tả
Tất cả tai nạn đều an toàn
Thiên thần mặc giáp thềm bảo hộ
Thường thiện phạt ác chẳng thiên vị.

Giảng giải: "Pháp chưa từng có diệu khó tả": Pháp này khó gặp, khó thấy được, rất là hi hữu, cho

nên gọi là pháp chưa từng có, diệu không thể tả, không thể nghĩ bàn.

"Tất cả tai nạn đều an toàn": Hay tu pháp này, thì tất cả tai nạn gì cũng chẳng có, đều được an toàn.

"Thiên Thần mặc giáp thềm bảo hộ": Thiên Thần mặc áo giáp bảo hộ bạn trong sự âm thầm.

"Thường thiện phật ác chẳng thiên vị": Ngài đối với tất cả mọi người đều bình đẳng, chẳng ích kỷ, chẳng thiên vị. Chúng ta phải làm các điều lành, đừng làm các điều ác, thì Thần Kim Cang hộ pháp sẽ luôn bảo hộ bạn.

244. Đà la ni bộ di kiếm.

Dịch: Đắc được sức tổng trì. Trừ tất cả nạn tai hại.

Kệ:

Ngã kim quy mạng đại tổng trì
Kiên Lao Địa Thần bất thất thời
Năng trừ tất cả tai hại nạn
Tốc chứng vô sanh đạo tâm trực.

Nghĩa là:

Con nay quy mạng đại tổng trì
Kiên Lao Địa Thần chẳng thất thời
Hay trừ tất cả nạn tai hại
Sớm chứng vô sanh đạo tâm thẳng.

Giảng giải: Đà la ni là tiếng Phạn, hết thảy Chú đều là tiếng Phạn. Câu Chú này hay trừ tất cả tai hại.

Tuy nói như thế nào, nhưng người trì Chú thân tâm phải thanh tịnh. Thân không phạm nghiệp giết, trộm, dâm. Ý không khởi nghiệp tham, sân, si. Miệng không nói dối, nói hai lưỡi, nói thêu dệt, chửi mắng. Ba nghiệp thanh tịnh rồi, thì mới gọi là tổng trì. Nếu ba nghiệp không thanh tịnh, thì không gọi là tổng trì.

Tuy không thể nói họ tụng Chú hoàn toàn không có cảm ứng, nhưng sức lực cảm ứng ít lại càng ít, chứ chẳng phải do Chú không linh nghiệm, mà do ba nghiệp của họ không thanh tịnh. Ba nghiệp thanh tịnh rồi, thì còn phải cần chuyên nhất. Do đó có câu: "Chuyên nhất thì linh, phân chia thì tán". Hay chuyên nhất, thì tất cả Chú đều là linh văn, đều là diệu ngữ. Không thể chuyên nhất, thì dù linh văn cũng chẳng linh, diệu ngữ cũng chẳng diệu, càng không thể cảm ứng đạo giao.

Tôi tả bốn câu kệ, chẳng có căn cứ gì, giảng như thế nào cũng đều được, niệm như thế nào cũng đều được, vì "không có pháp nhất định". Không có nhất định, mà muốn giảng thành nhất định, đó tức là pháp chết, chẳng phải là pháp sống. Tôi giảng đều là pháp sống. Vì chúng ta đều là người sống, người sống thì phải dùng pháp sống, không dùng pháp chết. Học Phật cũng giống như ăn cơm, ăn nhiều một chút cũng được, ăn ít một chút cũng được. Đừng no quá, cũng đừng đói quá.

Tổng trì là "Tổng tất cả pháp, trì vô lượng nghĩa". Pháp gì cũng đều bao quát bên trong hết, nghĩa gì cũng đều thọ trì hết. Tổng trì cũng giống như tay lái của chiếc xe, cũng giống như tổng thống của

một nước, lãnh đạo chính trị của một nước. Theo Phật pháp mà nói, thì quy nạp tất cả pháp lại một nơi, gọi là tổng trì. Tổng tức là "Vạn thù quy về một gốc", trì tức là "Một gốc tán làm vạn thù", tức cũng là đem hết thấy chúng sinh đều quy về Vạn Phật Thánh Thành, Vạn Phật Thánh Thành lại hoá ra hết thấy chúng sinh, đây tức là tổng trì, như vậy các vị sẽ hiểu đại khái! Nếu vẫn còn chưa hiểu, thì tôi không còn cách nào khác.

Có người nói: "Tôi chưa từng nghe qua người nào giảng pháp như thế"! Nếu có người đã giảng rồi, mà tôi giảng lại nữa, thì đó giống như rang cơm nguội, chẳng có ý nghĩa gì hết. Giống như tin tức của người kia đăng lên, bạn lại đăng lên nữa. Tóm lại, đó là phần tử lạc hậu. Đó là đại ý tổng trì, tôi đã nói rõ ràng rồi. Nếu các vị muốn tổng trì, thì tâm phải chuyên nhất, chuyên nhất tức là quy mạng. "Con nay quy mạng", chẳng phải là kêu người khác quy mạng, với mình chẳng có liên quan gì, do đó "Mình ăn cơm thì mình no, sinh tử của mình tự mình lo". Hiện tại tụng trì Chú Lăng Nghiêm, thì nghiệp của mình phải thanh tịnh, tâm phải chuyên nhất.

"Kiên Lao Địa Thần chẳng thất thời": Kiên Lao Địa Thần đã từng phát nguyện trong quá khứ, ai tụng Đà la ni này, thì Ngài sẽ bảo hộ họ, khiến cho họ toại tâm như ý, ra vào đều bình an, chẳng có tất cả tai nạn gì. Kiên Lao Địa Thần chẳng thất thời, thất thời tức là bỏ qua cơ hội, khi bạn gặp tai nạn, thì Ngài không ngủ đâu, Ngài chẳng giống như chúng ta, chuyên môn ăn rồi ngủ, hỏi đến vấn đề gì, cũng đều nói không

biết. Kiên Lao Địa Thần lúc nào cũng nghĩ đến mỗi chúng sinh, như có vấn đề gì phát sinh, thì Ngài tùy thời tùy lúc, đều bảo hộ, nhưng phải tụng Chú Lăng Nghiêm.

"Hay trừ tất cả nạn tai hại": Bất cứ tai nạn gì, tụng Đà la ni này, thì đều trừ khử hết.

"Sớm chứng vô sanh đạo tâm thẳng": Làm thế nào mới trừ được tất cả tai nạn? Làm thế nào mới chứng được vô sanh? Tức là mấy chữ này: "Tâm thẳng là đạo tràng": Tu đạo phải có tâm ngay thẳng, đừng có tâm quanh co, đừng có cho rằng người khác lường gạt bạn. Dù người khác có lường gạt bạn, thì cũng phải học chịu thiệt thòi, nhẫn nại, đừng biện luận, cũng đừng trốn tránh. Bạn nói: "Như vậy làm sao tôi chịu được"! Nói thật với bạn: "Đức Phật làm thế nào mà thành Phật, tức là chịu thiệt thòi mới thành Phật, chứ chẳng phải chiếm tiện nghi của người khác, cứ nghĩ muốn lợi mình, chẳng lợi người.

Kỳ thật, chiếm tiện nghi của người khác, tức là làm ăn bị lỗ vốn. Bạn không thể chịu thiệt thòi, thì tâm bạn chẳng ngay thẳng được, không thể vào đạo tràng. Tâm thẳng là đạo tràng, thì chẳng có tâm quanh co, nhưng cũng đừng cố ý chịu thiệt thòi. Ví như người khác vốn đối với mình tốt, nhưng mình cố ý tìm cách quanh co làm cho họ chịu thiệt thòi, như vậy là sai, đó chẳng phải là tâm ngay thẳng. Tâm ngay thẳng là phải tự nhiên, cảm ứng đạo giao, đừng đi tìm tòi, nếu bạn cố ý đi tìm tòi, như vậy cũng sai. "Đạo", tức là tại chỗ này, tu hành được tại chỗ này, thì bạn phải rõ lý, minh bạch đạo lý rồi, thì mới tu được.

245. Ba già ba đà bà dạ.

Kệ:

Kim ngân sa thạch thổ mộc độc
Tụng trì thần Chú biến cam lồ
Hộ thọ tối thượng kim cang ký
Bồ Tát vi hữu đức bất cô.

Nghĩa là:

Độc vàng bạc sỏi đá đất cây
Tụng trì thần Chú biến cam lồ
Được chư Phật thọ ký kim cang
Bồ Tát làm bạn chẳng cô độc.

Giảng giải: Câu này với câu trên vốn liên quan với nhau, cho nên cũng có tác dụng trừ tất cả tai nạn. Trừ tai nạn thì ở trong sự bất tri bất giác có độc gì cũng đều hoá giải hết. Giống như năm ngoái, có vị cư sĩ nọ ăn nhầm nắm độc, nhà thương đều nói không cứu được, sau đó thì chuyển nguy thành an, chết biến thành sống lại, đây đều nhờ sức lực của Chú, cũng là nhờ sức lực của đạo đức, câu chuyện này các vị đều đã tận mắt thấy qua, nếu vẫn còn không tin, thì Phật cũng không độ được bạn!

"Độc vàng bạc sỏi đá đất cây": Vàng cũng có độc, bạc cũng có độc, sỏi cũng có độc, đá cũng có độc, cây cỏ cũng có độc. Nếu bạn đụng vào cây cỏ độc, thì toàn thân đều sưng lên, thậm chí tánh mạng cũng khó giữ.

Tôi nhớ có một lần nọ, trong sự vô ý tôi hái một cây cỏ độc để làm thuốc, làm cho hai đệ tử đều bị trúng độc, còn đối với tôi cỏ độc đó chẳng phát sinh tác dụng, tôi cũng chẳng bị trúng độc, không bị đau, cũng không bị sưng, đây đều nhờ sự cảm ứng của Chú. Điều hoá giải được tất cả độc vàng bạc sỏi đá cây, cho nên nói: "Tụng trì Thần Chú biến cam lồ": Nếu bạn hay tụng trì Chú Lăng Nghiêm, thì chất độc biến thành cam lồ, nhưng như thế bạn vẫn cần phải hiểu sự tác dụng, minh bạch cách dùng như thế nào.

Cho nên hiện tại tôi muốn giảng giải Chú Lăng Nghiêm, mỗi một câu Chú, các vị đều nên đặc biệt chú ý, đừng xem nó là việc bình thường. Đây là diệu pháp trăm ngàn vạn kiếp khó gặp được. Hoặc các vị cho rằng trên thế giới có rất nhiều người giảng Chú Lăng Nghiêm, kỳ thật, chẳng có ai giảng, người khác nghe được giảng giải Chú Lăng Nghiêm còn không dám tin. Có người sẽ giảng, nhưng nghĩa lý chân chánh trong Chú Lăng Nghiêm sợ rằng họ còn không minh bạch. Vậy, bạn hỏi tôi có hoàn toàn biết hết chẳng? Tôi cũng hoàn toàn không biết, nhưng biết được chút chút, nên mới đem sự hiểu biết chút chút này, dùng kệ để giải thích Chú Lăng Nghiêm. Nếu các bạn muốn học Phật pháp, nên nhớ đừng bỏ qua cơ hội này.

Tại Hương Cảng, tôi có hơn hai mươi vị đệ tử, mỗi ngày đến tối, muốn thỉnh cầu tôi giảng Chú Lăng Nghiêm, cuối cùng tôi cũng không đáp ứng. Đến nước Mỹ rồi, lần đầu tiên tôi giảng Kinh Lăng Nghiêm trong vòng chín mươi sáu ngày. Kế tiếp

giảng Kinh Pháp Bảo Đàn, Kinh Kim Cang, Kinh Pháp Hoa, Kinh Địa Tạng. Sau đó giảng Kinh Hoa Nghiêm mất hết chín năm rưỡi mới giảng xong, tôi vốn dự định giảng mười năm mới xong bộ Kinh Hoa Nghiêm, nhưng vì hiện tại là thời đại hoả tiễn, cho nên hoàn thành sớm hơn nửa năm. Khi giảng xong bộ Kinh Hoa Nghiêm, tôi không muốn giảng Kinh gì nữa hết.

Hiện tại các vị lại yêu cầu tôi giảng Chú Lăng Nghiêm, tôi cũng không ngại đem sự hiểu biết của tôi giảng cho các vị nghe, đây là nhân duyên giảng Chú Lăng Nghiêm, cũng là không thể nghĩ bàn. Các vị mỗi một câu, một chữ, đều đừng xem nhẹ coi thường. Tôi không biết các vị mọi người nghe như thế nào, còn sự giảng giải của tôi tuyệt đối không cầu thả cho qua loa được.

Các vị đừng có hỏi: "Hôm nay sư phụ có giảng Kinh không"? Ngoại trừ tôi không đến, đã đến thì nhất định giảng. Tôi không giảng Kinh, thì không ăn cơm, giảng Kinh rồi, thì cũng chỉ ăn no tám phần thôi, cũng không ăn no quá. Ăn no nê quá sẽ béo mập, thành hoà thượng mập, ăn ít lại một chút chẳng phải tốt hơn chẳng, tin rằng chẳng những tôi ăn ít lại một chút, mà những người ở tại Vạn Phật Thành cũng đều ăn ít lại một chút, đều đói nhưng không đến nỗi nào, chúng ta dù không có cơm ăn, cũng chẳng quan trọng, không có y phục mặc, cũng chẳng quan hệ, không ngủ cũng chẳng có vấn đề, đừng coi nặng vấn đề ăn, mặc, và ở.

Tụng trì Chú Lăng Nghiêm, thì tất cả các thứ độc, đều không còn độc nữa, kỳ quái không còn kỳ quái nữa. Chúng ta đã thấy vị cư sĩ đó ăn hơn mười cái nấm độc, bao tử đã bị nát, còn đen thui nữa, lưỡi cũng biến thành màu đen, con mắt thì biến thành màu vàng, hiện tại thì vẫn bình thường. Chuyện này bạn còn không tin, thì thật là "niềm tin không đủ", làm nhất xiển đề.

"Được chư Phật thọ ký kim cang": Bạn tụng Chú này, thì mười phương chư Phật bèn thọ ký cho bạn, thọ ký kim cang, thì bất cứ thứ độc gì, cũng không làm hại bạn được. Trong Chứng Đạo Ca có nói: "Dù gặp đao nhọn thường bình thân, uống nhảm thuốc độc cũng nhàn nhàn". Uống nhảm thuốc độc cũng chẳng có quan hệ gì, độc chẳng hại, độc chẳng chết.

"Bồ Tát làm bạn chẳng cô độc": Bồ Tát làm bạn với bạn, suốt ngày đến tối Bồ Tát nghiên cứu Phật pháp với bạn, bạn nói có tốt chẳng! Thân thể của Bồ Tát lúc nào cũng toả ra mùi thơm, chẳng giống như thân thể phàm phu, hôi không chịu được, nhất là có một số người Mỹ, hôi chịu không thấu. "Đức bất cô tất hữu lân": Tức là có Bồ Tát đến làm bạn với bạn, bạn sẽ cảm thấy chẳng cô đơn. Bạn còn không tin, không tin thì hãy thử xem. Tôi cũng không cần bạn tin, tôi là Everything is Ok. Kỳ thật, bạn tin cũng tốt, không tin cũng tốt. Hôm nay bạn không tin, thì tôi đợi ngày mai. Ngày mai không tin, thì tôi đợi ngày mốt. Giống như những người Cơ Đốc Giáo, Thiên Chúa Giáo, thời gian lâu dài, hết thuở vị lai, một ngày

nào đó, họ cũng sẽ tin Phật, vì họ không có cách nào chạy thoát ra khỏi pháp giới được, nhất định tôi sẽ đợi được, ngoại trừ tôi không có tâm nhẫn nại, nếu tôi có tâm nhẫn nại, thì ai cũng chạy không khỏi.

246. Ô ra ca bà đa bà dạ.

Dịch: Trừ nạn hiểm trở.

Kệ:

Lý hiểm như di diệu nan ngôn
Đại hi hữu pháp tự dừng tuyền
Bổn hữu nhân duyên cô khởi tụng
Cát tinh thường chiếu giải đảo huyền.

Nghĩa là:

Đường đi thoát hiểm diệu khó tả
Pháp đại hi hữu tựa suối vọt
Bổn sự nhân duyên cô khởi tụng
Sao cát thường chiếu mở treo ngược.

Giảng giải: Sức lực của câu Chú này, hay trừ nạn hiểm trở. Hiểm tức là nguy hiểm, trở tức là trở ngại. Tất cả tai nạn nguy hiểm đều có thể trừ, cho nên nói kệ rằng: "Đường đi thoát hiểm diệu khó tả": Đi bộ dù gặp bất cứ chỗ nào nguy hiểm, cũng đều được bình an. Chỗ diệu của câu Chú này, nói không hết được, không thể nào dùng lời lẽ nói hết được.

"Pháp đại hi hữu tựa suối vọt": Pháp đại hi hữu này, từ trước đến nay chưa từng có, như suối chảy bất tận.

"Bổn sự nhân duyên cô khởi tụng": Mười hai bộ Kinh có Bổn Sự, Nhân Duyên, lại có Cô Khởi tụng. Bổn Sự tức là những đời quá khứ của đức Phật Thích Ca Mâu Ni. Nhân Duyên tức là đủ thứ nhân duyên. Cô Khởi tụng tức là chẳng có quan hệ gì với Kinh văn phía trước, đột nhiên dùng bài kệ tụng, như Kinh Pháp Cú. Mười hai bộ Kinh bao quát:

"Trường hàng trùng tụng cập thọ ký
Cô khởi vô vấn nhi tự thuyết
Nhân duyên ví dụ cập bổn sự
Bổn sanh phương quảng vị tăng hữu
Luận nghị cộng thành thập nhị bộ
Quảng như đại luận tam thập tam".

Đọc tụng mười hai bộ Kinh đủ thứ kệ tụng này, thì sức lực công hiệu trừ được tất cả nạn nguy hiểm.

"Sao cát thường chiếu mở treo ngược": Lúc này sao cát tường trên cao chiếu xuống, tất cả khổ treo ngược đều giải trừ hết.

247. Lạc xà đàn trà bà dạ.

Dịch: Trừ nạn rắn độc.

Kệ:

Độc xà nguyên hiết giáo hại thương
Bảo trọng hàng phục miễn tai ương
Cam lồ nhuận trạch kiết quyết chúng
Đồng vắng vô sanh Cực Lạc bang.

Nghĩa là:

Rắn độc bò cạp cắn hại người
Gậy bấu hàng phục khỏi tai ương
Cam lồ thấm nhuần chúng sâu bọ
Cùng về Cực Lạc chứng vô sanh.

Giảng giải: Lạc Xà là tên của loài rắn. Đàn Trà là gậy bấu. Câu Chú này hay trừ nạn rắn độc.

"Rắn độc bò cạp cắn hại người": Rắn độc, hoặc bò cạp cắn người, nhưng Chú Lăng Nghiêm có cây gậy bấu, giống như cây Dược Vương, chuyên môn cứu tất cả độc, cho nên đều giải trừ được rắn độc, cho nên nói: "Gậy bấu hàng phục khỏi tai ương". Tất cả tai ương, tai nạn rắn độc đều khỏi.

"Cam lồ thấm nhuần chúng sâu bọ": Cam lồ hay thấm nhuần tất cả ngạ quỷ, sâu bọ ở trong loài quỷ rất là lợi hại, tâm rất tham, là phần tử xấu. Quỷ độc hại này tức là quỷ rắn độc, chúng cũng hay phóng độc, cũng hay hại người, có những nơi có mùi vị rất là hôi thúi, là do có rắn độc, hoặc thứ quỷ sâu bọ này phóng độc ra.

"Cùng về Cực Lạc chứng vô sanh": Chúng được nước cam lồ thấm nhuần, đều cùng chứng vô sanh, vắng sinh về cõi Cực Lạc, không còn hại người nữa.

Hỏi: Người tại gia có cần tụng Tỳ Ni nhật dụng không?

Đáp: Người xuất gia chắc chắn phải thuộc lòng Tỳ Ni nhật dụng, còn người tại gia tụng, hay không tụng đều được.

Hỏi: Phật chế Tỳ Kheo đầu hôm đi kinh hành ngồi thiền, giữa đêm ngủ nghỉ, cuối đêm đi kinh hành ngồi thiền, là những giờ nào?

Đáp: Trời bắt đầu tối, từ 6 giờ đến 10 giờ là đầu hôm. 11 giờ đến 2 giờ là giữa đêm. 3 giờ đến 6 giờ là cuối đêm.

Hỏi: Vương hiếu tử tu kim cang bất hoại thân, là tu như thế nào?

Đáp: Từ từ tu, có phải mới biết chữ là muốn làm trạng nguyên ?

Hỏi: Trong Kinh Kim Cang có nói: "Tất cả Thánh Hiền đều dùng pháp vô vi mà có sự khác biệt, nghĩa như thế nào?"

Đáp: "Vô vi" tức là ngủ nghỉ, mà "có sự khác biệt" tức ăn cơm. Tức là ăn cơm ngủ nghỉ, ngủ nghỉ ăn cơm, những việc khác cũng không làm, bạn nói diệu hay không diệu. Tất cả Thánh hiền bao quát tất cả chư Phật, tất cả Bồ Tát trong đó. Thế nào là "vô vi"? Vô vi là kêu bạn đừng đi làm việc phạm giới, "mà vô bất vi", phạm là việc hợp với giới luật, thì phải đi làm, "khác biệt", tức là nói về hợp với giới luật và không hợp với giới luật, đây là nói về bước đầu học Phật.

Hỏi: Nghe nói rằng, người tu hành "Đói thì ăn cơm, mệt thì đi ngủ", như vậy có gì khác với phạm phu?

Đáp: Công phu đến nhà rồi, thì nhậm vận tự tại.

248. Na già bà dạ.

Dịch: Trừ nạn rồng độc.

Kệ:

Giang hà hồ hải thủy trường lưu
Lợi hại tương quan ngũ cốc thu
Long ngư kinh ngạc chư tai nạn
Hoá tác cát tường truyền vạn thu.

Nghĩa là:

Sông hồ biển cả nước chảy mãi
Lợi hại tương quan ngũ cốc thu
Rồng cá mập cá sấu các tai nạn
Hoá thành cát tường truyền vạn đời.

Giải giảng: Na Già là tên của Long Vương, Long Vương quản lý tất cả nước, tất cả nước biển cả sông ngòi ao hồ, đều thuộc về Long Vương quản lý. Cho nên nói: "Sông hồ biển cả nước chảy mãi": Nước sông chảy đều có sự nhất định, đều có rồng quản lý.

"Lợi hại tương quan ngũ cốc thu": Nếu nước quá nhiều, hoặc nước quá ít không đủ, thì tất cả vạn vật đều chết. Nếu nước vừa đủ, cũng không nhiều, cũng không ít, thì ngũ cốc sẽ tươi tốt, cho nên mỗi năm mưa xuống đều đặn vừa đủ, thì ngũ cốc sẽ được mùa, thu hoạch sẽ trúng mùa.

"Rồng cá mập cá sấu các tai nạn": Rồng độc, cá mập, cá sấu, đều hay ăn thịt người, nhưng nếu niệm Chú này, thì sẽ trừ được tất cả tai nạn. Cho nên nói: "Hoá thành cát tường truyền vạn đời": Tất cả những tai nạn này đều chẳng có, đều hoá thành cát tường, thiên thu vạn đời đều cát tường.

249. Tỳ điều đất bà dạ.

Dịch: Trừ nạn điện sẹt

Kệ:

Phương quảng thiên thụ thiện điều phục
Tấn lôi phong nhiên mãnh trà độc
Băng tuyết thêm điện thành tai hại
Kim Cang giới thần cứu vô cô.

Nghĩa là:

Phương quảng thiên thụ khéo điều phục
Sấm sét gió mạnh đốt cháy trà độc
Băng mưa đá điện sẹt thành tai hại
Kim cang giới thần cứu vô tội.

Giảng giải: Tỳ Điều Đất dịch là « Phương quảng », lại dịch là « Thiên thụ », « Thiên nhiệt », « Khéo điều phục » v.v... Cho nên nói: "Phương quảng thiên thụ khéo điều phục".

"Sấm sét gió mạnh đốt cháy trà độc": Sấm chớp sét đánh, đốt cháy, gió mạnh, đều có thể đánh chết người.

"Băng mưa đá điện sẹt thành tai hại": Mưa đá xuống, điện sẹt, cũng có thể làm chết người.

"Kim cang giới thần cứu vô tội": Nếu niệm câu Chú này, thì Kim Cang giới thần sẽ bảo hộ vô tội, không bị thọ khổ.

Từ câu Ra Xà Bà Dạ đến câu Tô Ba Ra Noa Bà Dạ, đoạn Chú Lăng Nghiêm này, hay trừ tất cả phi tai

hoành hoạ. Đủ thứ tai nạn: Nước, lửa, đao binh, trộm cướp, động đất, lốc xoáy, bệnh tật, ôn dịch truyền nhiễm, mà tụng đoạn Chú này, thì tất cả tai nạn đều giải trừ. Nhưng bạn phải thường thường niệm, thời khắc đều niệm, lúc nào cũng niệm, đừng khởi vọng tưởng, đừng làm biếng, thì sẽ có đại cảm ứng. Do nhân duyên đó, cho nên trong đạo tràng hằng ngày tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, thì sẽ giải trừ tất cả tai nạn. Tất cả tai nạn đều có Thần Kim Cang lo, khi bạn tụng đoạn Chú này, thì sẽ xa lìa tất cả tai nạn. Khi gặp tai nạn rất nguy hiểm, thì sẽ được bình an, tai nạn khó tránh khỏi sẽ vượt qua không có vấn đề gì.

Các vị đều biết, có một lần nọ, lão hoà thượng Hư Vân từ Cửu Hoa Sơn xuống núi, muốn đến Chùa Cao Môn đả thiên thất, gặp trời mưa lớn, các nơi đều ngập nước, con sông vốn có cây cầu, nhưng Ngài không biết cây cầu đã bị nước cuốn trôi đi, cho nên đi lội nước qua cầu, đi đến giữa sông, Ngài vẫn không biết cây cầu đã bị gãy, Ngài đi tới thì bị nước cuốn ra giữa sông. Sau đó mắc vào lưới của người đánh cá, và được người đánh cá cứu sống. Đây cũng có thể nói là trừ được nạn nước.

Các vị phải biết! Trừ nạn nước ở đây chẳng phải là nói, mình niệm Chú Lăng Nghiêm rồi, cố ý dùng sức lực của Chú để xem thử nước có ngập chìm làm mình chết không? Nếu bạn thử như thế, thì chứng minh bạn chẳng thật tin Chú. Nếu bạn tin Chú, thì vốn không nên thử. Bạn thử như thế thì rơi vào có sở tác vi, chẳng phải là vô vi. Chẳng phải "Dùng pháp vô vi mà có sự khác biệt". Bạn muốn thử thì trong

tâm có tư tưởng không tin, bên trong có tính chất đánh bạc, như vậy thì chắc chắn sẽ thua.

Chúng ta hãy dụng công niệm bình thường, trong tình huống khẩn cấp, không còn cách nào khác, thì sẽ trừ được tai nạn. Nếu bạn không tu pháp này, thì vốn chẳng có cách nào giải trừ. Chúng ta thấy lão hoà thượng Hư Vân rớt xuống nước một ngày một đêm, mà Ngài cũng không chết, còn được người cứu sống, đây tức là trừ nạn nước, Ngài chẳng có tư tưởng muốn thử nghiệm. Bạn đừng có nghĩ nghe nói Chú Lăng Nghiêm trừ được nạn lửa, bèn đi mua mấy lít xăng đổ ra đốt lên, rồi nhảy vào thử có bị thiêu chết không, như thế thì chắc chắn sẽ bị thiêu chết, cho đến xương cốt cũng không còn. Điểm này các vị phải biết, không nên có tâm muốn thử nghiệm, mà là một lòng dụng công tu hành, như vậy thì khi lỡ gặp tai nạn sẽ được qua khỏi.

Giống như hai vị hành giả tam bộ nhất bái, gặp gió lốc, mà chỗ của họ lạy không có gió, còn phía trước, trái phải đều bị gió lốc. Đây tức là dẫn chứng thật tế trừ nạn gió. Và nữa, chỗ khác thì bị mưa, nhưng chỗ của hai vị tam bộ nhất bái, thì hiện ra cái lọng trời vòng tròn, không bị mưa. Đây tức là trừ nạn nước. Và cũng có người dùng đá ném họ, nhưng ném không tới, đây cũng là trừ tai nạn, nhưng hai người họ không có tư tưởng muốn thử nghiệm, đây là sự ứng nghiệm mà chính mắt chúng ta đã trông thấy.

250. Tô ba ra noa bà dạ.

Dịch: Trừ nạn chim cánh vàng.

Kệ:

Kim sí điều nạn diệu liên hoa
Giải thoát túc nghiệp Hằng hà sa
Tích công lũy đức tu Bát Nhã
Viên mãn bồ đề tảo hồi gia.

Nghĩa là:

Nạn chim cánh vàng diệu liên hoa
Giải thoát nghiệp cũ cát sông Hằng
Tích công bồi đức tu trí huệ
Viên mãn bồ đề sớm giác ngộ.

Giải thích: Đây là câu cuối cùng của mười sáu câu trừ tất cả tai nạn. Mười sáu câu bắt đầu từ "**Ra xà bà dạ**", đến câu "**Tô ba ra noa bà dạ**", bạn muốn trừ tất cả tai nạn, thì phải luôn luôn niệm mười sáu câu Chú này, rất là cảm ứng. Mà một câu Chú này là giải trừ nạn chim đại bàng cánh vàng, niệm một câu Chú này, thì sẽ không bị chim dữ làm tổn thương, ví như chim ưng hung dữ, thường thường ăn gà con, chim con và tất cả động vật nhỏ. Chim đại bàng cánh vàng cũng là một trong loài chim hung dữ.

"Nạn chim cánh vàng diệu liên hoa": Tô Ba Ra Noa, dịch là « Diệu liên hoa », là hộ pháp Tây Phương A Di Đà Phật liên hoa bộ. Mọi người đều biết, chim đại bàng cánh vàng chuyên môn ăn rồng. Chúng quạt một cái, thì nước biển cạn khô, loài rồng lộ ra, chúng dùng mỏ đớp một cái, thì giống như chúng ta ăn cơm, đớp một lần mười mấy con rồng.

Rồng mà gặp chim đại bàng cánh vàng, thì mềm nhũn, thần thông gì cũng chẳng còn nữa, cũng chạy không được, tại sao vậy? Rồng vốn cũng có thần thông rất lớn, nhưng khi nhìn thấy chim đại bàng cánh vàng, thì kinh hãi đến nỗi thần thông gì cũng không còn nữa, chỉ ở đó chờ làm mồi cho chim cánh vàng. Do đó, con cháu của Long Vương gần như bị tuyệt chủng, lão Long Vương thần thông lớn hơn một chút, nên trốn thoát được, vẫn chưa bị làm mồi cho chim cánh vàng, bèn đến chỗ đức Phật cầu cứu, đức Phật bèn cho tâm y cà sa, kêu lấy chỉ y cà sa cột lên mỗi thân rồng, thì chim đại bàng cánh vàng không thể ăn được nữa, vì y cà sa là bảo bối của Phật. Sau đó, chim đại bàng cánh vàng không tìm được rồng để ăn, chim đại bàng cánh vàng cũng có thần thông, biết Phật cứu loài rồng, do đó bèn đi đến chỗ đức Phật nói:

"Đức Phật Ngài từ bi cứu loài rồng, nhưng tôi sắp chết đói, không có gì để ăn".

Phật bèn nói: "Người phải ăn chay, đừng sát sinh nữa. Sau này đệ tử của ta trước khi ăn cơm, sẽ lấy ít cơm nhường cho người ăn, các người cũng nên ăn chay theo".

Đức Phật bèn dạy các đệ tử của Ngài, về sau trước khi dùng cơm trưa, nên đem bảy hạt cơm cúng cho chim đại bàng cánh vàng. Cho nên thí thực nói:

"Đại bàng kim sí điều
Khoảng đã quý thân chúng
La sát quỷ tử mẫu
Cam lồ tất sung mãn".

Chim đại bàng cánh vàng có thức ăn rồi, không còn bắt rồng ăn nữa, mọi người đều bình an vô sự, cùng sống hoà bình với nhau. Chim đại bàng cánh vàng cũng ăn chay, rồng con rồng cháu cũng đều sinh tồn.

"Giải thoát nghiệp cũ cát sông Hằng": Thuở xưa chúng ta tạo nghiệp e rằng còn nhiều hơn số cát sông Hằng, nhưng khi bạn niệm câu Chú này, thì nghiệp chướng nhiều như số cát sông Hằng đều tiêu diệt.

"Tích công bồi đức tu Bát Nhã": Công chẳng phải một sớm một chiều mà làm thành, phải tích lũy từng chút từng chút. Tuy việc thiện nhỏ, bạn cứ làm, từng chút từng chút sẽ thành nhiều. Bạn làm một lần, hai lần, ba lần, thì sẽ lớn nhiều, cho nên phải tích công. Đức hạnh tức là thường làm việc tốt, giúp đỡ người khác. Sỡ dĩ thế giới chưa đến ngày cuối, là vì còn có người làm đủ thứ công đức. Nếu mọi người đều không biết làm việc tốt, thì thế giới sẽ hoại không. Bạn thấy hiện tại khắp nơi đều có thiên tai nhân hoạ, đây là hiện tượng biểu thị kiếp hoại.

"Viên mãn bồ đề sớm giác ngộ": Tu hành khai mở đại trí huệ, thì đắc được đại giác ngộ, khi đến được chân chánh có đại trí huệ, thì mới có thể trở về cõi "Thường Tịch Quang tịnh độ" cổ hương vốn có, sẽ không còn sinh tử trôi nổi khắp nơi bên ngoài.

251. Được xoa yết ra ha.

Dịch: Quý giữ hồn.

Kệ:

Dững kiện bạo ác địa không hành
Đồng loại chủng tộc các đề thính
Thủ hộ hồn quỷ y chánh giáo
Công mãn tam thiên tự siêu sanh.

Nghĩa là:

Dững kiện bạo ác địa không hành
Đồng loại chủng tộc đều lắng nghe
Quý giữ hồn y theo chánh giáo
Công viên quả mãn tự siêu sanh.

Giảng giải: Được Xoa là tiếng Phạn, có khi viết là Dạ Xoa, Duyệt Xoa, dịch là « Dững kiện », rất là dững mãnh tráng kiện. Còn dịch là « Bạo ác », đây cũng là tên của loài quỷ. Có nơi còn dịch là « Khinh kiện », vì chúng tựa như trận gió, vốn chẳng có thân thể, tuy gió thổi nhẹ nhàng, nhưng rất kiện tráng, vì do nghiệp báo. Dạ Xoa đều có chút công đức, đừng cho rằng Dạ Xoa là quỷ, tức là không tốt, chúng có chút công đức. Nhưng khi chúng tạo công đức, tâm sân không trừ, vẫn nổi nóng, làm công đức rồi có khi về sau hối hận. Nếu xưa kia chúng chỉ dùng tài thí, thì đắc được quả báo là địa hành Dạ Xoa, Dạ Xoa đi trên đất, không thể bay. Nếu bố thí voi, ngựa, xe cộ, hoặc máy bay .v.v... nhưng mà sự nóng giận không thay đổi, thì đắc được quả báo là đại lực Quỷ Vương, bay được trong hư không, gọi là không hành Dạ Xoa. Tại sao vậy? Vì nghiệp báo vậy.

"Dừng kiện bạo ác địa không hành": Địa tức là chỉ địa hành Dạ Xoa (Dạ Xoa đi trên đất). Không tức là không hành Dạ Xoa (Dạ Xoa bay trên không).

"Đồng loại chủng tộc đều lắng nghe": Yết Ra Ha, dịch là « Đồng loại chủng tộc », tức là bất cứ Dạ Xoa đi trên đất, Dạ Xoa bay trên không, đều phải nghe sự triệu tập, đều phải chú ý lắng nghe, không thể lơ là được.

"Quỷ giữ hồn y theo chánh giáo": Dạ Xoa đối với con người cũng có chỗ tốt, có lúc người sợ hồn bay phách lạc, thì Dạ Xoa bay trên không, giúp bạn truy hồn phách về lại. Hồn có ba hồn, phách có bảy phách. Hồn thật trong ba hồn, tức là Phật tánh, còn có hộ thân. Ba hồn này phân ra nói là ba, hợp lại là một, tức là Phật tánh vốn có. Bảy phách tức là trong mỗi thân người có bảy chỗ, mỗi chỗ đều trụ một phách. Bảy phách này, có cái có mắt, không có tai mũi; có cái có lỗ tai, không có mắt mũi; có cái có lỗ mũi, không có mắt tai; có cái lại có cái mõm, không có khí quản khác. Tóm lại, bảy cái này tương mao đều khác nhau, chúng hợp với nhau cùng nhau lợi dụng. Bảy cái này hợp lại với nhau thì sẽ phát sinh tác dụng, nếu không hợp lại với nhau, thì mỗi cái đều có sở trường, đều có sở đoản, chúng đều có chức vụ riêng trên cơ thể con người. Dạ Xoa giữ hồn phách của con người, nói rõ con người y theo chánh giáo phụng hành.

"Công viên quả mãn tự siêu sanh": Tu đạo phải lập đức, lập công, lập ngôn, đến được công viên quả mãn, thì sẽ thành Phật. Siêu sanh tức cũng là thành Phật, hộ pháp Kim Cang cũng siêu sanh, người tu đạo

cũng siêu sanh, hộ pháp Kim Cang cũng phải có công viên quả mãn ba ngàn, người tu đạo cũng phải có công viên quả mãn ba ngàn. Đây chẳng phải là nói chỉ có ba ngàn thứ công đức, mà là đầy khắp ba ngàn đại thiên thể giới, bạn đều phải có công đức, vì vậy cho nên nói tận hư không khắp pháp giới, chẳng có chỗ một hạt bụi nào, chẳng phải là chỗ Phật làm công đức, chỗ xả thân mạng.

Cho nên người tu đạo, đừng chỉ có tu hai ngày rưỡi, chưa đến ba ngày bèn muốn thành Phật, làm gì có chuyện đó! Người học Phật, bất cứ làm việc gì, đều phải có tâm nhẫn nại, phải lập đức, lập công, lập ngôn.

252. Ra xoa tư yết ra ha.

Dịch: Quỷ giữ cung phụ nữ, trừ nạn phi mạng.

Kệ:

Tốc tạt khả úy La Sát quỷ
Thủ cung phụ nữ bảo kiên trình
Trừ diệt nhất thiết phi mạng nạn
Viễn ly hiểm đạo miễn lôi truy.

Nghĩa là:

Quỷ La Sát mau chóng đáng sợ
Bảo vệ phụ nữ giữ trình tiết
Trừ diệt tất cả nạn chết oan
Xa lìa đường hiểm khỏi ngũ lôi.

Giảng giải: Ra Xoa gọi là La Xoa, cũng gọi là La Sát tác, La Sát tư, dịch là « Hộ thi » (giữ thầy chết), tức là quỷ La Sát.

"Quỷ La Sát mau chóng đáng sợ": Quỷ La Sát là tiếng Phạn, dịch là « Quỷ mau chóng ». Vì chúng chạy rất nhanh, còn gọi là quỷ đáng sợ, rất đáng sợ. Vì loài quỷ này mặt xanh tóc đỏ, miệng thì to, răng thì nhỏ. Mắt thì lớn, lỗ mũi thì nhỏ. Người mà nhìn thấy chúng, thì sinh tâm kinh hãi. Thứ quỷ La Sát này, còn dịch là « Quỷ giữ cung phụ nữ », bảo vệ phẩm đức của phụ nữ. Nếu ai có phẩm đức tốt, thì chúng sẽ bảo vệ người đó, cho nên nói: "Giữ phụ nữ bảo vệ trinh tiết".

"Diệt trừ tất cả nạn phi mạng": Hay khiến cho người không bị chết oan, không chết tự tử, không chết sông, không có những hành vi chết một cách phi pháp, tránh khỏi đủ thứ những cái chết oan uổng.

"Xa lìa đường hiểm khỏi ngũ lôi": Xa lìa đường nguy hiểm, không đoạ lạc vào ba đường ác. Ngũ lôi cũng sẽ không truy tìm bạn.

253. Tắt rị đa yết ra ha.

Dịch: Quỷ giữ thầy chết.

Kệ:

Thủ thi tổ phụ bộ lệ đa
Thận chung truy viễn hiếu tư bác
Sự tử như sanh thường tế tự
Ma ha Bát Nhã mật ba la.

Nghĩa là:

Quỷ tổ phụ giữ gìn thân chết
Cẩn thận cúng tế hiếu tâm lớn
Việc chết như sống thường cúng tế
Ma ha Bát Nhã ba la mật.

Giải thích: Tất Rị Đa dịch là « Quỷ giữ thân chết ». Người chết rồi, thì quỷ xả bỏ không được đầu thân chết của chính mình, đều nhìn giữ gìn, họ cho rằng cái đầu thân chết này, sẽ biến thành lão đồ cổ (lão cổ đồng), tương lai đem đi bán, giá trị rất là lớn. Do đó họ chẳng làm gì hết, chỉ giữ cái đầu thân chết.

Còn dịch là « Quỷ tổ phụ ». Quỷ tổ phụ tuy mình là người chết, nhưng họ cũng không muốn lìa khỏi thế gian này, vì đợi con cháu đến cúng tế họ, cúng chút đồ vật cho họ ăn. Có hai ý nghĩa:

1. Vì xả bỏ không được sự lìa khỏi.
2. Vì đời người đến cúng tế.

Do đó, giữ gìn đầu thân chết. Đây đều là sự chấp trước.

"Cẩn thận cúng tế hiếu tâm lớn": Lúc chết rất cẩn thận chiếu theo lễ nghĩa mà cúng tế, nói đến tâm hiếu rất thành khẩn, rộng lớn.

"Việc chết như sống thường cúng tế": Cha mẹ chết rồi, thì chúng ta phải lo việc ma chay như lúc còn sống, do đó: "Tang tận lễ, tế tận thành". Cúng tế phải dùng tâm thành, bạn dùng đại trí huệ, đừng quá mê tín, đừng đốt tiền giả, đừng đốt giấy vàng bạc, nhà cửa xe cộ, như vậy là lãng phí tiền bạc, vô ích. Người chết rồi, không giống như người Trung Quốc mê tín,

lại đốt quần áo, lại đốt vàng bạc châu báu, lại đốt xe lửa, máy bay .v.v... đây thật là mê tín đến cực điểm, đừng có như thế.

"Ma ha Bát Nhã ba la mật": Ma ha là lớn, Bát Nhã là trí huệ, cho nên phải có đại trí huệ, mới có thể minh bạch đạo lý, mới có thể đến được bờ bên kia. Đừng có mê tín, đừng có đọc sách mà không cầu sự hiểu biết thâm sâu. Việc làm rồi, bạn hỏi họ: "Tại sao lại làm như vậy". Họ nói: "Không biết". Việc không biết sao bạn lại có thể làm. Họ đều muốn đi làm, cho nên nói con người thật là điên đảo đến cực điểm.

254. Tỳ xá giá yết ra ha.

Dịch: Quỷ giữ vỏ, trừ nạn thuốc độc.

Kệ:

Thử phiên điên quỷ đam tình khí
Hấp thực nhân tuỷ ngũ cốc chân
Miễn trừ độc dược ma tuỷ chương
Thọ trì Như Lai nghĩa vô cùng.

Nghĩa là:

Đây dịch quỷ điên ăn tình khí
Hút ăn tuỷ người và sinh tánh
Miễn khỏi thuốc độc và ma tuỷ
Thọ trì Như Lai nghĩa vô cùng.

Giải thích: Câu Chú này dịch là « Quỷ điên ». Sao gọi là quỷ điên? Vì chúng chẳng nói đạo lý, không nói lời tốt. Còn có tên là quỷ thần kinh, quỷ

cũng hay phát thần kinh. Loài quỷ này hay hại người, hút ăn tuỷ và tinh khí của con người. Nếu bạn cứ khởi vọng tưởng tà, thì chúng sẽ có cơ hội hút ăn tinh khí thần của bạn. Nếu bạn chỉ có chánh niệm, thì chúng chẳng làm gì được. Vì quỷ đều thừa lúc con người có vọng tưởng không chánh đáng mới nhập vào được.

"Đây dịch quỷ điền ăn tinh khí": Cho nên con người có lúc, vô duyên vô cớ, cảm thấy chẳng có khí lực, là vì tinh khí đã bị quỷ bắt đi rồi.

"Hút ăn tuỷ người và sinh tánh": Trong xương đầu con người có tuỷ, nếu bạn khởi vọng tưởng, thì chúng liền đến hút tuỷ của bạn, khiến cho thân thể của bạn suy nhược, thân xác đều có tự tánh, tự tánh tức là thần khí, thân xác xem ra là vật chết, trên thật tế, nó cũng có mạng sống, quỷ Tỳ Xá Giá bèn đến ăn tánh của thân xác. Cho nên khi cúng tế, tuy nhiên chẳng thấy Phật Bồ Tát, và tất cả quỷ thần đến ăn, nhưng khi đồ vật cúng rồi, thì chẳng còn "sinh tánh". Hút đi "sinh tánh" rồi, thì có ích gì? Sẽ tăng thêm sức lực của họ. Niệm câu Chú này, thì sẽ trừ được tất cả thuốc độc, nạn thuốc ma tuý, cho nên nói: "Miễn khỏi thuốc độc và ma tuý".

"Thọ trì Như Lai nghĩa vô cùng": Thọ trì vô cùng vô tận pháp nghĩa của Phật nói.

255. Bộ đa yết ra ha.

Dịch: Quỷ thân lớn.

Kệ:

Đại thân tự sanh Quỷ Vương danh
Lực khả bạt sơn Hạng Vũ năng
Thần thông diệu dụng thiện biến hoá
Đa đầu đa túc hiển oai linh.

Nghĩa là:

Thân lớn tự sanh tên Quỷ Vương
Sức hay dời núi như Hạng Vũ
Thần thông diệu dụng chuyên biến hoá
Nhiều đầu nhiều chân hiển oai thần.

Giảng giảng: Câu Chú này dịch là « Thân lớn ». Khi chúng biến lớn, thì thân thể của quỷ này lớn như năm trăm núi Tu Di. Biến nhỏ thì nhỏ như hạt bụi. Vì tự mình sinh ra thân thể lớn như thế, cho nên còn dịch là « Tự sinh ». Tự sinh ra thân mình, cho nên nói: "Thân lớn tự sinh tên Quỷ Vương".

"Sức hay dời núi như Hạng Vũ": Sức lực của chúng có thể dời núi, vì thân thể của chúng rất lớn, sức lực cũng rất lớn, tay cũng lớn, chân cũng lớn. Giống như vị anh hùng Hạng Vũ của nước Sở.

"Thần thông diệu dụng chuyên biến hoá": Chúng có đủ thứ thần thông, đủ thứ sự biến hoá, diệu dụng vô cùng, khéo biến hoá.

"Nhiều đầu nhiều chân hiển oai thần": Chúng có mấy trăm cái đầu, mấy trăm cái chân. Tay cũng rất nhiều, khiến cho người trông thấy mà kinh sợ.

Hội thứ ba, từ "Ra Xà Bà Dạ" đến "Tô Ba Ra Noa Bà Dạ" là pháp tiêu tai. Hiện tại đoạn này, từ "Dược Xoa Yết Ra Ha" về sau là pháp câu triệu.

Niệm đoạn Chú này, thì câu triệu lại hết tất cả yêu ma quỷ quái, ngưu quỷ xà thần. **Chú Lăng Nghiêm có pháp tiêu tai, pháp tăng ích, pháp câu triệu, pháp hàng phục, pháp cát tường.** Chúng ta phải nghiên cứu thâm sâu Chú Lăng Nghiêm, thì mới minh bạch đoạn nào có tác dụng gì, đây mới là chân chánh thọ trì Chú Lăng Nghiêm. Nếu bạn nghiên cứu Chú Lăng Nghiêm không kỹ càng, thì lợi ích chẳng bao nhiêu.

256. Cưu bàn trà yết ra ha.

Dịch: Quỷ cỗi ngòi. Trừ nạn thành quách cỗi xe.

Kệ:

Ứng hình đông qua yểm mị tinh
Thành quách xa thừa ngũ lôi băng
Ngoại ý tai nạn giai tị miễn
Xuất nhập bình an viễn hoạ xâm.

Nghĩa là:

Quỷ hình cái lu yêu ma đè
Đất lở gổ đánh bị té ngựa
Tai nạn các thứ đều qua khỏi
Ra vào bình an lìa hoạ hoạ.

Giải: "Quỷ hình cái lu yêu quái tinh": Yêu quái là quỷ, cũng là yêu tinh. Quỷ mà câu Chú này nói, tức là quỷ ma đè (bóng đè), cũng gọi là quỷ đông qua, quỷ hình như cái lu. Tại sao gọi là quỷ đông qua? Vì hình dáng của chúng giống như lão

đông qua. Bạn nói chúng dài ư, thì chúng chẳng dài. Bạn nói chúng tròn ư, thì chúng lại chẳng tròn. Chúng vừa tròn, vừa dài, vừa mập, vừa béo. Loài quỷ này chẳng phải là quỷ đói (ngạ quỷ), quỷ đói thì đói đến nỗi chỉ còn da bọc xương, chẳng có chút thịt nào. Loài quỷ này là quỷ mập, cũng gọi là quỷ giàu, quỷ Cưu Bàn Trà. Có khi hiện ra giống như một cái chum to, giống như cái lu lớn. Cái cổ thì nhỏ, cái bụng thì bự.

Tại sao gọi là quỷ ma đề? Vì loài quỷ này thường đi tìm người quấy rối. Khi con người ngủ, chúng chạy một cái, thì tới cạnh bên người đó, đề người đó gần như ngộp thở, không thể thở được, gần như chết, không thể động đậy được, nói cũng nói không được, mở mắt cũng mở không lên, đây gọi là ma đề, bị quỷ Cưu Bàn Trà đề. Rất nhiều người đều có sự kinh nghiệm này. Các vị có lúc ngủ bị ma đề, khiến cho bạn mở mắt không lên được, tức là bị quỷ này đề.

"Đất lở gỗ đánh bị té ngựa": Chú này trừ được nạn đất lở, nạn dùng gỗ đánh, nạn cỡi ngựa bị té. Cho nên nói: "Tai nạn đủ thứ đều qua khỏi". Dù thứ tai nạn đều qua khỏi, được bình an.

"Ra vào bình an lìa xâm hại": Ra vào đều được bình an, tất cả hoành hoạ hoạn nạn đều không thể xâm phạm.

257. Bồ đơn na yết ra ha.

Dịch: Quỷ thủ hình.

Kệ:

Sinh đại chấp trước thủ thi hình
Viễn ly điên đảo mộng quý thanh
Nhẫn nhục tinh tấn Ba La Mật
Trí quang phổ chiếu bảo liên đài.

Nghĩa là:

Sinh tâm chấp trước hình giữ thân
Xa lìa điên đảo mộng quý rõ
Nhẫn nhục tinh tấn Ba La Mật
Trí quang chiếu khắp bảo liên đài.

Giảng giải: Bồ Đơn Na là « Quý thủ hình ». Tại sao chúng phải giữ hình? Vì sinh tâm đại chấp trước. Chúng còn gọi là quý thú, hay toả ra mùi hôi thú. Bất cứ chúng ở đâu, đều có mùi vừa tanh, vừa hôi thú.

"Sinh đại chấp trước hình giữ thân": Tại sao chúng muốn giữ hình thân chết? Vì có sự chấp trước, không xả được cái thân thể này, cho rằng là bảo bối, là không khỏi hình tướng giả này.

"Xa lìa điên đảo mộng quý rõ": Trước hết chúng khỏi sự chấp trước, về sau dần dần chúng nhìn thủng buông bỏ được, cho nên được tự tại. Một khi lìa khỏi điên đảo, thì mộng quý sẽ rõ ràng, sự nằm mộng cũng rất cát tường.

"Nhẫn nhục tinh tấn Ba La Mật": Tu hạnh nhẫn nhục, thì dù lúc không thể chịu được, vẫn phải nhẫn, càng nhẫn không được, thì càng phải phá cửa ải này, càng phải tại chỗ này mà dụng công. Bạn nhẫn nại

được tức là chân tinh tấn. Bạn chân tinh tấn thì đây mới là nhãn nại, mới có thể đến được bờ bên kia, đến được Ba La Mật.

"Trí quang chiếu khắp bảo liên đài": Bạn hay nhãn nại tinh tấn tu hành đến được Ba La Mật, thì lúc đó sẽ khai mở đại trí huệ, sẽ có trí quang chiếu khắp, sinh lên chín phẩm hoa sen báu.

Hai câu Chú này dụng đồ vô cùng vô tận, hiện tại chỉ nói đơn giản thôi, nếu mà giải thích tỉ mỉ, thì hết kiếp cũng khó nói hết.

258. Ca tra bổ đơn na yết ra ha.

Dịch: Quỷ giữ vía.

Kệ:

Thủ phách kỳ xú đại nga quỷ
Đông tây nam bắc các viễn ly
Thực thi ẩm niệu khổ can kiệt
Tạo nghiệp thọ báo nạn tự khi.

Nghĩa là:

Quỷ đói giữ vía rất hôi thối
Đông tây nam bắc đều xa lìa
Ăn phân uống tiểu khổ cạn kiệt
Tạo nghiệp thọ báo tự gạt mình.

Giải thích: Câu Chú này còn gọi là « Quỷ giữ vía ». Còn gọi là đại nga quỷ. Bổ Đơn Na Yết Ra Ha ở trước là quỷ hôi thối. Đây là quỷ hôi thối, đại nga quỷ, vừa đói, vừa hôi thối. Tại sao chúng hôi thối như

thế? Vì chúng cứ ăn phân, ăn đến nổi bên trong cũng thối, bên ngoài cũng thối. Thối cách xa đến tám vạn bốn ngàn do tuần. Chúng chẳng có bồn sự gì, chỉ có bồn sự thối mà thôi.

"Quý đỏi giữ vĩa rất hôi thối": Loài quý này giữ gìn ba hồn bảy vĩa. Nếu hồn vĩa của con người chẳng có chúng giữ gìn, thì cũng thường hay đi ra qua mấy lỗ trên cơ thể người. Có lúc con người sợ hãi hồn phi phách tán.

Tại Đông Bắc TQ, tôi đã gặp một đứa trẻ khoảng sáu tuổi bị mất hồn. Tại sao bị mất hồn? Là vì bị thiên ma trên trời bắt hồn đi, người mà mất hồn thì u mê, giống như thực vật, chẳng có tri giác gì. Tuy cũng ăn uống đi đứng ngủ nghỉ, cũng nói được, nhưng chẳng có trí huệ, giống như người máy, vì đã mất hồn vĩa. Ma vương trên trời hoan hỉ đứa trẻ này, nên bắt hồn vĩa của cậu ấy đi, hy vọng tương lai cậu ta chết rồi, thì sẽ trở thành quyến thuộc của chúng. Đứa trẻ đó mười mấy tuổi thì gặp tôi, vì thời gian đã trôi qua nhiều năm, tôi cũng chẳng có cách nào, bệnh của cậu ta cuối cùng cũng chẳng tốt.

Mùi hôi thối này rất đặc biệt thối, thối đến nỗi không chịu được. Chẳng những thối mà còn có độc, trúng thứ độc thối này, không dễ gì chịu đựng được. Chúng còn là đại quý đỏi, ăn vật gì cũng đều không no, ăn bao nhiêu cũng không no.

"Đông tây nam bắc đều xa lìa": Nếu chúng phóng ra mùi hôi thối, giống như ở nước Mỹ có một loài động vật (thử dử), trên đường đi hay phóng ra một thứ mùi rất hôi thối, ở rất xa đều ngửi được,

khiến cho người khó mà chịu được, đại khái là do loài quỷ thời này biến hoá ra, khi quỷ thời này chuyển súc sinh, đại khái là làm thứ súc sinh hôi thối này. "Xa lìa": Là đều sợ mùi hôi thối này.

"Ăn phân uống tiểu khổ cạn kiệt": Loài quỷ này chuyên môn ăn phân, uống nước tiểu, cho nên vật ô uế nhất, cũng là thứ chúng hoan hỉ nhất. Mọi người đại tiện, thì chúng nhanh chóng đi tới ăn. Chó cũng ăn phân, vì chó cũng là loài quỷ này biến hoá ra. "Khổ cạn kiệt": Khổ não của chúng là bất luận uống bao nhiêu, uống bao nhiêu cà phê, cũng đều khát. Suốt ngày tới tối đều muốn uống cà phê, uống trà. Uống xong, ly trà cũng không rửa, để mọi người đi dọn dẹp. Đây đều là hành vi của quỷ thời.

Các vị! Chẳng phải là tôi giảng lời tiểu cho các vị nghe, nếu ai muốn uống trà, uống cà phê, đừng để nhà bếp bày bày, bằng không, tương lai sẽ biến thành quỷ thời, mặc dù hiện tại chẳng phải là quỷ thời, tương lai đều sẽ làm quỷ thời, vì quá bày bày. Mình phải giữ phòng xá sạch sẽ, đừng để người khác buồn phiền quở trách. Người tu hành ở đâu cũng đừng để tổn phước, đừng làm cho người khác buồn phiền. Bạn muốn uống trà, hay uống các thứ, uống xong phải rửa dọn dẹp cho sạch sẽ, không thể nào uống xong không rửa ly, bọ đâu để đó.

Người tu đạo, lúc không phải là giờ ăn cơm, thì không nên xuống nhà bếp. Suốt ngày tới tối cứ tìm vật ăn, tìm vật uống, thì tu đạo gì! "Quân tử mưu đạo bất mưu thực" (Người quân tử cầu đạo, chẳng cầu ăn uống", còn bạn thì "Mưu thực bất mưu đạo" (Cầu ăn

uống chẳng cầu đạo). Bất cứ người nào có mao bệnh này, muốn ăn phân uống nước tiểu, thì ở tại Vạn Phật Thánh Thành không thể được, nhất định phải sửa lỗi làm mới, cứ tìm việc cho người khác làm, mình không thu thập sạch sẽ, đây đều là mọt ăn gỗ, tương lai phải làm trâu làm ngựa trả nợ cho người. Tu hành không tốt thì sẽ đoạ lạc, đoạ lạc thì phải trả nợ. Cho nên mới nói: "Ăn phân uống tiểu khổ cạn kiệt". Rất là kỳ quái, quý thôi càng uống thì càng muốn uống, càng uống thì càng không đủ, càng không đủ thì càng muốn uống. Tóm lại, đều muốn đi đến nhà bếp tìm một chút đồ vật, quý hồi thôi đó là như thế.

"Tạo nghiệp thọ báo tự gạt mình": Tại sao chúng phải ăn phân, uống nước tiểu? Là vì tạo thứ nghiệp này, nên thọ quả báo này. Mình không nên lường gạt chính mình. Tu đạo sai một ly, đi ngàn dặm. Tại sao nói mình tu rất lâu, mà vẫn không khai mở trí huệ? Là vì suốt ngày cứ nghĩ tới uống trà, uống cà phê, hoặc uống sữa, suốt ngày tới tới buông bỏ chẳng đặt ăn uống những thứ đó, thì bạn khai ngộ gì!

259. Tất kiền độ yết ra ha.

Dịch: Quý đồng tử.

Kệ:

Thiện phẩm chủ trùng cổ độc mê
Diệc danh hương thần thậm hi kỳ
Hoàng sắc đản tậ chư ách nạn

Hộ pháp đồng tử kim tốc ly.

Nghĩa là:

Thiện phẩm chủ trùng cổ độc mê
Cũng tên Hương Thần rất hi kỳ
Bệnh tật vàng da các ách nạn
Hộ pháp đồng tử khiến sớm lìa.

Giảng giải: Câu Chú này dịch là « Thiện phẩm ». Lại dịch là « Quỷ cổ độc ». Ở Mã Lai Á gọi là Lạc hàng đầu, hoặc Trung trùng, đều là đồng loại.

"Thiện phẩm chủ trùng cổ độc mê": Cổ độc của quỷ chủ trùng làm cho người mê hoặc.

"Cũng tên Hương Thần rất hi kỳ": Câu Chú này còn gọi là Hương Thần, câu ở trước là quỷ thối, đối chiếu rất là tốt. Hương Thần này, hay khiến cho những chúng sinh mê ngửi mùi hương, cổ độc cũng có mùi hương. Nếu bạn ngửi mùi hương này rồi, thì liền trúng cổ độc.

"Bệnh tật vàng da các ách nạn": Con người có khi sinh ra bệnh hoàng đản, vàng mắt, miệng cũng vàng, da cũng vàng. Có khi trúng cổ độc, cũng sinh ra chứng bệnh này, đây là một thứ ách nạn.

"Hộ pháp đồng tử khiến sớm lìa": Có chứng bệnh này, bạn trì câu Chú này, thì hộ pháp thiện thần đồng tử sẽ khiến cho bệnh sớm khỏi. Chú Lăng Nghiêm càng giảng, thì càng bất khả tư nghì, sức lực vô cùng vô tận. Bất quá bất cứ bạn làm gì, đừng có làm quỷ thối. Quỷ thối ai ai cũng đều sợ, bạn muốn gần gũi người, nhưng chẳng ai dám gần gũi bạn, làm Hương Thần còn tốt hơn một chút.

260. A bá tất ma ra yết ra ha.

Dịch: Quỷ đầu dê.

Kệ:

Hình như dã hồ cao đại thụ
Thanh sắc quỷ quái nhiều nhân tộc
Chủ dương điên phong thần danh hiệu
Đồng tử lễ bái hồ như như.

Nghĩa là:

Hình như hồ ly đại thụ cao
Sắc xanh quỷ quái nhiều loài người
Chủ thần đầu dê khiến người điên
Đồng tử thần dê thường lễ bái.

Giảng giải: Câu Chú này dịch là « Thần đầu dê », hình như hồ ly. Cũng thuộc về loài quỷ, hình tượng của chúng như hồ ly trên núi. Còn dịch là « Đại thụ cao ». Cho nên nói: "Hình như hồ ly đại thụ cao".

"Sắc xanh quỷ quái nhiều loài người": Câu Chú này thuộc về phương đông. Phương đông có quỷ quái màu xanh, những loài quỷ này thích nhiều loạn người. Có quỷ vương màu xanh quản lý những quỷ quái màu xanh này, nếu không thì thế gian sẽ xảy ra tai nạn trùng trùng.

"Chủ thần đầu dê khiến người điên": Chủ thần đầu dê điên khùng này, thường thường hay khiến cho người phát bệnh điên khùng, giống như một loại đầu dê điên khùng. Người mắc chứng bệnh này, thì mặt

ngửa lên trời, đi về trước một bước, lại lùi về sau hai bước, giống như người say rượu, điên điên khùng khùng.

"Đồng tử thần dê thường lễ bái": Đồng tử là chỉ đồng tử thần dê, chúng thường thường lễ Phật, hy vọng đạo nghiệp ngày càng tăng trưởng, căn lành tăng thêm.

261. Ô đàn ma đà yết ra ha.

Dịch: Quỷ nhiệt.

Kệ:

Tấn tạt mãnh liệt chủ phong oai
Lục địa thụ đảo hải lăng tòi
Không trung hình thành loa toàn lực
Điều sắc quỷ vương song thủ thôi.

Nghĩa là:

Thần gió mãnh liệt rất oai phong
Đất đai cây cỏ biển dậy sóng
Trong không hình thành sức gió xoáy
Quỷ vương dùng hai tay tung chưởng.

Giảng giải: Đây là Thần Gió, dịch là « Quỷ mau chóng ». Chúng chạy phi thường mau chóng. Một giờ có thể chạy mấy ngàn dặm, cho nên nói: "Thần gió mãnh liệt rất oai phong". Gió này có sức lực rất phi thường, mãnh liệt phi thường, cường liệt phi thường, có oai phong rất lớn.

"Đất đai cây cỏ biển dậy sóng": Thần Gió này có đại oai phong, một khi hiện ra thì phi thường mãnh liệt, dũng mãnh không gì sánh bằng, khiến cho đất đai cây cỏ, nhà cửa phòng xá sập đổ, trong biển thì dậy sóng rất lớn, sóng vỗ ầm ầm.

"Trong không hình thành sức gió xoáy": Ở trong hư không bèn hình thành khí lưu, giống như gió xoáy, sức lực rất lớn, khiến cho người, trâu, ngựa, nhà cửa, đều cuốn lên không trung. Cho nên sức lực này rất lớn vô cùng. Tại sao có sức lực này? Vì "Quý vương dùng hai tay tung chưởng": Có quý vương màu đen vận dụng thần thông của mình, mới có thể thổi ra gió có sức mãnh liệt như thế, tạo thành tai nạn lớn như vậy.

Chú Lăng Nghiêm đều là tên của các vị Quý Thần Vương, một khi niệm lên tên của Quý Thần Vương, thì các quyền thuộc của chúng đều giữ quy củ, không dám làm bậy. Mỗi ngày đọc tụng Chú Lăng Nghiêm, thì khiến cho yêu ma quỷ quái trên thế gian, đều lão thật một chút, không dám hiện ra hại người. Hay đọc tụng Chú Lăng này, tức là lợi ích hết chúng sinh trên thế gian, không đọc tụng thì không lợi ích chúng sinh. Các vị hãy mau học thuộc lòng Chú Lăng Nghiêm, rồi nghiên cứu minh bạch, mới là hành vi của Phật giáo đồ nên có.

Trong Phật giáo không có gì quý trọng hơn Chú Lăng Nghiêm, Chú Lăng Nghiêm là đại biểu cho chánh pháp, còn Chú Lăng Nghiêm thì còn chánh pháp, không còn Chú Lăng Nghiêm thì không còn chánh pháp, không thể thuộc lòng Chú Lăng Nghiêm

thì không xứng đáng là Phật giáo đồ, Chú Lăng Nghiêm gọi là Lăng nửa năm, mỗi ngày đọc tụng phải nửa năm mới thuộc lòng.

262. Xa dạ yết ra ha.

Dịch: Quỷ bóng.

Kệ:

Ngũ dục chư lạc phú chân tánh
Tam độc sung mãn cái trí minh
Căn trần duyên ảnh đa chướng ngại
Bát Nhã không trung khởi phù vân.

Nghĩa là:

Năm dục thú vui che chân tánh
Ba độc đầy đầy che trí sáng
Căn trần duyên bóng nhiều chướng ngại
Bát Nhã trong không khởi mây trôi.

Giảng giải: Câu Chú này dịch là « Quỷ bóng », tức là hình bóng của quỷ. Quỷ này tựa có mà không, lúc ẩn lúc hiện. Loài quỷ này hoan hỉ khiến cho người điên đảo, khiến cho người mất đi trí huệ chân chánh, thì sẽ chuyển theo cảnh giới của chúng.

"Năm dục thú vui che chân tánh": Việc lớn nhất của chúng, là dùng cảnh giới năm dục để mê hoặc tâm tánh con người, để nhiều loạn người. Năm dục tức là: Tài, sắc, danh, ăn và ngủ. Lại có: Sắc, thanh, hương, vị, xúc. Cảnh giới năm dục này khiến cho con người mê hoặc, làm cho con người hồ đồ.

Tiền tài chi phối mọi người hồ hồ đồ đồ, điên điên đảo đảo, người này tranh với người kia, nhà này tranh với nhà kia, nước này tranh với nước kia, cũng là vì tài. Sắc càng lợi hại hơn, giống như một thanh đao giết người, nhưng con người còn không biết. Danh cũng làm cho con người điên điên đảo đảo. Ăn càng làm cho con người từ sáng tới tối cứ vọng tưởng chuyện ăn uống, bạn xem có diệu chăng!

Chúng ta đừng khởi vọng tưởng tiền tài, tu đạo không cần tiền, cũng đừng khởi vọng tưởng về sắc, tu đạo phải khử dục đoạn ái, không khởi vọng tưởng về danh, người tu đạo không cầu danh, nhưng vọng tưởng ăn không buông bỏ đặng, lúc nghĩ tới ăn một bát ngũ cốc có mật ong, hoặc một ly sữa tươi, hoặc uống cà phê, nước ngọt, khởi những vọng tưởng đó làm cho mình điên điên đảo đảo. Ngủ thì có người nói: "Những thứ ở trước vừa nói tôi đều chẳng có, tôi muốn một lòng tu đạo, nhưng chỉ thích ngủ". Đó là bị năm dục chi phối con người điên điên đảo đảo, che lấp đi chân tánh của con người, cho nên những dục lạc này che lấp đi chân như tự tánh.

"Ba độc đầy đầy che trí sáng": Ba độc tức là: Tham, sân, si. Vì có ba độc này, cho nên bị cảnh giới năm dục ở trên làm lay chuyển. Sức lực của ba độc này rất lớn vô cùng, lay động tất cả, hoàn toàn che đậy đi ánh sáng trí huệ.

"Căn trần duyên bóng nhiều chướng ngại": Lúc đó dụng công phu, sáu căn: Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, tiếp xúc với sáu trần: Sắc, thanh, hương, vị, xúc,

pháp. Nhân duyên và hình bóng này sinh ra nhiều chương ngại.

"Bát Nhã trong không khởi mây trôi": Trong tự tánh Bát Nhã không sinh ra nhiều hình bóng mây trôi, hoảng hoảng hốt hốt, khiến cho bạn điên đảo, khiến cho bạn buông bỏ chẳng đứng, khiến cho bạn không thể tu hành. Quỷ bóng có bốn sự này, quỷ bóng chưa làm căng, khi quỷ bóng này mà ra tay, thì con người sẽ biến thành quỷ.

263. Hê rị bà đế yết ra ha.

Dịch: Quỷ âm thanh.

Kệ:

Độc xứ xuyên trạch bất đồng quần
Bát âm tề tấu mộc thạch kim
Sư tử ngu lạc thường khởi vũ
Kỳ hình như cầu chủ thú hồn.

Nghĩa là:

Một mình sống ở nơi đầm trạch
Bát âm đều tấu gỗ đá kim
Sư tử vui vẻ thường nhảy múa
Hình như chó làm chủ dã thú.

Giảng giải: Đây là quỷ âm thanh, quỷ âm nhạc. Loài quỷ này tự mình thường thường làm vang ra âm thanh âm nhạc, cũng hoan hỉ nghe tiếng nhạc, nhưng chúng lại chỉ muốn sống một mình ở nơi đầm trạch. Cho nên nói: "Một mình sống ở nơi đầm trạch", loài

quỷ này thích đơn độc, thích một mình ở một nơi, ở nơi có nước, hoặc ở chỗ dơ bẩn, hoặc ở trong nhà vệ sinh. Loài quỷ này không sợ dơ bẩn, cho nên tục ngữ nói: "Quỷ dơ bẩn", càng bẩn càng tốt. Mỗi ngày chúng chẳng chải đầu, chẳng rửa mặt, chẳng giống như con người thích chải chuốt trang điểm, tô chút phấn, xịt chút nước hoa, làm cho có một thứ mùi vị thật là cổ quái. Quỷ thì chẳng như thế, càng dơ bẩn, càng hôi thối, thì càng tốt. Chúng ăn những thứ con người thải ra như máu mủ chảy ra từ mụn nhọt. Loài quỷ này chẳng thích ở chung với quỷ khác. Chúng ở một mình làm gì? Tấu âm nhạc, tám thứ âm nhạc, cho nên nói: "Bát âm đều tấu gõ đá kim".

"Sư tử vui vẻ thường nhảy múa": Chúng ở một mình lại tấu âm nhạc, lại nhảy múa, náo nhiệt giống như sư tử, rất là vui vẻ, tuy chỉ có một mình mà rất náo nhiệt, làm vang lên rất nhiều âm thanh.

"Hình như chó làm chủ dã thú": Hình tượng của chúng có chút giống như con chó, cho nên có lúc bạn nhìn thấy chó, nói không chừng chúng là quỷ, nhất là bạn không nhận thức rõ. Có lúc quỷ cũng biến thành chó, heo, chim nhỏ, gì cũng đều có thể biến được, đừng cho rằng chim nhỏ là chim nhỏ. Loài quỷ này quản lý dã thú, chính quỷ cũng không việc tìm việc làm.

Hỏi: Quỷ bóng hoạt động như thế nào?

Đáp: Thiện cũng nhiều, ác cũng nhiều, người như thế nào thì tìm người cùng như vậy. Trong tâm bạn có quỷ, thì quỷ liền tìm bạn; trong tâm bạn không có quỷ, thì quỷ không dám tìm bạn. Tu đạo phải

chuyên nhất, đừng khởi vọng tưởng, thành đến cực điểm, thì vàng đá cũng khai mở. Tâm thành thì linh, tâm thành hay khiến cho vàng đá cũng khai mở. Cho nên chữ "thành" rất là quan trọng. Người tu đạo tu từ từ, như gà ấp trứng, như rồng dưỡng châu, không cần đi tặc, không thể nói tu hành nhanh một chút, đây là hoàn toàn sai lầm. Do đó có câu:

"Thanh sắt mài thành kim,
Công đao tự nhiên thành".

Tu hành nhanh quá thì sẽ đứt, chậm quá thì sẽ chùng, không nhanh không chậm mới thành công. Tiến nhanh quá thì lùi cũng mau! Xưa kia bạn tiến nhanh quá, thì lùi cũng nhanh, bạn tiến chậm thì sẽ không lùi. Tu đạo phải hợp với trung đạo, không rơi vào không, không rơi vào có, không rơi vào không có hai bên. Rơi vào không thì thiên về không, rơi vào có thì thiên về có, cũng không, cũng có, lìa trung đạo liền xa. Trung đạo là chẳng không, chẳng có, cũng không, cũng có, nói nó là không, lại chẳng không, nói nó là có, lại chẳng có, nhưng lại là không, lại là có, không, có, chẳng chấp tức là trung đạo.

Chúng ta người học Phật, phải cung hành thực tiễn, nghe được một câu Phật pháp, thì phải chiếu theo pháp mà tu hành. Ví như, người tu đạo không nổi nóng, trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng đều phải nhẫn nại nhẫn nhục. Lại như ăn cơm, chỉ ăn no tám phần thôi, đừng ăn quá no, cũng đừng quá đói. Có khi đói một chút tốt hơn là quá no, đói còn có thể dụng công, no quá thì sẽ hôn trầm, sẽ muốn ngủ, không thể

dụng công. Tu đạo nơi nơi phải tìm trung đạo, đừng thái quá, cũng đừng bất cập, tóm lại giữ trung đạo liễu nghĩa, liễu nghĩa tức là minh bạch đạo lý, đừng sợ sửa lỗi, đừng tự mâu thuẫn nhau. Trong tâm vừa muốn sửa lỗi, vừa không muốn sửa lỗi, không muốn sửa lỗi lại muốn sửa lỗi. Vừa muốn tu hành, vừa không muốn tu hành. Hai chân bước lên chiếc thuyền, vừa muốn đi hướng nam, vừa muốn đi hướng bắc, không biết như thế nào là tốt, như vậy thời gian sẽ trôi qua lãng phí.

Cho nên chúng ta là người học Phật pháp, biết một chút thì làm một chút, chân thật tu hành, đừng khởi vọng tưởng, đừng phan duyên, đừng có tâm ích kỷ, tâm lợi mình, đừng tranh với người, đừng tham, không mong cầu gì hết. Thường nhớ năm điều này, thì mới thật là tu hành, cũng đừng sinh tâm đố kỵ, đừng sinh tâm chướng ngại, đừng chướng ngại người khác thành tựu, thấy người nào giỏi thì cố gắng làm cho bằng họ, thấy họ có trí huệ, có năng lực, thông minh, thì mình nên học tập theo họ, đừng sinh tâm đố kỵ chướng ngại.

264. Xã đa ha rị nẫm.

Dịch: Quý ăn tinh khí.

Kệ:

Thực tinh khí quý phiên Chí đức
Quý tử mẫu chúng Thiên thần hợp
Vị quy y Tam Bảo danh Oán tặc

Tùng Phật chi hậu hiệu Trừ ma.

Nghĩa là:

Quý ăn tinh khí dịch Chí đức
Quý mẹ con hợp chúng Thiên thần
Chưa quy y Tam Bảo tên Oán tặc
Từ khi theo Phật hiệu Trừ ma.

Giảng giải: Xã Đa là tiếng Phạn, là chân ngôn. Chân ngôn gọi là gì? Là ngôn ngữ chân thật. Do đó gọi là chân ngữ, thật ngữ, như ngữ, đều gọi là chân ngôn, tức cũng là lời của Phật nói, quý thần đều minh bạch. Còn con người thì sao? Con người thì không hiểu lắm. Chân ngôn cũng có thể nói là ngôn ngữ của một thế giới bên ngoài. Ngôn ngữ gì của thế giới bên ngoài? Tức là thuộc về ngôn ngữ của linh giới (cõi linh), linh tức là linh minh mạc trắc, một số phàm phu không thể thấu hiểu được. Vì phàm phu đều chuyên ở tại sáu căn, sáu trần, sáu thức. Tóm lại là có sự giới hạn, có sự câu thúc, chẳng đến được cảnh giới linh minh, cho nên ngôn ngữ này, chúng ta không hiểu nhiều, nhưng cổ Thánh tiên hiền cũng tiết lộ ra chút chút ý nghĩa trong ngôn ngữ không hiểu biết chút ít này, những gì hiện tại giảng của sự phiên dịch tức là chút chút ý nghĩa này.

Xã Đa, dịch ra là « Quý ăn tinh khí », loài quý này trước khi chưa theo Phật, đều chuyên môn ăn tinh khí. Tinh là vật tinh tốt nhất, khí là chỉ có hình tượng mà không có thật thể. Bất cứ phi tiềm động thực, đều có tinh khí của mỗi loài, không có bất cứ vật chất gì mà không có tinh khí, thậm chí vàng có tinh khí của

vàng, cho nên tinh khí không nhất định chỉ nói đến tinh khí của con người, bất quá nói tới nói lui vẫn lấy con người làm chủ thể. Loài quỷ này đi khắp nơi ăn tinh khí của con người, ăn trộm tinh khí của con người, lớn thì chúng biến thành quỷ hút máu, quỷ hút máu này đều là quỷ ăn tinh khí biến ra một hình tượng, cho nên trong câu Chú chữ "Ha Rị", dịch ra là « Quyến thuộc ». "Năm": Tức là « Nam » của nam nữ, vậy sao không dùng chữ "Nam"? Vì hoà âm, không nhất định kêu con người biết. Câu này tức là nói về quỷ ăn tinh khí mang theo quyến thuộc của chúng.

"Quỷ ăn tinh khí dịch chí đức": Tuy trước kia chúng là quỷ ăn tinh khí, nhưng sau khi quy y Phật rồi, lập chí muốn hộ trì người có đức hạnh, cho nên gọi là Chí đức.

"Quỷ mẹ con hợp chúng thiên thần": Đây là chỉ chúng quỷ mẹ con, còn là tên của thiên thần.

"Chưa quy y Tam Bảo tên oán tặc": Trước khi chưa quy y Tam Bảo, chúng có tên gọi là "Oán tặc", trong "Phẩm Phổ Môn" có nói:

"Hoặc oán tặc vây quanh
Đều cầm đao làm hại
Nhờ sức niệm Quán Âm
Họ liền khởi tâm từ".

Sau khi chúng quy y Phật rồi, thì sửa lỗi làm mới, bèn đổi tên là "Trừ ma", không còn làm ác nữa, cho nên nói: "Từ khi theo Phật hiệu Trừ ma".

265. Yết bà ha rị năm.

Dịch: Yết bà ha rị nẫm.

Kê:

Đạm thai tạng quý hựu mật hộ
Đế thần tôn thiên giai quyền thuộc
Nam nữ phu phụ phụ mẫu tử
Bảo vệ đạo tràng trợ phổ độ.

Nghĩa là:

Quý ăn thai lại bí mật hộ
Đế thần tôn thiên đều quyền thuộc
Nam nữ vợ chồng cha mẹ con
Bảo vệ đạo tràng giúp phổ độ.

Giảng giải: Yết Bà dịch là “Quý ăn thai tạng”, lại có tên gọi là Mật Hộ.

"Quý ăn thai lại bí mật hộ": Bất cứ loài chúng sinh nào khi sinh sản, nếu có bào thai, thì loài quý này đều cấp tốc đến ăn bào thai, hoặc là nước trứng thai nhi vừa mới sinh mà chết, hoặc là ăn thai nhi chưa đủ tháng mà chết, do đó cũng gọi là quý dơ bẩn. Vật mà con người cho là dơ bẩn hôi hám, thì chúng cho rằng ngon thơm. Trước kia chúng là quý ăn thai tạng, về sau phát nguyện bảo vệ đạo tràng. Sự bảo vệ của chúng là một sự bí mật, không hiện công, không biểu đức, cũng không cần người khác biết, chúng lập công lập đức như vậy.

"Đế thần tôn thiên đều quyền thuộc": Sau khi chúng quy y Tam Bảo rồi, bèn làm hộ pháp ở chỗ Đế

thần tôn thiên, chúng mang theo hết thầy quyến thuộc của chúng.

"Nam nữ vợ chồng cha mẹ con": Vì để thần tôn thiên còn có nam nữ, vợ chồng, cha mẹ, con cái.

"Bảo vệ đạo tràng giúp phổ độ": Cho nên nói những quyến thuộc này, cùng nhau bảo vệ đạo tràng, chỗ nào chân chánh tu đạo, thì chúng sẽ hộ trì đạo tràng đó, giúp Phật hoằng hoá, trợ giúp Phật Bồ Tát giáo hoá chúng sinh, cũng trợ giúp đại đức pháp sư kiến lập đạo tràng.

Các vị! Nếu sự giảng giải của tôi có chỗ nào không hợp lý, các vị nào có kiến giải đặc biệt, hoặc lối giảng pháp đặc biệt, thì hãy đưa ra để thảo luận, chẳng phải những gì tôi giảng đều hoàn toàn đúng hết, bất quá tôi chỉ nói một ít phần thôi. Các vị nếu ai có chỗ thấy của mình cao thâm, thì hãy đưa ra để mọi người cùng tham khảo.

266. Lô địa ra ha rị nẫm.

Dịch: Quỷ uống máu.

Kệ:

Tâm đàn mịch uế thực huyết quỷ
Hấp ẩm tinh huyết bổ âm tiên
Tối thượng tinh tấn Ba La Mật
Ma Ha Bát Nhã đại pháp thuyền.

Nghĩa là:

Quỷ uống máu tìm vị hôi tanh
Hút uống tinh máu bổ âm tiên

Tối thượng tinh tấn Ba La Mật
Ma Ha Bát Nhã thuyền pháp lớn.

Giảng giải: Câu Chú này dịch là “Quỷ uống máu”. Loài quỷ này đi các nơi tìm máu uống, bao quát máu mủ mọt ghẻ chảy ra, càng uống càng thơm, uống đầy miệng đều là máu, đều là mủ, chúng cảm thấy thơm ngọt không gì bằng, giống như chúng ta ăn mật ong, cảm thấy rất là có vị đạo. Ha Rị Nẫm tức là “Quyền thuộc của chúng”.

"Quỷ uống máu tìm vị hôi tanh": Chúng đi các nơi tìm vị hôi tanh, giống như trên thân trâu dê có mùi vị hôi tanh, trên thân cá cũng tanh, chúng cảm thấy ngon vô cùng.

"Hút uống tinh máu bồ âm tiên": Chúng đi các nơi hút máu người, thích mùi vị máu tanh, để bổ dưỡng chính mình, đây là quỷ tiên thuộc âm.

"Tối thượng tinh tấn Ba La Mật": Đây là quỷ uống máu, lại tên là Tối thượng. Chúng vốn là quỷ uống máu, nhưng từ khi quy y Phật rồi, thì biến thành Tối thượng tinh tấn, có thể đến được bờ bên kia.

"Ma Ha Bát Nhã thuyền pháp lớn": Chúng tinh tấn dụng công, sẽ lên thuyền pháp lớn đại trí huệ.

267. Mang ta ha rị nẫm.

Dịch: Quỷ uống dầu.

Kệ:

Bạch sắc đại quỷ thực dầu chi

Kim cang bộ mẫu chúng linh hiền
Nhật dạ cần lao sát thiện ác
Công thưởng quá phạt hào bất thiên.

Nghĩa là:

Quỷ lớn màu trắng uống dầu mỡ
Kim cang bộ mẫu chúng linh hiền
Ngày đêm chuyên cần xem thiện ác
Công thưởng lỗi phạt không thiên vị.

Giảng giải: Đây là quyền thuộc của quỷ uống dầu.

"Quỷ lớn màu trắng uống dầu mỡ": Chúng chuyên uống dầu mỡ.

"Kim cang bộ mẫu chúng linh hiền": Chúng cũng gọi là kim cang bộ mẫu. Quyền thuộc là những linh quỷ, loài Dạ Xoa, Dục Xoa.

"Ngày đêm chuyên cần quán thiện ác": Ban ngày, ban đêm, chưa từng nghỉ ngơi để khảo sát thiện ác ở nhân gian.

"Công thưởng lỗi phạt không thiên vị": Người có công thì thưởng cho họ, người có tội thì phạt họ. Tóm lại, tơ hào không sai, cho nên chúng ta mỗi cử chỉ hành động, bất cứ làm gì, đều không thể sai nhân quả. Nếu sai nhân quả, thì quả báo không thể nghĩ bàn.

Trong Chú Lăng Nghiêm có rất nhiều quỷ, cũng có rất nhiều vị Thần, và Thiên long bát bộ. Một khi tụng danh hiệu của Quỷ Thần Vương, thì các quyền thuộc của họ đều phải y giáo phụng hành, không dám không giữ quy cụ. Cho nên người xuất

gia, mỗi ngày nên tụng Chú Lăng Nghiêm, tức là trợ giúp thế giới trừ diệt tất cả phi tai hoành hoạ, khiến cho thế giới được bình an.

Người xuất gia, sáng sớm tụng khoá lễ sáng, tối tụng khoá lễ tối, trong sự vô hình, khiến cho hết thảy mọi người đều bình an vui vẻ. Giống như quỷ uống máu, có lúc biến thành rất nhiều hình dạng các loài để hút máu của bạn, hoặc biến thành con ruồi xanh, con muỗi, con ong, vi trùng, không nhất định là một. Tóm lại, loài quỷ quái này không nhất định hiện ra hình dáng rất đáng sợ, mà là hiện ra hình dáng rất bình thường, để hút máu của bạn, uống dầu của bạn. Hình tướng giống loài, làm sao mà bạn biết được. Nếu bạn khai mở ngũ nhãn, thì sẽ biết được con ruồi xanh này, con muỗi này, là quỷ hút máu biến thành. Tuy chúng là vô hình, nhưng có thể biến thành hữu hình để hút máu của bạn. Đạo lý này nói ra không thể khiến cho người tin, nhưng là sự thật. Làm thế nào để trừ được những loài quỷ này đến làm phiền bạn? Thì phải tụng Chú Lăng Nghiêm. Tụng Chú Đại Bi sức lực vẫn không bằng tụng Chú Lăng Nghiêm. Nếu hay tụng Chú Lăng Nghiêm, thì con người cũng bình an, thế giới cũng bình an, có sự trợ giúp rất lớn đối với thế giới.

Một khi đọc tụng Chú Lăng Nghiêm, thì những bệnh ôn dịch truyền nhiễm ở trong hư không cũng đều tiêu diệt. Vốn ở trong không có độc, một khi đọc tụng Chú Lăng Nghiêm, thì độc sẽ giải trừ. Đừng có xem Chú Lăng Nghiêm là rất bình thường, nếu bạn đọc tụng hết toàn bài Chú thì tốt nhất, còn

không thể đọc tụng hết, thì đọc tụng một đoạn cũng có sức lực rất lớn, đừng có gặp được vàng thật mà cho nó là đồng. Các vị nghiên cứu Phật học, không thể không tụng Chú Lăng Nghiêm.

268. Mê đà ha rị nẫm.

Dịch: Quỷ ăn sản.

Kệ:

Thực sản đại quỷ bách ngàn vạn
Hà cơ chướng nạn Diêm Vương quan
Sinh tức yếu chết luân hồi chuyển
Háo sát quả báo bất thác thiên.

Nghĩa là:

Quỷ ăn thai sản trăm ngàn vạn
Nguyên do chướng nạn gặp Diêm Vương
Sinh ra rồi chết chuyển luân hồi
Quả báo sát sinh không sai lạc.

Giảng giải: Câu Chú này dịch là « Quỷ ăn sản », còn dịch là « Quỷ màu đỏ ». Loài quỷ này đi các nơi tìm máu tanh để ăn, do đó bất cứ khi con người, hoặc súc sinh sinh sản, thì loài quỷ này đều đến, hoặc uống máu, hoặc ăn nhau thai, hoặc cũng ăn thai. Cho nên nói phàm là người, hoặc súc sinh khi sinh sản, thì chúng vây quanh tứ phía, không biết số là bao nhiêu, đợi khi sinh sản thì cướp lấy mà ăn, hoặc cướp lấy nhau thai để ăn, hoặc do chúng cùng nhau cướp giựt làm cho thai nhi chết.

"Quý ăn thai sản trăm ngàn vạn": Loài quý này không chỉ là một, mà có nhiều như số cát sông Hằng.

"Nguyên do chướng nạn gặp Diêm Vương": Chúng ở đó đợi cơ hội sinh sản, thì dùng đủ thứ pháp thuật để làm chướng nạn, hoặc khiến cho người mẹ chết, hoặc khiến cho đứa con chết, cùng nhau đi gặp vua Diêm Vương.

"Sinh ra rồi chết chuyển luân hồi": Sao lại sinh ra rồi chết, lại đi thọ sinh?

"Quả báo sát sinh không sai lạc": Là vì kiếp trước thích sát sinh, cho nên nói nếu người mình bạch nhân quả, có nhân thì có quả, thuận theo lẽ tự nhiên mà phát triển, không sầu lo.

269. Ma xà ha rị nẫm.

Dịch: Quý ăn mạng.

Kệ:

Thọ yếu cùng thông tự tạo duyên
Mạng do ngã lập bất do thiên
Khởi hoặc tác nghiệp ứng thọ báo
Tơ hào bất sai tội triền khiên.

Nghĩa là:

Thọ yếu cùng thông tự tạo duyên
Mạng do ta lập chẳng do trời
Khởi hoặc tạo nghiệp phải thọ báo
Tơ hào chẳng sai tội triền miên.

Giảng giải: Ma Xà là “Quỷ ăn mạng”, bất cứ sinh mạng của con người, hoặc sinh mạng của chúng sinh khác, chúng đều muốn bắt lấy ăn. Mạng tức là một thứ linh tánh, linh tánh mà bị ăn rồi, thì con người sẽ chết đi. Câu Chú này lại dịch là “Quỷ thần gió”, thích gió bão, thổi làm cho sinh mạng của cây cối đổ ngã, sinh mạng của nhà cửa sập, sinh mạng của con người cũng đều đổ ngã, bèn cướp đoạt sinh mạng của con người.

"Thọ yếu cùng thông tự tạo duyên": Thọ là sống lâu, yếu là chết yếu, cùng tức là bản cùng, thông tức là thông đạt, nhân duyên này đều là tự mình tạo, nghiệp của mình tự mình tạo.

"Mạng do ta lập chẳng do trời": Sống lâu, chết yếu, bản cùng, thông đạt, đủ thứ những nhân duyên này, đều là do mình tự tạo ra. Mình trồng nhân lành, thì kết quả lành; mình trồng nhân ác thì kết quả ác. Mình cứ phóng sinh, thì sẽ được sống lâu, cứ sát sinh thì sẽ chết yếu. Còn nghèo thì tại sao? Vì kiếp trước bạn cứ đi trộm cắp tài sản của người khác, cho nên đời này bị nghèo, bị người khác trộm cắp lại tài sản của bạn, cho nên nói đều là do mình tạo. Thông tức là cố gắng tài bồi công đức lành của mình, thì tất cả sẽ tự nhiên thông đạt thuận lợi. "Mạng do ta lập chẳng do trời", sinh mạng là do mình tạo, chứ chẳng phải do ông trời tạo. Nếu do ông trời tạo mạng của bạn, vậy thì ông ta nên không chế bạn, khiến cho bạn không làm điều xấu, chỉ làm việc tốt mới đúng. Tôi nghe trong "Thánh kinh" có nói, là vì con người ăn quả thiện ác, cho nên mới không tự chủ được, vậy ông

Trời, Chúa trời cũng chẳng có cách gì hết, như vậy thì Chúa trời vẫn không phải là vạn năng. Nếu là vạn năng, thì tại sao ông ta phải để con người ăn quả thiện ác? Mà không thể kêu con người đừng có ăn! Vì bạn rõ biết là thuốc độc, uống vào chắc chắn sẽ chết. Nếu trẻ con muốn uống thuốc độc, thì cha mẹ ở bên cạnh trông coi chúng, biết thuốc độc uống vào sẽ chết, thì tại sao không đem thuốc độc đi giấu chỗ khác, kêu chúng đừng uống! Cha mẹ đều thương con cái, đều không nhẫn tâm nhìn thấy con cái của mình bị uống thuốc độc mà chết, Thiên chúa vạn năng của bạn tại sao lại nhẫn tâm như thế? Nhìn chúng sinh bạn tạo ra, ăn quả thiện ác, bạn có thể không kêu họ ăn mà. Có người nói: "Lúc đó Thiên Chúa ngủ mất rồi, cho nên không nhìn thấy". Thiên Chúa hay ngủ, vậy chúng ta làm việc gì, cũng không phải ông ta sai bảo, ông ta thường thường ngủ, ông ta không nhìn thấy! Chẳng phải nói, tại sao mắt nhìn không thấy người mà ông ta tạo ra, đi ăn quả thiện ác? Mọi người hãy nghiên cứu vấn đề này, chẳng phải tôi không nói đạo lý, hãy nghiên cứu xem. Bạn nói: "Chuyện này thì không thể giải thích". Không thể giải thích tức là hồ đồ, như vậy thì chẳng có lý do. Thiên Chúa không giảng lý do, vậy ai giảng? Thiên Chúa có thể làm tên trộm chẳng? Tôi mới không tin.

Cho nên "Mạng do ta lập", sinh mạng của chúng ta là do mình tạo, chẳng phải do bất cứ chủ tạo vật nào khống chế, nếu bạn cho rằng có chủ tạo vật khống chế sinh mạng của bạn, thì bạn sẽ có một thứ tâm ý lại, mình chẳng có chút dụng nào, giống như là

người máy. Cho nên nói: "Mạng do ta lập chẳng do trời", Thiên chúa chẳng quản được sinh mạng của bạn, người nào đó muốn tự tử, hoặc uống thuốc độc chết .v.v... Nếu là Thiên chúa vạn năng, thì tại sao kêu họ làm như thế? Đó thật là quá điên đảo. Thiên chúa vạn năng, sao lại tạo ra những người hồ đồ như thế! Cho nên đừng ý lại Thiên chúa, nói tôi cái gì cũng đều do Thiên chúa ban cho tôi, uống một hớp nước là Thiên chúa cho, ăn một miếng cơm cũng là Thiên chúa cho. Thiên chúa thật là một chút cũng đều không sợ làm phiền, những việc nhỏ nhặt của mỗi người như vậy, ông ta đều muốn đích thân đi làm, như vậy thật là quá từ bi! Cho nên tôi không tin gì cũng đều là Thiên chúa ban cho.

"Khởi hoặc tạo nghiệp phải thọ báo": Câu này nói càng rõ ràng hơn, do vô minh sinh ra mê hoặc, khi khởi mê hoặc thì tạo nghiệp, tạo nghiệp thì phải thọ báo.

"Tơ hào không sai tội triền miên": Đây là tơ hào không sai, cho nên nói tội nghiệp mà bạn tạo ra ràng buộc bạn, làm cho bạn thọ quả báo sống lâu, chết yểu, bần cùng, thông đạt.

Đây chẳng phải là Thiên chúa làm, tôi tin rằng Thiên chúa sẽ không đi lo mấy chuyện nhỏ nhặt như vậy, có người nghĩ ra một ví dụ nói: "Thiên chúa quản lý chúng ta, chúng ta giống như con muỗi nhỏ, Thiên chúa tùy tiện kêu người sống thì người sống, kêu người chết thì người chết. Giống như chúng ta đối với con muỗi, thích đập nó một cái thì nó sẽ chết, còn nếu không đập nó thì nó sẽ sống. Khi chúng ta

nổi nóng lên, thì đập con muỗi chết. Khi có lòng từ bi thì thả con muỗi đi, Thiên chúa cũng tựa tựa như vậy". Chuyện tựa tựa này không thể nói được, cho đến có một chút cũng không được, sai một ly thì đi ngàn dặm, cho nên lý luận tựa tựa này là không cần nói.

270. Xà đa ha rị nữ.

Dịch: Quỷ ăn chất béo bản.

Kệ:

Cứu hộ quỷ đạo chư chúng sinh
Thực cầu âm tương hỷ tanh tinh
Dầu nị cao chi gia thường phạn
Lãnh nhiệt hàn lương bội gia tăng.

Nghĩa là:

Cứu hộ quỷ đạo các chúng sinh
Ăn bản uống nước thích hôi tanh
Dầu béo mỡ tạng nhà thường ăn
Rét nóng lạnh mát tăng gấp bội.

Giảng giải: Câu Chú này dịch là “Quỷ ăn chất béo bản”, cũng dịch là “Cứu hộ”, cũng dịch là “Quỷ đạo”. Quỷ có rất nhiều loài, mỗi loài quỷ đều có quỷ vương, quỷ vương quản lý những quỷ này. Nếu quỷ chẳng có quỷ vương, thì chúng càng không giữ quy củ. Có quỷ vương, đôi khi chúng cũng hay lén lút đi chướng ngại người, gây nhiều phiền toái. Câu kệ nói: "Cứu hộ quỷ đạo các chúng sinh": Hết thầy chúng

sinh quỷ đạo đáng cứu hộ. Loài quỷ này chuyên ăn những đồ dơ bẩn, ăn chất béo dơ bẩn, như ăn máu mủ, con người thấy càng dơ bẩn, thì chúng lại càng thích ăn. Chúng ta nhìn thấy đồ vật chúng ăn, thì sẽ nôn mửa. Chúng thích đi khắp nơi tìm những thứ đồ vật này để ăn. Đồ vật mà con người thải đi, thì chúng rất thích ăn, chúng nói những đồ vật này đã trải qua thực nghiệm hoá học, trong đó chẳng có độc, những thứ đồ vật dơ bẩn này, đã thức nghiệm trong công xưởng hoá học của con người thải ra, hợp với tiêu chuẩn khoa học. Cho nên chúng lấy lại ăn, bạn không tin, thì tôi nay đi đến chỗ dơ bẩn nhìn xem, chúng cứ ở chỗ đó quơ lấy, cho nên nói: "Ăn bẩn uống nước thích hôi tanh": Chúng ăn đồ dơ bẩn, uống thì uống nước tiểu dơ bẩn nhất. Nước hôi thối nhất, thì chúng đều hoan hỉ uống, lại thích tanh hôi. Mùi trâu dê gọi là hôi, mùi cá gọi là tanh. Chúng rất thích ngửi những mùi vị này, thích ăn những đồ vật này. Cho nên nói: "Dầu béo mỡ tạng nhà thường ăn": Hoặc nơi nào có chút mỡ béo, tức là nước mỡ béo, thì chúng sẽ tới. "Trong tánh thuốc" có một thứ thuốc gọi là phần béo, là phần mà người dùng tô lên mặt, lấy ra từ nước trong đầu, tức cũng là một thứ dầu béo, thứ mỡ béo này cũng là thứ nhà họ thường dùng ăn.

"Rét nóng lạnh mát tăng gấp bội": Câu này là ý nghĩa gì? Ví như có đồ vật lạnh, ăn vào trong miệng của chúng, thì càng lạnh hơn, so với nước đá còn lạnh hơn. Còn đồ vật nóng chúng ăn vào rồi, thì mát hơn một chút phải không? Không phải, đồ vật nóng, chúng ăn vào thì càng nóng hơn, nóng giống như lửa.

Có thứ nghiệp này thì thọ quả báo này. Ha Rị Nữ là chỉ quyến thuộc nữ, ở Ấn Độ, nam gọi là Ha Rị Nam. Nữ cũng gọi nữ.

271. Thị tỷ đa ha rị nãm.

Dịch: Quỷ ăn cúng tế.

Kệ:

Tế tự hàn lâm đại thụ vương
Vô lượng đồng quỷ các bên mang
Chiến chiến căng căng xỉ giao kích
Tham tâm nghiệp báo dục phát cuồng.

Nghĩa là:

Cúng tế rừng lạnh đại thụ vương
Vô lượng quỷ rét đều bận rộn
Răng trên răng dưới nghiền với nhau
Tâm tham nghiệp báo dục phát cuồng.

Giảng giải: Thị Tỷ Đa dịch là “Quỷ ăn cúng tế”. Phàm là bạn cúng tế cái gì, thì chúng đều chạy đến ăn, thọ sự cúng dường của bạn. Cho nên câu kệ đầu nói là: “Cúng tế rừng lạnh đại thụ vương”. Người cúng tế, có cúng tế trời, cúng tế đất, cúng tế quỷ, cúng tế cây, bày một cái bàn thờ để dưới gốc cây nói: “Ngài là cây rất tốt, Ngài có sức lực rất lớn, thần thông rất lớn”. Kỳ thật, đây chẳng phải là cây có linh, đây là bạn cúng tế ở địa phương đó, những quỷ rét, quỷ đói đó đều chạy lại, cướp lấy ăn những vật bạn cúng tế.

Câu này lại dịch là “Rừng lạnh”, trong rừng cây đó rất lạnh lẽo, cho nên hầu hết những quỷ rét đều ở đó, do đó làm cho tiếng gió khí lạnh vù vù, rét lạnh chịu không thấu, so với quạt gió điện, khí lạnh còn mát hơn, tức là những quỷ thiên nhiệt, quỷ rét, hay phóng ra khí lạnh, giống như hơi lạnh ở trong phòng lạnh, trên thân quỷ rét cũng có khí lạnh, vì thọ lạnh, rét đói mà chết, thường có một luồng khí lạnh phóng ra, đó gọi là “Rừng lạnh đại thụ vương”. Là một đại thụ vương rất lớn vô cùng. Con người thì nói cây đó có thần, phải đi cúng tế thần, kỳ thật đó là những quỷ rét chết, ở đó chờ bạn đến cúng tế, thì chúng giành giật mà ăn, cho nên nói: “Cúng tế rừng lạnh đại thụ vương”.

“Vô lượng quỷ rét đều bạn rợn”: Không biết có bao nhiêu quỷ rét chết, quỷ đói chết, quỷ khát chết, ở nơi đó, chờ đợi ăn những đồ vật mọi người cúng tế.

“Răng trên răng dưới nghiền với nhau”: Những quỷ rét đó lạnh thật là đáng thương, răng trên đánh răng dưới, làm vang ra tiếng nghiền răng, so với tiếng đánh mõ tụng kinh của chúng ta, thì tiếng nghiền răng của chúng có thanh, có sắc, giống như tiếng âm nhạc. Răng của chúng đánh với nhau, làm cho người nghe như tiếng âm nhạc. Đây là quả báo gì? Là vì tâm tham, quả báo tâm tham, nên biến thành quỷ rét, biến thành quỷ đói, biến thành quỷ dơ bẩn, cho nên “Tâm tham nghiệp báo dục phát cuồng”, lúc nào cũng đều muốn phát thần kinh. Cho nên quỷ thần kinh này, đều có cái đặc biệt như thế. Đại ước của chúng cũng là tâm tham, hoan hỉ kêu người chú ý chúng, cho nên

lúc đó chúng đều có sự động tĩnh, răng đánh run lập cập, chiến chiến căng căng, đó là sự rét lạnh.

Bạn có cảm giác khi chúng ta bị rét lạnh, thì hai hàm răng nghiến với nhau chẳng? Răng với răng đánh với nhau, đây cũng tình hình như thế. Đây là quỷ rét, cho nên khi cúng tế, có khi quỷ gì cũng đều đến, bạn thắp hương cũng dẫn quỷ đến. Đến nơi không có chánh thần, khi bạn thắp hương lên, thì quỷ liền đến, cho nên chúng ta thắp hương, phải ở trong chánh điện thắp hương, đừng có đến dưới gốc cây đại thụ, miếu thổ địa thắp hương. Thắp hương bậy bạ thì khiến cho quỷ theo bạn, chúng theo bạn nói: "Hãy cho tôi một chút đồ ăn, cho tôi ăn một chút, tôi chưa ăn đủ, bạn hãy cho tôi ăn thêm một chút". Chúng theo bạn, hoá duyên với bạn, bạn không cho chúng, thì chúng sẽ nổi giận lên, đánh một chưởng làm cho bạn lưng cũng đau, đùi cũng đau, răng cũng đau, thậm chí đầu của bạn cũng đau, những lỗ chân lông cũng đều đau, bạn thấy có lợi hại chẳng?

272. Tỳ đa ha rị nẫm.

Dịch: Quỷ ăn hoa.

Kệ:

Chư hoa hàm bao nhị chánh khai
Bằng hữu quyền thuộc quỷ tề lai
Thực mật âm lộ giải cơ khát
Lược chỉ hoả phần cứu nghiệp tai.

Nghĩa là:

Các hoa bao hàm hoa mới nở
Bạn bè quyến thuộc quý đều đến
Ăn mật uống sương hết đói khát
Dập tắt lửa đốt cứu nghiệp tai.

Giảng giải: Câu Chú này dịch là “Quý ăn hoa”, lại dịch là “Bạn bè”. Quý có đủ thứ sự khác nhau, một số người cho rằng quý đều là hình dáng dữ tợn đáng sợ. Kỳ thật, không nhất định, có khi quý cũng hay biến thành người, bạn nhìn thấy còn cho rằng chúng là người bình thường! Nếu đã khai mở ngũ nhãn, thì sẽ biết được.

Quý cũng hay biến thành súc sinh, ngựa, dê, thỏ, hoặc loài cá. Vì quý có thần thông, không những có thể biến thành súc sinh lớn, mà cũng có thể biến thành súc sinh nhỏ, như chim nhỏ, côn trùng, con kiến, con ong v.v... Ví như con ong, ong thật thì do nghiệp báo mà ra, kết quả do tạo nghiệp thọ báo, ong giả tức là quý biến thành, chúng hay ăn mật hoa, cho nên đừng cho rằng quý là hình quý. Bạn mỗi ngày nhìn thấy rất nhiều rất nhiều quý, chỉ là bạn không biết mà thôi. Do đó, trước mặt chẳng biết Bồ Tát Quán Thế Âm, trước mặt cũng chẳng biết là quý. Vì bạn mắt thịt nhìn chẳng biết, cho nên không tin là có quý, cũng chẳng ai kêu bạn tin, tôi chỉ là nói đạo lý thôi. Bạn hãy tự mình nghĩ tưởng, đừng có mỗi ngày thấy chúng mà không biết.

Quý có thể biến thành con bướm, bay đến đậu trên đầu bạn, bạn vốn cũng không biết, nói: "Đừng nói về chuyện này, làm cho chúng con sợ, tôi cũng

ngủ không được". Vậy thì đừng ngủ, tôi nói lời thật thì bạn không tin, đây cũng không có gì kỳ lạ, về sau tôi sẽ nói ít một chút. Bạn nói: "Ngài muốn nói lời giả chăng"? Tôi không nói lời giả, tôi ít nói lời thật, nhưng chắc chắn không nói lời giả. Nói quá nhiều lời thật, mọi người đều không tin.

Tà ma quỷ quái cũng hay biến thành đủ thứ súc sinh, động vật, quyền thuộc của chúng và quyền thuộc của chúng ta khác nhau, ai cũng đều có quyền thuộc của người đó, quyền thuộc của mỗi loài đều có nghiệp báo của họ.

Các vị có còn nhớ năm 1976 không? Chúng ta vừa mới dọn về Vạn Phật Thánh Thành, mua rất nhiều chim, rùa, để phóng sinh. Trong đó có một con rùa xanh lục, nằm ngửa lật qua không được. Có vị cư sĩ họ Mã, đêm đó mộng thấy có người mặc y phục xanh lục cầu cứu, ông ta ở trong Vạn Phật Thánh Thành đi tìm kiếm khắp nơi, cuối cùng mới nhìn thấy con rùa đó nằm ngửa lật qua không được, bèn giúp nó lật qua, giải nạn cho nó. Rùa tuy là có linh tánh, nhưng thần lực lật thân qua không còn nữa, còn muốn tìm người giải nạn cho nó. Chúng sinh của mỗi loài, đều có quyền thuộc của họ, mỗi quyền thuộc đều có nghiệp báo của họ, đây là một trường hợp, do đó "luân hồi thọ báo".

"Các hoa bao hàm hoa mới nở": Hoa cũng có quyền thuộc của hoa, hoa lại có Thần hoa, quả thì có Thần quả, càng giảng càng huyền diệu. Làm sao quý dám khi dối thần hoa? Thần hoa là quản lý về hoa, khi nào hoa nở, khi nào hoa tàn, Thần hoa chủ quản

về vấn đề này. Quý muốn ăn hoa, thì Thần hoa không quản, vì quý có thứ nghiệp này, có quý chuyên môn ăn hoa, loài quý này có tư cách ăn hoa, cho nên có khi chúng biến thành con bướm đi ăn nhụy hoa, mật hoa, phấn hoa, sương hoa. Có khi lại biến thành con ong đi hút mật. Tóm lại, chúng có đủ thứ sự biến hoá, dùng thần thông nghĩ cách đi ăn hoa, trước khi hoa chưa nở thì gọi là hoa búp, hoa nở rồi bên trong gọi là nhụy hoa, chúng biến thành bướm ong đi ăn mật ong trong nhụy hoa, ăn sương, ăn phấn hoa.

"Bạn bè quyến thuộc quý đều đến": Những người bạn bè này là bạn bè của quý, chẳng phải bạn bè của người, quý bạn bè này nói: "Tôi mời anh đi uống trà". Do đó biến thành hai con bướm, cùng kéo nhau bay đi đến chỗ có hoa, tha hồ ăn mật hoa, phấn hoa, sương hoa. Cũng giống như mọi người uống rượu, uống đến độ say sưa, uống no, ăn no rồi thì về. Đây là nói quyến thuộc bạn bè của quý cùng nhau tụ hội lại ăn, nhụy hoa tức là sảnh ăn của chúng.

Khi bạn chưa nghe qua Chú Lăng Nghiêm, thì không biết có nhiều quý, đã nghe Chú Lăng Nghiêm rồi, thì mới biết có nhiều quý, tại sao vậy? Vì con người tạo tội nghiệp thì đoạ làm quý, làm quý lâu rồi thì không thể thoát ra. Cho nên có một lần nọ, đức Phật lấy một ít đất hỏi đệ tử rằng: "Đất trong bàn tay của ta nhiều, hay đất ngoài đại địa nhiều?"

Đệ tử đáp: "Đương nhiên đất ngoài đại địa nhiều"!

Đức Phật nói: "Được thân người như đất trong bàn tay, mất thân người như đất ngoài đại địa".

Thân người mất đi rồi làm gì? Tức là đi làm quỷ, như vậy mà cũng còn hỏi. Cho nên quỷ nhiều hơn người, máy vi tính cũng tính không được có bao nhiêu quỷ, trừ khi dùng thần não, thần não là não trên trời.

Có người hỏi: "Sư Phụ! Sự phát minh Thiên não và nhân não như thế nào"? Bạn đi đến trời nhìn xem thì sẽ biết, chẳng phải tôi phát minh, Thiên não này không cần người quản lý, bất cứ những gì bạn nghĩ muốn biết, thì nó sẽ tính ra, rất là tự nhiên, không cần dùng một chút sức nào hết, không cần phải mở điện lên, như điện não còn phải mở điện lên, bật máy lên rồi mới tính toán. Thần não thì không cần tính toán, nói đến thần não, bạn không biết nhưng nó đều biết, trong tâm bạn nghĩ gì, nó cũng biết. Nhưng số mục quỷ thì dùng thần não cũng không tính đếm được số bao nhiêu, vì quá nhiều, vừa mới tính rồi, qua một giây, thì lại tăng thêm rất nhiều, rất nhiều, cho nên không có cách gì tính đếm được số mục bao nhiêu, vì quỷ cũng hốt nhiên trên trời, hốt nhiên dưới đất, chẳng có nhất định, cho nên không cách gì tính đếm được số mục.

Quỷ có quyền thuộc của quỷ, bạn bè của quỷ, chúng biết nơi nào có đồ ăn, thì mời bạn bè của chúng cùng đi ăn, bạn bè của chúng liền đến, do đó "Ăn mật uống sương hết đói khát", ăn mật trong hoa, uống chút sương trong hoa, thì giải trừ được sự đói khát.

"Dập tắt lửa đốt cứu nghiệp tai": Loài quỷ này từ sáng đến tối, đều có lửa thiêu đốt chúng, bên trong có lửa, bên ngoài cũng có lửa. Lửa này từ đâu đến?

Từ nghiệp báo mà đến. Tại sao phải thọ quả báo này? Vì kiếp trước nóng giận quá lớn, sau khi chết rồi bị đọa làm quỷ, thật là không thoải mái chút nào. Ban ngày cũng bị lửa đốt, ban đêm cũng bị lửa đốt, ai kêu bạn quá nóng giận, thiêu đốt toàn thân, lửa bên ngoài cũng đốt, lửa bên trong cũng đốt, thiêu đốt trong ngoài. Nhưng khi ăn chút mật hoa, thì khiến cho mát mẻ bớt nóng bức được khoảng một giây, dù một giây cũng cảm thấy rất tốt, rất có ý nghĩa. Nghiệp báo của chúng là như thế, thật là đáng thương!

273. Bà đa ha rị nẫm.

Dịch: Quỷ ăn.

Kệ:

Đại thân nường mẩu quả tân tiên
Kiến sắc văn hương khứu vị tiên
Xúc thực tứ chi đồng thọ dụng
Nhân duyên như thị nghiệp giao tiên.

Nghĩa là:

Thân lớn nường mẩu quả tươi mới
Thấy sắc nghe mùi ngửi vị trước
Xúc thực nghĩ ăn cùng thọ dụng
Nhân duyên như vậy đều do nghiệp.

Giải thích: Câu Chú này lại dịch ra có ba ý nghĩa: “Thân lớn”, “Nường mẩu”, “Trái cây”.

“Thân lớn nường mẩu quả tươi mới”: Ăn có bốn thứ, chúng ta chúng sinh hữu hình ăn uống gọi là

phần đoạn thực. Chúng sinh vô hình có xúc thực, có tư thực, có thức thực. Xúc tức là tiếp xúc, tư tức là nghĩ tưởng, thức thì cho đến nghĩ tưởng cũng không cần nghĩ tưởng thì có thể ăn. Phàm là có huyết khí, chúng sinh có hình tượng, ăn vật gì đều gọi là phần đoạn thực. Phần đoạn tức là bạn có phần của bạn, tôi có phần của tôi. Đoạn tức là một đoạn, một đoạn, tức cũng là một bữa ăn, một bữa ăn. Giống như buổi sáng, buổi trưa, buổi tối. Khi bạn cho súc sinh ăn, thì cũng là cho ăn buổi sáng một lần, trưa một lần, tối một lần. Bạn thấy chim nhỏ không, sáng sớm dậy liền đi các nơi tìm thức ăn, ban ngày có thức ăn thì chúng ăn một chút, không có gì ăn thì chúng nhảy nhót trên cây, từ cành cây này nhảy qua cành cây khác, từ cành cây kia lại nhảy qua cành cây nọ, cảm thấy vô câu vô thức, không quái không ngại, không có gì bị ràng buộc, "Ê, hãy nhìn phòng của tôi lớn cỡ nào, tận hư không khắp pháp giới, chỗ nào cũng đều là chỗ tôi ở"! Nhưng các bạn phải biết, cho đến con chim nhỏ cũng có đồng loại của nó, cùng nhau ở một chỗ, nếu không muốn đến làm khách nhà người khác, cũng không thể được, chúng sẽ đá đánh với nhau.

Tôi còn nhớ con hạc trắng ở trên núi của Vạn Phật Thánh Thành, con hạc trắng thường thường đá nhau với con chim ưng. Năm ngoái con chim hạc trắng nhỏ bị đá bị thương, hoặc là vì lúc bị đá, thì từ trên nhánh cây cao té xuống bị thương. Vì Quả Đà kiếp trước đã từng làm bạn với nó, kiếp trước đại khái Quả Đà cũng từng làm con chim hạc, vì nghe một chút Kinh, cho nên đời này được làm người, anh ta

thấy con chim hạc trắng này bị thương, bèn đem nó vào nhà thương để chữa trị, không ngờ y tá cũng không có cách nào chữa, thương mà không giúp gì được, bèn mang con chim hạc trở về, thả nó vào rừng. Các vị cũng không nói cho tôi nghe, con chim hạc lớn đó thua một trận, bảo hộ nó, nhưng không biết sao con chim ung lại đến, bắt nó mang đi. Cho nên mỗi loài đều có quyền thuộc của chúng.

Câu Chú này dịch ra là “Thân lớn”, loài quỷ này không thấy thân mình, bạn nhìn thấy thì biết chúng là đỉnh thiên xúc địa, đầu đội trời, chân đạp đất, thật là oai phong, thế lực của chúng thật là lớn! Đây là nghĩa thân lớn! Nương mẫu tức là quỷ mẹ con, quỷ mẹ con có rất nhiều, chẳng phải chỉ có một. Vị này gọi là nương mẫu, lại còn dịch là “Quả tươi”, trái cây. Nói đến trái cây, các bạn phải biết, trái cây hái xuống rồi, chưa đem dâng cúng Phật, thì có hai trái cây. Ví như một quả tần bà, tổng cộng có hai quả tần bà, một có thể nói là cái bóng, một cũng có thể nói là linh tánh của quả tần bà, cái tánh của quả tần bà.

Chúng ta mỗi người, cũng chẳng phải chỉ có một người, cũng có hai người, bất quá hai người này cũng thường thường ở bên trong, ở trong thân thể của con người, nó chẳng chạy ra, vì nó chạy ra thì e rằng bị kẻ khác ăn nó mất. Ai ăn? Yêu ma quỷ quái chạy đến muốn ăn hồn phách của bạn, cho nên nó không chạy ra ngoài, bạn nói sư phụ: "Hôm nay Ngài giảng chẳng có căn cứ gì hết".

Tôi bèn nói: "Tôi không giảng lời thật, tôi giảng lời thật thì chẳng có ai nghe". Con người, bất

cứ là biến thành người gì, ở phía sau của bạn còn có một cái bóng. Ví như ngựa biến thành người, kiếp trước là ngựa, thì đời này ở phía sau lưng của bạn có hình bóng con ngựa. Bất cứ bạn là gì, thì có hình bóng đó phía sau bạn. Cho nên người khai ngũ nhãn nhìn, thì biết người này nguyên lai là con thỏ, kiếp trước của họ là con thỏ, họ nhìn một cái là biết liền. Tại sao chẳng có nhiều người khai ngũ nhãn? Nếu nhiều người khai ngũ nhãn, thì e rằng bạn sẽ tiết lộ ra hết đời trước của họ. "Bạn xem! Bạn chẳng phải là người, người đó là con chó tái sinh". Bạn nói như thế thì mọi người đều cho rằng đó là con chó, ai cũng không dám làm bạn với họ, sợ họ cắn, có đúng chẳng? Vì lẽ đó, cho nên không thể kêu bạn biết quá nhiều, thiên cơ bất khả lậu.

Trái cây chẳng có khí huyết, chẳng phải động vật, mà là sinh vật, sinh vật này cũng có sinh mạng, nó cũng muốn sống, không muốn chết. Tại sao nó có sinh mạng? Vì nó có tánh, cho nên trái cây cúng Phật, hoặc cúng quỷ, thì Phật cũng ăn cái tánh đó. Quỷ ăn trái cây, chẳng phải cầm lấy trái cây cắn ăn, quỷ cũng chỉ ăn cái tánh đó, chúng hút cái tánh đó đi mất. Chúng hút tánh trái cây đi rồi, khi bạn ăn trái cây đó, thì chẳng còn mùi vị trái cây nữa. Giống như lúc tôi ở tại Đông sơn linh, chỗ tôi ở có mấy con gấu, gấu ăn vật gì thì cũng không nhai, chỉ nuốt trửng, như nuốt trửng trái lê vào bên trong, cũng không tiêu hoá, sau đó thải ra ngoài thì trái lê vẫn còn nguyên vẹn, nhưng không còn mùi vị nữa. Tại sao vậy? Vì đã trải qua công xưởng hoá học tiêu hoá, đã lấy đi tinh hoa của

trái cây rồi, nên chẳng còn mùi vị nữa. Từ con gấu ăn lê, bạn sẽ biết quýt ăn lê cũng chẳng phải ăn quả lê, mà chỉ ăn cái "tánh" thôi.

Cho nên nói "Quả tươi mới", bạn xem đó, trái cây bạn đã cúng tế quýt thần rồi, hoặc đã cúng Phật Bồ Tát rồi, thì trái cây không thể để được lâu, sớm sẽ hư thối. Tại sao vậy? Cũng giống như con người còn sống thì không thối, nhưng sau khi chết rồi, linh hồn chẳng còn nữa, thì tử thi sớm sẽ thối. Trái cây cũng thế, bạn thấy trái cây đó có sinh tánh, nó không thể sớm hư được, chết rồi thì sớm sẽ hư thối. Trái cây hư thối không thể ăn, ăn vào chẳng có dinh dưỡng gì hết, bạn mua đồ vật, lại mua lúa tẻ, lại mua cái này cái nọ, nói là có dinh dưỡng, đó chẳng phải. Thật có dinh dưỡng, tức là vật gì chẳng hư thì đều có dinh dưỡng, khi hư rồi thì dinh dưỡng chẳng còn nữa.

"Thấy sắc nghe mùi ngửi vị trước": Thấy được nhan sắc trái cây rồi, thì cũng ngửi được hương vị của trái cây, rất thơm, "ngửi vị trước", chúng ngửi được mùi thơm rồi, thì chúng muốn ăn, cho nên chúng đến chỗ trái cây đó hút khí một cái, thì ăn xong trái cây đó, chúng đến hút khí một cái là đã ăn rồi. "Sư Phụ, tại sao Ngài biết"? Vì quá khứ tôi cũng đã từng làm quýt, nên tôi còn nhớ chuyện quýt ăn như thế.

Xúc thực, quýt là xúc thực, chúng ăn vật ăn, có thể tiếp xúc đến vật đó, hút một cái là đã ăn rồi. Bạn xem người trời là tư thực, tức là họ chỉ nghĩ tưởng một cái thì no rồi. Ở cõi trời Tứ Không Xứ, lấy thức làm thức ăn, tức là họ dùng tám thức làm ẩm thực của họ, cho nên nói: "Xúc thực nghĩ ăn cùng thọ dụng",

đều đắc được thọ dụng, cùng nhau đắc được thọ dụng.
"Nhân duyên như vậy đều do nghiệp": Nhân duyên như vậy có nghiệp báo đó không thể nghĩ bàn.

274. A du giá ha rị nữ.

Dịch: Quỷ ăn hạt giống ngũ cốc.

Kệ:

Vô ưu khả ái hoa thụ danh
Ngũ cốc chủng tử tánh bất sinh
Hựu dịch vô tỉ sắc quang diệm
Thiên biến vạn hoá diệu thông linh.

Nghĩa là:

Tên cây Vô ưu hoa khả ái
Tánh hạt giống ngũ cốc không sinh
Lại dịch vô tỉ sắc quang diệm
Thiên biến vạn hoá diệu thông linh.

Giảng giải: Câu Chú Lăng Nghiêm này, là câu 274, vẫn là hội thứ ba, dịch ra là « Vô ưu », tức là cây Vô ưu. Khả ái, tức là hoa khả ái. Quỷ này không giống như quỷ ăn hoa, quỷ ăn lửa ở trước. Loài quỷ này chuyên môn ăn ngũ cốc, ăn hạt giống ngũ cốc, cho nên có những ngũ cốc gieo xuống rồi, không mọc lên, tức là đã bị quỷ ăn mất. Vì chúng ta không hiểu được cảnh giới của quỷ, cho rằng quỷ tức là quỷ, kỳ thật, trong loài quỷ cũng phân ra đủ thứ màu sắc, ngàn sai vạn biến, chẳng phải một loài quỷ.

Bình thường chúng ta biết tức là quý, quý có nhiều loài như số cát sông Hằng. Hiện tại đang giảng về loài quý này, chúng chuyên môn ăn cái tánh hạt giống ngũ cốc. Cái tánh hạt giống ngũ cốc đã ăn mất rồi, thì hạt giống gieo vào trong đất sẽ không sinh ra ngũ cốc, cho nên kệ nói: "Tên cây Vô ưu hoa khả ái, Tánh hạt giống ngũ cốc không sinh". Bất cứ hạt giống ngũ cốc gì, mà bị loài quý này ăn rồi, thì sẽ không sinh ra ngũ cốc. Chúng cũng chỉ "ăn cái tánh" của ngũ cốc thôi, cái tánh mà bị ăn rồi, thì sẽ không mọc lên, tánh bị ăn rồi, thì cũng như đã chết rồi.

"Lại dịch vô tỉ quang sắc diệm, Thiên biến vạn hoá diệu thông linh": Có chỗ lại dịch ra là "A Du Giá, A Sắc Trá", A Sắc Trá, lại dịch là "Vô tỉ sắc quang", thứ màu sắc này, thứ quang minh này, đều vô tỉ, không gì sánh bằng. "Thiên biến vạn hoá diệu thông linh", tuy là một thứ quý, nhưng chúng đều có thần thông thiên biến vạn hoá, bất quá chúng có sự chấp trước của quý. Tuy có thần thông, nhưng chúng vẫn còn một chút vô minh không phá được, do phá không được, cho nên chúng chấp trước vào thần thông này, cảm thấy rằng cũng rất tốt, cũng rất thiên biến vạn hoá, có một thứ linh cảm.

275. Chấṭ đa ha rị nữ.

Dịch: Quý ăn đèn.

Kệ:

Thực đăng ảṃ quang thôn hoả yên
Háo thắṅg cang cường tranh trường đoản

Tâm vô quái ngại ly khủng bố
Điên đảo mộng tưởng nhất khái quyên.

Nghĩa là:

Ăn đèn uống sáng nuốt lửa khói
Háo thắng cang cường tranh dài ngắn
Tâm không quái ngại lìa sợ hãi
Điên đảo mộng tưởng đều trừ sạch.

Giảng giải: Câu Chú này dịch là "Thắng tâm", có tâm háo thắng, còn gọi là "Quỷ ăn đèn". Nhìn kỹ càng một chút, thì loài quỷ này chuyên môn ăn đèn. Tại sao loài quỷ này ăn đèn? Vì đó là dùng chút dầu đèn, dầu rất là dơ bẩn, chúng đến ăn ánh sáng của đèn, ăn đèn làm ẩm thực của chúng. Câu đầu tiên bài kệ này nói: "Ăn đèn uống sáng nuốt lửa khói, háo thắng cang cường tranh dài ngắn". Thời thời đều tranh luận dài ngắn, biện luận thị phi, có sự háo thắng cang cường, rất là cang cường. Lúc nào cũng đều tranh đạo lý này, cho nên nói háo thắng cang cường, rất là cang cường, tranh dài ngắn với người, tranh đúng và chẳng đúng, tranh thị phi.

"Tâm không quái ngại lìa sợ hãi": Nếu hay tu hành, thì trong tâm chẳng có sự quái ngại, chẳng có sự sợ hãi, gì cũng đều không sợ.

"Điên đảo mộng tưởng đều quét sạch": Cũng chẳng còn điên đảo, cũng chẳng còn mộng tưởng, đều trở về thanh tịnh, thấy đều quét sạch hết.

276. Đế sam tát bệ sam.

Kệ:

Oai đức trăm tà phá ác ma
Tiểu ngôn thiện tai nhiếp chánh đức
Cảm hoá hàm thức tu giới định
Phản bốn hoàn nguyên quy y Phật.

Nghĩa là:

Oai đức chém tà phá ác ma
Cười nói lành thay nhiếp chánh đức
Cảm hoá chúng sinh tu giới định
Trở về nguồn cội nương tựa Phật.

Giảng giải: Câu Chú này là câu thứ 276 trong hội thứ ba, ý nghĩa câu Chú này dịch ra là "Oai đức", lại dịch là "Chém tà phá ác", lại dịch là "Cười nói", lại dịch là "Lành thay", là một thứ pháp sinh thiện diệt ác.

"Oai đức chém tà phá ác ma, Cười nói lành thay nhiếp chánh đức, Cảm hoá chúng sinh tu giới định, Trở về nguồn cội nương tựa Phật": Tất cả quỷ thần vương này, đều có đại oai đức, nhờ chúng có oai đức, cho nên chúng hay dùng pháp chém phục, để chém phục bằng môn tà đạo, yêu ma quỷ quái, hoặc ngư quỷ xà thân. Những gì hại người, không chánh đáng, đều thuộc về tà thuật, tà pháp, tà tri, tà kiến, chúng đều chém phục.

Chúng hay phá ác sinh thiện, sinh tất cả thiện, phá tất cả ác. Những ác ma đó giống như những người ương ngạnh không nói đạo lý, những người không nói đạo lý đó, đều là từ ác ma tái sinh. Bạn đối

với chúng tốt, thì chúng cũng cảm thấy không tốt; bạn lấy máu cho chúng uống, thì chúng cảm thấy không đủ, bạn lấy thịt cho chúng ăn, thì chúng vẫn cảm thấy không đầy đủ. Tóm lại, chúng tham mà không chán, bạn đối với chúng tốt như thế nào, thì chúng cũng cảm thấy bạn không tốt. Đây là một thứ ác, ác tập không đổi, chẳng có chánh tri chánh kiến, chỉ có tà tri tà kiến.

"Cười nói lành thay nhiếp chánh đức": Những vị quỷ thần vương này đối với chúng sinh, sinh ra một thứ tâm hoan hỷ, dùng một thứ lời lẽ vui cười để nhiếp thọ chúng sinh. Lành thay, chúng dùng pháp môn tốt này, pháp môn thiện này, để nhiếp thọ chúng sinh có đức, cho nên nói "Nhiếp chánh đức".

"Cảm hoá hàm thức tu giới định": Quỷ thần vương này tuy có đại oai đức, có đại thần lực, nhưng chúng không dùng oai đức để giáo hoá chúng sinh, mà dùng cảm hoá từ bi hỷ xả, thứ sức lực này để giáo hoá chúng sinh, khiến cho chúng sinh hiểu biết triệt để, bỏ mê về giác triệt để, biết đường về nhà triệt để. Chúng cảm hoá chúng sinh hữu tình có huyết có khí, có tri giác, tức cũng là tất cả chúng sinh thông minh hơn một chút, khiến cho chúng sinh tu giới, tu định, tu huệ, siêng tu giới định huệ, diệt trừ tham sân si.

"Trở về nguồn cội nương tựa Phật": Như vậy khiến cho chúng sinh trở về nguồn cội, nương tựa Phật, nương tựa Pháp, nương tựa Tăng, nương tựa Tam Bảo, thoát khỏi sáu nẻo luân hồi.

277. Tát bà yết ra ha nẫm.

Kệ:

Thượng lai nhất thiết quỷ thần vương
Giai vi thủ lĩnh hộ thập phương
Thiện tín phát tâm cầu chánh đạo
Trợ nhữ trực đạt bồ đề đường.

Nghĩa là:

Thượng lai tất cả quỷ thần vương
Đều làm thủ lĩnh hộ mười phương
Thiện tín phát tâm cầu chánh đạo
Trợ giúp đạt đến đạo bồ đề.

Giảng giải: Tát Bà dịch là "Tất cả", tức là chỉ ở trước từ "Dược Xoa Yết Ra Ha, Ra Xoa Tư Yết Ra Ha, Tát Rị Đa Yết Ra Ha, Tỳ Xá Giá Yết Ra Ha, Bộ Đa Yết Ra Ha, Cưu Bàn Trà Yết Ra Ha, Bồ Đơn Na Yết Ra Ha, Ca Tra Bồ Đơn Na Yết Ra Ha, Tát Kiên Độ Yết Ra Ha, A Bá Tát Ma Ra Yết Ra Ha, Ô Đàn Ma Đà Yết Ra Ha, Xa Dạ Yết Ra Ha, Hệ Rị Bà Đế Yết Ra Ha, Xã Đa Ha Rị Nẫm, Yết Bà Ha Rị Nẫm, Lô Địa Ra Ha Rị Nẫm, Mang Ta Ha Rị Nẫm, Mê Đà Ha Rị Nẫm, Ma Xà Ha Rị Nẫm, Xà Đa Ha Rị Nẫm, Thị Tỷ Đa Ha Rị Nẫm, Tỳ Đa Ha Rị Nẫm, Bà Đa Ha Rị Nẫm, A Du Giá Ha Rị Nẫm" cho đến "Chát Đa Ha Rị Nẫm", tất cả quỷ thần, thần tướng này, đều là thủ lĩnh của quỷ thần, cho nên nói "Thượng lai tất cả quỷ thần vương", từ "Dược Xoa Yết Ra Ha" đến đây, tất cả quỷ thần, quỷ vương, thần tướng, Kim Cang lực sĩ, tất cả quyền thuộc đều bao quát hết trong đó.

"Đều làm thủ lĩnh hộ mười phương": Chúng đều là thượng thủ trong các loài quỷ, hoặc là thượng thủ trong các vị thần. Tuy nói là quỷ vương, thần tướng, nhưng đều không hại người, mà là bảo hộ an toàn người tu đạo trong mười phương.

"Thiện tín phát tâm cầu chánh đạo": Thiện nam tín nữ phát tâm vô thượng bồ đề, muốn tìm cầu pháp môn chân chánh để tu hành.

"Trợ giúp đạt đến đạo bồ đề": Những vị thần tướng quỷ vương này, trợ giúp bạn đạt đến quả vị vô thượng bồ đề.

Ở trước nói về rất nhiều quỷ thần từ đâu đến? Chúng ta phải biết, tất cả chúng sinh đều có hồn quỷ của họ, chó thì có hồn quỷ của chó, mèo thì có hồn quỷ của mèo, bất cứ trâu ngựa dê gà chó heo, bất cứ chúng sinh gì, cũng đều có hồn quỷ của họ. Chúng sinh lớn thì có hồn quỷ lớn, chúng sinh nhỏ thì có hồn quỷ nhỏ.

Chủng loại hồn quỷ rất là nhiều, hình tướng cũng đều khác nhau. Con người thường nói sợ quỷ, kỳ thật, chúng ta với quỷ vốn chẳng có gì cách biệt, bất quá quỷ ở cõi âm, con người ở cõi dương mà thôi. Âm và dương vốn là một thể, chẳng có gì phân biệt. Nhưng tham sân si của quỷ nặng hơn, con người thì giới định huệ nhiều hơn một chút. Do đó, quỷ biến thành một thứ âm khí, con người và súc sinh thì có một thứ dương khí, cho nên hình thành một thứ hình tướng. Sao lại có thứ hình tướng này? Vì có đủ thứ sự chấp trước, cho nên bị giam hãm trong năm uẩn, chạy không khỏi phạm vi năm uẩn: Sắc, thọ, tưởng, hành,

thức, che lấp đi tự tánh, giống như ánh sáng mặt trời bị mây che, chỗ có ánh sáng mặt trời thì thuộc dương, chỗ không có ánh sáng mặt trời thì thuộc âm.

Âm dương vốn là một, chỉ vì bị mây năm uẩn phân chia. Chúng ta bị nhốt ở trong năm uẩn, còn quý thì bị mê mờ ở trong rừng năm uẩn, cũng chạy không khỏi, do đó sinh rồi lại chết, chết rồi lại sinh, sinh rồi thì làm người, chết rồi thì làm quỷ. Nếu ai tu hành thì sẽ không làm quỷ, tu hành tốt thì sẽ thành Phật, hoặc thành Bồ Tát, hoặc chứng quả A La Hán, hoặc hay giữ năm giới tu thập thiện, thì sẽ sinh về trời làm thần.

Chúng ta học Phật pháp, thường phải thanh tịnh. Năm giới này, người học Phật đều phải giữ gìn:

1. Không sát sinh.
2. Không trộm cắp.
3. Không tà dâm.
4. Không nói dối.
5. Không uống rượu.

Không sát sinh tức là từ bi. Không trộm cắp tức là nghĩa khí. Không tà dâm tức là chánh nhân quân tử. Không nói dối tức là người trọng chữ tín. Không uống rượu thì không bị tán loạn. Sát sinh thì tương lai bị quả báo hay đau bệnh và chết yểu. Trộm cắp thì bị quả báo nghèo cùng khổ sở. Tà dâm thì bị quả báo làm chim se sẻ, uyên ương, hoặc háo cao vụ viễn, cũng sẽ biến thành loài chim.

Chúng ta đừng sát sinh, vì tất cả chúng sinh từ vô lượng kiếp đến nay, đều làm thân bằng quyến thuộc, bạn bè, cha mẹ, tổ tiên với nhau. Cha mẹ kiếp

trước tạo tội nghiệp, thì đời này sinh làm bò, làm heo v.v... Nếu chúng ta giết chúng, thì cũng giống như chúng ta gián tiếp giết cha mẹ của chúng ta. Còn trộm cắp? "Những gì chúng ta không muốn, đừng bố thí cho người khác". Mình không muốn người khác trộm cắp đồ của mình, thì trước hết mình đừng trộm cắp đồ của họ.

Quả báo tà dâm là nặng nhất trong luật nhân quả, hình phạt của người phạm tà dâm cũng rất nặng. Vợ chồng kết hôn rồi, phải sống tới già tóc bạc, không thể tùy tiện ly hôn. Y theo luật nhân quả nói: Phạm là người ly hôn, lại kết hôn, bất cứ nam nữ đến lúc chết, thì thân thể phải phân ra hai phần, vì bạn có quan hệ hai bên, lúc đó, Diêm Vương sai tiểu quỷ dùng cái cưa, cưa từ đầu xuống dưới bàn chân. Bạn kết hôn bao nhiêu lần, thì phải cưa bấy nhiêu phần. Kết hôn với một trăm người nam, thì phải bị cưa ra một trăm phần, mỗi người nam được một chút. Người nam cũng giống nhau, nếu kết hôn với một trăm người nữ, thì phải bị cưa ra một trăm phần, mỗi người nữ được một phần, phân ra nhỏ nhỏ, có gì không tốt?

Lại phải đem những linh tánh những phần đó tụ lại với nhau, cơ hội không dễ gì đắc được! Nếu không đắc được cơ hội, thì vĩnh viễn tánh hoá linh tàn, giống như cỏ cây, biến thành thực vật vô tình, vì bản tánh của bạn đã bị phân chia, tánh của bạn không đủ, thì không thể làm hữu tình chúng sinh nữa. Nếu được làm chúng sinh, thì sẽ làm loài muỗi, một người có thể biến thành tám vạn bốn ngàn con muỗi, làm muỗi rồi, lại sẽ làm muỗi nữa, cứ làm hoài như thế, làm

mãi không ngừng. Chúng sinh thì như thế, vẫn không biết hồi đầu, do đó: "Biển khổ vô biên, hồi đầu là bờ", đều là bỏ giác hợp trần, không biết bỏ trần hợp giác, ở trong luân hồi sinh rồi lại chết, chết rồi lại sinh. Phải biết đạo lý rằng: "Mất đi thân người, vạn kiếp khó được lại", thân người chúng ta mất đi rồi, bao nhiêu vạn đại kiếp, cũng không dễ gì khôi phục lại.

278. Tỳ đà dạ xà.

Dịch: Đại minh chú tạng.

Kệ:

Đại minh chú tạng diệu nan lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang phổ chiếu
Phật bảo thường trụ vĩnh cát tường.

Nghĩa là:

Chú tạng đại minh diệu khó lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang chiếu khắp
Phật bảo thường trụ luôn các tường.

Giảng giải: "Tỳ Đà Dạ Xà", đây là hội thứ ba của Chú Lăng Nghiêm, câu thứ 278. Đoạn Chú này là pháp hàng phục - Một thứ pháp hàng phục thiên ma, chế các ngoại đạo. Cho nên không thể tùy tiện đem ra thử nghiệm. "Tỳ đà dạ xà, Sân đà dạ di, Kê ra dạ di", phía sau đoạn câu này phải tụng lại nhiều lần, đây là dùng oai đức Tam Bảo Phật Pháp Tăng để hàng phục

thiên ma ngoại đạo, lị mị vọng lượng, sơn yêu thủy quái, hàng phục những loại tà quỷ, ma con, ma cháu không chánh đáng này.

"Tỳ Đà" tức cũng là "Phật đà", Phật đà dịch là "Giác giả", giác giả tức là "Ba giác viên, vạn đức đầy". Ba giác tức là: Tự giác, giác tha, giác hạnh viên mãn.

Tự giác là gì? Tự giác là chỉ hàng nhị thừa, phạm phu thì không giác, nhị thừa chỉ là tự giác, mà chẳng giác tha, cho nên trình độ của hàng nhị thừa vẫn chưa đủ. Bồ Tát đại thừa mới được tự giác, giác tha, nhưng chưa được giác mãn, chỉ có Phật tự giác cũng viên mãn, giác tha cũng viên mãn, tự giác, giác tha, giác hạnh, đều viên mãn, cho nên thành Phật, vạn đức cũng đầy đủ.

"Tỳ Đà Dạ Xà": Dịch ra là "Oai đức", lại dịch ra là "Tối thắng". Câu Chú này còn là Chú đại minh đại quang minh tạng, đại minh chú tạng, một khi tụng chú này, thì quang minh chiếu khắp, cho nên bài kệ nói: "Đại minh chú tạng diệu khó lường, Chánh giác oai đức tối thắng vương, Biến nhất thiết xứ quang chiếu khắp, Phật bảo thường trụ luôn cát tường". Khi bạn niệm đại minh chú này, thì ba ngàn đại thiên thế giới đều phóng đại quang minh, cho nên chỗ diệu của câu Chú này, bạn không cách chi biết được bao nhiêu, cho nên gọi là "diệu khó lường". "Tỳ Đà" dịch ra là "Phật đà", Phật đà tức là Chánh Giác, cho nên nói "Chánh giác oai đức". "Dạ Xà" dịch ra là "Oai đức", lại dịch ra là "Tối thắng". Câu Chú này là Phật bảo, Phật bảo thường trụ, cho nên nói "Biến nhất thiết xứ

quang chiếu khắp", quang minh của Phật Tỳ Lô Giá Na cũng là biến nhất thiết xứ (khắp tất cả mọi nơi), quang minh chiếu khắp. Phật bảo thường trụ tại thế gian, thì sẽ đặc biệt cát tường.

"Sân Đà Dạ Di", tức là nói Pháp bảo, còn câu phía sau là "Kê Ra Dạ Di" là Tăng bảo. Tức là Phật, Pháp, Tăng, Tam Bảo, oai đức gia bị, cho nên tất cả bàng môn tả đạo đều bị nhiếp phục hàng phục. Đoạn Chú này là pháp hàng phục, đến câu cuối cùng "Kê Ra Dạ Di, Ra Xoa Vĩng, Bà Già Phạm, Ấn Thố Na Mạ Mạ Toả", đây đều là pháp hàng phục.

279. Sân đà dạ di.

Dịch: Chém kẻ tội nường Chú.

Kệ:

Y phụ tội giả trăm kỳ tinh
Như ý bảo luân pháp vương tâm
Ngã kim thủ niệm đệ nhất nghĩa
Liên hoa pháp bộ trú dạ hành.

Nghĩa là:

Kẻ tội nường tựa chém tinh thần
Tâm pháp như ý bảo luân vương
Con nay trước niệm đệ nhất nghĩa
Pháp bộ liên hoa ngày đêm tu.

Giảng giải: Câu Chú "Sân Đà Dạ Di" này, là câu thứ 279 trong hội thứ ba, "Kẻ tội nường tựa chém tinh thần, Tâm pháp như ý bảo luân vương, Con nay

trước niệm nghĩa đệ nhất, Pháp bộ liên hoa ngày đêm tu". "Kẻ tội nương tựa", trong pháp hàng phục này, tức là một số người nói đến "Quý trong thân", quý này ở trong thân người, bạn nhìn chẳng thấy chúng. Con mắt thịt của phàm phu nhìn chẳng thấy con quý này, nhưng chúng nương thân người nói chuyện được. Bạn thấy trên báo chí mấy ngày trước đây, nói tại Anh Quốc, có một minh tinh hài chết, vợ của anh ta thông qua một người đồng cốt, nói chuyện với chồng cô ta, nói nhiều tiếng đồng hồ. Nội dung nói chuyện, người khác không biết được, lúc ông ta còn sống, chỉ có hai người họ biết thôi. Những lời đó anh ta đều nói cho vợ anh ta biết. Đây tức là lời Quảng Đông gọi là "Quý trong thân", nêu chiếu theo lời văn, thì nói "Kẻ tội nương tựa", kẻ tội nương tựa, tức là quý trong thân. Quý ở trong thân, bạn nhìn chẳng thấy chúng, bạn có thể nghe chúng nói chuyện, nhưng có khi chúng chẳng giữ quy cụ, nói bậy nói bạ.

Câu Chú này là hàng phục những quý "Kẻ tội nương tựa". Làm thế nào để hàng phục? Chém tinh thần của quý, quý cũng có tinh thần của quý, đều bị tiêu diệt hết. Bạn thường niệm câu Chú này, niệm càng nhiều thì đạo lực của quý sẽ càng giảm, bị giảm bớt sức lực rồi, thì dần dần sức lực của chúng sẽ không còn nữa, sẽ bị hàng phục, chúng phải cuối đầu đánh lễ, nghe sự sai bảo. Đây là "Kẻ tội nương tựa chém tinh thần".

"Tâm pháp như ý bảo luân vương": Đây thuộc về tâm Chú Như Ý Bảo Luân Vương, tâm Chú này thuộc về pháp bảo. Tâm pháp vương, tâm Chú pháp

vương này, là tâm Chú Như Ý Bảo Luân Vương, khi bạn niệm lên thì "Kẻ tội nương tựa" chịu không được.

"Con nay trước niệm đệ nhất nghĩa", đây tức cũng là nói, hiện tại con quy mạng đánh lễ đệ nhất nghĩa đế, đệ nhất nghĩa tánh, tức là quy y Pháp này, đệ nhất nghĩa đế, đệ nhất nghĩa tánh đều là pháp, con quy y pháp, trước hết con phải niệm đệ nhất nghĩa pháp này.

"Pháp bộ liên hoa ngày đêm tu": Liên hoa này thuộc về pháp bộ, ngày đêm tu, ngày đêm đều vận hành không dứt, để chuyển pháp này, lúc nào cũng đều chuyển bánh xe pháp, ngày đêm đều vận chuyển không ngừng, chuyển đại pháp luân.

Câu Chú này, các vị phải chú ý, đừng tùy tiện niệm! Đây là pháp hàng phục, chúng ta người tu đạo tốt nhất là ít dùng pháp hàng phục. Lúc tôi còn ở tại Đông Bắc Trung Quốc, lúc đó tôi còn trẻ, thích tranh cường háo thắng, tôi không đấu với họ, khi họ đấu với tôi, thì tôi đều không đấu lại với họ, ai mắng tôi thì cứ mắng, đánh tôi thì cứ đánh, tôi cũng chẳng đánh họ. Nhưng khi tôi gặp lũ yêu ma quỷ quái, ngưu quỷ xà thần, thì tôi muốn đấu với chúng, muốn dùng pháp mà mình hiểu được đấu với chúng!

Tôi nói cho các bạn biết! Tôi đã từng đấu với lũ quái vật ở trong nước trải qua ba tuần lễ, cũng không ngủ, cũng không ăn uống, đấu với chúng cả ngày lẫn đêm, mới hàng phục được tất cả lũ yêu ma quỷ quái đó! Cho nên chẳng dễ gì. Bây giờ tôi dạy các vị, hy vọng các vị đừng tranh cường háo thắng, đừng đấu với chúng. Nghĩa là đối với lũ yêu ma quỷ quái, đều

dùng pháp tiêu tai, pháp tăng ích, pháp thành tựu, để thuyết phục chúng, đừng đấu với chúng, một khi đấu với nhau thì sẽ kết oán thù.

Lúc tôi từ Thiên Tân đến Thượng Hải, lúc thuyền ở trên biển, thuyền cứ quay vòng vòng, quay tới quay lui, quay qua quay lại tới mười mấy ngày, cũng không đi. Tại sao vậy? Là vì quái vật ở trong biển muốn làm lật thuyền, chìm thuyền để giết chết tôi. Tình hình lúc đó rất là nguy hiểm, cho nên từ đó về sau, tôi không màng đến những việc như vậy nữa, không lo nữa, những sự việc như vậy trên thế gian này rất là nhiều, những việc đó bây giờ kể lại thật là hãi hùng, khiến cho mọi người kinh sợ. Chuyện mà tôi kể cho các vị nghe đều là sự thật, đây là kinh nghiệm của tôi, bản thân tôi đã từng trải qua.

Các vị! Đừng học pháp hàng phục này, bất quá biết được cũng tốt, đến khi cần thì mới xử dụng, lúc không cần thì đừng dùng pháp này!

280. Kê ra dạ di.

Kệ:

Đồng chân nhập đạo Pháp Vương tử
Bộ tróc Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhị lợi thiện hiện nghiệm
Tinh tấn thủ quy Chúng Trung Tôn.

Nghĩa là:

Pháp Vương tử đồng chân nhập đạo
Bắt giữ Dạ Xoa đại tướng quân

Sở tác nhị lợi thiện hiện nghiệm
Tinh tấn quy y chúng Tăng già.

Giảng giải: Câu Chú này là nói về “Tăng bảo”, là chỉ A La Hán chứng quả, mười phương ba đời tất cả hiền Thánh Tăng.

"Pháp Vương tử đồng chân nhập đạo": Đồng chân tức cũng là đồng nam, đồng nữ, chưa kết hôn, chưa trải qua pháp niêm ô, tức cũng là bôn lai pháp khí không thọ qua sự phá hoại, còn đầy đủ cơ sở hoàn chỉnh, chưa thọ qua tở hào tổn hại nào. Đồng chân nhập đạo vọng tưởng bớt một chút, giống như Bồ Tát Vi Đà phát nguyện, đời đời kiếp kiếp đồng chân nhập đạo, Long Nữ cũng là đồng nữ nhập đạo, làm Pháp Vương tử.

"Bất giữ Dạ Xoa đại tướng quân": Tụng câu Chú này, tức là bất giữ Dạ Xoa Vương, vì chúng không giữ quy cụ, cho nên bất giữ Dạ Xoa Vương lại để trừng phạt chúng.

"Sở tác nhị lợi thiện hiện nghiệm": Đây là giải thích nghĩa của câu Chú này, nhị lợi tức là tự lợi, lợi tha, lại dịch ra là “Thiện hiện tất cả luật nghi oai đức”, linh cảm của hiện nghiệm thần chú.

"Tinh tấn quy y chúng Tăng già": Con lúc nào cũng đều phải siêng tinh tấn, trước hết phải quy y chúng Tăng già, tức là quy y Tăng bảo. Cho nên nói quy y Phật, Lưỡng Túc Tôn, quy y Pháp ly dục tôn, quy y Tăng chúng trung tôn. Ý nghĩa của câu Chú này là quy y mười phương ba đời tất cả hiền Thánh Tăng, nương tựa đại oai thần lực của hiền Thánh Tăng, để hàng phục tất cả bàng môn ngoại đạo.

281. Ba rị bạt ra giả ca.

Dịch: Có ba thần tướng, áp lãnh hai mươi tám vạn quân chúng.

Kệ:

Độ vô cực hạn bỉ ngạn đấng
Tam đại thần tướng lãnh đại binh
Chư sự cứu kính thâm Bát Nhã
Tánh thanh tịnh nhãn bất động trung.

Nghĩa là:

Qua đến bờ kia không giới hạn
Ba đại thần tướng lãnh đại binh
Các việc rốt ráo Bát Nhã sâu
Tánh mắt thanh tịnh trong bất động.

Giải thích: "Qua đến bờ kia không giới hạn": Sở độ chúng sinh chẳng có hạn lượng, nhiều vô cực không có giới hạn, khiến cho nhiều chúng sinh đó, đều lên được bờ bên kia, câu Chú Ba Rị Ba La Mật, tức nghĩa cũng là đến bờ kia.

"Ba đại thần tướng lãnh đại binh": Ba vị đại thần tướng lãnh hai mươi tám vạn đại binh đại tướng, đến chỗ hàng phục thiên ma, chế các ngoại đạo, cho nên nói "Ba đại thần tướng lãnh đại binh".

"Các việc rốt ráo Bát Nhã sâu": Bất cứ việc gì cũng đều làm tốt, đắc được rốt ráo, cũng như trong Tâm Kinh có nói: "Khi thực hành sâu vào Bát Nhã Ba

La Mật Đa, thì chiếu thấy năm uẩn đều không, qua khỏi tất cả khổ ách", sinh ra Bát Nhã, sinh ra trí huệ.

"Tánh mắt thanh tịnh trong bất động": Câu Chú này dịch ra là "Tánh thanh tịnh", "Mắt thanh tịnh". Phật thường thường ở trong cảnh giới như như bất động, rõ ràng sáng suốt, tùy duyên mà không đổi, không đổi mà tùy duyên. Tĩnh chẳng ngại động, động chẳng ngại tĩnh; trong tĩnh cũng là động, trong động cũng là tĩnh, động tĩnh là một, động tĩnh chẳng hai, chẳng động chẳng tĩnh, cũng động cũng tĩnh, cảnh giới này tức là trung đạo liễu nghĩa. Câu Chú bao hàm nghĩa lý rất rộng, hiện tại chỉ nói lược nói đơn giản mà thôi.

282. Hát rị đờm.

Kệ:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Nhục đoàn kiên thật giác linh minh
Tam Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

Nghĩa là:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Cục thịt kiên thực giác linh minh
Ba Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

Giảng giải: Câu Chú này dịch là "Thành tâm". Dưới có tâm phàm phu, có tâm Thánh nhân. Tâm phàm phu là tâm cục thịt, là tâm mà một số người biết

đó là tâm thật. Tâm của Thánh nhân là tâm bồ đề, tâm đạo, tâm kiên cố, tâm kiên thực, chẳng giống như tri giác của phàm phu, vượt qua kiến giải của phàm phu. Tâm của phàm phu thuộc về sắc pháp, tâm của Thánh nhân thuộc về tâm pháp, cho nên nói "Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông". Tâm pháp là chỉ tám thức, sắc pháp thì có mười một thứ. Nhưng phàm phu chẳng có tâm kiên thật của Thánh nhân. Tâm phàm phu đều là vô thường, hay biến đổi. Tâm Thánh nhân là kiên thật không biến đổi, nhưng Thánh nhân đồng thời cũng có đủ tâm phàm phu, phàm phu thì chỉ có tâm cục thật, chẳng có tâm kiên thật, cho nên nói "Cục thật kiên thật giác linh minh", giác linh minh tức là trong "Kinh Lăng Nghiêm" có nói: "Thường trụ chân tâm, tánh tịnh minh thể, linh minh giác tánh". "Thường trụ chân tâm" này tức cũng là bản tánh của chúng ta, tánh tịnh minh thể.

"Ba Như Lai tạng đệ nhất nghĩa": Ba tạng Như Lai tức là không Như Lai tạng, bất không Như Lai tạng, không bất không Như Lai tạng, tâm Như Lai tạng, đợi khi giảng đến hội thứ tư thì sẽ giảng tới, cũng là đệ nhất nghĩa tánh, đệ nhất nghĩa không.

"Quang chiếu đại thiên tổng viên dung": Quang minh của Phật là chiếu khắp ba ngàn đại thiên thể giới, tất cả pháp đều là viên dung vô ngại. Vạn pháp đều không, vạn pháp đều có, vạn pháp cũng chẳng không chẳng có, nếu minh bạch thì bạn nói như thế nào cũng đều đúng. Nếu không minh bạch thì bất cứ nói như thế nào cũng đều không đúng. Cho nên Phật pháp diệu là diệu chỗ này. Bạn không cần nghe người

khác nói rằng, Phật Thích Ca Mâu Ni nói pháp chỉ nói một nửa, còn một nửa không nói. Nửa đó đợi họ đến nói! Kỳ thật, đây tức là chê bai Phật, nói Phật không viên mãn, như vậy tri kiến có vấn đề, đầu não của họ có thể bị ảnh hưởng "thần não" không rõ ràng, dùng "thần não" dùng chẳng đúng, mà bị tẩu hoá nhập ma.

Chú ý: Những câu lập lại, hoà thượng Tuyên Hoá chỉ giảng một lần thôi.

283. Tỳ đà dạ xà (Giống câu 278).

Kệ:

Đại minh Chú tạng diệu nan lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang phổ chiếu
Phật bảo thường trụ vĩnh cát tường.

Nghĩa là:

Chú tạng đại minh diệu khó lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang chiếu khắp
Phật bảo thường trụ luôn các tường.

284. Sân đà dạ di (Giống câu 279).

Kệ:

Y phụ tội giả trăm kỳ tinh
Nhu ý bảo luân pháp vương tâm
Ngã kim thủ niệm đệ nhất nghĩa

Liên hoa pháp bộ trú dạ hành.

Nghĩa là:

Kẻ tội nương tựa chém tinh thần
Tâm pháp như ý bảo luân vương
Con nay trước niệm đệ nhất nghĩa
Pháp bộ liên hoa ngày đêm tu.

285. Kê ra dạ di. (Giống câu 280).

Kệ:

Đồng chân nhập đạo Pháp Vương tử
Bộ tróc Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhị lợi thiện hiện nghiệm
Tịnh tấn thủ quy Chúng Trung Tôn.

Nghĩa là:

Pháp Vương tử đồng chân nhập đạo
Bắt giữ Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhị lợi thiện hiện nghiệm
Tịnh tấn quy y chúng Tăng già.

286. Trà diễn ni.

Dịch: Chúng quý hồ mì.

Kệ:

Tịnh cầu thanh lương phổ tồi khô
Hồ mì nhiệt nảo năng điều phục
Tà ma quỷ sùng quy chánh giáo
Hộ trì Phật pháp triển hồng đồ.

Nghĩa là:

Sạch dơ mát mẻ khắp diệt hết
Hồ mị nhiệt não điều phục được
Tà ma quỷ quái quy chánh giáo
Hộ trì Phật pháp càng phát triển.

Giảng giải: Về sau những câu Tỳ Đà Dạ Xà đã giảng rồi, thì không giảng lại nữa, có thể y chiếu theo lời giảng giải ở trước. Câu Chú này hàng phục được chúng quỷ hồ mị, hồ tức là hồ ly, mị tức là quỷ mị.

"Sạch dơ mát mẻ khắp diệt hết": Sạch dơ tức là khử sạch hết tất cả pháp nhiễm ô, mát mẻ tức là hoá giải hết tất cả nhiệt não nóng bức, khắp diệt hết tức là hàng phục được hết, đều phải giữ quy cụ.

"Hồ mị nhiệt não điều phục được": Những hồ ly và quỷ mị này, thường thường gây phiền não cho con người, vốn chẳng có phiền não, mà chúng bèn tạo ra phiền não, các bạn nếu ai thích vô sự mà sinh ra thị phi, thì tức là hồ mị, chẳng phải nói, thật có hồ mị đến thì mới là hồ mị, nếu ai cứ tạo ra phiền não, chỉ sợ thiên hạ không loạn, nếu khắp nơi chẳng có "phiền não", thì bạn cảm thấy không an lạc, đó tức là "tâm mê hồ mị". Hồ mị này thường thường gây nhiệt não nóng bức cho con người, tóm lại, khiến cho người không được bình an. Hồ mị này, có bốn sự rất lớn, chúng có một thứ tà thuật có thể đoạt lấy tri giác của con người, khiến cho bạn giống như ngủ, bị chúng đến chi phối. Tại sao chúng có bốn sự này? Vì con người của bạn có tà tri tà kiến, chẳng có chánh tri chánh kiến, cho nên tà ma mới có thể nhập vào thân.

Một khi nhập vào thân rồi, thì sẽ phát cuồng, bị thần kinh, ăn nói bậy bạ, tinh thần không bình thường. Câu Chú này hay hàng phục hồ mị nhiệt não này.

“Tà ma quỷ quái quy chánh giáo”: Tà tức là không chánh đáng, chẳng thấy được ánh sáng, chẳng thấy được quang minh, cứ ở chỗ tối tăm. Ma thì chuyên môn phá hoại quy cụ, chẳng giữ quy cụ. Quỷ tức là như đã giảng nói ở trên, có rất nhiều loại quỷ. Nhiều loài quỷ này chuyên môn chướng ngại người, cho nên con người có lúc có đủ thứ bệnh đau, đủ thứ ma chướng. Quỷ ở trên đã từng giảng nói qua, có quỷ lớn, quỷ nhỏ, quỷ già, quỷ trẻ .v.v... đủ thứ quỷ.

“Hộ trì Phật pháp càng phát triển”: Nếu bạn tụng trì câu Chú này, thì chúng sẽ dần dần quy y Tam Bảo, học tập chánh giáo, sau đó trở lại hộ trì Phật pháp, triển khai đại hy vọng ý muốn, đại hồng đồ của chúng.

287. Hất rị đờm (giống câu 282).

Kệ:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Nhục đoàn kiên thật giác linh minh
Tam Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tông viên dung.

Nghĩa là:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Cục thịt kiên thực giác linh minh
Ba Như Lai tạng đệ nhất nghĩa

Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

288. Tỳ đà dạ xà (giống câu 278).

Kệ:

Đại minh chú tạng diệu nan lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang phổ chiếu
Phật bảo thường trụ vĩnh cát tường.

Nghĩa là:

Chú tạng đại minh diệu khó lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang chiếu khắp
Phật bảo thường trụ luôn các tường.

289. Sân đà dạ di (giống câu 279).

Kệ:

Y phụ tội giả trăm kỳ tinh
Như ý bảo luân pháp vương tâm
Ngã kim thủ niệm đệ nhất nghĩa
Liên hoa pháp bộ trú dạ hành.

Nghĩa là:

Kẻ tội nương tựa chém tinh thần
Tâm pháp như ý bảo luân vương
Con nay trước niệm đệ nhất nghĩa
Pháp bộ liên hoa ngày đêm tu.

290. Kê ra dạ di (giống câu 280).

Kệ:

Đồng chân nhập đạo Pháp Vương tử
Bộ tróc Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhị lợi thiện hiện nghiệm
Tinh tấn thủ quy Chúng Trung Tôn.

Nghĩa là:

Pháp Vương tử đồng chân nhập đạo
Bất giữ Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhị lợi thiện hiện nghiệm
Tinh tấn quy y chúng Tăng già.

291. Ma ha bát du bát đất dạ.

Dịch: Chúng trời Đại Tự Tại.

Kệ:

Đại thừa năng thắng đa thành tựu
Thanh tịnh Phạm chúng Tự Tại Thiên
Chánh Giác giáo hoá ly chư khổ
Phá trừ chấp trước chúng Kim Tiên.

Nghĩa là:

Đại thừa năng thắng nhiều thành tựu
Trời Tự Tại Phạm chúng thanh tịnh
Chánh Giác giáo hoá là các khổ
Phá trừ chấp trước chúng quả Phật.

Giảng giải: Ma Ha dịch ra là "Đại thừa", Bát Du dịch là "Năng thắng", hoặc "Nhiều thành tựu". Bát Đạt Đa dịch là "Chánh giác", cho nên câu kệ nói : "Đại thừa năng thắng nhiều thành tựu", đại thừa là đối với tiểu thừa mà nói đại. Đức Phật nói pháp trước hết nói Kinh A Hàm ba tạng giáo (còn gọi là tạng giáo), sau đó nói Kinh Phương Đẳng (gọi là thông giáo), thông trước thông sau, tiểu thừa thông phía trước, đại thừa lại thông phía sau, cho nên gọi là thông giáo bộ phương đẳng. Nói xong bộ Phương đẳng, lại nói Bát Nhã. Bát Nhã còn gọi là biệt giáo, biệt trước biệt sau, cũng chẳng giống ở phía trước, cũng chẳng giống ở phía sau, rất đặc biệt. Biệt giáo này là cửa đầu tiên của đại thừa, bắt đầu của đại thừa. Cuối cùng nói viên giáo, viên giáo là nghĩa rốt ráo của đại thừa. Đạo lý mà Phật vốn muốn nói đều đã nói ra, bao hàm một đời của Phật đều đã nói ra. Viên giáo này tức là viên mãn, một thứ pháp môn viên dung vô ngại. Đại thừa tu Bồ Tát hạnh, hành Bồ Tát đạo, tương lai làm Phật, đại thừa hơn hẳn tất cả quả A La Hán và tất cả ngoại đạo khác, nhiều thành tựu. Bồ Tát tu sáu độ vạn hạnh, cho nên Bồ Tát làm chân tử của Phật, trưởng tử của Phật.

"Trời Tự Tại Phạm chúng thanh tịnh": Câu Chú này nói về Thiên chúng của trời Đại Tự Tại. Các vị đều biết, Đại Tự Tại Thiên Vương có ba mắt tám tay, rất là tự tại.

« Chánh Giác giáo hoá lìa các khổ »: Phật giáo hoá chúng sinh, khiến cho họ lìa khổ được vui.

"Phá trừ chấp trước chứng quả Phật": Nếu phá trừ được sự chấp trước, thì sẽ chứng được thân kim cang bất hoại. Kim Tiên tức cũng là danh hiệu của Phật. Chúng ta chúng sinh tại sao chẳng thành Phật? Vì có sự chấp trước, cho nên Phật nói tất cả chúng sinh đều có Phật tánh, đều có thể thành Phật, nhưng vì vọng tưởng chấp trước, nên không chứng quả. Nếu quét sạch hết vọng tưởng chấp trước, thì sẽ thành Phật. Sở dĩ Phật giáo vĩ đại, là vì mọi người đều có thể thành Phật, chẳng phải là một thứ chủ nghĩa cực quyền, chỉ có Phật mới thành Phật, còn những người khác thì không thể thành Phật. Chúng ta mọi người đều có thể thành Phật, cho nên mọi người đều nên y chiếu Phật pháp tu hành, để thành Phật đạo.

292. Lô đà ra.

Kệ:

Tôi vi thượng thủ đại kim cang
Năng trì minh tịnh nghĩa hồng dương
Vệ hộ hành giả tu Thánh đạo
Vĩnh hoạch bất thối Thường Tịch Quang.

Nghĩa là:

Là tôi thượng thủ đại Kim Cang
Năng trì minh tịnh nghĩa hồng dương
Hộ vệ người trì tu đạo Thánh
Sẽ được bất thối Thường Tịch Quang.

Giảng giải: Câu Chú này dịch ra là "Tối thượng", "Năng trì". Lại dịch ra là "Minh tịnh", có ba nghĩa này. Cho nên nói "Là tối thượng thủ đại Kim Cang": Vị Bồ Tát này làm thượng thủ trong tám vạn bốn ngàn Kim Cang Tạng Bồ Tát.

"Năng trì minh tịnh nghĩa hoằng dương": Ngài hay tu trì chánh pháp, phá tan tà pháp, quang minh chiếu khắp thế gian, khiến cho hết thấy đời ác năm trước, khôi phục lại thanh tịnh, giúp Phật hoằng dương Phật pháp, giáo hoá chúng sinh.

"Hộ vệ người trì tu đạo Thánh": Ngài hộ vệ người tu hành tu Phật đạo.

"Sẽ được bất thối thường tịch quang": Vĩnh viễn đắc được ba bất thối, tức là: Niệm bất thối, vị bất thối, hạnh bất thối. Ba thứ quả vị này, tương lai sẽ thăng lên cõi tịnh độ Thường Tịch Quang, tức là chỗ chư Phật ở, tức cũng là ý nghĩa tương lai sẽ thành Phật, cũng hộ trì tất cả chúng sinh đều thành Phật đạo, như vậy mình cũng sẽ thành tựu Phật đạo.

293. Hát rị đờm (giống câu 282).

Kệ:

Tâm pháp sắc pháp phạm Thánh thông
Nhục đoàn kiên thật giác linh minh
Tam Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

Nghĩa là:

Tâm pháp sắc pháp phạm Thánh thông

Cục thịt kiên thực giác linh minh
Ba Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

294. Tỳ đà dạ xà (giống câu 278).

Kệ:

Đại minh chú tạng diệu nan lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang phổ chiếu
Phật bảo thường trụ vĩnh cát tường.

Nghĩa là:

Chú tạng đại minh diệu khó lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang chiếu khắp
Phật bảo thường trụ luôn các tường.

295. Sân đà dạ di (giống câu 279).

Kệ:

Y phụ tội giả trăm kỳ tinh
Như ý bảo luân pháp vương tâm
Ngã kim thủ niệm đệ nhất nghĩa
Liên hoa pháp bộ trú dạ hành.

Nghĩa là:

Kẻ tội nương tựa chém tinh thần
Tâm pháp như ý bảo luân vương
Con nay trước niệm đệ nhất nghĩa

Pháp bộ liên hoa ngày đêm tu.

296. Kê ra dạ di (giống câu 280).

Kệ:

Đồng chân nhập đạo Pháp Vương tử
Bộ tróc Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhĩ lợi thiện hiện nghiệm
Tinh tấn thủ quy Chúng Trung Tôn.

Nghĩa là:

Pháp Vương tử đồng chân nhập đạo
Bắt giữ Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhĩ lợi thiện hiện nghiệm
Tinh tấn quy y chúng Tăng già.

297. Na ra dạ noa.

Dịch: Chúng trời Tự Tại.

Kệ:

Kiên cố bất động Tu Di sơn
Dũng mãnh thiện chiến địch đảm hàn
Lực sĩ oai phong nhiếp bát diện
Lưu tặc thảo khấu đầu hàng tiên.

Nghĩa là:

Kiên cố bất động như Tu Di
Dũng mãnh thiện chiến khiếp đảm
Lực sĩ oai phong có tám mặt
Lũ tặc thảo khấu sớm đầu hàng.

Giảng giải: Câu Chú này dịch ra là "Kiên cố", "Dũng mãnh", "Lực sĩ", ba nghĩa.

"Kiên cố bất động như Tu Di": Vị Kim Cang lực sĩ này, kiên cố bất động như núi Tu Di.

"Dũng mãnh chiến địch khiếp đảm": Nếu Ngài khởi chiến thì thật là dũng mãnh, hết thấy ma quân trong ba cõi, đều sợ hãi thối lùi, khiến cho tất cả ma oán khiếp đảm sợ hãi.

"Lực sĩ oai phong có tám mặt": Vị Kim Cang lực sĩ này có tám mặt rất oai phong, ai thấy Ngài cũng đều đầu hàng, cho nên nói "Lũ tặc thảo khấu sớm đầu hàng", lũ tặc là gì? Tức là: Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, sáu tên tặc của chúng ta. Thảo khấu là gì? Tức là vọng tưởng của chúng ta. Vọng tưởng vốn chẳng có ích gì. Sáu tên tặc này thấy được Kim Cang lực sĩ tám mặt oai phong, thì không dám tác quái, lão lão thực thực đầu hàng. Còn vọng tưởng thảo khấu? Chúng cũng không còn tông tích, tại sao vậy? Vì đã đầu hàng.

298. Hát rị đờm (giống câu 282).

Kệ:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Nhục đoàn kiên thật giác linh minh
Tam Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

Nghĩa là:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông

Cục thịt kiên thực giác linh minh
Ba Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

299. Tỳ đà dạ xà (giống câu 278).

Kệ:

Đại minh chú tạng diệu nan lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang phổ chiếu
Phật bảo thường trụ vĩnh cát tường.

Nghĩa là:

Chú tạng đại minh diệu khó lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang chiếu khắp
Phật bảo thường trụ luôn các tường.

300. Sân đà dạ di (giống câu 279).

Kệ:

Y phụ tội giả trăm kỳ tinh
Như ý bảo luân pháp vương tâm
Ngã kim thủ niệm đệ nhất nghĩa
Liên hoa pháp bộ trú dạ hành.

Nghĩa là:

Kẻ tội nương tựa chém tinh thần
Tâm pháp như ý bảo luân vương
Con nay trước niệm đệ nhất nghĩa

Pháp bộ liên hoa ngày đêm tu.

301. Kê ra dạ di (giống câu 280).

Kệ:

Đồng chân nhập đạo Pháp Vương tử
Bộ tróc Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhĩ lợi thiện hiện nghiệm
Tinh tấn thủ quy Chúng Trung Tôn.

Nghĩa là:

Pháp Vương tử đồng chân nhập đạo
Bắt giữ Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhĩ lợi thiện hiện nghiệm
Tinh tấn quy y chúng Tăng già.

302. Đát đỏa già lô trà tây.

Dịch: Chúng thần kim xí điều vương.

Kệ:

Kim Xí đại bàng điều vương chúng
Như Lai giác ngộ pháp để nguyên
Phổ biến bi tâm cứu cánh độ
Quán nhiếp thường tác nhược dũng tuyền.

Nghĩa là:

Chúng thần chim đại bàng cánh vàng
Như Lai giác ngộ đầy nguồn pháp
Tâm bi khắp cùng độ rốt ráo
Quán nhiếp thường pháp như suối chảy.

Giảng giải: Câu Chú này là chúng đại bàng kim xí điều vương. Chim đại bàng cánh vàng cũng có quyền thuộc của chúng, tức là hết thủy loài chim đều dưới sự cai quản của chúng, chúng là vua trong loài chim. Chúng chuyên môn ăn rồng trong biển. Cánh của chúng rộng lớn khoảng ba trăm ba mươi do tuần, quạt một cái thì nước biển rẽ làm hai, nhìn thấy đáy biển, rồng con rồng cháu ở trong biển, cá, rùa, cá mập .v.v... đều hiện ra hết, trở thành mồi ngon của chúng. Chúng nuốt một cái là một con rồng, lại nuốt một cái là một con rồng. Về sau chúng quy y với đức Phật, đức Phật kêu hết thủy đệ tử trước khi ăn cơm, thì lấy bảy hạt cơm bỏ thí cho chúng, từ đó về sau chúng không ăn rồng nữa.

"Chúng thần chim đại bàng cánh vàng": Cánh của vua trong loài chim màu vàng rồng, xè ra rộng lớn khoảng ba trăm ba mươi do tuần. Cánh chim nhỏ thì khoảng hai trăm hai mươi do tuần, một trăm mười do tuần, không giống nhau. Do tuần có ba cách tính, đại do tuần là tám mươi dặm, trung do tuần là sáu mươi dặm, tiểu do tuần là bốn mươi dặm. Do tuần nói ở đây là đại do tuần. Ba trăm ba mươi đại do tuần, tức khoảng hai vạn sáu ngàn bốn trăm dặm, bạn thấy lớn cỡ nào! Cho nên chúng dùng cánh quạt một cái, thì nước biển đều rẽ làm đôi, thật là dũng mãnh vô cùng, đủ thấy sức lực thần thông của chúng lớn cỡ nào! Quyền thuộc của chim đại bàng cánh vàng là tất cả loài chim.

"Nhu Lai giác ngộ đầy nguồn pháp": Đát Doả Già dịch ra là "Nhu Lai". Lô Trà Tây là "Giác ngộ pháp luân rốt ráo". Nhu Lai giác ngộ thấu triệt đầy nguồn các pháp, đến được nơi rốt ráo nhất.

"Tâm bi khắp cùng độ rốt ráo": Câu này lại dịch ra là "Khắp cùng", "Tâm bi", là phương pháp độ người rốt ráo.

"Quán nhiếp thường pháp như suối chảy": Đây là nói khế Kinh của Phật, nghĩa lý nói ra thông suốt, nhiếp trì giáo hoá căn cơ, xưa nay không thay đổi, ba đời đồng tôn kính. Kinh của Phật giống như suối chảy, chảy mãi không ngừng, vô cùng vô tận.

302. Hất rị đờm (giống câu 282).

Kệ:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Nhục đoàn kiên thật giác linh minh
Tam Nhu Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

Nghĩa là:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Cục thịt kiên thực giác linh minh
Ba Nhu Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

304. Tỳ đà dạ xà (giống câu 278).

Kệ:

Đại minh chú tạng diệu nan lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang phổ chiếu
Phật bảo thường trụ vĩnh cát tường.

Nghĩa là:

Chú tạng đại minh diệu khó lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang chiếu khắp
Phật bảo thường trụ luôn các tường.

305. Sân đà dạ di (giống câu 279).

Kệ:

Y phụ tội giả trăm kỳ tinh
Như ý bảo luân pháp vương tâm
Ngã kim thủ niệm đệ nhất nghĩa
Liên hoa pháp bộ trú dạ hành.

Nghĩa là:

Kẻ tội nương tựa chém tinh thần
Tâm pháp như ý bảo luân vương
Con nay trước niệm đệ nhất nghĩa
Pháp bộ liên hoa ngày đêm chuyển.

306. Kê ra dạ di (giống câu 280).

Kệ:

Đồng chân nhập đạo Pháp Vương tử
Bộ tróc Dạ Xoa đại tướng quân

Sở tác nhĩ lợi thiện hiện nghiêm
Tinh tấn thủ quy Chúng Trung Tôn.

Nghĩa là:

Pháp Vương tử đồng chân nhập đạo
Bất giữ Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhĩ lợi thiện hiện nghiêm
Tinh tấn quy y chúng Tăng già.

307. Ma ha ca ra.

Dịch: Chúng thần Trời Đen lớn nhỏ.

Kệ:

Đại tiểu Hắc Thiên chúng thần binh
Bi tâm thiết thiết thủ nhãn minh
Thọ trì nhựt cửu bất giải quệ
Thành tựu tam muội tự thông linh.

Nghĩa là:

Binh chúng thần Trời Đen lớn nhỏ
Tâm bi tha thiết tay mắt sáng
Thọ trì lâu ngày không giải đãi
Thành tựu tam muội tự thông linh.

Giảng giải: Ma Ha tức là “Lớn”, Ca Ra dịch ra là “Đại tác thủ”, lại dịch là “Đại bi tâm”. Câu này tức là nói bốn mươi hai thủ nhãn.

"Binh chúng thần Trời Đen lớn nhỏ": Trời Đen lớn, Trời Đen nhỏ, hai vị này đều có binh trời, tướng trời. Tại sao gọi là Trời Đen? Vì bất cứ họ đến chỗ nào, thì chỗ đó đều chẳng có ánh sáng, đây là nghiệp

lực sở cảm của họ, tức cũng là thần thông của họ hiện ra cảnh giới này.

"Tâm bi tha thiết tay mắt sáng": Tuy là Trời Đen, nhưng tâm bi của họ rất tha thiết, phước nơi tâm từ bi. Nếu bạn tu bốn mươi hai thủ nhãn, thì dù đen tối cũng sẽ biến thành ánh sáng. Chúng ta tu Đại Bi Tâm Đà La Ni Thủ Nhãn, thì thường phải có tâm đại bi, tâm bi tha thiết, bi rồi lại bi, thật rồi lại thật, có tâm tu bốn mươi hai thủ nhãn độ tất cả chúng sinh như vậy, thì sẽ có sự cảm ứng.

"Thọ trì lâu ngày không giải đãi": Miệng thọ tâm trì, trong miệng thường niệm, trong tâm thường nhớ, dùng tâm đại từ bi tu hành bốn mươi hai thủ nhãn này, và phải có tâm nhẫn nại, ngày ngày tu trì không gián đoạn, bất cứ hoàn cảnh nào, cũng không gián đoạn, không giải đãi, không lười biếng, thì sẽ "Thành tựu tam muội tự thông linh", thành tựu tam muội chánh định chánh thọ, tự nhiên sẽ có sự linh nghiệm linh cảm, có một thứ cảnh giới cảm ứng đạo giao không thể nghĩ bàn. Đây đều cần phải có pháp nhẫn, nếu bạn đối với pháp chẳng có tâm nhẫn nại, thì tu được mấy ngày bèn nghĩ "tại sao vẫn chưa có sự cảm ứng"? Chỉ một niệm này thôi, sẽ khiến cho bạn vĩnh viễn không có sự cảm ứng. Do đó có câu: "Dục tốc thì bất đạt", tu pháp đừng muốn nhanh, đừng muốn mau, chạy mau thì sẽ vấp té, vĩnh viễn không đến được nơi mình muốn đến, thậm chí thân thể cũng sẽ bị tổn thương. Chúng ta hành trì phải đều đặn, sớm tối không gián đoạn, coi sự tu pháp quan trọng

hơn ăn cơm, mặc áo, ngủ nghỉ, như vậy sẽ thành tựu chánh định chánh thọ, tự nhiên sẽ có sự linh nghiệm.

308. Ma đất rị già noa.

Dịch: Chúng thần Trời Đen lớn nhỏ.

Kệ :

Bổn mẫu tác luận thượng thủ chúng
Ước pháp giải thích diệc Kim Cang
Tam muội vô ngại đắc đại biện
Thiện xảo phương tiện độ hữu duyên.

Nghĩa là:

Bổn mẫu tác luận thượng thủ chúng
Ước pháp giải thích cũng Kim Cang
Tam muội vô ngại được biện tài
Phương tiện khéo léo độ có duyên.

Giải thích: Câu Chú này cũng là chúng thần Trời Đen lớn nhỏ như ở trước, cũng dịch ra là "Bổn mẫu", "Hạnh mẫu", "Luận", có ba nghĩa. Cũng là tên của thần Kim Cang.

"Bổn mẫu tác luận thượng thủ chúng": Câu này cũng gọi là đại luận, lại gọi là bổn mẫu, vốn là mẹ của chư Phật, tức cũng là mẹ của người tu hành, tức cũng là mẹ khai mở tất cả trí huệ. Cho nên nói người tác luận là thượng thủ trong các chúng, lãnh tụ trong chúng.

"Ước pháp giải thích cũng Kim Cang": Ước pháp để giải thích, "Ma Đất Rị Già Noa" dịch ra là

"Luận", nhưng còn là tên của một vị Thần Kim Cang, vị Thần Kim Cang này là hộ pháp.

"Tam muội vô ngại được biện tài": Tam muội biện tài, tam muội là định. Bốn vô ngại biện tức là "Từ vô ngại biện", hết thấy ngôn từ không có sự chướng ngại, thao thao bất tuyệt như nước chảy. "Pháp vô ngại biện", pháp pháp viên dung, khế léo vô ngại, nói như thế nào cũng đều có đạo lý. "Nghĩa vô ngại biện", nghĩa lý vô cùng vô tận, nói cũng nói không hết. "Nhạo thuyết vô ngại biện", hay khiến cho người nghe tâm thanh tịnh vui vẻ, pháp hỉ sung mãn. Người giảng thì không mệt mỏi, lúc nào cũng đều muốn thuyết pháp, chỉ muốn nói pháp, tinh thần có được do ở trong định đặc được bốn vô ngại biện. Có bốn vô ngại biện này rồi, thì sẽ "Phương tiện khéo léo độ có duyên", dùng pháp môn phương tiện khéo léo, từ từ giáo hoá chúng sinh, độ những người có duyên, người không có duyên thì không thể độ họ được, vì bất cứ bạn nói như thế nào, họ cũng sẽ không nghe, cũng không tiếp thọ.

309. Hát rị đờm (giống câu 282).

Kệ:

Tâm pháp sắc pháp phạm Thánh thông
Nhục đoàn kiên thật giác linh minh
Tam Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

Nghĩa là:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Cục thịt kiên thực giác linh minh
Ba Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

310. Tỳ đà dạ xà (giống câu 278).

Kệ:

Đại minh chú tạng diệu nan lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang phổ chiếu
Phật bảo thường trụ vĩnh cát tường.

Nghĩa là:

Chú tạng đại minh diệu khó lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang chiếu khắp
Phật bảo thường trụ luôn các tường.

311. Sân đà dạ di (giống câu 279).

Kệ:

Y phụ tội giả trăm kỳ tinh
Như ý bảo luân pháp vương tâm
Ngã kim thủ niệm đệ nhất nghĩa
Liên hoa pháp bộ trú dạ hành.

Nghĩa là:

Kẻ tội nương tựa chém tinh thần
Tâm pháp như ý bảo luân vương

Con nay trước niệ̣m đ̣e nhất nghĩa
Pháp bộ liên hoa ngày đêm tu.

312. Kê ra dạ di (giống câu 280).

Kệ:

Đồng chân nhập đạo Pháp Vương tử
Bộ tróc Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhị lợi thiện hiện nghiêm
Tinh tấn thủ quy Chúng Trung Tôn.

Nghĩa là:

Pháp Vương tử đồng chân nhập đạo
Bất giữ Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhị lợi thiện hiện nghiêm
Tinh tấn quy y chúng Tăng già.

313. Ca ba rị ca.

Dịch: Chúng thần tiên đầu lâu ngoại đạo.

Kệ:

Đầu lâu ngoại đạo chúng thần tiên
Xả khứ ngũ dục chư ác quyền
Phụng hành thập thiện cần tiên sách
Xuất huyền nhập tấn hoá vạn thiên.

Nghĩa là:

Chúng thần tiên đầu lâu ngoại đạo
Xả bỏ năm dục sạch các ác
Phụng hành thập thiện giữ năm giới

Xuất huyền nhập tấn hoá vạn thiên.

Giảng giải: Câu Chú này nói bằng môn ngoại đạo tu, có một thứ gọi là đầu lâu ngoại đạo. Thứ đầu lâu ngoại đạo này, dùng đủ thứ đầu lâu, tức là đầu lâu của người để tu hành, lấy nó là pháp bảo, để sai khiến quỷ thần, gọi con quỷ này đi làm việc này, kêu con quỷ nọ đi làm việc kia, họ hay sai khiến quỷ thần, chi phối quỷ thần. Họ tu pháp sai khiến quỷ thần, tự mình cũng biến thành giống như cái đầu lâu, trên thân chẳng có chút thịt nào, chỉ có da bọc xương, thọ khổ như vậy đó. Bạn cho họ chút đồ nóng, họ chẳng ăn, họ ăn chút cỏ rễ cây, vỏ cây, để duy trì mạng sống, cho nên gây ôm giống như cái đầu lâu. Thứ đầu lâu ngoại đạo này, chuyên tu khổ hạnh vô ích, càng khổ thì họ càng thích, cho rằng đây là bốn phận của người tu đạo.

Kỳ thật, thứ khổ hạnh vô ích này chẳng hợp với trung đạo, tu tới tu lui sẽ thành Thần Tiên, thăng lên trên trời, nhưng khi hưởng hết phước trời, thì sẽ đoạ lạc, chẳng rốt ráo. Tuy chẳng rốt ráo, nhưng có rất nhiều người đều muốn tu, họ tu hành thăng lên cõi trời để làm gì? Tu đến cõi trời Tam Thập Tam, trời Đạo Lợi, trời Dạ Ma, đi lên từng cõi trời, giống như học sinh đi học, từ tiểu học từng bước từng bước lên trung học, đại học, đến được cõi trời Phi Phi Tướng Xứ, thì giống như tốt nghiệp đại học. Rồi lại thăng lên thì có thể tu đến Bồ Tát, đến được học vị bác sĩ, cuối cùng là thành Phật, là bậc cao nhất, giống như

học giả nổi tiếng nhất được thế giới công nhận, bất quá đây đều là một ví dụ.

Phật Bồ Tát thì chẳng có gì có thể ví dụ được, chúng ta cũng chẳng biết Phật như thế nào, Bồ Tát như thế nào! Chỉ là dùng tri kiến phàm phu của chúng ta để ví dụ thôi. Cho nên ví dụ này không nhất định thích hợp, đừng cho rằng là như thế, bằng không lại sinh ra một thứ chấp trước. Phàm là ví dụ đều là một thứ từ hình dung, cũng có thể nói như thế này, cũng có thể nói không phải như vậy.

Có kẻ ngoại đạo tu đầu lâu, họ dùng đầu lâu sỏ thành râu chuỗi đầu lâu, mang trên đầu, bất cứ ai nhìn thấy cũng đều sợ hãi, đó là vì ngoại đạo muốn làm cho bạn chú ý họ, kêu bạn theo họ học, kêu bạn biết họ là thần thánh, cho nên nói: "Chúng thần tiên đầu lâu ngoại đạo, xả bỏ năm dục sạch các ác", khi họ tu thần tiên cũng phải xả bỏ năm dục, phải nhìn xuyên thủng tiền tài, cũng nhìn xuyên thủng sắc dục, càng phải nhìn xuyên thủng danh vọng, ăn uống, ngủ nghỉ, đều phải nhìn xuyên thủng. Cho nên họ không tham tài, sắc, danh, ăn, ngủ, địa ngục năm gian đều chặt đứt. Sạch các ác tức là nói bởi vì gốc rễ của địa ngục đã chặt đứt, cho nên ác gì cũng chẳng còn nữa, đều đã trừ sạch.

"Phụng hành thập thiện giữ năm giới": Chúng ta người tin Phật, đều phải giữ năm giới, năm giới là quan trọng nhất, năm giới cũng là căn bản làm người, cũng là một tầng cấp thăng lên cõi trời. Nếu hay giữ gìn được năm giới, thì bất cứ lúc nào cũng sẽ không mất đi thân người, sẽ không bị đọa làm súc sinh, sẽ

không bị đoạ làm nga quý, sẽ không bị đoạ vào địa ngục. Lại tu thêm thập thiện mười điều lành, tức là không giết hại, không trộm cắp, không tà dâm, ba nghiệp thân này không phạm. Ba nghiệp ác của ý cũng không phạm, là tham, sân, và si. Bạn không tham, không sân, không si, sẽ biến thành ba điều thiện. Miệng có bốn điều ác, không nói dối, không thêu dệt, không nói hai lưỡi, không chửi mắng, bạn đều không phạm, thì sẽ biến thành bốn điều thiện. Bạn hay tu hành mười điều thiện này, lúc nào cũng sách tấn chính mình, giống như dùng cái roi tự đánh mình, đây cũng là một ví dụ, chẳng phải cầm roi đánh mình thật, làm cho trầy da chảy máu, mà là tự mình làm không được, miễn cưỡng mình cứ đi làm.

"Xuất huyền nhập tấn hoá vạn thiên": Thân tiên này tu pháp môn xuất nhập tấn, từ trên đầu hoá ra tiểu hài nhi, tiểu hài nhi đó bắt đầu có chiều cao một tấc, sau lớn lên hai tấc, ba tấc, bốn tấc, năm tấc, cao lên từng chút, từng chút, cao đến tám vạn bốn ngàn trượng, thì có thể đỉnh thiên lập địa, phóng ra thì di lục hợp, cuộn lại thì tạng ư mật. Thân thể của họ lại có thể hoá thành một ngàn thân thể, một vạn thân thể, hoặc một trăm vạn thân thể. Vì hoá thân được, cho nên họ cho rằng họ có thần thông, bèn cho rằng đã đủ, họ được ít cho là đủ, cho rằng Phật cũng không bằng họ. Kỳ thật, họ chẳng hiểu Phật pháp, Phật thì một làm vô lượng, vô lượng làm một, chẳng có số mục. Nếu bạn muốn làm đầu lâu ngoại đạo, thì cũng có thể tu pháp môn xuất huyền nhập tấn hoá này. Nếu không muốn làm đầu lâu ngoại đạo, thì tu pháp môn

trung đạo liễu nghĩa. Trung đạo liễu nghĩa tức là không xuất, không nhập, không biến, không hoá, một tức tất cả, tất cả tức một, một làm vô lượng, vô lượng làm một, tu pháp trung đạo.

314. Hất rị đởm (giống câu 282).

Kệ:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Nhục đoàn kiên thật giác linh minh
Tam Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

Nghĩa là:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Cục thịt kiên thực giác linh minh
Ba Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

315. Tỳ đà dạ xà (giống câu 278).

Kệ:

Đại minh chú tạng diệu nan lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang phổ chiếu
Phật bảo thường trụ vĩnh cát tường.

Nghĩa là:

Chú tạng đại minh diệu khó lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương

Biến nhất thiết xứ quang chiếu khắp
Phật bảo thường trụ luôn các tường.

316. Sân đà dạ di (giống câu 279).

Kệ:

Y phụ tội giả trăm kỳ tinh
Nư ý bảo luân pháp vương tâm
Ngã kim thủ niệm đệ nhất nghĩa
Liên hoa pháp bộ trú dạ hành.

Nghĩa là:

Kẻ tội nương tựa chém tinh thần
Tâm pháp như ý bảo luân vương
Con nay trước niệm đệ nhất nghĩa
Pháp bộ liên hoa ngày đêm chuyển.

317. Kê ra dạ di (giống câu 280).

Kệ:

Đồng chân nhập đạo Pháp vương tử
Bộ tróc Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhĩ lợi thiện hiện nghiêm
Tinh tấn thủ quy Chúng Trung Tôn.

Nghĩa là:

Pháp Vương tử đồng chân nhập đạo
Bắt giữ Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhĩ lợi thiện hiện nghiêm
Tinh tấn quy y chúng Tăng già.

318. Xà dạ yết ra.

Dịch: Chấp trì tất cả nhân vật thần vương tướng quân.

Kệ:

Chấp trì nhân vật đại tướng quân
Nhất thiết thần vương suất lãnh binh
Tối thắng Kinh Chú siêu tam giới
Sinh tánh tự tịnh pháp bảo tâm.

Nghĩa là:

Chấp trì nhân vật đại tướng quân
Tất cả thần vương suất lãnh binh
Tối thắng Kinh Chú vượt ba cõi
Sinh tánh tự tịnh tâm pháp bảo.

Giải thích: Ý nghĩa câu Chú này là “Chấp trì tất cả nhân vật thần vương tướng quân”. Chấp trì lại có thể nói là chi thọ, lại có thể nói là trao trụ, trao trụ người không giữ quy cụ, trừng phạt họ, nếu là người tốt chân thật tu hành, hoặc làm việc thiện, thì chi trì họ, hộ trì họ. Bài kệ là hình dung ý nghĩa và sức lực của câu Chú này.

"Chấp trì nhân vật đại tướng quân": Trong đó có đại tướng binh trời, tướng trời, thống lãnh những thần vương và binh trời tướng trời.

"Tất cả thần vương suất lãnh binh": Hết thấy thần vương chúng thần quản lý quỷ thần vương.

"Kinh Chú tối thắng vượt ba cõi": Xà Dạ dịch ra là "Tôn thắng", cũng dịch là "Chú Tối Thắng Vương". Tối Thắng Vương là tên của Chú, cho nên nói Kinh Tối Thắng Vương, Chú Tối Thắng Vương, thường thường tụng trì Chú này, chiếu theo đề tu hành, thì có thể sẽ thoát khỏi ba cõi.

"Sinh tánh tự tịnh tâm pháp bảo": Pháp thì không dơ, không sạch, tuy nói không dơ, không sạch, vì nó không dơ, cũng không cần nói nó không sạch, tự tánh của nó vốn là thanh tịnh không dơ, chẳng có chút nhiễm ô nào, đây là tâm ấn của pháp bảo, là mười phương thường trụ pháp bảo.

319. Ma độ yết ra.

Dịch: Ma Độ tức Một Đà, dịch là "Giác giả".
Yết Ra dịch là "Chúng tộc Thế Tôn", Phật bảo.

Kệ:

Giác giả từ bi nhiếp hữu tình
Thánh hiền thiết giáo hoá ương minh
Thế Tôn chúng tộc Phật bảo ấn
Đẳng đẳng hộ chiếu tâm truyền tâm.

Nghĩa là:

Phật đà từ bi nhiếp hữu tình
Thánh hiền thiết giáo hoá ương ngu
Chúng tộc Thế Tôn Phật bảo ấn
Đèn đèn chiếu nhau tâm truyền tâm.

Giảng giải: Ma Độ, câu Chú này, ở trong bài Chú có "Một Đà Nắm", hoặc Phật đà, dịch ra là "Giác giả", tức là bậc Giác ngộ, là một danh từ của Phật, cho nên nói "Phật đà từ bi nhiếp hữu tình", Phật là từ bi nhất, thấy chúng sinh điên đảo như vậy, xuất gia rồi cũng chẳng tu đạo, dục niệm vẫn còn nặng, vẫn không giữ quy cụ, nhưng Phật đối với chúng ta vẫn dùng mắt từ nhìn chúng ta, chính chúng ta phải sinh tâm hổ thẹn, đừng cho rằng Phật Bồ Tát không nhìn thấy lỗi chúng sinh, lỗi của chúng ta, thì có thể tùy tiện tạo tội nghiệp.

Giả sử trăm ngàn kiếp
Nghiệp tạo ra chẳng mất
Khi nhân duyên hội ngộ
Quả báo mình tự chịu.

Chúng ta ở trong đạo tràng, suốt ngày đến tới không trợ giúp người khác, còn đến chướng ngại người khác, đợi tương lai mình có đạo tràng rồi, sẽ thường thường phát sinh ma chướng, mọi người cũng đều cùng ở với nhau chẳng tu hành. Tại sao vậy? Vì thiện thì ít, còn ác thì nhiều, người như thế nào thì tìm người như thế ấy. Bạn cứ làm việc sai nhân quả, một mặt thì tu hành một chút chút, một mặt thì lại làm việc sai nhân quả, tương lai trong đạo tràng của bạn cũng sẽ có một chút khô, lại có một chút nghiệp; có một chút thiện, lại có một chút ác. Nhân quả thì to hào không sai, cho nên nói giả sử trăm ngàn đại kiếp, nghiệp đã tạo ra sẽ không mất đi, không bao giờ mất. Đợi khi nào nhân duyên quả báo cùng nhau đến, thì

báo ứng vẫn là chính mình tự chịu lấy. Cho nên chúng ta xuất gia tu hành đã lâu, hơn mười năm cũng có, năm sáu bảy tám năm cũng có, vẫn không hiểu được việc coi chừng nhân quả, vẫn tùy tiện nói chuyện, tùy tiện chướng ngại người khác, tạo ra việc ly gián, dùng thủ đoạn để hại người khác, tương lai sẽ phải thọ quả báo. Tuy Phật từ bi nhiếp độ tất cả hữu tình, hữu tình thiện Ngài cũng muốn nhiếp thọ, hữu tình ác Ngài cũng muốn nhiếp thọ, Ngài tận hết sức lực của Ngài, để nhiếp thọ tất cả chúng sinh khổ não.

"Thánh hiền thiết giáo hoá ương ngu": Tại sao chư Phật Thánh hiền quá khứ, không sợ phiền phức trở lại để giảng Kinh thuyết pháp giáo hoá chúng sinh? Vì các Ngài thấy chúng sinh chưa chưa lìa khổ được vui, nguyện lực của các Ngài vẫn chưa viên mãn. Có người tu hành có chút công phu, chúng ta bèn sinh ra tâm đố kỵ, hoặc làm đủ thứ sự chướng ngại, để phá hoại sự tu hành của họ, như vậy thật là sai lầm. Chúng ta nên hy vọng tất cả mọi người đều thành Phật đạo, ai ai cũng đều giỏi hơn mình, như vậy mới là chân chánh người tu đạo. Không thể ở trong đạo tranh danh đoạt lợi, sợ mình mất đi quyền lực, sợ mình mất địa vị, cứ dụng công trên danh lợi như thế, thì thật là đáng thương xót.

Tu hành đã nhiều năm, mà tâm danh lợi vẫn chưa buông bỏ được, như vậy bạn tu cái gì? Đó thật là chẳng tu gì cả! Câu kệ nói "Ương ngu", là ương ngu chẳng linh, ương ngạnh cứng cỏi không dễ gì giáo hoá, giống như đá, bạn nói gì với họ, họ cũng chẳng hiểu. Nhưng "Sinh công thuyết pháp, đá cứng

điểm đầu", cho đến đá cứng đều điểm đầu, ương ngạch cứng cối là không hiểu, ngu là chẳng có tri giác gì, đứng tại đó, đứng giống như ngủ, lại giống như sâu bọ đến mùa đông thì ẩn dưới đất, bị thời tiết lạnh đóng băng, đợi đến năm sau, thời tiết ấm lại thì mới sống trở lại, đây tức là ương ngu. Chúng đang ở đó ngủ, tuyết phủ kín khắp, giống như chết, không hiểu cái gì hết, sau đó thời tiết ấm lại, thì chúng lại sống trở lại, thì gọi là ương ngu. Tâm bi tha thiết của các Thánh hiền giáo hoá chúng ta chúng sinh khổ não thế gian, chẳng sợ buồn phiền thiết lập Phật giáo, để độ hoá tất cả hàm thức, khiến từ trong mộng tỉnh ngộ, minh bạch hiểu biết.

"Chúng tộc Thê Tôn Phật bảo ấn": Chúng tộc của đức Thê Tôn tức là chư Phật Bồ Tát, đây là nói về Phật bảo ấn.

"Đèn đèn chiếu nhau tâm truyền tâm": Phật Phật đạo đồng, giống như đèn với đèn cùng chiếu sáng nhau, bạn thấy đèn ở trong phòng này cũng có ánh sáng, đèn kia cũng có ánh sáng, ánh sáng với ánh sáng chiếu nhau, không có xung đột. Ánh sáng đèn điện này không có nói: "Đây là chỗ của tôi, ánh sáng của bạn hãy đi đến chỗ khác đi, đừng có ở đây". Chúng chẳng có tư tưởng như thế, mà là ánh sáng chiếu sáng với nhau, nhiều ánh sáng một chút, thì sáng hơn một chút, bớt đi ánh sáng một chút, thì tối hơn một chút. Ánh sáng với ánh sáng không có xung đột lẫn nhau, ánh sáng của đèn là ví dụ như ánh sáng của Phật, Phật với Phật cũng không có nói: "Hiện tại tôi đã thành Phật rồi, bạn đừng có thành Phật! Nếu

bạn thành Phật thì che mờ đi ánh sáng của tôi", chẳng có tư tưởng như thế. Cho nên chúng ta ở trong đạo tràng không nên đố kỵ người khác, bằng không, tương lai quả báo nhất định sẽ đoạ vào địa ngục hàm phân, vừa bản vừa thối, mùi vị rất là khó ngửi. Bạn sẽ nhanh chóng biến thành sâu bọ trong hàm phân, tôi đã nói bao nhiêu lần rồi, mà các vị không chú ý nghe. Đây là sự việc chân thật, đợi các vị đoạ lạc vào trong hàm phân rồi mới nói rằng: "Sư Phụ! Lúc đó con không nghe lời sư phụ, bây giờ thành sâu bọ trong hàm phân, biết làm sao đây? Hãy mau đến cứu con"! Như vậy là cũng muốn kéo tôi vào trong hàm phân!

320. Tát bà ra tha ta đạt na.

Kệ:

Nhất thiết lợi hành kiêm phú nhiều
Độ hữu tình chúng xuất ngục lao
Kim Cang thiện thần hộ Tăng bảo
Tự tại bồ đề lạc tiêu dao.

Nghĩa là:

Tất cả lợi hành và đầy đủ
Độ chúng hữu tình thoát ngục tù
Kim Cang thiện thần hộ Tăng bảo
Giác ngộ tự tại vui tiêu dao.

Giảng giải: Câu Chú này dịch ra là "Tất cả lợi hành", lại dịch là "Giàu có đầy đủ", làm việc gì cũng đều muốn lợi ích chúng sinh, cho nên câu kệ nói "Tất cả lợi hành và đầy đủ", sức lực của chính mình rất giàu có đầy đủ, việc làm cũng rất giàu có đầy đủ, lợi

ích chúng sinh, khiến cho họ cũng rất giàu có đầy đủ. Tóm lại, người tu đạo là muốn có lợi ích đối với người khác, chẳng phải là muốn có chỗ hại người khác. Phàm là việc có lợi ích đều nên nhường cho người khác, đừng có tự mình chiếm lấy. Bận lợi ích người khác thì mới là tu Bồ Tát đạo, cứ nghĩ muốn hại người khác đó là ma quỷ đạo.

"Độ chúng hữu tình thoát ngục tù": Phải độ tất cả hữu tình thoát khỏi ngục tù ba cõi. Hữu tình tức là sinh vật có máu, có khí. Ba cõi tức là cõi dục, cõi sắc, cõi vô sắc.

"Kim Cang thiện thần hộ Tăng bảo": Câu Chú này cũng là tên của Kim Cang thiện thần, Ngài ủng hộ Tăng bảo.

"Giác ngộ tự tại vui tiêu dao": Chứng được giác đạo sẽ rất tự tại, an vui, tiêu dao.

321. Hát rị đờm (giống câu 282).

Kệ:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Nhục đoàn kiên thật giác linh minh
Tam Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

Nghĩa là:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Cục thịt kiên thực giác linh minh
Ba Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

322. Tỳ đà dạ xà (giống câu 278).

Kệ:

Đại minh chú tạng diệu nan lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biển nhất thiết xứ quang phổ chiếu
Phật bảo thường trụ vĩnh cát tường.

Nghĩa là:

Chú tạng đại minh diệu khó lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biển nhất thiết xứ quang chiếu khắp
Phật bảo thường trụ luôn các tường.

323. Sân đà dạ di (giống câu 279).

Kệ:

Y phụ tội giả trăm kỳ tinh
Như ý bảo luân pháp vương tâm
Ngã kim thủ niệm đệ nhất nghĩa
Liên hoa pháp bộ trú dạ hành.

Nghĩa là:

Kẻ tội nương tựa chém tinh thần
Tâm pháp như ý bảo luân vương
Con nay trước niệm đệ nhất nghĩa
Pháp bộ liên hoa ngày đêm tu.

324. Kê ra dạ di (giống câu 280).

Kệ:

Đồng chân nhập đạo Pháp vương tử
Bộ tróc Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhĩ lợi thiện hiện nghiệm
Tinh tấn thủ quy Chúng Trung Tôn.

Nghĩa là:

Pháp Vương tử đồng chân nhập đạo
Bắt giữ Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhĩ lợi thiện hiện nghiệm
Tinh tấn quy y chúng Tăng già.

325. Giả đốt ra.

Dịch: Chị em Thần nữ.

Kệ:

Thần nữ tử muội độ Ta Bà
Chỉ tức luân hồi ly ái hà
Hàng phục oán ma tối dừng mãnh
Chiến tắc tất thắng công tất khắc.

Nghĩa là:

Chị em Thần nữ độ Ta Bà
Dứt hẳn luân hồi lìa sông ái
Hàng phục oán ma rất dừng mãnh
Tác chiến sẽ thắng công sẽ được.

Giảng giải: Câu Chú này là nói về “Thần nữ”. Ở trên trời có rất nhiều chị em Thần nữ. Họ chẳng có việc làm, nên cùng nhau đến thế gian để độ chúng

sinh, cho nên nói: "Chị em Thần nữ độ Ta Bà", đến thế giới kham nhẫn này.

"Dứt hần luân hồi là sông ái": Họ thấy sáu nẻo luân hồi rất là khổ, cho nên nghĩ cách để thoát khỏi sáu nẻo luân hồi. Làm cách nào để thoát khỏi? Thì phải tu hành, tu hành quan trọng nhất là lìa khỏi sông ái, vì có ái dục mới có sinh tử, nếu đoạn dục khử ái được, thì sẽ chấm dứt sinh tử.

"Tác chiến sẽ thắng công sẽ được": Tác chiến với người thì nhất định sẽ thắng lợi, nếu công thành thì nhất định sẽ hạ được thành.

326. Bà kỳ nể.

Kệ:

Thắng quân danh cú nhị nghĩa thuyền
Xả tà quy chánh thủ giới nghiêm
Luật kỷ hoá nhân cảm vạn vật
Cung hành thực tiễn diệu thông huyền.

Nghĩa là:

Thắng quân tên câu đủ hai nghĩa
Bỏ tà về chánh giữ giới nghiêm
Mình tu độ người cảm vạn vật
Cung hành thực tiễn thật huyền diệu.

Giảng giải: Câu Chú này dịch ra có hai ý nghĩa, cho nên nói: "Thắng quân tên câu đủ hai nghĩa". Nghĩa thứ nhất là "Thắng quân", mỗi khi chiến đều thắng, thắng ma quân. Tại sao thắng được ma quân? Vì giữ gìn giới luật, cho nên nói "Bỏ tà về chánh giữ

giới nghiêm", chính giữ giới luật tức là tu hành chân thật, tức cũng gọi là người cải tà về chánh.

"Mình tu độ người cảm vạn vật": Lúc nào cũng cảnh tỉnh mình, điều phục mình, sau đó mới có thể giáo hoá người được. Mình phải tu hành, giữ gìn giới luật, thì mới kêu mọi người cải ác hướng thiện, mới có thể cảm động vạn vật, khiến cho người nghe sự giáo hoá của bạn. Nếu mình không giữ quy cụ mà giáo hoá người, thì không có lý nào.

"Cung hành thực tiễn thật huyền diệu": Bạn muốn người khác bội phục bạn, thì mình phải cung hành thực tiễn, bất cứ tu hành, hoặc làm việc, đều phải cung hành thực tiễn, cử chỉ hành động, lời nói việc làm, đều phải chân thật. Nếu mình làm được, thì dùng thân giáo hoá người, chẳng phải dùng lời nói giáo hoá, mình dùng thân làm khuôn phép, làm mô phạm cho mọi người, thì tự nhiên sẽ cảm hoá được mọi người, cảm hoá được vạn vật.

327. Hát rị đờm (giống câu 282).

Kệ:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Nhục đoàn kiên thật giác linh minh
Tam Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

Nghĩa là:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Cục thịt kiên thực giác linh minh

Ba Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

328. Tỳ đà dạ xà (giống câu 278).

Kệ:

Đại minh chú tạng diệu nan lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang phổ chiếu
Phật bảo thường trụ vĩnh cát tường.

Nghĩa là:

Chú tạng đại minh diệu khó lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang chiếu khắp
Phật bảo thường trụ luôn các tường.

329. Sân đà dạ di (giống câu 279).

Kệ:

Y phụ tội giả trăm kỳ tinh
Như ý bảo luân pháp vương tâm
Ngã kim thủ niệm đệ nhất nghĩa
Liên hoa pháp bộ trú dạ hành.

Nghĩa là:

Kẻ tội nương tựa chém tinh thần
Tâm pháp như ý bảo luân vương
Con nay trước niệm đệ nhất nghĩa
Pháp bộ liên hoa ngày đêm tu.

330. Kê ra dạ di (giống câu 280).

Kệ:

Đồng chân nhập đạo Pháp vương tử
Bộ tróc Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhĩ lợi thiện hiện nghiệm
Tinh tấn thủ quy Chúng Trung Tôn.

Nghĩa là:

Pháp Vương tử đồng chân nhập đạo
Bắt giữ Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhĩ lợi thiện hiện nghiệm
Tinh tấn quy y chúng Tăng già.

331. Tỳ rị dương hất rị tri.

Dịch: Đấu chiến thắng thần tướng tiền khí
trượng, cùng với không tước minh vương khí trượng.

Kệ:

Bảo tiền si hào vô cấu hành
Sở tác giai biện khởi thi thần
Tam đầu đại kích linh thúu điều
Phi đẳng biến hoá lực nan cùng.

Nghĩa là:

Mũi tên cú vọ hạnh vô cấu
Những việc làm xong khởi thi thần
Ba đầu đại kích chim linh thúu
Bay lượn biến hoá sức vô cùng.

Giảng giải: "Tên bấu cú vọ hạnh vô cầu": Tỳ Rị Dương dịch ra là "Chim cú vọ", lại dịch là "Mũi tên", lại dịch là "Hạnh vô cầu", tức cũng là hạnh thanh tịnh, chẳng có chút nhiễm ô nào. Mũi tên bấu này hay bắn tất cả yêu ma quỷ quái, tà ma ngoại đạo. Chim cú vọ là một loài chim, còn có tên là chim bắt hiếu, vì loài chim này trưởng thành rồi, thì ăn mẹ của mình, con nào sinh nó ra thì nó ăn, cho nên tên là chim bắt hiếu.

"Những việc làm xong khởi thi thân": Câu Chú này lại dịch là "Khởi thi thân", tức là người chết rồi, dùng Chú khởi đầu thân chết, khiến cho đầu thân chết tự đứng dậy đi, cho nên nói những việc làm xong, người đã chết rồi, vẫn có thể đi bộ được.

"Ba đầu đại kích chim linh thú": Ba đầu đại kích tức là có ba mũi nhọn, chim linh thú tức là một loài chim rất lợi hại, núi linh thú là núi có hình giống loài chim này.

"Bay lượn biến hoá sức vô cùng": Sức lực của chim linh thú này rất lớn, bay lượn biến hoá, oai mãnh vô cùng, nhưng bạn niệm câu Chú này, thì những loài chim này bị hàng phục.

332. Nan đà kê sa ra.

Kệ:

Hoan Hỷ Kim Cang bảo trọng kinh
Hảo thanh điều xướng hoà nhã âm
Cần Thát Bà Vương giai quyền thuộc

Tinh cần hành mãn liễu sinh tử.

Nghĩa là:

Kim Cang Hoan Hỷ gio trượng bấu
Chim hót tiếng hay âm hoà nhã
Càn Thất Bà Vương và quyền thuộc
Tinh tấn tu hành dứt sinh tử.

Giảng giải: Nan Đà là tiếng Phạn, dịch ra là "Hoan hỷ", là tên của một vị Thần Kim Cang, trong tay của vị Thần Kim Cang Hoan Hỷ này, gio một cây trượng bấu, nhưng cây trượng bấu này chẳng phải đánh người, cũng chẳng phải đánh quỷ, để làm gì? Cây trượng bấu này có thể khởi tử hồi sinh, nếu có người chết rồi, gặp được vị Thần Kim Cang này, dùng cây trượng bấu của Ngài quơ một cái, thì người chết đó sẽ sống lại, cho nên gọi là trượng bấu, cho nên nói "Kim Cang Hoan Hỷ gio trượng bấu".

"Chim hót tiếng hay âm hoà nhã": Kê Sa Ra dịch là "Tiếng chim hay", một thứ tiếng chim hay của loài chim khách, tiếng của nó vốn rất hay, vang ra tiếng hoà nhã, trong Kinh Di Đà có nói: "Chim Bạch hạc, Khổng tước, Anh vũ, Xá lợi, Ca lăng tần già, Cộng mạng", những thứ tiếng chim này rất hay, hay hót vang ra tiếng vi diệu, ngày đêm sáu thời vang ra tiếng hoà nhã, như là: Năm căn, Năm lực, Bảy bồ đề phần, Tám chánh đạo, Bốn niệm xứ, Bốn chánh cần, Bốn như ý túc, Ba mươi bảy phẩm trợ đạo, cho nên nói chim hót tiếng hay âm hoà nhã.

"Càn Thất Bà Vương và quyền thuộc": Càn Thất Bà Vương cũng đến, chúng là Thần tấu âm nhạc

của trời Đế Thích, chúng với kì lân làm quyến thuộc với nhau, vì trên đầu của chúng cũng có một cái sừng dài, nhưng chúng hát xướng rất hay vô cùng, cũng tấu âm nhạc rất hay. Chúng thấy những tiếng chim hay này ở đó, chúng cũng muốn đến diễn tấu cho thêm phần náo nhiệt, mang theo quyến thuộc của chúng cùng nhau đến tham gia pháp hội này, quyến thuộc của chúng đều có thể tấu đủ thứ âm nhạc.

"Tinh tấn tu hành dứt sinh tử": Càn Thát Bà Vương và quyến thuộc của chúng, cùng với tất cả tiếng chim hay đều ở tại đó, tinh cần tự lợi lợi tha, tấu âm nhạc để cảnh tỉnh những chúng sinh mê mộng, khiến cho họ không còn sự chấp trước. Họ tinh cần tu hành như vậy, đợi khi nào tu hành viên mãn, thì sẽ chấm dứt sinh tử.

333. Già noa bác đế.

Kệ:

Căn bản trí huệ nguyệt ấn giang
Khí Trượng thần danh hoá vô phương
Ứng cửu đồng hành chấp câu tác
Biện tài vô ngại thắng nghĩa cường.

Nghĩa là:

Trí huệ căn bản trăng dưới sông
Tên Thần Khí Trượng hoá vô phương
Tu hú đồng hành chấp móc tơ
Biện tài vô ngại thắng nghĩa cường.

Giảng giải: Câu Chú này dịch ra là "Chim ưng", hoặc "Chim tu hú", căn cứ mà nói thì chim ưng và chim tu hú không khác nhau lắm. Già Noa dịch ra là "Căn bồn trí huệ", tức là mỗi người chúng ta căn bồn có trí huệ, nhưng chúng ta đã làm cho ẩn tàng đi mất, ai muốn dùng thì người đó có. Căn bồn trí này hướng đi lên, ví như một người muốn sửa lỗi làm mới, đều là nhờ căn bồn trí huệ hiển lộ ra. Nếu bạn cứ che đậy vô minh của bạn, che đậy lỗi lầm của bạn, thì tức là bạn đem căn bồn trí huệ của bạn ẩn tàng ở trong kho. Căn bồn trí huệ cũng giống như mặt trăng ở dưới ngàn con sông, mỗi người đều giống như nước sông, mỗi người đều có căn bồn trí huệ, bạn khiến cho căn bồn trí huệ của bạn hiện tiền, thì bạn sẽ không có sự chướng ngại, đắc được biện tài vô ngại, cho nên nói "Căn bồn trí huệ trắng dưới sông".

"Tên Thần Khí Trượng hoá vô phương": Khí Trượng cũng là tên của vị Thần, Ngài dùng đủ thứ pháp môn phương tiện giáo hoá chúng sinh, cũng không sợ mình khổ sở để giáo hoá chúng sinh.

"Tu hú đồng hành chấp móc tơ": Chim ưng tu hú cũng tùy thời có thể biến hoá hiện ra đồng tử, giống như đồng tử cầm cái móc, mang sợi tơ, đi câu móc yêu ma quỷ quái. Nếu gặp người thích hùng biện, thì chúng biện tài vô ngại.

Bác Đế tức là « Biện tài vô ngại », đủ đại trí huệ. Có căn bồn trí huệ rồi cho nên đắc được biện tài vô ngại, cho nên nói "Biện tài vô ngại thắng nghĩa cường": Mỗi lần chúng biện luận với người, nhất định phải thắng lợi, chẳng có khi nào thua. Tại sao vậy? Vì

chúng đắc được căn bản trí huệ, nhận thức được căn bản đạo lý.

334. Sách hê dạ.

Kệ:

Diệu trí giáo đạo tinh tấn niệm
Thành nghĩa lợi hành danh Kim Cang
Na thác hoả luân anh vũ điều
Chiến vô bất thắng hoá thập phương.

Nghĩa là:

Diệu Trí dạy dỗ tinh tấn niệm
Thành nghĩa lợi hành tên Kim Cang
Đạp hoả luân như chim oanh vũ
Chiến đều thắng lợi hoá mười phương.

Giảng giải: Sách Hê Dạ dịch ra là "Diệu trí giáo đạo", dùng diệu trí huệ để dạy dỗ chúng sinh, khiến cho chúng sinh phát bồ đề tâm, sinh tinh tấn niệm, có chí nguyện tinh tấn, cho nên nói "Diệu trí dạy dỗ tinh tấn niệm".

"Thành nghĩa lợi hành tên Kim Cang": Có tinh tấn niệm, thì sẽ thành tựu nghĩa và lợi. Lợi tức là tu hành đắc được sự thành tựu và lợi ích, bất cứ bạn tu pháp môn gì, thì nhất định sẽ có sự thành tựu, do đó công chẳng mất đi. Câu Chú này cũng là tên của vị Kim Cang, Ngài gọi là Kim Cang Diệu Trí, còn gọi là Kim Cang Tinh Tấn Niệm, Kim Cang Thành Nghĩa Lợi, có rất nhiều tên.

"Đạp trên hoả luân chim oanh vũ": Chân đạp trên phong hoả luân, phong hoả luân này là dùng chân đạp lên, Ngài đứng trên hoả luân, tựa như xe điện của chúng ta ngày nay vậy, đạp trên phong hoả luân, tùy tâm như ý, giống như chim bay, lại bay nhanh giống như chim oanh vũ, muốn nó đi hướng đông, thì nó đi hướng đông; muốn nó đi hướng tây, thì nó đi hướng tây. Theo căn cứ mà nói, thì tương lai sẽ phát minh ra xe hơi, không cần người lái, chỉ cần nói chuyện với nó, thì nó sẽ nghe lời. Bạn kêu nó đi đâu, thì nó sẽ đi đến đó, kêu nó ngừng thì nó ngừng. Đạp trên phong hoả luân cũng như thế, nó nghe tiếng người sai khiến, lại bay nhanh giống như chim, còn linh hoạt hơn so với chim, cho nên dùng đạp lên thứ hoả luân này.

"Chiến đều thắng lợi hoá mười phương": Ngài tác chiến với ai, cũng đều thắng lợi. Ngài tác chiến thắng lợi, cũng là một dạng dùng tướng kim cương để giáo hoá chúng sinh, khiến cho chúng sinh minh bạch sự việc thế gian, minh bạch vạn sự vạn vật đâu chẳng phải là đang nói pháp. Mỗi người chúng ta đều có một bộ Kinh của chính mình, bạn hay đọc bộ Kinh đó thì có thể tu hành, không hay đọc thì sẽ đoạ lạc. Bộ Kinh đó của mình mà mình hay đọc, thì bạn sẽ minh bạch, tức cũng là tác chiến đều thắng lợi, do đó có câu:

"Thắng vạn quân ngoài chiến trường
Chẳng bằng tự thắng mình.
Thắng mình mới là chiến công oanh liệt nhất".

Khắc phục được chính mình, điều phục được mình, đây là chiến thắng oanh liệt nhất. Trước hết bạn phải làm chủ được chính mình, đừng bị ngoại cảnh làm giao động, cũng đừng bị nội cảnh lay động, đối với cảnh giới trong ngoài, đều nên như như bất động, rõ ràng sáng suốt, thì mới có thể giáo hoá mười phương chúng sinh.

335. Hát rị đởm (giống câu 282).

Kệ:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Nhục đoàn kiên thật giác linh minh
Tam Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

Nghĩa là:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Cục thịt kiên thực giác linh minh
Ba Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

336. Tỳ đà dạ xà (giống câu 278).

Kệ:

Đại minh chú tạng diệu nan lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang phổ chiếu
Phật bảo thường trụ vĩnh cát tường.

Nghĩa là:

Chú tạng đại minh diệu khó lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang chiếu khắp
Phật bảo thường trụ luôn các tường.

337. Sân đà dạ di (giống câu 279).

Kệ:

Y phụ tội giả trăm kỳ tinh
Như ý bảo luân pháp vương tâm
Ngã kim thủ niệm đệ nhất nghĩa
Liên hoa pháp bộ trú dạ hành.

Nghĩa là:

Kẻ tội nương tựa chém tinh thần
Tâm pháp như ý bảo luân vương
Con nay trước niệm đệ nhất nghĩa
Pháp bộ liên hoa ngày đêm tu.

338. Kê ra dạ di (giống câu 280).

Kệ:

Đồng chân nhập đạo Pháp vương tử
Bộ tróc Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhị lợi thiện hiện nghiêm
Tinh tấn thủ quy Chúng Trung Tôn.

Nghĩa là:

Pháp Vương tử đồng chân nhập đạo
Bắt giữ Dạ Xoa đại tướng quân

Sở tác nhĩ lợi thiện hiện nghiệm
Tinh tấn quy y chúng Tăng già.

339. Na yết na xá ra bà noa.

Dịch: Chúng thần loã thân ngoại đạo.

Kệ:

Loã hình ngoại đạo chúng thần long
La Hán quyền thuộc Đại lực tôn
Độc Giác Duyên Giác Bích Chi Phật
Tứ quả Ứng Cúng Thanh Văn Tăng.

Nghĩa là:

Khoả thân ngoại đạo chúng thần rồng
Quyền thuộc La Hán đẳng Đại lực
Độc Giác Duyên Giác Bích Chi Phật
Tứ quả Ứng Cúng Thanh Văn Tăng.

Giải thích: Câu Chú này là “Chúng thần ngoại đạo khoả thân”. Ấn Độ có một thứ ngoại đạo không mặc quần áo, khoả thân sống bình thường, cũng không màng mọi người phê bình họ như thế nào, họ tự tu chính họ, cho nên nói "Khoả thân ngoại đạo chúng thần rồng": Khoả thân ngoại đạo này, họ có một thứ tư tưởng tinh tấn dũng mãnh, hay nhẫn khổ chịu cực, chịu đói chịu lạnh, tu thứ khổ hạnh vô ích này. Bất quá ở Ấn Độ khí hậu nóng, mặc hay không mặc quần áo đều không có vấn đề gì. Họ chuyên môn tu đủ thứ khổ hạnh khoả thân ngoại đạo, có người nằm trên giường đinh, để cho đinh đâm vào thân thể

mình, chịu khổ như vậy. Tu khổ hạnh khoả thân ngoại đạo như vậy chẳng thành, tương lai sẽ đoạ lạc làm thân rồng, vì chẳng giữ giới, cho nên chuyển làm súc sinh, mất đi thân người.

"La Hán quyền thuộc đẳng Đại lực": Trong đó cũng có quyền thuộc của La Hán, tôn giả Đại lực.

"Độc Giác Duyên Giác Bích Chi Phật": Khi chưa có Phật ra đời, thì gọi là Độc Giác, các Ngài mùa xuân thì quán hoa nở, mùa thu thì quán lá vàng rơi, quán mười hai nhân duyên mà ngộ đạo. Mười hai nhân duyên tức là: Vô minh duyên hành, hành duyên thức, thức duyên danh sắc, danh sắc duyên lục nhập, lục nhập duyên xúc, xúc duyên thọ, thọ duyên ái, ái duyên thủ, thủ duyên hữu, hữu duyên sinh, sinh duyên lão tử. Khi có Phật ra đời, thì gọi là Duyên Giác, các Ngài tu pháp mười hai nhân duyên của hoàn diệt. Mười hai nhân duyên có cửa thuận sinh và cửa hoàn diệt. Các Ngài quán: Vô minh diệt thì hành diệt, hành diệt thì thức diệt, thức diệt thì danh sắc diệt, danh sắc diệt thì lục nhập diệt, lục nhập diệt thì xúc diệt, xúc diệt thì thọ diệt, thọ diệt thì ái diệt, ái diệt thì thủ diệt, thủ diệt thì hữu diệt, hữu diệt thì sinh diệt, sinh diệt thì lão tử diệt. Các Ngài tu cửa hoàn diệt, biết người sinh ra như thế nào, lại biết chết đi như thế nào, các Ngài ở trong sinh tử luân hồi hốt nhiên khai ngộ, gọi là Duyên Giác, còn gọi là Bích Chi Phật.

"Tứ quả Ứng Cúng Thanh Văn Tăng": Sơ quả Tu Đà Hoàn, nhị quả Tư Đà Hàm, tam quả A Na Hàm, tứ quả A La Hán. Đến được tứ quả A La Hán

gọi là Ứng Cúng, xứng đáng thọ nhận trời người cúng dường, đây là Thanh Văn Tăng, là Thánh nhân ở trong chúng Thanh Văn.

Hiện tại tôi với các vị đang giảng Chú Lăng Nghiêm, phải biết Chú Lăng Nghiêm là rất khó gặp được, cho đến nghe tên Chú Lăng Nghiêm cũng không dễ dàng, đọc tụng được lại càng khó hơn, đọc tụng được, nghe giảng được, đây là việc không dễ dàng. Cho nên các vị mỗi người đừng xem đây là nhân duyên nhỏ. Các vị hãy nghĩ xem, mỗi lần tôi ở Vạn Phật Thành, bất cứ tình huống như thế nào, nhất định mưa gió không làm trở ngại sự giảng giải của tôi. Nếu các vị lại không chú ý nghe, không học tập cho tốt, thì thật là để cơ hội trôi qua lãng phí.

340. Hắt rị đờm (giống câu 282).

Kệ:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Nhục đoàn kiên thật giác linh minh
Tam Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

Nghĩa là:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Cục thịt kiên thực giác linh minh
Ba Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

341. Tỳ đà dạ xà (giống câu 278).

Kệ:

Đại minh chú tạng diệu nan lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang phổ chiếu
Phật bảo thường trụ vĩnh cát tường.

Nghĩa là:

Chú tạng đại minh diệu khó lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang chiếu khắp
Phật bảo thường trụ luôn các tường.

342. Sân đà dạ di (giống câu 279).

Kệ:

Y phụ tội giả trăm kỳ tinh
Như ý bảo luân pháp vương tâm
Ngã kim thủ niệm đệ nhất nghĩa
Liên hoa pháp bộ trú dạ hành.

Nghĩa là:

Kẻ tội nương tựa chém tinh thần
Tâm pháp như ý bảo luân vương
Con nay trước niệm đệ nhất nghĩa
Pháp bộ liên hoa ngày đêm tu.

343. Kê ra dạ di (giống câu 280).

Kệ:

Đồng chân nhập đạo Pháp vương tử
Bộ tróc Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhị lợi thiện hiện nghiệm
Tinh tấn thủ quy Chúng Trung Tôn.

Nghĩa là:

Pháp Vương tử đồng chân nhập đạo
Bắt giữ Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhị lợi thiện hiện nghiệm
Tinh tấn quy y chúng Tăng già.

344. A la hán.

Dịch: Hàng phục chúng La Sát Vương.

Kệ:

La Sát Vương chúng mãnh hựu hung
Tung hoành vũ trụ thiện chiến tranh
Địa không phi hành đa biến hoá
Hàng phục oán ma chúng vô sinh.

Nghĩa là:

Chúng La Sát Vương mạnh còn dữ
Tung hoành vũ trụ chiến tranh giỏi
Địa không phi hành nhiều biến hoá
Hàng phục oán ma chúng vô sinh.

Giảng giải: Chứng được tứ quả A La Hán thì chấm dứt sinh tử, dục niệm cũng dứt, chẳng còn tâm dâm dục, cho nên sinh tử chẳng còn nữa, nhưng chỉ chấm dứt phần đoạn sinh tử, còn biến dịch sinh tử vẫn chưa chấm dứt. Thế nào là biến dịch sinh tử? Tức là

niệm niệm biến đổi, niệm niệm không ngừng, niệm trước diệt niệm sau sinh, niệm sau diệt niệm trước lại sinh, thứ niệm này sinh tức là một đời, niệm diệt tức là chết. Thứ sinh tử này, La Hán chưa chấm dứt, nhưng phần đoạn sinh tử đã không còn nữa, cũng không còn thọ sinh nữa. A La Hán Ngài hàng phục được quỷ La Sát, La Sát Vương.

"Chúng La Sát Vương mạnh còn dữ": Ở đây nói về quỷ La Sát, quỷ mau chóng, không những quỷ La Sát thôi, mà còn chúng La Sát Vương, bao quát rất nhiều La Sát Vương và quyến thuộc của chúng, cho nên gọi là chúng. Chúng vừa mạnh, vừa hung dữ, chẳng nói lý lẽ, muốn nói lý lẽ với chúng, chẳng thể được, chúng tung hoành bá đạo.

"Tung hoành vũ trụ chiến tranh giỏi": Chúng tung hoành bá đạo, chúng đi khắp nơi gây họa, tung hoành xung đột trong vũ trụ, tung tức là xung đột thẳng phía trước, hoành tức là xung đột trái phải, trong vũ trụ chúng muốn đến đâu là đến đó, không giữ quy cụ. Vũ trụ tức cũng là danh từ riêng của một thế giới, trên dưới bốn phương gọi là vũ, đông tây nam bắc gọi là trụ. Chúng với mọi người chiến tranh khắp nơi trong vũ trụ, chúng thích đánh nhau giống như A tu la.

"Địa không phi hành nhiều biến hoá": Thứ quỷ La Sát này, đi dưới đất, đi trên không, còn có La Sát Vương trên trời. Chúng rất xảo quyệt, chúng sợ bạn biết chúng, cho nên thường thường biến, có khi biến thành con ruồi, có khi biến thành con bướm, có khi biến thành con chim, thường thường biến hoá vô

cùng, làm cho bạn không biết được chúng, nhưng A La Hán thì hàng phục được chúng La Sát Vương, cho nên nói "Hàng phục oán ma chúng vô sinh": La Sát Vương tức cũng là một loài oán ma, nhưng A La Hán hay khiến cho quỷ La Sát, La Sát Vương đều hồi tâm hướng thiện tu hành, chứng được vô sinh pháp nhẫn.

345. Hát rị đờm (giống câu 282).

Kệ:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Nhục đoàn kiên thật giác linh minh
Tam Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

Nghĩa là:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Cục thịt kiên thực giác linh minh
Ba Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

346. Tỳ đà dạ xà (giống câu 278).

Kệ:

Đại minh chủ tạng diệu nan lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang phổ chiếu
Phật bảo thường trụ vĩnh cát tường.

Nghĩa là:

Chú tạng đại minh diệu khó lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang chiếu khắp
Phật bảo thường trụ luôn các tường.

347. Sân đà dạ di (giống câu 279).

Kệ:

Y phụ tội giả trăm kỳ tinh
Như ý bảo luân pháp vương tâm
Ngã kim thủ niệm đệ nhất nghĩa
Liên hoa pháp bộ trú dạ hành.

Nghĩa là:

Kẻ tội nương tựa chém tinh thần
Tâm pháp như ý bảo luân vương
Con nay trước niệm đệ nhất nghĩa
Pháp bộ liên hoa ngày đêm tu.

348. Kê ra dạ di (giống câu 280).

Kệ:

Đồng chân nhập đạo Pháp vương tử
Bộ tróc Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhĩ lợi thiện hiện nghiêm
Tinh tấn thủ quy Chúng Trung Tôn.

Nghĩa là:

Pháp Vương tử đồng chân nhập đạo
Bắt giữ Dạ Xoa đại tướng quân

Sở tác nhĩ lợi thiện hiện nghiệm
Tinh tấn quy y chúng Tăng già.

349. Tỳ đa ra già.

Dịch: Đại lực thần vương.

Kệ:

Đại lực thần vương ma quỷ kinh
Kinh sơn đảo hải nhật nguyệt tinh
Song thủ hổ đi thử tha giới
Ngũ huynh đệ thiên hiền linh oai.

Nghĩa là:

Đại lực thần vương ma quỷ sợ
Dồi núi lấp biển trời trăng sao
Hai tay cùng dồi cõi đây kia
Năm anh em trời hiền oai linh.

Giảng giải: Câu Chú này là Đại lực thần vương, đại lực của Ngài lớn vô cùng, bạn cho rằng sức lực của bạn lớn, nhưng so với sức lực của Ngài thì sức lực của Ngài lớn hơn nhiều, cho nên tất cả quỷ thần thấy được Ngài thì đều sợ hãi, cho nên nói "Đại lực thần vương ma quỷ sợ".

Tỳ Đa Ra Già dịch ra là "Năm anh em trời", ý nghĩa tức là tất cả Đại lực thần vương. Các Ngài làm Đại lực thần vương như thế nào? Vì khi tu hành tại nhân địa, thì chuyên tu định lực, mà lơ là trí huệ, cũng lơ là giới luật, cho nên sức lực rất lớn, Ngài dùng một tay chỉ đầu, thì có thể dồi toà núi lớn nhất

lên đầu, lại dùng hai tay chỉ đầu, thì có thể quạt nước biển ra làm hai, thứ thần thông sức lực này rất ít có. Tất cả quỷ thần một khi thấy sức lực này của Ngài, thì đều sợ hãi. Chẳng những Ngài có thể dời núi lấp biển, mà còn có thể hái các vì sao, dời đổi mặt trăng, dời đổi mặt trăng sáng vào ban ngày, đổi mặt trời vào ban đêm, đêm biến thành ngày, ngày biến thành đêm, cho nên nói "Dời núi lấp biển trời trăng sao".

Ngài cũng có thể tùy tiện dời đổi quả địa cầu, khiến cho họ dọn nhà, tức là Ngài có thể đem thế giới này của chúng ta, đến một thế giới khác, đem thế giới khác mang đến thế giới này, cùng nhau hoán đổi, cho nên nói "Hai tay cùng dời cõi đây kia": Thế giới này và thế giới kia, Ngài đều có thể tùy tiện hoán đổi.

"Năm anh em trời hiền oai linh": Đại lực thần vương trên trời, đa số ở chỗ năm anh em trên trời, các Ngài ở đó hiền đại thần thông oai đức, dùng một thứ oai linh của các Ngài, để giáo hoá hết thảy chúng sinh không nghe lời, hiền đại oai đức tướng.

350. Hát rị đờm (giống câu 282).

Kệ:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Nhục đoàn kiên thật giác linh minh
Tam Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

Nghĩa là:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Cục thịt kiên thực giác linh minh
Ba Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tổng viên dung.

351. Tỳ đà dạ xà (giống câu 278).

Kệ:

Đại minh chú tạng diệu nan lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang phổ chiếu
Phật bảo thường trụ vĩnh cát tường.

Nghĩa là:

Chú tạng đại minh diệu khó lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang chiếu khắp
Phật bảo thường trụ luôn các tường.

352. Sân đà dạ di (giống câu 279).

Kệ:

Y phụ tội giả trăm kỳ tinh
Như ý bảo luân pháp vương tâm
Ngã kim thủ niệm đệ nhất nghĩa
Liên hoa pháp bộ trú dạ hành.

Nghĩa là:

Kẻ tội nương tựa chém tinh thần
Tâm pháp như ý bảo luân vương

Con nay trước niệm đệ nhất nghĩa
Pháp bộ liên hoa ngày đêm tu.

353. Kê ra dạ di (giống câu 280).

Kệ:

Đồng chân nhập đạo Pháp vương tử
Bộ tróc Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhị lợi thiện hiện nghiệm
Tinh tấn thủ quy Chúng Trung Tôn.

Nghĩa là:

Pháp Vương tử đồng chân nhập đạo
Bắt giữ Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhị lợi thiện hiện nghiệm
Tinh tấn quy y chúng Tăng già.

354. Bạt xà ra ba nễ.

Dịch: Kim Cang Thần Vương cầm kiếm cùng
với Mật Tích lực sĩ.

Kệ:

Kim Cang bộ chúng hàng quần tà
Thủ chấp bảo chủ tốc nhi tiệp
Yêu ma quỷ quái giai viễn ly
Chánh pháp cứu trụ vĩnh hoà duyệt.

Nghĩa là:

Kim Cang bộ chúng hàng quần tà
Tay cầm chùy báu nhanh mà nện

Yêu ma quỷ quái điều lìa xa
Chánh pháp trụ lâu mãi an vui.

Giảng giải: Câu Chú này là « Kim Cang bộ ». Chỉ ba chữ Bạt Xà Ra là chúng Kim Cang bộ: Có Kim Cang vương, có Kim Cang tướng, có Kim Cang lực sĩ, lại có Kim Cang chúng. Kim Cang thì hàng phục tà ma ngoại đạo. Bộ này chuyên môn lo hàng phục, tức cũng là phương đông Dược Sư Lưu Ly Quang bộ. Phật A Súc là bộ chủ Kim Cang bộ, cho nên nói "Kim Cang bộ chúng hàng quân tà": Bất cứ tà ma ngoại đạo gì, gặp được Kim Cang bộ, thì "Tay cầm chùy báu nhanh mà nện". Kim Cang so với quỷ Dạ Xoa đi dưới đất, Dạ Xoa bay trên không, Dạ Xoa đi trên trời, nhanh hơn nhiều. Quỷ Dạ Xoa gọi là quỷ mau chóng. Kim Cang so với quỷ mau chóng nhanh hơn trăm ngàn vạn lần. Vì vậy cho nên tất cả quỷ Dạ Xoa, quỷ La Sát, gặp được Kim Cang bộ chúng, thì đều đầu hàng. "Tay cầm chùy báu nhanh mà nện", rất nhanh vô cùng.

"Yêu ma quỷ quái điều lìa xa": Tất cả tà ma ngoại đạo, lìa vọng lượng, gặp được Kim Cang bộ chúng, thì đều mau chạy trốn.

"Chánh pháp trụ lâu mãi an vui": Kim Cang bộ là hộ trì chánh pháp, đi khắp các nơi chủ trì công đạo, tuyệt đối ủng hộ người tu đạo chánh pháp, khiến cho người tu đạo giúp đỡ lẫn nhau, tu hành với nhau, không hại nhau, không phá hoại Tăng. Cho nên nói, hộ pháp Kim Cang bộ là bảo hộ người tu chánh pháp chân chánh, ai chân chánh tu chánh pháp, thì

Kim Cang bộ chúng sẽ thường thường bảo hộ họ. Ai thường tụng Chú Lăng Nghiêm, thì tà ma ngoại đạo không dám tìm bạn gây phiền phức.

Tại sao có tà ma ngoại đạo tìm bạn gây phiền phức? Vì do chính bạn làm sai, đi trên con đường không hợp pháp, cho nên hộ pháp Kim Cang bộ chúng, không hộ trì bạn, tà ma ngoại đạo sẽ đến tìm bạn gây phiền phức, hoặc ở trong sự ngồi nằm, hoặc trong giấc mộng, gặp ma đến nhiễu loạn bạn, tức là do bạn chẳng tu hành tốt, làm việc gì cũng đều trái với đạo đức, cho nên mới có thứ ma chướng này phát sinh. Có thứ ma chướng này, thì phải mau sinh tâm hổ thẹn để sám hối, sửa lỗi làm mới.

355. Cu hê dạ cu hê dạ.

Kệ:

Thập phương vân tập chúng Thánh hiền
Vạn Phật Thành trung khai pháp điền
Nhu Lai tự lý đồng tụ hội
Vô Ngôn Đường thượng ngộ chân thường.

Nghĩa là:

Chúng Thánh hiền mười phương vân tập
Mở pháp hội trong Vạn Phật Thành
Cùng tụ hội trong Như Lai tự
Nơi Vô Ngôn Đường ngộ chân thường.

Giảng giải: Ý nghĩa câu Chú này là « Tụ hội », khắp chúng hội. Tụ hội tức là mọi người cùng nhau tụ hội lại, khắp chúng hội là các Thánh hiền mười

phương thế giới, đều tụ hội lại với nhau, cho nên bài kệ nói "Chúng Thánh hiền mười phương vân tập, Mở pháp hội trong Vạn Phật Thành". Mười phương tức là thế giới này, thế giới kia, vô lượng các thế giới, đông, tây, nam, bắc, tức là bốn phương, thêm đông nam, tây nam, đông bắc, tây bắc, phương trên, phương dưới, cộng lại là mười phương. Mười phương chư Phật Bồ Tát Thánh hiền đều vân tập lại với nhau, vân tập tại đâu? Đều vân tập tại Vạn Phật Thành.

"Mở pháp hội trong Vạn Phật Thành": Ở tại đó có đại pháp hội, đả mười thiên thất, đại pháp hội này, chẳng phải là nhân duyên nhỏ. Trong Vạn Phật Thành mở đại pháp hội, dùng pháp làm thức ăn, giống như mọi người thỉnh mời người khác dùng cơm, chúng ta thỉnh mời mọi người ăn pháp vị, Vạn Phật Thành cũng rất lớn, tụ hội tại chỗ nào?

"Cùng tụ hội trong Như Lai tự": Bạn thấy mười phương chư Phật, chư Bồ Tát, chư hiền Thánh, các vị A La Hán, đều tụ hội tại đạo tràng Như Lai Tự trong Vạn Phật Thành, sau đó từ Như Lai Tự mọi người niệm Phật, đánh mõ tiếp dẫn đi đến Vô Ngôn Đường.

"Nơi Vô Ngôn Đường ngộ chân thường": Nơi Vô Ngôn Đường có thuyết pháp không lời, mỗi người đều phản văn văn tự tánh (nghe ngược lại tánh nghe của mình), tánh thành vô thượng đạo, thể ngộ chân thường. Vô Ngôn Đường là nơi việc vô vi, thực hành lời dạy không lời, chúng ta ở trong đó diễn nói pháp này, vậy có gì để chứng minh? Có, tại sao gọi là Vô Ngôn Đường? Vì everything's Ok, tôi cũng không nói, các vị cũng không nghe. Tôi ở đó nói pháp, các

vị có ngủ cũng được, đi cũng được, ngồi cũng được, đứng cũng được, nằm cũng được, cho nên nói everything's Ok, chỉ cần bạn ngộ chân thường là tốt rồi, đây là câu Chú này.

Các vị thấy đây chẳng phải là tin tức mới chẳng? Chẳng phải tôi tìm câu văn trích ra từ bộ kinh sách nào, vì trong đó cũng chẳng có Vạn Phật Thành, cũng chẳng có Như Lai Tự và Vô Ngôn Đường, đây đều là tin tức mới, chẳng phải là cơm nguội chiên lại, chẳng phải mọi người đã nói rồi, tôi lại đem ra nói lại, tôi chỉ là mình hiểu được bao nhiêu thì nói bấy nhiêu.

356. Ca địa bát đế.

Kệ:

Siêng hành giải thoát Vô Động tôn
Bát Nhã diệu cú chiếu quang minh
Kim Cang Tạng Vương Bồ Tát chúng
Tam Bảo chư Thiên bát bộ thần.

Nghĩa là:

Đấng Bất Động siêng tu giải thoát
Bát Nhã vi diệu chiếu quang minh
Chúng Bồ Tát Kim Cang Tạng Vương
Tam Bảo chư Thiên Long bát bộ.

Giảng giải: Ca Địa dịch ra có ba nghĩa:

1. Siêng hành: Đừng lười biếng, lúc nào cũng tu giới định huệ, diệt trừ tham sân si, ngày đêm đều phải dụng công tu hành.

2. Giải thoát: Tức là tự do tự tại, vô câu vô thúc, vô quái vô ngại, viên dung vô ngại, chẳng có tơ hào chấp trước và chướng ngại.

3. Vô động: Tức là bất động, ai có thể như như bất động, rõ ràng sáng suốt? Phật mới có thể. Như như bất động, rõ ràng sáng suốt, thì không bị tất cả cảnh giới làm lay động, mà chuyển được tất cả cảnh giới, cho nên nói "Đẳng Bất Động siêng tu giải thoát".

"Bát Nhã vi diệu chiếu quang minh": Bát Đê tức là Bát Nhã diệu cú, tức cũng là kinh điển trí huệ, câu chú trí huệ. Đây là nói câu Chú này bao quát vô lượng vô biên Bát Nhã trí huệ, bao quát vô lượng vô biên môn đại Bát Nhã. Biểu hiện của trí huệ tức cũng là đại quang minh tạng, chiếu khắp mười phương, khiến cho mười phương chúng sinh đều hết ngu si, đắc được đại trí huệ Bát Nhã.

"Chúng Bồ Tát Kim Cang Tạng Vương": Đây là một chúng hội của Kim Cang Tạng Vương, Kim Cang Tạng Vương suất lãnh tất cả chúng Bồ Tát.

"Tam Bảo chư Thiên Long bát bộ": Có thường trụ thập phương Phật, có thường trụ thập phương Pháp, lại có thường trụ thập phương Tăng. Mười phương vô tận vô tận thường trụ Tam Bảo và thêm tất cả trời dục giới, trời sắc giới, trời vô sắc giới, còn có tám bộ thần, tức Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, người chẳng phải người, tám loại quỷ thần vương. Câu Chú này bao quát có vô lượng đạo lý.

357. Hất rị đờm (giống câu 282).

Kệ:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Nhục đoàn kiên thật giác linh minh
Tam Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tông viên dung.

Nghĩa là:

Tâm pháp sắc pháp phàm Thánh thông
Cục thịt kiên thực giác linh minh
Ba Như Lai tạng đệ nhất nghĩa
Quang chiếu đại thiên tông viên dung.

358. Tỳ đà dạ xà (giống câu 278).

Kệ:

Đại minh chú tạng diệu nan lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang phổ chiếu
Phật bảo thường trụ vĩnh cát tường.

Nghĩa là:

Chú tạng đại minh diệu khó lường
Chánh giác oai đức tối thắng vương
Biến nhất thiết xứ quang chiếu khắp
Phật bảo thường trụ luôn cát tường.

359. Sân đà dạ di (giống câu 279).

Kệ:

Y phụ tội giả trăm kỳ tinh
Như ý bảo luân pháp vương tâm
Ngã kim thủ niệm đệ nhất nghĩa
Liên hoa pháp bộ trú dạ hành.

Nghĩa là:

Kẻ tội nương tựa chém tinh thần
Tâm pháp như ý bảo luân vương
Con nay trước niệm đệ nhất nghĩa
Pháp bộ liên hoa ngày đêm tu.

360. Kê ra dạ di (giống câu 280).

Kệ:

Đồng chân nhập đạo Pháp vương tử
Bộ tróc Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhĩ lợi thiện hiện nghiệm
Tinh tấn thủ quy Chúng Trung Tôn.

Nghĩa là:

Pháp Vương tử đồng chân nhập đạo
Bất giữ Dạ Xoa đại tướng quân
Sở tác nhĩ lợi thiện hiện nghiệm
Tinh tấn quy y chúng Tăng già.

361. Ra xoa võng.

Kệ: 1.

Dung thứ ngã tội Từ Thị nhãn
Nguyên lượng tha phi đại bi tâm
Bình đẳng nguyện lực tinh tấn hành
Trí huệ thiên định giới châu minh.

Nghĩa là:

Tha thứ tội mình nhãn Từ Thị
Thứ tha lỗi họ tâm đại bi
Bình đẳng nguyện lực tu tinh tấn
Trí huệ thiên định giới trong sáng.

Giảng giải: Ra Xoa Vong tức cũng là "Sám hối". Thật là kỳ lạ, Chú Lăng Nghiêm giảng đến đây, đến chỗ này mọi người đều sám hối. Sám hối tức là một sự nhẫn, nhẫn điều mà người khác không thể nhẫn, nhường điều mà người khác không thể nhường, ăn cái mà người khác không thể ăn, chịu cái mà người khác không thể chịu được, như vậy mới là bốn phận của người tu đạo. Ra Xoa Vong này rất là diệu, diệu không thể tả.

"Tha thứ tội mình nhãn Từ Thị": Bất cứ người nào có tội lỗi gì, đều tha thứ được hết. Tha thứ ở đây không cần người khác đến cầu xin mới tha thứ, tức là không có ai cầu xin, cũng tha thứ như nhau. "Tha thứ tội mình", là nói bất cứ tội của ai đều tha thứ hết, nghĩa là bất cứ tội của người nào, đều giống như tội của mình. Từ Thị tức là Bồ Tát Di Lặc, độ lượng của Ngài lớn vô cùng, ai có lỗi lầm gì, Ngài cũng đều tha thứ hết, Ngài đều cười vui vẻ, cho nên nói: "Bụng to hay chứa, chứa việc thiên hạ khó chứa": Độ lượng của Ngài rất lớn, dung chứa những việc thiên hạ khó

chứa. Việc mà người khác không thể nhẫn chịu, Ngài đều nhẫn chịu được hết, Ngài mở miệng ra liền cười, chẳng có chút nóng giận nào hết. "Mở miệng liền cười, cười người thế gian đáng cười": Ngài thấy người thế gian đều ham danh háo lợi, ham tài, sắc, danh, ăn, ngủ, thật là đáng cười! Vị Bồ Tát đã từng nói mấy câu rằng:

Lão quê mặc áo vá
Cơm hầm no đầy bụng
Áo vá che nóng lạnh
Vạn sự hãy tùy duyên.
Có người mắng lão quê
Lão quê chỉ nói tốt
Có người đánh lão quê
Lão quê nằm lăn ra
Khật nhỏ vào mặt lão
Để nó khô tự nhiên
Ta cũng không nhọc sức
Họ cũng không phiền não
Đây là Ba La Mật
Cũng là báu trong diệu
Nếu bạn biết tin này
Lo gì đạo chẳng thành.

Bạn thấy Ngài nói thật là hay! Mấy câu này Bồ Tát Di Lặc nói rất là đơn giản, mà hình dung ra sự độ lượng của Ngài. Lão quê tức là con người tôi chẳng có trí huệ, rất là ngu si, mặc toàn là áo rách rồi vá lại, ăn thì ăn cơm hầm, chẳng có mùi vị gì, ăn no là tốt rồi. Quần áo rách thì vá lại, mặc để che nóng, che

lạnh là được rồi. Việc gì cũng đều tùy duyên, thì chẳng có vấn đề gì. "Có người mắng lão quê", kỳ thật vốn chẳng có ai mắng Ngài, Ngài chỉ là người đa sự, cố ý không bệnh mà than thở rằng: "Chao ôi! Tôi thật là chịu hết nổi, khổ quá đi thôi, làm sao bây giờ"?

Bạn xem, Ngài mở miệng ra liền cười, thì có ai mà mắng chửi Ngài? Tự nhiên Ngài nói tốt. Bất quá nếu có người mắng chửi Ngài, thì Ngài cũng nói tốt, không thể không nói tốt, vì bụng của Ngài rất to. Nếu như có người muốn đến đánh Ngài, thì Ngài nằm lăn ra. Nếu có ai khạc nhổ vào mặt của Ngài, thì Ngài để nó khô tự nhiên, giống như chẳng có chuyện gì. Nếu bạn nhỏ thêm vài cái nữa, thì Ngài dùng để rửa mặt luôn, rửa sạch hết bụi bặm cho sạch sẽ, bạn thấy có diệu chẳng! Ngài cũng chẳng dùng sức phun nước miếng lại, Ngài cũng chẳng có vấn đề gì, phiền não cũng chạy đâu mất, không còn vết tích. Đây là Ba La Mật, phương pháp đến bờ bên kia, là pháp bảo ở trong diệu. Nếu biết được tin này, thì còn lo gì đạo chẳng thành! Đây là dùng mấy câu kệ để nói rõ "Tứ Thị nhãn", nhãn của Bồ Tát Di Lặc.

"Thứ tha lỗi họ tâm đại bi": Đại bi là gì? Tức là tha thứ cho người, bất cứ người khác có lỗi làm gì không đúng, đều cảm thấy giống như chính mình không đúng, không thấy lỗi của chúng sinh, để họ sửa lỗi làm mới, đây là tâm đại bi.

"Bình đẳng nguyện lực tu tinh tấn": Bạn có thứ nguyện lực đại từ bình đẳng này, đây tức là pháp môn tinh tấn của Bồ Tát Đại Hạnh Phổ Hiền.

"Trí huệ thiền định giới trong sáng": Được như thế thì sẽ có trí huệ, cũng có thiền định, giới luật cũng giữ được rất viên mãn, thì giới châu sẽ phóng đại quang minh, chiếu sáng thế giới.

Kệ pháp giới: Pháp là quy tắc, phương pháp.

Kệ: 2.

Dung nhẫn ngã tội hứa tự tân
Đại từ hoá vật cảm ứng chân
Phổ độ hữu tình thành chánh quả
Trí quang thường diệu chiếu cổ kim.

Nghĩa là:

Nhẫn chịu tội mình sửa làm mới
Đại từ hoá độ sẽ cảm ứng
Độ khắp hữu tình thành chánh quả
Trí quang thường sáng chiếu cổ kim.

Giảng giải: "Nhẫn chịu tội mình sửa làm mới": Chư Phật Bồ Tát đều từ bi, chẳng thấy lỗi của chúng sinh, bất cứ chúng sinh có lỗi làm gì, chỉ cần sửa đổi, thì các Ngài sẽ tha thứ cho họ, bao dung họ, bỏ qua cho họ. Nếu không sửa đổi lỗi lầm, thì Phật Bồ Tát cũng chẳng có biện pháp gì. "Sửa làm mới": Tức là mình phải sửa đổi lỗi lầm, làm lại con người mới.

"Đại từ hoá độ sẽ cảm ứng": Tâm thật thì việc thật, nếu tâm thật sửa đổi, thì Phật tự nhiên sẽ biết. Phật thì đại từ đại bi giáo hoá tất cả chúng sinh, ai đem chân tâm ra, thì người đó sẽ có cảnh giới hiện tiền cảm ứng đạo giao. Nếu cảnh giới đến, thì trước

hết bạn hãy nghĩ xem cảnh giới đó là chánh hay tà. Nếu là chánh, thì Phật Bồ Tát thị hiện ra, nếu là tà thì bàn môn ngoại đạo thiên ma đến nhiều loạn mình, khiến cho mình tu hành không đắc được tam muội. Nếu đầy đủ con mắt chọn pháp, có trí huệ chân chánh, thì biết rõ thị phi, kén chọn chánh tà.

Thế nào là chánh? Thế nào là tà? Nếu đại công vô tư tức là chánh pháp, nếu ích kỷ lợi mình tức là tà pháp. Nếu do tâm tham mà đắc được cảnh giới, thì đó là ma vương đến nhiều loạn bạn, khiến cho bạn tu hành chẳng được thành tựu, khiến cho bạn đoạ lạc. Vì khi bạn đoạ lạc rồi, thì làm quyền thuộc của ma vương. Bạn tu hành thành công, thì sẽ thoát khỏi ba cõi, sẽ làm quyền thuộc của Phật.

Chúng ta người tu đạo, phải nhận thức cảnh giới, nhận thức được cảnh giới, thì sẽ không bị ma vương đến lừa gạt. Ở trước đã nói qua, Phật Bồ Tát thì từ bi độ chúng sinh, nếu bạn có tâm chân thật, thì sẽ đắc được cảm ứng đạo giao. Nếu bạn tu hành chẳng có tâm chân thật, thì sẽ chẳng được sự cảm ứng, cho nên phải đem tâm chân thật ra. Tâm chân thật thì không tham, không tranh, không cầu, không ích kỷ, không lợi mình. Phải tự nhiên mà đắc được, tự nhiên đắc được này, chẳng phải do bên ngoài mà được, là do trong tự tánh sinh ra trí huệ, cho nên Lục Tổ Huệ Năng nói:

Biết tự tánh mình vốn thanh tịnh
Biết tự tánh mình vốn không lay động
Biết tự tánh mình vốn tự đầy đủ
Biết tự tánh mình thường sinh trí huệ".

Tự tánh vốn thanh tịnh, chẳng có một chút nhiễm ô nào, cũng chẳng có tham, tranh, ích kỷ, lợi mình, mong cầu. Tự tánh vốn chẳng giao động, không đến, không đi, không quái, không ngại, không hình, không tướng. Tự tánh vốn tự đầy đủ tất cả vạn pháp, trong tự tánh sinh ra trí huệ. Người có trí huệ thì không cảm thấy mình tốt hơn người khác, hoặc giỏi hơn người khác.

Phàm là cho rằng mình giỏi hơn người khác, đều là ma vương đến nhiều loạn bạn, cho bạn một chút ma khí, cho bạn một chút tà tri tà kiến. Ma vương lợi dụng pháp dụ để nhiều loạn bạn, biết bạn tham chút tiện nghi. Nếu bạn sửa đổi: Không tham, không tranh, không ích kỷ, không lợi mình, thì ma vương cũng không có cách gì hại được bạn. Bằng không, chúng biết bạn thích thần thông, quỷ thông, bất thông, yêu thông, thất thông, bát thông, chúng liền nói: "Tốt! Cho bạn thông thông thông, để cho bạn tha hồ mà thông"!

Tu đạo tuyệt đối đừng tham tiện nghi, tham lợi nhỏ, hoặc tham sửa bò, tham phó mát, những thứ này thật chẳng có giá trị gì, nếu tu hành mà vì những thứ này, thì thật chẳng có ý nghĩa gì, cho nên tại sao người tu hành đêm ngủ dưới gốc cây, ngày ăn một bữa trưa, không tham người đời cúng dường, ai cúng dường cho mình cũng không cần. Người hành cước đi tham phương các nơi, ở một chỗ không quá ba đêm, tại sao vậy? Vì quá ba đêm thì sợ mọi người biết mình mà đến cúng dường. Không thể nói người ta cúng dường cho mình, thì mình vui mà thọ nhận:

"Bạn xem nhiều người cúng dường cho tôi"! Đâu biết rằng nhiều người cúng dường cho bạn như vậy, cướp hết phước báu của bạn đi mất, thì nguy hiểm của bạn sẽ đến. Không có phước báu mà thọ nhận người cúng dường, là một sự việc có vấn đề. Cho nên xưa nay đại đức cao Tăng, không có chút tâm tham nào hết, tuyệt đối thanh tịnh, tuyệt đối không nhiễm ô. Không giảng nói bậy bạ, mình cầm nắm một chút cũng không nói bậy bạ, sai nhân quả, đây là không thể được. Thật là mình có tạo tội nghiệp còn không biết, cho nên cảm ứng đạo giao phải dùng tâm chân thật để tu đạo.

"Độ khắp hữu tình thành chánh quả": Phật muốn độ tất cả hữu tình, có huyết, có khí, đều thành chánh quả, chẳng phải tà quả, hoặc ma quả.

"Trí quang thường sáng chiếu xưa nay": Người có đại trí huệ, lúc nào trí huệ cũng đều hiện tiền, không bị cảnh giới yêu ma quỷ quái làm lay động, tại sao không bị lay động? Vì chẳng có tâm tham, dù trên đường đạo nghiệp cũng không sinh tâm tham.

Nếu họ cho bạn một hòn đá quý rất đắt tiền, một đời thọ dụng không hết. Thọ dụng không hết lại như thế nào? Đây là gặt người. Tu đạo phải triệt để minh bạch, đừng vì tham đồ cúng dường của người. Tu đạo là vì khai mở trí huệ chân chánh, muốn phá tà hiển chánh, phá tà ma ngoại đạo, hiển ra chánh pháp chánh giáo, khiến cho chánh pháp vĩnh viễn trụ thế. Không thể nói nghe người ta viết một cuốn sách nói đắc được thần thông như thế nào, liền mê cuốn sách đó. Nếu bạn tìm không được Phật pháp trên cuốn sách đó, thì nói một cách đơn giản là chẳng có Phật

pháp. Trong cuốn sách nói chỉ là một đạo lý, bạn đừng có mê vào cuốn sách đó. Cho nên nói người chẳng có trí huệ thì mê vào sách, người có trí huệ thì giác nơi sách, nhìn thấy gì thì giác ngộ cái đó, mình bạch cái đó, chẳng bị sách mê hoặc. Vì sao chẳng bị sách mê hoặc? Vì có ánh sáng trí huệ, ánh sáng trí huệ chiếu soi thế gian, chiếu soi cổ kim.

362. Bà già phạm.

Dịch: Bà Già Phạm, cũng là tổng quản, tức cũng là Thế Tôn, nguyện nương thần lực, khắp khiến cho tất cả chúng sinh thường được gia hộ.

Kệ:

Tổng quản pháp giới Vô Thượng tôn
Tứ sinh lục đạo độ trầm luân
Nhiếp khiến hàm linh tu chư thiện
Ma Ha Bát Nhã tự nhiên thành.

Nghĩa là:

Đấng Vô Thượng tổng quản pháp giới
Độ trầm luân bốn sinh sáu đường
Nhiếp khiến chúng sinh tu điều lành
Ma Ha Bát Nhã tự nhiên thành.

Giảng giải: Bà Già Phạm đầy đủ có sáu nghĩa, ở đây nói là Thế Tôn. Thế Tôn thì tổng quản tự tánh của tất cả chúng sinh, tận hư không khắp pháp giới, vì Phật và chúng sinh đồng thể, chẳng có phân khai, cho nên chúng ta chỉ cần phải hợp với Phật mà làm một,

chúng ta phải tu hành cho tốt, thì sẽ có thể thành công, cho nên nói "Đấng Vô Thượng tổng quản pháp giới", tổng quản tất cả vấn đề pháp giới, đấng Vô Thượng tức là Thế Tôn.

"Độ trăm luân bốn sinh sáu loài": Bốn sinh tức là: Sinh bằng thai, sinh bằng trứng, sinh âm ướt và hoá sinh. Sáu loài tức là: Trời, người, A Tu La, súc sinh, ngạ quỷ, địa ngục. Chúng sinh ở trong sáu đường luân hồi trăm luân, Phật độ tất cả chúng sinh đoạ lạc này. Nếu chưa đoạ lạc thì đương nhiên cũng không cần phải độ, tự mình biết con đường tu hành, bạn chỉ cần những phương pháp tu hành mà Ngài nói là được. Giống như Phật nói Kinh điển, đều là kêu mọi người tu hành như vậy, trừ bỏ tham, trừ bỏ sân, trừ bỏ mong cầu, trừ bỏ ích kỷ, trừ bỏ lợi mình, trừ bỏ đủ thứ những thứ này, đều là kêu mọi người đi trên con đường bồ đề.

"Nhiếp khiến chúng sinh tu điều lành": Phật muốn giáo hoá chúng sinh, tự mình phát tâm bồ đề, tự mình tài bồi căn lành, Phật chỉ cho bạn một con đường, đi hay không là do bạn lựa chọn. Chúng ta phải bỏ ác tu thiện, phạm là điều có lợi thì phải siêng làm, cử chỉ hành động phải lợi ích người khác, phải làm cho những người khác vừa lòng, hoan hỷ, nhưng không phải là nịnh bợ họ, cứ nói những lời ngon ngọt, khiến cho họ mê hoặc. Chúng ta phải dùng chân tâm đề đối đãi với mọi người, không có chút tư hào hư ngụy nào.

"Ma Ha Bát Nhã tự nhiên thành": Đại trí đại huệ là tự nhiên, khi bạn có công đức rồi, thì tự nhiên

sẽ thành tựu, tự nhiên sẽ khai ngộ. Người khai ngộ tuyệt đối không có ích kỷ, không có lợi mình, dù có tan xương nát thịt, đều vì chúng sinh mà làm.

Người tu hành, cử chỉ hành động, lời nói việc làm, đều không thể tùy tiện, không khi nào nói lời đùa giỡn, đi đứng nằm ngồi, bốn oai nghi lớn phải đặc biệt chú ý. "Đi như gió", đây chẳng phải như là gió bão, mà là như gió thoảng, nước không nổi sóng, thân thể cũng không lắc lư động đậy, cũng không cúi đầu khom mình. "Ngồi như chung", phải ngồi vững bất động, giống như đại hồng chung, đầu cũng không cúi về trước ngẩng về sau, thân thể không nghiêng bên trái bên phải, ngồi ngay thẳng, một chút mao bệnh cũng không có. "Đứng như tùng", đứng thẳng giống như cây tùng. "Nằm như cung": Khi nằm thì giống như cây cung, tay chân không để bừa bãi, nằm theo tư thế cát tường là tốt nhất, tức là nằm nghiêng về bên phải, tay trái dũi thẳng để trên đùi, tay phải kê dưới đầu. Nếu là một người oai nghi không tốt, thì sẽ có nhiều chướng ngại, ngồi đứng không chánh đáng, thì tất cả đều theo đó không chánh đáng, tâm cũng sẽ không chánh đáng.

363. Ân thổ na mạ mạ tóa.

Kệ:

Khẩn chứng tác pháp diệu giác viên
Thập phương tán thán thông địa thiên
Thượng đồng Phật từ hạ hợp bi
Quy mạng Tam Bảo chí tâm kiên.

Nghĩa là:

Khẩn chứng tác pháp diệu giác tròn
Mười phương khen ngợi thông trời đất
Trên đồng Phật từ dưới hợp bi
Quy mạng Tam Bảo tâm chí thành.

Giảng giải: Đây là câu cuối cùng hội thứ ba của Chú Lăng Nghiêm. Ấn Thổ dịch ra là "Khẩn chứng". Na Ma Ma Toả dịch ra là "Tác pháp đắc được cứu kính viên mãn".

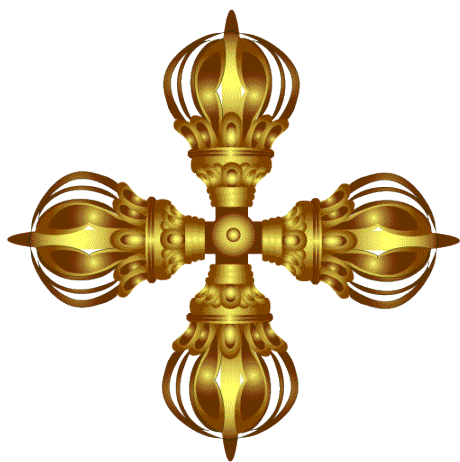
"Khẩn chứng tác pháp diệu giác tròn": Khẩn chứng tức là khẩn cầu mười phương chư Phật đến ấn chứng cho, tu pháp Chú Lăng Nghiêm này đã được viên mãn rồi.

"Mười phương khen ngợi thông trời đất, Trên đồng Phật từ dưới hợp bi": Lúc này mười phương chư Phật đều khác miệng cùng lời, hoan hỷ khen ngợi nói "Công đức của bạn viên mãn, thành tựu quả vị Phật". Cho nên nói pháp môn học Chú là tức thân thành Phật, tu cho tốt, tu viên mãn, thì thân này có thể chứng được Thánh quả, trở thành Thánh hiền. Lúc này thông trời thông đất, mười phương chư Phật cùng nhau khen ngợi, ba cõi chúng sinh đều lễ bái cúng dường, sau đó lại hành Bồ Tát đạo, trên thì đồng với từ bi của Phật, dưới thì thương xót chúng sinh giống như Phật.

"Quy mạng Tam Bảo tâm chí thành": Từ từ giáo hoá chúng sinh, khiến cho họ quy y Tam Bảo, kiên thành chí thành khẩn thiết, phải có tâm chân thành như vậy, thì mới có thể đạt được Phật quả cứu

kính. Cho nên chúng ta người tu hành, lúc nào cũng đừng có lười biếng, càng không thể mình không đạt đến trình độ nào đó, mà nói là mình đã đạt được, đây là đại nói dối, ngàn vạn đừng như thế.

Hết hội thứ 3



HỘI THỨ TƯ

HỘI KIM CANG TẠNG

TRIẾT NHIẾP

Bạch quang toàn chuyển chiếu vô gián
Tôn thắng thiên Chú độ đại thiên
Không bắt không tạng mật tích ấn
Ngũ phương ngũ bộ ngũ tâm truyền.

Nghĩa là:

Quang trắng uồn lượn chiếu vô biên
Chú Tôn Thắng Thiên độ các cõi
Không Bắt Không Tạng ấn Mật Tích
Năm phương năm bộ năm tâm truyền.

364. Bà già phạm.

Dịch: Lại nương Phật lực lộng hoa.

Kệ:

Tái ngưỡng Phật lực hoa cái quang
Tỳ Lô Kim Cang chiếu vạn phương
Hàng phục chúng ma y chánh giáo
Phổ hoá quần luân xuất hoả thang.

Nghĩa là:

Lại nương Phật lực hoa lộng quang

Tỳ Lô Kim Cang chiếu vạn phương
Hàng phục chúng ma theo chánh giáo
Khấp hoá quần sinh thoát hầm lửa.

Giảng giải: Đây là câu đầu tiên Hội Thứ Tư. Hội thứ tư đa số là pháp hàng phục, chư Phật phóng quang động địa, đại địa sáu thứ chân động, trời mưa hoa báu, rơi xuống rục rờ. Ý nghĩa câu này là “Quy mạng Bát Già Phạm, Tỳ Lô Giá Na Phật Kim Cang Thượng Sư”, cho nên nói:

"Lại nương Phật lực hoa lộng quang": Lại nương tựa Phật lực, trong đó có hoa báu, lộng báu, châu báu, mây báu và đủ thứ quang minh, có hào quang trắng xoay vòng, hào quang tia quán vòng quanh, hào quang đỏ chiếu sáng ba thứ quang minh, cho nên nói hoa lộng quang. Còn có châu quang minh, tất cả châu báu cũng phóng quang minh, lại có mây quang minh, mây báu cũng phóng quang minh.

"Tỳ Lô Kim Cang chiếu vạn phương": Tỳ Lô Giá Na Phật Kim Cang, chẳng có chỗ nào mà không chiếu, chẳng có chỗ nào mà chẳng minh bạch.

"Hàng phục chúng ma theo chánh giáo": Ngài hàng phục tất cả chúng ma, đều quy y Tam Bảo, quy y Chánh Đẳng Chánh Giác Phật Pháp Tăng.

"Khấp hoá quần sinh thoát hầm lửa": Chúng ta tất cả chúng sinh đều gọi là quần sinh, mọi người đều giống nhau. Nhưng mà có những chúng sinh bị đoạ ở địa ngục, có những chúng sinh làm ngạ quỷ, có những chúng sinh chuyển làm súc sinh. Tuy họ đoạ vào ba đường ác, nhưng vốn là đồng loại với chúng ta, cho

nên phải độ họ thoát khỏi hầm lửa, khôi phục lại bốn lai diện mục thường lạc ngã tính.

Chúng ta tu hành, tụng Kinh, trì Chú, niệm Phật, trước hết phải chinh đốn bốn đại oai nghi của chính mình. Ngồi thì như đại hồng chung, đi thì như gió thoảng, nằm thì như cây cung, đứng thì như cây tùng, đây đều có thứ tự nhất định, không thể cứ tùy tiện, vì khi bạn cứ tùy tiện thì không thể tu hành. Lúc nào cũng phải trang nghiêm chỉnh tề, không thể cầu thả tùy tiện được. Một người ở trong phòng thì cũng giống như ở trong đại chúng, chẳng có gì khác biệt. Không thể ở trong đại chúng thì làm bộ tu hành, còn khi một mình ở trong phòng thì giải đãi cầu thả. Phải biết từ vô lượng kiếp đến nay chưa thành chánh quả, là do giải đãi cầu thả, du hí nhân gian. Phải thường thường quán sát chính mình, như ở trước Phật, như ở trước Thầy tổ, không thể cầu thả bừa bãi, để thời gian trôi qua lãng phí.

365. Tát đất đa bác đất ra.

Kệ:

Không Như Lai Tạng diệu vô cùng
Bất không tạng tánh siêu hoá công
Không bất không tạng ly ngôn thuyết
Trung đạo liễu nghĩa tổng viên dung.

Nghĩa là:

Không Như Lai tạng diệu vô cùng
Bất không tạng tánh vượt hoá công

Không bắt không tạng là lời nói
Trung đạo liễu nghĩa tổng viên dung.

Giảng giải: Tu hành như đi trên cây sào trăm thước, xuống thì dễ lên thì khó, khó như lên trời. Bất cứ gặp cảnh giới gì, mà không phá được cảnh giới, thì rất dễ gặp ma chướng, chỉ cần một niệm sai lầm, một niệm tà, thì thiên ma ngoại đạo biết, liền nhập vào trong tâm của bạn. Nếu là chánh niệm, thì bạn sẽ hợp với Phật mà làm một. Cho nên trong Lục Tổ Đàn Kinh có nói: "Khi chánh niệm thì Phật tại nhà", là đạo lý này. Chỉ cần có một chút tâm tranh, tâm tham, có sự mong cầu, ích kỷ, lợi mình, thì ma sẽ ngồi ở tại điện.

Nếu bạn không tranh, không tham, không mong cầu, không ích kỷ lợi mình, thì yêu ma quỷ quái gì cũng không làm gì được bạn, không cách gì nhiễu loạn bạn được. Nếu bạn không đấu tranh với người, thì ma chẳng có cách gì hết. Bạn không tham tiện nghi, không tham thần thông, hoặc lợi ích gì đó, thì dù ma có sử dụng cảnh giới hư nguy để dụ dỗ bạn, cũng dụ dỗ không được. Hơn nữa trong ngoài đều không có sự mong cầu, tất cả đều quên hết, quên người không còn cái ta nữa, người cũng quên mất, cái ta cũng quên mất, pháp cũng quên mất. Hơn nữa không ích kỷ, đối với việc gì cũng không có tâm ích kỷ, chẳng phải nói tôi muốn được nhiều lợi ích một chút, còn người khác thì không. Nếu như thế, thì ma vương cũng chẳng có cách gì. Trong tâm cũng đừng có nghĩ tưởng những gì có lợi ích đối với mình, được

như vậy thì chú gì của yêu ma quỷ quái cũng không linh. Đây là Chú đối phó với ngoại đạo tốt nhất. Nếu ứng dụng được năm điều này cho thật tốt, thì ma gì cũng chẳng có, cũng chẳng có cách gì. Tại sao chúng có cơ hội nhập vào? Là vì bạn có sự mong cầu, có tâm tham, có tâm tranh, có tâm ích kỷ, có tâm lợi mình, cho nên chúng bèn nương theo đó mà nhập, khiến cho bạn đầu óc không thanh tịnh, mất đi trí huệ.

Câu Chú Tát Đát Đa Bác Đát Ra, hay hàng phục thiên ma ngoại đạo, cũng hay khiến cho bạn có chánh tri chánh kiến. Sức lực của Chú này là đường lời lẽ đã bậc, nơi tâm hành đã diệt, diệu không thể tả. Chỗ diệu hội thứ tư của Chú Lăng Nghiêm này, sức lực và nghĩa lý, có một bài kệ có thể hình dung:

"Tam quang phổ chiếu thấu tam tài
Diêm Phù thế giới trao bắt lại
Đại đức đại thiện tài năng đặc
Vô đức vô thiện bất minh bạch".

Nghĩa là:

Ba quang chiếu khắp thấu ba tài
Thế giới Diêm Phù tìm chẳng được
Đức lớn thiện nhiều mới gặp được
Không đức không thiện chẳng hiểu được.

Cho nên hội Chú này rất là quan trọng, câu Chú này có hai chữ "Đát", chữ trước đọc "đần", chữ sau đọc "đáp".

"Tát" là "Không Như Lai tạng", "Bác" là "Bất không Như Lai tạng", "Đát Ra" tức là "Không bất không Như Lai tạng", vì câu này bao hàm không Như

Lai tạng, bắt không Như Lai tạng, không bắt không Như Lai tạng. Thế nào gọi là không Như Lai tạng? Tức là tất cả đều không. Bắt không Như Lai tạng tức là có, không bắt không Như Lai tạng, tức là trung đạo, tức cũng là không rơi về không, không chấp vào có, trung đạo liễu nghĩa.

"Không Như Lai tạng diệu vô cùng": Diệu nghĩa trong không Như Lai tạng vô cùng vô tận, không cách gì có thể nói hết được.

"Bắt không tạng tánh vượt hoá công": Bắt không Như Lai tạng tánh vượt thoát công năng của tạo hoá không thể nghĩ bàn.

"Không bắt không tạng là lời nói": Trung đạo liễu nghĩa là lời nói, chẳng có gì để nói.

"Trung đạo liễu nghĩa tổng viên dung": Đây là nơi cứu kính trung đạo liễu nghĩa. Tóm lại, đây là tổng trì pháp lớn, là linh văn viên dung vô ngại, thường thường niệm câu Chú này, thì sẽ minh tâm, sẽ thấy tánh, cũng hàng phục được thiên ma, chế các ngoại đạo, xem bạn có dùng được hay không!

Hỏi: Sư Phụ nói câu Chú Tát Đát Đa Bát Đát Ra này, có thể minh tâm kiến tánh, có thể hàng phục thiên ma ngoại đạo, nhưng phải hiểu, đáo để là dùng như thế nào?

Đáp: Ví như học võ thuật, trước hết phải học công phu cho tốt, thì mới có thể dùng đao, dùng thương, đối địch với người. Không thể chỉ thấy người múa mấy chiêu thiếu lâm quyền, thì cho rằng rất giỏi, có thể đánh khắp thiên hạ vô địch thủ, chính mình

chẳng có học một ngày nào, thì muốn múa rồi. Bạn chẳng có cơ sở gì hết! Chú Lăng Nghiêm cũng như thế, chưa tụng niệm mà đã muốn dùng rồi, dùng như thế nào đây? Và cũng giống như bạn chưa đi học, chưa đi học một ngày nào hết, mà muốn viết văn chương, viết như thế nào đây? Học xong rồi thì tự nhiên sẽ biết. Đừng có tham đi tặc cho nhanh, giống như hút á phiện, thì Chú chẳng phải là hút độc. Hiện tại bạn chẳng có một cơ sở nào, không thể hỏi là cách dùng như thế nào? Tôi nói cho bạn biết, bạn chưa thể dùng được. Tu pháp này phải tụng niệm tu từ từ, lâu dần rồi thì không được mà được, lúc đó tự nhiên sẽ biết dùng. Không cần nhất định phải dạy bạn, đến được chỗ diệu, thì bạn tự nhiên sẽ biết dùng, đây chẳng phải là nói suông. Do đó, dùng được hay không, thì tùy bạn có công phu hay không.

Nếu bạn tu pháp này đắc được tam muội, thì dùng như thế nào cũng đều linh nghiệm. Nếu bạn chẳng đắc được tam muội, thì dùng như thế nào cũng chẳng linh nghiệm. Cũng giống như gạo nấu thành cơm, nhưng gạo có được như thế nào? Trước hết phải gieo mạ xuống đất, sau đó nhổ cỏ, bón phân chăm sóc, từ từ cây lúa lớn dần trổ hoa, rồi mới cho hạt lúa chín, thu hoạch, xay ra thành gạo, rồi mới nấu thành cơm, trải qua một quá trình công phu. Sự việc thế gian chẳng có chuyện không một nhọc mà thu hoạch, không dùng một chút sức mà được hiện thành thọ dụng, không có lý nào.

Ở trong Vạn Phật Thành gì cũng đều có, tận hư không khắp pháp giới các loài chúng sinh đều có đủ.

Đủ thứ hoa cỏ cây cối toàn nước Mỹ, ở Vạn Phật Thành đều có. Do đó rồng rắn hỗn tạp, Thánh phàm hỗn tạp. Kẻ phàm thì là phàm, bậc Thánh thì là Thánh, rồng thì là rồng, rắn thì là rắn. Tuy như vậy, phàm phu dụng công tu hành cũng sẽ thành Thánh nhân, nguyên lai là rắn, cứ làm lợi ích người khác, thì cũng sẽ biến thành rồng, không có pháp nhất định.

Cho nên người nào muốn tu hành, thì từ phàm phu tu đến quả vị Thánh nhân. Ở đây cũng có Phật, cũng có ma. Ma rất nhiều, Phật cũng không ít. Vì sự việc thế gian là đối đãi, có ngày thì có đêm, có âm thì có dương, có thị thì có phi; có thiện thì có ác, lìa không khỏi. Tuy là nói như thế, tôi hy vọng ma vương cũng quy y Tam Bảo, phát tâm bồ đề, đừng nhiều loạn người tu hành, bằng không, tương lai khi phước ma hưởng hết, thì khổ báo không thể tưởng tượng được.

366. Nam mô tuý đô đề.

Dịch: Con nay kính lễ.

Kệ:

Ngã kim quy kính lễ Pháp Vương
Chí thành khẩn thiết canh trai trang
Duy vọng gia hộ đấng bất thối
Chư Phật tiếp dẫn phóng hào quang.

Nghĩa là:

Con nay quy kính lễ Pháp Vương
Chí thành khẩn thiết càng thanh tịnh

Chỉ mong gia hộ chứng bất thối
Chư Phật tiếp dẫn phóng hào quang.

Giảng giải: Chú hội thứ tư này quan trọng vô cùng, hy vọng các vị đặc biệt lưu tâm nghiên cứu.

"Con nay quy kính lễ Pháp Vương": Câu "Nam Mô" này nghĩa là "Quy mạng đánh lễ". Tuý Đô Đê tức là "Phật".

"Chí thành khẩn thiết càng thanh tịnh": Tâm của con chí thành khẩn thiết, ý niệm chuyên nhất không loạn, trai giới thanh tịnh, đoan trang cung kính, một chút cẩu thả tùy tiện cũng không có.

"Chỉ mong gia hộ chứng bất thối": Nguyên mười phương chư Phật gia hộ cho con, khiến cho con sớm chứng được vị bất thối, niệm bất thối, hành bất thối, ba quả vị bất thối này.

"Chư Phật tiếp dẫn phóng hào quang": Mười phương chư Phật đều đến tiếp dẫn con. Chư Phật phóng đại quang minh chiếu đến con, khiến cho con tai tiêu tội diệt, nghiệp diệt phước sinh, sớm chứng được quả bồ đề.

Hỏi: Thế nào là bất thối?

Đáp: Trên quả vị Bồ Tát đại thừa, không thối lùi xuống nhị thừa học pháp tiểu thừa, gọi là vị bất thối. Bồ đề tâm niệm cũng không thối lùi, vĩnh viễn giữ tâm bồ đề xưa kia mình đã phát, thệ nguyện phát ra tu hành, gọi là niệm bất thối. Vĩnh viễn dừng mãi tinh tấn hướng về trước tu hành, không thối lùi về sau, chẳng phải tu hành một chút rồi giải đãi lười biếng, hoặc tu được hai ngày rồi bèn nói: "Sao vẫn

chưa thành Phật"? bèn thối lùi. Bất cứ lúc nào cũng không giải đãi, thì gọi là hành bất thối.

367. A tất đa na ra lạc ca.

Dịch: Quang đồ quay vòng.

Kệ:

Vô Năng Thắng giả đại lực vương
Xích quang liễu nhiều chiếu vạn phương
Kim cang kiên cố tôi ma chúng
Đức thiện tài bồi thọ vĩnh xương.

Nghĩa là:

Bậc Vô Năng Thắng đại lực vương
Quang đồ quay vòng chiếu vạn phương
Kim cang kiên cố diệt chúng ma
Đức thiện tài bồi thọ mãi mãi.

Giải thích: "Bậc Vô Năng Thắng đại lực vương": A Tất Đa tức là « A Dật Đa », dịch là Vô Năng Thắng, chẳng có ai có thể chiến thắng được Ngài, do đó hướng đến vô địch, chiến đâu thắng đó, Ngài là đại lực sĩ, đại lực vương.

"Quang đồ quay vòng chiếu vạn phương": Câu Chú này là « Quang minh đồ quay vòng », quang minh đồ quay vòng ở trong hư không, không có chỗ nào mà chẳng chiếu đến, không có chỗ nào mà chẳng sáng.

"Kim cang kiên cố diệt chúng ma": Kiên cố giống như kim cang, hàng phục hết tất cả thiên ma ngoại đạo.

"Đức thiện tài bồi thọ mãi mãi": Đây cần phải có đại đức, đại thiện, để tài bồi, đức thiện tăng trưởng thì thọ mãi mãi, tất cả như ý cát tường, tất cả đều rất viên mãn.

368. Ba ra bà.

Dịch: Quang tía uốn lượn.

Kệ:

Tử quang bàn thốc hộ hành nhân
Thiện tịnh oai đức nhật dạ tuần
Phát bồ đề nhạ kết diệp quả
Đồng phó Long Hoa Vạn Phật Thành.

Nghĩa là:

Quang tía uốn lượn hộ người tu
Thiện tịnh oai đức ngày đêm tuần
Phát mầm bồ đề kết diệp quả
Cùng phó Long Hoa Vạn Phật Thành.

Giải: "Quang tía uốn lượn hộ người tu": Sức lực câu Chú này rất lớn, một khi tụng lên thì có một thứ hào quang tía uốn lượn ở trong hư không, uốn lượn và quay vòng, nghĩa hơi giống nhau. Tất cả yêu ma quỷ quái, đều sợ thứ hào quang tía này, cho nên hay bảo hộ người tu hành.

"Thiện tịnh oai đức ngày đêm tuần": Hào quang tía này thiện tịnh oai đức, ngày đêm uốn lượn tuần hành không gián đoạn.

"Phát mầm bồ đề kết diệu quả": Trợ giúp chúng sinh phát mầm bồ đề, tương lai sẽ kết diệu quả không thể nghĩ bàn.

"Cùng phó Long Hoa Vạn Phật Thành": Pháp hội khi Bồ Tát Di Lặc thành Phật, gọi là hội Long Hoa. Hiện tại chúng ta tu hành, tương lai đều có cơ hội phó hội Long Hoa. Hội Long Hoa cũng có Vạn Phật Thành, đây là ở tại Thiên Thành Tượng, tại địa thành hình, chẳng phải chỉ nhân gian có Vạn Phật Thành, mà những thế giới của chư Phật khác cũng đều có Vạn Phật Thành. Vạn Phật Thành là chỗ vạn Phật ở, cho nên chẳng phải chỉ có thế giới của chúng ta có, mà mỗi thế giới cũng đều có, do đó có vô lượng vô số Vạn Phật Thành, tương lai chúng ta đều đến đó tham gia pháp hội, cùng với Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật.

Khi đức Phật Thích Ca còn ở đời, thọ ký nói: "Tương lai hội pháp môn Bát Nhã sẽ đặc biệt thịnh hành ở nước Chấn Đán". Phật thọ ký nước Chấn Đán tức là Trung Quốc. Khi Ngài Huyền Trang phiên dịch Kinh Đại Bát Nhã, thì một năm hoa đào nở sáu lần, đây là điềm lành khi phiên dịch Kinh Đại Bát Nhã, những người hoan nghinh thọ Kinh Đại Bát Nhã ở Trung Quốc rất thịnh hành, chánh phủ Phật ký. Vì pháp môn Bát Nhã rất hưng thịnh, cho nên Phật pháp ở Trung Quốc phát dương quang đại, thậm chí người tín ngưỡng còn nhiều hơn so với Ấn Độ. Cho nên

Trung Quốc có bốn đại danh sơn, Chùa chiền ở Ngũ Đài sơn có tới mấy trăm ngôi Chùa. Nga Mi sơn, Cửu Hoa sơn, Phổ Đà sơn, cũng vậy. Ngũ Đài sơn, Nga Mi sơn, Cửu Hoa sơn, tôi chỉ nghe tên mà thôi, chưa từng đi đến triều bái. Phổ Đà sơn có rất nhiều chùa chiền tự viện, rất nhiều người xuất gia. Bồ Tát Quán Âm thường thường hiển Thánh ở đây. Ngũ Đài sơn là đạo tràng của Bồ Tát Văn Thù, Nga Mi sơn là đạo tràng của Bồ Tát Phổ Hiền, Cửu Hoa sơn là đạo tràng của Bồ Tát Địa Tạng. Bốn đại danh sơn này là Thánh địa của Phật giáo, xưa kia đức Phật cũng đã từng thọ ký nói qua. Ngũ Đài sơn có tuyết quanh năm, Nga Mi sơn núi non rất cao hiểm trở, từ dưới chân núi mà leo lên tới đỉnh, cũng mất mấy ngày, thời xưa đều đi bộ, không có nhiều phương tiện như bây giờ. Đi lên Ngũ Đài sơn cũng mất mấy ngày. Phổ Đà sơn không cao, hòn đảo ở giữa biển. Cửu Hoa sơn cũng có rất nhiều núi. Trung Quốc có một câu nói:

“Lời hay thế gian Phật nói hết
Danh sơn thiên hạ Tăng chiếm nhiều”.

Những lời hay nhất trên thế gian, đức Phật đều đã nói hết. Danh sơn trong thiên hạ, có phong thủy, cũng có thể nói là có long mạch, đa số là chỗ chư Tăng ở. Phàm là danh sơn đều có long mạch, cho nên đạo tràng hưng thịnh, vì ở đó có linh khí. Linh khí này khiến cho ai đến đó rồi, thì giống như nước mát mẽ, cảm thấy vừa mát mẽ, vừa thoải mái, giống như mình bơi lội trong ao bảy báu, nước có tám thứ công đức ở thế giới Cực Lạc.

Ở nước Mỹ này núi lớn rất nhiều, nhưng Tăng rất ít, cho nên danh sơn không có Thánh địa của Phật giáo. Từ nay về sau, các vị hãy lưu ý, nếu thấy núi lớn khí mạch rất thịnh, nhìn rất là hoan hỷ, thì đại khái nơi đó có linh khí, nếu tìm được long mạch của mảnh đất tốt, thì tương lai sẽ kiến lập đạo tràng ở đó.

Hai tuần trước, tôi và hai vị đệ tử đến núi Khoa La Lập Đa, xem rất nhiều nơi, chúng ta người xuất gia, phải làm việc của người xuất gia, tông chỉ bổn phận của chúng ta là hoằng dương Phật pháp, làm cho Phật giáo phát dương quang đại, đây là trách nhiệm của chúng ta. Nếu tìm được núi lớn, thì Bồ Tát Văn Thù, Bồ Tát Phổ Hiền, Bồ Tát Địa Tạng, Bồ Tát Quan Âm đều sẽ đến. Vì đạo tràng có rồi, thì các Ngài tự nhiên sẽ đến, giống như ở Trung Quốc, khi tạo núi Thiên đài, thì Bồ Tát Quán Âm cũng hiện Thánh, năm trăm La Hán cũng mau đi lập công, có rất nhiều kỳ tích xuất hiện.

Chúng ta ở nước tây phương, phải kiến lập đạo tràng thế giới Cực Lạc. Có người nói với tôi rằng: “Vạn Phật Thánh Thành là Thánh địa, Đài Loan có mấy người tại gia muốn đến đây mà không được, tức khiến cho đến rồi cũng ở không được, thậm chí xe hơi cũng chạy không tới. Do đó có cư sĩ bèn phát nguyện: “Nếu đời này không thể đến được Vạn Phật Thành tu đạo, thì đời sau tôi nhất định sẽ đến đó tu hành”. Lời này không biết là thật hay giả? Các vị nghĩ xem, có người muốn đến Vạn Phật Thành mà đến không được, mà các vị đã đến được đây rồi, mà còn không chân thật tu hành, thì rất là lãng phí thời gian! Thấy

có người nguyện tái sinh đến Vạn Phật Thành, trẻ con sinh ra ở Vạn Phật Thành đều có nhân duyên, các vị đừng giống như người say rượu, gì cũng đều không biết, nói cho các vị biết rồi, các vị hãy nghĩ xem đạo đề là thật hay giả?

369. Tất phổ tra.

Dịch: Hộ pháp Kim Cang phá tan thiên ma ngoại đạo.

Kệ:

Tôi toái Kim Cang đại oai thần
Tam đầu lục tí đảm chiến kinh
Vọng phong phi mỹ giai cùng phục
Long bàn hổ ngoại thể an ninh.

Nghĩa là:

Kim Cang đại oai thần phá tan
Ba đầu sáu tay đều sợ hãi
Nghe gió thổi qua đều bái phục
Rồng khoanh hổ nằm đời an ninh.

Giảng giải: Câu Chú này ý nghĩa là “Hộ pháp Kim Cang phá tan thiên ma ngoại đạo”, sức lực của Chú này hay phá thiên ma ngoại đạo, cũng là một trong những tên của Hộ pháp Kim Cang, cho nên nói “Kim Cang đại oai thần phá tan”: Vị đại Kim Cang này, không có gì kiên cố mà không phá được, không có ma nào mà không phục, tất cả thiên ma ngoại đạo,

lị mị vọng lượng, yêu ma quỷ quái, Ngài đều hàng phục hết, Ngài có đại oai thần lực này.

“Ba đầu sáu tay đều sợ hãi”: Tuy yêu quái có ba đầu, sáu tay, cũng rất lợi hại, nhưng một khi thấy vị Hộ pháp Kim Cang này, thì sinh tâm sợ hãi.

“Nghe gió thổi qua đều báỉ phục”: Khi chúng thấy hình bóng vị Hộ pháp Kim Cang này, thậm chí nghe một cơn gió thổi qua bên thân, thì kinh hãi bò sát đất, nằm thê báỉ phục.

“Ròng khoanh hổ nằm đời an ninh”: Một khi thấy được đại oai thần tướng của vị Hộ pháp Kim Cang này, dù là rồng cũng phải khoanh lại, cọp cũng phải nằm xuống, đều không thể không giữ quy cụ, bất cứ yêu ma quỷ quái gì, cũng đều phải giữ quy cụ, không dám tác quái, như vậy thế giới sẽ được bình an.

370. Tỳ ca tát đát đa bát đế rị.

Dịch: Quang trắng quay vòng.

Kệ:

Bạch quang toàn chuyển chiếu vô gián
Tôn Thắng Thiên Chú độ đại thiên
Không Bất Không Tạng Mật Tích ấn
Ngũ phương ngũ bộ ngũ tâm truyền.

Nghĩa là:

Quang trắng quay vòng chiếu vô gián
Chú Tôn Thắng Thiên độ đại thiên
Không Bất Không Tạng ấn Mật Tích

Năm phương năm bộ năm tâm truyền.

Giảng giải: “Quang trắng quay vòng chiếu vô gián”: Câu Chú này dịch ra là “Quang trắng quay vòng”. Ở trước có quang đỏ rực rỡ, quang tia uốn lượn, bây giờ là quang trắng quay vòng. Ba thứ quang này, người có đức hạnh mới gặp được, người chẳng có đức hạnh, không thể gặp được thứ pháp này. Quang trắng này quay vòng, chiếu đến địa ngục vô gián, chúng sinh trong đó thọ khổ, được quang này chiếu đến, thì tội nghiệp sẽ tiêu trừ.

“Chú Tôn Thắng Thiên độ đại thiên”: Chú này tên là Tôn Thắng, trên đỉnh hoá Phật của Phật nói, nhờ Tâm Chú của Chú Tôn Thắng này để giáo hoá đại thiên thế giới, giáo hoá tất cả chúng sinh thế gian.

“Không Bất Không Tạng ấn Mật Tích”: Có Không Tạng, Không Bất Không Tạng, ở trước đã nói qua, đây là tâm ấn của Mật Tích Kim Cang.

“Năm phương năm bộ năm tâm truyền”: Năm phương tức là: Đông, tây, nam, bắc, giữa. Phương đông Kim Cang bộ, Phương nam Bảo Sinh bộ, Phương tây Liên Hoa bộ, Phương bắc Yết Ma bộ, chính giữa Phật bộ. Năm phương năm bộ này, đều có Chú tâm ấn của năm vị Phật, còn gọi là Năm đại tâm Chú. Câu Chú này nói xong rồi, thì Chú của năm bộ này, hướng về thế giới để lưu thông tuyên bố, khiến cho chúng sinh đắc được lợi ích của sự tu hành.

Kim Cang bộ, pháp hàng phục, Phật Tiêu Tai Diên Thọ làm giáo chủ, tức cũng là Phật A Súc, Phật A Súc làm bộ chủ của Kim Cang bộ.

Phương nam là Bảo Sinh bộ, Phật nam Phật Bảo Sinh làm bộ chủ, Ngài là pháp tăng ích. Ví như, bạn có một phần trí huệ, thì Ngài khiến cho bạn tăng thêm đến một phần rưỡi; nếu bạn có hai phần trí huệ, thì Ngài khiến cho bạn tăng thêm đến hai phần rưỡi.

Phương tây Liên Hoa bộ, Phật A Di Đà làm bộ chủ, Ngài nhiếp thọ chúng sinh, khiến cho chúng sinh đến thế giới Cực Lạc.

Phương bắc là Yết Ma bộ, Phật Thành Tựu làm bộ chủ. Trong luật của Phật có ba lần yết ma, khiến cho việc thông qua. Vị Phật này dùng pháp tiêu tai, tiêu diệt tai nạn.

Chính giữa Phật bộ, Phật Thích Ca Mâu Ni làm bộ chủ, Ngài thành tựu các pháp, tất cả pháp Ngài đều thành tựu. Đây gọi là năm phương, năm bộ, năm Phật, truyền Phật tâm ấn diệu pháp.

Chú Lăng Nghiêm này là mật trong mật, diệu trong diệu. Thứ pháp này thế gian rất ít người hiểu biết được, cũng rất ít người tu trì thứ pháp này. Đợi đến khi trên thế gian không còn một người nào tụng trì Chú Lăng Nghiêm, thì lúc đó hết thấy thiên ma ngoại đạo, yêu ma quỷ quái đều xuất hiện ra đời, vì nó không còn gì sợ hãi nữa.

Nếu trên thế gian còn có một người tụng trì Chú Lăng Nghiêm, thì chúng không dám công nhiên xuất hiện ra đời. Có lúc cũng sẽ xuất hiện, nhưng đều là âm thầm lén lút, không dám công khai hiện ra đời. Do đó, Chú Lăng Nghiêm quan trọng nhất đối với Phật giáo. Còn có người hay tụng trì Chú Lăng Nghiêm, thì chánh pháp sẽ trụ lâu dài, ma vương sẽ

ẩn hình. Nếu không còn ai tụng trì, thì ma vương sẽ hiện hình, chánh pháp sẽ diệt vong. Do đó, chúng ta vì hộ trì chánh pháp, nên mỗi ngày phải tụng trì Chú Lăng Nghiêm, mỗi ngày lại nghiên cứu Chú Lăng Nghiêm này, đây tức là một bộ phận trụ trì chánh pháp.

371. Thập phật ra thập phật ra.

Dịch: Quang diệm chiếu khắp.

Kệ:

Phật bảo phổ phóng vô lượng quang
Chiếu biên pháp giới hư không tạng
Khai thị ngộ nhập chánh tri kiến
Vô thượng bồ đề Đại Giác vương.

Nghĩa là:

Phật bảo khắp phóng vô lượng quang
Chiếu khắp pháp giới hư không tạng
Khai thị ngộ nhập chánh tri kiến
Vô thượng bồ đề vua Đại Giác.

Giảng giải: “Phật bảo khắp phóng vô lượng quang”: Câu Chú này nghĩa là “Quang diệm”, tức là hoả diệm chiếu khắp vô yếm túc, hoả diệm khắp tất cả mọi nơi.

“Chiếu khắp pháp giới hư không tạng”: Phật ở cõi tịnh độ Thường Tịch Quang, phóng vô lượng quang minh, chiếu khắp pháp giới, không có chỗ nào mà không chiếu đến, tận hư không khắp pháp giới,

đều ở trong quang minh của Phật chiếu đến. Vô chiếu vô bất chiếu, chẳng có một nơi nào mà không chiếu, chẳng có một nơi nào chắc chắn chiếu. Là chiếu khắp, chẳng giống như chúng ta một số người có tâm ích kỷ, nếu người nào đó đối với mình tốt, thì mình đặc biệt đối với họ tốt; còn người nào đối với mình không tốt, thì mình sẽ đối với họ không tốt. Phật thì chẳng như thế, quang minh của Ngài bất cứ đối với người thiện, người ác, người tốt, người xấu, đều chiếu giống nhau. Chỉ là người tội nghiệp quá nặng, tuy được quang minh của Phật gia bị, nhưng vẫn bị vô minh che đậy, trí huệ chẳng hiện tiền.

“Khai thị ngộ nhập chánh tri kiến”: Phật phóng quang động địa, khiến cho tất cả chúng sinh bỏ mê về giác, khai tri kiến của Phật, thị tri kiến của Phật, ngộ tri kiến của Phật, nhập tri kiến của Phật, chánh tri kiến tức là tri kiến của Phật.

“Vô thượng bồ đề vua Đại Giác”: Đợi đến khi bạn mình bạch chánh tri chánh kiến của Phật, thì bạn tu thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, tức là vua trong các pháp, lúc đó sẽ phổ độ tất cả chúng sinh.

372. Đà ra đà ra.

Dịch: Lọng mây.

Kệ:

Ngũ sắc thuy vân kết bảo cái
Vạn đạo hào quang chiếu đại thiên

Nhất thiết giới luật siêng năng trì
Trân trọng Long Hoa phó pháp diên.

Tạm dịch:

Vàng mây năm màu kết lọng báu
Vạn luồng hào quang chiếu đại thiên
Tất cả giới luật siêng năng giữ
Trân trọng Long Hoa phó pháp hội.

Giải: “Vàng mây năm màu kết lọng báu”: Khi tụng niệm Chú này, thì ở trong hư không sẽ hiện ra đám mây năm màu, xanh vàng đỏ trắng đen. Vàng mây kết lọng báu ở trong hư không.

“Vạn luồng hào quang chiếu đại thiên”: Vàng mây năm màu kết lọng báu đó ở trong hư không, phóng ra vạn luồng hào quang, vô lượng vô tận quang minh, chiếu khắp ba ngàn đại thiên thế giới.

“Tất cả giới luật siêng năng giữ”: Tu pháp Lăng Nghiêm nhất định phải giữ gìn giới luật, chỉ có giới luật thanh tịnh mới tương ứng, bằng không tu pháp chẳng những không tương ứng, mà còn có tai họa. Cho nên chúng ta những người xuất gia tu đạo, nhất định phải giữ gìn giới luật, siêng tu giới định huệ, diệt trừ tham sân si, đây mới là bốn phận của chúng ta tu đạo.

“Trân trọng Long Hoa phó pháp hội”: Trân trọng nghĩa là dấn dồ, bảo trọng, tức cũng là quan tâm đến bạn, muốn bạn tu hành cho tốt, đợi khi đức Phật Di Lặc ra đời, thì đi phó hội Long Hoa, gặp Phật Di Lặc. Hiện tại chúng ta người tu đạo, đợi đến lúc đó đều phải khai ngộ chứng quả. Cho nên không thể tự

mình lừa mình, cứ giải đãi lười biếng, tìm chút đồ ăn ngon, như vậy thì sẽ lãng phí thời gian, sẽ không có sự thành tựu. Muốn có sự thành tựu, thì phải cước đạp thật địa, chân thật tu hành, lúc nào cũng không thể tùy tiện câu thả, không thể để cho tự tánh của mình tham đồ tự tại khoái lạc, như vậy là không thể được. Chú không thể giúp chúng ta khôi phục lại thanh tịnh, Chú chỉ là bạn tri Chú, thì trong tâm bạn đừng có nhiễm ô. Chú giúp bạn thanh tịnh, Chú đó cũng có thể bạn niệm Chú thì có thể không ăn cơm cũng no, đó mới có thể giúp bạn thanh tịnh. Nếu bạn tri Chú, không ăn cơm vẫn đói, thì chứng minh tri Chú đó, nó chẳng phải là sức lực giúp bạn thanh tịnh, là bạn phải tự ở trong tâm mình thường thường tri Chú, thường thường sám hối, thì bạn mới được thanh tịnh.

373. Tần đà ra tần đà ra.

Dịch: Lộng hương.

Kệ:

Hương cái biến mãn thái hư không
Phổ huân hữu tình pháp tánh trung
Thắng lực năng trì thanh tịnh giới
Bắc phương Yết Ma bộ chủ công.

Nghĩa là:

Lộng hương đầy khắp trong hư không
Xông khắp hữu tình trong pháp giới
Thắng lực hay giữ giới thanh tịnh

Phương bắc Yết Ma bộ làm chủ.

Giảng giải: Mỗi câu Chú Lăng Nghiêm, đều có công năng của nó, mỗi câu đều là pháp môn tâm ấn của chư Phật. Dù tụng niệm một chữ, một câu, một hội, hoặc tụng niệm toàn bài Chú, đều kinh thiên động địa, chấn động trời đất, quỷ thần khóc, yêu ma chạy trốn, lị mị ấn hình.

Ý nghĩa câu Chú này là “Lọng hương”. Lọng hương này, chẳng những che phủ một nơi, một khi bạn niệm câu Chú này, thì tận hư không khắp pháp giới, đều hiện ra lọng hương trang nghiêm. Yêu ma quỷ quái thấy được cảnh giới oai đức trang nghiêm này, thì đều lão lão thật thật.

Bài kệ này chỉ lược nói giải thích mà thôi, kỳ thật sức lực của câu Chú này, nói không hết được. Những gì tôi giảng nói chỉ là một phần trong vạn phần, nhưng tôi cũng không giấu dìm, vẫn muốn đem một phần này giải thích nói, giới thiệu cho các vị.

Vạn Phật Thánh Thành hằng ngày giảng Kinh thuyết pháp, vừa giảng Chú Lăng Nghiêm, vừa giảng Kinh Hoa Nghiêm, vừa giảng Lục Tổ Pháp Bảo Đàn Kinh, chẳng có một ngày nào không giảng. Chúng ta đều phải có bổn phận trách nhiệm hoằng pháp, trước kia tuy tôi đã giảng Kinh Hoa Nghiêm rồi, cũng là giảng một phần trong vạn phần, chứ không giảng tỉ mỉ. Không những Kinh Hoa Nghiêm như thế, mà Kinh Pháp Hoa, Kinh Lăng Nghiêm, Kinh A Di Đà, Kinh Địa Tạng, Kinh Pháp Bảo Đàn, cũng đều như thế. Tôi đều giảng lời không rõ, từ không đạt ý. Tại sao phải giảng? Tuy tôi giảng không được viên mãn

lắm, tương lai các vị có thể giảng giải nói cho rộng ra, vì các vị đều là người có đại căn lành, đại trí huệ.

Lần này vị pháp sư tam bộ nhất bái này, khai giảng Kinh Hoa Nghiêm, các vị phải chú ý nghe. Trước kia khi tôi giảng thì các vị chẳng chú ý nghe, lần này đừng có bỏ lỡ cơ hội. Các vị phải biết, vị pháp sư này từ Los Angeles, trải qua ngàn vạn khổ cực, chịu nắng mưa đói khát, rất nhiều chướng ngại, bây giờ đã đến được Vạn Phật Thành, vẫn tiếp tục ba bước một lay. Anh ta không nói không cười, thanh niên thời đại này mà có người thanh niên chân chánh tu trì Phật pháp, có thể nói là đi khắp thế giới cũng không dễ gì tìm được. Anh ta giảng Kinh Hoa Nghiêm, tiếng Trung cũng giỏi, tiếng Anh thì khỏi nói rồi, vì anh ta là người Mỹ, các vị đừng có bỏ lỡ cơ hội. Như Vạn Phật Thành mỗi ngày giảng Kinh thuyết pháp, cũng có thể nói là đi khắp thế giới tìm cũng không có nơi thứ hai. Đây chẳng phải là tôi tự mãn tự khen, mà thật là chân chánh hoằng dương Phật pháp, chân chánh tu hành, mới được như thế. Cho nên chư Phật Bồ Tát cũng không cô phụ khổ tâm của chúng ta, tạo Vạn Phật Thánh Thành thành thế giới Cực Lạc, để cho chúng ta đến đây tu hành. Chúng ta còn không tu hành cho tốt, lại bỏ lỡ cơ hội này, thật là đáng tiếc !

“Lọng hương đầy khắp trong hư không”: Ý nghĩa câu Chú này là “Lọng hương”, khi bạn niệm Chú này, thì tận hư không khắp pháp giới, đều có một thứ hương lạ, khi tụng Chú này, thì chẳng những nhân gian toả hương thơm, mà trên trời cũng thơm,

cho đến địa ngục, ngạ quỷ, cũng đều đắc được pháp cứu hộ.

“Khấp xông hữu tình trong pháp giới”: Lộng hương này, chẳng những xông khắp nơi nào đó, người nào đó, mà là xông khắp pháp giới.

“Thắng lực hay giữ giới thanh tịnh”: Sức lực của Chú này, thù thắng hay giữ gìn giới luật.

“Phương bắc Yết Ma bộ làm chủ”: Câu Chú này dùng phương bắc Yết Ma bộ làm chủ, tác Yết Ma chủ trì công đạo.

374. Sân đà sân đà.

Dịch: Lộng châu đầy khắp pháp giới.

Kệ:

Châu cái quang minh chiếu pháp giới
Xích tâm vô cầu như ý hà
Nhiếp hoá chúng sinh đẳng bất thối
Tây phương Liên Hoa bộ chủ gia.

Nghĩa là:

Lộng châu quang minh chiếu pháp giới
Tâm tịnh không dơ châu như ý
Nhiếp hoá chúng sinh lên bất thối
Tây phương Liên Hoa bộ làm chủ.

Giảng giải: Chú này nếu mà giảng tỉ mỉ, thì vô cùng vô tận, e rằng thời gian không đủ. Ở trước Đà Ra Đà Ra là lộng mây, Tân Đà Ra Tân Đà Ra là lộng hương, bây giờ câu Sân Đà Sân Đà này là “Lộng

châu”, là tất cả châu báu kết thành lọng. Lọng châu này chẳng phải là một cái, mà là đầy khắp tận hư không để trang nghiêm pháp giới, cho nên nói: “Lọng châu quang minh chiếu pháp giới”, lọng châu phóng đại quang minh chiếu khắp pháp giới, khiến cho tất cả chỗ đen tối đều được ánh sáng.

“Tâm tịnh không dơ châu như ý”: Không dơ tức là lìa dơ, châu như ý vạn luồng hào quang, điềm tốt lành đầy khắp vũ trụ.

“Nhiếp hoá chúng sinh lên bất thối”: Hiện ra đủ thứ lọng mây, lọng hương, lọng châu, đủ thứ quang điềm, đều vì nhiếp hoá chúng sinh, khiến cho họ lên được ba bất thối: Niệm bất thối, vị bất thối, hành bất thối.

“Tây phương Liên Hoa bộ làm chủ”: Đây là Tây phương A Di Đà Phật Liên Hoa bộ, nghĩa là nói đây là Phật A Di Đà làm bộ chủ Liên Hoa bộ. Chú Lăng Nghiêm bao quát năm phương, năm bộ, năm Phật, hàng phục ma năm phương thế giới, rất là quan trọng, mọi người phải chân thật học tập, đừng để thời gian trôi qua lãng phí. Kệ mà tôi tả ra, hiển cạn giống như ca từ của thể gian, nhưng ý nghĩa rất là thâm sâu.

375. Hổ hồng hổ hồng.

Dịch: Sắc lệnh tất cả chúng trên trời dưới đất.

Kệ:

Sắc lệnh Thiên thượng địa hạ chúng
Hàng phục yêu ma quỷ quái tinh

Ứng hộ Tam Bảo lập công đức
Viên mãn giác đạo quả nhứt long.

Nghĩa là:

Ra lệnh chúng trên trời dưới đất
Hàng phục yêu tinh ma quỷ quái
Ứng hộ Tam Bảo lập công đức
Viên mãn quả giác ngày càng cao.

Giảng giải: Hổ Hồng ý nghĩa là “Hàng phục” và “Ứng hộ”. Hàng phục thiên ma ngoại đạo, yêu ma quỷ quái, lị mị vọng lượng. Ứng hộ Tam Bảo, thì chánh pháp trụ lâu dài.

“Ra lệnh chúng trên trời dưới đất”: Phật ra lệnh Hộ pháp thiện thần trên trời, và hộ pháp ở dưới đất. Chúng là bao quát tất cả.

“Hàng phục yêu tinh ma quỷ quái”: Các Ngài một mặt hàng phục tất cả yêu ma quỷ quái, lị mị vọng lượng, tận hư không khắp pháp giới, khiến cho chúng không được tác quái, một mặt lại ứng hộ Tam Bảo, lập công, lập đức, tương lai không lâu thì các Ngài cũng sẽ viên mãn giác đạo, quả vị ngày càng cao, cho nên nói “Ứng hộ Tam Bảo lập công đức, Viên mãn quả giác ngày càng cao”.

376. Phấn tra, phấn tra, phấn tra, phấn tra, phấn tra.

Dịch : Diệt trừ chúng ác, thu nhiếp bất tường.

Kệ :

Tốc năng thành tựu điều luyện pháp
Tối toái khai thông diệu nan cùng
Ngũ phương ngũ bộ giác ngũ thừa
Tức tai như ý bảo liên hoa.

Nghĩa là:

Sớm được thành tựu pháp điều luyện
Đập tan khai thông diệu vô cùng
Năm phương năm bộ giác năm thừa
Tiêu tai như ý hoa sen báu.

Giảng giải : Câu Chú này có tới năm lần Phấn Tra. Phấn Tra nghĩa là « Đập tan » và « Khai thông ». Nghĩa là nếu bạn không nghe lời vầy gọi, thì sẽ đập tan. Khai thông tức là nếu bạn nghe lời vầy gọi, giữ gìn quy cụ, lại có thể khai phát trí huệ của bạn, tăng trưởng căn lành của bạn. Tại sao nói tới năm lần ? Vì đại biểu cho năm phương : Phương đông Kim Cang bộ, Phương nam Bảo Sinh bộ, Phương tây Liên Hoa bộ, Chính giữa Phật bộ, Phương bắc Yết Ma bộ, năm phương năm bộ này giác năm thừa.

« Sớm được thành tựu pháp điều luyện, Đập tan khai thông diệu vô cùng » : Đập tan và khai thông chỗ diệu vô cùng vô tận.

« Năm phương năm bộ giác năm thừa » : Năm thừa là Bồ Tát thừa, Thanh Văn thừa, Duyên Giác thừa, Thiên thừa, nhân thừa. Chúng sinh năm thừa này đều được giác ngộ.

« Tiêu tai như ý hoa sen báu » : Tất cả tai nạn đều tiêu diệt, đắc được như ý. Tương lai ngồi hoa sen báu lớn, như như bất động, rõ ràng sáng suốt.

Hôm nay tôi vốn muốn giảng sự tích Lục Tổ, nhưng mỗi ngày tới Vạn Phật Thành, đều có sự an bài, có chương trình Chú Lăng Nghiêm, bằng không tất cả Thánh chúng của Chú Lăng Nghiêm đều đang đợi, nói : « Sao vẫn chưa giảng Chú Lăng Nghiêm của chúng tôi » ?

377. Ta ha.

Dịch : Gồm có ba nghĩa : Tai ác sớm tiêu. Cát tường mau thành. Công đức viên mãn thành tựu.

Kệ :

Tất cả tai nạn hoá cát tường
Ác chướng đốn tiêu phóng hào quang
Viên thành Bát Nhã Ba La Mật
Phước huệ trang nghiêm thọ vô cương.

Nghĩa là:

Tất cả tai nạn hoá cát tường
Ác chướng sớm tiêu phóng hào quang
Viên thành Bát Nhã Ba La Mật
Phước huệ trang nghiêm thọ miên trường.

Giảng giải : Mỗi bài Chú có nhiều chữ Ta Ha, ý nghĩa là « Cát tường », « Tiêu tai », « Thành tựu ». Một khi tụng lên thì không cát tường sẽ biến thành cát tường, thay đổi được nghiệp chướng, thay đổi được tai nạn, thay đổi được cảnh giới của bạn. Câu Ta Ha này rất là hữu dụng, không những trừ được một thứ tai nạn, mà còn có thể tiêu trừ được tất cả tai nạn.

Có người nghĩ : « Tôi cũng thường niệm câu Ta Ha này, tại sao vẫn hay bị đụng xe »?

- Bạn bị đụng xe có chết không ?

- « Không » !

- Nếu bạn chết rồi, thì đâu có hỏi nữa. Bạn không chết, sao bạn không biết do nhờ sức lực bạn niệm Chú, khiến cho xe bạn bị tan nát mà bạn không bị thương ?

- « Khi tôi đụng xe cũng không niệm !"

- Khi bình thường thì bạn niệm, nên được sự cảm ứng.

- « Bình thường tôi cũng không niệm ».

- Hoặc nghe được người khác niệm cũng được sự cảm ứng, giải thoát tai nạn.

- « Nhưng tôi cũng không nghe người khác niệm » !

- Nói cho bạn biết, hoặc khi có người niệm Chú, nhờ sức lực công năng của Chú, khiến cho xe của bạn tan nát mà bạn chẳng bị thương, tiêu tai nạn trong vô hình, diệt tội khổ khi chưa trở ra. Bạn còn không biết, trong sự yên lặng, nhờ sức lực của Chú khiến cho bạn tiêu tai khỏi tội, mới được mạnh khoẻ sống đến bây giờ, cho nên nói « Tất cả tai nạn hoá cát tường ».

« Ác chướng sớm tiêu phóng hào quang » : Có lúc người gặp chướng ngại, giống như có ma đến khiến cho bạn khóc, hoặc cười, nằm ngòì không yên, ngòì thiền, hoặc đi kinh hành, thì phiền não hôn trầm. Tóm lại, ngòì cũng không yên, đứng cũng không yên, đi cũng không yên, nằm cũng không yên, trong tâm

giống như lửa đốt, kêu la. Người nằm trên giường giống như đầu lọt xuống đất, lật qua lật lại, lật lại lật qua, đều ngủ không được, đều khỏi vọng tưởng, đây là nghiệp chướng. Lúc này niệm Chú này, thì nhờ sức lực của Chú, khiến cho bạn ác chướng sớm được tiêu trừ, phóng đại quang minh.

« Viên thành Bát Nhã Ba La Mật » : Tu hành mau tu đạo quả bồ đề, thì sớm sẽ lên được bờ bên kia, viên mãn trí huệ Bát Nhã Ba La Mật, khai phát mỏ trí huệ, đắc được bảo tạng Bát Nhã chân chánh, thì mới có thể « Phước huệ trang nghiêm thọ miên trường », phước huệ đều viên mãn, được thọ mạng vô cùng vô tận.

378. Hê hê phẩn.

Dịch : Giải thoát tất cả.

Kệ :

Không Như Lai tạng Phật bộ tâm
Giải thoát khai thông chỉ mê tân
Diệu nghĩa nan cùng vô nhai tế
Như ý bảo châu biến hoá thần.

Nghĩa là:

Không Như Lai tạng Phật bộ tâm
Giải thoát khai thông chỉ bờ mê
Diệu nghĩa khó hết không bờ mé
Như ý bảo châu biến hoá thần.

Giảng giải : « Không Như Lai tạng Phật bộ tâm » : Khi bạn tụng câu Chú này, thì tất cả chướng ngại đều chẳng còn nữa. Câu Chú này dịch ra là « Không », là « Hư », là « Tận », nương theo ở trước Không Như Lai tạng, Bất Không Như Lai tạng, Không Bất Không Như Lai tạng, hợp lại là tánh Không Như Lai tạng, quét tất cả pháp, lìa tất cả tướng, bất tại vô bất tại, vô tướng vô bất tướng, đây là tâm Chú chính giữa Phật bộ, bộ chủ là Phật Thích Ca Mâu Ni. Bộ chủ phương tây Liên Hoa bộ là Phật A Di Đà. Bộ chủ phương nam Bảo Sinh bộ là Phật Bảo Sinh. Bộ chủ phương bắc Yết Ba bộ là Phật Thành Tựu. Bộ chủ phương đông Kim Cang bộ là Phật A Súc. Năm bộ chủ, năm phương, năm vị Phật này, hàng phục năm đại ma quân của thế giới, từ năm phương đến quản chế thiên ma ngoại đạo.

« Giải thoát khai thông chỉ bờ mê » : Bờ giải thoát là tâm không có bờ mé, không bị trói buộc, giải trừ hết tất cả mọi sự chướng ngại, khai thông trí huệ của bạn, chỉ bày bờ mê cho tất cả chúng sinh, khiến cho họ lìa khổ được vui.

« Diệu nghĩa khó hết không bờ mé » : Nghĩa lý Chú này diệu không thể nghĩ bàn, nói không hết được, không có bờ mé, dù có tìm cũng không được bờ mé.

« Như ý bảo châu biến hoá thần » : Giống như bảo châu như ý tùy tâm mãn nguyện, biến hoá vô cùng, chẳng phải trong sự tướng tượng của bạn có thể biết được.

379. A mâu ca đa phần.

Dịch: Nguyên của con đều thành tựu.

Kệ:

Ngã nguyện thành Phật độ chúng sinh
Bất Không đức tánh khả mê mông
Bắc phương Yết Ma mãn giác đạo
Nam Mô Đảnh Thủ Lăng Nghiêm Kinh.

Nghĩa là:

Con nguyện thành Phật độ chúng sinh
Đức tánh chẳng không mở đường mê
Phương bắc Yết Ma mãn giác đạo
Nam Mô Đảnh Thủ Lăng Nghiêm Kinh.

Giảng giải: “Con nguyện thành Phật độ chúng sinh”: Câu Chú này kinh thiên động địa, quỷ sợ thần hãi, dịch ra là “Nguyên của con đều thành tựu”, bất cứ phát nguyện gì, đều sẽ thành tựu. Thành Phật để làm gì? Có phải để hưởng phước? Chẳng phải, thành Phật rồi, lại rộng độ tất cả chúng sinh, độ chúng sinh tức là trách nhiệm của Phật, mà chúng sinh thì chẳng khi nào hết được, cho nên Phật cũng không khi nào thất nghiệp. Nếu chúng sinh độ hết, thì Phật không có việc làm. Chúng sinh độ càng nhiều, thì thành Phật cũng càng nhiều.

“Đức tánh chẳng không mở đường mê”: Có một vị Bồ Tát, hiệu là Bồ Tát Bất Không. Chẳng qua ở đây là nói sự phát nguyện chẳng không, phát nguyện gì thì viên mãn nguyện đó, sẽ thành tựu đức

hạnh và tánh giác của chính mình, trước hết dùng trí huệ của mình, rồi sau đó giác ngộ chúng sinh chưa giác, mở đường mê tức là chúng sinh chưa hiểu biết.

“Phương bắc Yết Ma mãn giác đạo”: Phương bắc là Yết Ma bộ, chúng sinh đầy đủ tất cả phát nguyện, đi trên con đường giác ngộ.

“Nam Mô Đảnh Thủ Kinh Lăng Nghiêm”: Xiển minh Chú Lăng Nghiêm là nói rõ Kinh Lăng Nghiêm. Vì có Kinh Lăng Nghiêm, chúng ta mới hiểu được Chú Lăng Nghiêm, cho nên phải cảm tạ Kinh Lăng Nghiêm, phải quy mạng kính đầu “Đại Phật Đảnh Thủ Kinh Lăng Nghiêm”, bộ Pháp bảo vô thượng này.

380. A ba ra đề ha đa phẩn.

Dịch: Nguyện không chướng ngại.

Kệ:

Vô tỉ trí quang chiếu đại thiên
Thanh tịnh kiêu khiết tối thắng Thiên
Quang diệm sí thanh Bảo Sinh bộ
Nam phương Bính Đỉnh hoá hồng liên.

Nghĩa là:

Trí quang vô tỉ chiếu đại thiên
Thanh tịnh trong sạch trời tối thắng
Quang diệm rực rỡ Bảo Sinh bộ
Phương nam Bính Đỉnh hoá sen hồng.

Giảng giải: “Trí quang vô tỉ chiếu đại thiên”: Câu Chú này dịch ra là “Trí quang vô tỉ”, đại trí huệ quang không gì so sánh được, chiếu sang ba ngàn đại thiên thế giới.

“Thanh tịnh trong sạch trời tối thắng”: Quang minh lại vừa thanh tịnh, vừa trong sạch, cũng là trời tối thắng.

“Quang diệm rực rỡ Bảo Sinh bộ”: Phương nam là Bảo Sinh bộ, Phật Bảo Sinh là chủ, quang minh lửa ngọn rất rực rỡ.

“Phương nam Bính Đinh hoá sen hồng”: Nói theo ngũ hành, thì phương nam thuộc Bính Đinh lửa, thường ở trong lửa hoá ra sen hồng để giáo hoá chúng sinh.

Hai câu kệ này rất nông cạn, tuy nó hình dung sức công năng và nghĩa lý của Chú, phải nghiền ngẫm kỹ càng vị của nó, thì mới có thể tiến lên một bước nữa, minh bạch đạo lý của Chú Lăng Nghiêm.

381. Ba ra bà ra đà phẩn.

Dịch : Sở nguyện tùy tâm.

Kệ :

Quang minh thọ lượng cập diệm âm

Cửu kính Cực Lạc Di Đà Tôn

Tây phương Liên Hoa bộ khai hiện

Cao đẳng thượng phẩm nguyện tùy tâm.

Nghĩa là:

Quang minh thọ lượng và diệm âm

Phật Di Đà Cực Lạc cứu kính
Phương tây Liên Hoa bộ khai hiện
Cao đẳng thượng phẩm nguyện tùy tâm.

Giải thích : « Quang minh thọ lượng và diệu âm » : Câu Chú này dịch ra là « Tùy tâm mãn nguyện như ý », bao hàm nghĩa lý có ba ngàn : Thứ nhất là quang minh, thứ hai là thọ lượng, thứ ba là diệu âm. Đây là Phật A Di Đà Liên Hoa bộ, quang minh này là chỉ vô lượng quang của Phật A Di Đà. Thọ lượng tức vô lượng thọ. Diệu âm tức pháp âm vi diệu của Phật A Di Đà.

« Phật A Di Đà Cực Lạc cứu kính » : Đây là một pháp môn của Cực Lạc cứu kính, Phật A Di Đà là giáo chủ thế giới Cực Lạc.

« Phương tây Liên Hoa bộ khai hiện » : Chú này cũng là pháp môn sở khai thuộc về phương tây Liên Hoa bộ.

« Cao đẳng thượng phẩm nguyện tùy tâm » : Chúng ta hy vọng mọi người đều tu pháp này, tụng trì Chú này, cao đẳng thượng phẩm, đắc được hoa sen thượng phẩm thượng sinh, tùy tâm mãn nguyện, bạn có nguyện gì thì viên mãn nguyện đó.

382. A tổ ra.

Dịch : Tập tan A Tu La.

Kệ :

Phá toái Tu La sân khuể si
Háo dừng đấu lang phi thiên thời

Nữ đổ nam xú bất đoan chính
Nghệp báo sở cảm đại tổn thất.

Nghĩa là:

Phá tan Tu La sân hận si
Ham thích đấu tranh chẳng phải trời
Nữ đổ nam xấu chẳng đoan chính
Nghệp báo sở cảm tổn thất lớn.

Giảng giải : « Phá tan Tu La sân hận si » : A Tổ La và A Tu La, bất quá câu này là « Phá tan chú thuật thần thông của A Tu La », phá trừ tâm sân hận, tâm phần nộ, tâm ngu si, của Tu La.

« Ham thích đấu tranh chẳng phải trời » : A Tu La có phước trời, nhưng không có quyền lực trời, nên gọi là chẳng phải trời (phi thiên), tánh của chúng thích đấu tranh, ở đâu cũng đều muốn làm hoàng đế, đàn áp người khác, đây là bản tánh của A Tu La. Chúng còn gọi là « Vô tửu », tức không có rượu uống, ngày ngày uống rượu say, biến thành Tu La say.

« Nữ đổ nam xấu chẳng đoan chính » : Nữ A Tu La đa số rất đổ kị, nữ A Tu La rất đẹp, còn nam A Tu La thì rất xấu xí, chẳng ai muốn nhìn, thậm chí khi nhìn thấy, thì sẽ hồn bay phách tán. A Tu La hoặc mũi thì dài ở phía trên con mắt, con mắt thì ở dưới lỗ mũi, ngũ quan chẳng đoan chánh, đều chẳng đúng vị trí, hoặc cái miệng và lỗ tai thay đổi vị trí, nói chung rất là xấu xí khó coi. Tại sao bị như thế ?

« Nghiệp báo sở cảm tổn thất lớn » : Đều do khi tại nhân địa làm người, thì cứ nổi nóng, sân hận.

Bạn xem, khi người nổi nóng chẳng phải là khó coi không ? Nổi nóng nhiều quá thì sẽ biến thành A Tu La xấu xí, ai không muốn làm A Tu La xấu xí, thì đừng nổi nóng, sân hận, tướng mạo sẽ viên mãn đoan chánh xinh đẹp. Hãy xem những người tướng mạo đoan chánh xinh đẹp, đều do đời trước họ tin Phật, lạy Phật, không nổi nóng, đều đối đãi tốt với mọi người, chẳng có tâm sân hận. A Tu La tâm sân rất lớn, chúng ta người học Phật, biết nhân quả này, thì nên nhớ đừng có nổi nóng sân hận.

383. Tỳ đà ra.

Dịch : Đại lực trì.

Kệ :

Phi vi Tu La đại lực trì
Chư Phật oai đức hoá cập thời
Bất động giáo chủ hoan hỷ quang
Đông phương kim cang niệm tại từ.

Nghĩa là:

Chẳng phải Tu La đại lực trì
Chư Phật oai đức hoá đúng thời
Đức Phật A Súc hoan hỷ quang
Đông phương Kim Cang làm nhiệm vụ.

Giảng giải : « Chẳng phải Tu La đại lực trì » : Tỳ Đà Ra dịch là « Đại lực trì ». A Tu La cũng có đại lực, nhưng ở đây chẳng phải là đại lực của A Tu La

chi trì. Đây là sức lực của chư Phật, đây là oai đức của chư Phật.

« Chư Phật oai đức hoá đúng thời » : Oai đức giáo hoá chúng sinh của chư Phật, cũng chẳng trước, cũng chẳng sau, hợp thời. Chúng sinh đáng được độ, thì Ngài đến độ, chưa đến thời, thì phải chờ đợi, khi thời cơ chín mùi, thì mới đến độ chúng sinh.

« Bất Động giáo chủ hoan hỷ quang » : Giáo chủ cõi đông phương thế giới Lưu Ly, là Phật A Súc Hoan Hỷ Quang, còn gọi là Phật A Súc, còn gọi là Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật.

« Đông phương Kim Cang làm nhiệm vụ » : Vị Phật này suất lãnh bộ chúng phương đông Kim Cang bộ, khi tụng câu Chú này, thì các Ngài sẽ chấp hành nhiệm vụ mà thuở xưa các Ngài đã phát nguyện.

384. Ba ca phần.

Dịch : Tôn thắng.

Kệ :

Thù thắng diệu hảo Phật đánh tôn
Tam thập nhị tướng độ quần luân
Nhất thiết như ý tùy tâm hiện
Vạn sự hanh thông chỉ mê tân.

Nghĩa là:

Phật đánh tôn thù thắng tốt đẹp
Ba mươi hai tướng độ chúng sinh
Tất cả như ý tùy tâm hiện
Vạn sự hanh thông chỉ bờ mê.

Giảng giải : « Phật đánh tôn thù thắng tốt đẹp » : Câu Chú này dịch là « Tôn thắng ». Pháp thân của Phật thù thắng tốt đẹp, Chú Lăng Nghiêm là hoá Phật trên đánh nói, cho nên nói Phật đánh tôn.

« Ba mươi hai tướng độ chúng sinh » : Phật có ba mươi hai tướng, tám mươi vẻ đẹp. Tại sao Phật có ba mươi hai tướng ? Phật là vô tướng, cần ba mươi hai tướng để làm gì ? Sao lại có tám mươi vẻ đẹp ? Nếu Ngài còn nghĩ về cái đẹp, thì đâu có khác gì với phàm phu chúng ta? Chẳng phải, tuy Phật có ba mươi hai tướng, tướng mà bất tướng, vô tướng vô sở bất tướng, tại phần chúng sinh thấy có ba mươi hai tướng, tám mươi vẻ đẹp. Tại bản thể của Phật, tức là một đại quang minh tạng, quét tất cả pháp, lìa tất cả tướng, vô tướng vô sở bất tướng, cho nên có « Ba mươi hai tướng độ chúng sinh », là vì độ chúng sinh mà thị hiện có những tướng tốt quang minh này, khiến cho chúng sinh nghĩ hâm mộ, thích ba mươi hai tướng tốt trang nghiêm của Phật, tự mình cũng nghĩ muốn được những tướng tốt trang nghiêm này, do đó bèn phát tâm tu hành. Chúng sinh bao quát hết tất cả phi tiềm động thực, noãn thai thấp hoá, tất cả chúng sinh. Phàm là có khí huyết, đáng được độ thì Phật mới thị hiện ba mươi hai tướng.

« Tất cả như ý tùy tâm hiện » : Cảnh giới của Phật tùy tâm sở hiện, thấy đều mãn nguyện, trong tâm của bạn có gì, thì hiện ra cái đó.

« Vạn sự hanh thông chỉ bờ mê » : Như vậy đều hanh thông viên mãn thành tựu, chẳng có sự việc

nào không tốt. Chư Phật thường ở tại thế gian chỉ bày cho chúng sinh thoát khỏi con đường mê muội.

Chúng sinh thì thường lưu chuyển ở trong điên đảo mộng tưởng, cho nên mới có sợ hãi, có mộng tưởng, có điên đảo. Nếu lìa khỏi sự sợ hãi mộng tưởng điên đảo này, thì đắc được cứu kính Niết Bàn. Sự tốt nhất trên đời là tu đạo, nhưng rất ít người tu hành, trong một vạn người thì có một vạn người không tu hành, thật là kỳ lạ ! Danh lợi việc nhỏ ai cũng thích, sinh tử việc lớn chẳng ai màng. Thanh tịnh là phước chẳng ai hưởng, phiền não thì phi ai cũng tham. Bạn xem có kỳ lạ hay không !

385. Tát bà đề bệ tộ phẩn.

Dịch : Hàng phục tất cả chúng Thiên thần.

Kệ :

Dục thiên chánh ma phạm ngoại thiên
Thánh nhân quân thần chủ bạn liên
Văn Chú hàng phục giai khâm kính
Hộ trì Tam Bảo phước huệ miên.

Nghĩa là:

Trời dục thiên ma phạm ngoại đạo
Thánh nhân quân thần chủ bạn liên
Nghe Chú hàng phục đều cung kính
Hộ trì Tam Bảo phước huệ tăng.

Giảng giải : Câu này hàng phục tất cả chư Thiên. Trời có rất nhiều tầng trời, thông thường biết

đến có trời Ba Mươi Ba, đây là tầng thứ hai của dục giới, đông tây nam bắc đều có tám trời, thêm ở giữa, cộng thành Ba Mươi Ba. Trời phân làm ba cõi : Dục giới, sắc giới, vô sắc giới.

« Trời dục thiên chánh ma phạm ngoại » : Trời dục là chỉ trời dục giới, thiên là chỉ trời Tứ Thiên. Trời Sơ Thiên, Nhị Thiên, Tam Thiên và Tứ Thiên. Lại có chánh Thiên, lại có chỗ của thiên ma ở, trời phạm phu ngoại đạo và trời Thánh nhân ở.

« Thánh nhân quân thần chủ bạn liên » : Trời cũng có Thiên chủ trời Ba Mươi Ba thống nhiếp chư Thiên, để thưởng phạt thiện ác nhân gian, có Thiên chủ bốn trời.

« Nghe Chú hàng phục đều cung kính » : Khi chư Thiên nghe Chú này, thì đều hàng phục, lão lão thật thật giữ quy cụ, nghe sự sai bảo, cung kính tôn trọng Chú, hộ trì Tam Bảo, quy mạng cung kính.

« Hộ trì Tam Bảo phước huệ tăng » : Hộ ủng hộ Tam Bảo, lại một lòng tu đạo, dũng mãnh tinh tấn, thì tự nhiên phước huệ sẽ ngày càng tăng trưởng.

386. Tát bà na già tệt phần.

Dịch : Hàng phục tất cả chúng rồng độc.

Kệ :

Nhất thiết long chúng giai triều cù
Thiện độc thiên địa quyển thuộc thân
Cải tà quy chánh tu chư kỷ
Lập công tinh tấn quả tự thành.

Nghĩa là:

Tất cả chúng rồng đều chấp tay
Khéo độc trời đất quyền thuộc thân
Cải tà quy chánh tự tu hành
Lập công tinh tấn quả sẽ thành.

Giảng giải: “Tất cả chúng rồng đều chấp tay”: Đây là nói về tất cả chúng rồng. Chấp tay nghĩa là hàng phục. Rồng có rồng thiện, rồng ác. Rồng thiện là chỉ Thiên long bát bộ hộ pháp thiện thần, chúng hộ trì đạo tràng, trợ giúp vạn vật, đối với người không có hại, thường thường bảo hộ người. Rồng ác là chỉ rồng độc, chuyên môn hại người, chúng hay phun độc, khiến cho người sinh ra đủ thứ quái bệnh.

Đương thời Lục Tổ Đại Sư ở tại Tào Khê Chùa Nam Hoa tu hành, thì có một con rồng độc ở trong đầm. Rồng độc đó thường nhiễu loạn người tu hành, gây phiền phức cho người tu. Có khi hoá thân làm Thiên chủ nói chuyện với người tu hành rằng: “Người hãy mau rời khỏi Chùa Nam Hoa, chỗ này chẳng phải là đạo tràng chân chánh, là đạo tràng giả, chỗ này cứ hại người, nói là Lục Tổ, trên thật tế chỉ là gạt người”. Con rồng độc đó chuyên môn phá hoại đạo tràng Chùa Nam Hoa. Nếu ai chẳng dụng công tu hành thì chẳng có vấn đề gì, nếu mà dụng công tu hành, thì có đủ thứ cảnh giới phát hiện, chẳng phải nhìn thấy Phật đến, thì là Bồ Tát thị hiện, kêu bạn đừng tu hành ở Chùa Nam Hoa, Chùa Nam Hoa chẳng phải là đạo tràng tốt, nếu bạn muốn thành tựu đạo nghiệp, thì nên đi đến chỗ khác. Nó phá hoại đạo

tràng như thế, nhiều năm trôi qua, Lục Tổ cũng không để ý đến nó. Những người tu hành nửa thật nửa giả, chẳng chịu được sự khảo nghiệm đều bỏ đi hết, nói: “Tại chỗ này ở không được, đạo tràng này không thể tu hành”. Người tu đến thì rồng độc làm mọi cách cho họ bỏ đi, khiến cho đạo tràng ngày càng giảm bớt người tu hành.

Một ngày nọ, Lục Tổ Đại Sư thật không chịu đựng được nữa, Ngài biết con rồng độc tác quái, bèn đi đến gặp nó và nói cười với nó. Quả nhiên con rồng độc đó cũng không sợ Lục Tổ Đại Sư. Thấy Ngài đến bèn hiện thân thông, hiện ra thân lớn trùm che đầy khắp đầm nước.

Lục Tổ Đại Sư nói: “Ta biết ngươi có chút thân thông, nhưng ngươi chỉ biết hiện thân lớn, ta không tin ngươi có thể hiện được thân nhỏ”!

Rồng độc nghe nói như vậy, lập tức ẩn thân lớn, hiện ra thân nhỏ, lượn tới lượn lui trên mặt nước.

Lục Tổ Đại Sư lại nói: “Ngươi có chút bản lãnh, hiện được thân lớn, thân nhỏ, nhưng ngươi không dám nhảy vào trong bình bát của ta”.

Rồng độc nghe nói như vậy, lập tức nhảy vào trong bình bát của Lục Tổ Đại Sư. Nhưng nhảy vào rồi ra không được! Lục Tổ Đại Sư bèn thuyết pháp cho nó nghe, con rồng đó nghe pháp hiểu và được giải thoát. Tuy là rồng độc, được Lục Tổ Đại Sư giáo hoá, cũng đắc được giải thoát.

“Khéo độc trời đất quyền thuộc thân”: Rồng cũng chẳng phải là một loại, có Thiên long, địa long, hải long, rồng trong hư không, rồng vàng, rồng bạc,

rồng lửa, rồng nước, rồng xanh, rồng trắng, rồng vàng, rất nhiều đủ loại, chỉ mỗi một loại, lại có thể phân ra vô cùng vô tận nhiều loại. Rồng có quyền thuộc của rồng, có rồng con, rồng cháu, giống như sinh vật trong biển, cá, tôm, cua v.v... đều là quyền thuộc của Long vương.

Rồng từ đâu đến? Tôi đã từng nói qua, trước kia khi chúng làm người, thì tánh tình vội vàng, làm gì cũng đều muốn nhanh, làm gì cũng giống như trận gió bão. Đi bộ cũng đi nhanh như gió, làm việc thì phải nhanh chóng mau lẹ, một chút định lực cũng không có, nhưng có dũng khí, gì cũng dám làm. Khi làm người, hoặc không làm thì gì cũng không làm, một khi làm thì gì cũng đều muốn làm, giống như rồng lúc lên trời, lúc dưới đất. Nếu các vị không nhận thức loại người này, tôi có thể ví dụ cho các vị thấy: Giống như vị đệ tử nọ, bạn thấy cô ta ngồi tại đó, giống tựa như có thần thông, nhưng chẳng có một chút an ổn nào, chẳng có định lực.

Khi rồng làm người thì cũng giống như thế, thừa cấp giới hoãn, thích tu pháp đại thừa, ngày đêm sáu thời luôn tinh tấn, nhưng chẳng giữ giới luật, tùy tiện mắng chửi người, tùy tiện nổi giận, tùy tiện phạm giới, tùy tiện không giữ quy cụ, cô ta cảm thấy trì giới rất là bình thường, chỉ cần mình tinh tấn dũng mãnh, tu hành cho tốt là đủ rồi, còn những việc khác không cần! Xem chuyện khai trai phá giới là chuyện nhỏ, xem nó chẳng có việc gì to tát. Vì “thừa cấp” nên có thần thông, vì “giới hoãn” nên đoạ làm súc sinh thân

rỗng, hai thứ quả báo. Các vị phải coi chừng, không thể tùy tiện đi sai đường, quay lại thì không dễ dàng!

“Cải tà quy chánh tự tu hành”: Tâm sân hận của rỗng rất nặng, đây là chỗ tà của rỗng, hiện tại sửa đổi tu hạnh từ bi tức là quy chánh. Nói đến chánh tà, chẳng phải làm những việc cổ quái mới gọi là tà, mà làm những việc không hợp với chánh pháp tức là tà. Có thể cải tà quy chánh thì có biện pháp, tội lỗi dù có nhiều bao nhiêu, một khi biết sám hối thì sẽ tiêu trừ, đừng cứ hướng bên ngoài tìm cầu, mà là phải tự mình tu.

“Lập công tinh tấn quả tự thành”: Thường thường phải lập công, lập đức, làm việc chân thật, làm việc thiện không cần cho người biết. Đừng cứ biểu hiện công phu trước mặt người khác, phải làm một cách chân thật. Nhìn thấy sư phụ đến, thì mau mau cầm chổi quét sân, hoặc giả bộ làm việc, khi sư phụ đi rồi thì không làm. Làm việc chẳng phải để cho người khác thấy, phải đem tâm chân thành ra làm, làm việc thật thì đừng tìm cầu danh lợi. Bạn chỉ dụng công phu ở ngoài da, làm cho người khác xem, thì bạn cứ dụng công phu ở ngoài da, cho người khác xem. Nếu Phật thấy bạn làm như thế, thì bạn làm sao đây?

Phải thật lập công, thật tinh tấn, làm việc chứ chẳng phải so sánh hơn kém với người khác, mà là làm điều nên làm, chứ chẳng phải chạy theo hơn thua với người khác, thấy người dụng công lay ở đó, mình cũng mau chạy đến lay mấy lay, kêu người nhìn mình cũng đang tu hành. Thấy người khác chẳng lay, thì

mình cũng đi ngủ! Chẳng phải như thế, phải tự mình sung thực đức hạnh của mình, cung hành thực tiễn, lão lão thật thật mà làm, đừng có cứ làm một cách giả dối.

387. Tát bà được xoa tệt phần.

Dịch: Hàng phục tất cả quỷ thần dững mãnh.

Kệ:

Dững mãnh quỷ thần đại lực tinh
Phi hành biến hoá thiện ngũ thông
Nam nữ quyền thuộc tận hàng phục
Đồng quy Ma Ha Bát Nhã môn.

Nghĩa là:

Quỷ thần dững mãnh đại lực tinh
Phi hành biến hoá có ngũ thông
Nam nữ quyền thuộc hàng phục hết
Đồng vào môn Ma Ha Bát Nhã.

Giảng giải: “Quỷ thần dững mãnh đại lực tinh”: Được Xoa, hay còn gọi là Dạ Xoa, còn gọi là Tỳ Xá Già. Cưu Bàn Trà, còn gọi là La Sát, những tên này đều là một loại. Loại quỷ này còn gọi là quỷ mau chóng, chúng hành động rất mau chóng, phân ra gồm có phi hành Dạ Xoa, địa hành Dạ Xoa, không hành Dạ Xoa có thể bay lên trời. Quỷ La Sát khéo hại người, ở trước tôi đã từng giảng qua chúng chuyên môn hút tinh khí của con người. Người tu hành mà không cẩn thận, nghĩ tưởng bậy bạ, thì sẽ bị quỷ hút

trình khí, cướp lấy đi bảo bối của bạn. Quỷ Cừu Bàn Trà, còn gọi là quỷ Ứng Hình, tựa như đông qua, gọi là quỷ Đông Qua. Có khi người nằm mộng bị bóng đè, hoặc gọi là ma đè, trong tâm biết rõ ràng, nhưng nói không ra lời, cũng không thể cử động được, cảm thấy có vật gì đó đè trên thân mình, đây là bị quỷ Cừu Bàn Trà, loại quỷ này đa số hại người, lợi người thì rất ít.

Chúng có thể dời núi lấp biển, có thể biến hoá thế giới, sức thần thông không nhỏ, lại gọi là quỷ thần dũng mãnh. Loại quỷ này không nói đạo lý, thích đấu tranh. Bạn có ác chẳng? Chúng càng ác hơn bạn! Bạn có lợi hại chẳng? Chúng càng lợi hại hơn bạn. Thật là A Tu La thành tánh, đấu tranh kiên cố, rất là hung tợn. Yêu ma quỷ quái, đại lực quỷ thần đều thuộc về loại này.

« Phi hành biến hoá khéo ngũ thông » : Chúng bay đi tự tại, thần thông bản lãnh của chúng rất lớn như Bồ Tát, dưới thân ra nước, trên thân ra lửa; trên thân ra nước, dưới thân ra lửa, trong hư không có thể nhảy múa, hoặc nằm ngủ, rất là tùy tiện. Đây tức là sức lực của ma quỷ, sức lực của quỷ thần dũng mãnh.

Nếu người tu hành mà tham thần thông, thì rất dễ vướng vào loại ma quỷ này, một khi vướng vào rồi, thì nghĩ tưởng bậy bạ, ăn nói hàm hồ, không biết hổ thẹn. Như vậy làm cách nào để không vướng vào ma quỷ? Phải giữ giới luật, giữ quy cụ, có hộ giới thiện thần bảo hộ, thì ma quỷ không có cách gì. Bất cứ vị nào có thứ tâm tham này, tham thần thông, tham đủ thứ cảnh giới, đây đều là bị tẩu hoả nhập ma,

khuyến cho bạn chẳng có trí huệ chân chánh, hay nổi giận. Đây đều là bị đại lực quỷ thần chi phối. Hôm nay kêu bạn uống chút nước tiểu, ngày mai kêu bạn ăn chút phân, hoặc cứ làm những việc phạm giới, làm những việc không nên làm. Vì chúng muốn bạn không giữ giới luật, thì chúng sẽ được tiện, một khi được tiện, thì chúng sẽ nhiếp lấy linh hồn của bạn, bạn trở thành quyến thuộc của chúng, thì thế lực của chúng sẽ thêm lớn.

Cho nên tu đạo sai một ly đi ngàn dặm, vì một niệm không minh bạch, thì sẽ lạc vào quyến thuộc của ma vương. Ma vương cũng hay phi hành biến hoá, có ngũ thông, có thiên nhãn thông, thiên nhĩ thông, tha tâm thông, túc mạng thông, thần túc thông, nhưng chẳng có lậu tận thông, vẫn còn lưu chuyển trong luân hồi. Người tu đạo nghe trong không có người nói chuyện với họ, thì cho rằng : « Bây giờ tôi đã khai ngộ rồi » ! Đó là bạn khai quỷ ngộ, bạn sẽ làm ma quỷ.

« Nam nữ quyến thuộc hàng phục hết » : Nam nữ ở đây, chẳng phải là chỉ nam nữ thế gian chúng ta, là chỉ quyến thuộc của ma vương, ma nam ma nữ, ma con ma cháu. Khi bạn niệm câu Chú này, thì những quỷ thần đại lực dũng mãnh này đều hàng phục.

« Đồng vào môn Ma Ha Bát Nhã » : Cùng nhau trở về môn đại trí huệ, đều sinh ra đại trí huệ.

388. Tát bà kiền tát bà tệt phẩn.

Dịch: Hàng phục tất cả chúng âm nhạc.

Kệ :

Hàng phục nhất thiết chúng âm nhạc
Ti trúc quản huyền mộc thạch kim
Thiên chủ tự hội hương vạn lý
Lai phó thịnh diên ca vô cùng.

Nghĩa là:

Hàng phục tất cả chúng âm nhạc
Tơ trúc quản huyền mộc thạch kim
Thiên chủ tự hội hương vạn dặm
Đến dự tiệc ca hay vô cùng.

Giải giảng: Tệ Phấn nghĩa là « Hàng phục », Càn Thát Bà Vương là Thần nhạc, là một trong Thiên long bát bộ, còn gọi là Thần ngửi hương. Khi Ngọc Hoàng muốn nghe âm nhạc, thì gọi chúng đến. Làm thế nào để gọi chúng đến ? Những vị Thần nhạc này, có một thứ khứu giác rất đặc biệt, khi ngửi được mùi hương, thì dù ở xa bao nhiêu, cũng đều phải đến cho mau. Do đó lại gọi là Thần ngửi hương. Càn Thát Bà mặt tựa giống như người, nhưng trên đầu có một cái sừng.

« Hàng phục tất cả chúng âm nhạc » : Tấu âm nhạc này, nhảy nhót nhót nhót đều là những người không lão thật. Hiện tại làm Thần rồi, tập khí vẫn không thay đổi, vẫn nhảy nhót, vừa ca vừa múa, một mặt thổi tấu, một mặt đánh trống.

« Tơ trúc quản huyền mộc thạch kim » : Trong Tam Tự Kinh có nói đến tám âm đó là : Kim, thạch, thổ, cách, tơ, mộc, bào, trúc, đều là nhạc khí. Trúc là trúc quản, là ống sáo, có nhiều loại ống sáo. Nói đến

âm nhạc tôi không rành, chỉ biết tên thôi, chẳng biết chơi như thế nào, nên không thể nói tỉ mỉ được.

« Thiên chủ tụ hội hương vân dậm » : Thiên chủ ở tại đó chiêu tập rằng : « Gia Tô đến nha ! Thánh mẫu đến nha ! Đến đây khai hội ». Khi Gia Tô đến, thì nghe được tiếng âm nhạc mê mê hồ hồ, tựa như uống rượu say. Thánh mẫu đến nghe tiếng âm nhạc, thì những gì cũng đều quên hết, cũng không nhận ra được Gia Tô, bèn nói « Who are you » ? Gia Tô nói : « Tôi là tôi, bà là bà » ! Ai cũng chẳng phải ai, bạn xem đó là tại sao ? Vì bị âm nhạc mê hoặc, bị những nhạc Thần đó mê hoặc. Thiên chủ tụ hội cũng chẳng phải chỉ một người, hai người, mà là có vô lượng vô biên Thần nhạc cùng tụ hội. Khi chúng tâu âm nhạc lên, thì khiến cho người không ăn cũng không biết đói, không mặc y phục cũng không biết lạnh, không ngủ cũng không cảm thấy mệt, có sức lực lớn như vậy. Cho nên bạn có muốn đi nghe chẳng ? « Muốn đi thì đi, chỉ là sợ không trở lại thôi », như vậy thì đừng đi.

« Đến dự tiệc ca hay vô cùng » : Mọi người đều đến dự lễ hội, một khi khởi xướng thì mấy trăm năm, chẳng giống như nhân gian chỉ cuối đêm là tan hội, vì ở trời Tứ Thiên Vương một ngày một đêm, thì ở nhân gian là năm mươi năm, trời Đạo Lợi một ngày một đêm, thì ở nhân gian là một trăm năm, chẳng phải như ở nhân gian, âm nhạc trên trời lợi hại như thế.

389. Tát bà bồ đơn na tộ phần.

Dịch : Tất cả quỷ đến khen ngợi lễ bái.

Kệ :

Tinh thiên cầu uế xú nga quỷ
Thường xú nhiễm ô nhiễm đôi
Tật đồ tạo thử bất tịnh nghiệp
Kim ngộ linh văn thoát luân hồi.

Nghĩa là:

Nga quỷ thôi tanh hôi dơ bẩn
Thường ở đồng phân tiểu nhiễm ô
Đồ kị tạo nghiệp bất tịnh này
Nay ngộ linh văn thoát luân hồi.

Giảng giải : Tát Bà nghĩa là « Tất cả », Bồ Đon Na tức là “Nga quỷ thôi”, vừa thôi, vừa đói, cứ ăn đại tiện, vì thật là quá đói. Tại sao làm loài nga quỷ này ? Vì quá khư tạo ra một thứ nghiệp đồ kị ghen ghét. Ghen ghét người khác tu đạo, đạo hạnh cao hơn họ, đạo đức cao hơn họ, học vấn giỏi hơn họ, bất cứ người khác như thế nào, họ đều đồ kị ghen ghét, do đó biến thành nga quỷ thôi, càng thôi thì càng đồ kị, mà càng đồ kị thì càng thôi. Thôi vẫn không khăn cấp, lại đói đến nỗi không có một chút gì để ăn.

« Nga quỷ thôi tanh hôi dơ bẩn » : Tại sao phải đoạ làm nga quỷ như vậy ? Kỳ thật, chính mình cũng không muốn làm, chỉ là một chút một chút nghiệp tạo mà thành, không muốn làm cũng không được, do đó hằng ngày sống với sự tanh hôi dơ bẩn, lâu dần thì không còn nghe hôi thôi nữa, sống một cách tự nhiên. Giống như mùi tanh của cá, mùi hôi của dê, dơ bẩn

không sạch sẽ, khiến cho người nhìn thấy thì muốn nôn. Tại sao như thế ? Vì « Thường ở đồng phân tiểu nhiễm ô », chúng ở chỗ hàm phân, nước tiểu, ở đó làm thực nghiệm hoá học, xem thử mình có hợp nhất với những thứ đó không. Ở chỗ đó nghiên cứu khoa học, dùng phân nước tiểu để nghiên cứu pháp bảo. Chúng toả ra mùi hôi thối, thối không thể ngửi được, khiến cho người phải nôn. Tại sao phải đến nông nổi này ?

« Đồ kị tạo nghiệp bất tịnh này » : Nghiệp của chúng là đồ kị ghen ghét, trước kia chẳng phải tôi đã giảng qua rồi chẳng, nếu ai đồ kị thì sẽ biến thành dòi bọ trong hàm phân chẳng ? Dòi bọ trong hàm phân tức là ngạ quỷ thôi, nhưng các vị nhất định không tin, nhất định muốn thử xem, nói : « Sư phụ nói như vậy, đáo để như thế nào, để tôi làm hoá học thực nghiệm trước ». Bạn không ngại hãy đi thử nghiệm, đợi bạn thử nghiệm rồi thì sẽ biết.

« Nay gặp linh văn thoát luân hồi » : Linh văn tức là Chú Lăng Nghiêm, siêu độ được ngạ quỷ thôi, thoát khỏi sáu nẻo luân hồi.

390. Ca tra bồ đơn na tộ phẩn.

Dịch: Tất cả quỷ đều quy kính.

Kệ:

Tán lễ quy kính Thiên Trung Thiên
Hàng phục kỳ xú quỷ vương tiên
Mật ngữ chân ngôn thông pháp giới

Cải ác đời thiện hoán tâm nhan.

Nghĩa là:

Khen lễ quy kính Thiên Trung Thiên
Hàng phục quỷ vương tiên thối lạ
Mật ngữ chân ngôn thông pháp giới
Cải ác làm lành thay mặt mới.

Giảng giải: “Khen lễ quy kính Thiên Trung Thiên”: Loại nga quỷ này lợi hại hơn so với loại nga quỷ trước, ở trước chỉ là thối bình thường, loại nga quỷ này đặc biệt thối, thối đến nỗi không thể tưởng tượng được, khiến cho ai nghĩ được, nếu không chết thì đầu óc cũng hôn mê, lợi hại như thế. Câu Chú này hay hàng phục quỷ thối kỳ lạ, khi bạn tụng lên, thì chúng không có cách chi toả ra mùi thối, vì đã bị hàng phục. Hàng phục rồi thì bèn khen ngợi Phật. Khen là miệng khen, lễ là thân lễ, trong tâm quy kính tức ý nghiệp, thân tâm lễ kính, trong ngoài nhất chí. Thiên Trung Thiên là một danh hiệu khác của Phật.

“Hàng phục quỷ vương tiên thối lạ”: Chú này hay hàng phục tà tiên thối không thể nghĩ được, tại sao?

“Mật ngữ chân ngôn thông pháp giới”: Vì thứ mật ngữ chân ngôn này, chẳng những hay hàng phục được quỷ thối kỳ lạ này, mà còn hàng phục được hết thảy quỷ thối lạ của pháp giới, tùy ý chúng đều có thể “Cải ác làm lành thay mặt mới”, sửa lỗi làm mới, không làm các điều ác, làm các điều lành, mặt mày của quỷ cũng đổi thành bộ mặt từ bi của Bồ Tát. Do đó, cũng là cái miếu đó, nhưng chẳng phải thần đó,

trước kia là quỷ vương, bây giờ là Bồ Tát. Cho nên các vị nên nhớ, đừng có đố kỵ ghen ghét người khác. Người ta có đạo đức, có học vấn, có tu hành hơn mình, thì mình nên tùy hỷ khen ngợi họ mới đúng, đừng có có tâm đố kỵ ghen ghét họ.

391. Tát bà đột lang chỉ để tộ phẩn.

Dịch: Hàng phục các ma.

Kệ:

Nhất thiết ma chúng hại sinh linh
Tăng già thế lực quyền thuộc hưng
Thử Chú tụng trì tức hàng phục
Hư không pháp giới khánh khang bình.

Nghĩa là:

Tất cả chúng ma hại sinh linh
Thế lực Tăng già quyền thuộc hưng
Tụng trì Chú này liền hàng phục
Hư không pháp giới đều yên bình.

Giảng giải : Câu Chú này hay hàng phục tất cả ma quỷ, hình dáng ma quỷ không nhất định, chúng có thể thiên biến vạn hoá, để nhiều loạn người tu đạo. Định lực của bạn không đủ, thì sẽ bị cảnh giới chuyển, bị nhiều loạn, tẩu hoả nhập ma. Ví như bạn đang dụng công tu hành, hốt nhiên có người nói với bạn, lời nói ra đều rất linh nghiệm, ví như « Ngày mai anh của bạn sẽ sinh bệnh, ngày một em trai của bạn

lại bị trúng gió, hoặc là trong nhà của bạn có người nào đó lại bị tai nạn ». Nói với bạn những chuyện tốt, cũng nói với bạn những chuyện xấu. Tại sao lại nói với bạn ? Vì chúng muốn nhìn xem bạn có bị động hay không, xem bạn có tâm tham hay không, có tâm ích kỷ, tâm chấp trước hay không ? Cho nên nói :

« Tất cả là khảo nghiệm
Xem bạn làm thế nào
Trước mắt mà không biết
Phải luyện lại từ đầu ».

Nếu bạn không nhận thức được cảnh giới, biết sai lầm rồi, thì phải sửa đổi làm lại từ đầu. Do đó người tu hành bất cứ nghe âm thanh gì, thấy được cảnh giới gì, cũng đừng động tâm. Cảnh giới, âm thanh, đều là vật từ bên ngoài đến, cầu pháp ngoài tâm là ngoại đạo, chỉ là vương ma mà thôi. Phải:

« Mắt thấy hình sắc bên trong chẳng có
Tai nghe chuyện đời tâm chẳng hay ».

Đừng bị vật bên ngoài làm giao động, đừng bị cảnh giới lay chuyển, đây là chứng được Sơ quả. Không bị mắt tai mũi lưỡi thân ý sáu thức lay động, tức là hàng phục được sáu tên tặc, cho nên bài kệ nói : « Tất cả chúng ma hại sinh linh », chúng thấy người tu hành buông bỏ chẳng đặng, đố kị bạn tu hành, đều muốn tìm các phương pháp để trở ngại bạn. Cho nên đừng cho rằng có người nói chuyện với bạn là cảnh giới tốt, hoặc thấy Phật, thấy hoa, hoặc thấy hào quang là cảnh giới tốt. « Phạm hết thấy tướng đều là hư vọng, nếu thấy các tướng chẳng phải tướng, tức

thấy Như Lai ». Đừng có tâm tham như thế ! Cứ tham cảnh giới tốt, tham trước âm thanh, căn bản tức là sai lầm.

Làm thế nào mới có thể thành đạo ? Đạo là trong tự tánh của mình hiện ra, chẳng phải do bên ngoài đến, cũng chẳng phải bên ngoài có người nói với bạn, có người nói với bạn đều là giả, tại sao bạn phải nghe lời họ ? Đây đều là cảnh giới của ma. Ma quỷ ngàn biến vạn hoá, bạn hoan hỷ người này chẳng ? Chúng biến thành người này để dụ dỗ bạn. Bạn chán ghét người đó chẳng ? Chúng liền biến thành người đó, để khiến cho bạn nổi nóng, kỳ kỳ quái quái, đủ thứ màu sắc, nhiều nói không hết được ! Tại sao chúng như vậy, câu sau sẽ giải thích.

« Thế lực Tăng già quyến thuộc hưng » : Nếu chúng làm cho bạn người tu hành điên đảo, mất đi sự sáng suốt, tẩu hoả nhập ma, thì bạn sẽ đi theo chúng, biến thành quyến thuộc của ma, thì thế lực của chúng sẽ tăng thêm. Lúc đó lũ ma sẽ đều đến chúc mừng nói « Bạn đây là đại ma vương, lão đại ca của chúng ma, chúng ta cùng nhau ủng hộ bạn, bạn có thể bắt sống người tu đạo này ». Cho nên là thế lực Tăng già, khiến cho quyến thuộc của chúng hưng long, đó là nguyên nhân ma đến nhiều loạn bạn.

Người của Vạn Phật Thánh Thành, nếu giữ được không tham, không tranh, không mong cầu, không ích kỷ, không lợi mình, không nói dối, giữ được sáu điều này, thì ma gì cũng không hại được bạn. Chúng dùng sắc đẹp đến dụ dỗ bạn, bạn không tham, cho đến dùng vàng bạc, dùng tất cả tất cả danh

lợi đến dụ hoặc bạn, bạn kiên quyết không tham, thì chúng chẳng có cách gì hại bạn được. Tại sao bạn vướng ma ? Vì bạn còn tâm tham, chúng biết bạn còn chút này chưa buông bỏ đặt, chúng từ chỗ này mà tấn công bạn. Nếu bạn buông bỏ được hết mọi thứ, xem tất cả đều là : Khổ, không, vô thường, vô ngã, thì ma vương chẳng có cách gì.

« Tụng trì Chú này liên hàng phục » : Một khi bạn tụng Chú này, thì bất cứ ma vương gì cũng đều lão thật, bị hàng phục.

« Hư không pháp giới đều yên bình » : Tận hư không khắp pháp giới đều bình an, đều chẳng có vấn đề gì.

392. Tát bà đột sát tỷ lê.

Dịch : Hàng phục các ác.

Kệ :

Hàng phục chư ác quỷ quái tinh
Vô động giải thoát tịch diệt hạnh
Vạn thiên yêu tà đồng thụ thủ
Cấp tu khoái độ chế độ trùng.

Nghĩa là:

Hàng phục các ma quỷ yêu quái
Bất động giải thoát hạnh tịch diệt
Ngàn vạn yêu tà đều vâng lời
Chống tu mau độ chế độ trùng.

Giảng giải: « Hàng phục các ma quỷ yêu quái » : Hàng phục lang sói hổ báo sư tử các thú dữ,

những mãnh thú rất hung ác này, một khi thấy người là muốn ăn thịt. Ác quỷ yêu quái, lị mị vọng lượng cũng rất là ác.

« Bất động giải thoát hạnh tịch diệt » : Pháp bất động giải thoát là gì ? Tức là Chú Lăng Nghiêm. Nếu hay tu pháp bất động, pháp giải thoát, hạnh tịch diệt này, thì « Ngàn vạn yêu tà đều vâng lời », bất cứ có bao nhiêu yêu ma quỷ quái, đều lão lão thật thật, nghe lời giữ gìn quy cụ.

« Chóng tu mau độ chế trùng độc » : Mau tu một chút, mau độ tất cả chúng sinh, chế phục được tất cả trùng độc. Ít nhất trên thân thể của chúng ta, có ba con đại trùng độc đó là: Tham, sân, si. Nếu chế phục được những con độc trùng này, thì độc trùng bên ngoài cũng chẳng còn nữa.

393. Hát sắc đế tệt phẩn.

Dịch : Có ba nghĩa: Không sinh, tịch diệt, than thở.

Kệ :

Vô sinh vô diệt vô khứ lai
Đại tạo đại hoá đại siêu tai
Ta thán ưu sầu tâm não loạn
Văn tụng chân ngôn tiểu khai hoài.

Nghĩa là:

Không sinh không diệt không đến đi
Đại tạo đại hoá đại siêu tai
Than thở lo buồn tâm não loạn

Nghe tụng Chú này vui hoan hỷ.

Giải: “Không sinh không diệt không đến đi”: Câu Chú này dịch là “Vô sinh”, “Tịch diệt”. Không sinh mà chẳng không sinh, không diệt mà chẳng không diệt, cũng chẳng đến, cũng chẳng đi.

“Đại tạo đại hoá đại siêu tai”: Là cảnh giới không thể nghĩ bàn, chẳng phải phàm phu có thể dò lường được.

“Than thở lo buồn tâm não loạn”: Câu Chú này dịch là “Vô sinh”, “Tịch diệt”. Không sinh mà chẳng không sinh, không diệt mà chẳng không diệt. Câu Chú này còn dịch ra là “Than thở”, người này thường sầu muộn chẳng vui. Tại sao? Vì tâm tình không vui vẻ, con quỷ bi ai khổ não liền đến trợ giúp bạn sầu lo, sợ hãi, giúp cho bạn không có định lực, giúp bạn đoạ lạc. Khiến cho trong tâm của bạn phiền muộn vô cùng, suy nghĩ gì tâm cũng không khai mở được, cảm thấy tâm tựa như lửa đốt khó chịu.

“Nghe tụng Chú này vui hoan hỷ”: Lúc bấy giờ, nếu tụng Chú Lăng Nghiêm thì sẽ sinh tâm hoan hỷ.

394. Tát bà thập bà lê tộ phẩn.

Dịch: Phá tan các đen tối.

Kệ:

Đại phóng quang minh chiếu thể gian
Phá trừ hắc ám độ nữ nam
Phổ sử chúng sinh hoạch tự tại
Đào xuất tam giới luân hồi quyền.

Nghĩa là:

Phóng đại quang minh chiếu thể gian
Phá trừ đen tối độ nam nữ
Khắp khiến chúng sinh được tự tại
Thoát khỏi ba cõi vòng luân hồi.

Giải: “Phóng đại quang minh chiếu thể gian”: Câu Chú này dịch là “Quang minh tự tại”, khi bạn tụng Chú này thì có đủ thứ quang minh hiện tiền.

“Phá trừ đen tối độ nam nữ”: Phá trừ hết thảy đen tối của thể gian, độ nam độ nữ khiến cho họ phát tâm bồ đề.

“Khắp khiến chúng sinh được tự tại”: Khắp khiến cho tất cả chúng sinh đắc được tự tại giải thoát.

“Thoát khỏi ba cõi vòng luân hồi”: Thoát khỏi dục giới, sắc giới, vô sắc giới, ba cõi nhà lửa vòng luân hồi. Công đức của Chú Lăng Nghiêm không thể nghĩ bàn, các vị đều phải học thuộc lòng, mỗi một câu có công năng gì đều biết, nên biết đây là pháp bảo vô thượng tối diệu.

395. Tát bà a bá tát ma lê tộ phẩn.

Dịch : Phá các oan nghiệp.

Kệ :

Nhất oản canh thang oan tự hải
Bán cân phi nhục nghiệp như sơn
Hợp cổ công ty khuy tư bốn
Đọa lạc tam đồ phi quái tai.

Nghĩa là:

Trong một bát canh oán tựa biển
Nửa cân thịt béo nghiệp như núi
Công ty cổ phần vốn làm ăn
Đọa lạc ba đường ác đừng trách.

Giải: Câu Chú này dịch là “Phá các oan nghiệp”. Oan thì có một sự sân hận bất bình, đều muốn báo thù. Mà chuyện không công bằng trên thế gian thì rất nhiều, việc công bằng thì rất ít. Mọi người tạo tội nghiệp cũng rất nhiều, làm công đức thì rất ít. Cổ đức có nói:

“Thiên bách niên lai oán lý canh
Oán thâm tự hải hận nan bình
Dục tri thế thượng đao binh kiếp
Thức thính đồ môn dạ bán thanh”.

Nghĩa là:

Ngàn xưa đến nay một nồi canh
Oán sâu như biển hận khó tan
Muốn biết vì sao có chiến tranh
Hay nghe lò thịt lúc nửa đêm.

Từ xưa đến nay trong một nồi canh, trong đó oan nghiệt sâu như biển, trong đó có sự oán hận khó tiêu tan. Bạn muốn biết trên thế gian vì sao có chiến tranh, có đủ thứ tai nạn chẳng? Hãy nghe tiếng kêu gào cứu mạng thê thảm của lò thịt lúc nửa đêm! Nhưng cho dù chúng có gào thét như thế nào, quý lạ cầu cứu như thế nào, con người vẫn giết chúng. Thấy con người lúc làm thân người chẳng tu đạo cho tốt,

khi làm ngựa, làm bò, làm heo, làm dê, nghĩ muốn tu đạo, cũng chẳng có cơ hội. Lúc đó bạn quỳ lạy khóc ở trong lò thịt sám hối rằng: “Các vị từ bi đừng có giết tôi”! Đồ tể vẫn cứ giết. Cho nên chỉ nghe tiếng gào thét ở lò mổ lúc nửa đêm, thì biết tai kiếp là từ đâu đến.

Có người nói: “Bây giờ lò mổ không giống như xưa, dùng máy móc, hoặc dùng điện để giết, bò dê chết trong sự bất tri bất giác”. Bạn cho rằng như vậy là đúng chẳng? Vậy bạn có muốn chết như thế chẳng? Kỳ thật, phương pháp này càng tàn nhẫn hơn, sự oán hận vẫn tồn tại, còn cao thâm hơn. Vì phạm là sát sinh đều là tạo tội nghiệp, cho nên bài kệ nói: “Trong một bát canh oán tựa biển, nửa cân thịt béo nghiệp như núi”, chỉ nửa cân thịt béo, nghiệp tạo ra lớn như núi Tu Di.

“Công ty cổ phần vốn làm ăn”: Làm ăn như vậy, bạn ăn thịt gì thì hợp với cổ phần cái đó.

“Đọa lạc ba đường ác đừng trách”: Đọa lạc vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, ba đường ác, thì đừng có oán trách. Tại sao? Vì bạn chẳng công bằng chút nào.

396. Tát bà xá ra bà noa tộ phần.

Dịch: Phá các tai ách.

Kệ:

Vô cầu thanh tịnh phá tai ách
Phúc tha hữu dư thụ sa la
Kiên cố diệu cú trừ ma chúng

Hộ pháp thiện thần diễn Ma Ha.

Nghĩa là:

Không dơ thanh tịnh phá ai ách
Che chở hết thảy cây sa la
Chú này kiên cố hàng các ma
Hộ pháp thiện thần diễn Ma ha.

Giảng giải : « Không dơ thanh tịnh phá tai ách » : Không dơ tức là thanh tịnh, tất cả thanh tịnh thì tai ách đều có thể phá trừ.

« Che chở hết thảy cây sa la, Chú này kiên cố hàng các ma » : Chú Lăng Nghiêm kiên cố mật ngữ, hay phá ma, hàng ma.

« Hộ pháp thiện thần diễn Ma Ha » : Đây đều là đại Bồ Tát thuở xưa phát tâm, để làm hộ pháp thiện thần, xiển dương Phật pháp đại thừa.

397. Tát bà địa để kê tộ phần.

Dịch : Phá các oan hại.

Kệ :

Phá các oan hại cứu quần sinh
Thậm dũng vô úy chế độc trùng
Tam muội oai lực năng nghịch chuyển
Nhất thiết tai nạn hoá cát tường.

Nghĩa là:

Phá các oan hại cứu quần sinh
Dũng mãnh không sợ chế độc trùng
Tam muội oai lực chuyển càn khôn

Tất cả tai nạn hoá cát tường.

Giảng giải : Sức lực của câu Chú này hay « Phá tất cả oan hại », bất cứ loại oan hại nào, đều phá được hết. Oan tức là hàm oan, vốn không nên thêm tội vào thân. Hại là thương hại, vốn không nên bị hại mà lại bị. Tức là trong sự vô hình, bị người vu oan giá hoạ, bị hàm oan. Chú này hay phá trừ những cảnh bị oan uổng, cho nên nói « Phá các oan hại cứu quần sinh ».

« Dũng mãnh không sợ chế trùng độc » : Câu này lại dịch là « Dũng mãnh », « Không sợ », « Chế trùng độc ». Bất cứ rùng độc lợi hại như thế nào, Chú này sẽ chế phục được. Mỗi người đều có trùng độc, đều có rùng độc, đó tức là vô minh, phiền não và nóng giận, chẳng dễ gì không chế được, trừ khi bạn có thủ đoạn hàng phục và năng lực phục hồi.

« Tam muội oai lực chuyển càn khôn » : Chú lực của Chú Lăng Nghiêm gọi là tam muội lực. Tam muội là chánh định chánh thọ, thứ oai lực này có thể quay chuyển càn khôn, người chết biến thành sống, khởi tử hồi sinh, cải biến tạo hoá.

« Tất cả tai nạn hoá cát tường » : Cho nên bất cứ việc hung hiểm gì, đều có thể biến thành cát tường.

398. Tát bà đất ma đà kê tộ phẩn.

Dịch : Phá tất cả phi mạng.

Kệ :

Phá nhất thiết nguy hiểm như di

Ý ngoại hoành hoạ tận tiêu nhị
Vô ngại hành trì chư Phật pháp
Ta Bà khổ hải độ mê chúng.

Nghĩa là:

Phá sạch hết tất cả nguy hiểm
Tai nạn hoành hoạ tiêu diệt hết
Vô ngại hành trì các Phật pháp
Ta Bà biến khổ độ chúng mê.

Giảng giải : Tát Bà tức là « Tát cả », Đát Ma tức là « Đạt Ma », là pháp vậy. Đà Kê tức là « Vô ngại hành trì ». Câu Chú này phá tất cả phi mạng, có tai nạn gì đều giải trừ, ví như phi tai hoành hoạ, tai nạn xe hơi, tai nạn máy bay, xe lửa .v.v... đủ thứ tai nạn.

« Phá sạch hết tất cả nguy hiểm » : Phá tất cả nguy hiểm, vượt qua tất cả nguy hiểm. Vạn Phật Thánh Thành có rất nhiều người phát sinh tai nạn ở trên đường, nhưng không có ai bị thương, đây là phá tất cả nguy hiểm, ở trong hiểm nạn được bình an.

« Tai nạn hoành hoạ đều diệt hết » : Vốn phải có tai nạn, nhưng tiêu diệt hết.

« Vô ngại hành trì các Phật pháp » : Tụng Chú Lăng Nghiêm tức là vô ngại hành trì.

« Ta Bà biến khổ độ chúng mê » : Độ chúng sinh mê hoặc trong biển khổ thế giới Ta Bà. Chúng sinh ở thế giới này rất là kỳ quái, bạn càng nói thật với họ, thì họ càng không tin, vì quá thật. Trong Kinh Pháp Hoa nói rất nhiều lần : « Thôi thôi đừng nói, pháp của ta vi diệu khó nghĩ bàn ». Khi năm ngàn vị

Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni rời khỏi, do oai đức thuyết pháp của Phật. Cho nên chúng ta ở đây nghe Kinh, có người cũng tự bỏ đi, cũng chẳng có gì lạ. Hoặc có người đến đây không nghe Kinh, cũng là chuyện rất bình thường. Phật nói pháp có năm ngàn người rời khỏi pháp hội, chúng ta ở đây chỉ mấy chục người, không là gì hết.

Bạn giảng pháp thật thì họ hoài nghi, bạn giảng pháp giả thì họ rất vui, con người như vậy đó, rất là kỳ quái. Tuy họ không nghe lời thật, nhưng tôi vẫn nói lời thật, thà người ta không nghe, tôi cũng phải nói thật, vì tôi không thể nói lời giả, tin hay không tin đều do bạn, nghe hay không nghe cũng do bạn, tôi làm việc cũng như thế, mỗi người đều có bốn phận, tôi làm hết trách nhiệm của tôi, tôi không màng tới người khác.

« Ta Bà biến khổ độ chúng mê » : Người mê lúc nào họ tỉnh mộng thì không mê, không tỉnh thì vẫn mê. Theo tôi đã mười mấy năm vẫn không hiểu chút Phật pháp nào, bạn thấy họ mê hay không mê ? Có người nói : « Chẳng phải con không hiểu Phật pháp, mà là Ngài không nói cho rõ ràng ». Không sai ! Tôi không nói rõ ràng, tôi không nói lời giả, cho nên họ nghe không hiểu.

399. Tát bà tỳ đà gia.

Dịch : Phá tắt cả độc khí.

Kệ :

Tất cả độc khí hoá thành lương
Quy y Chánh Giác đại từ hàng
Đẳng thượng Bát Nhã thuyền đồng tể
Vĩnh đắc bất thối lộ đường đường.

Nghĩa là:

Tất cả khí độc hoá mất mẽ
Quy y Chánh Giác đẳng đại từ
Lên thuyền Bát Nhã qua bờ kia
Chúng được bất thối hiện pháp thân.

Giảng giải : Tỳ Đà Gia tức là Phật Đà Gia, dịch là « Chánh Giác ». Tụng câu Chú này, thì có thể tiêu diệt tất cả độc khí, thường thường thành tâm tụng niệm Chú này, thì sẽ không bị đủ thứ độc khí, hơi độc làm hại. Cho nên nói : « Tất cả độc khí hoá mất mẽ », hoá mất mẽ tức là nhạt dần, chẳng còn nữa.

« Quy y Chánh Giác đẳng đại từ » : Quy y Phật đẳng Chánh Đẳng Giác, Phật giống như con thuyền đại từ.

« Lên thuyền Bát Nhã qua bờ kia » : Cùng nhau lên thuyền Bát Nhã trí huệ, đồng đến bờ trí huệ bên kia, đắc được trí huệ chân chánh rốt ráo bờ bên kia.

« Chúng được bất thối hiện pháp thân » : Đắc được niệm bất thối, không thối lùi nguyện của Bồ Tát. Vị bất thối, không thối lùi quả vị Bồ Tát. Hành bất thối, không thối lùi tu hành hạnh môn của Bồ Tát, hiển lộ ra pháp thân đường đường của bạn.

400. Ra thế giá lê tể phẩn.

Kệ :

Y Pháp Vương giáo tu bồ đề
Lục độ vạn hạnh mạc hồ nghi
Sở tác dĩ biện ly hậu hữu
Siêu xuất tam giới thủy thán kỳ.

Nghĩa là:

Nghe lời Pháp Vương tu bồ đề
Sáu độ vạn hạnh chớ nghi ngờ
Hết thấy làm xong dứt luân hồi
Vượt thoát ba cõi mới là hay.

Giảng giải : Ra Thệ dịch là « Vương », Giá Lê dịch là « Sở hành », câu Chú này như câu ở trước là diệt độc khí.

« Nghe lời Pháp Vương tu bồ đề » : Chúng ta phải y theo lời dạy của Phật tu hành đạo bồ đề, đừng cố chấp cái thấy biết của mình, dùng tâm duyên lự của phàm phu chúng ta để đo lường Thánh nhân.

« Sáu độ vạn hạnh chớ nghi ngờ » : Tu hành là phải tu sáu độ vạn hạnh : Bố thí độ san tham, trì giới độ huỷ phạm, nhẫn nhục độ cương cường, tinh tấn độ giải đãi, thiền định độ tán loạn, trí huệ độ ngu si. Tu hành đủ thứ vạn hạnh lợi tha, đừng có giống như hồ ly đa nghi không tin. Hồ ly đi trên băng, mỗi bước, mỗi bước, đều phải dùng tai lắng nghe. Tại sao ? Nó phải lắng nghe thử băng có tiếng gì không, nếu có, thì nó phải mau chạy trở lại, không dám tiếp tục đi nữa. Hồ ly thì đa nghi không tin như vậy. Chúng ta tu sáu độ vạn hạnh không thể hoài nghi không tin.

« Hết thầy làm xong dứt luân hồi » : Những gì cần làm chúng ta đều đã làm xong, sinh tử đã xong, không còn tái sinh nữa, liễu sinh thoát tử.

« Vượt thoát ba cõi mới la hay » : Nơi chúng ta đang ở, thuộc về dục giới, còn có trời sắc giới, trời vô sắc giới. Chúng sinh dục giới là do dục niệm mà sinh, cho nên do dục niệm mà chết, sinh vì dục, chết cũng vì dục, sinh tử do dục niệm chuyển tới chuyển lui. Dục rất là nhiễm ô, ở cõi trời sắc giới, dục ít hơn nhiều, nhưng vẫn còn chấp trước sắc tướng, chưa phá trừ được, chấp trước tướng mạo xinh đẹp xấu xí. Tóm lại, chấp trước tướng ta, nhìn chẳng thấu, buông chẳngặng. Vô sắc giới thì chỉ có thức, không còn dục, cũng không còn sắc tướng, hình tướng, nhưng thức vẫn còn tồn tại, vẫn còn chấp trước, cho nên không thoát khỏi được ba cõi, vẫn phải thọ sinh tử.

Người tu đạo thì thoát khỏi được dục giới, sắc giới, vô sắc giới, lúc này mới biết đặc biệt kỳ quái, và hoàn toàn khác với chúng sinh trong ba cõi, chính mình cũng giống như Phật ba lần thốt lên : « Lành thay ! Lành thay ! Lành thay ! Tất cả chúng sinh đều có trí huệ đức tướng của Như Lai, nhưng vì vọng tưởng chấp trước nên không chứng đắc ! »

401. Xà dạ yết ra.

Dịch : Giải trừ các tai nạn.

Kệ :

Giải trừ tai nạn đắc an khang

Trọng tội nghiệp báo du hoá thang
Tạ thử tam muội gia trì lực
Chư hoành hung hiểm nhất tảo quang.

Nghĩa là:

Giải trừ tai nạn được bình an
Tội nặng nghiệp báo dầu lửa nóng
Nhờ sức tam muội này gia trì
Các nạn hung hiểm quét sạch hết.

Giảng giải: Câu Chú này với Ma Độ Yết Ra, hay trừ khử tất cả phi tai hoành hoạ, đủ thứ việc tai nạn không vui vẻ.

“Giải trừ tai nạn được bình an”: Giải trừ tất cả tam tai bát nạn. Tam tai là nạn nước, nạn lửa, nạn gió. Bát nạn là: Nạn mù diệt cam, nạn Bắc Câu Lư Châu, nạn trời Trường Thọ, nạn trước Phật sau Phật .v.v... đủ thứ tai nạn. Con người đều muốn được bình an, bằng không thì chẳng vui vẻ, giải trừ tai nạn rồi, thì được an lạc.

“Tội nặng nghiệp báo dầu lửa nóng”: Tạo những tội nghiệp quá nặng, thọ quả báo cũng nặng, như chảo dầu sôi .v.v... Con người thọ khổ không cần đợi sau khi chết, khi còn sống mọi việc đều không như ý, tâm ý hoảng loạn, thì cũng giống như ở trong chảo dầu sôi.

“Nhờ sức tam muội này gia trì”: Đắc được sức lực của Chú, tụng Chú thì sẽ có sức lực của tam muội.

“Các nạn hung hiểm quét sạch hết”: Tất cả phi tai hoành hoạ không cát tường, việc nguy hiểm đều quét sạch hết.

402. Ma độ yết ra.

Dịch : Hộ pháp của Phật.

Kệ:

Kim Cang Tạng Vương hộ Phật thành
Trì chữ kinh sơn hiển oai linh
Thường thiện phạt ác hưng chánh giáo
Bàng môn tả đạo tất độn hình.

Nghĩa là:

Kim Cang Tạng Vương hộ Phật thành
Cầm chùy vác núi hiển oai linh
Thường thiện phạt ác hưng chánh giáo
Bàng môn tả đạo đều ẩn trốn.

Giảng giải: “Kim Cang Tạng Vương hộ Phật thành”: Ma Độ Yết Ra là « Đại hộ pháp của Phật », cho nên nói “hộ Phật thành”, Phật ở đâu thì hộ ở đó, hộ trì đạo tràng của Phật.

“Cầm chùy vác núi hiển oai linh”: Chùy báu của Ngài vác núi Tu Di. Tại sao phải như thế? Vì muốn hiển oai linh.

“Thường thiện phạt ác hưng chánh giáo”: Ai lương thiện, ai tu hành tốt, thì sẽ hộ trì họ. Ai không tu hành tốt, thì sẽ trừng phạt họ, như vậy các Ngài sẽ chấn hưng chánh giáo.

“Bàng môn tả đạo đều ẩn trốn”: Hết thầy bàng môn tả đạo, tà đạo không chánh đáng, đều bỏ chạy, tà không thắng chánh, họ đều ẩn trốn.

403. Tát bà ra tha ta đà kê tê phẩn.

Dịch : Hộ pháp bảo hộ người tu.

Kệ:

Lợi ích hữu tình hộ pháp chúng
Hiền Thánh Tăng già chư long thần
Nhất thiết kính tín cứu khổ nạn
Hàm sử khô mộc hựu hướng vinh.

Nghĩa là:

Chúng hộ pháp lợi ích hữu tình
Hiền Thánh Tăng già các rồng thần
Tất cả kính tín cứu khổ nạn
Khắp khiến cây khô lại tươi tốt.

Giải giảng: Câu Chú này là nói « Tất cả hộ pháp thiện thần bảo hộ người tu đạo », cho nên nói “Chúng hộ pháp lợi ích hữu tình”.

“Hiền Thánh Tăng già các rồng thần”: Thiên long bát bộ, hộ pháp thiện thần và hiền Thánh Tăng, lợi ích hữu tình.

“Tất cả kính tín cứu khổ nạn”: Phạm là hộ pháp thiện thần đều cung kính Tam Bảo, tín ngưỡng Tam Bảo, hộ trì Tam Bảo, muốn cứu khổ cứu nạn, cũng nghĩa là, phạm là người tín ngưỡng Tam Bảo, có khốn khổ hoạn nạn gì, đều nhờ Thiên long bát bộ đến cứu hộ, đây là tình huống như thế nào?

“Khắp khiến cây khô lại tươi tốt”: Giống như cây khô héo rồi, lại gặp mưa pháp cam lồ, sinh chồi nảy lộc, tươi tốt trở lại.

404. Tỳ địa dạ.

Dịch: Giải trừ sốt rét nóng bức.

Kệ:

Nhất niệm giác ngộ sơ phát tâm
Vạn duyên phóng hạ thủy hiện chân
Thập địa viên thành Bồ Tát hạnh
Bách thiên tam muội hoả trung kim.

Nghĩa là:

Một niệm giác ngộ sơ phát tâm
Vạn duyên buông bỏ mới hiện chân
Thập địa viên thành Bồ Tát hạnh
Trăm ngàn tam muội vàng trong lửa.

Giảng giải: Tỳ Địa Dạ tức là Bồ đề gia. Câu Chú này hay “Giải trừ tất cả bệnh sốt rét”, tiếng Quảng Đông gọi là “Đả bãi tử”, cách một ngày, hai ngày, hoặc ba ngày thì phát tác, là một thứ tráng nhiệt. Vì một người trước khi chưa phát bồ đề tâm, đều có nhiệt não, nóng bức, sau khi phát bồ đề tâm thì đắc được sự mát mẻ, giải trừ sự nóng bức.

“Một niệm giác ngộ sơ phát tâm”: Một niệm đầu tiên nhất phát bồ đề tâm, một niệm giác, chúng sinh tức là Phật. Một niệm mê, có thể thành Phật cũng vẫn là chúng sinh. Một khi vô minh sinh ra, thì bỏ giác hợp trần, một khi trí huệ sinh ra, thì bỏ trần hợp giác. Một niệm giác ngộ ban đầu của bạn, phát tâm muốn xuất gia tu hành, ngàn vạn nhớ rõ một niệm đó.

Cổ nhân có nói rằng: “Học đạo chẳng phụ sơ tâm, thành Phật có dư”. Nếu tu hành không quên một tâm niệm lúc ban đầu: Tại sao bạn muốn xuất gia? Tại sao bạn muốn tu đạo? Tại sao bạn muốn học Phật pháp? Một niệm lúc ban đầu là quan trọng nhất. Nếu bạn không quên một niệm lúc ban đầu, thời thời khắc khắc đều nhớ rõ, thì sẽ sớm được thành Phật.

“Vạn duyên buông bỏ mới hiện chân”: Tại sao cái thật của bạn không hiển hiện ra? Là vì vạn duyên chưa buông xuống. Nếu buông xuống được vạn duyên, chẳng còn một thứ tâm phan duyên nào, hết thấy tâm mong cầu, tâm tranh, tâm tham, tâm ích kỷ lợi mình, đều không còn nữa. Vạn duyên buông xuống, một niệm không sinh toàn thể hiện, lúc đó, Phật tánh vốn có, bản địa phong quang, đều hiện tiền.

“Thập địa viên thành Bồ Tát hạnh”: Hành Bồ Tát đạo, viên thành công đức Thập địa, từ lúc ban đầu phát tâm tu hành. Bồ Tát lúc nào cũng đều lợi ích người, chẳng phải lợi ích chính mình. Trợ giúp người khác còn phải đừng chấp tướng, đừng chấp trước, không có thứ tâm cống cao ngã mạn nào hết, cho rằng mình trợ giúp người thì có công đức. Bồ Tát chẳng có tâm như thế, Bồ Tát làm mà chẳng biết mình làm, bất cứ làm việc gì, qua rồi thì không còn nữa, đây gọi là Bồ Tát hạnh, tư hào cũng chẳng chấp trước, tư hào chẳng có tư tưởng thí công báo đức, chấp trước mình có công, hy vọng người khác báo đáp đức hạnh cho mình, báo đáp lòng tốt của mình, Bồ Tát chẳng có thứ tư tưởng đó.

“Trăm ngàn tam muội vàng trong lửa”: Tu thành trăm ngàn thứ tam muội, chánh định chánh thọ, thì giống như luyện vàng trong lửa. Nếu bạn là vàng thật, thì chắc chắn sẽ luyện thành, nếu bạn chẳng phải là vàng thật, thì sẽ thiêu chảy mất.

Niệm Phật, trì Chú, lay Phật, tụng Kinh, phải kiên thành, khẩn thiết. Niệm Phật thì phải có tâm khẩn thiết, không niệm Phật cũng phải có tâm khẩn thiết. Chẳng phải nói khi niệm Phật thì có tâm thành, không niệm Phật thì tâm tán loạn. Bất cứ niệm Phật, trì Chú, lay Phật, tụng Kinh, đều phải cung kính, chẳng có tư hào hành vi phóng dật, như vậy mới có sự cảm ứng.

Lúc nào cũng phải siêng tu giới định huệ, diệt trừ tham sân si. Thân miệng ý ba nghiệp lúc nào cũng phải thanh tịnh thì mới tương ứng. Niệm Phật, trì Chú, lay Phật, tụng Kinh, đều sẽ có đại cảm ứng. Nếu chỉ tùy tiện phô trương cầu thả, thì chẳng bao giờ có sự cảm ứng, vì tâm của bạn không thành. Người tâm thành thì không tìm tiện nghi, tìm lợi ích, ở trong Phật giáo. Trong Phật giáo chỉ muốn thiết thòi, muốn lợi ích người khác, chẳng phải muốn người khác đến lợi ích cho chính mình, mà là hộ trì người khác, đừng kêu người khác hộ trì chính mình, đây là hành vi của bậc đại trượng phu, không có thứ tâm ý lại.

405. Giá lê tộ phẩn.

Kệ:

Đại nguyện đại hạnh đại được vương

Khai quyền hiển thật lộ chân thường
Tứ hoàng lục độ năng trị bệnh
Dược đảo tật trừ thọ nhi kang.

Nghĩa là:

Đại nguyện đại hạnh đại dược vương
Khai quyền hiển thật lộ chân thường
Bốn nguyện sáu độ hay trị bệnh
Thuốc đến bệnh khỏi thọ an kang.

Giảng giải: Bốn hoàng thệ nguyện, sáu độ vạn hạnh của Bồ Tát, đều là thuốc, đối trị tám vạn bốn ngàn thứ tật bệnh của chúng sinh. Mỗi một chúng sinh có tật bệnh gì, thì Bồ Tát dung sáu độ vạn hạnh, đại nguyện đại hạnh đại từ bi để độ họ.

“Đại nguyện đại hạnh đại dược vương”: Nguyên lực của Bồ Tát vô lượng vô biên, vô cùng vô tận, giống như Bồ Tát Địa Tạng phát nguyện: “Địa ngục chẳng không thề không thành Phật, chúng sinh độ hết mới chứng bồ đề”. Địa ngục khi nào mới trống không? Không khi nào trống không. Chúng sinh khi nào mới độ hết? Không khi nào hết. Vậy sao Ngài lại phát thứ nguyện không khi nào xong này? Vì Bồ Tát Địa Tạng với chúng sinh đồng cam cộng khổ, ở đây với chúng ta chúng sinh không thành Phật. Ngài lấy thân chúng sinh làm thân, lấy tâm chúng sinh làm tâm. Ngài nguyện ở trong chúng sinh, cho chúng sinh một con đường sáng, khiến cho họ bỏ mê về giác, bỏ tà về chánh, trở về nguồn cội, là con đường về nhà, cho nên mới phát nguyện này.

Đại hạnh như Bồ Tát Phổ Hiền phát mười đại
nguyện vương, cũng là vô cùng vô tận vô biên:

Một là lễ kính các đức Phật.

Hai là khen ngợi Như Lai.

Ba là rộng tu cúng dường.

Bốn là sám hối nghiệp chướng.

Năm là tùy hỉ công đức.

Sáu là thỉnh chuyên bánh xe pháp.

Bảy là thỉnh Phật ở lại đời.

Tám là thường theo Phật học.

Chín là luôn thuận chúng sinh.

Mười là hồi hướng khắp hết.

Mỗi một nguyện, đều là dù hư không có tận
cùng, nguyện của con vô tận, cõi hư không tận cùng,
cõi chúng sinh tận cùng, nghiệp chúng sinh tận cùng,
phiền não chúng sinh tận cùng, nguyện của con
không cùng tận.

Nếu như hư không có tận cùng, nguyện của con
không cùng tận. Pháp giới không có cùng tận, chúng
sinh không có cùng tận, phiền não cũng vô tận, cho
nên nguyện lực này của Bồ Tát Phổ Hiền, thủy chung
cũng không cùng tận. Bồ Tát Quán Âm tâm thanh
cứu khổ, làm chỗ nương tựa cho chúng sinh, có ai
xưng niệm danh hiệu của Ngài, thì Ngài sẽ tâm thanh
cứu khổ, giải trừ tất cả tai nạn.

« Khai quyền hiển thật lộ chân thường » : Khai
quyền hiển thật, Phật Bồ Tát nói pháp đều vì khai
quyền hiển thật, khai mở quyền pháp tạm thời, khiến
cho pháp chân thật không hư hiện ra. Khai quyền hiển
thật lộ chân thường, có hằng thường tại, kêu người

minh bạch tất cả vô thường, rõ ràng ở trong sự vô thường lại có chân thường, có một tự tánh bản thể không đổi mà tùy duyên, tùy duyên mà không đổi, tự tánh đó vẫn chân thật không hư.

« Bốn nguyện sáu độ hay trị bệnh » : Bốn hoằng thệ nguyện : Chúng sinh vô biên thệ nguyện độ. Phiền não vô tận thệ nguyện đoạn. Pháp môn vô lượng thệ nguyện học. Phật đạo vô thượng thệ nguyện thành. Những nguyện này Bồ Tát cần phải phát.

Mỗi ngày chúng ta phải hồi quang phản chiếu, cầu ngược lại nơi chính mình, đừng cứ khẩu đầu thiên. Hãy nghĩ xem, Chúng sinh vô biên thệ nguyện độ, mình có độ chưa ? hay là ngược lại bị chúng sinh độ ? Tâm tham của mình vẫn còn lớn ? Tâm sân vẫn còn nhiều ? Tâm si vẫn còn rộng ? Hãy thử nghĩ xem : Chúng sinh vô biên thệ nguyện độ, chẳng phải chỉ dùng miệng nói suông đâu, thật phải cung hành thực tiễn.

Phiền não vô tận thệ nguyện đoạn, chúng ta mỗi người đều có tám vạn bốn ngàn phiền não, vô cùng vô tận, hãy tự hỏi mình đã đoạn trừ chưa ? Có phải mỗi ngày phiền não càng thêm nhiều ? Càng lợi hại hơn ? Phải tự hỏi mình : Pháp môn vô lượng thệ nguyện học, Phật pháp sâu như biển cả, vô cùng vô tận, chúng ta thệ nguyện học, phải chẳng mỗi ngày chúng ta đều học Phật pháp ? Học rồi thì phải cung hành thực tiễn ? Phật đạo vô thượng thệ nguyện thành, đương nhiên chúng ta chưa thành, vậy có phải chúng ta phát nguyện muốn thành Phật chăng ? Bồ Tát nương bốn hoằng thệ nguyện này đến Vô Thượng

Chánh Đẳng Chánh Giác, chúng ta ngày ngày cũng niệm bốn hồng thệ nguyện này, chỉ là niệm ở miệng khẩu đầu thiền mà thôi.

Trong sáu độ thì bố thí độ san tham, chúng ta tự hành bố thí, hay là muốn người khác bố thí cho mình ? Người xuất gia cũng bao quát trong đó, có phải những việc chúng ta làm, là cứ bịt tai ăn cắp chuông ? Dạy người khác bố thí, còn mình thì san tham rất là lợi hại hơn bất cứ ai, dạy người khác làm việc thiện, còn mình thì chẳng làm được chút nào, như vậy là chẳng nương theo sáu độ mà tu hành.

Trì giới độ huỷ phạm, chúng ta có trì giới chẳng ? Ví như giới nói dối, chúng ta có giữ chẳng ? Phải chẳng suốt ngày đến tối cứ nói dối ? lừa gạt người khác ? Kỳ thật là lừa chính mình. Mình tự hỏi mình xem : Lời mình nói ra có thật không ? Nếu là thật thì tốt, bằng không thì bịt tai ăn cắp chuông, mình lừa gạt mình, tăng thêm tội ác cho chính mình.

Nhẫn nhục độ sân hận : Phải chẳng dạy người tu nhẫn nhục, còn mình thì thường ôm lòng sân hận ?

Tinh tấn độ giải đãi, chúng ta tinh tấn hay là giải đãi ? Phải chăng khi ăn cơm thì đi trước, làm việc thì đi sau ? Lạy Phật tụng kinh thì lười biếng, không có một chút tinh tấn nào hết ?

Thiền định độ tán loạn, phải chăng chúng ta ngày ngày tập trung tinh tấn để tu thiền định công phu ? Hay là suốt ngày cứ khởi vọng tưởng tán loạn ? Tưởng đông tưởng tây, chẳng khi nào tập trung tinh thần ?

Bát Nhã độ ngu si, hằng ngày chúng ta dùng ngu si để làm việc, hay là dùng trí huệ để làm việc ? Dùng trí huệ làm việc là để lợi ích chính mình, hay là lợi ích cho nhân loại ? Dùng thân phận người xuất gia để đi các nơi phan duyên, hoá duyên ? Tham mà không biết chán, gì cũng muốn tham, gì cũng đều không sợ nhiều, thứ tham không biết chán sai lầm này, phải chăng mình đã phạm ?

« Thuộc đến bệnh khỏi thọ an khang » : Dùng bốn hoàng thế nguyên sáu độ thuốc hay này để chữa trị bệnh tật của chúng ta, thuộc đến thì bệnh khỏi, bệnh gì cũng đều khỏi, tuổi thọ tăng trưởng, thân thể cũng mạnh khỏe.

406. Giả đô ra.

Dịch: Hàng phục ngoại đạo.

Kệ:

Thiên ma ngoại đạo tánh xương cuồng
Thô dã cuồng bạo cánh hoang đường
Tụng thử Thần Chú giai quy mạng
Thủy thử củng phục lễ Pháp Vương.

Nghĩa là:

Thiên ma ngoại đạo tánh ngông cuồng
Thô lỗ cường bạo càng hoang đường
Tụng Thần Chú này đều quy mạng
Cuối đầu chấp tay lễ Pháp Vương.

Giảng giải : Câu Chú này « Hàng phục thiên ma ngoại đạo ».

« Thiên ma ngoại đạo tánh ngông cuồng » :
Thiên ma ngoại đạo bản lãnh rất lớn, thần thông cũng lớn. Chúng tùy tiện dùng thần thông, phiền não chướng ngại người khác tu đạo. Giống như trong đạo tràng, nghe được chẳng phải người nói chuyện, đây là thiên ma ngoại đạo đến nhiều loạn tâm tánh của họ, nói thuận, nói nghịch, nói ngang, nói dọc, giống như rất có đạo lý, nhưng nghiên cứu kỹ lại, thì trong đó đều là nhân ngã thị phi, đố kỵ chướng ngại, nhiều loạn thân tâm người tu hành, khiến cho họ chẳng tự tại, thường chạy theo vọng tưởng, chuyển theo âm thanh, đây đều là giả.

« Nếu dùng sắc thấy ta
Dùng âm thanh cầu ta
Người đó hành đạo tà
Chẳng thấy được Như Lai ».

Thiên ma ngoại đạo dụ bạn tham chút phương tiện, chẳng có định lực, thì sẽ bị ngoại lực dẫn dụ, mà chẳng biết đại đạo của Thánh nhân, chúng biết rõ bạn chẳng biết « Bỏ lại không một vật, chỗ nào dính bụi trần ». Cho nên chúng dùng đủ thứ phương pháp gạt người để gạt bạn, đối với bạn nói dài nói ngắn, nhưng đều là quay vòng trong thị phi nhân ngã.

« Thô lỗ cường bạo càng hoang đường » :
Thiên ma ngoại đạo tánh thô lỗ kiêu mạn, chuyên nói thị, nói phi với bạn, nói hai lời, bên này nói không vào, thì chúng nói bên kia, giống như rắn hai đầu, biến ra đủ thứ tướng để lường gạt, dụ hoặc bạn, khiến cho bạn không thể được tam muội, làm cho bạn

chẳng có định lực. Hành giả phải thấy quái mà chẳng quái, thì quái đó sẽ tự thất bại, gặp thứ cảnh giới này mà không bị nó lay chuyển. Bất cứ bạn nói gì, tôi vẫn giữ vững tông chỉ tiến về trước, thì thiên ma ngoại đạo sẽ chẳng có biện pháp gì.

« Tụng Thần Chú này đều quy mạng » : Một niệm « Giả Đô Ra », thì chúng đều quy mạng đầu hàng.

« Cuối đầu chấp tay lễ Pháp Vương » : Cuối đầu tức là cuối đầu xuống không dám nhìn, chấp tay lại đánh lễ Phật. Những thiên ma ngoại đạo thô lỗ cường bạo này đều tuân phục, cung kính đánh lễ đức Thế Tôn Pháp Vương.

407. Phước kỳ nể tể phẩn.

Dịch : Thắng ma cũng đến quy ngưỡng.

Kệ :

Ma trung đại ma thể hung cuồng
Thiên biến vạn hoá lộ quang mang
Văn tụng linh văn giai quy mạng
Y giáo tu hành hộ Pháp Vương.

Nghĩa là:

Đại ma trong ma thể hung bạo
Thiên biến vạn hoá lộ tia sáng
Nghe tụng linh văn đều quy mạng
Y giáo tu hành hộ Pháp Vương.

Giảng giải : Câu Chú này nghĩa là Giải trừ tất cả ác độc, đắc được sự mát mẻ tự tại.

« Đại ma trong ma thể hung bạo » : Chúng là ma trong ma, là thắng ma, là thù thắng ma, lãnh tụ trong ma vương, thể lực rất là lớn, vừa hung bạo, vừa kiêu ngạo, lại cuồng vọng.

« Thiên biến vạn hoá lộ tia sáng » : Chúng cũng có thần thông, hay thiên biến vạn hoá, ngoài lộ tia sáng, đều là biểu thị mình là đệ nhất.

« Nghe tụng linh văn đều quy mạng » : Chú Lăng Nghiêm là Chú dài nhất trong các Chú, là một thứ linh văn, một thứ chân ngôn. Chân ngôn tức là không vọng, hoàn toàn chân thật. Chú là chú nguyện, bạn muốn cầu gì thì có cái đó. Ma vương nghe tụng thứ linh văn diệu không thể nghĩ bàn này, đều quy mạng kiền thành.

« Y giáo tu hành hộ Pháp Vương » : Y giáo tu hành hộ trì Pháp Vương thành, ủng hộ Vạn Phật Thánh Thành.

408. Bạt xà ra.

Dịch : Giải trừ các ác độc.

Kệ :

Bát vạn tứ thiên Kim Cang Tạng
Tam bách lục thập tả đạo vương
Tất giai ủng hộ chân như tánh
Vĩnh trừ tai ách hàng cát tường.

Nghĩa là:

Tám vạn bốn ngàn Kim Cang Tạng
Ba trăm sáu mươi vua tả đạo

Thấy đều ủng hộ tánh chân như
Vĩnh trừ tai ách giáng cát tường.

Giảng giải : « Tám vạn bốn ngàn Kim Cang Tạng » : Kim Cang Vương có tám vạn bốn ngàn Bồ Tát Kim Cang Tạng. Bạt Xà Ra là tên của tám vạn bốn ngàn Bồ Tát Kim Cang Tạng.

« Ba trăm sáu mươi vua tả đạo » : Có ba trăm sáu mươi bàng môn tả đạo, chúng cũng xưng vương, xưng bá ở trong tả đạo, không thể một đời.

« Vĩnh trừ tai ách giáng cát tường » : Vĩnh viễn tiêu trừ tất cả tai ách nguy hiểm không cát tường, mà đắc được cát tường như ý. Tụng trì Chú Lăng Nghiêm cần phải chuyên tâm, do đó tâm thành thì linh, nếu có tâm chân thành, thì sở cầu sẽ như ý, sở nguyện toại tâm, tất cả tùy tâm mãn nguyện.

Tai nạn thì ngày càng nhiều, khoa học thì ngày càng tiến bộ. Tai nạn từ đâu đến ? Là từ khoa học tiến bộ mà ra, một số người chỉ thấy được ngoài da, ngoài lông, biết chỗ lợi ích của khoa học, mà không biết chỗ hại phía sau có bao nhiêu. Trước kia khoa học chưa tiến bộ, thì thế giới cũng không có nhiều tai nạn. Khoa học đều do tâm tham của con người tạo thành, tham cầu khoa học tiến bộ, tham cầu phát triển vũ khí. Đi theo sự tiến bộ khoa học là phát triển vũ khí, vũ khí phát đạt thì sẽ đoạt lấy sinh mạng con người và chúng sinh.

Các vị hãy nghĩ xem, trước kia phát minh đạn nguyên tử, người Nhật Bản do tâm tánh cay độc mà thọ quả báo đạn nguyên tử, người Nhật Bản thì háo sát,

bởi sự háo sát của họ mà khiến cho đất nước của họ chiêu cảm khủng bố, cho nên tự chiêu báo ứng huỷ diệt nhân loại. Kế tiếp lại phát minh đạn khinh khí, còn lợi hại hơn đạn nguyên tử, hiện tại trong sự phát minh đạn nguyên tử càng lợi hại hơn so với đạn khinh khí. Những thứ này đều là vũ khí giết người, khiến cho nhân loại diệt vong, vì thứ vũ khí này càng phát minh, thì nhân loại càng nguy hiểm, khi khoa học phát minh đến cực điểm, thì thế giới này sẽ huỷ diệt, chưa đến cực điểm thì thế giới vẫn chưa bị huỷ diệt. Cầu mong vũ khí tối tân là hành vi huỷ diệt nhân loại, con người biết rõ điều này, nhưng vẫn cứ cạnh tranh với nhau, phát minh vật giết người, cho nên tai nạn của con người cũng ngày càng tăng thêm nhiều, nguồn gốc liên quan đến những vấn đề này đều là do sự sát sinh. Vì sát sinh, nên ở trong vũ trụ có một luồng oán khí kết tụ không tan, lâu dần hình thành đủ thứ vũ khí giết người. Vẫn biết người chúng ta tại thế giới này, cảm thấy thế giới này là rất tốt, kỳ thật thế giới này mỗi ngày giống như toà núi bằng trứng gà, khi nào huỷ hoại thì hết thảy trứng gà theo đó cũng không còn. Các vị làm thế nào để vẫn hồi kiếp vận này? Tức là không tranh, không tham, không mong cầu, không ích kỷ, không lợi mình, không nói dối. Mỗi người đều như thế, thì mỗi người đều bình an. Toàn thế giới đều như thế, thì toàn thế giới đều bình an vô sự.

409. Cu ma rị.

Kệ :

Hoa Kế đồng thần trừ tai chướng
Hộ pháp Thánh Tăng độ khổ ách
Diễn thuyết nan tư vi diệu cú
Phổ sử chúng sinh xuất hoả khanh.

Nghĩa là:

Hoa Kế đồng tử trừ tai chướng
Hộ pháp Thánh Tăng độ khổ ách
Diễn nói Chú vi diệu tư nghi
Khấp khiến chúng sinh thoát hầm lửa.

Giảng giải : Sức lực của Chú Lăng Nghiêm là không thể nghĩ bàn, do đó « Pháp ta diệu khó nghĩ bàn », thứ diệu pháp này vốn không cách chi nói ra, tức là nói cũng nói không hết, bây giờ chỉ dùng kệ ngắn gọn nói ra một chút mà thôi.

« Hoa Kế đồng tử trừ tai chướng » : Hoa Kế đồng tử là thần Tăng, nói là trừ tai chướng, kỳ thật sức lực này nói không hết, không chỉ trừ tai chướng, mà là gì cũng đều có thể tùy tâm mãn nguyện.

« Hộ pháp Thánh Tăng độ khổ ách » : Thánh nhân chứng Thánh quả, đến thế gian độ tất cả chúng sinh khổ ách.

« Diễn nói Chú vi diệu tư nghi » : Ngài dùng Phật vô kiến đánh nói Chú Lăng Nghiêm thần diệu chương cú. Thế nào là Thần Chú ? Vì Chú có một thứ sức lực không thể nghĩ bàn, diễn nói chương cú vi diệu khó nghĩ bàn.

« Khấp khiến chúng sinh thoát hầm lửa » : Chúng sinh ở thế gian đều giống như ở trong hầm lửa, bị năm dục tài sắc danh ăn và ngủ trói buộc mê hoặc, làm cho điên đảo mà không thể thoát được, giống như ở trong nhà lửa. Đây là con đường giải thoát, nếu muốn thoát khỏi thì phải hành trì Chú Lăng Nghiêm, thì tự nhiên sẽ đắc được sức lực tam muội để gia trì cho bạn.

410. Tỳ đà dạ.

Kệ :

Đảnh lễ đại hùng Phật đà gia
Chí thành xưng tán Diệu Giác tôn
Tam đồ bát nạn câu ly khổ
Đồng hoạch thanh tịnh Pháp Vương thân.

Nghĩa là:

Đảnh lễ Phật đà gia đại hùng
Chí thành khen ngợi đáng Diệu Giác
Ba đường tám nạn đều lìa khổ
Đồng chứng thân Pháp Vương thanh tịnh.

Giảng giải : Tỳ Đà Dạ tức là « Phật đà gia », tức cũng là đại giác Thế Tôn, bài kệ dưới đây hình dung câu Chú không thể nghĩ bàn này.

« Đảnh lễ Phật đà gia đại hùng » : Phật là đại hùng, xả bỏ được đất nước xuất gia tu đạo, buông bỏ được tài sắc danh ăn và ngủ, nên được chúng ta đảnh lễ.

« Chí thành khen ngợi đấng Diệu Giác » : Chúng ta phải một lòng khen ngợi Phật Pháp Tăng. Phật có cần người khác khen ngợi Ngài chăng ? Có phải giống như con người thích người khác nói vài câu khen ngợi mình chăng ? Không phải ! Phật thì không tăng, không giảm, không dơ, không sạch, không lớn, không nhỏ, không đến, không đi. Ngài không cần người khác khen ngợi, cũng không hoan hỉ người khác khen ngợi. Nhưng chúng ta chúng sinh vì báo ân Phật, vì báo ân đức Phật từ bi hỉ xả đối với chúng ta, dùng lương tâm chân chánh của chúng ta, chí thành khẩn thiết để khen ngợi công đức của Phật.

« Ba đường tám nạn đều là khổ » : Tin Phật có ích lợi gì ? Khiến cho ba độc giảm nhẹ bớt. Chúng sinh là khổ nhất, chúng ta khen ngợi Phật, chúng sinh trong ba đường tám nạn nghe tiếng được độ, bỏ mê về giác, là khổ được vui. Ba đường là địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, thêm vào nạn Bắc Câu Lư Châu, nạn trời Vô Tướng, nạn trước Phật sau Phật, nạn mù điếc câm ngọng, nạn thế trí biện thông, cộng lại là tám nạn, đều xa là.

« Đồng chứng thân Pháp Vương thanh tịnh » : Tông chỉ học Phật là khiến cho tất cả chúng sinh đều cùng thành Phật đạo, trở về nguồn cội, trở về quê hương vốn có, nhận thức được bốn địa phong quang, không còn tìm cầu bên ngoài. Người học Phật lúc nào cũng đều đừng có tâm tham, tâm cầu danh, cầu lợi, có những tư tưởng này là bỏ gốc tìm ngọn, chẳng nghĩ tu hành chân chánh. Thật tu hành phải buông xuống pháp thế gian, phải liễu sinh thoát tử, là khổ được

vui, bỏ mê về giác, trở lại con thuyền từ bi, độ tất cả chúng sinh, lúc nào cũng có tư tưởng độ mình, độ người, kiểm thảo lại việc làm và mục tiêu của chính mình, đây mới là không để thời gian trôi qua lãng phí.

411. Ra thệ tộ phần.

Dịch : Pháp vô sinh.

Kệ :

Vô sinh pháp bảo độ trầm luân
Phật đà Tăng già đại oai thần
Tham sân si độc tận trừ diệt
Thanh lương tự tại hựu thung dong.

Nghĩa là:

Pháp bảo vô sinh độ trầm luân
Phật đà Tăng già đại oai thần
Trừ diệt sạch độc tham sân si
Mát mẻ tự tại lại thông dong.

Giảng giải: Câu Chú này nghĩa là “Pháp vô sinh”. “Pháp bảo vô sinh độ trầm luân”: Không sinh, cũng không diệt.

“Phật đà Tăng già đại oai thần”: Phật đà tức là Phật bảo, Tăng già tức là Tăng bảo, câu trước là Pháp bảo. Tam bảo có đại oai thần lực, hay tiêu trừ tham sân si ba độc của chúng sinh, cho nên nói: “Trừ diệt sạch độc tham sân si”, ba độc trừ sạch, thì sẽ được mát mẻ tự tại thông dong. Tụng trì Chú Lăng Nghiêm

thì sẽ được bình an mát mẻ, khoái lạc tự tại, cho nên nói: “Mát mẻ tự tại lại thông dong”.

412. Ma ha ba ra đing dương.

Dịch : Hàng phục các ách nạn.

Kệ :

Đại thừa tám vạn tứ thiên môn
Pháp pháp bình đẳng vô thiên thân
Đối cơ tức thị Quán Tự Tại
Luận nghị nãi thuộc Thích Ca văn.

Nghĩa là:

Đại thừa tám vạn bốn ngàn môn
Pháp pháp bình đẳng không cao thấp
Đối cơ tức là Quán tự tại
Luận nghị thuộc về lời Thích Ca.

Giải thích : Ma Ha tức là « Đại thừa », Ba Ra tức là « Ba la mật », Đing Dương nghĩa là « Luận nghị ».

« Đại thừa tám vạn bốn ngàn môn » : Nhiều môn như vậy, môn nào là số một ? Môn nào cũng là số một, là pháp pháp bình đẳng không có cao thấp, là đối với căn cơ chúng sinh mà nói pháp, vì chúng sinh có tám vạn bốn ngàn thứ bệnh, mỗi chúng sinh có một thứ bệnh, cho nên pháp môn cũng có tám vạn bốn ngàn.

« Pháp pháp bình đẳng không cao thấp, đối cơ tức là Quán tự tại » : Không có số một, số hai, đều là

số một, số hai. Nếu trong đó phân cao phân thấp, phân thượng phân hạ, tức là sai lầm. Pháp môn nào hợp với căn cơ của bạn, thì bạn dùng pháp môn đó, như vậy thì đồng với Bồ Tát Quán Thế Âm, tức là Bồ Tát Quán Tự Tại. Đương nhiên cũng có một vị Bồ Tát Quán Tự Tại, nhưng chính bạn có tự tại chăng ? Nếu tự tại thì tức cũng là Quán Tự Tại. Thường thường quán tưởng : Có tự tại chăng ? Một pháp hợp căn cơ với bạn, thì pháp đó giống như Bồ Tát Quán Tự Tại tương ứng với bạn.

« Luận nghị thuộc về lời Thích Ca » : Định Dương nghĩa là phân biệt luận nghị. Bạn luận nghị được rõ ràng, tức là lời dạy của Phật Thích Ca Mâu Ni, tức cũng giống như đức Phật đến thuyết pháp cho bạn nghe, xem bạn có minh bạch lãnh thọ được chăng ? Nếu được, thì lời thô và lời tế đều trở về đệ nhất nghĩa. Nếu hiểu lầm lời của Phật dạy, thì diệu pháp cũng biến thành thô pháp. Nếu lãnh hội được, thì thô pháp cũng biến thành diệu pháp.

413. Xoa tỳ rị tặc phẩn.

Dịch : Hàng phục, cũng là pháp ưa thích.

Kệ :

Hàng phục sơn yêu thủy quái tinh
Nhất thiết ngoại đạo diệc đầu thành
 Ác độc tà ma hàm quy chánh
 Ái lạc pháp bảo quý thân khâm.

Nghĩa là:

Hàng phục yêu sơn tinh thủy quái
Tất cả ngoại đạo cũng đầu hàng
Ác độc tà ma đều quy chánh
Ưu thích pháp bảo quý thần khâm.

Giảng giải : Câu Chú này hay hàng phục tất cả yêu ma ngoại đạo. Chú Lăng Nghiêm diệu dụng vô cùng, từ trước đến nay chưa có người nào giảng, dù có người giảng cũng chiếu theo « Chú Lăng Nghiêm Quán Đảnh Sư » y văn giải nghĩa, chứ chẳng có ai dùng bài kệ để hình dung nó. Thời đại mạt pháp, thiên ma ngoại đạo xuất hiện ra đời, hoành hành không kiêng nể. Mọi người minh bạch được Chú Lăng Nghiêm, y theo mà tu hành, thì sẽ khiến cho thiên ma ngoại đạo bị hàng phục một chút, do đó tôi mới làm ra bài kệ để giải thích. Nếu dùng văn chương sơ giải, thì rất là dài dòng, dùng bốn câu kệ đơn giản ngắn gọn mà biểu hiện rõ ý nghĩa của Chú.

Các vị đừng cho rằng đây là việc rất bình thường, hiện tại chúng ta đang giảng Chú Lăng Nghiêm này, có thể nói là kinh thiên động địa, khiến cho ma vương sợ hãi rụng lông. Dù khiến cho ma vương quỵn thuộc không vui, tôi cũng phải giảng, hy vọng có người lãnh hội được nghĩa lý, càng nghiên cứu chỗ thâm sâu hơn, thì sẽ đắc được Lăng Nghiêm tam muội, đây là hy vọng sự giảng Chú Lăng Nghiêm của tôi.

« Hàng phục yêu sơn tinh thủy quái » : Đây là một thứ pháp hàng phục, hay hàng phục tất cả ác đạo. Nói đến yêu núi, ở trên núi Đại Phạm đều có yêu

quái, trong nước cũng có thủy quái. Người chưa khai mở con mắt trí huệ, thì không thấy được cảnh giới này, người nào khai mở rồi thì sẽ biết. Kỳ thật, trong lỗ chân lông của mỗi người, đều có yêu sơn thủy quái đang ở trong đó.

Trong Kinh Hoa Nghiêm chẳng phải tôi đã từng nói qua, thân người đều có vi trùng chẳng ? Con mắt thịt của phàm phu, nhìn chẳng thấy đủ thứ cảnh giới ở trên núi. Nếu khai mở con mắt trí huệ, mắt pháp, mắt thịt, mắt trời, mắt Phật. Người có năm con mắt, thì sẽ biết cảnh giới giữa phàm phu chúng ta và lý thể chân thật bên ngoài chẳng như nhau. Nếu phân tích tỉ mỉ thì Thần tiên có cảnh giới của Thần tiên, yêu ma quỷ quái có cảnh giới của yêu ma quỷ quái, chúng quả La Hán có cảnh giới của chúng quả La Hán, cho đến Bích Chi Phật, Bồ Tát, Phật, đều có cảnh giới của các Ngài. Cho nên nói « Sơ địa chẳng biết Nhị địa, Thập địa chẳng biết Đẳng Giác », Bồ Tát sơ địa chẳng biết Bồ Tát nhị địa như thế nào, Bồ Tát thập địa chẳng biết Đẳng Giác như thế nào. Một bậc cao hơn một bậc, bạn đừng có nghĩ « Tôi muốn cao hơn người khác ». Cảnh giới chưa chứng đắc, thì mình không thể biết cảnh giới của người khác.

Ví như hư không, chúng ta nhìn là hư không, nhưng Phật nhìn thì đầy khắp hư không đều là Phật Pháp Tăng Tam Bảo, đều là nơi hoàng dương Phật pháp. Cảnh giới của chư Phật, tại Thường Tịch Quang tịnh độ cũng đang chuyển bánh xe pháp, giáo hoá chúng sinh. Bất quá, hết thấy chúng sinh đều giáo hoá không dễ dàng. Núi có yêu núi, có con một chân

một đầu, có con một chân một trăm đầu, có con một chân một ngàn đầu, một vạn đầu, thật là cổ quái ! Có con một đầu một trăm chân, một đầu một ngàn chân, hoặc một ngàn tay, một vạn tay, một vạn chân. Tay của chúng bày trên tám dưới đều có, mỗi bàn tay đều cứng lợi hại như đao, mỗi chân đều cứng chắc, súng đạn cũng không làm gì được. Một cái chân sinh ra rất nhiều thân, chỉ có một cái đầu, cổ linh tinh quái, khiến cho con người không thể tưởng tượng được. Trong núi quái vật có mười cái thân dài cùng nhau. Bây giờ nhiều trẻ con mới sinh ra hai người dính nhau, đây đều là quả báo sơn yêu quỷ quái, đồng tính luyến ái, đây là nhân quả.

414. Bạt xà ra thương yết ra dạ.

Dịch : Hàng phục tất cả đường ác.

Kệ :

Kim Cang lực sĩ toái ma kiên
Điều phục đại pháp thông thiên địa
Viên mãn cứu kính Ba La Mật
Chư sự cát tường diệt tội khiên.

Nghĩa là:

Kim Cang lực sĩ phá ma quân
Đại pháp điều phục thông thiên địa
Viên mãn rốt ráo Ba La Mật
Mọi việc cát tường diệt tội khiên.

Giảng giải : Bạt Xà Ra là « Kim Cang lực sĩ » của Kim Cang bộ. Phạm là trong Chú Lăng Nghiêm có Bạt Xà Ra, đều là Kim Cang lực sĩ.

« Kim Cang lực sĩ phá ma quân » : Hay phá tan ma vương mặc áo giáp kiên cố. Câu Chú này chiếm địa vị rất quan trọng trong Chú Lăng Nghiêm.

« Đại pháp điều phục thông thiên địa » : Thứ đại pháp hàng phục này, thông thiên thông địa, khi bạn niệm Chú Lăng Nghiêm, thì thiên địa hộ pháp thiện thần, đều chấp hành mệnh lệnh của bạn.

« Viên mãn rốt ráo Ba La Mật » : Pháp này cũng viên mãn, cũng rốt ráo, cũng là Ba La Mật, cũng đến bờ bên kia.

« Mọi việc cát tường diệt tội khiên » : Tất cả mọi việc đều được cát tường, tội nghiệp của bạn cũng tiêu diệt. Đây là ý nghĩa đại khái của câu này, nếu nói tỉ mỉ thì hết thuở vị lai cũng nói không hết được.

415. Ba ra trượng kỳ ra xà da phẩn.

Dịch : Quang minh. An lạc.

Kệ :

Quang minh biến chiếu hoá tam thiên
An lạc tự tại vô hậu tiên
Vương giả cư chi hộ thiện đức
Bồi căn cố bản tu đạo nguyên.

Nghĩa là:

Quang minh chiếu khắp hoá tam thiên
An lạc tự tại chẳng trước sau

Kim Cang hộ trì người có đức
Tài bồi gốc rễ tu đạo huyền.

Giảng giải: Hôm nay giảng về đạo lý, có người cho rằng tựa như thần thoại, kỳ thật chẳng phải. Trên thế gian có hai luồng khí: Một là chánh khí, một là tà khí. Một là âm khí, một là dương khí. Âm khí là ma, dương khí là Phật. Cũng có thể gọi là « quang », dương quang, âm quang. Ma cũng có quang, nhưng là âm quang. Hãy nhìn xem toàn thế giới khắp nơi đều là yêu ma quỷ quái, thần thông của chúng quảng đại, đều hoá thân đến làm người, cho nên làm những việc hại người. Phật cũng hoá thân đến thế gian làm người, nhưng làm những việc đều lợi ích cho mọi người, chẳng hại người.

Lợi người là Phật, hại người là ma. Chỗ này có thể thấy sự khác biệt giữa Phật và ma, không những Phật có thần thông, mà ma cũng có thần thông, thần thông giữa Phật và ma đều có sở trường khác nhau. Ma thì cứ chế tạo vũ khí giết người, chế tạo khí độc tiêu diệt nhân tính, dẫn đến gọi là chiến tranh hoá học.

Hiện tại chúng ta nên phản tỉnh sâu sắc: Trên thế gian tạo vũ khí giết người rất thông minh, nhưng thông minh dùng không chánh đáng. Lại có những người chuyên môn tạo vũ khí đề phòng, bất quá làm không dễ, phòng chẳng thắng phòng, vì nó quá độc quá lợi hại. Phía trước thì những yêu ma quỷ quái thác sinh làm người, đầu óc của chúng rất thông minh, nhưng dùng để hại người, chuyên môn tạo vũ khí giết người. Phía sau thì Phật Bồ Tát hoá thân đến

thế gian, chuyên môn nghiên cứu như thế nào để bảo hộ người, lợi ích người, làm thế nào để khiến cho con người bình an vô sự, các Ngài làm những công việc này, nhưng sức lực của ma rất lớn. Đừng cho rằng hiện tại đó là những nhà khoa học gia, kỳ thật đều là yêu ma quỷ quái xuất hiện ra đời. Tôi nói lời này, rất nhiều người không tin, nhưng thời giờ đã đến rồi, tôi không thể không nói. Trong số các vị, nếu ai minh bạch đạo lý này, thì hãy mạnh dạn lên tiếng thật to, đề xướng bảo hộ nhân loại.

Phía trước nhìn thấy là một người, kỳ thật chẳng phải người, mà là yêu ma quỷ quái, chuyên làm việc hại người. Quán sát một người xem tựa rất thông minh, nhưng chẳng có tư hào tư tưởng đạo đức, nơi nơi đều vì mình, chẳng giúp đỡ người khác, ích kỷ lợi mình, đây cũng là yêu ma quỷ quái. Hôm nay bảo cho bạn phương pháp để biết được yêu quái, các vị phải nhận thức cho rõ ràng, bởi nhân duyên này, cho nên tôi ở tại Vạn Phật Thánh Thành đề xướng không ích kỷ, không lợi mình, không tham, không tranh, không mong cầu, không nói dối. Chẳng những tại Vạn Phật Thánh Thành đề xướng những điều này, mà đây cũng là chủ trương của tôi : Không tranh, không tham, không cầu, không ích kỷ, không lợi mình, là tông chỉ của tôi. Các vị theo tôi học Phật pháp, nhân đây phải nói rõ việc chân thật này cho các vị biết, đừng có câu thả, dù các vị có đi khắp nơi cũng tìm không được.

« Quang minh chiếu khắp hoá tam thiên »: Ba Ra dịch là « Quang minh », ý nghĩa là phóng quang,

chiếu khắp ba ngàn đại thiên thế giới. Quang minh này, ai có duyên thì sẽ chiếu đến người đó.

« An lạc tự tại chẳng trước sau »: Chúng sinh được quang minh chiếu đến, thì đều tự tại an lạc. Một khi niệm câu Chú này, thì vô câu vô thức, lập tức niệm thì lập tức được thọ dụng.

« Kim Cang hộ trì người có đức » : Câu Chú này là Kim Cang Tạng Vương đến ủng hộ người có đức hạnh. Nếu bạn thiếu đức hạnh, thì cũng không gặp được pháp môn này, dù có gặp được, bạn cũng không tin.

« Tài bồi gốc rễ tu đạo huyền » : Người tu đạo phải tài bồi gốc rễ, vun trồng tưới nước, khiến cho rễ sâu gốc cứng, hay tu đạo thì sẽ đắc được dòng chảy của đạo, thì sẽ đắc được lợi ích của Chú.

416. Ma ha ca ra dạ.

Dịch : Hàng phục tất cả khổ độc.

Kệ :

Ngưu quỷ xà thần tánh xương cuồng
Khổ độc hung ác tự hồ lang
Đại tác thủ nhãn nan đào tị
Hàng phục quần ma tả Pháp Vương.

Nghĩa là:

Ngưu quỷ xà thần tánh nông cuồng
Khổ độc hung ác như hổ báo
Dùng đại thủ nhãn khó chạy trốn
Hàng phục quần ma đáng Pháp Vương.

Giảng giải : Câu Chú này hay « Hàng phục tất cả khổ độc ». Khổ từ đâu đến ? Từ yêu ma quỷ quái mà đến, cho nên nói : « Nguru quỷ xà thần tánh ngộng cuông », nguru quỷ xà thần bao quát tất cả yêu ma quỷ quái, đầu trâu mặt ngựa, hung thần ác sát, những quỷ quái này, tánh tình không nói đạo lý, bạn càng nói tốt với chúng, thì chúng càng không nghe, do đó phải dùng đại thủ nhãn để hàng phục chúng.

« Khổ độc hung ác như hồ báo » : Chúng khiến cho con người, vừa đau khổ, vừa ác độc, kỳ thật, hồ báo cũng không độc ác so với chúng, bắt quá đưa ra ví dụ này để hình dung ra mà thôi.

« Dùng đại thủ nhãn khó chạy trốn » : Đại tác tức đại tác gia, tức là Bồ Tát Kim Cang Tạng có đại oai đức, cũng là đại thiện tri thức có đại oai đức. Dùng đại thủ nhãn thông thiên triệt địa, khiến cho chúng không cách chi chạy trốn được.

« Hàng phục quần ma đáng Pháp Vương » : Ngài hay hàng phục tất cả thiên ma ngoại đạo. Pháp Vương tức là người tu hành thành Phật, ai chân chánh tu hành, thì Ngài sẽ hộ trì người đó.

417. Ma ha mạt đất rị ca noa.

Dịch : Đại biện luận thủ.

Kệ :

Thị thị phi phi quả từ nhân
Thiện thiện ác ác giả phục chân
Tranh tranh não não hà thời liễu

Ấp áp nhượng nhượng giải thù hận.

Nghĩa là:

Đúng đúng sai sai quả do nhân
Thiện thiện ác ác giả lại thật
Tranh tranh giành giành khi nào dứt
Nhường nhường nhịn nhịn hết thù hận.

Giải thích: Câu Chú này biện luận thị phi, cho nên dịch ra là “Đại biện luận thù”. Có người nói chúng ta đúng, lại có người nói chúng ta sai, đây đều là quan hệ đến tiền nhân hậu quả, có quan hệ đến tập khí thuở xưa, quan hệ đến thuở xưa trồng nhân, nhân trồng thuở xưa, đời này kết quả.

“Đúng đúng sai sai quả do nhân”: Đời này thọ quả báo, là do thuở xưa trồng nhân.

“Thiện thiện ác ác giả lại thật”: Bất cứ làm thiện hay làm ác, lúc ban đầu làm thiện không nhất định là thiện, trong đó hoặc có tâm ác. Làm ác cũng không nhất định có tâm ác, làm thiện trong thiện cũng có nhân ác. Do đó nhân địa không thuần, không tịnh hoàn toàn, cho nên quả địa hoặc thọ quả báo thiện, hoặc thọ quả báo ác. Một niệm lúc ban đầu, làm thiện hoặc là giả, một niệm lúc ban đầu làm ác, hoặc chẳng phải thật, nhưng trong sự bất tri bất giác đoạ lạc trong vòng thiện ác, lấy giả thành thật, cho nên nói “giả lại thật”.

“Tranh tranh giành giành khi nào dứt”: Người thế gian đều tranh giành với nhau, bạn tranh với tôi, tôi giành với bạn, thì khi nào mới chấm dứt? Chẳng khi nào. Vậy phải làm gì?

“Nhường nhường nhịn nhịn hết thù hận”: Mọi người phải hồ tương bao dung, hồ tương lùi một bước, bạn kính lễ tôi, tôi kính lễ bạn, hồ tương nhường nhịn, thì thù hận sẽ giải trừ hết.

418. Nam mô ta yết rị đa dạ phẩn.

Dịch : Đánh lễ Hộ pháp Kim Cang Mật Tích.

Kệ:

Đánh lễ hộ pháp Kim Cang Tạng
Mật Tích thiên tướng chúng linh thần
Tín thọ phụng hành tôn hiệu linh
Nhật dạ tuần la bảo Thánh Tăng.

Nghĩa là:

Đánh lễ hộ pháp Kim Cang Tạng
Mật Tích tướng trời các thần linh
Tín thọ phụng hành tôn hiệu linh
Ngày đêm tuần tra bảo vệ Tăng.

Giảng giải: “Đánh lễ hộ pháp Kim Cang Tạng”: Nam Mô là “đánh lễ”, đánh lễ hộ pháp Kim Cang Tạng Bồ Tát, vì Ngài đều bảo hộ pháp vương thành, đều bảo hộ người tu đạo.

“Mật Tích tướng trời các thần linh”: Mật Tích nghĩa là trong sự yên tĩnh hộ trì bạn, bạn nhìn chẳng thấy, giống như Bồ Tát Vi Đà, chư Thiên hộ pháp, Kim Cang Mật Tích, những vị Thần này đều rất linh cảm.

“Tin thọ phụng hành tôn hiệu linh, Ngày đêm tuần tra bảo vệ Tăng”: Ngài ngày đêm đều đi tuần tra các nơi, bảo hộ những vị Thánh Tăng, La Hán, Bích Chi Phật, Bồ Tát tu hành. Bỏn lai Bồ Tát, Thánh Tăng, A La Hán, tự mình có thể bảo hộ mình, nhưng vì hộ pháp thiện thân đều có nguyện lực, phạm là có người tu hành, thì các Ngài đều ngày đêm tuần tra để bảo hộ.

419. Tỷ sắc noa tỳ duệ phần.

Dịch: Hàng phục các thuật sư ác độc.

Kệ:

Hàng phục chư ác độc thuật sư
Tha Hoá Thiên chúng tận hô thời
Tồi chiết khâm phụng thánh câu triệu
Tà ma quỷ sùng tống quy y.

Nghĩa là:

Hàng phục các thuật sư ác độc
Chúng trời Tha Hoá tri hô lên
Phá tan khâm phụng nghe câu triệu
Tà ma quỷ quái đều quy y.

Giải giảng : « Hàng phục các thuật sư ác độc » : Thuật sư ác độc, giống như người bỏ bùa ngải, dùng trùng độc để hại người. Câu Chú này hay hàng phục những thứ độc trùng này. Thuật sư ác độc dùng đủ thứ độc, làm cho họ mất đi chánh niệm, mất đi chánh tri chánh kiến, không còn làm chủ được mình.

Họ sẽ dùng pháp thuật khiến cho bạn mê hoặc, hồ đồ, điên đảo.

« Chúng trời Tha Hoá tri hô lên » : Chúng trời Tha Hoá, đều hàng phục tất cả yêu ma, khiến cho họ nghe hiệu lệnh, hàng phục được một chút cũng không thừa.

« Phá tan khâm phụng nghe câu triệu » : Chúng trời Tha Hoá dùng đại thần thông, phá tan những thuật sư ác độc đó không còn sót, dùng pháp câu triệu để triệu chúng lại, khiến cho chúng khâm phụng từ bi mệnh lệnh của Phật.

« Tà ma quỷ quái đều quy y » : Yêu ma quỷ quái sẽ quy y Tam Bảo.

420. Bột ra ha mâu ni duệ phần.

Dịch : Hàng phục ác độc chú vương.

Kệ :

Ác độc chú vương thậm cang cường
Quang minh vân cái như ý hàng
Hoá Lạc Tự Tại Thiên Thần chúng
Lôi điện giao gia Cổ Âm Vương.

Nghĩa là:

Ác độc chú vương rất cang cường
Quang minh mây lọng châu như ý
Chúng Thiên thần Hoá Lạc Tự Tại
Sấm chớp thêm Cổ Âm Vương giúp.

Giảng giải : Câu Chú này là « Hàng phục tất cả độc chú vương ». Những ác độc chú vương này, có thể nói là A Tu La, cũng có thể nói là những thầy bùa chú ngoại đạo, chuyên niệm chú giết người.

« Ác độc chú vương rất cang cường » : Những ác độc chú vương này, tánh tình rất cang cường, bất cứ bạn nói gì với họ, họ đều tuyệt đối không nghe, bất cứ như thế nào, họ cũng không nghe sự giáo hoá.

« Quang minh mây lọng châu như ý » : Những ác độc chú vương này, có thể niệm những độc chú này, khiến cho người chết, hoặc làm cho họ điên cuồng, hoặc mất đi tri giác, nhưng có quang minh mây lọng Bội Ra Ha Mâu Ni, Mâu Ni tức là bảo châu như ý, hay hàng phục tất cả độc chú.

« Chúng Thiên thần Hoá Lạc Tự Tại » : Chúng Thiên thần Hoá Lạc Tự Tại, dùng câu Chú này đi hàng phục độc chú của chúng.

« Sấm chớp thêm Cổ Âm Vương giúp » : Khi chúng Thiên thần ủng hộ câu Chú này, thì sẽ có thêm sức lực sấm chớp, khiến cho thiên ma ngoại đạo sợ hãi rụng lông, lúc đó Cổ Âm Vương Phật sẽ hiện thân đến trợ giúp chúng Thiên thần Hoá Lạc Tự Tại, hàng phục những độc chú ma vương này.

Hỏi : Khi thiên sư Huyền Giác gặp Lục Tổ Huệ Năng, thì Lục Tổ ấn chứng cho Ngài, ấn chứng đó đáng để là chuyện như thế nào ?

Đáp : Ấn chứng tức là phải có người đến đảm bảo cho bạn, giống như khi tốt nghiệp đại học, thì có người phát bằng cấp cho bạn. Bất quá trong Phật giáo không có hình tướng, chỉ một câu nói : « Bạn là

người khai ngộ ». Tại sao phải chứng minh cho bạn ? Vì tri kiến của Ngài chánh, minh bạch vạn pháp duy tâm, tâm duy vạn pháp, minh bạch chính mình vốn là Phật, minh bạch đạo lý tâm ấn. Thứ đạo lý này chính mình minh bạch rồi chưa đủ, còn phải có người đến ấn chứng cho bạn nói : « Bạn đúng rồi, là như vậy ».

Tại sao phải ấn chứng ? Vì sợ mình đi sai đường, hoặc là dùng cuồng huệ, vốn không đúng mà cho là đúng, mình làm hoàng đế đối với mình, trong Phật giáo như vậy là không được. Giống như một người nào đó đi khắp nơi, tuyên truyền mình là người đã khai ngộ. Phàm là người khai ngộ, không thể đi các nơi tuyên truyền nói : « Tôi đã khai ngộ rồi ». Nói câu này đã là người đại cống cao ngã mạn. Có người nào đó ngồi thiền được mấy ngày, mọi người đã chứng minh cho họ, nói là đã chứng sơ quả, nhị quả, tam quả, tứ quả, đây đều là gạt người !

Dù có chứng được sơ quả, nhị quả, tam quả, cũng đừng đi các nơi rao bán chiêu bài quảng cáo, muốn mọi người biết đến họ. Đây chẳng phải là chuyện làm ăn thương mại nói : « Đồ của tôi tốt nhất, bạn hãy đến mua ». Người tu hành dù mình đã khai ngộ, cũng đừng có đi các nơi tuyên truyền. Hà huống là chưa khai ngộ, mà nói là đã khai ngộ, thật là đáng thương xót.

Rốt ráo là khai ngộ gì ? Ví như có người khai ngộ rồi, minh bạch nguyên lai mẹ của anh ta là người nữ. Ai cũng đều nói câu này, nhưng nếu bạn học rồi nói thì càng không được. Nếu mình ngộ mà nói ra, mình chân chính minh bạch đạo lý nguồn gốc của

sinh tử, chân chánh đoạn trừ tâm ái thì mới được. Cho nên đừng tự cho rằng mình khai ngộ, hy vọng có người đến ấn chứng.

Ngài Huyền Giác đại sư đến chỗ Ngài Lục Tổ, còn không hy vọng Ngài Lục Tổ ấn chứng. Vậy tại sao Ngài Lục Tổ lại ấn chứng cho Ngài ? Ngài Lục Tổ là thiện tri thức mắt sáng, biết người này được, cho nên nói « Ngài ok, qua được rồi », trao bằng tốt nghiệp cho Ngài, đây chẳng phải con mắt thịt phàm phu chúng ta thấy được, chỉ có người mắt sáng mới ấn chứng cho người khác. Con mắt mình còn chưa sáng, làm sao có thể ấn chứng cho người khác. Kỳ thật, chẳng phải nói mấy câu trên, mà là chẳng lập ngôn ngữ văn tự.

Hỏi: Tôi hôm qua nói yêu ma quỷ quái trên thế gian có thể độ chúng chăng? Và chúng ta làm thế nào để có thể không khởi tâm kiêu ngạo đối với chúng?

Đáp: Trước khi chưa chứng quả, ai cũng không biết ai là yêu ma quỷ quái, ai chẳng phải là yêu ma quỷ quái. Nếu bạn cho rằng bạn nghĩ như thế là cống cao ngã mạn, vậy thì bạn đừng nghĩ như thế lại như thế nào? Cũng đừng cống cao ngã mạn như thế, đó chẳng phải là bịt tai ăn cắp chuông chăng? Có người nói với bạn thế giới tẻ như vậy, bạn vẫn bịt tai không nghe, cho rằng: "Tôi nghe rồi, e rằng cho đến chính mình cũng đứng không vững". Còn về siêu độ, chúng sinh có nghiệp của chúng sinh, có những nghiệp có thể siêu độ, có những nghiệp chướng rất nặng siêu độ không được. Nói thật với bạn, tôi mỗi ngày siêu độ yêu ma quỷ quái, nhưng rất nhiều yêu ma quỷ quái

đều không nghe lời, không nghe siêu độ. Chúng không nghe lời, vậy tôi có nóng giận chẳng? Cũng không. Tôi chỉ là làm hết theo tâm của mình, tôi cũng chẳng cho rằng mình siêu độ yêu ma quỷ quái. Tôi chỉ xem mình là một con kiến nhỏ, cho đến yêu ma quỷ quái đều không biết. Hãy xem đây là tư tưởng gì! Người khác lạy Phật ba lạy, tôi thì lạy bốn lạy.

Lạy thứ nhất: Lạy mười phương ba đời tất cả chư Phật, tận hư không khắp pháp giới.

Lạy thứ hai: Lạy mười phương ba đời tất cả tôn Pháp, tận hư không khắp pháp giới.

Lạy thứ ba: Lạy mười phương ba đời tất cả hiền Thánh Tăng, tận hư không khắp pháp giới.

Lạy thứ tư: Lạy hết thầy tất cả chúng sinh tận hư không khắp pháp giới, bao quát hữu tình vô tình, yêu ma quỷ quái.

Bạn nghĩ xem đây chẳng phải là hành vi rất ngu si chẳng? Làm sao chứng minh là yêu ma quỷ quái? Vì chúng cứ làm những việc hại người. Làm thế nào chứng minh họ chẳng phải là yêu ma quỷ quái? Tức là họ không hại người, mà lợi ích người. Phàm là cứ làm việc lợi ích người, tức là chư Phật Bồ Tát, các Ngài đều muốn vãn hồi kiếp vận. Đối với yêu ma quỷ quái, kiếp vận càng lớn thì càng tốt. Hết thầy tai kiếp đều là yêu ma quỷ quái nổi sóng làm gió để hại người.

Hôm qua tôi nói: "Chúng tạo vũ khí giết người", hoặc có người không đồng ý, cho rằng vũ khí giết người là quốc phòng cần thiết. Tuy nói là quốc phòng, nhưng nếu bạn không tạo, tôi cũng không tạo,

thì không thể nào sớm huỷ diệt con người. Vì hiện tại yêu khí thanh, yêu ma quỷ quái thế lực lớn, thế lực của Phật nhỏ. Nhưng nhìn bề mặt bên ngoài chúng rất có thế lực, nhưng cuối cùng thì Phật vẫn thắng lợi. Vì Phật không tranh, phàm có tranh thì có tâm thắng phụ. Tuy Phật thắng lợi, nhưng Ngài cũng không cảm thấy là việc vinh quang. Chân lý vẫn tồn tại, chân lý nhất định sẽ thắng lợi, chẳng hợp với chân lý thì nhất định sẽ thất bại. Phàm hại người thì càng không hợp với chân lý, lợi người thì càng hợp với chân lý. Nghe lời phải nghe việc chủ yếu chỗ quan trọng, đừng nghe đến yêu ma quỷ quái, thì lại sinh tâm cống cao ngã mạn, lại muốn siêu độ. Siêu độ không xong, siêu độ này, cái khác lại sinh ra, chúng sinh là sinh sinh không ngừng. Chủ yếu nhận thức thế giới này, nhận thức hoàn cảnh này, đừng bị hoàn cảnh này lay chuyển, chủ yếu là tại chỗ này.

421. A kỳ ni duệ phần.

Dịch: Hàng phục thiên thần lửa.

Kệ:

Sắc Cứu Kính cập Trường Thọ Thiên
Luyện hoá đại thần hiển uy quyền
Văn tụng linh văn giai cùng phục
Bảo vệ chánh pháp độ tam thiên.

Nghĩa là:

Sắc Cứu Kính và trời Trường Thọ
Đại thần luyện lửa hiển uy quyền

Nghe tụng linh văn đều kính phục
Bảo vệ chánh pháp độ tam thiên.

Giảng giải: Bao la vạn hữu trong Chú Lăng Nghiêm, trên là mười phương chư Phật, dưới đến địa ngục A Tỳ, tứ Thánh lục phàm, đều phải tuân theo pháp Chú Lăng Nghiêm. Bất cứ một pháp nào trong mười pháp giới, đều không ra ngoài phạm vi này. Có giảng về Bồ Tát nên nghe theo linh văn, có giảng về Thanh Văn Duyên Giác nên nghe theo, có nói về mạng lệnh A Tu La nghe theo Chú Lăng Nghiêm, có nói về nhân loại nghe theo, tất cả súc sinh, ngạ quỷ đều nên nghe theo, giống như chiếu thư của hoàng đế. Một khi chiếu thư của hoàng đế ban ra, thì tất cả đại thần nhân dân đều phải nghe theo.

Trước đây mấy ngày, tôi có giảng về đạo lý đạo giáo ngũ khí triều nguyên. Có một lá thư của hai đại gia biên qua chữ tôi, tựa thông mà chẳng thông, tựa hiểu mà chẳng hiểu, nói không hiểu Phật pháp, giảng đạo lý đạo giáo. Tôi đọc lá thư đó rồi, thì rất là buồn cười, cũng không biết là tôi không hiểu, hay là họ không hiểu, không biết là họ nghiên cứu Phật pháp ít chăng? Giống như ếch ngồi dưới đáy giếng nhìn trời? Tức nhiên là họ không hiểu, họ tùy tiện v.v... thì tùy tiện kệ họ đi, tôi cũng chẳng trả lời thư cho họ, đó là việc trước kia.

Hôm nay lại giảng về trời, người không hiểu Phật pháp lại muốn nói đây là pháp ngoại đạo, pháp của đạo Lão. Rất nhiều người tựa đúng mà sai, ăn nuốt trúng, chẳng biết được mùi vị như thế nào, tùy tiện phê bình, đây là việc rất đáng thương, cũng là

hành vi rất ngu si. Chẳng phải tôi chửi người, mà là họ thấy biết không đúng đắn.

"Sắc Cứu Kính và trời Trường Thọ": Trời Sắc Cứu Kính và trời Trường Thọ, đều có loại Thần luyện lửa này. Trước kia họ là ngoại đạo thờ lửa, cho nên tu thành Thần lửa chơi lửa, họ rất thích lửa, cho rằng lửa là tổ sư của họ.

"Nghe tụng kinh văn đều kính phục": Nhưng khi nghe câu Chú này, thì lão thật. Họ không những bị hàng phục, mà còn cúi đầu đánh lễ nghe theo, cho nên nói "Bảo vệ chánh pháp độ tam thiên", trợ giúp Phật giáo độ ba ngàn đại thiên thế giới.

422. Ma ha yết rị duệ phẩn.

Dịch: Hàng phục Thần nữ trời đen.

Kệ:

Tứ tí tam nhãn tự tại Tiên
Đại hắc Thiên nữ thái vân gian
Tiểu ngạo kiêu cuồng vô kị đạn
Thử Chú năng sử tốc thu hiểm.

Nghĩa là:

Tiên tự tại bốn tay ba mắt
Thiên nữ đen ngạo du tự tại
Tiểu ngạo điên cuồng không kiêng kị
Chú này hay khiến hết kiêu ngạo.

Giảng giải: "Tiên tự tại bốn tay ba mắt": Trời Đại Tự Tại có bốn cánh tay, nhiều gấp đôi so với

chúng ta. Bạn có hai con mắt, họ có tới ba con mắt, do đó họ cảm thấy rất tiêu dao tự tại. Tiên tự tại là nói họ ở trên trời rất tự tại.

"Thiên nữ đen ngao du tự tại": Họ là Thần gió, Thiên nữ đen là bà gió, hay thổi gió bão. Bà ta cũng tiêu dao tự tại.

"Tiểu ngạo điên cuồng không kiêng kị": Bà ta thường thường rất cao hứng, cũng rất kiêu ngạo, cuồng vọng, cho rằng ai cũng không bằng bà ta, bà ta cũng chẳng sợ ai, thậm chí còn cho rằng, trên trời dưới trời bà ta là nhất. Bà ta tung hoành không kiêng nể ai. Trong mắt của bà ta chẳng có Phật, cũng chẳng có Bồ Tát, tự cho mình là nhất, nhưng "Chú này hay khiến hết kiêu ngạo": Khi bạn tụng Chú này, thì Thiên nữ đen sẽ lão thật không còn kiêu ngạo cuồng vọng, không dám không kiêng nể. Câu Chú này có sức lực như vậy.

423. Yết ra đàn trì duệ phẩn.

Dịch: Chúng Thần ngọc nữ mặt đen.

Kệ:

Nghiêm Tịnh Thái Hà chư long thần
Thủy Thiên nhất sắc liễu vô ngân
Bảo vệ đàn tràng hộ chánh giáo
Cần tu thiện pháp chân chân chân.

Nghĩa là:

Nghiêm Tịnh Thái Hà các rồng Thần
Nước trời một màu rõ vô ngân

Bảo vệ đàn tràng hộ chánh giáo
Siêng tu pháp lành thật thật thật.

Giảng giải: Sự áo diệu trong trời đất là Chú Lăng Nghiêm, sự việc không thể nghĩ bàn trong trời đất, cũng là Chú Lăng Nghiêm. Nếu hay tụng trì Chú Lăng Nghiêm, thì không cần phải học mật tông, bạch giáo, hắc giáo, hoàng giáo, hồng giáo, giáo gì cũng không cần học. Đây là pháp tam muội căn bản, là mật pháp cứu kính nhất. Bất quá thứ mật pháp này chẳng có ai hiểu được, cũng chẳng có ai nhận thức được.

Một số người đều học mà không hiểu, chỉ biết tụng niệm, không biết ý nghĩa của nó. Căn bản Chú không cần biết ý nghĩa, chỉ cần biết nó là linh văn không thể nghĩ bàn là đủ. Chúng ta hay tụng trì Chú Lăng Nghiêm, đều là người có căn lành lớn từ vô lượng kiếp về trước, mới có thể đọc thuộc lòng Chú Lăng Nghiêm, vĩnh viễn cũng không quên, đây tức là biểu hiện của căn lành. Nếu bạn chẳng có căn lành, thì không những không thể tụng niệm, cho dù tên Chú Lăng Nghiêm cũng không gặp được, dù có gặp được cũng không hiểu, không thể tụng niệm. Cho nên hiện tại chúng ta đọc tụng thuộc lòng, là người có căn lành lớn.

Có người nghĩ: "Tôi biết có người kia hay tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, nhưng sao sau này lại hoàn tục đoạ lạc"? Đó là họ không tài bồi căn lành của mình, không thương tiếc căn lành của mình, không tiếp tục tài bồi căn lành trong quá khứ, đây là việc rất

đau lòng. Chính họ bắt quá không biết sự tổn thất rất lớn.

Trước kia giảng Chú Lăng Nghiêm, mỗi một câu Chú, dùng bốn câu kệ để hình dung ra ý nghĩa, nhưng chỉ nói một phần thôi, vì ý nghĩa của Chú Lăng Nghiêm vô lượng vô biên, điều nói ra đều có hạn, mà oai lực của Chú thì không hạn lượng. Tuy là như thế, vì muốn khiến cho mọi người có một phương hướng, nhận thức tính quan trọng của Chú Lăng Nghiêm, cho nên tôi đem kiến giải nhỏ bé eo hẹp của mình, giống như một ly nước trong biển cả, tựa như một giọt nước để giảng giải Chú Lăng Nghiêm. Nếu bạn thật thâm nhập vào Chú Lăng Nghiêm, thì mỗi một câu đều là linh văn vi diệu, có đủ sức lực không thể nghĩ bàn. Vậy phải làm như thế nào để đắc được sức lực này? Ở trước đầu bài kệ chẳng phải đã nói là cần phải "Thật thật thật" đó sao, ít nhất cần phải có ba chữ thật. Nếu bạn "Giả giả giả" thì sẽ không tương ứng.

"Nghiêm Tịnh Thái Hà các rồng thần": Câu Chú này dịch ra là "Thần mặt đen", lại gọi là "Thần ngọc nữ". Thần mặt đen là Hắc Thần, Thần ngọc nữ là mặt trắng, ngọc là màu trắng. Một đen, một trắng, giống như người đen và người trắng. Bất quá đây là Thần, chẳng phải nói người. Tên Thiên thần rất nhiều, có vị gọi là "Nghiêm Tịnh", có vị gọi là "Thái Hà", lại dịch ra là "Vũ" (mưa), đây đều là tên của những vị Thần.

"Nước trời một màu rõ vô ngần": Với các trời rồng thần, Thiên Thần, Thủy Thần, vị Thần này đều

là không hình, không sắc, như nước trời một màu, tại nhân gian bạn cũng chẳng thấy được. Tóm lại, Thần là gì? Tức là không thể nghĩ bàn. Vô ngàn, tức là không lưu lại dấu tích, Thần cũng không thể vì bạn không thấy họ, thì họ sẽ hiển thần thông cho bạn thấy, kêu bạn biết họ là Thần, họ không như thế, càng không dùng pháp kích tướng, kích ngược lại để khiến cho họ hiện thân. Đó là sự nóng giận của yêu ma quỷ quái. Thần chân chánh là thật, thông minh chân chánh gọi là Thần, bất cứ bạn đối với họ tốt, hoặc không tốt, họ đều không động. Bất quá họ chưa phá vô minh, tương lai vẫn phải luân hồi, họ không giống như yêu ma quỷ quái.

"Bảo vệ đàn tràng hộ chánh giáo": Những vị Thần này làm gì? Họ bảo vệ đạo tràng người tu đạo chân chánh. Có người nghĩ: "Chúng tôi nghe nói ở đây là chánh pháp, sao còn có ma chướng? Thiên Thần sao không quản lý?" Họ chẳng phải không quản lý, mà là vì đạo tràng của chúng ta chưa được viên mãn, họ ở đó xem chúng ta đảo để có phải làm việc chân thật hay không. Đàn tràng giống như khi chúng ta thọ giới, thì có hộ pháp ở đó hộ trì giới đàn. Hộ chánh pháp tức là hộ vệ Phật giáo chánh đáng, đây là trách nhiệm của Thiên Thần.

"Siêng tu pháp lành thật thật thật": Pháp lành tức là giới định huệ, tiêu diệt tham sân si. Nếu bạn cứ dùng tư tưởng dụng công tính toán, thì đó là dùng nhân tâm đang tác quái, sẽ chẳng đạt được cảnh giới chân chánh không tham, không tranh, không mong cầu, không ích kỷ, không lợi mình. Nếu thật đạt đến

cảnh giới này, thì vọng tưởng gì cũng chẳng còn, cũng không tính toán tốt, hay không tốt, thành công, hay thất bại, chẳng có vấn đề lớn gì, đều không cảm thấy tất cả mọi việc có gì nghiêm trọng, sao không được.

Làm thế nào siêng tu pháp lành? Phải thật thật thật, cứ làm một cách chân thật, không thể có một chút hư ngụy nào, không thể có một chút gì xen tạp vào, nếu bạn "Thật thật thật", thì hộ pháp chắc chắn sẽ hộ trì. Tại sao Ngài không hộ trì? Vì bạn chưa thật thật thật.

424. Miệch đất rì duệ phần.

Dịch: Chúng trời Đế Thích.

Kệ:

Thích Đề Hoàn Nhân suất lãnh binh
Tuần sát thiện ác các chủ bảo
Trọng hiếu nhân nghĩa tăng phước huệ
Sát đạo dâm vọng tai hoạ xâm.

Nghĩa là:

Thích Đề Hoàn Nhân suất lãnh binh
Tuần tra thiện ác tội nặng nhẹ
Trọng hiếu nhân nghĩa tăng phước huệ
Sát đạo dâm vọng tai hoạ xâm.

Giải thích: Câu Chú này dịch ra là "Thích Đề Hoàn Nhân", tức cũng là Nhân Đà La. Ở trước đã có câu Nhân Đà La, hiện tại lại đề cập đến nữa. Vị này

thế gian gọi là Ngọc Hoàng Đại Đế, cũng gọi là "Thiên Chúa". Trên trời ông ta là lớn nhất, tất cả sự việc ở trên trời, tất cả sự việc ở nhân gian, cho đến tất cả sự việc ở dưới địa ngục, đều do ông ta quản lý.

Người không biết ông ta thì cho rằng có một vị Thiên Chúa khác, kỳ thật, đều là cùng một người. Nếu ngoài Ngọc Hoàng Đại Đế, có một vị Thiên Chúa khác nữa, thì thành ra tới hai vị Thiên Chúa, đây đều là do bạn không biết được vị Thiên Chúa này, chỉ biết tin Thiên Chúa. Đáo để Thiên Chúa như thế nào? Nói ông ta là vạn năng, cứu kính pháp vạn năng ra sao? Ai ban cho ông ta quyền lực? Ông ta làm thế nào mà được? Nói từ xưa tới nay thì có, chẳng có cách gì truy cứu. Tại sao chẳng có cách gì truy cứu? Vì bạn vốn chẳng biết cứu kính Thiên Chúa ở đâu và làm gì? Ông ta quản cái gì? Chỉ nói là Thiên Chúa vạn năng, Thượng đế tạo con người.

Vị Thượng đế này ở trong vũ trụ thật là vĩ đại, có quyền lực rất lớn, nhưng ở trong Phật giáo, ông ta chỉ là một vị hộ pháp mà thôi. Tại sao vậy? Quyền lực của ông ta lớn cỡ nào? Sao lại cam tâm làm hộ pháp? Nói cho bạn biết, tuy ông ta quyền lực lớn, nhưng đức hạnh không đủ, chẳng phải vạn đức trang nghiêm. Ông ta chỉ là trọng tài phán trong ba cõi, có quyền lực, nhưng phước đức thì không đủ. Ông ta biết đức Phật là vạn đức trang nghiêm, phước huệ đều viên mãn, bèn quy y Tam Bảo, làm một vị hộ pháp trong Phật giáo. Không biết ông ta thì cho rằng Thiên Chúa là trên hết, nhận thức được ông ta thì biết là như thế.

Có người nói: "Tôi tin Thiên Chúa không phải như thế"! Vậy bạn đã từng gặp Thiên Chúa chưa? Bạn chỉ là nghe nói qua, tôi cũng chỉ là nghe nói qua, chứ chưa thấy thật. Bất quá trong Kinh Phật nói rất rõ ràng, đây là điều đáng tin, vì Phật không có nói dối.

"Thích Đề Hoàn Nhân suất lĩnh binh": Ngài xuất lĩnh binh trời, tướng trời, để làm gì? "Tuần tra thiện ác tội nặng nhẹ", tuần tra ai làm thiện, ai làm ác, ông ta là vị Thần nhiều việc, quản lý những việc thế gian, xem chỗ này, xem chỗ kia, ngày đêm ông ta đều phái người đi tuần tra, quán sát, giống như trong quân đội cũng có người đi tuần tra, hoặc cảnh sát đi tuần tra các nơi, xem thử có ai làm việc xấu không? Hoặc làm việc tốt? Thích Đề Hoàn Nhân suất lĩnh vô lượng trăm ngàn ức quyền thuộc đi các nơi quán sát, xem tội ác nặng, tội ác nhẹ.

"Trung hiếu nhân nghĩa tăng phước huệ": Thấy vị nào có tâm trung thành với quốc gia, có tâm hiếu thuận với cha mẹ, có tâm nhân nghĩa với bạn bè, thì nói về nghĩa khí. Không thể thấy lợi quên nghĩa, không hiếu nghĩa khí. Nhân tức là có từ bi đối với người, chẳng phải giống như hiện nay một số người nói về ái ái ái, ái cho đến chết, vẫn không biết vì sao mà chết. "Ái" nói ở đây là có tâm từ bi, không dùng quyền lực đi bức bách người khác. Nếu bạn dùng được "Trung, hiếu, nhân, nghĩa", bốn chữ này làm người, thì bạn sẽ tăng thêm phước và huệ.

"Sát đạo dâm vọng tai họa xâm": Nếu bạn phạm tội giết hại, trộm cắp, tà dâm, nói dối, không giữ bốn thứ thanh tịnh minh hối của "Kinh Lăng

Nghiêm", thì tương lại bạn sẽ có tai hoạ, hoạn nạn, tìm đến bạn, vì chánh thần không còn bảo hộ bạn nữa, điểm này các vị phải hiểu cho thật rõ. Thần hay làm gì? Người hay làm gì? Phật hay làm gì? Cho nên nói Chú Lăng Nghiêm là diệu pháp vô thượng trăm ngàn vạn kiếp khó gặp được.

425. Lao đất rị duệ phẩn.

Dịch: Thần vương sân nộ.

Kệ:

Sân nộ thần vương tịch diệt không
Vô tâm vô ý vô cầu tông
Dịch sử ma quỷ đổ kị nữ
Cải tà quy chánh nhậm tung hoành.

Nghĩa là:

Thần vương sân nộ tịch diệt không
Vô tâm vô ý vô cầu tông
Sai khiến nữ ma quỷ đổ kị
Cải tà quy chánh mặc tung hoành.

Giảng giải: Chú Lăng Nghiêm diệu dụng vô cùng, vốn không thể giảng giải, nhưng mọi người ở tại Vạn Phật Thánh Thành phát tâm muốn nghiên cứu "Kinh Hoa Nghiêm", "Kinh Pháp Hoa", "Kinh Lăng Nghiêm" .v.v... Do vì trong lời Chú không thể giảng giải, bất chấp sự khó khăn dùng lời lẽ rất nông cạn để xiển minh. Vốn mỗi câu Chú trong toàn bài Chú, hết thảy vị lai cũng nói không xong, ở đây chỉ giảng một

chút ít phần nhỏ, giống như khai quật mỏ để tìm ngọc, khiến cho mọi người chú ý và làm cho mọi người hứng thú đọc tụng thọ trì.

Câu Chú này là một vị hung thần rất ác, ông ta hay nóng giận. Ai hay nóng giận tức là đệ tử của vị thần này, ông ta rất nhiều quyền thuộc, nhưng không làm cho ông ta hoan hỉ, ông ta vẫn muốn nóng giận. Bất cứ lúc nào, ông ta cũng đều trợn mắt nhăn mày, đây là quyền thuộc của A Tu La. A Tu La tánh thường nóng giận, một phút mà không nóng giận là chịu không được.

Câu Chú này rất nhiều ý nghĩa, còn có ý nghĩa là "Tịch diệt không", "Vô tâm", "Vô ý", "Vô cầu" .v.v... Kỳ thật, vị Thần vương sân nộ này là đại quyền thị hiện. Quỷ Thần Vương trong Chú Lăng Nghiêm đều là pháp thân Đại Sĩ đại quyền thị hiện, cố ý hiện ra hình dạng hung ác, khiến cho bạn thấy mà sợ, sợ mà cung kính, cung kính mà tin, tin rồi bỏ mê về giác.

Ông ta muốn điều phục những chúng sinh có tánh nóng giận. Bạn có nóng giận chăng? Sự nóng giận của ông ta lớn hơn bạn, dùng để hàng phục tất cả A Tu La, cho nên nói "Thần vương sân nộ tịch diệt không": Tuy ông ta nóng giận, nhưng ông ta là "Các pháp từ xưa nay, thường tự tịch diệt tướng".

Bản thể của ông ta chẳng động, nhưng chúng ta không thể học theo vị Thần vương sân nộ này, nói: "Tôi nóng giận, kỳ thật chẳng nóng giận", không thể như vậy, không thể giả đồ. Ông ta là thật, ông ta thật như thế. Hiện tại chúng ta học Phật pháp, không thể

giả đồ. Ông ta sân nộ, cũng là vô tâm, chẳng có ý thức, lìa khỏi tâm ý thức.

"Vô tâm vô ý vô cầu tông": Ông ta dùng vô cầu thanh tịnh, chẳng có pháp nhiệm ô làm tông chỉ.

"Sai khiến nữ ma quỷ đồ kị": Quỷ vương sân nộ cũng sai khiến ma quỷ. Đồ kị nữ vì có tâm đồ kị, cho nên gọi cái tên này, cô ta cũng muốn chi phối tất cả ma quỷ, khiến cho người chẳng an lạc, làm cho họ sinh nhiều phiền não. Nhưng hiện tại cô ta đã cải tà quy chánh, cho nên nói "Cải tà quy chánh mặc tung hoành": Mặc tung hoành tức là tự do, không có sự chướng ngại.

426. Giá văn trà duệ phẩn.

Dịch: Đại thần ăn người.

Kệ:

Tự tại thiên ma quyền thuộc hung
Đại nhân đại thần mãnh tướng công
Duy nguyện chúng sinh tốc tỉnh ngộ
Phóng hạ nhiễm duyên Phật quả thành.

Nghĩa là:

Tự tại thiên ma quyền thuộc dữ
Đại thần ăn người mãnh tướng công
Xin nguyện chúng sinh sớm tỉnh ngộ
Buông bỏ duyên nhiễm thành Phật quả.

Giảng giải: Câu Chú này dịch ra là "Đại thần ăn người". Bất cứ bạn là người nam, hay người nữ,

khi gặp được vị Thần này, chúng chỉ đớp một miếng thì nuốt trửng bạn, lợi hại như thế. Chúng dùng thiên ma làm quyến thuộc, cho nên nói: "Tự tại thiên ma quyến thuộc dữ": Quyến thuộc của tự tại thiên ma, đều rất hung ác, đại thần ăn người tức là ăn thịt người. Bất quá tôi nói với các vị "Đừng có sợ, chúng không ăn người lớn, chỉ ăn con nít", vì thịt con nít mềm, dễ nhai nuốt, chúng ăn giống như ăn bún mì, nuốt một cái. Cho nên có con nít nên cẩn thận, hãy giữ gìn những trẻ con. Tại sao tôi giảng như thế? Vì thấy chim ưng ăn gà, đều chuyên môn bắt gà con ăn, rất ít bắt gà lớn ăn. Cùng một đạo lý ấy, đại thần ăn người cũng chỉ ăn con nít, vì thịt người lớn rất dai và cứng, da cũng dày. Cho nên chúng rất thích ăn con nít, không cần mắt thấy thì cũng biết.

"Đại thần ăn người mãnh tướng công": Thiên ma ăn người này rất là ác, chúng thấy bạn muốn tu đạo, chúng bèn đến chướng ngại bạn.

"Xin nguyện chúng sinh sớm tỉnh ngộ": Nghĩa lý bên trong là gì? Bất cứ dùng thiện giáo hoá, ác giáo hoá, hoặc nghịch giáo hoá, để giáo hoá chúng sinh, đều muốn khiến cho chúng sinh đối cảnh mà giác ngộ, đối cảnh vô tâm, phải minh bạch tất cả pháp mà nhập thế.

"Buông bỏ duyên nhiễm thành Phật quả": Khiến cho bạn buông bỏ mọi thứ, thì tương lai chắc chắn sẽ thành tựu. Duyên nhiễm là gì? Phàm là tài sắc danh ăn ngủ, đều là duyên nhiễm ô, năm dục này là nhân duyên chướng đạo, dục niệm đều thu thập sạch sẽ hết.

427. Yết la ra đất rị duệ phẩn.

Dịch: Đại thần Hát Sơn.

Kệ:

Đế Thích Thiên chủ hiệu Hát Sơn
Thanh tịnh pháp trung viên san tham
Tự đại bộ châu giai quy mạng
Đại đạo luân hồi cộng tương liên.

Nghĩa là:

Thiên chủ Đế Thích hiệu Hát Sơn
Trong pháp thanh tịnh là san tham
Bốn đại bộ châu đều quy mạng
Đại đạo luân hồi cùng liên nhau.

Giảng giải: "Thiên chủ Đế Thích hiệu Hát Sơn": Đế Thích tức là Thiên chủ cõi trời Tam Thập Tam, quá khứ thời đức Phật Ca Diếp, ông ta là một người nữ nghèo, thấy tượng Phật hư hại trong một ngôi chùa đổ nát, bèn phát tâm trùng tu lại, bèn đi vận động được ba mươi hai người phát tâm góp sức trùng tu, cũng có thể nói là bạn đồng tu, đồng nguyện, cùng nhau đóng góp thiếp vàng lại tượng Phật và trùng tu lại ngôi chùa. Nhờ phước báu đó, được sinh lên cõi trời Đạo Lợi làm Thiên chủ.

Khi cô ta làm công đức, thì chuyên môn bố thí, ở trong Phật giáo chưa bao giờ tham lam một đồng tiền nào, cũng chưa bao giờ dùng thủ đoạn đi làm tiền người khác. Cô ta tên là đại thần Hát Sơn. Hát tức là

hồ, quát tháo. Khi hồ quát lên thì sức lực nặng giống như núi, oai đức rất lớn. Âm thanh của ông ta có thể chấn động núi cao, lại như động đất, vì có đại oai thần lực.

"Trong pháp thanh tịnh là san tham": Ông ta tu bố thí đều thanh tịnh, ông ta hộ trì cũng đều thanh tịnh, chẳng có chút san tham nào. San tức là không xả được, tham tức là tham cho nhiều, không những không bỏ, mà còn muốn người khác bố thí cho mình. Sự san tham dơ bẩn này đều xa lìa.

"Bốn đại bộ châu đều quy mạng, Sáu nẻo luân hồi cùng liên nhau": Vị Thiên chủ này, hết thảy chúng sinh trong bốn thiên hạ đều sùng bái ông ta. Bốn đại bộ châu là Đông Thắng Thần Châu, Nam Thiệm Bộ Châu, Tây Ngưu Hoá Châu, Bắc Câu Lư Châu. Giáo đồ Thiên chủ nói: "Thiên chủ của chúng ta là vạn năng". Kỳ thật, cứu kính là gì, họ cũng chẳng biết. Cứu kính ông ta là vạn năng, là thiên năng, là bách năng, là nhất năng, hoặc bất năng? Kỳ thật, họ đều chẳng biết, chỉ cho ông ta thêm nhiều danh từ mà thôi, nói ông ta là chủ tử vạn hữu, ra sao, ra sao. Kỳ thật, trời Đế Thích ở trong Phật giáo bất quá chỉ là một vị hộ pháp mà thôi, ông ta hộ trì Phật giáo. Mọi người không biết, cho nên tôn ông ta lên rất cao, nói ông ta là Chân Thần độc nhất vô nhị ở trên trời, nói thẳng ra là quá cô độc.

Giáo đồ Thiên Chúa nói ông ta thành cô độc, ai cũng không thể gần gũi ông ta được. Sự thật thì, ông ta chẳng cô độc chút nào, ông ta rất muốn trợ giúp người khác, ông ta rất muốn khiến cho tất cả chúng

sinh cải ác hướng thiện, đây là sự thật. Giáo đồ Thiên Chúa cũng không biết ba bảy hai mươi một, sùng bái loạn xạ, giống như các vị cũng chẳng biết việc tôi làm đúng hay không đúng, mà cứ sùng bái tôi. Kỳ thật, đạo đức của các vị đại đức cao Tăng cao siêu hơn tôi rất nhiều, do đó đừng có đem tôi ra làm hồng thổ, làm ngân châu. Cũng vậy, cũng đừng cho rằng Thiên chủ có gì ghê gớm lắm, ông ta chỉ là Thiên chủ cõi trời Ba Mươi Ba mà thôi. Còn ba mươi hai vị trời kia là ba mươi hai người phát tâm cùng làm phước với ông ta trong quá khứ, cũng đều được sinh về cõi trời làm Thiên chủ, hướng đông tám vị trời, hướng nam tám vị trời, hướng tây tám vị trời, hướng bắc tám vị trời, trời Đạo Lợi ở chính giữa, cho nên gọi là trời Ba Mươi Ba.

Tuy nói hết thấy chúng sinh trong bốn thiên hạ đều sùng bái ông ta, nhưng ông ta vẫn chưa thoát khỏi sáu nẻo luân hồi. Làm thiện thì đi lên, làm ác thì đi xuống, chưa thoát khỏi vòng sinh tử, sinh tử luân hồi chưa dứt, cho nên mới nói: "Sáu nẻo luân hồi cùng liền nhau": Trong sáu nẻo, trời, người, A tu la, là ba đường lành. Súc sinh, ngạ quỷ, địa ngục là ba đường ác, mọi người đều biết rõ.

428. Ca bát rị duệ phần.

Dịch: Đại thần Thực Quang.

Kệ:

Thiện Xả giới thân hộ tinh nghiêm

Ác độc oán ma thói vô tiền
Ly quá tuyệt phi cần cảnh sách
Phản mê quy giác đại Thánh hiền.

Nghĩa là:

Thần Thiện Xả hộ giới tinh nghiêm
Ác độc oán ma lùi vô tiền
Lìa tội dứt lỗi siêng tinh tấn
Bỏ mê về giác đại Thánh hiền.

Giảng giải: Tác dụng của câu Chú này, là chuyên môn hộ trì người tu hành giữ giới tinh nghiêm. Thần hộ giới này tên là Thiện Xả, còn gọi là đại thần Thực Quang. Bất cứ bạn giữ giới gì, Ngài đều bảo hộ bạn. Nếu bạn tu hành thành Phật rồi, thì Ngài cũng có công đức. Nếu bạn không giữ giới, thì Ngài không bảo hộ bạn. Vị Thần này trước kia tu Bồ thí rất nhiều, cho nên tên là "Thiện Xả".

"Ác độc oán ma lùi vô tiền": Ma có khi có một luồng khí ác độc, tuy chúng hàm chứa ác độc, nếu bạn thật minh bạch chân lý, thật tu hành, thì ngược lại ma sẽ phản diện trợ giúp bạn, tức cũng là đến khảo nghiệm bạn, xem thử bạn có qua được cửa ải hay không. Cho nên ma không nhất định là không tốt.

Nếu từ mặt tốt mà nhìn, thì chúng thật là thiện tri thức của bạn, lúc trước tôi cũng đã từng nói với các vị, khi tôi mới xuất gia, tất cả huynh đệ trong chùa đều khinh khi tôi, sư cháu, sư chất, lớn nhỏ cũng khinh khi tôi, mắng tôi, đánh tôi, có người còn cho rằng tôi không giữ quy cụ, dù một chút cũng không có, mà tôi là người rất giữ quy cụ. Tại sao họ khinh

khi tôi? Vì thấy tôi không có bản lãnh gì hết, ở chùa chỉ có thể ăn cơm, không thể làm được việc gì, nên khinh khi tôi.

Kỳ thật lúc đó, tôi ở trong chùa tu hành nhẫn nhục, tu rất là tốt. Tóm lại, bất luận ai đánh tôi, chửi tôi, tôi đều cho rằng là trợ giúp tôi, khiến cho tôi biết rằng mình vẫn còn tánh nóng hay không. Trước khi tôi chưa xuất gia, tánh tôi rất là nóng, xuất gia rồi tôi sửa đổi, cho nên đối với sư huynh, sư đệ, đồ đệ, chưa bao giờ nóng giận, một lòng tu hạnh nhẫn nhục.

Lúc còn trẻ tôi rất là nóng tánh, nhưng tôi nhẫn được, cho đến ngày hôm nay, Thiên long bát bộ ủng hộ như thế, từ dưới đất vọt lên Vạn Phật Thánh Thành, đều là nhờ sức tu hạnh nhẫn nhục cảm ứng đạo giao. Cho nên các vị đừng cho rằng Vạn Phật Thánh Thành là ngẫu nhiên mà có, đây là công phu mấy mươi năm, mới có nhân duyên này hiện ra.

"Lìa tội dứt lỗi siêng tinh tấn": Nếu bạn giữ giới thanh tịnh, thì ác độc oán ma tự nhiên sẽ không làm bạn phiền não, chúng sẽ không làm gì được bạn. Dù chúng có tìm đến bạn, cũng là trợ giúp bạn, muốn bạn thành đạo nghiệp. Người tu hành thành tựu đạo nghiệp là từ ma khảo nghiệm mà ra. Đạo mà không hiểm trở, thì không mau được, cho nên mới nói:

"Ma là hiểm trở chân đạo,
Chân đạo mới có ma".

Nếu bạn thật tu đạo thì mới có ma, do đó :

"Càng mài thì càng sáng
Càng sáng thì càng mài

Mài được như trăng mùa thu
Trong không chiếu quần ma
Quần ma bèn thối lùi
Hiện ra bốn lai Phật".

Người tu hành có một chút ma khảo nghiệm, thì chẳng có vấn đề gì, phải nhận thức cửa ải ở trước mặt. Bất cứ như thế nào cũng đừng mắng chửi người, đánh người, mà chịu đánh, chịu mắng, mới là Phật tử chân chánh trong Phật giáo. Cho nên nói: "Đánh không lùi, chửi không lùi, đây mới là bảo bối thật trong Phật giáo". Đừng bị người ta nói vài câu thì chịu không nổi. Ai mắng tôi? Tôi là ai? Ai đánh tôi? Tôi là ai? Tự hỏi mình, vốn không tìm ra được "Mình". Vậy tại sao buông xuống không được? Có gì mà buông xuống không được? Các vị phải minh bạch điểm này! Nếu chân chánh minh bạch, thì đạo nghiệp sẽ thành, cho nên nói: "Lìa tội dứt lỗi siêng tinh tấn", tu hành đừng sai nhân quả, phải lìa khỏi mọi tội lỗi.

Cái miệng dễ dàng tạo tội lỗi nhất, dễ dàng tạo tội nghiệp nhất. Cái lưỡi của bạn rất hay nói, suốt ngày đến tối cứ mắng người, chỉ trích người, nói trái, nói phải. Chỉ cái miệng mà có tới bốn điều ác, đó là: Nói dối, thêu dệt, hai lưỡi, chửi mắng. Người tu đạo ngàn vạn đừng phạm mao bệnh này. Nói ra rất là hồ thẹn, tôi cũng phạm mao bệnh chửi mắng. Có lúc tôi hay làm phiền người khác, vì trước kia người làm phiền tôi, bây giờ gặp được người khác, tôi cũng làm phiền họ. Đây là không đúng, tôi phải sửa đổi lại. Tức nhiên tôi sẽ sửa lại, các vị đương nhiên càng phải sửa. Đừng có chửi người là chó, chó cũng có Phật tánh.

Cho nên nói phải lìa tội dứt lỗi, lúc nào cũng đều phải cảnh sách chính mình, đừng có phóng dật, đừng có tùy tiện, phải xem quản lý mình cho thật tốt.

"Bỏ mê về giác đại Thánh hiền": Bỏ mê tức là từ con đường mê quay đầu lại, đi trên con đường giác ngộ. Nếu bạn có thể bỏ mê về giác, thì là đại Thánh đại hiền, tức là chân chánh đệ tử của Phật. Cho nên các vị ở trong Phật giáo, đừng có cầu thả làm lãng phí thời gian, các vị phải thuộc lòng "Kinh Lăng Nghiêm", vì tôi thấy Phật giáo ở đây rất là sơ khai, khắp nơi chẳng có người nào chân chánh hành trì Phật pháp, khắp nơi đều tu cho có lệ, xem tôi phạm lỗi miệng nữa rồi. Nói người khác, tôi vẫn đâu chẳng phải ngồi ở đây nói tu cho có lệ, đợi đến lúc chính mình thì hò đồ. Đây là chẳng đúng, cho nên phải từ từ thu thập thân tâm cho thật sạch sẽ, bất cứ như thế nào cũng đừng có tham sân si. Khi có tham sân si, thì phải sinh tâm đại hổ thẹn.

Người của Vạn Phật Thành cũng chẳng phải ai ai cũng đều hiểu được, cho đến tôi, tôi vẫn là một người hò đồ, là một tội nhân trên thế giới này. Các vị theo tôi một người hò đồ để tu học, thì nên học hiểu biết hơn tôi một chút, đừng có học có tội như tôi, phải học sao đừng có tội. "Phải đạo thì tiến, trái đạo thì lùi". Tôi nói đúng thì các vị chiếu theo tu hành, nếu tôi nói không đúng, thì các vị hãy quên nó, giống như gió thoảng qua tai, giống như không nghe thì càng tốt.

429. A địa mục chất đa.

Kệ:

Vô Năng Áp thắng tạp cư Thiên
Nhất thiết hữu lực quý thần quyền
Tôn thủ hiệu lệnh hộ lương thiện
Công thưởng quá phạt chánh bất thiên.

Nghĩa là:

Thần Vô Năng Áp trời tạp cư
Tất cả quý thần có quyền lực
Lắng nghe hiệu lệnh hộ người hiền
Công thưởng lỗi phạt không thiên vị.

Giảng giải: Chú Lăng Nghiêm có Kim Cang bộ, Bảo Sanh bộ, Liên Hoa bộ, Yết Ma bộ, chính giữa Phật bộ. Năm bộ này quản lý năm đại ma quân của thế giới. Bất cứ loài ma quỷ nào, Chú Lăng Nghiêm cũng đều quản lý hết. Đáng tiếc bây giờ chẳng có người nào hiểu Chú Lăng Nghiêm. Người tụng niệm thì có, nhưng người hiểu thì chẳng nhiều. Có người vốn không hiểu Chú Lăng Nghiêm, mà nói là nhiều Chú nhỏ tụ tập lại với nhau. Đây thật là không biết mà cho rằng biết, không hiểu mà cho rằng hiểu.

Chú Lăng Nghiêm là Chú phá ma la vô cùng tốt nhất. Khi bạn niệm Chú Lăng Nghiêm, thì hết thầy thiên ma đều cúi đầu quy y, ngoại đạo càng vô dụng, chúng không có cách gì không chịu hàng phục. Trong Chú Lăng Nghiêm có pháp hàng phục, có pháp câu triệu, có pháp tiêu tai, có pháp tăng ích, có pháp thành tựu, đủ thứ pháp. Mỗi ngày bạn niệm Chú Lăng

Nghiêm, thì tất cả yêu ma quỷ quái đều lão lão thật thật.

A Địa Mục Chất Đa là tên của "Điện Thần", còn gọi là "Đại ngũ sư", ông ta thống lãnh tất cả quỷ thần, ông ta quản lý hết thủy quỷ thần. "Thần Vô Năng Áp trời tạp cư": Thiên thần này tên gọi là Vô Năng Áp, trụ ở trên trời, là quỷ thần vương ở đó.

"Tất cả quỷ thần có quyền lực": Vì sao những quỷ thần đó ở trên trời? Vì chúng rất có thể lực, chúng chẳng phải là quỷ của địa ngục. Chúng có quyền lực quản lý tất cả quỷ thần, bao quát quỷ thần của nhân gian, quỷ thần của địa ngục.

"Lắng nghe hiệu lệnh hộ người hiền": Tuy chúng có quyền lực, nhưng vẫn phải lắng nghe hiệu lệnh của Phật, Phật sai chúng mệnh lệnh và trách nhiệm gì, thì chúng đều phải làm theo để bảo hộ người lương thiện.

"Công thưởng lỗi phạt không thiên vị": Có công thì thưởng, có lỗi thì phạt. Chúng rất đại công vô tư, không thiên vị ai, rất công bằng.

430. Ca thi ma xá na.

Dịch: Quang minh sao lớn.

Kệ:

Cự tinh quang minh chiếu vô biên
Kim thổ liên huy khải tương liên
Lô Xá Na Phật siêu nhật nguyệt
Năng tương hắc dạ biến bạch thiên.

Nghĩa là:

Quang minh sao lớn chiếu vô biên
Kim thổ hợp nhau cùng phóng quang
Phật Lô Xá Na hơn nhật nguyệt
Có thể đêm tối biến ban ngày.

Giải: Câu Chú này dịch ra là "Quang minh sao lớn", là tinh tú trên trời, cho nên nói: "Quang minh sao lớn chiếu vô biên, Kim thổ hợp nhau cùng phóng quang": Kim là kim tinh, thổ là thổ tinh. Chúng cũng liên hợp với nhau để trợ giúp phóng quang.

"Phật Lô Xá Na hơn nhật nguyệt": Tuy quang minh của chúng chiếu sáng vô biên, vẫn không bằng Phật Lô Xá Na. Quang minh của Phật Lô Xá Na, hơn hẳn ánh sáng của mặt trời mặt trăng mấy vạn vạn lần, chẳng có bất cứ ánh sáng gì có thể sánh bằng.

"Có thể đêm tối biến ban ngày": Lúc ban đêm, quang minh của Phật Lô Xá Na chiếu giống như ban ngày, không dùng mặt trời, cũng không dùng mặt trăng. Đây là đại quang minh chiếu trời chiếu đất.

431. Bà tư nề duệ phần.

Dịch : Đại nguyệt quang.

Kê:

Đại Nguyệt quang minh biến thập phương
Chư cung Thiên tử quyền thuộc lương
Tất lai quy hàng giai thụ thủ
Tín phục phụng hành khẩu Pháp Vương.

Nghĩa là:

Quang minh Đại Nguyệt khắp mười phương
Quyển thuộc chư Thiên đều hiền lương
Đều đến quy y đánh lễ Phật
Tin thọ phụng hành lễ Pháp Vương.

Giải giảng: "Quang minh Đại Nguyệt khắp mười phương": Câu Chú này là tên của chư Thiên, gọi là Đại Nguyệt Quang Thiên, Nhật Quang, Nguyệt Quang, Tinh Quang, đều thường thường liên hợp làm quyển thuộc với nhau, ánh sáng của Đại Nguyệt Quang Minh Thiên Tử khắp mười phương.

"Quyển thuộc chư Thiên đều hiền lương": Quyển thuộc của chư Thiên đều là quyển thuộc tốt, đều là thiện, chẳng có quyển thuộc ác. Quyển thuộc trên trời chẳng giống như quyển thuộc ở nhân gian, quyển thuộc ở nhân gian thì có sự bất hoà, đánh nhau, chửi nhau, thậm chí giết nhau cũng có, không có phiên nào thì muốn tìm phiên nào. Ở trên trời rất tự tại, rất giải thoát, phước trời cũng rất lớn, bất quá chẳng cứu kính. Phước trời có lúc sẽ hết, tuổi thọ cũng có lúc sẽ hết.

"Đều đến quy y đánh lễ Phật": Câu Chú Lăng Nghiêm này, tức là tất cả quyển thuộc chư Thiên, đều đến quy y Phật, năm thể đánh lễ Phật sát đất.

"Tin thọ phụng hành lễ Pháp Vương": Vừa tin, vừa phục tùng, tâm của họ đều điều phục, Phật dạy họ pháp môn gì, họ đều y giáo phụng hành.

432. Diễn kiết chất.

Dịch: Khắp khiến các ác quỷ thần đều nát tan.

Kệ:

Phổ khiến ác thần toái vi trần
Đảnh lễ Tam Bảo cứu kính tôn
Sở tác dĩ biện chân tự tại
Tâm pháp song vong diệu giác luân.

Nghĩa là:

Khắp khiến ác thần nát thành bụi
Đảnh lễ Tam Bảo đáng cứu kính
Làm xong mọi việc thật tự tại
Tâm pháp đều không diệu giác luân.

Giảng giải: Câu Chú này rất là lợi hại, nghĩa là « Khắp khiến các ác quỷ thần thấy đều nát tan », cho nên nói : "Khắp khiến ác thần nát thành bụi": Ác thần bao quát ác quỷ, ác thần bị đập nát thành bụi, đại quỷ thì khiến cho nó biến thành tiểu quỷ, tiểu quỷ thì khiến cho nó biến thành quỷ vụn, quỷ vụn thì biến thành chẳng còn quỷ, tan nát thành từng hạt bụi, nhìn xem thật là lợi hại!

"Đảnh lễ Tam Bảo đáng cứu kính": Tuy khiến cho chúng nát thành bụi, nát rồi tụ lại, tụ lại rồi bèn phát tâm bồ đề, đảnh lễ Tam Bảo, đảnh lễ Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo, Phật là cứu kính tôn quý nhất, chẳng có ai tôn quý sánh với Phật được.

"Mọi việc làm xong thật tự tại": Nghĩa là nói về sự tu hành, bạn tu hành thì nên tu hành cho thành tựu, mọi việc cần làm đều đã làm xong, không còn thọ thân sau nữa, lúc đó việc của bậc đại trượng phu đã

làm xong! Thế nào mới được "Mọi việc cần làm đã làm xong"? Phải chế tại một chỗ, nhân tâm đều không thể quy nhất, không thể chuyên nhất, tạp niệm, vọng tưởng lẫn xăn không khi nào ngừng, ngủ nằm mộng cũng khởi vọng tưởng, nằm mộng cũng muốn phát tài làm quan, háo danh háo lợi. Nằm mộng cũng nằm mộng như thế, đây tức là không thể mọi việc cần làm đã làm xong. Nếu những việc cần làm đều đã làm xong, thì đạo nhân chân chánh tự tại, không còn lo lắng bận rộn. Tự tại tức là không còn khởi vọng tưởng, vọng tưởng gì cũng không còn nữa, chẳng phải "tha tại", mà là "tự tại". "Tha tại" là cứ khởi vọng tưởng, chẳng tự tại. "Tự tại" tức là không khởi vọng tưởng, chẳng tha tại.

"Tâm pháp đều không diệu giác luân": Tâm cũng chẳng còn, pháp cũng chẳng còn, quét hết tất cả pháp, lìa hết tất cả tướng, tức chẳng còn chấp cái ta, cũng chẳng còn chấp pháp, cái ta và pháp hai chấp đều không, tâm pháp đều không còn nữa, đây là chuyển diệu giác đại pháp luân, diệu không thể tả, không thể nghĩ bàn.

433. Tát đỏa bà toả.

Dịch: Tát Đoả là Tăng. Bà Toả là Phật.

Kệ:

Diệu tai Tam Bảo Phật Pháp Tăng
Ngưỡng kì chứng tri mặc mặc trung
Gia bị hành nhân ly chướng ngại

Tảo đấng vô thượng Đấng Giác tôn.

Nghĩa là:

Diệu thay Tam Bảo Phật Pháp Tăng
Ngưỡng mong chứng tri trong yên lặng
Gia bị hành giả là chương ngại
Sớm chứng được vô thượng bồ đề.

Giảng giải: Tát Đa tức cũng là “Tăng già”, Bà Toả tức một danh từ khác của Phật. Có Phật, có Tăng, thì trong đó bao quát Pháp, Pháp không lìa khỏi giữa Phật và Tăng. Tuy từ ngữ rất ít, nhưng nghĩa lý bao hàm thì nhiều vô cùng vô tận.

"Lành thay Tam Bảo Phật Pháp Tăng": Sức lực của Tam Bảo biến hoá vô cùng, thật diệu không thể nghĩ bàn, do đó "Không thể dùng tâm nghĩ, không thể dùng lời bàn, tâm muốn duyên mà tư lự không còn, miệng muốn nói mà từ ngữ đã biến mất". Miệng muốn nói mà chẳng còn từ ngữ để nói! Không còn gì để nói! Trong tâm muốn nghĩ một chút, bỗng lại một niệm chẳng sinh, thứ tư tưởng này đều chẳng còn nữa. Chẳng phải đã biến thành người gỗ rồi chăng? Chẳng phải! Đây là ở trong định. Cho nên nói: "Kỳ diệu thay! Phật Pháp Tăng Tam Bảo". Chữ Bà Đa này là Phật, chữ Tát Đa này là Tăng già, trong đó nhất định có Pháp, vì chúng không lìa nhau. Cho nên muốn học Phật, thì trước hết phải học Phật pháp, trước hết phải lạy sư phụ, vì Pháp nương Tăng truyền.

"Ngưỡng mong chứng tri trong yên lặng": Con ngưỡng mong Ngài chứng minh, ở trong sự yên lặng chứng minh cho con thì được rồi. Yên lặng tức cũng

là lừa dối nói tướng, lừa khỏi tướng văn tự, quét tất cả pháp, lừa tất cả tướng.

"Gia bị hành giả lừa lường ngại": Cầu Tam Bảo gia bị cho con và những người tu đạo lừa phiền não lường, nghiệp lường, báo lường, ba lường đều trừ hết sạch.

"Sớm chứng được vô thượng bồ đề": Sớm chứng được vô thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Bạn xem câu Tát Đa Bà Toả đơn giản này, có một văn chương có đầu, có đuôi, có thể tả. Văn chương thì vô cùng vô tận, nói đông, nói tây, muốn nói gì cũng được, lầy không hết, dùng không cạn.

434. Mạ mạ ấn thổ na mạ mạ tủa.

Dịch: Việc làm của con, cầu mong Tam Bảo ấn chứng, pháp viên mãn cứu kính.

Kệ:

Ngã sở biện sự ấn chứng tri
Viên mãn cứu kính đại bồ đề
Không vô sở không sinh diệu hữu
Hữu nhi phi hữu nhất thiết sư.

Nghĩa là:

Việc làm của con xin ấn chứng
Rốt ráo viên mãn đại bồ đề
Không chẳng chỗ không sinh diệu hữu
Hữu mà chẳng hữu Thầy tất cả.

Giảng giải: Câu Chú này cũng bao hàm rất nhiều ý nghĩa, không thể nghĩ bàn.

"Việc làm của con xin ấn chứng": Những việc làm của con, Phật đều ấn chứng cho, Phật cũng đều biết hết.

"Rót ráo viên mãn đại bồ đề": Tất cả sự việc đều viên mãn, đều được rót ráo. Những sự việc gì? Tức là "Tu hành", đắc được đại bồ đề.

"Không chẳng chỗ không sinh diệu hữu": Lúc này, không cũng chẳng chỗ không, sinh ra "Diệu hữu".

"Hữu mà chẳng có nhất thiết sư": Đây tức là trong chân không sinh ra diệu hữu, trong diệu hữu lại hiển ra chân không. Chân không chẳng ngại diệu hữu, diệu hữu cũng chẳng ngại chân không. Chân không chẳng không, cho nên gọi diệu hữu; diệu hữu chẳng hữu, cho nên gọi chân không. Thứ đạo lý này nếu mình bạch rồi, tức là Nhất Thiết Sư, Thiên Nhân Sư, đại trọng phụ, ai đến được như vậy, tức là Thầy của tất cả chúng sinh thế gian và xuất thế gian.

Hội Thứ Tư Chú Lăng Nghiêm lại phân ra sáu thứ hiệu dụng. Sáu thứ hiệu dụng này đều không thể nghĩ bàn. Tôi nghĩ nửa ngày cũng nói không ra gì hết.

Thứ nhất tức tâm chú thủ lãnh. Bạt Già Phạm tức là Phật, Phật tức là thủ lãnh của tâm Chú. Vì Ngài là thủ lãnh của tâm Chú, cho nên hay hàng phục thiên ma, chế các ngoại đạo, hàng phục hết tất cả.

Thứ hai là năm bộ khai phát, tức Đông phương Phật A Súc (cũng gọi Kim Cang bộ), Phật Dược Sư làm bộ chủ, có Phật quản lý tất cả yêu ma quỷ quái,

khẩn cho chúng đều không dám xuất hiện, lão lão thật thật. Nếu không có Phật, thì quý lớn, quý nhỏ, quý dài, quý ngắn, quý thiện, quý ác, quý giàu, quý nghèo, đều xuất hiện. Nam phương Bảo Sanh bộ, Phật Bảo Sanh làm bộ chủ. Tây phương Liên Hoa bộ, Phật A Di Đà làm bộ chủ. Bắc phương Yết Ma bộ, Phật Thành Tựu làm bộ chủ. Trung ương Phật bộ, Phật Thích Ca Mâu Ni làm bộ chủ. Năm đại bộ này đều khai phát, khai phát tức là chấp hành nhiệm vụ của các Ngài.

Thứ ba tức bát bộ thông phục, Thiên long, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, người, chẳng phải người, đều lão thật.

Thứ tư Kim Cang Tạng Vương hộ pháp, ai tu hành pháp Chú Lăng Nghiêm, thì Bồ Tát Kim Cang Tạng Vương hộ trì người đó.

Thứ năm Thiên thần phụng hành, Thiên thần y giáo phụng hành, y chiếu theo mạng lệnh của bạn, kêu họ làm gì, thì họ làm cái đó.

Thứ sáu kết quy mãn nguyện, bạn có sở cầu gì, thì đều tùy tâm mãn nguyện.

Hết hội thứ 4

HỘI THỨ NĂM

HỘI VĂN THÙ HOÀNG TRUYỀN

Thụ cùng hoành biến tận bao la
Vi trần sát hải thập phương hợp
Hoa Tạng Tỳ Lô đại đàn tràng
Phổ nhập thử giới diễn Ma Ha.

Nghĩa là:

Dọc cùng ngang khắp tận hư không
Biển cõi hạt bụi mười phương hợp
Hoa Tạng Tỳ Lô đại đàn tràng
Khắp vào cõi này diễn Ma Ha.

435. Đột sắc tra chất đa.

Dịch: Quỷ tâm ác.

Kệ:

Ác tâm quỷ vương vô minh đa
Phiền não sự chướng nan giải thoát
Lập công tích đức tăng phước huệ
Phụng hành đại giáo diễn Ma Ha.

Nghĩa là:

Quỷ vương tâm ác nhiều vô minh
Phiền não nghiệp chướng khó giải thoát
Lập công bồi đức tăng phước huệ

Phụng hành đại thừa điển Ma Ha.

Giảng giải: Ý câu này là chúng sinh tri kiến, dịch ra là "Quý tâm ác", còn gọi là "Quý vô minh", còn gọi là "Quý sân hận".

"Quý vương tâm ác nhiều vô minh": Sự nóng giận của chúng lớn nhất, cho nên nói: "Nhiều vô minh", loài quý này mỗi cử chỉ hành động, đều muốn nổi giận lên, mỗi bước chân núi lung lay, đất chấn động, tâm của loài quý vương này rất ác, cho nên rất nhiều quý thần đều sợ chúng, ủng hộ chúng làm vua. Sự nóng giận của chúng lớn nhất, việc tốt chúng cũng nóng giận, việc xấu thì khỏi nói rồi. Bạn thuận chúng, chúng cũng nổi giận; bạn nghịch với chúng, thì chúng càng nổi sân lên. Tóm lại, bất cứ như thế nào cũng đều không đúng.

"Phiền não nghiệp chướng khó giải thoát": Vì chúng tánh nóng giận lớn như vậy, cho nên rất nhiều phiền não chướng ngại chúng. Chúng không dễ gì sửa đổi tánh nóng giận của chúng. Tóm lại, trong tâm chẳng được bình an, lúc nào cũng phiền não, tự mình làm khó mình, rất không được tự do.

"Lập công bồi đức tăng phước huệ": Chúng cảm thấy mình nghiệp ác rất nặng, lại là một quý vương, cho nên lập công bồi đức, học làm những việc tốt để đem công chuộc tội, tu phước tu huệ, lập công bồi đức. Đây đều là những biện pháp tăng phước huệ. Nếu phước báo nhiều, thì sự nóng giận sẽ bớt đi. Nếu trí huệ tăng, thì vô minh sẽ phá trừ.

"Phụng hành đại thừa điển Ma Ha": Chúng phụng hành pháp đại thừa, điển nói pháp đại thừa, giáo lý đại thừa.

436. A mặt đất rị chất đa.

Dịch: Quỷ ác độc.

Kệ:

 Ác niệm độc Chú quỷ kiến sầu
 Thiên đường địa ngục tự ngao du
 Hiệu pháp Thánh hiền vô lượng huệ
 Đại tai linh văn cứu khổ ưu.

Nghĩa là:

 Ác tâm niệm Chú quỷ thấy sầu
 Thiên đường địa ngục tự ngao du
 Tu pháp Thánh hiền vô lượng huệ
 Linh văn màu nhiệm cứu khổ lo.

Giảng giải: Câu Chú này dịch ra là "Quỷ ác độc", cũng dịch là "Pháp tối thắng", "Pháp vô tỉ", "Pháp vô năng thắng".

"Ác tâm niệm Chú quỷ thấy sầu": Dùng niệm ác mà niệm Chú, thì đừng nói đến người, dù quỷ thấy được Chú cũng đều sinh sầu, sinh sợ. Phàm là người học mật tông, đều có một thứ niệm ác, một thứ tư tưởng A tu la, đều nghĩ muốn hàng phục người khác, thắng người khác, bất cứ sự việc gì cũng đều muốn tranh đệ nhất, có một thứ hành vi của A tu la, dù quỷ ác độc thấy được Chú này, cũng phát sầu nữa.

"Thiên đường địa ngục tự ngao du": Quỷ ác độc thể lực rất lớn, Thiên đường địa ngục tùy ý ngao du. Có lúc chúng nghiệp thiện thành thực, thì thăng lên Thiên đường, có lúc nghiệp ác thành tựu, thì phải thọ quả báo, bèn đọa vào địa ngục, tự mình tùy tiện có thể du hành.

"Tu pháp Thánh hiền vô lượng huệ": Chúng có chỗ tốt, là biết sai liền sửa, tu theo pháp Thánh hiền, cải ác hướng thiện; tu theo pháp Thánh hiền, khám kính vô lượng vô biên trí huệ của các Thánh hiền.

"Linh văn mẫu nhiệm cứu khổ lo": Linh văn này cao nhất, không gì sánh bằng, lớn nhất, linh nghiệm nhất, cứu được khốn khổ sâu lo của tất cả chúng sinh.

Tại sao trì Chú phải trì mỗi ngày? Vì sức lực trì Chú quá lớn, hay sinh ra sức lực lớn không thể nghĩ bàn, tất cả mọi việc đều sẽ có sự biến hoá, chuyển hung ác thành cát tường, việc nguy hiểm thành bình an, cho nên phải chuyên tâm nhất chí trì Chú Lăng Nghiêm.

Trong Chú Lăng Nghiêm gì cũng đều có, bao quát bằng môn tả đạo, yêu ma quỷ quái. Đừng có thời gian lâu dần bèn sinh ra lười biếng, không còn hứng thú với Chú Lăng Nghiêm. Đây chẳng phải nói một niệm của bạn, thì thấy được công hiệu gì, bạn cũng phải thọ trì đọc tụng mỗi ngày. Thời gian tu lâu dài, mới có thể thành công nhất thời. Nếu bạn bình thường không tu, khi dùng nó thì chẳng có cảm ứng gì; nếu bình thường tu đủ thứ pháp, thì mỗi cử chỉ hành động, lời nói việc làm của bạn, tám vạn bốn

ngàn Bồ Tát Kim Cang Tạng đều đến ủng hộ lời nói hành vi của bạn. Cần phải lâu ngày công phu thâm sâu, chẳng phải một sớm một chiều thì thành tựu, thì có cảm ứng. Giống như đi học, mất tới mười năm, hai mươi năm, ba mươi năm, mới có học vấn chân chánh, tu hành cũng lại như thế.

437. Ô xà ha ra.

Dịch: Quỷ ăn tinh.

Kệ:

Phong lưu tà kiến thực tinh quỷ
Vô thủy nhiễm trước tội nghiệp hôn
Điên đảo hắc bạch mê chân tế
Nhận tặc tác phụ cổ trầm luân.

Nghĩa là:

Quỷ ăn tinh phong lưu tà kiến
Hôn tội nghiệp nhiễm trước lâu đời
Điên đảo trắng đen mê không ngộ
Nhận giặc làm cha nên trầm luân.

Giảng giải: Câu Chú này dịch ra là "Quỷ ăn tinh", Con người vô tri cho rằng, trên thế gian có thể tùy tiện làm tình dục, kỳ thật trong sự yên tĩnh, bạn nhìn chẳng thấy không biết bao nhiêu là sự việc, đơn giản là loài quỷ ăn tinh khí, còn nhiều hơn là số cát sông Hằng, mỗi khi gặp người, hoặc là chúng sinh có khí có huyết đang hành dục, thì trong sự yên lặng có loài quỷ ăn tinh khí này đi theo, đây thật là quỷ dơ

bản, chuyên môn ăn những vật dơ bản bất tịnh, dùng để làm linh khí, tri giác cho chúng. Nếu người biết điều này, làm người thì nên giảm bớt chuyện hành dục, vì khi có thứ hành vi này, thì sẽ có rất nhiều nhân duyên không tốt phát sinh. Tại sao chúng sinh điên đảo? Cũng vì vấn đề này, bài kệ nói:

"Quý ăn tinh phong lưu tà kiến": Làm loài quý này như thế nào? Vì thích phong lưu, thích tà kiến, người ta nói không đúng, thì chúng nói là đúng; người ta đi đường chánh, thì chúng nhất định đi đường tà; người ta làm việc thiện, thì chúng muốn làm việc trong thiện có ác; tức là tà tri tà kiến như vậy, cho nên làm quý ăn tinh khí, cho đến làm quý cũng làm quý tà kiến.

"Hôn tội nghiệp nhiễm trước lâu đời": Tại sao làm thứ này? Vì từ vô lượng kiếp đến nay, cứ tạo nghiệp nhiễm ô, lại chấp trước vào nó, cho nên làm quý, vẫn không thay đổi thứ tập khí này, đi khắp nơi ăn những vật dơ bản, đây gọi là điên đảo trắng đen, đen làm thành trắng, trắng lại làm thành đen, rất là điên đảo. Không nhận thức được thật giả, cho nên nói: "Điên đảo trắng đen mê thật giả, Nhận giặc làm cha nên trầm luân": Người không tốt, chúng cho rằng là người tốt, người tốt, chúng lại cho rằng là người không tốt, điên đảo như thế, do đó gọi là có mắt không trông, chẳng phân trái phải, không biết cong thẳng, vốn thành ngữ có nói: "Nhận giặc làm con", chúng chẳng những nhận giặc làm con, mà còn nhận giặc làm cha, gọi giặc là ba ba, cho nên bị trầm luân làm quý ăn tinh. Vì khi chúng làm người thì thích

hành dâm, cho nên khiến cho chúng hiện tại đi ăn những vật dơ bẩn, thích đến như vậy đó.

438. Già bà ha ra.

Dịch: Quỷ ăn thai.

Kệ:

Đại Không Vương Phật chủ oai thần
Hàng phục hấp thai ác tánh linh
Đã nguyện chúng sinh đồng hướng thiện
Phùng hung hoá cát ngộ cứu tinh.

Nghĩa là:

Đại Không Vương Phật chủ oai thần
Hàng phục ác quỷ ác thích ăn thai
Nguyện cho chúng sinh cùng hướng thiện
Chuyển hung hoá các gặp cứu tinh.

Giải thích: Già Bà là tên của Không Thần, tức cũng là tên của một vị Thần Không Vương Phật, câu Chú này là "Quỷ ăn thai", có lúc người sinh em bé, chưa sinh mà bị chết, là do thai bị quỷ ăn, quỷ ăn thai lợi hại hơn so với quỷ ăn tinh, đại khái là vì khi làm người, thì thích ăn thai heo, thai bò, thai ngựa, khi làm quỷ thì vẫn làm quỷ ăn thai, vật dơ bẩn trong sự dơ bẩn. Bài kệ nói:

"Đại Không Vương Phật chủ oai thần": Vị Không Vương Phật có đại oai thần lực.

"Hàng phục ác quỷ thích ăn thai": Đại Không Vương Phật có thể hàng phục ác quỷ ăn thai, loài quỷ

này là quỷ ác, chuyên môn phá hoại đồ vật của mọi người, mọi người muốn sinh em bé, thì chúng đến trước để ăn, bạn xem có ác hay không! Các vị nhìn chẳng thấy chúng, nếu nhìn thấy chúng, thì một chưởng sẽ đập nát chúng, vì nhìn không thấy cũng chẳng có cách gì, ăn thì ăn, để cho chúng chiếm tiện nghi, còn bạn thì bị thiệt thòi.

"Nguyên cho chúng sinh cùng hướng thiện": Tuy là như vậy, nhưng chư Phật Bồ Tát muốn chúng sinh cải ác hướng thiện, sửa lỗi làm mới, không gặp những việc không vui vẻ này.

"Chuyện hung hoá các gặp cứu tinh": Tuy gặp loài ác quỷ này, cũng có thể sẽ gặp hung hoá cát, gặp được sự cứu tinh.

Ý nghĩa câu Chú này, mọi người biết sự lợi hại rồi, hãy mau tu đạo! Đừng có hồ đồ kết hôn rồi sinh con đẻ cái, tạo ra sự luân hồi. Nghe ý nghĩa đoạn Chú Lăng Nghiêm này, chuyện trên đời chẳng những vấn đề này, mà còn có rất nhiều, rất nhiều, vấn đề khác nữa. Rất nhiều việc bạn cho rằng tốt, nhưng bên trong có nhiều việc không tốt phát sinh, bạn cho rằng là việc rất khoái lạc, nhưng tương lai đau khổ cũng vô lượng, chẳng bằng giữ trung đạo, không thái quá, cũng chẳng bất cập, không phiền não, cũng chẳng có khoái lạc.

Khi "Hi nộ ai lạc chưa phát sinh gọi là trung, phát sinh mà đều trung tiết gọi là hoà", nếu bạn hiểu được đạo lý này, thì làm việc gì cũng đều đừng thái quá, đừng mê đầu não, điên đảo. Nếu bạn có thể không mê muội gì hết, thì chuyện gì cũng không làm

bạn mê muội được. Chẳng phải tất cả mọi vật đến mê hoặc bạn, mà là bạn mê hoặc tất cả mọi vật, vì bạn không hiểu được. Nếu hiểu được, minh bạch rõ ràng, thì tất cả sẽ không điên đảo, cũng không điên đảo trắng đen, đều thấy rõ ràng, đen là đen, trắng là trắng, thiện là thiện, ác là ác, không thể trong thiện có một chút ác, trong đen có một chút trắng, thiện ác hỗn tạp, thì tương lai quả báo sẽ không thuần.

Cho nên bạn có được hoàn cảnh tốt, trong đó có chuyện không tốt phát sinh; có hoàn cảnh không tốt, trong đó lại có chuyện tốt đến. Nếu bạn hiểu rõ được, thì sẽ không có thứ vấn đề này. Những gì chúng ta gặp ngày hôm nay, đều là nhân đã tạo ra trong quá khứ, hiện tại chúng ta phải sửa tạo sanh mạng của chúng ta, cho nên nói: "Quân tử có học tạo mạng, mạng do ta lập, phước tự mình cầu; phước hoá không cửa, do người tự chiêu", tức là đạo lý này. Người học Phật nhất định phải nhận thức cho rõ ràng về nhân quả báo ứng, đừng có lơ mờ, tùy tiện tạo nghiệp ác, tùy tiện trồng nhân ác, tùy tiện tạo tội nghiệp, mình vẫn không biết, vấn đề này phải cẩn thận.

439. Lô địa ra ha ra.

Dịch: Quỷ uống máu.

Kệ:

Tập thù thắng pháp thí thực huyết
Địa quang minh nhân đại trượng phu

Cố năng hoá thân thiên bách ức
Tứ sanh lục đạo tế cô độc.

Nghĩa là:

Tu thắng pháp cứu quỷ uống máu
Nghe pháp tu hành thành trượng phu
Nên hoá thân được ngàn vạn ức
Bốn loài sáu đường được cứu độ.

Giảng giải: Câu Chú này là "Quỷ uống máu", nhưng quỷ uống máu này, gặp được Phật pháp cũng sẽ thành Phật, thành Đại Quang Minh Nhân Phật. Nhưng nhất định phải gặp được Phật pháp, tu trì Phật pháp, mới có thể thành Phật. Nếu không gặp được Phật pháp, không tu trì Phật pháp, thì dù bất cứ ai cũng không thể thành Phật được. Ở trước đã nói qua quỷ ăn tinh, quỷ ăn thai, khi nam nữ hành dục, thì có quỷ dơ bẩn đến ăn tinh khí, em bé ở trong bụng mẹ chưa sinh ra, thì có quỷ ăn thai đến ăn; bây giờ lại có một loài quỷ chuyên uống máu khi phụ nữ sinh sản.

"Tu thắng pháp cứu quỷ uống máu": Nhờ diệu pháp thù thắng của Phật, cứu độ tất cả quỷ uống máu.

"Nghe pháp tu hành thành trượng phu": Quỷ uống máu nghe pháp tu hành, liền thành Địa Quang Minh Nhân Phật. Đại trượng phu tức là Phật, Phật đã vượt ra ba cõi, không còn ở trong luân hồi, nên gọi là đại trượng phu.

"Nên hoá thân được ngàn vạn ức": Ban đầu là quỷ uống máu, sau khi đã thành Phật rồi, thì có thể hoá thân trăm ngàn vạn ức.

"Bốn sinh sáu loài được cứu độ": Bốn sinh tức là: Thai, noãn, thấp, hoá. Sáu loài là: Trời, người, A tu la, súc sinh, ngạ quỷ, địa ngục. Ngài hoá thân trăm ngàn vạn ức, vì cứu độ một loài chúng sinh thống khổ nhất.

440. Ta bà ha ra.

Dịch: Quỷ uống dầu.

Kệ:

Thực dầu quỷ hấp đẳng chúc tinh
Tự phục bảo hoả Phật lai ứng
Trùng thanh vũ trụ quang vạn trượng
Tế địa ngục khổ độ u minh.

Nghĩa là:

Quỷ uống dầu hút dầu đèn đuốc
Tu thành Tự Phục Bảo Hoả Phật
Vũ trụ trong sáng quang vạn trượng
Cứu khổ địa ngục chốn tối tăm.

Giải: Câu Chú này là "Quỷ uống dầu", quỷ dầu béo, bất cứ chỗ nào có dầu khí, thì chúng chạy đến chỗ đó, một mặt ngửi mùi dầu, một mặt uống dầu, nếu không có dầu, thì chúng hút mùi khói dầu, ăn uống những dầu cặn dơ bẩn, khi chúng có được những thứ này, thì giống như người xem như là mật đường, cho nên nói:

"Quỷ uống dầu hút dầu đèn đuốc": Dầu đèn đuốc đều bị chúng hút đi.

"Tu thành Tự Phục Bảo Hoả Phật": Chúng gặp được Phật pháp thù thắng, cũng tu hành thành Phật, hiệu là Tự Phục Bảo Hoả Phật. Xưa kia chúng là quỷ uống dầu, hiện tại đã thành Phật rồi. Phật có đại trí huệ, không còn sân hận; quỷ ngu si nhất, lại có tâm sân hận, nhưng sửa lỗi hướng thiện, cũng có thể thành Phật.

"Vũ trụ trong sáng quang vạn trượng": Chúng thành Phật rồi, vũ trụ đều trong sáng, tất cả đều thanh tịnh, không còn tà khí, quang minh sáng vạn trượng, phóng quang động địa, những hiện tượng này để làm gì?

"Cứu khổ địa ngục chôn tòi tằm": Vì cứu độ chúng sinh thống khổ ở địa ngục, độ thoát những nơi đen tối không có ban ngày, không thấy được ánh sáng mặt trời, thọ khổ trong u minh.

441. Ma xà ha ra.

Dịch: Quỷ ăn sán.

Kệ:

Quỷ ăn sán sùng tánh tàn độc
Âm thác dương sai tạo huyết hồ
Hải Thuỷ Thiên Thần Phật đà gia
Phùng hung hoá cát giai củng phục.

Nghĩa là:

Quỷ ăn sán sùng tánh tàn độc
Âm dương sai lầm tạo hồ máu
Tu thành Phật Hải Thuỷ Thiên Thần

Gặp hung hoá cát đều kính phục.

Giảng giải: Ý nghĩa câu Chú này vốn là "Quý ăn sản", tức là quỷ ăn linh hồn. Khi phụ nữ sinh con, nhưng em bé sinh ra rồi chẳng bao lâu thì chết. Tại sao vậy? Vì bị quỷ ăn sản ăn mất. Chúng chẳng phải ăn thịt, mà là ăn linh hồn. Chúng ăn mất linh hồn, thì em bé sẽ chết, cho nên nói:

"Quý ăn sản sùng tánh tàn độc": Sùng là một thứ đồ vật hoặc có, hoặc không, bạn nói nó có, lại nhìn không thấy nó; bạn nói nó không có, nó lại ở đó tác quái, làm cho bạn phiền não. Quỷ là một loại âm khí, loại âm khí này rõ ràng là không có, mà tự lại thì lại có. Tự lại thì có hình, tán ra thì không có hình, đây gọi là quỷ sùng, tánh tình của chúng rất tàn độc.

"Âm dương sai lầm tạo hồ máu": Loài quỷ sùng ăn sản này, cũng chẳng muốn làm như thế, nhưng chẳng biết như thế nào, do nghiệp lực của chúng nên phải làm như vậy. Khi em bé mới sinh ra, thì chúng làm cho chết, bắt linh hồn của em bé đi làm quyền thuộc cho chúng, làm quân đội của chúng, làm quân đồng tử của ma. Loại thứ "tiểu quỷ con" này không tốt chút nào, bạn dạy chúng như thế nào, chúng cũng không nghe. Chúng làm lẫn âm dương sai lầm trong sự bất tri bất giác, đi ăn linh hồn em bé mới sinh, tạo thành hồ máu, máu huyết của người phụ nữ sinh sản chảy ra thành một hồ.

"Tu thành Phật Hải Thủy Thiên Thần": Hải Thủy Thiên Thần vốn cũng là quỷ ăn sản, nhưng về sau tu hành thành Phật, hiệu là "Phật Hải Thủy Thiên

Thần". Thành Phật rồi, thì Ngài bèn đi bảo hộ người. Nếu chẳng có vị Phật này đến bảo hộ, thì e rằng con nít sinh ra đều bị ăn sạch. Vì có vị Phật này, mới có thể "Gặp hung hoá cát đều kính phục": Quý ăn sản cuối đầu lễ bái đều nghe lời.

442. Xà đa ha ra.

Dịch: Quý ăn thịt.

Kệ:

Thập nhị bộ Kinh bốn sự đồ
Thực nhục sàm quỷ bàn hồ lô
Thuỷ Tụ Tại Phật ai nhiếp thọ
Quy mạng đánh lễ khấu Lương Túc.

Nghĩa là:

Mười hai bộ Kinh bốn sự đồ
Quý tham ăn thịt rất mập béo
Thuỷ Tụ Tại Phật thương nhiếp thọ
Quy mạng đánh lễ đáng Lương Túc.

Giải thích: Câu Chú này ý nghĩa là "Quý ăn thịt", thích ăn thịt đều có quỷ ở đó làm chủ sai khiến bạn ăn thịt. Quý này giống như trái bầu mập ú, cho nên nói:

"Mười hai bộ Kinh bốn sự đồ": Câu Chú này dịch ra là "Bốn sự". Bốn sự đồ, giống như tám bản đồ.

"Quý tham ăn thịt rất mập béo": Phàm là thích ăn thịt đều có con quỷ tham ăn này. Quý tham ăn này

rất mập béo, tròn trịa giống như quả bầu hồ lô. Bạn xem, người thích ăn thịt cũng thọ sự huân tập, lâu dần cũng biến thành mập béo như quả bầu hồ lô.

"Thủy Tự Tại Phật thương nhiếp thọ": Câu này cũng bao quát ý nghĩa quý ăn thịt về sau thành Thủy Tự Tại Phật, quý ăn thịt về sau tu hành thành Thủy Tự Tại Phật. Ngài thương xót chúng sinh khổ não, cho nên thương xót nhiếp thọ tất cả chúng sinh.

"Quy mạng đánh lễ đáng Lưỡng Túc": Tất cả quý ăn thịt cũng đều biết sửa lỗi làm mới, quy mạng đánh lễ vị Phật đà phước huệ đều đầy đủ.

Mười hai bộ Kinh là gì? Các vị tuổi còn trẻ không nên quên, tôi già rồi quên thì được. Chẳng phải là tôi chuyên chế, các vị đang trưởng thành, đâu có giống như tôi già rồi vô dụng. Có bài kệ liên hệ tới mười hai bộ Kinh rằng:

Trường hàng trùng tụng tịnh thọ ký
Cô khởi vô vấn nhi tự thuyết
Nhân duyên ví dụ cập bốn sự
Bốn sanh phương quảng vị tăng hữu
Luận nghị cộng thành thập nhị bộ
Quảng như đại luận tam thập tam.

Trường hàng, trùng tụng, thọ ký, cô khởi, vô vấn tự thuyết, nhân duyên, ví dụ, bốn sự, bốn sanh, phương quảng, vị tăng hữu, luận nghị, đều là một bộ, cộng thành mười hai bộ Kinh. Tam tạng là: Tạng Kinh, tạng luật, và tạng luận.

443. Thị tỷ đa ha ra.

Dịch: Quý ăn mạng.

Kệ:

Âm nhạc Thiên thượng ca vịnh thần
Thanh minh luật kim thực mạng tranh
Sử thành Kim Cang Bồ Tát Tạng
Đà La Ni Phật tự tại tôn.

Nghĩa là:

Thần ca ngâm âm nhạc trên trời
Thanh minh luật kim thực mạng tranh
Khiến thành Bồ Tát Kim Cang Tạng
Đà La Ni Phật đáng tự tại.

Giảng giải: Câu Chú này ý nghĩa là "Nhạc Thần", lại dịch ra là "Quý ăn mạng". Sinh mạng của con người là quan trọng nhất, nếu bị quý ăn mất thì không thể sinh tồn, nhưng quý ăn mạng muốn ăn mạng của con người, do đó con người đều sợ quý. Quý ăn mạng không những chỉ có một, mà có rất nhiều, làm sao biết được? Vì con người cũng rất nhiều, tức con người có rất nhiều, thì quý cũng có rất nhiều quý. Con người thì có người da vàng, người da trắng, người da đen, người da đỏ. Quý cũng có nhiều loại, chẳng phải chỉ có một, trong đó ngàn sai vạn biệt. Do đó, thần cũng có rất nhiều loại. Cứu kính có bao nhiêu quý? Có rất nhiều không thể nào tính đếm được, thần cũng vậy. Loài người da vàng trắng đen đỏ cũng đều khác nhau, giữa người với người cũng khác nhau, chẳng có ai giống ai.

Ở trên đã nói qua có rất nhiều quỷ, vô cùng vô tận. Có người nói: "Tôi chẳng thấy quỷ, cho nên tôi không tin có quỷ". Như vậy bạn cũng chưa từng thấy thần, sao lại tin thần? Chưa từng thấy Phật, sao lại tin Phật? Quỷ là một trong mười pháp giới. Tôi nói lại với bạn một câu triệt đề nhất: Nếu không có quỷ, thì cũng chẳng có Phật. Quỷ không có, làm sao có Phật? Quỷ không có, thì con người cũng không có. Con người và quỷ đều là một trong mười pháp giới, đều là một gốc tán làm vạn thù, vạn thù quy về một gốc, đều là từ Phật tánh mà ra. Quỷ cũng có Phật tánh vậy, cũng là chúng sinh, cho nên các vị đừng sợ quỷ.

"Thần ca ngâm âm nhạc trên trời, Thanh minh luật linh thực mạng tranh": Phật sai khiến nói với những loài quỷ này đừng có ăn mạng của con người nữa! Đừng có tranh luận với người nữa, nên dứt tranh luận, làm thế nào đây?

"Khiến thành Bồ Tát Kim Cang Tạng": Khiến cho quỷ ăn mạng sẽ thành Bồ Tát Kim Cang Tạng.

"Đà La Ni Phật đáng tụng tại": Có thể tổng tất cả pháp, trì vô lượng nghĩa. Tổng trì thân miệng ý, không phạm ba nghiệp, thì tội nghiệp gì cũng đều không có.

444. Bạc lược dạ ha ra.

Dịch: Quỷ ăn cúng tế.

Kệ:

Té lễ quỷ thần thực tinh anh

Bảo tảo hoa cái thuế y hành
Đại Phương Quảng Phật hoá vạn vật
Quang minh nhân thắng đạo tự thành.

Nghĩa là:

Quỷ thần ăn cúng tế tinh anh
Dù hoa lọng báu đều thành tựu
Đại Phương Quảng Phật hoá vạn vật
Quang minh nhân thắng đạo tự thành.

Giảng giải: Câu Chú này dịch ra là "Quỷ ăn cúng tế".

"Quỷ thần ăn cúng tế tinh anh": Phàm là có người cúng lễ, thì chúng ăn sự tinh anh của đồ cúng. Đồ cúng cũng có linh hồn, linh tánh, giống như trái cây, đều có tánh của nó. Khi cúng Phật rồi, thì tánh của nó không còn nữa. Cúng quỷ cúng thần cũng như thế, chúng chỉ ăn tánh của nó, đây gọi là "Ăn tinh anh".

"Dù hoa lọng báu đều thành tựu": Khi bạn tụng câu Chú này, thì sẽ hình thành dù báu, lọng báu và lọng hoa, cây lọng trắng lớn cũng thành tựu.

"Đại Phương Quảng Phật hoá vạn vật": Câu Chú này cũng bao quát pháp lớn, pháp rộng v.v... Phật dùng tất cả Phật pháp, để giáo hoá tất cả vạn vật thế gian và xuất thế gian.

"Quang minh nhân thắng đạo tự thành": Là thù thắng trong loài người, đã chứng được Tam Miệu Tam Bồ Đề, quả vị Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

445. Kiền đà ha ra.

Dịch: Quý ngử hương.

Kệ:

Thực hương quý vương hoá kim cang
Tự tại Phật đà độ thập phương
Lục đạo luân hồi phù trầm chuyển
Tứ sanh thai nở các thừa đương.

Nghĩa là:

Quý vương ngử hương hoá kim cang
Phật đà tự tại độ mười phương
Sáu nẻo luân hồi chuyển trôi nổi
Bốn sinh thai nở đều phải chịu.

Giải thích: Kiền Đà Ha Ra vốn cũng thuộc về quý, là « Quý ngử hương ». Chúng đi khắp nơi ngử mùi hương của hoa, chỗ nào có mùi hương thì đến. Về sau quý này cũng hiểu được sự tu hành, bèn chuyển biến thành Kim Cang, cho nên nói: "Quý vương ngử hương hoá Kim Cang": Quý ngử hương vì ngử rất nhiều hương, bèn bỏ mê về giác làm Thần Kim Cang, tinh tấn tu hành, trở thành quyền thuộc của Hương Tự Tại Phật, cho nên nói:

"Phật đà tự tại độ mười phương": Vị Phật này đang giáo hoá chúng sinh trong mười phương.

"Sáu nẻo luân hồi chuyển trôi nổi": Con người ở trong sáu nẻo luân hồi, lúc ở thiên đường, khi thì ở địa ngục, lúc thì làm ngạ quỷ, khi thì làm súc sinh. Có lúc thăng đi lên, có khi lại đọa lạc vào trong ba đường

ác. Trời, người, A tu la, là ba đường lành, ngựa quý, súc sinh, địa ngục là ba đường ác. Do đó "Ra thai ngựa, vào thai lừa, trước điện Diêm Vương mấy độ hồi, trước qua từ điện Đế Thích, lại đến trong nôi của Diêm Quân". Con người khi làm súc sinh, thì không biết tu hành, làm ngựa thì vào thai ngựa, có khi lại chạy đến thai lừa làm con lừa. Ở trong điện Diêm Vương không biết đã chạy qua chạy lại bao nhiêu lần rồi. Vừa mới ở trước điện Đế Thích trở về, lại trở lại trong chảo dầu của vua Diêm La. Luân chuyển trôi nổi trong sáu nẻo luân hồi, chẳng biết chuyển đến nơi nào.

"Bốn sinh thai noãn đều phải chịu": Bốn sinh là: Thai, noãn, thấp, hoá. Cũng chẳng biết lúc nào thì làm một loài chúng sinh nào đó. Thai, noãn, thấp, hoá, khi nghiệp cảm giao tập thì đều phải cam chịu, có nhân duyên với loài nào thì sẽ tái sinh vào loài đó.

446. Bồ sử ba ha ra.

Dịch: Quý ăn hoa.

Kệ:

Hoa Tụ Tại Phật ánh quân phương
Kim cang trì chữ lộ đường đường
Hồ điệp phi tường xuyên toa quá
Linh văn mặc tụng phóng hào quang.

Nghĩa là:

Hoa Tụ Tại Phật chiếu các phương
Kim Cang cầm chùy lộ đường đường

Bướm bướm bay lượn xuyên qua lỗ
Âm thâm tụng Chú phóng hào quang.

Giải: Câu Chú này dịch ra là "Quỷ ăn hoa". Chúng đi các nơi ăn hoa, về sau cũng biến thành Kim Cang, quy y với Hoa Tụ Tại Phật.

"Hoa Tụ Tại Phật chiếu các phương": Hoa Tụ Tại Phật có rất nhiều hoa đến bồi giúp.

"Kim Cang cầm chùy lộ đường đường": Trong tay của vị Kim Cang cầm chùy báu, lộ đường đường tức là cao lớn, quỷ thần thấy được đều sợ hãi.

"Bướm bướm bay lượn xuyên qua lỗ": Có hoa thì có bướm bướm, bướm bướm cũng ở trong hoa, bay qua bay lại giống như xuyên qua lỗ.

"Âm thâm tụng Chú phóng hào quang": Nếu bạn âm thâm tụng câu Chú này, thì cũng sẽ có sự cảm ứng phóng đại quang minh.

447. Phả ra ha ra.

Dịch: Quỷ ăn quả.

Kệ:

Cúng dường chư Thánh quả tân tiên
Thử quỷ tứ tiện khước tranh tiên
Hưởng chi tăng trưởng bồ đề lực
Đắc đại an lạc chứng diệu huyền.

Nghĩa là:

Cúng dường Thánh hiền quả tươi ngon
Quỷ này dò xét tranh trước tiên

Hưởng rồi tăng trưởng lực bồ đề
Đắc đại an lạc chứng diệu huyền.

Giảng giải: Câu này dịch ra là "Quý ăn quả".
Đừng cho rằng cúng Phật, thì Phật đến hưởng thọ,
đây không nhất định. Thứ nhất Phật chẳng háo ăn,
cho nên bạn cúng cho Ngài, không nhất định Ngài sẽ
ăn. Còn Bồ Tát thì sao? Bồ Tát thì cũng tu khổ hạnh,
cho nên cũng không tham ăn, cũng không nghĩ đến ăn
thứ gì. Chẳng phải ai cúng dường gì, thì Ngài sẽ mau
đi đến ăn, chẳng phải. Như vậy ai có tâm thành cúng
dường, Phật chẳng đi hưởng thọ, Bồ Tát cũng chẳng
hưởng thọ, quý thấy chẳng có ai ăn, chúng bèn đến
ăn, cho nên bài kệ nói:

"Cúng dường Thánh hiền quý tươi ngon":
Chúng ta dâng cúng dường chư Phật Bồ Tát trái cây
tươi ngon, hoặc cúng dường thần linh, nhưng nếu
không thể thường thường cúng dường, vậy thì nên
cúng khi nào thì cúng. Nếu bạn có thể thường thường
thay đổi cúng phẩm, thì mỗi lần ăn cơm thì thay đổi
một lần. Nếu không thể thay đổi thường xuyên, thì
trái cây có thể cúng mấy ngày cũng được.

"Quý này dò xét tranh trước tiên": Khi dâng
cúng phẩm lên, quý thấy Phật không đến hưởng thọ,
Bồ Tát cũng không đến, vậy thì ta đến! Vì chúng biết
Phật Bồ Tát chẳng có tranh ăn, chúng bèn đến hưởng
thọ. Quý ăn quả tham ăn như vậy đó, đại khái trong
chúng ta cũng có con quý giống như vậy, khi thấy trái
cây thì lòng tham ăn nổi lên.

"Hưởng rồi tăng trưởng lực bồ đề": Nhưng quý ăn cúng phẩm của Thánh hiền không có tội, vì Phật Bồ Tát không đến hưởng thọ, vì quá nhiều, nên chúng dùng một chút. Nhờ sức lực cúng Phật, chẳng những không có tội, mà còn tăng trưởng lực bồ đề, tăng trưởng tâm giác ngộ, cho nên "Đắc đại an lạc chứng diệu huyền", lòng tham của chúng không còn nữa, tâm sân cũng tiêu mất, tâm si cũng không tồn tại. Chẳng còn tham sân si, thì sẽ đắc được đại an lạc, do đó đắc được sự áo diệu không thể nghĩ bàn.

448. Bà tở ha ra.

Dịch: Quý ăn hạt giống.

Kệ:

Chủng tử tinh hoa bồ tiên thiên
Hi hí tam muội giải sầu não
Như ý thần thông đa biến hoá
Nhân tự tại Phật pháp vô biên.

Nghĩa là:

Chủng tử tinh hoa bồ tiên thiên
Đùa giỡn tam muội giải sầu não
Như ý thần thông nhiều biến hoá
Nhân tự tại Phật pháp vô biên.

Giảng giải: Câu này nghĩa là "Quý ăn hạt giống". Ở trước có quý ăn hương, quý ăn đèn. Có người không hiểu, bèn nói: "Tôi không tin có quý". Bạn không tin, vì căn bản bạn tức là quý mà! Cho nên

bạn không thừa nhận mình là quý. Người tức là quý, quý tức là Phật. Nếu không có quý, thì cũng chẳng có người, cũng chẳng có Phật. Vì có người, cho nên có Phật; có Phật, cũng có quý, đây là một, là Phật tánh biến hoá. Bạn nói bạn nhìn chẳng thấy, đợi khi bạn nhìn thấy thì đã chết mất, làm quý mới nhìn thấy quý, thì đã quá muộn.

Quý này ăn hạt giống, khi bạn bỏ xuống nhiều hạt giống, quý nhìn thấy: "Ồ, bạn trồng rất nhiều, tôi sẽ đến ăn sạch hết không còn sót". Cho nên có những hạt giống không mọc mầm lên, vì đã bị quý ăn mất, tánh của hạt giống chẳng còn nữa. Không tin quý thần, nói chẳng có việc này, bạn làm sao biết không có?

"Chủng tử tinh hoa bổ tiên thiên": Bất cứ hạt giống gì, trong đó đều có sanh cơ, sanh cơ tức là vitamin mà chúng ta hay thường nói. Con người tạo ra vitamin A, B, C .v.v... là vitamin hữu hình, sanh cơ trong hạt giống là vô hình. Tuy nói là sanh cơ ở trong hạt giống, kỳ thật nó là một cái "tánh", tức cũng là tinh hoa. Nó hay trợ giúp con người khôi phục lại sức khoẻ vốn có, khôi phục lại sức khoẻ, "bổ tiên thiên", tiên thiên tức là nhìn không thấy, chẳng phải hữu hình. Tục nói là "Bổ khí", bổ tức là một thứ linh khí, tức cũng là "Tánh". Vì bổ tiên thiên, thì nó mang theo sự quý báu.

"Đùa giỡn tam muội giải sầu não": Du hí thần thông, nhìn chúng chạy nhảy, náo nhiệt, không lo, không buồn, sự việc gì cũng không có, sầu não cũng tiêu trừ.

"Nhu ý thần thông nhiều biến hoá": Chúng lại có thể tu hành, thời gian lâu dần sẽ tụ tinh hội thần, tinh khí thần đều viên mãn, thì sẽ có thần thông. Con người làm thế nào mới có thần thông? Tức là tinh khí thần đầy đủ rồi, thì sẽ có thần thông. Chưa bói đã biết trước, việc gì cũng không nói mà dự, không cần nói chúng cũng minh bạch, đây là một thứ thần thông. Thần ở tại đó giao thông, thần hổ tương thông gọi là thần thông.

Nhân tự tại Phật pháp vô biên": Nếu con người đắc được tự tại, thì nhất định sẽ thành Phật. Chỗ diệu pháp này là vô lượng vô biên, nói không hết được.

449. Bác ba chất đa.

Dịch: Quỷ ác hình.

Kệ:

Ác hình xú quỷ mãnh vô địch
Cự khẩu lão nha phún hoả cơ
Độc đầu nhiệt não sân độc quái
Hàng phục nộ hận ma viển ly.

Nghĩa là:

Quỷ thân xấu ác mạnh vô địch
Miệng to răng nhỏ phun máy lửa
Độc đầu nhiệt não quái sân độc
Hàng phục nộ hận ma xa lìa.

Giảng giải: "Quỷ thân xấu ác mạnh vô địch": Do danh từ này thì biết quỷ này thân hình rất là đáng

sợ, miệng của chúng há ra lớn như sông, như biển. Răng của chúng dài tới mấy trăm thước, một khi nhìn thấy quỷ thân ác này sợ muốn chết. Chúng rất xấu ác khó nhìn, còn mạnh tợn lạ thường, sức lực rất mạnh, chẳng ai có thể địch được chúng, chúng có thể bùng núi, có thể khiêng đỉnh.

"Miệng to răng nhỏ phun máy lửa": Miệng to răng nhỏ giống như máy lửa.

"Độc đầu nhiệt não quái sân độc": Đầu độc nhiệt não, lại có sân hận, độc trong sân hận tác quái, thứ độc đó khiến cho chúng thành tựu một quái vật.

"Hàng phục nô hận ma xa lia": Hàng phục được sự nô hận, thì ma sẽ chạy xa, sẽ có thể thành Phật.

Làm thế nào thấy một người có học vấn? Người có học vấn, thì bất cứ lúc nào cũng nhìn ra có sự sai lầm. Làm thế nào nhìn ra được sự sai lầm? Vì không cách chi giải thích cho thông suốt, cho nên mới biết có sự sai lầm trong đó. Câu sau trong chú giải có một câu "Hàng phục si Phật". Sao lại có si Phật? Cứ tin sách, bằng chi chẳng có sách còn hơn. Phải chi không nhìn thấy chú giải, không có con mắt chọn pháp, thì rất dễ sai lầm. Điểm này phải chú ý, tuy sửa đổi mấy chữ, mà rất là quan trọng.

450. Đột sắc tra chất đa.

Dịch: Quỷ mắt ác.

Kệ:

Vô minh tà kiến nghi hoặc thâm

Nhận tặc tác phụ thất bổn chân
 Ác nhãn đại quỷ sát khí trọng
Trí huệ thành tựu Chúng Trung Tôn.

Nghĩa là:

Vô minh tà kiến nghi hoặc sâu
 Nhận giặc làm cha mất bổn chân
 Đại quỷ mắt ác sát khí nặng
Trí huệ thành tựu Chúng Trung Tôn.

Giảng giải: Câu này dịch ra là "Quỷ mắt ác". Con mắt của chúng rất ác, khi bạn nhìn thấy con mắt của chúng, thì kinh hãi dựng lông. Chúng hay thôi miên, nhìn thấy con mắt chúng, thì sẽ bị ma nhập rối loạn thần kinh, phải đưa vào nhà thương điên. Có một vị cư sĩ cũng đã từng bị quỷ mắt ác này, khi nhìn thấy quỷ mắt ác này, thì nhập cảnh giới ma, cho nên nói "Vô minh tà kiến nghi hoặc sâu".

"Nhận giặc làm cha mất bổn chân": Người thường thường nhận giặc làm con, nhưng trường hợp này là nhận giặc làm cha.

"Đại quỷ mắt ác sát khí nặng": Đại quỷ mắt ác này, sát khí rất nặng, con mắt của chúng rất ác, bạn nhìn con mắt thần của chúng, thì sẽ bị trúng tà, sẽ bị bệnh thần kinh. Một khi nhìn con mắt của chúng, thì sẽ bị chúng giết bạn, sát khí thật là lợi hại.

"Trí huệ thành tựu Chúng Trung Tôn": Lúc đó nếu bạn có trí huệ, thì bất cứ đại quỷ, tiểu quỷ mắt ác gì cũng đều không sợ. Chúng Trung Tôn tức là Phật, Phật làm thế nào mà thành Phật? Có trí huệ thì sẽ thành Phật, chẳng có trí huệ thì không thể thành Phật.

Cho nên ai muốn thành Phật, thì trước hết phải tu trí huệ, đừng có càng học thì càng ngu si.

451. Đào đà ra chất đa.

Dịch: Quỷ đầu to.

Kệ:

Đầu như Tu Di nhãn như hải
Cự khẩu lão nha thôn kinh bách
Phật hiện thủ nhãn thiên vạn ức
Hàng phục đại lực quỷ chủ tử.

Nghĩa là:

Đầu như Tu Di mắt như biển
Miệng lớn nuốt trọn trăm cá kinh
Phật hiện ngàn vạn ức tay mắt
Hàng phục quỷ chủ tử sức lớn.

Giải thích: Đây là nói về « Quỷ đầu to », đầu của chúng rất lớn, con mắt cũng không nhỏ. Tuy đầu mắt đều to, miệng đương nhiên cũng rất lớn, lỗ tai, lỗ mũi cũng không nhỏ, nhưng cái bụng rất nhỏ. Tuy cái bụng nhỏ, vì cái miệng chúng lớn, cho nên vẫn ăn rất nhiều thứ. Sao đầu của chúng lớn như thế? Vì tâm tham dục rất nặng, tham mà không biết chán, tham rồi lại tham, trong đầu suốt ngày từ sáng tới tối đều nghĩ tham, cho nên đầu não trương lên đầy, não càng trương thì càng to, bèn biến thành quỷ đầu to. Cho nên người có tâm tham, đều có cơ hội làm quỷ đầu to,

nếu không muốn làm quỷ đầu to thì đừng có tâm tham, điểm này các vị phải ghi nhớ.

"Đầu như Tu Di mất như biển": Cái đầu của quỷ đầu to này lớn cỡ nào? Lớn cỡ núi Tu Di. Núi Tu Di cứu kính lớn cỡ nào? Chúng ta đều đang ở dưới chân núi Tu Di, nhưng nhìn không thấy gì gọi là núi Tu Di, cho nên có người nói: "Núi Tu Di chỉ là ví dụ thôi". Chẳng phải! Xác thực là có núi Tu Di, bất quá con mắt thịt của chúng ta nhìn không thấy lớn cỡ nào mà thôi. Con mắt của chúng lớn như biển cả. Có người nói "Có quỷ như vậy chăng"? Hết thấy các loài quỷ bạn đã từng thấy chưa? "Chưa". Bạn chẳng nhìn thấy. Vậy thì bạn làm sao biết được là không có quỷ có con mắt lớn như vậy?

Trên thế gian này cái gì cũng đều có, không có gì kỳ lạ mà không có. Con mắt lớn như biển cả, thì cái miệng đương nhiên cũng không nhỏ, cho nên nói "Miệng lớn nuốt trứng trăm cá kình": Cái miệng lớn này lớn hơn so với bất cứ thứ gì, cho nên một miếng thì nuốt trứng hàng trăm ngàn vạn cá kình. Cá kình là động vật rất lớn ở trong biển, chúng có thể một miếng nuốt trứng hàng trăm ngàn vạn, có thể lực lớn như vậy. Oai thần thế lực của chúng lớn như vậy, không dễ gì hàng phục, cho nên "Phật hiện ngàn vạn ức tay mắt, hàng phục quỷ chủ tể đại lực": Phật đến hàng phục đại lực quỷ thần vương, chủ tể trong loài quỷ. Cho nên bạn đừng sợ, quỷ đầu to này bây giờ là hộ pháp, đều là ở trong Chú Lăng Nghiêm. Ai niệm Chú Lăng Nghiêm, thì chúng sẽ đến ủng hộ bảo vệ người đó.

452. Được xoa yết ra ha.

Dịch: Quỷ ăn lửa.

Kệ:

Thôn hoả quỷ vương chủng loại đa
Nam nữ đồng sanh cộng xứ hợp
Nhiếp quy dữ thụ bồ đề ký
Quyền thật vi thuận nhập Ma Ha.

Nghĩa là:

Quỷ vương ăn lửa nhiều giống loại
Nam nữ đồng sinh ở với nhau
Nhiếp quy và thọ ký bồ đề
Quyền thật trái thuận vào đại thừa.

Giảng giải: Câu này dịch ra là "Quỷ ăn lửa", chuyên môn ăn lửa. Lửa vốn đốt cháy đồ vật, nhưng loại quỷ này dùng lửa làm thức ăn, không có lửa thì không sống được. Bạn thấy con người thì uống nước, còn chúng thì uống lửa, lửa cháy càng đỏ càng lợi hại, thì chúng càng thích, ở đó vừa nhảy nhót, vừa cười nói, vừa uống lửa.

Hiện tại Nhật Bản có một thứ ngoại đạo thờ lửa, chuyên môn đi trên lửa, nhưng họ không ăn được lửa, cho nên không giống như quỷ ăn lửa. Nếu họ có thể đi trên lửa, lại có thể ăn được lửa, thì chẳng khác gì mấy đệ tử của quỷ ăn lửa, cho nên hiện tại không đủ tư cách. Dù quỷ ăn lửa cũng chỉ là quỷ mà thôi, chẳng có gì nổi bật.

"Quỷ vương nuốt lửa nhiều giống loại": Loại quỷ vương này rất nhiều giống loại, tuy chúng là quỷ, nhưng cũng có duyên với Phật, Phật cũng độ chúng. Dược Xoa là quỷ nam, La Sát là quỷ nữ. Kỳ thật, quỷ cũng có Bồ Tát thị hiện làm quỷ, các Ngài cố ý thị hiện thân quỷ vương, để làm ảnh hưởng loài quỷ phát tâm bồ đề, câu sau đây nói rõ ràng.

"Nam nữ đồng sinh ở với nhau": Chúng cũng sinh rất nhiều, có khi sinh người nam, có khi sinh người nữ, lại cùng ở với nhau.

"Nhiếp quy và thọ ký bồ đề": Phật cũng không bỏ loài chúng sinh này, dùng từ bi hỉ xả bốn tâm vô lượng, để nhiếp thọ họ quy y Tam Bảo, thọ ký bồ đề cho họ nói: "Tương lai khi nào các vị sẽ thành Phật".

"Quyền thật trái thuận vào Ma Ha": Bất luận là quỷ vương ăn lửa thật, hoặc là giả, quyền là đại quyền thị hiện, thật là quỷ chân thật; hoặc trái với Phật giáo, hoặc thuận theo Phật giáo, Phật đều thọ ký cho chúng vào pháp đại thừa, cảnh giới đại thừa là không có gì mà không bao dung, bao dung hết tất cả, dù tất cả nga quỷ, súc sinh, cũng đều bao quát ở trong pháp đại thừa.

453. Ra sát ta yết ra ha.

Dịch: Quỷ uống nước.

Kệ:

Đồng sanh tộc loại phả chúng đa
Tập cư cộng xứ thôn thủy hải
Chiết phục thọ ký quy Tam Bảo

La Sát Ta Bà Yết Ra Ha.

Nghĩa là:

Đồng sinh giống loại chúng rất nhiều
Tập cư cùng chỗ uống nước biển
Chiết phục thọ ký quy Tam Bảo
La Sát Ta Bà Yết Ra Ha.

Giảng giải: Ý nghĩa của nó ở trước đã có nói qua rồi. Ở trước đại khái gọi là nữ La Sát, con cháu La Sát. Ý nghĩa ở đây với ở trước đại đồng tiểu dị, cũng không khác là bao. La Sát này thuộc về nữ La Sát, nữ La Sát này tướng mạo rất xinh đẹp, nhưng trong tâm rất cay độc. Bên ngoài nhìn rất đẹp, nhưng bên trong rất hung ác, cho nên câu kệ này nói như vậy:

"Đồng sinh giống loại chúng rất nhiều": Giống loại của La Sát rất là nhiều, đều là háo thắng, chúng đều tranh cường luận thắng. Loài A Tu La kia tư tưởng càng cường rất lớn, cho nên nói "Đồng sinh giống loại", giống loại cũng là chủng loại. "Chúng rất nhiều", rất nhiều, rất nhiều.

"Tập cư cùng chỗ uống nước biển": Nữ La Sát này, chúng dùng nước uống làm thức ăn, uống chút nước cũng no, uống chút nước sinh tố cũng no, uống chút nước nguyên chất cũng no, cho nên nói "Tập cư cùng chỗ uống nước biển".

"Chiết phục thọ ký quy Tam Bảo": Phật dùng pháp môn chiết phục thọ ký cho chúng, khiến cho chúng quy y Tam Bảo, quy y Phật Pháp Tăng, cải tà quy chánh. Cho nên nói "La Sát Ta Bà Yết Ra Ha":

Những nữ La Sát rất cay độc này, tuy chúng nhiều như thế, cũng đều có cơ hội thành Phật.

454. Bế lệ đa yết ra ha.

Dịch: Quỷ tréo tay.

Kệ:

Song thủ giao gia mãnh hung oai
Quyền thật vi nghịch các phục thôi
Hiển mật bất định nhiếp đồng hoá
Đồng chứng bồ đề tốc tạt quy.

Nghĩa là:

Hai tay tréo nhau rất hung oai
Quyền thật trái nghịch đều hàng phục
Hiển mật bất định nhiếp đồng hoá
Đồng chứng bồ đề mau chóng về.

Giảng giải: Bế Lệ Đa, dịch ra là "Quỷ tréo tay". Tréo tay là tay tréo lại với nhau, tóm lại, chúng hiện ra như vậy rất là hung dữ, rất là oai phong, tức là khiến cho người ở xa thấy mà sợ hãi. Một khi thấy được chúng, thì toát mồ hôi, lông tóc đều dựng đứng. Khiến cho người sợ hãi mà dựng lông. Ý nghĩa câu Chú này là "Quỷ tréo tay", cho nên nói "Hai tay tréo nhau rất hung oai", rất là oai phong.

"Quyền thật trái nghịch đều hàng phục": Ở đây có đại quyền thị hiện, cũng có hiện thứ thân này để giáo hoá chúng sinh. Cho nên có khi trái, có khi

thuận, đều hàng phục. Trái nghịch tức là không nghe lời, đều thu phục chúng.

"Đồng chứng bồ đề mau chóng về": Mọi người mau chóng chứng được quả vị bồ đề, trở về bản thể của Phật, cho nên nói "Mau chóng về".

Hôm nay nói đại khái mấy câu này, nếu mà nói tỉ mỉ, thì ý nghĩa của mỗi một câu Chú, dù có nói cũng nói không hết được. Cho nên nói một cách đại khái, vì thời gian có hạn, tất cả tất cả các vị đã minh bạch đại khái rồi. Các vị ai có thể hiểu sâu hơn, nghiên cứu sâu hơn, thì tự các vị hãy tự mình đi nghiên cứu.

455. Tỳ xá giá yết ra ha.

Dịch: Quỷ tréo chân.

Kệ:

Giao túc quỷ vương thực khí sanh
Mạt phát bồ đề hại hàm linh
Cơ thực cải ác tu thiện đạo
Ứng hộ chánh pháp giác mê duật.

Nghĩa là:

Quỷ vương tréo chân ăn sinh khí
Chưa phát bồ đề hại hàm linh
Về sau cải ác tu thiện đạo
Ứng hộ chánh pháp giác bờ mê.

Giảng giải: Lúc chưa minh bạch Chú Lăng Nghiêm, đều không biết Chú Lăng Nghiêm có quỷ

hiều như thế. Chú Lăng Nghiêm không những nhiều quý như thế, mà quý trên toàn thế giới đều bao quát trong Chú Lăng Nghiêm. Bất luận là quý Trung Quốc, quý ngoại quốc, quý Mỹ quốc, quý Anh quốc, quý lớn, quý nhỏ, quý đen, quý trắng, quý vàng, quý đỏ, quý gì cũng đều bao quát trong Chú Lăng Nghiêm. Cho nên loại thứ quý này, mỗi một loại quý đều có nhiều vô lượng vô biên. Bạn đừng cho rằng là một con quý, hai con quý. Cho nên khi chúng ta đi trên đường, không biết chừng xung đột với quý. Xung đột rồi, thì sẽ bị đau bệnh, hoặc là bị đau đầu, đau mắt, đau lỗ tai, đau cổ họng, lúc đó rất nhiều bệnh sẽ phát sinh.

Hôm nay giảng tới câu "Tỳ Xá Giá Yết Ra Ha", câu thứ 455 của Chú Lăng Nghiêm, câu Chú này dịch ra là "Quý tréo chân". Tréo chân tức là hai chân tréo lại với nhau, không tách ra. Loài quý này nương tựa vào gì để sinh tồn? Chúng hút tinh khí của con người, cho nên người nào bị quý này hút đi tinh khí, thì người đó cảm thấy uể oải mệt mỏi buồn ngủ, hoặc không biết thế nào là tốt. Tại sao chúng có thể hút đi? Vốn không thể hút đi, là vì bạn mở cửa cho chúng vào, trong tâm của bạn có quý. Khi bạn mở cửa thì chúng sẽ thâm nhập vào, ăn cắp đi bảo bối của bạn, hút đi tinh khí của bạn. "Khí" này giống như nấu nước có một luồng khí, con người chúng ta cũng có một luồng khí nóng bên trong, cho nên máu của con người chảy ra, thì nó có 36 độ nóng, mỗi một người lớn đều như thế. Nếu máu lạnh thì sẽ biến thành máu lạnh động vật, không còn tình cảm gì hết, cho nên

loài quỷ này chẳng có tình cảm gì hết, chúng chẳng có biểu thị thân tình gì hết đối với ai, chẳng có tình cảm gì hết, bạn với chúng là huynh đệ thân thuộc tại nhân gian, sau khi chúng chết rồi, chúng chuyên môn muốn chinh bạn, muốn đến hại bạn. Tại sao vậy? Đây tức là ngược lại, con người thì muốn tương thân với nhau, còn quỷ thì đố kị với nhau. Chúng đố kị bạn, cho nên chúng muốn hại bạn. Chúng thấy bạn vừa có ăn, vừa có mặc, vừa có chỗ ở, cho nên chúng muốn gây ra tai họa cho bạn, chúng bèn nhảy lên đùi cười, nói: "Thật tốt! Lần này tôi thấy bạn sớm xảy ra chuyện rồi". Bạn sẽ hưởng phước không được, chúng đố kị bạn, quỷ giỏi về đố kị, nếu chúng ta đố kị thì sẽ rất gần với quỷ. Cho nên chúng ta là người học Phật đừng có đố kị, khi bạn đố kị, tức là có quỷ, lúc đó làm hàng xóm với quỷ, làm bạn với quỷ.

Do đó người học Phật chân chánh, thì không thể có tâm đố kị, không thể đố hiên kị năng, không thể thấy người ta giỏi hơn mình thì mình không vui, đừng có như thế. Nếu bạn như thế, thì vĩnh viễn không bao giờ thành Phật. Vì Phật không có tâm đố kị, Phật là đại công vô tư, ngay thẳng không thiên lệch, Phật là quang minh lỗi lạc, Phật ở trong đại quang minh tạng, không có một chút đen tối nào.

Nếu bạn đố kị chướng ngại, thì tức là quỷ, về sau làm quỷ đều đi lường gạt người. Cho nên chúng ta mọi người phải chú ý, nên nhớ đừng có đố kị những người tài giỏi hơn mình, đừng có thấy họ giỏi hơn mình, thì mình không vui; hoặc là người ta tu giỏi hơn mình, thì mình đố kị họ, đừng như thế. Một

khi bạn đổ kị, thì mình chắc chắn làm quỷ ngu si, không có tơ hào nghi vấn gì hết. Bài kệ có nói là: "Quỷ vương tréo chân ăn sinh khí, Chưa phát bồ đề hại chúng sinh, Về sau cải ác tu thiện đạo, Ủng hộ chánh pháp giác bờ mê".

Ở trước có giảng về "Quỷ tréo tay", khi tay tréo lại với nhau, thì mở không ra. Ở đây là "Quỷ tréo chân", khi chân tréo lại với nhau, thì mở không ra, không thể đi bộ được, nhưng chúng sẽ thổi gió, chúng đứng ở đó không bước đi, chúng có thể thổi gió thì chạy đi. Loài quỷ này, chúng đầu thai làm súc sinh, bạn nghĩ xem chúng làm con gì? Chúng làm con vịt. Bạn thấy chân con vịt nào đều liền với nhau, đó tức là "Quỷ tréo chân" đến đầu thai, làm con vịt đó.

Tóm lại, nếu chân không thể tách ra, thì đều là loài quỷ này, nghiệp báo không khác gì lắm, đầu thai vào thế gian này, chúng làm thứ đó. Vấn đề này bạn nên nhận thức rõ, ồ, nguyên lai đây là quỷ tréo chân. "Ăn khí sanh", chúng từ sáng đến tối uống gió tây bắc, nhưng gió tây bắc chúng ăn không no, chúng muốn ăn khí của con người, ăn khí của chúng sinh. Khí của người không còn, thì chúng không tìm đến, chúng sẽ ăn khí của chúng sinh khác, nếu khí của chúng sinh khác không còn, thì chúng có thể ăn khí của ngũ cốc. Tóm lại, vật của chúng ăn rất nhiều, không cần đi làm ruộng. Làm quỷ không khổ cực như làm người, không sai! Vậy có thể mau mau đi làm quỷ, hâm mộ đời sống của chúng, nhưng loài quỷ này hiểu biết rất ít. Tại sao? Vì vô minh che đậy chúng, cho nên tôi hy vọng các vị đừng có thích đi làm quỷ.

"Chưa phát bồ đề hại hàm linh": Trước kia, chúng chưa phát tâm bồ đề, chuyên môn hại người, cứ nghĩ hết cách, chúng chẳng có việc gì khác ngoài việc hại người, hại hàm linh. Tóm lại, chúng hút đi tinh khí của bạn, muốn cho bạn mau chết. Các vị không biết, có những tinh linh chuyên môn hút tinh khí. Một khi chúng hút đi tinh khí của bạn, thì bạn chịu không được. Cho nên chúng hại hàm linh. Hàm linh tức là sâu gổ hàm linh, có mạng sống, chúng đều hại, chẳng có chút tâm từ bi nào hết.

"Về sau cải ác tu thiện đạo": Về sau khi cơ duyên thành thực, chúng cải ác làm lành, phát tâm bồ đề tu pháp lành.

"Ứng hộ chánh pháp giác bờ mê": Chúng cũng ứng hộ chánh pháp, trợ giúp Phật để hoá độ chúng sinh, ở trong biển khổ thoát khỏi bờ mê.

456. Bộ đa yết ra ha.

Dịch: Quý treó thân.

Kệ:

Giao thân quý hoá liên thể anh
Nhu giao tự tất chương trùng trùng
Đốn phá vô minh hiện bản tánh
Tích công bồi đức quả vị Tăng.

Nghĩa là:

Quý treó thân hoá liên thể anh
Nhu keo tựa sơn chương trùng trùng
Sớm phá vô minh hiện bản tánh

Tích công bồi đức quả vị Tăng.

Giảng giải: Đây là loài "Quỷ tréo thân". Quỷ tréo thân đầu thai làm người, có lúc biến thành liên thể anh. Vậy còn làm súc sinh thì sao? Tức là biến thành liên thể súc sinh cùng với nhau. Vì tập khí của chúng chưa thoát khỏi. Bạn thấy con khỉ nào chuyển thể làm người, thì tay chân vẫn còn là tay chân khỉ. Tay chân có chút ít giống như tay chân khỉ, trên thân còn có bao nhiêu là lông, rất nhiều lông lá.

Lúc trước tôi đã từng nói về "Ông Lưu tay heo", có một người cánh tay heo, ông Lưu tay heo họ Lưu, ai cũng đều biết. Vậy có thể thấy chúng ta, không nhất định đều là người tái sinh, có một số người không biết chừng từ trong sáu nẻo luân hồi tái sinh trở lại thế giới này, cho nên chúng ta được làm người, đây là sự rất may mắn. Trong đạo làm người có thể tu thành Phật, có thể tu hành, trong những nẻo khác cũng có thể tu hành, nhưng rất khó khăn. Cho nên nói "Quỷ tréo thân hoá liên thể anh, Như keo tựa sơn chường trùng trùng, Sớm phá vô minh hiện bản tánh, Tích công bồi đức quả vị Tăng".

Câu này là câu thứ 456 trong Chú Lăng Nghiêm, "Bộ Đa Yết Ra Ha". Câu Chú này dịch ra là "Quỷ tréo thân". Một thân thể làm sao tréo? Phải cần hai thân thể tréo lại với nhau. Cho nên hiện tại rất nhiều liên thể anh, rất nhiều quỷ tréo thân đều đến thế giới này, đến thế giới này để làm gì? Để thuyết pháp cho mọi người, loài quỷ này thị hiện để thuyết pháp cho mọi người. Chẳng phải tôi đã từng nói rồi chăng?

Vạn sự vạn vật trên thế giới này, đều đang thuyết pháp, nếu bạn lãnh hội được đạo lý chúng thuyết pháp, thì tất cả hết thảy đều chẳng có vấn đề gì, đều đang diễn nói diệu pháp!

Bạn thấy "Quý treó thân hoá liên thể anh, Như keo tựa sơn chường trùng trùng": Nghiệp chường của chúng như vậy, trùng trùng thật là lợi hại.

"Sớm phá vô minh hiện bản tánh": Sớm phá vô minh, vô minh phá rồi, chẳng còn sự ích kỷ lợi mình, mọi sở cầu, tham, tranh, nói dối, những thứ mao bệnh này đều chẳng còn nữa, thì sẽ minh bạch tất cả. Sớm phá vô minh, thì sẽ minh bạch tất cả. Ô! Nguyên lai là như thế, hốt nhiên đại ngộ. Hiện bản tánh, bản tánh sẽ hiện tiền, cho nên bản tánh hiện tiền, chẳng phải lập tức thì thành Phật, vậy phải làm gì? Phải tích công, tích tụ công của bạn lập.

"Tích công bồi đức quả vị Tăng": Quả vị của bạn cũng ngày càng tăng cao, đều do từng chút từng chút tu thành, cho nên hôm nay mới được làm người. Cho nên mình đừng có xem thường chính mình, tự bỏ mình, tự quên mình. Không tự bỏ mình, tự quên mình, thì có thể sẽ thành Phật, làm tổ đều có phần, nhưng bạn đừng cho rằng hiện tại tức là Phật, tức là tổ, nếu bạn có những thứ tư tưởng này, thì sẽ rất mau chóng đoạ lạc vào đường ngã quý, vì trong tâm bạn có con quỷ cống cao ngã mạn.

457. Cưu bàn trà yết ra ha.

Dịch: Quý phân thân.

Kệ:

Phân hình hợp mạng hại sinh linh
Diệu dụng thần thông thuật vô cùng
Đao kiếm thương thân do khả tị
Dục ái thất bảo bất dịch tâm.

Nghĩa là:

Phân thân hợp mạng hại sinh linh
Thần thông diệu dụng thuật vô cùng
Đao kiếm hại thân có thể trốn
Ái dục mất báu không dễ tìm.

Giảng giải: Ý nghĩa câu Chú này là "Quý phân thân". Quý phân thân này, bạn thấy chúng là một, hốt nhiên biến thành vô số, bạn thấy chúng là vô số, hốt nhiên biến thành một. Chúng khiến cho trí lực của bạn, không đạt đến được thần thông diệu dụng của chúng, cho nên câu kệ nói: "Phân thân hợp mạng hại sinh linh, Thần thông diệu dụng thuật vô cùng, Đao kiếm hại thân có thể tránh, Ái dục mất báu không dễ tìm". Bốn câu này nói về quý Cưu Bàn Trà phân thân vô số, lại hợp mà làm một, cho nên mạng của chúng bèn thành một. Nhưng chúng đã từng dè sợ rằng thiên hạ không loạn, chúng muốn cho nhân loại của thế gian đều hại chết, cho nên gọi là quý hại quần.

Cưu Bàn Trà còn dịch là "Hình", lại dịch là "Ái", lại dịch là "Cái chày", có mấy ý nghĩa. Đạo lý chân chánh của mấy ý nghĩa này, là phải khử dục đoạn ái. Cho nên bạn muốn dùng thần thông trói buộc chúng, pháp thuật của chúng vô cùng, vô tận, rất lớn,

chúng có thể hiện ra cái chày, để dùng đao kiếm hại người, đoạt mạng sống của người, đây là hữu hình có thể thấy, rất dễ ẩn trốn, cho nên "Có thể trốn".

"Đao kiếm hại thân có thể trốn, Ái dục mất báu không dễ tìm": Con người bạn, phải có một thứ tình dục, thứ dục vọng này trợ giúp cho ái, có ái dục thì trí huệ chân chánh chẳng còn nữa. Có ái dục thì sẽ mất đi bảo bối vô giá của chính mình, dùng tiền bạc cũng không mua được bảo bối. Bạn làm cho bảo bối mất đi rồi, thì không dễ gì tìm lại được. Bạn đừng có làm cho bảo bối của mình mất đi, làm thế nào để không bị mất đi? Phải đắc được cảnh giới vô lậu, thì sẽ không mất đi gia bảo vốn có của chính mình, tài bảo vốn có của mình sẽ không mất đi. Nếu trong đầu bạn có ái dục ràng buộc không thanh tịnh, thì đây gọi là mở cửa mời kẻ trộm, tức cũng là mời kẻ trộm vào nhà của mình, để tùy tiện cướp đoạt đi bảo bối của chính mình. Điểm này các vị phải chú ý cẩn thận. Câu ở dưới là gì? "Tất Kiền Đà Yết Ra Ha".

458. Tất kiền đà yết ra ha.

Dịch: Quỷ phun khói.

Kệ:

Thôn hoả thổ yên hiển oai thần
Già thiên cái địa mãnh hựu hung
Phiên giang đảo hải hồn nhàn sự
Quy mạng dữ ký khánh thắng bình.

Nghĩa là:

Nuốt lửa phun khói hiển oai thần
Che trời phủ đất rất hung dữ
Dời sông lấp biển lo việc nhân
Quy mạng thọ ký khánh thắng bình.

Giảng giải: "Tất Kiền Đà" dịch là "Quỷ phun khói". Sao chúng lại phun khói? Vì nuốt lửa, chúng nuốt lửa vào thì phun khói ra. Khi chúng phun khói, thì hiển thần thông thị oai, cho nên nói "Hiển oai thần", chúng hiện oai thần như vậy, làm cho bạn sợ hãi, thứ khói đó như thế nào?

"Che trời phủ đất": Che khắp bầu trời, chẳng nhìn thấy gì hết. Cũng che phủ khắp hết mặt đất. "Rất hung dữ": Chúng vừa mãnh liệt, lại hung dữ, khiến cho người xa thấy mà sợ. Cho nên kệ nói "Che trời phủ đất rất hung dữ", loài quỷ này rất mãnh liệt, lại hung ác.

"Dời sông lấp biển lo việc nhân, Quy mạng thọ ký khánh thắng bình": Chúng có thể dời sông, lại có thể lấp biển, làm cho biển khô cạn. Dời sông lấp biển lo việc nhân, đây là một sự việc rất bình thường, theo cách nhìn của chúng, thì chẳng phải là việc gì to tát. Tuy chúng hung ác như vậy, nhưng hiện tại chúng đã quy y, chúng quy mạng Tam Bảo Phật Pháp Tăng, làm hộ pháp trong Phật giáo, không còn gây phiền não cho người khác ở thế giới này, đây là thuộc về đông phương Trì Quốc Thiên Vương quản lý.

Từ hai câu Chú này thì thấy, chúng ta biết được đức Phật là một vị chân chánh cứu đời, đức Phật chân chánh đến cứu hết tất cả chúng sinh. Giả như, Phật

không dùng đạo đức để cảm hoá Quỷ phun khói, Quỷ phân thân, khiến cho chúng quy y Tam Bảo, hộ trì chánh pháp, thì nhân loại chúng ta đến bây giờ có còn ai nữa chẳng, chuyện này không nhất định được. Cho nên chúng ta chúng sinh hiện tại, hoặc là trực tiếp cứu độ chúng ta, hoặc là gián tiếp cứu độ chúng ta, chúng ta đều phải biết ân đức này báo đáp không hết được. Cho nên chúng ta phải cố gắng làm một Phật giáo đồ cho thật tốt, khiến cho Phật ở cõi Thường Tịch Quang thấy được chúng ta chánh tín như vậy, làm việc gì cũng đều hợp pháp, thì Ngài sẽ rất hoan hỉ.

459. Ô đất ma đà yết ra ha.

Dịch: Quỷ phun lửa.

Kệ:

Nghiệp hoặc giao công thổ hoả diễm
Báo tại quỷ thú khổ nan ngôn
Nhược năng nhất niệm hồi quang chiếu
Liễu sinh thoát tử đoạn tuần hoàn.

Nghĩa là:

Nghiệp hoặc treó nhau phun ra lửa
Báo đọa làm quỷ khổ khó tả
Nếu được nhất niệm hồi quang chiếu
Liễu sinh thoát tử dứt luân hồi.

Giải thích: Câu Chú này dịch ra là "Quỷ phun lửa", trong miệng thường thường xì ra lửa. Có quỷ

trong miệng xì ra lửa, có quỷ trên đầu đội lửa, có quỷ trên thân ra lửa, tại sao vậy?

Đây là "Nghiep hoặc treo nhau phun ra lửa, Báo đoạ làm quỷ khổ khó tả, Nếu được nhất niệm hồi quang chiếu, Liễu sinh thoát tử dứt luân hồi". Tại sao chúng hay phun ra lửa ngọn? Đây là một thứ nghiệp, chúng chẳng muốn phun lửa, lửa ở trong bụng của chúng thiêu đốt cháy nát dạ dày của chúng, cho nên trong bụng dung nạp chẳng được thứ gì ngoài lửa, nên chúng phải phun ra, cho nên gọi là phun ra lửa ngọn, thứ lửa ngọn này rất cao.

"Báo đoạ làm quỷ khổ khó tả": Chúng thọ quả báo này ở trong đường ngạ quỷ, chúng ta cảm thấy con người ở nhân gian cũng có nhiều thống khổ, nhưng cũng có lúc cảm thấy có sự an vui. Làm quỷ thì chỉ có khổ thôi, không có sự an vui. Có khổ vui, vốn ở tại nhân gian nhiễm khổ làm vui, chúng thì lấy khổ làm vui, tức là ở trong sự khổ, chúng cảm thấy rất tuyệt vời, cho nên hướng về người để thị oai. Một mặt nghiệp lực của chúng là như vậy, một mặt chúng phun ra lửa, kêu những chúng sinh khác sợ chúng. Bạn thấy chúng có bản lãnh có thể phun ra lửa ngọn. "Báo đoạ làm quỷ khổ khó tả", khổ của chúng không thể tả được.

"Nếu được nhất niệm hồi quang chiếu, Liễu sinh thoát tử dứt luân hồi": Nhưng loài quỷ này bị vô minh che đậy quá nặng, không dễ gì giác ngộ, chúng muốn lúc ở trong ngạ quỷ, cũng được một niệm giác ngộ. Hồi quang phản chiếu, chúng một niệm hồi quang, biết quá khứ làm những việc sai lầm, bây giờ

muốn sửa lỗi làm mới, chúng cũng có thể liễu sinh thoát tử dứt luân hồi. Chúng cũng có thể có cơ hội liễu sinh thoát tử dứt luân hồi. Cho nên chúng ta ở trong bất cứ hoàn cảnh nào, bất cứ tạo tội nghiệp lớn cỡ nào, nếu chúng ta được một niệm hồi quang phản chiếu, biết mình không đúng, thì phải mau dừng mãnh tinh tấn, như vậy sẽ được cứu, sẽ có biện pháp.

Giống như Đào Uyên Minh, ông ta có viết bài "Quy Khứ Lai Hê", trong đó có nói rằng:

"Ngộ dĩ vãng chi bất gián
Tri lai giả chi khả truy
Thật mê đồ nhi vị viễn
Giác kim thị nhi tạc phi".

Đây tức là một niệm hồi quang phản chiếu, mới nghĩ đến thứ lý luận này. Mỗi người chúng ta đều phải giác hôm nay đúng, còn hôm qua sai, như vậy thì tiền đồ có quang minh sáng lạn. Cho nên cổ nhân lại nói rằng: "Hành niên ngũ thập nhi tri tứ thập cửu tuế chi phi". Nghĩa là: Tu hành được năm mươi năm, mới biết bốn mươi chín năm qua đều là không đúng. Nếu ai có được cách nhìn như vậy, thì người đó là Thánh hiền, đáng tiếc dù loài quỷ này, chúng cũng không giác ngộ, chúng không thể được một niệm hồi quang, phải được một niệm hồi quang, thì sẽ được liễu sinh thoát tử dứt luân hồi, chấm dứt nhân quả báo ứng tuần hoàn.

460. Xa dạ yết ra ha.

Dịch: Quỷ hình ảnh.

Kệ:

Hành sự hư nguy khiếm trung thực
Chỉ khai hoang hoa kết quả hi
Hoá thành hình ảnh quỷ quái loại
Thị hiện thuyết pháp cảnh si mê.

Nghĩa là:

Làm việc giả dối thiếu trung thực
Chỉ nở hoa đại kết quả ít
Hoá thành loài quỷ quái hình bóng
Thị hiện thuyết pháp cảnh si mê.

Giảng giải: Câu này là "Quỷ hình ảnh". "Ảnh" này tựa như hình ảnh, lại là hình bóng. Bạn hốt nhiên nhìn, thì giống như có một hình bóng, nhưng nhìn kỹ lại, thì chẳng có gì, tức là hình bóng. Hình bóng thì không thật, nhưng có bóng không hình, có hình không bóng, đây đều là hư vọng. Trong cảnh giới hư vọng này, cũng là chúng thọ thứ quả báo này. Tại sao chúng thọ thứ quả báo này? Vì người này lúc làm người, thì họ chuyên môn đội mặt giả, không chân thật, hư nguy, làm việc gì cũng đều không thật, toàn là giả dối.

Cho nên bài kệ này nói: "Làm việc giả dối thiếu trung thực, Chỉ nở hoa đại kết quả ít, Hoá thành loài quỷ quái hình bóng, Thị hiện thuyết pháp cảnh si mê". Tại sao quỷ này làm loài quỷ hình bóng? Vì chúng nói, làm việc, đều là giả, không nói lời thật, cũng không làm việc thật, đi khắp nơi nói dối, chúng

vốn không tin nhân quả, cũng không sợ đọa vào địa ngục cắt lưỡi, cho nên đãi người tiếp vật đều giả dối. Thiếu trung thực: Thiếu tâm trung thực, đối với ai cũng chẳng có tâm trung thực, cũng chẳng thật thà.

"Chỉ nở hoa đại kết quả ít": Loại người này, bất cứ việc gì, cũng đều là thứ hai, chẳng phải đệ nhất. Trước kia tôi thường nói về nhân quả, người làm việc giả dối không thật thà, thì làm bất cứ việc gì cũng đều giả dối không thật thà, cho nên gọi là "Chỉ nở hoa đại", giống như làm ăn muốn kiếm tiền, nhưng khi làm thì thất bại, giống như nằm mộng đi đánh bạc, cảm thấy mình được nhiều tiền, nhưng đến đó xem thì thua. Hoa đại giả, nhìn thì thấy rất đẹp, nhưng chẳng thọ được sự khảo nghiệm, một khi khảo nghiệm thì không kết quả, cho nên nói "Chỉ nở hoa đại kết quả ít".

"Hoá thành loài quỷ quái hình bóng": Không chân thật, thì hoá thành hình bóng, cho nên do chúng không thật thà, làm quỷ đều là hình bóng không thật tại. Bạn thấy giống như là quỷ, nhưng lại không có, không có mà lại có, có rồi lại không có, hư hư giả giả, không thể nắm sờ, vẫn cứ ở đó nói dối. Hình bóng đó, cũng giống như đang ở đó nói dối, cho nên vì nói dối mà thọ thứ quả báo này.

Do đó chúng ta người học Phật nên nhớ, đừng có nói dối. Chúng ta tại nhân địa không thật, thì sẽ chiêu quả cong vạy. Tại nhân địa bạn làm không tốt, thì đến lúc kết quả sẽ rất phiền não, cũng không dễ gì sửa đổi. Cho nên "Hoá thành loại quỷ quái hình bóng", biến thành một loại với quỷ. Đây là như thế

nào? Đây là nghiệp cảm của chúng tạo nghiệp giả dối hư nguy, có bóng không hình, có hình không bóng, không thật tại. Cho nên đây cũng là thị hiện thuyết pháp cho chúng sinh.

"Thị hiện thuyết pháp cảnh si mê": Cảnh tỉnh những người ngu si và mê hoặc, cảnh tỉnh họ. Do đó chúng ta nghe được quỹ hình bóng này, chúng ta phải lão lão thật thật làm người! Phải lão lão thật thật tu đạo! Lão lão thật thật học tập Phật pháp! Cũng đừng đi đường tắt, không tham tiện nghi, không tìm chỗ tốt, chúng ta từng bước, từng bước, tu hành tiến về trước, không nghĩ tham cho mau, tu đạo cũng là "Dục tốc bất đạt", cho nên nói "Đừng muốn mau, muốn mau sẽ không đạt được". Đừng thấy lợi nhỏ, thấy lợi nhỏ thì việc lớn không thành. Con người, làm việc gì, cũng đừng có muốn mau, mau thì sẽ không đạt được mục đích của bạn. Vì "Quá do bất cập"! Bạn cũng đừng tham lợi nhỏ, tham tiện nghi nhỏ. Khi bạn tham tiện nghi nhỏ, thì việc lớn sẽ không thể thành tựu.

Cho nên các vị học Phật pháp, phải chân chánh thông tình đạt lý, chân chánh phải minh bạch nhân quả, chân chánh phải biết Phật pháp là như thế nào. Phật pháp và thế gian pháp không giống nhau, chúng ta học tập Phật pháp, phải nhìn xuyên thấu thế gian pháp, buông bỏ được, sau đó bạn mới cảm Phật pháp lên được, đắc được trí huệ chân chánh.

Từ xưa đến nay, có người tả chú giải, nhưng người chân chánh mà hiểu được Chú Lăng Nghiêm, hiện tại rất là ít. Như vậy càng không có nơi nào giảng giải Chú Lăng Nghiêm, hiểu đều không hiểu,

như vậy thì giảng đều không thể giảng. Vạn Phật Thành chúng ta chú trọng nhất là Chú Lăng Nghiêm và Chú Đại Bi. Chú Đại Bi có 42 thủ nhãn, trong Chú Lăng Nghiêm có 36 thứ pháp, những pháp môn này, có hàng phục pháp, câu triệu pháp, tiêu tai pháp, cát tường pháp .v.v... Cho nên khi chúng ta đọc tụng Chú Lăng Nghiêm lên, thì thế giới có luồng trường hoà khí, khí xấu tan biệt mất. Nếu không còn một người nào đọc tụng Chú Lăng Nghiêm, thì yêu ma quỷ quái sẽ đầy đầy thế gian.

Tôi nhớ tôi đã từng ở tại đông bắc TQ, lúc đó Nhật Bản cũng đã đầu hàng rồi, chính phủ trung ương chưa tiếp thu, cũng chưa có đảng nào đứng lên. Lúc đó, yêu ma quỷ quái của thế giới đều xuất hiện, nhưng may thay còn có người tụng Chú Lăng Nghiêm, cho nên tuy chúng xuất hiện, cũng chẳng làm gì quái gở, một số người không biết việc này, còn tôi thì sao? Tôi rất có kinh nghiệm, cho nên đối với những vấn đề này tôi rất rõ ràng. Tôi nghĩ đem pháp Lăng Nghiêm này phát dương quang đại, cho nên hiện tại tôi không ngại sự khó khăn.

Chú Lăng Nghiêm vốn không dễ gì giảng, chỉ cần mỗi một câu Chú, tôi dùng sở đắc của mình hơn mười năm, mỗi một câu tả ra bốn câu kệ, để giảng đạo lý này với mọi người. Các vị nghe rồi, đừng cho rằng cái này chỗ kia đều có. Hiện tại, toàn thế giới có thể nói là tận hư không khắp pháp giới, chỉ có Vạn Phật Thánh Thành có pháp hội Chú Lăng Nghiêm này, để giảng giải Chú Lăng Nghiêm. Các vị đừng cho rằng việc này là nhân duyên rất nhỏ, đây có thể

nói là trăm ngàn vạn kiếp tích lũy mà thành, nên hiện tại các vị mới gặp được pháp hội này. Các vị đều là người có nhân duyên thâm sâu với Chú Lăng Nghiêm, hiện tại các vị nếu không chú ý lắng nghe, nghiên cứu thêm Chú Lăng Nghiêm, thì đó là bỏ qua cơ hội trước mắt. Cơ hội này từ xưa tới nay không có ai giảng qua, chẳng có người nào dùng kệ chú giải hết. Có vị Quán Đảnh Đại Sư nào đó, cũng có tả sơ đạo lý Chú Lăng Nghiêm, và có giảng Kinh Lăng Nghiêm, nhưng một số người xem cũng xem không hiểu.

Còn tôi hiện tại dùng văn tự rất nông cạn, để hình dung, bạn đừng cho rằng tôi ở tại địa phương nào đó, đều có thể nghe được pháp Lăng Nghiêm này, bạn ở nơi nào đó đều không gặp được. Bạn có thể nói chẳng riêng gì một đời này, không gặp được pháp môn này, dù có mấy vạn vạn đại kiếp, thậm chí bạn tu bao lâu cũng không gặp được pháp môn này.

Cho nên bạn đừng xem vàng thật cho là đồng, đá quý cho là lưu ly. Tôi vốn muốn bạn tự mình đi thể hội đạo lý này, tôi thấy các vị đều cầu thả lơ là đối với Chú Lăng Nghiêm này, giống như xem nó rất là bình thường. Pháp này, thật là khó gặp được! Bạn muốn tìm nơi thứ hai dùng kệ để tả Chú Lăng Nghiêm, dùng bốn câu kệ để giảng giải Chú Lăng Nghiêm này, nếu bạn tìm được nơi nào, thì tôi lập tức mỗi ngày hướng về người đó cúi đầu đảnh lễ, nhưng bạn sẽ tìm không được, hiện tại tôi nói với các vị, các vị đừng ngại hãy đi khắp nơi tìm kiếm.

461. A bá tất ma ra yết ra ha.

Dịch: Quỷ sân đầu dê.

Kệ:

Sân khuể như hoả nội ngoại thiêu
Nhiệt não xung thiên vạn trượng cao
Nghịch báo cảm chiêu hiện vi quỷ
Quy y tín thọ tội nghịch tiêu.

Nghĩa là:

Sân hận như lửa đốt trong ngoài
Nhiệt não ngất trời cao vạn trượng
Nghịch báo chiêu cảm hiện làm quỷ
Quy y tín thọ tội nghịch tiêu.

Giải thích: "Sân hận như lửa đốt trong ngoài": Quỷ này tâm sân hận lớn nhất, gọi là « Quỷ sân đầu dê ». Trên đầu của chúng có hai cái sừng, trên đầu thường mang hai con dao, đây là vũ khí của chúng, khi chúng muốn đấu với người. Quỷ sân đầu dê này, vốn đối với người rất tốt, làm bạn với người, nhưng thứ lửa sân hận này của chúng đầy dẫy, bên trong muốn thiêu đốt chính mình, bên ngoài thì muốn thiêu đốt người khác, cho nên nói sân hận như lửa đốt trong ngoài.

"Nhiệt não ngất trời cao vạn trượng": Thứ nhiệt não của chúng, tức là sự nóng giận, khí đen cao ngất tận trời Tam Thập Tam. Nếu ai có sự nóng giận thì biến thành quỷ, nếu không có sự nóng giận thì là Bồ Tát. Sao gọi là quỷ? Chúng không dùng má xanh tóc

đỏ, má xanh răng nhọn, chỉ cần nổi giận lên thì biến thành quỷ, làm bạn với quỷ, cho nên học Phật pháp thì nên học theo Phật, Bồ Tát. Kỳ thật, quỷ cũng không muốn nổi giận, nhưng chúng không cách mà không nổi giận, vì nhiệt não của chúng quá lợi hại, nóng đến độ chúng chịu cũng không thấu, gặp người là muốn nổi lên, lửa vô minh khởi ba ngàn trượng, nên nói nhiệt não ngất trời, khói đen đến trời Tam Thập Tam, cao vạn trượng, đây là hình dung sự cao của nó, kỳ thật không chỉ là vạn trượng, vạn vạn trượng, không cách chi lường được, đây chỉ là dùng số mục để hình dung mà thôi.

"Nghệp báo chiêu cảm hiện làm quỷ": Tại sao chúng bị như vậy? Vì nghiệp báo chiêu cảm, chúng cứ tạo nghiệp sân hận, cho nên chúng tự mình biến thành quỷ. Nếu ai cũng luôn luôn nóng giận, thì sẽ tiếp cận với quỷ.

"Quy y tin thọ tội nghiệp tiêu": Chúng hiện tại quy y Tam Bảo, tin thọ phụng hành, cho nên lửa sân hận của chúng cũng đều tiêu sạch, mà làm hộ pháp trong Phật giáo. Chú này chúng vốn chẳng phải hộ pháp mà là quỷ, nhưng sau khi quy y Tam Bảo rồi, Phật cũng thọ ký cho chúng, làm hộ pháp trong Phật giáo. Nếu bạn tụng Chú này, thì chúng sẽ hộ trì bạn. Chú Lăng Nghiêm đều là một trong những quỷ thần phát nguyện để hộ trì người tụng trì Chú. Vì Chú này không thể nghĩ bàn, bạn không cách gì minh bạch hết được, cho nên chỉ giảng nửa phần trong vạn phần mà thôi.

462. Trạch khô cách.

Dịch: Quý hồ ly hình người.

Kệ:

Nhân quả tuần hoàn tiền chuyển giao
Củ cát bắt thanh hồ tương báo
Đao kiếm ái dục hình nhân mạng
Hộ trì chánh pháp cố nhiều nhiều.

Nghĩa là:

Nhân quả tuần hoàn treo với nhau
Rối ren không tịnh hồ tương báo
Đao kiếm ái dục hại mạng sống
Hộ trì chánh pháp nên nhiều nhiều.

Giải: Quý hồ ly hình người là quái tử thủ (kẻ chém tử tù bị xử tử), hữu hình thì về phương diện cứng rắn dùng đao kiếm để chém sinh mạng của bạn, về phương diện mềm yếu, thì dùng ái dục để chặt đứt sinh mạng của bạn. Như có hồ ly chuyên môn đi nhiễu loạn người, làm cho người bị thần kinh, điên điên khùng khùng, vì nghiệp báo của chúng như thế. Chúng thích gây tạo phiền não, cho nên làm hồ ly. Nếu bạn nói chúng một câu không tốt, thì chúng sẽ ôm hận trong tâm, gây cho bạn phiền não, khiến cho bạn chịu không được, chúng rất là nhỏ mọn, khi làm người nhìn một cách khinh bỉ, tất sẽ có quả báo, chúng sẽ chẳng bỏ qua cho bạn, chắc chắn sẽ muốn báo thù.

"Nhân quả tuần hoàn treo với nhau": Nhân quả chồng chéo với nhau, cho nên con người làm việc đừng có sai nhân quả, một khi sai nhân quả thì cuối cùng sẽ chịu quả báo, nên không thể không chú ý. Nhân nào thì quả đó, giết cha người ta, thì người ta sẽ giết cha mình, giết anh người ta, thì người ta sẽ giết anh mình, tạo nhân nào thì kết quả đó. Như quỷ hồ ly, tại sao chúng hình người? Vì trước kia chúng cũng như thế, trước kia chúng hình người, nên chúng cũng phải trả báo, đây là nhân quả tuần hoàn, trồng nhân thiện thì kết quả thiện, trồng nhân ác thì kết quả ác, bất cứ làm việc gì, chắc chắn sẽ có quả của nó, tơ hào không sai. Người học Phật pháp, nên nhớ đối với nhân quả phải đặc biệt cẩn thận, ngàn vạn đừng hại người, bạn hại người thì tương lai cũng sẽ bị người hại, đó kị người cũng như thế. Hiện tại bạn làm việc gì, thì tương lai sẽ thọ quả báo đó, tơ hào không sai, trong "Kinh Lăng Nghiêm có nói rất rõ ràng.

"Rối ren không tịnh hồ tương báo": Con người không thể cầu tha và tùy tiện, mà cảm thấy không có vấn đề gì, bạn làm việc không thanh tịnh, thì sẽ bối rối không thanh tịnh, hồ tương báo ứng. Bạn giết họ, thì họ sẽ giết bạn. Như hồ ly, trước kia cũng đã từng bị người giết, cho nên hiện tại chúng giết người, tạm thời bạn nhìn chẳng thấy được, nhưng đời sau nhất định phải trả, đời đời kiếp kiếp đều rối ren không rõ ràng, hồ tương báo thù, báo thù không hết, cho nên tơ hào đều không thể nào sai được.

"Đao kiếm ái dục hại mạng sống": Dùng đao kiếm có thể giết người, dùng ái dục cũng có thể giết

người, bắt quá đao kiếm giết người, ai ai cũng đều biết, nhưng ái dục giết người, ai ai cũng không nhận ra, mọi người còn cho rằng là như vậy, nhất là người tây phương, kêu họ đừng ái dục, thì họ có chết cũng không làm được, họ cho rằng đây là gốc rễ của mạng sống. Kỳ thật là gốc rễ của mạng sống, nhưng họ muốn đào gốc rễ mạng sống. Than ôi! Đừng trông nhân khổ, trông nhân khổ thì sẽ kết quả khổ.

"Hộ trì chánh pháp nên nhiều nhiều": Vì chúng trước kia, nhìn họ một cách khinh bỉ, tất bị quả báo, đối với người chẳng có chút từ bi nào. Hiện tại nhờ hộ trì chánh pháp, không những có tâm từ bi, mà còn giàu lòng từ bi, việc không thể nhẫn đều nhẫn được, nên nói nhiều nhiều.

463. Trà kỳ ni yết ra ha.

Dịch: Quỷ mị nữ.

Kệ:

Đa niên hồ ly thành mị tinh
Thiện năng biến hoá hoặc hữu tình
Mê nhân hại vật phản giáo dục
Oán thân bình đẳng Phật pháp hưng.

Nghĩa là:

Nhiều năm hồ ly thành yêu tinh
Khéo biến hoá dụ hoặc hữu tình
Mê người hại vật ngược giáo dục
Oán thân bình đẳng Phật pháp hưng.

Giảng giải: Câu này là pháp câu triệu, khi niệm câu Chú này, thì bắt quỷ lị mị vọng lượng lại, dùng vòng khoá chúng lại, hoặc dùng binh trời, tướng trời, giam giữ chúng. Ý nghĩa câu Chú này là "Quý nữ hồ mị", loài quỷ này có khi hồ ly biến thành, đây thuộc về hồ ly núi, chuyên ăn mèo. Nhưng loài quỷ này muốn đi mê hoặc nhiễu loạn người, khiến cho người sinh tà tri tà kiến, mất đi chánh tri chánh kiến, nên dục niệm lẫn xăn, tự mình không thể không chế được.

Ban đêm hoặc trong sự mộng mị, hoặc lúc chưa ngủ, đến nhiều loạn bạn, khiến cho bạn tâm viên ý mã, khiến cho bạn lửa dục đốt thân, khiến cho bạn nghĩ gì cũng đều không cao hứng, khiến cho bạn làm những việc không tốt, lúc đó cướp lấy đi tinh hoa của bạn, để tăng trưởng đạo nghiệp của chúng. Về mặt đó chúng đối với người bất lợi, nhưng sâu thêm một tầng thì kêu người giác ngộ, kêu người biết đường mê quay ngược lại, kêu người bỏ trần hợp giác, có thể đối cảnh vô tâm, chẳng chuyển theo cảnh, đương cơ lập đoạn, biết không đúng bèn sửa lỗi làm mới, biết đây là ma vương đến dụ hoặc người, phải sửa đổi thứ tư tưởng đó.

"Nhiều năm hồ ly thành yêu tinh": Là nói quỷ lị mị vọng lượng yêu tinh, ngàn năm vạn năm hại người, chúng chuyên môn nhiễu loạn người, dụ hoặc người, khiến cho người mất đi chánh kiến, cứ sinh tà niệm.

"Khéo biến hoá dụ hoặc hữu tình": Chúng khéo biến hoá, lúc bạn ở trong mộng mị, hoặc lúc bạn tỉnh, chúng biến hoá đủ thứ hình để làm cho bạn hoan hỉ,

khi bạn một niệm động lên, tâm ái dục nổi lên với thứ tâm hoan hỷ này, thì bị chúng không chế chân tánh của bạn. Vì tâm ý thức của bạn bị chúng không chế, bèn theo chúng, cho nên nói khéo hay biến hoá dụ hoặc hữu tình, khiến cho chúng sinh không làm chủ được, chẳng còn chánh tri chánh kiến, chẳng biết như thế nào là tốt, nhất định muốn chạy theo chúng.

"Mê người hại vật ngược giáo dục": Chúng cũng dụ hoặc người, cũng hại tất cả chúng sinh, nhưng như thế nào? Đây là dùng phản diện của sự tương phản để giáo hoá người. Bạn minh bạch thì hãy mau biến khổ không bờ, quay đầu là bến. Nếu không minh bạch thì chuyển theo cảnh giới, minh bạch thì thoát khỏi biển khô, mà đến bờ bên kia, cho nên đây là tương phản giáo dục. Bất cứ những việc gì trên thế giới đều có hai mặt, có mặt lợi, thì có mặt hại. Nếu bạn giác ngộ được thứ hành vi mê hoặc người này là sai lầm, thì dù ngựa đến vực sâu dừng lại, quay đầu vẫn chưa muộn.

"Oán thân bình đẳng Phật pháp hưng": Có thể oán thân bình đẳng, bạn làm được như vậy, thì dù chúng hại bạn, bạn cũng không oán hận chúng. Như vậy thì bạn hiểu được nhân quả, chấm dứt sự tuần hoàn, đạt đến cảnh giới oán thân bình đẳng, thì Phật pháp sẽ hưng thịnh.

464. Rị Phật để yết ra ha.

Dịch: Quỷ nhiều loạn con nít, mặt mũi như con gái.

Kệ:

Não loạn ấu nhi thuy bất ninh
Hốt nhiên kinh hoàng khắp phát đình
Trì tụng linh văn thông thiên địa
Diệt ác sinh thiện khánh an bình.

Nghĩa là:

Não loạn con nít ngủ chẳng yên
Hốt nhiên sợ hãi khóc không ngừng
Trì tụng Chú này thông trời đất
Diệt ác sinh thiện được bình an.

Giải thích: Ý nghĩa câu Chú này, tức là “Quý nã hại con nít, mặt mũi như người nữ”, chúng không nhất định là người nữ, vì chúng có thể thiên biến vạn hoá, gây phiền não cho người, ở tại thế giới này nhiều loạn người, cho nên nói: "Nhiều loạn con nít ngủ không yên, hốt nhiên sợ hãi khóc không ngừng".

"Trì tụng Chú này thông trời đất": Trì tụng Chú này, thì nghiệp ác tiêu diệt, bèn sinh ra nghiệp lành. Bất cứ việc gì, đều có tốt có xấu, trong cái tốt cũng ẩn chứa cái xấu, trong cái xấu cũng ẩn chứa cái tốt, đừng cho rằng quý lị mị vọng lượng là không tốt, chúng cũng trợ giúp Phật pháp, giáo hoá chúng sinh. Minh bạch được đạo lý này, thì tất cả đều rất bình thường.

Thiên hạ vốn không việc, người nhàn rồi tự quấy rối. Muốn làm người nhàn rồi, thì chấp trước nhiều những thứ này. Muốn làm người minh bạch có trí huệ, thì tất cả đừng chấp trước, phá tất cả sự chấp trước, mà hành Bồ Tát đạo.

465. Xà di ca yết ra ha.

Dịch: Quỷ như chim.

Kệ:

Phi hành La Sát chư quỷ vương
Hưng vân bố vũ biến thập phương
Nhi kim quy y Như Lai giáo
Hộ trì Tam Bảo cứu tai ương.

Nghĩa là:

Các quỷ vương La Sát bay đi
Nổi mây mưa xuống khắp mười phương
Mà nay quy y với Phật đà
Hộ trì Tam Bảo cứu tai ương.

Giảng giải: Chú Lăng Nghiêm bao la vạn tượng, vạn sự vạn vật trong trời đất, đều bao quát trong Chú Lăng Nghiêm. Chú Lăng Nghiêm là từ trên đỉnh đầu của đức Phật Thích Ca Mâu Ni, hoá ra thân Phật Như Lai, để tuyên nói Chú Lăng Nghiêm, cứu Ngài A Nan bị nạn. Ngài A Nan bị nữ Ma Đăng Già mê hoặc, sắp gần phá giới thể, phóng quang Như Lai tuyên nói Thân Chú này, cứu Ngài trở về, nên biết sức lực của Chú không thể nghĩ bàn.

Trong Chú Lăng Nghiêm bao quát mười phương Phật, mười phương Bồ Tát, trời, người, A tu la, địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, đều bao quát hết trong đó. Cho nên Chú này là một thứ Linh văn, một thứ pháp bảo trong Phật giáo. Nếu nghiên cứu Chú này

minh bạch được, thông hiểu được, thì có thể nói bạn có những sự minh bạch trong Phật giáo. Nếu không hiểu Chú này, không tụng niệm "Kính Lăng Nghiêm", cho dù bạn đi giảng Kinh thuyết pháp khắp nơi, giáo hoá chúng sinh, thì cũng như gãi ngứa ngoài đôi giày. Nếu minh bạch Chú này, thì có thể nói là tiến vào triệt để trong Phật giáo. Mỗi câu, mỗi chữ Chú Lăng Nghiêm, đều có sự linh cảm kỳ diệu không thể nghĩ bàn, cho nên mỗi người đều phải tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, mỗi người đều nên học thuộc lòng Chú Lăng Nghiêm, hiểu rõ Chú Lăng Nghiêm, thì sẽ có sự công hiến đối với Phật giáo tương lai không thể nghĩ bàn.

"Các quỷ vương La Sát bay đi": Câu Chú này dịch ra là "Quỷ như chim", tức là con quạ, quỷ này giống như chim quạ, tuy là thứ hình dáng này, nhưng gặp chuyện lớn, chúng sẽ bay. Cho nên nói "Các quỷ vương La Sát bay đi", quỷ này là vua trong loài quỷ.

"Nổi mây mưa xuống khắp mười phương": Hiện tại thời đại mạt pháp, loài quỷ quái này đều xuất hiện, hiện tại không khí ô nhiễm, thường mưa xuống nước có chất chua, thường có một thứ mây đen dày ở trong hư không, đây đều là thứ quỷ này tác quái, tuy nói là hoá học phát sinh một thứ tác dụng, nhưng trong sự âm thầm cũng có quỷ ở trong đó tác quái.

"Mà nay quy y với Phật đà": Quỷ này tuy nhiên trước kia làm ác, nhưng hiện tại làm hộ pháp trong Phật giáo, đã quy y Phật, hộ trì Tam Bảo.

"Hộ trì Tam Bảo cứu tai ương": Ai tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, ai có tâm chân thành, nếu có tai nạn, thì chúng sẽ đến cứu người đó.

466. Xá cu ni yết ra ha.

Dịch: Quỷ như chim.

Kệ:

Kim Sí quyền thuộc pháp vô biên
Năng tác hư không mãn đại thiên
Di sơn đảo hải trích nhật nguyệt
Hàng phục lị mị trần cần khôn.

Nghĩa là:

Quyền thuộc Kim Sí pháp vô biên
Phủ kín hư không đầy đại thiên
Dời núi lấp biển hái nhật nguyệt
Hàng phục lị mị trần cần khôn.

Giảng giải: Câu Chú này dịch là « Quỷ như chim », quỷ này cũng có thể biến thành chim nhỏ, nhưng chim nhỏ này rất lớn, cũng rất quái, có rất nhiều đầu, vua loài chim lớn nhất có 81 cái đầu, không có bản lãnh cũng có 9 cái đầu. Trong truyền thuyết dân gian Trung Quốc có nói tới chim 9 đầu, có bản lãnh thì có 81 cái đầu. Chim này thuộc về loài chim chẳng có hình tướng, mà có thể biến hoá thành có hình tướng. Chúng có một luồng lệ khí, do trong trời đất lệ khí tích tụ mà thành, tụ lại thì hữu hình, tán

ra thì vô tướng, tán ra thì không có, tụ lại thì có, chúng có sức lực lớn như vậy.

"Quyển thuộc Kim Sí pháp vô biên": Quỷ này do chim đại bàng cánh vàng quản lý, là một quyển thuộc của loài chim đại bàng cánh vàng, nhưng pháp lực của chúng rất lớn.

"Phủ kín hư không đầy đại thiên": Thân thể lớn của chúng xoè ra, có thể phủ kín hư không, đầy đại thiên thế giới, không còn nhìn thấy gì hết.

"Dời núi lấp biển hái nhật nguyệt": Chúng có thể dời núi, cũng có thể lấp biển, kêu biển dọn đi chỗ khác. Như bể khơi biến thành đồng ruộng, đây đều là có nguyên nhân, đây đều là việc của loài quỷ này làm. Chúng cũng dời núi đi được, biển cũng san bằng được, cũng có thể hái mặt trời mặt trăng, chúng có thủ đoạn này. Đây chẳng phải là thần thoại, vì con người chẳng có kinh nghiệm và tri thức, nên nói là thần thoại.

"Hàng phục lị mị trần càn khôn": Chúng có thần lực lớn như thế, trước kia cũng cứ làm việc xấu, nhưng hiện tại chúng cũng là một vị hộ pháp, cho nên hàng phục được quỷ lị mị. Quỷ lị mị thần thông rất lớn, nhưng chúng đều hàng phục được. Chúng hay bảo trì chánh khí trời đất, hộ trì người thế gian.

467. Lao đà ra.

Dịch: Quỷ như mèo.

Kê:

Khuyến chúc thủ dạ kê ti thần

Miêu quỷ thử yêu các sính năng
Hung thần ác sát giai thụ thủ
Tụng trì mật Chú chuyển linh văn.

Nghĩa là:

Chó canh ban đêm gà báo thức
Quỷ mèo yêu chuột các tính năng
Hung thần ác độc đều truyền thọ
Tụng trì mật Chú chuyển linh văn.

Giảng giải: Phật vì quan hệ cốt nhục thân tình, vốn không nói, nhưng vì Ngài A Nan, không nói cũng nói, vì Ngài A Nan gặp nạn nữ Ma Đăng Già. "Bấy giờ đức Thế Tôn, từ trong nhục kế, phóng ra trăm luồng hào quang báu, trong quang minh báu, hiện ra hoa sen báu ngàn cánh, có hoá Như Lai ngồi trên hoa sen báu". Cảnh giới này rất là thù thắng, lúc đó mọi người vừa sợ, vì chưa từng thấy qua bao giờ; vừa thích, vì có chút háo kỳ, sự việc này như thế nào! Phóng quang Như Lai tuyên nói thần Chú, Chú này là bí mật không truyền, đức Phật vốn không truyền, nhưng không truyền thì cứu không được Ngài A Nan. Cho nên không truyền cũng phải truyền, mọi người đều nhờ nhân duyên của Ngài A Nan, cho nên bây giờ mọi người đều được đọc tụng Chú Lăng Nghiêm.

Mỗi câu Chú đều có ý nghĩa của nó, tổ sư quá khứ có Chú Lăng Nghiêm sơ, rất rộng cũng rất thịnh, chiếu theo chân ngôn để dịch, nhưng đều không dễ dàng minh bạch. Hiện tại tôi là sơn Tăng, chẳng có tri thức gì, ở thời đại mật pháp, Chú Lăng Nghiêm rất là quan trọng. Có Chú Lăng Nghiêm thì thế giới sẽ có

quang minh, chẳng có Chú Lăng Nghiêm thì thế giới sẽ đen tối. Hiện tại mỗi câu Chú Lăng Nghiêm đều dùng bốn câu kệ để giảng, sự thật thì tôi không đủ tư cách để làm kệ, tuy không đủ tư cách, nhưng tôi không ngại sự khó khăn, khai quật mỏ đá để tìm ngọc, cũng có thể sau này có người chân chánh hiểu biết, chân chánh Bồ Tát thị hiện, chân chánh tổ sư khai ngộ, sẽ tỏ ra càng hiển bày, càng dễ minh bạch thuyết minh về Chú Lăng Nghiêm, đây là hy vọng của tôi, hy vọng mọi người đều minh bạch Chú Lăng Nghiêm, đây là động cơ tôi tả kệ. Các vị đã nghe nhiều năm, vẫn không biết vì sao tôi lại giải thích nó.

"Chó canh ban đêm gà báo thức": Trách nhiệm của con chó là canh ban đêm, nhìn xem có ai ăn trộm gì không, làm công cho chủ của nó. Ai cho nó trách nhiệm này? Chẳng có ai. Gà thì báo thức, vì nó tự giác làm một phần trách nhiệm ở nhân gian, cho nên sáng sớm thì gáy báo thức.

"Quỷ mèo yêu chuột các tính năng, Hung thần ác độc đều truyền thọ": Mèo và chuột đều thuộc về yêu, ban đêm chúng xuất hiện, nhất là thích nhìn chỗ người ngồi. Nếu nhà ai có việc xấu, thì sẽ có rất nhiều chuột xuất hiện, bạn càng sợ thì chúng càng làm tới, cho nên mọi người phải tu định, chỉ cần bạn có định lực, thì bất cứ hung thần ác độc gì đều truyền thọ. Mèo có lúc thấy nó là mèo, nhưng thật tế là quỷ. Chuột là yêu quái, chúng đi khắp nơi phá phách. "Thấy quái bất quái, kỳ quái tự bại", nghĩa là thấy kỳ quái đừng cho là kỳ quái, thì kỳ quái sẽ biến mất, đừng bị chúng làm điên đảo, đừng để ý đến chúng.

Nếu bạn sợ chúng, thì chúng sẽ gây phiền phức. Như trước kia có con hồ ly và vị Tăng đầu pháp, không cần sợ thì vô sự, hiện tại hồ ly đều ẩn tàng hết. Cho nên mọi người đều nên tu định, chỉ cần bạn có định lực, thì bất cứ hung thần ác quỷ cũng đều lão thật.

"Tụng trì mật Chú chuyển linh văn": Tu trì tụng niệm, mỗi ngày tụng trì, thời gian lâu dần, sẽ biến thành linh văn. Nếu lười biếng đến lúc cần, chạy đến ôm chân Phật, thì không còn kịp nữa, cho nên lúc bình thường nên tụng trì Chú Đại Bi, Chú Lăng Nghiêm, thời gian lâu dần sẽ biến thành linh văn.

468. Nan địa ca yết ra ha.

Dịch: Mạn đa nan đề, quỷ mèo con vậy. Hoặc Bà lợi sử gia, dịch là mùa hè nóng bức. Quỷ tên Hạng Bạt, lại dịch là lúc mưa. Lại San đề ca, dịch là tiêu tai.

Kệ:

Hạng bạt vi ngược hại thương sinh
Thảo mộc giai khô hoả viêm chung
Cam lồ phổ thí Quán Tự Tại
Thần Chú gia trì giác hữu tình.

Nghĩa là:

Hạng hán ngược đãi hại muôn dân
Cây cỏ đều khô lửa ngùn ngụt
Cam lồ rưới khắp Quán Tự Tại
Thần Chú gia trì giác hữu tình.

Giảng giải: "Hạn hán ngược đãi hại muôn dân": Trời hạn hán, mà hay đọc niệm Chú, thì rồng cũng không thể không mưa, chúng đang ở đó tác quái.

"Cây cỏ đều khô lửa ngục ngục": Cây cỏ đều khô, thế giới giống như lửa cháy ngục ngục.

"Cam lồ rưới khắp quán tự tại": Bồ Tát Quán Âm dùng nước cam lồ rưới khắp, khiến cho tất cả sinh vật sống lại.

"Thần Chú gia trì giác hữu tình": Tụng niệm Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm, thì quỷ hạn hán sẽ sớm chạy đi.

469. A lam bà yết ra ha.

Dịch: Quỷ như rắn.

Kệ:

Như rắn tự long lam diện dung
Kỳ hình quái trạng mạo tranh nanh
Tuần phục cải ác tập chánh giáo
Duy hộ Tam Bảo lập huân công.

Nghĩa là:

Như rắn tựa rồng mặt màu xanh
Hình thù kỳ quái dạng dữ tợn
Tuần phục cải ác tu chánh giáo
Ủng hộ Tam Bảo lập công đức.

Giảng giải: "Như rắn tựa rồng mặt màu xanh": Loài quỷ này có lúc giống như con rắn, có lúc lại biến thành một con rồng, chúng có thể ngàn biến vạn hoá,

đa số nhiều lúc mặt chúng màu xanh, nhưng có khi thay đổi nhan sắc, nhưng phần nhiều màu xanh là chính, bất cứ nhan sắc gì, trong đó cũng đều có màu xanh.

"Hình thù kỳ quái dạng dữ tợn": Hình dạng của chúng rất là kỳ quái, khiến cho ai cũng sợ hãi.

"Tuần phục cải ác tu chánh giáo": Nhưng chúng cũng cải ác hướng thiện tu học chánh pháp.

"Ứng hộ Tam Bảo lập công đức": Trước kia chúng làm rất nhiều lỗi lầm, nhưng hiện tại đã cải ác hướng thiện, ứng hộ Tam Bảo, lập công chuộc tội.

470. Kiền độ ba ni yết ra ha.

Dịch: Quý như gà.

Kệ:

Xà thực kê noãn kê thôn trùng
Hổ tương kết oán hận nan bình
Quý hồn nhưng nhiên hoài thù ý
Điều nhu hoà hợp oán thân đồng.

Nghĩa là:

Rắn ăn trứng gà gà ăn sâu
Cùng nhau kết oán hận khó tan
Hồn quý vẫn ôm lòng thù hận
Điều nhu hoà hợp oán thân đồng.

Giải thích: "Rắn ăn trứng gà gà ăn sâu": Đây là hổ tương thù hận giết với nhau. Bạn muốn hại tôi, tôi cũng muốn hại bạn. Bạn thấy loài rắn, chúng thích

nhất là ăn trứng gà, chúng nuốt trứng vào bụng. Chúng ăn trứng gà, còn gà thì muốn ăn giống loài của rắn. Gà ăn rắn không được vì rắn quá to, nhưng gà ăn những sâu bọ nhỏ. Gà thì muốn loài rắn tuyệt chủng, còn rắn thì cũng muốn loài gà tuyệt chủng.

"Cùng nhau kết oán hận khó tan, Hồn quỷ vẫn ôm lòng thù hằn": Cho nên hổ tương thù hằn giết với nhau, ăn nuốt lẫn nhau. Gà và rắn là như thế, còn những con vật lớn, như chim đại bàng cánh vàng ăn rồng, từng bước từng bước kết oán với nhau, cho nên nói càng kết càng sâu. Con gà đó biến thành chim đại bàng cánh vàng, còn con rắn đó thì biến thành rồng, hổ tương ăn nuốt với nhau, vẫn đang tàn sát với nhau.

"Điều nhu hoà hợp oán thân đồng": Hiện tại chúng đã minh bạch, cũng đã quy y Tam Bảo, cũng được Phật giáo hoá. Cho nên hiện tại điều nhu, điều nhu tức là chẳng có sự nóng giận, chẳng còn sự oán hận thù hằn giết hại lẫn nhau nữa, cho nên hoà hợp, tức là gà và rắn hoà hợp với nhau, dù trứng gà để bên rắn, rắn cũng không ăn nữa. Còn sâu bọ nhỏ có bò qua chỗ gà, thì gà cũng không ăn nữa. Hoà hợp thì oán thân bình đẳng, mọi người đều hoà bình cùng ở với nhau. Cho nên chúng ta súc sinh này tàn sát với nhau như vậy, còn loài người thì có cảm giác hơn một chút, mọi người đều phải tốt với nhau, đừng có sự bạn nhìn tôi không tốt, thì tôi sẽ nhìn bạn cũng không tốt. Có thứ tư tưởng như vậy, thì thời gian lâu dần sẽ kết thành một thứ oán. Học Phật pháp thì đừng có ngày càng có tâm sân hận nặng thêm một chút, chúng ta phải ngày càng tâm sân hận giảm nhẹ bớt, được

như vậy thì lâu dần sẽ khôi phục lại tâm từ bi hỉ xả bốn tâm vô lượng của chúng ta.

471. Thập Phạt ra.

Dịch: Quỷ rất nóng.

Kệ:

Khẩu thổ hoả diên thiêu thể nhân
Ôn dịch lưu hành hại sinh linh
Ư kim hộ pháp quy Tam Bảo
Niệm chi ly khổ tấn Phật thành.

Nghĩa là:

Miệng phun khói lửa thiêu người đời
Ôn dịch hoành hành hại sinh linh
Nay thành hộ pháp quy Tam Bảo
Lìa khổ được vui vào Phật thành.

Giải thích: (Không thấy lời giảng giải) "Miệng phun khói lửa thiêu người đời":

"Ôn dịch hoành hành hại sinh linh":

"Nay thành hộ pháp quy Tam Bảo":

"Lìa khổ được vui vào Phật thành":.

472. Yên ca hê ca.

Dịch: Quỷ một ngày sốt rét.

Kệ:

Nhứt nhứt tam nhứt ngũ nhứt phát
Ngược tật quỷ sùng thí tà pháp

Ngưỡng trượng Tam Bảo oai đức lực
Đồng nhập vô sinh bảo liên hoa.

Nghĩa là:

Một ngày ba ngày năm ngày phát
Quý bệnh sốt rét thí pháp tà
Ngưỡng mong oai đức của Tam Bảo
Cùng vào vô sinh bảo liên hoa.

Giảng giải: (Không thấy lời giảng giải) "Một ngày ba ngày năm ngày phát"

"Quý bệnh sốt rét thí pháp tà":

"Ngưỡng mong oai đức của Tam Bảo":

"Cùng vào vô sinh bảo liên hoa":.

473. Trục đế được ca.

Dịch: Quý hai ngày sốt rét.

Kệ:

Đông phương A Súc thống Kim Cang
Nhị nhật ngược tạt hướng viễn dương
Giải thoát tai ách đắc tự tại
Vô sinh pháp nhãn diệu nan lường.

Nghĩa là:

Phương đông A Súc thống Kim Cang
Hai ngày bệnh sốt bỏ chạy trốn
Giải thoát tai ách được tự tại
Vô sinh pháp nhãn diệu khó lường.

Giảng giải: Chú Lăng Nghiêm là một sinh mạng trong trời đất, cứu tinh của tất cả chúng sinh, nguồn gốc của tất cả vạn pháp, mẫu thể của tất cả chúng sinh, con đường đạo của tất cả chư Phật thành Phật. Chúng ta mỗi ngày tụng niệm Chú, nhưng không biết sự linh cảm của Chú này. Trong trời đất nếu không có ai tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, thì mặt trời mặt trăng sẽ không có ánh sáng, nước biển sẽ khô cạn, núi lửa sẽ bạo phát, tất cả tai nạn sẽ hiện tiền. Nếu có người hay tụng Chú Lăng Nghiêm, thì thế giới sẽ không bị huỷ diệt, Phật pháp cũng sẽ trụ thế, cho nên sự quan hệ của Chú Lăng Nghiêm đối với tất cả chúng sinh rất quan trọng, cho nên mới nói nó là nguồn gốc sinh mạng của tất cả chúng sinh trong trời đất.

Câu Chú Truy Đế Dược Ca này, là tên “Quý sót rét”. Mỗi câu Chú Lăng Nghiêm đều là danh hiệu và tên của Phật Bồ Tát, hoặc tên của quý thần vương, vì khi bạn xưng lên tên của quý thần vương, thì tất cả bộ hạ của chúng đều nghe lệnh, giống như quốc gia này, khi bạn đề cập đến tổng thống là ai, tổng thống triệu tập gì, thì mọi người đều phải có mặt, đây cũng đạo lý như thế.

Truy Đế Dược Ca, câu Chú này thuộc về Đông phương bộ. Năm bộ tức Phương đông là Kim Cang bộ, Phương nam là Bảo Sinh bộ, chính giữa là Phật bộ, Tây phương là Liên Hoa bộ, Bắc phương là Yết Ma bộ. Câu Chú này thuộc về Đông phương Tịnh Lưu Ly thế giới, Phật A Súc quản lý và thống lãnh tất

cả Bồ Tát Kim Cang Tạng Vương, tất cả Kim Cang đại lực sĩ, Kim Cang sứ giả.

"Phương đông A Súc thông Kim Cang": Câu Chú này thuộc về Kim Cang bộ, Phật A Súc làm giáo chủ, là giáo chủ cõi Phương đông Tịnh Lưu Ly thế giới, tức cũng là Tiêu Tai Diên Thọ Dược Sư Phật, khi bạn tụng Chú này, thì quỷ bệnh sốt rét sẽ bỏ chạy, nên nói "Hai ngày bệnh sốt rét bỏ chạy trốn".

"Giải thoát tai ương được tự tại": Tất cả tai ách đều giải thoát, mà được bình an tự tại.

"Vô sinh pháp nhẫn diệu nan lường": Đây là sức lực gì? Tức cũng là sức lực vô sinh pháp nhẫn, sức lực của pháp này không thể nghĩ bàn.

474. Đát lệ đế dược ca.

Dịch: Quỷ ba ngày sốt rét.

Kệ:

Ta Bà giáo chủ Thích Ca tôn
Thần Chú gia trì bách do tuần
Oan hồn ngược quỷ thính sắc mạng
Bồ Đề Đạt Ma tụng linh văn.

Nghĩa là:

Phật Thích Ca giáo chủ Ta Bà
Thần Chú gia trì trăm do tuần
Oan hồn quỷ sát nghe sắc lệnh
Bồ Đề Đạt Ma tụng linh văn.

Giảng giải: Quỷ bệnh sốt rét có một ngày một phát tác, hai ngày, ba ngày, bốn ngày, năm ngày, sáu ngày, hoặc bảy ngày một phát tác. Khi phát tác thì quỷ sốt rét đến, giống như trên thân quỷ, há miệng không dừng, nói cũng nói không rõ ràng, tất cả tất cả đều không đồng dạng.

Phật Thích Ca giáo chủ Ta Bà": Đức Phật Thích Ca Mâu Ni là giáo chủ thế giới Ta Bà, đến giáo hoá chúng sinh.

"Thần Chú gia trì trăm do tuần": Chú Thủ Lăng Nghiêm, thần tức là không thể nghĩ bàn, tưởng tượng không đến, không thể suy nghĩ, không thể luận bàn. Ai tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, thì trong phạm vi một trăm do tuần, tất cả tai nạn đều lìa khỏi. Nhưng đây cũng phải xem công phu của người đó. Nếu người trì tụng Chú Lăng Nghiêm đắc được tam muội, thì trăm do tuần, ngàn do tuần, vạn do tuần đều có thể được bảo hộ. Tiểu do tuần là bốn mươi dặm, trung do tuần là sáu mươi dặm, đại do tuần là tám mươi dặm, do tuần ở đây là tám mươi dặm.

"Oan hồn quỷ sốt nghe sắc lệnh": Bất cứ người nào có bệnh gì, đều có oan nghiệp trái chủ đến tìm. Tại sao con người hay sinh bệnh? Bệnh cũng là thuyết pháp cho con người, kêu bạn biết thân thể là khổ, sinh ra bệnh tử khổ tuy thời đều sẽ đến tìm bạn, đánh điện tín cho bạn biết, gọi điện thoại cho bạn hay, gởi cho bạn một lá thư, đây có thể nói với bạn, không riêng gì bệnh, mà tương lai rồi sẽ chết. Có sinh thì có già, bệnh và chết, kêu bạn biết sinh già bệnh chết này đều đau khổ, phải chuẩn bị tìm cách nào thoát khỏi

sinh già bệnh chết, không bị khí số ràng buộc, cho nên bất cứ ai có bệnh gì, đều là kêu bạn phát bồ đề tâm, sinh tâm giác ngộ, xem tất cả đều là vô thường, khổ không, vô ngã. Nếu được như vậy, thì bệnh cũng là một điều tốt. "Không thọ ma, thì không thể nhìn thấu hồng trần; chẳng thọ khổ, thì làm sao bạn quyết chí thật tu".

Con người không nên thông minh bị thông minh lừa, cho rằng cái gì mình cũng đều hiểu biết, kỳ thật cái gì cũng đều không hiểu, một khi cảnh giới đến thì bị cảnh giới làm cho hoảng loạn, nhất là khi tứ đại không điều hoà, thì gì cũng đều quên hết. Cho nên nói "Oan hồn quỷ sát nghe sắc lệnh": Khi tụng Chú này, thì bất cứ oan hồn, cảnh giới thuận, nghiệp chướng cũng tốt, đều đến kêu bạn giác ngộ, đều nghe sắc lệnh của Chú Lăng Nghiêm. Sắc lệnh là chiếu thư của hoàng đế, không nghe không được.

"Bồ Đề Đạt Ma tụng linh văn": Bồ Đề Đạt Ma là sơ Tổ, ở Tây Thiên là Tổ thứ hai mươi tám. Kỳ thật đây là pháp, chúng ta hay tu pháp này, tụng linh văn này, thì sức lực trong đó không thể nghĩ bàn, như người uống nước, nóng lạnh tự biết.

Phật pháp thì phải chân thật mà hành trì, không thể nói ngoài miệng. Người học Phật pháp, thì không tranh, không tham, không cầu, không ích kỷ, không lợi mình, không nói dối. Bạn minh bạch sáu thứ pháp môn này, thì đây tức cũng là Chú Lăng Nghiêm, tức là linh văn vô thượng. Bạn minh bạch được sáu thứ pháp môn này, thì bạn lúc nào cũng đều tâm bình hoà khí, lúc nào cũng không có phiền não gì hết, lúc nào

cũng đều là Quán Tự Tại, lúc nào cũng đều là thấy Như Lai. Các vị phải chú ý điểm này. Nếu thật hiểu được sáu đại tông chỉ này, thì con người làm sao có sự nóng giận, làm sao có sự đối với người không tốt, mỗi ngày vừa khóc vừa cười? Làm sao hay có sự nói râm rĩ? mỗi ngày cứ nghĩ người không đúng? Những thứ này đều không có, bạn muốn tìm cũng tìm không được, diệu là diệu tại chỗ này.

475. Giả đột thác ca.

Dịch: Quý năm ngày sốt rét.

Kệ:

Tu đạo tập pháp yếu kiên thành
Thời khắc thận độc mạc phóng tâm
Ngược quý thí độc tưng đại dục
Hành giả bạt khổ lợi thương sinh.

Nghĩa là:

Tu đạo tập pháp phải kiên thành
Giờ phút cẩn thận chớ phóng tâm
Quý sốt thí độc thả đại dục
Hành giả dứt khổ lợi muôn sinh.

Giảng giải: Chú Lăng Nghiêm là bấu cứu mạng tất cả chúng sinh, là linh văn trời đất. Nếu ai hay tụng trì Chú Lăng Nghiêm, thì đó là người tu đạo hi hữu trên thế gian.

Tại sao có quý sốt rét? Vì trong tâm bạn có một con quỷ, muốn hại người, cho nên quý bệnh sốt rét

bền đến tìm bạn, cũng có thể nói là quả báo của bạn, chúng đến giáo huấn bạn. Mỗi cử chỉ hành động, gặp những gì, hết thấy đều là nhân quả. Nhân quả này, bạn thấy giống như là hồ đồ, nhưng trên thật tế nhân quả rất rõ ràng, tơ hào không sai.

Giả Đột Thác Ca, dịch là “Quý năm ngày sốt rét”, quý này cứ gây phiền não cho con người, khiến cho người bị giao động, không bình tĩnh.

"Tu đạo tập pháp phải kiên thành": Người tu đạo, tu đủ thứ Phật pháp, phải đầy đủ kiên thành, khi tu pháp, thọ trì Phật pháp, thì phải thành tâm, phải cung kính.

"Giờ phút cẩn thận chớ phóng tâm": Từng giây, từng phút, đều phải cẩn thận, người tu hành đừng cho rằng, lúc không có ai thì có thể giải đãi, còn khi có người thì giả bộ tinh tấn. Dù không có ai thấy, chỉ một mình, mình cũng phải tinh tấn chí thành khẩn thiết, chú ý đừng để phóng tâm, phóng tâm tức là tùy tiện khởi vọng tưởng. Không phóng tâm tốt hơn là phóng tâm, phóng tâm ở đây không giống với người bình thường. Phóng tâm ở đây là nói tâm phóng túng, không giữ quy cụ, một mình mình tùy tiện làm việc mà người khác không thấy. Dù chỉ có một mình mình, cũng phải như lâm sư biểu, như đối với ở trước Phật Bồ Tát trời đất quỷ thần, như ở trước mặt sư phụ, không thể có tơ hào giải đãi.

"Quý sốt thí độc thả đại dục": Quý sốt rét chúng nhìn thấy bạn giải đãi, một khi bạn mở cửa có lỗ hồng, mở cửa tức là bạn phóng tâm, không giữ quy cụ, như có những người tu đạo, lúc có người thì ra vẻ

rất trang nghiêm, nhưng lúc chẳng có ai thì giải đãi, đây là phóng tâm, vì khởi quá nhiều vọng tưởng, cho nên bên trong không hư không chiêu ngoại cảm. Quỷ sốt rét khiến cho người có thứ bệnh này, chúng cảm thấy rất đặc ý.

"Hành giả dứt khổ lợi muôn sinh": Lúc đó người tu đạo, nếu trì tụng Chú Lăng Nghiêm này, hồi hướng công đức, thì sẽ dứt khổ, lợi ích muôn sinh.

476. Ni đề thập phạt ra.

Dịch: Quỷ thường nhiệt.

Kệ:

Nhiệt quỷ vi ngược nhiều khang bình
Thủy chữ du tiên khổ nan đình
Linh văn tụng trì trừ tai chướng
Tịch diệt thanh lương khánh an ninh.

Nghĩa là:

Quỷ nhiệt làm sốt nhiều khang bình
Đun nước nấu dầu khổ khó ngừng
Tụng trì linh văn trừ tai chướng
Tịch diệt mát mẻ được bình an.

Giải thích: "Quỷ nhiệt làm sốt nhiều khang bình": Quỷ thường nhiệt là thường thường phát thiêu đốt. Quỷ thường nhiệt làm sốt rét, phá hoại nhiều loạn sức khoẻ và bình an của con người.

"Đun nước nấu dầu khổ khó ngừng": Chúng khiến cho người cảm thấy nóng như nước dùng củi

đun sôi, lại giống như dùng dầu để nấu. Sự thống khổ này không dễ gì dừng lại, thường có cảm giác như bệnh nhiệt.

"Tụng trì linh văn trừ tai chướng": Nếu bạn tụng trì linh văn Chú Lăng Nghiêm, thì sẽ tiêu trừ tai chướng, được tịch diệt mát mẻ, đắc được an lạc bình an, cho nên nói "Tịch diệt mát mẻ được bình an".

Con người có bệnh, mới biết không có bệnh thì an vui, khi mạnh khoẻ thì không biết cái khổ của sự không khoẻ mạnh, khi không khoẻ mạnh thì mới biết khoẻ mạnh là đáng quý. Lúc bạn chẳng có tai nạn, thì không cảm thấy sự bình an là đáng quý. Con người bị hoàn cảnh bức bách đến trước mặt, khi nghịch cảnh đến, thì mới biết cảnh giới thuận là tốt. Nếu nhận thức được những cảnh giới này, thì chắc chắn sẽ tu đạo.

477. Tỷ sam ma thập phạt ra.

Dịch: Quỷ tăng hàn.

Kệ:

Hàn nhiệt ôn bình dịch quỷ ma
Truyền nhiễm lưu hành tử nan hoạt
Hữu duyên tạ thử tam muội lực
Tai tiêu bệnh diệt niệm Di Đà.

Nghĩa là:

Lạnh nóng ấm vừa dịch quỷ ma
Truyền nhiễm lưu hành chết khó sống
Có duyên nhờ lực tam muội này
Tiêu tai hết bệnh niệm Di Đà.

Giảng giải: (Không thấy lời giảng giải).
"Lạnh nóng ẩm vừa dịch quỷ ma":
"Truyền nhiễm lưu hành chết khó sống":
"Có duyên nhờ lực tam muội này":
"Tiêu tai hết bệnh niệm Di Đà":.

478. Bạc đề ca.

Dịch: Quỷ bệnh phong.

Kệ:

Phong thấp triền miên bộ duy gian
Liên niên lũy nguyệt bệnh nan an
Nhược năng hồi quang cần sám hối
Hư không thanh tịnh ngoan tật quyền.

Nghĩa là:

Phong thấp triền miên đi khó khăn
Nhiều năm nhiều tháng bệnh khó hết
Nếu biết hồi quang siêng sám hối
Hư không thanh tịnh khỏi tật bệnh.

Giảng giải: (Không thấy lời giảng giải).
"Phong thấp triền miên đi khó khăn":
"Nhiều năm nhiều tháng bệnh khó hết":
"Nếu biết hồi quang siêng sám hối":
"Hư không thanh tịnh khỏi tật bệnh":.

479. Tỷ đề ca.

Dịch: Quỷ bệnh vàng da.

Kệ:

Dũng mãnh tập học pháp thuật cao
Hoàng đản tậ quỷ thâm gian điều
Bắc phương Phật thống Yết Ma bộ
Thọ trì đọc tụng tai nạn tiêu.

Nghĩa là:

Dũng mãnh học tập pháp thuật cao
Quỷ bệnh hoàng đản rất gian điều
Bắc phương Phật thống Yết Ma bộ
Thọ trì đọc tụng tiêu tai nạn.

Giảng giải: "Dũng mãnh học tập pháp thuật cao": Người học tập Phật pháp phải dũng mãnh tinh tấn, ma cũng dũng mãnh tinh tấn, không ăn cũng không ngủ đề niệm Chú và học pháp, cho nên chúng pháp thuật rất cao.

"Quỷ bệnh hoàng đản rất gian điều": Bệnh hoàng đản là toàn thân đều màu vàng, nhưng thứ màu vàng này, thân không phát quang, nó là u ám không quang minh, thứ quỷ này quá khứ là do bệnh sưng lá lách mà chết, chúng luyện luyện nên thành màu vàng, chúng do bệnh hoàng đản này mà chết, chúng cũng muốn dùng thứ bệnh này làm cho người khác chết, cho nên nói rất gian điều. Hút nha phiến cũng có quỷ, làm bất cứ thứ gì, cũng đều có yêu ma quỷ quái tác quái, khiến cho con người không bình thường, đây đều là do có ma. Nếu không có, thì chúng cũng không thể có tà khí, ma khí, rất khó hàng phục, rất không dễ gì, cho nên nói rất gian điều.

"Bắc phương Phật thống Yết Ma bộ": Bắc phương Yết Ma bộ có thể tiêu trừ thứ bệnh này.

"Thọ trì đọc tụng tiêu tai nạn": Bạn hay tụng trì Chú Lăng Nghiêm, thì tai nạn của bạn cũng sẽ tiêu trừ.

480. Thất lệ sắt mật ca.

Dịch: Quỷ bệnh dịch.

Kệ:

Phi tinh tán khái chí kiên lao
Thiện tắc cát tường ác thọ báo
Ôn dịch lưu hành truyền nhiễm bệnh
Kim cang trí kiếm trăm ma yêu.

Nghĩa là:

Dũng mãnh tinh tấn chí kiên cố
Thiện thì cát tường ác thọ báo
Ôn dịch lưu hành truyền nhiễm bệnh
Kiếm trí kim cang chém yêu ma.

Giải: "Dũng mãnh tinh tấn chí kiên cố": Dũng mãnh tinh tấn không sợ gì hết, chí cũng rất kiên cố.

"Thiện thì cát tường ác thọ báo": Nếu bạn dũng mãnh tinh tấn, làm việc thiện, thì sẽ cát tường; nếu việc ác tinh tấn, thì sẽ gặp quả báo xấu.

"Ôn dịch lưu hành truyền nhiễm bệnh": Như vào lúc dân quốc năm ba mươi ba, ở tỉnh Hà Nam bị bệnh sốt rét sâu bọ, người Trung Quốc Phật tánh

thâm sâu, cho nên đồng nam đồng nữ thấy được Phật và ma, nhưng một số người không nhận thức được, mà đại đức cao Tăng cũng không muốn tài bồi những người đồng nam đồng nữ có căn lành này, cho nên chẳng có ai hiểu. Đồng nam đồng nữ đều khai mở thiên nhãn. Tại sao ở Ấn Độ có nhiều người có thiên nhãn thông? Vì người thời xưa chất phát mộc mạc, tập khí nhẹ, lý trí nhiều, dục ít, Phật tánh vốn có đều lộ ra, mỗi một đồng nam đồng nữ đều đầy đủ căn lành. Ở tỉnh Hà Nam có nạn sâu bọ, rất là nhiều sâu bọ, che phủ trời đất, ăn hết lương thực mùa màng của nông dân. Người dân không có gì để ăn, cho nên ăn những con sâu bọ đó. Ăn như thế nào? Dùng lưới bắt sâu bọ bay đến, rồi đem nấu nướng lên ăn. Nghiệp chướng của người dân thật là lợi hại, nấu nướng lên rồi, mắt nhìn thấy sâu bọ biến thành phân, cho nên ăn không được.

Từ Hà Nam đến Tây An, mỗi ngày không biết bao nhiêu là người chết ở trên đường, chẳng có vật gì ăn thì chết đói dọc đường. Đường dài tám trăm dặm, người chết vô số, chẳng biết là bao nhiêu người, ai ai cũng chạy trốn nạn đói, đây là nghiệp chướng của chúng sinh. Đứa trẻ nhìn thấy trên không trung, có ông lão tóc bạc mở miệng phun ra đều là sâu bọ, chúng từ hư không đến, ông lão tóc bạc là lão ôn dịch, là tổng quản sâu bọ. Người chết như thế nào? Người chết đói không khóc, cười một cái thì chết. Chúng ta phải chú ý tại sao con người có thứ tai nạn này? Là vì tâm người không thiện, quá ác, lãng phí lương thực quá nhiều, cho nên khiến cho bạn không

có gì để ăn. Cho nên người Mỹ không sợ lãng phí lương thực. Con người có thể học trí huệ, thì đầu óc sáng suốt, không thể sai lầm nhân quả, có thứ tai nạn ôn dịch sâu bọ này phát sinh, là vì làm người quá ngu si, ai ai cũng chẳng có trí huệ, ai ai cũng tranh, tham, cầu, ích kỷ, lợi mình, nói dối, nên hình thành thứ bệnh truyền nhiễm ôn dịch lưu hành này, để thu hồi những người đó.

481. Ta nể bác để ca.

Dịch: Quỷ bệnh kiết lị.

Kệ:

Nghiệp hải vô biên quỷ vô tận
Tuần nghiệp thọ báo quả do tâm
Lị bệnh giai nhân tham khẩu phúc
Nhất thiết pháp nhĩ như thị nhân.

Nghĩa là:

Biển nghiệp vô biên quỷ vô tận
Theo nghiệp thọ báo quả do nhân
Bệnh lị đều do miệng tham ăn
Tất cả pháp nhân đều như vậy.

Giảng giải: (Không thấy lời giảng giải):

"Biển nghiệp vô biên quỷ vô tận":

"Theo nghiệp thọ báo quả do nhân":

"Bệnh lị đều do miệng tham ăn":

"Tất cả pháp nhân đều như vậy":

482. Tát bà thập phạt ra.

Dịch: Quỷ bệnh đau đầu.

Kệ:

Đầu bệnh quỷ ma thể hung cuồng
Thống sở nan nhẫn khổ nan đương
Vô lượng trí quang tiêu nạn chướng
Tự tại Phật bảo giải độc phương.

Nghĩa là:

Ma quỷ bệnh đầu thể hung dữ
Đau đớn khó nhẫn khổ khó chịu
Vô lượng trí quang tiêu chướng nạn
Tự tại Phật bảo giải cứu độc.

Giảng giải: (Không thấy lời giảng giải).

"Ma quỷ bệnh đầu thể hung dữ":

"Đau đớn khó nhẫn khổ khó chịu":

"Vô lượng trí quang tiêu chướng nạn":

"Tự tại Phật bảo giải cứu độc":

483. Thất lô kiết đế.

Kệ:

Đầu thống não liệt dục ma cuồng
Thần trí điên đảo bất phạ vong
Pháp quang chiếu xạ thanh sắc định
Ninh tĩnh bình ổn nhập thủy hương.

Nghĩa là:

Đầu đau não bại muốn phát điên
Thần trí điên đảo chẳng sợ chết
Pháp quang chiếu soi thanh sắc định
Yên tĩnh bình an vào giấc nồng.

Giải: "Đầu đau não bại muốn phát điên": Đầu đau giống như búa bổ, đau muốn phát điên lên.

"Thần trí điên đảo chẳng sợ chết": Chẳng có lý trí, chết cũng chẳng sợ, thật là đại anh hùng, quỷ này chẳng sợ chết. Con người đều sợ chết, nhưng chúng không sợ chết.

"Pháp quang chiếu soi thanh sắc định": Khi bạn tụng câu Chú này, thì pháp lực có một thứ quang minh giống như máy lùi đạt (radar), chiếu soi khiến cho thần trí con người bừng tỉnh, nhan sắc hồng hào, không còn giống như người chết.

"Yên tĩnh bình an vào giấc nồng": Đợi một chút, ngủ một giấc thì sẽ tốt, thật là diệu.

484. Mạt đà bệ đạt lô chế kiểm.

Dịch: Quỷ không ăn.

Kệ:

Chư ác nghiệp báo các sai biệt
Bất thực bất cơ bất hiệu ta
Oai đức quảng đại trí hiện chúng
Bạt khổ dữ lạc hữu diệu quyết.

Nghĩa là:

Các ác nghiệp báo đều khác biệt

Không ăn không đói không than thở
Oai đức rộng lớn trí hiền chúng
Cứu khổ ban vui có bí quyết.

Giảng giải: "Các ác nghiệp báo đều khác biệt, Không ăn không đói không than thở": Chúng cũng không ăn, cũng không ngủ, cũng không khóc, cũng không than thở, chúng đắc được một thứ định lực, không ăn cơm cũng không đói. Có những loài quỷ như quỷ trộm thức ăn, chuyên nghĩ đồ ăn, chạy đến gần bên người, chỉ phôi người đi trộm đồ ăn. Dù cửa bị khoá, chúng cũng làm cho mở cửa để đi trộm đồ ăn, hiện tại chẳng có ai đi trộm đồ ăn. Chúng không ăn cũng không đói, rất có định lực.

"Oai đức rộng lớn trí hiền chúng": Mười phương Thánh hiền Tăng chúng, có đại thần thông, các Ngài có tâm từ bi hỉ xả, cứu khổ ban vui. Các Ngài có những đức hạnh này, giải trừ sự đau khổ của con người. Một số người có thứ bệnh này, không ăn cũng không đói, đến đó đứng như khúc gỗ, thứ người này đã mấy ngày không ăn, họ cũng đói không chết. Mười phương đại hiền Thánh Tăng, vốn có tâm từ bi, có thể giải trừ thứ đau khổ này, cho nên nói "Cứu khổ ban vui có bí quyết".

485. A y lô kiêm.

Dịch: Quỷ đau miệng.

Kệ:

Khâu thống quỷ quái nhân tham cật

Thực nan hạ yển ác tác kịch
Chánh giác thể gian vô tỉ lực
Lôi điện thiên thần dữ kỳ tật.

Nghĩa là:

Quý quái miệng đau do tham ăn
Ăn khó nuốt vào ác làm kịch
Chánh giác thể gian vô tỉ lực
Thiên thần điện chớp khỏi bệnh tật.

Giảng giải: (Không thấy lời giảng giải).

"Quý quái miệng đau do tham ăn":

"Ăn khó nuốt vào ác làm kịch":

"Chánh giác thể gian vô tỉ lực":

"Thiên thần điện chớp khỏi bệnh tật".

486. Mục khô lô kiềm.

Dịch: Quỷ đau răng.

Kệ:

Xỉ thống ma quỷ tòi ngạnh kiên
Chú nha toái thạch các tranh tiên
Chân không pháp tánh đắc tự tại
Vân hà thần linh giải nghiệt oan.

Nghĩa là:

Ma quỷ đau răng hết cứng chắc
Sâu răng đá vụn đều tranh trước
Chân không pháp tánh được tự tại
Mây mù thần linh giải oan nghiệt.

Giảng giải: (Không thấy lời giảng giải).

"Ma quỷ đau răng hết cứng chắc":

"Sâu răng đá vụn đều tranh trước":

"Chân không pháp tánh được tự tại":

"Mây mù thân linh giải oan nghiệt".

487. Yết rị đột lô kiềm.

Dịch: Quỷ đau môi.

Kệ:

Nhất thể phân ti thân xỉ hầu
Các bộ thống sở nhân quả do
Đắc văn thân Chú tội tiêu diệt
Khôi phục thanh tịnh quy mạng đầu.

Nghĩa là:

Một thân phân ra môi răng họng
Các bộ phận đau do nhân quả
Nghe được thân Chú tội tiêu diệt
Khôi phục thanh tịnh quy Tam Bảo.

Giảng giải: "Một thân phân ra môi răng họng":
Mỗi bộ phận trên thân thể, đều có công tác từng bộ phận. Nếu bị bệnh thì bộ phận đó bãi công, môi răng họng không thể làm việc của mình. Khi đau cổ họng thì ăn gì cũng đều không thể nhai nuốt được, đều đang bãi công.

"Các bộ phận đau do nhân quả": Quỷ đến kêu bạn có bệnh, đều là tiền nhân hậu quả, kêu bạn sinh thứ bệnh đó, đều có sự quan hệ thân thiết với bạn,

như nói về sung con mắt, đủ thứ nhân quả đòi đòi kiếp kiếp nợ nần phải thanh toán, đây đều chẳng phải là sự ngẫu nhiên, đều có nhân và quả của nó, có nhân duyên của nó. Người có bệnh, chẳng phải hôm nay mới có, mà là từ rất lâu đã có thứ nhân tố đó, cho nên có thứ bệnh đó. Nếu hiểu được đạo lý này, thì phải cẩn thận việc nhân quả.

"Nghe được thần Chú tội tiêu diệt": Tuy nói có nhân quả, nếu có bệnh, có cơ hội nghe được sức lực không thể nghĩ bàn của thần Chú này, thì tội của bạn sẽ tiêu diệt.

"Khôi phục thanh tịnh quy Tam Bảo": Bạn cũng khôi phục lại thanh tịnh, quỷ cũng cải ác hướng thiện, quy mạng cung kính, quy y Tam Bảo để cải ác hướng thiện.

488. Yết ra ha.

Dịch: Quỷ thân bệnh.

Kệ:

Thân bệnh quỷ ma khổ triền miên
Liên niên lũy nguyệt hô thương thiên
Nhất thiết tà thần chủng tộc loại
Chú lực diệt ác giải tội khiên.

Nghĩa là:

Ma quỷ thân bệnh khổ triền miên
Nhiều năm nhiều tháng hay kêu trời
Tất cả tà thần dòng giống loài
Nhờ Chú diệt ác tiêu tội khiên.

Giảng giải: Yết Ra Ha là gọi chung dòng giống của một loài quỷ thần, nhưng lại nói là “Quỷ thân bệnh”. Thân là tổng thể của một cái thân, thân là gọi chung toàn thân thể, mắt, tai, mũi, lưỡi .v.v... đều có tên của nó, đều tập trung lại với nhau gọi là "Yết Ra Ha". Tên chung của tất cả quỷ thần.

"Ma quỷ thân bệnh khổ triền miên": Tuy có quỷ thân bệnh, nhưng có rất nhiều, mọi người liên hợp lại, cho nên quỷ đều đến, có khi kêu bạn đau ở đây, có khi kêu bạn đau ở kia, luân lưu không ngừng. Khổ triền miên là khổ không gián đoạn.

"Nhiều năm nhiều tháng hay kêu trời": Bệnh suốt ngày đến tới, kêu "trời ơi, trời ơi, trời ơi", nhưng đều là không tốt.

"Tất cả tà thân dòng giống loài": Tất cả tà thân tức là quỷ thần, một loài dòng giống đó.

"Chú lực diệt ác giải tội khiên": Sức lực của Chú hay diệt tâm ác, cũng diệt ác nghiệp của người tạo, cho nên diệt ác thì sinh thiện, tức giải trừ tội nghiệt.

Chú Lăng Nghiêm không dễ gì hiểu. Quán Đảnh đại sư tả "Lăng Nghiêm Quán Đảnh sơ", tôi bắt đầu nghiên cứu Phật pháp ở tại Đông Bắc Trung Quốc, thì gặp được quyển này, mỗi ngày nghiên cứu công năng, tác dụng và sức lực của nó. Về sau có rất nhiều chỗ không hiểu, trải qua những cảnh giới không thể nghĩ bàn đó, thì tôi nghiên cứu minh bạch được. Tôi cảm thấy Lăng Nghiêm Chú Sơ, rất nhiều rất nhiều chỗ không minh bạch, cho nên hiện tại mỗi câu

Chú, tôi dùng bốn câu kệ để nói rõ công năng, tác dụng và sức lực của Chú Lăng Nghiêm. Hy vọng mọi người thấy rồi dễ minh bạch, hiểu biết, đây là động cơ tôi viết kệ, hy vọng các vị dùng những công phu này.

Phải minh bạch rằng Chú Lăng Nghiêm là linh văn trong linh văn, mật trong mật, pháp bảo vô thượng, linh văn vô thượng, bao la vạn hữu, hết thảy tất cả các loài quỷ, thần, tất cả hộ pháp chư Thiên, Thanh Văn, Duyên Giác, Phật thừa, đều ở trong Chú Lăng Nghiêm. Nếu minh bạch được Chú Lăng Nghiêm, thì sẽ minh bạch hết bí mật tinh hoa của Phật giáo.

489. Yết lam yết na du lam.

Dịch: Quỷ.

Kệ:

Ngưng hoạt chủng tử vị thành hình
Dững mãnh đại lực quỷ lai tâm
Linh văn chân ngôn cát tường ngữ
An hồn định phách hoá hữu tình.

Nghĩa là:

Chủng tử cứng trơ chưa thành hình
Quỷ đại lực dững mãnh đến tìm
Linh văn chơn ngôn lời cát tường
An định hồn vía hoá hữu tình.

Giảng giải: Thế giới là chánh tà tranh đấu, là thể không đứng chung cả hai, Phật dùng sức lực cảm

hoá, dùng tâm từ bi để đối đãi người, cho nên con người từ lúc thời kỳ mới hình thành, đã bắt đầu tranh đấu, tranh đấu là ma với Phật tranh đấu, ma thì có lực lượng của ma, Phật thì có lực lượng của Phật, lực lượng của Phật mạnh, thì lực lượng của ma sẽ yếu. Lực lượng đó hỗ tương đấu tranh, hỗ tương nhìn xem lực lượng ai lớn, trên thế giới còn người niệm Chú Lăng Nghiêm, thì sẽ đắc được lực lượng quang minh. Nhưng trên thế giới nhân sinh trẻ con, chẳng có ai niệm Chú Lăng Nghiêm cho, thì có được bình an sinh ra chăng? Bắt đầu là sức lực chánh ta của Phật ma hỗ tương đấu tranh, tuy chẳng có ai niệm Chú cho phụ nữ mang thai, nhưng người xuất gia niệm Chú Lăng Nghiêm là vì hết thấy chúng sinh pháp giới mà niệm, khoá lễ sáng tối trong đạo tràng, là trợ giúp pháp giới chúng sinh, cho nên không cần đến địa phương của họ gia bị mới đắc được.

Ở trong sự vô hình con mắt thịt nhìn không thấy được, không giám sát được rất nhiều sự việc, ở trong sự tịch mặc cũng là Phật ma hỗ tương tranh đấu, cho nên người biết thì cần khởi lên chánh niệm, đừng có vọng tưởng và tà niệm, vì nó là ô trược. Chánh niệm là niệm thanh tịnh, lúc nào cũng đều có niệm thanh tịnh là tạo chánh khí, bổ chánh khí trời đất. Trời đất đều có chánh khí, bất quá có lúc lực lượng của ma lớn, thì chánh khí cũng bị nhiễm ô, như hiện nay khoa học tiến bộ, làm cho không khí bị nhiễm ô, cũng cùng một đạo lý ấy. Nhân gian có gì, thì Phật ma cũng có, đều đang tranh đấu không ngừng. Phật tức là một luồng chánh khí của thế giới,

ma là tà khí, nhiễm ô không khí. Chánh khí tức là tịnh không vụn lý, cảnh giới đó sáng lạng thiên không. Một khi vương ma, trên trời sẽ âm, có phiền não tức là có trời âm; không vương ma, không phiền não tức là trời tịnh. Tất cả sự vật của thế giới, đều là biểu pháp. Nếu mỗi người biết đạo lý này, thì phải nỗ lực hướng thượng, đi trên con đường ánh sáng, không đi con đường đen tối, đổ kị, chướng ngại, thị phi, tranh, tham, cầu, ích kỷ, lợi mình, nói dối, đừng trợ giúp ma vương.

490. Dẫn đa du lam.

Dịch: Quỷ đau cầm má.

Kệ:

Di hạm thống khổ khẩu nan tuyên
Nhứt dạ thân ngâm hô thương thiên
Thủ cương giới thần phụng sắc mạng
Gia hộ bình an quái bệnh thuyên.

Nghĩa là:

Cầm má đau đón miệng khó tả
Ngày đêm rên rỉ than thở trời
Thần giữ biên giới phụng sắc mạng
Gia hộ bình an khỏi quái bệnh.

Giảng giải: (Không thấy lời giảng giải)".

"Cầm má đau đón miệng khó tả":

"Ngày đêm rên rỉ than thở trời":

"Thần giữ biên giới phụng sắc mạng":

"Gia hộ bình an khỏi quái bệnh".

491. Hất rị dạ du lam.

Dịch: Quỷ tâm bệnh.

Kệ:

Nhục đoàn tâm sinh quỷ thần y
Đông thống bất chỉ nan hô hấp
Nhứt văn Chú lực hoặc nhiên dĩ
Tam Bảo cảm ứng thể gian hi.

Nghĩa là:

Cục thịt tâm sinh quỷ thần nương
Đau đớn không ngừng rất khó thở
Nghe được Chú lực liền mau khỏi
Tam Bảo cảm ứng rất ít có.

Giảng giải: (Không thấy lời giảng giải).

"Cục thịt tâm sinh quỷ thần nương".

"Đau đớn không ngừng rất khó thở".

"Nghe được Chú lực liền mau khỏi".

"Tam Bảo cảm ứng rất ít có".

492. Mạt mạt du lam.

Dịch: Quỷ đau đầu.

Kệ:

Chư căn lão diệt tử vong lâm
Đầu thống kịch liệt nhần nan cầm
Tư lượng ý thức giai hôn mê

Tam muội gia trì chân cổ kim.

Nghĩa là:

Các căn già diệt đến lúc chết
Đầu đau kịch liệt khó nhẫn chịu
Suy nghĩ ý thức đều hôn mê
Tam muội gia trì chân cổ kim.

Giảng giải: Không thấy lời giảng giải.

"Các căn già diệt đến lúc chết".

"Đầu đau kịch liệt khó nhẫn chịu".

"Suy nghĩ ý thức đều hôn mê".

"Tam muội gia trì chân cổ kim".

493. Bạt rị thất bà du lam.

Dịch: Quỷ đau hai sườn.

Kệ:

Hình vị ngũ thất cụ chư căn
Lưỡng hiệp thống quỷ ngẫu quang lâm
Tâm nhân mịch quả dục báo phục
Lục nhập kỳ nội tụng linh văn.

Nghĩa là:

Hình dáng ngũ thất đủ các căn
Quỷ đau hai sườn bỗng quang lâm
Tìm nhân kiếm quả muốn báo thù
Lục nhập vào trong tụng linh văn.

Giảng giải: Người tu đạo phải biết nguyên lai con người đến là vì chuyện gì, con người và thực vật

không khác gì mấy, chủng tử của thực vật là trồng dưới đất, sau đó nở hoa kết quả, đến thời lại chẳng còn.

Quý đau sườn và quý đau lưng là hai thứ bệnh đau trong thai của con người, khiến cho trẻ con và người lớn hai sườn và lưng đều đau, vì quan hệ đến môi răng của mẹ con, do đó môi hở thì răng lạnh. Quý này đến thời khiến cho trẻ con đau trước, làm cho trẻ con và người lớn hai sườn đều đau, vì quan hệ mẹ con thâm sâu, nuôi con ba năm, mang thai mười tháng dưỡng thành tình cảm nhiễm ô. Nó với loài quý này có tiền nhân hậu quả, cho nên có ngã kiến, ngã mạn, vì chủng tử không thanh tịnh, sinh ra phiền não không chánh đáng. Bản tánh của con người là thanh tịnh, nhưng Phật tánh nhập thai như nhập vào đường mê. Bồ Tát có sự hôn mê lúc trụ thai, cho nên rất dễ đi sai đường, lầm vào đường tà.

Mười hai nhân duyên, một số vị pháp sư giảng khác với tôi rất nhiều, một số chiếu theo đạo lý Phật giáo giảng. Mười hai nhân duyên là do quá trình từ sinh đến chết, nó không thể kiêng mà không nói, nếu không hiểu thì nhìn không thấu, buông chẳng đặng. Căn bản vấn đề vô minh tức là ái, nam tìm nữ, đây là ái, tức là vô minh, không biết, như cá ăn mồi, ăn mồi thì bị dính câu, mạng sống sẽ không còn. Mạng sống cũng như thế, vì không biết mà tìm cầu nên bị dính câu, không mở ra được cái vòng lục dục, phát sinh quan hệ bèn có tính hành vi, cho nên có thức, tức là tinh hoa nam nữ tập trung lại với nhau. Sau đó có danh sắc, thai tức là tinh cha huyết mẹ tạo thành, thịt

mềm, thịt cứng, ngũ quan đến thời kỳ có lục nhập, lục nhập tức là mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, sau đó có xúc, có cảm giác, thai nhi ở trong bụng mẹ có xúc giác rất thoải mái, thai nhi sinh ra tham xúc trần, có cảm thọ của tham, thì càng hồ đồ, có thọ dụng thì sinh ra ái, ái chết không cần mạng, có ái thì muốn chiếm hữu, cho nên phải thủ, làm của riêng mình, cho nên ái duyên thủ, thủ duyên hữu, hữu duyên sinh. Có sinh thì có già chết, đây là một quá trình làm người.

Bậc A La Hán thì buông bỏ được tình ái, nhìn thấu, nhìn thông suốt, nhìn những thứ này đều là vô thường, nhưng những hạng người như vậy không nhiều.

494. Tỷ lạt sắc tra du lam.

Dịch: Quỷ đau dưới lưng.

Kệ:

Bồi thống yêu toan khổ vô lượng
Xúc sinh si ái kiến mạn cường
Nhiễm ô nhứt thâm lưu dục hải
Bát Nhã chiếu phá lẽ Pháp Vương.

Nghĩa là:

Vai đau lưng ê khổ vô cùng
Xúc sinh si ái thấy ngã mạn
Nhiễm ô càng sâu chảy biển ái
Bát Nhã chiếu phá lẽ Pháp Vương.

Giải thích: (Không thấy lời giảng giải).

"Vai đau lưng ê khổ vô cùng".
"Xúc sinh si ái thấy ngã mạn".
"Nhiều ô càng sâu chầy biển ái".
"Bát Nhã chiếu phá lễ Pháp Vương".

495. Ô đà ra du lam.

Dịch: Quỷ đau bụng.

Kệ:

Nhân nhân quả quả báo tuần hoàn
Phục thống quỷ mị khổ tương triền
Mông thử tam muội gia trì lực
Tai tiêu nạn trừ giải nghiệp oan.

Nghĩa là:

Nhân quả quả nhân lại tuần hoàn
Quỷ mị đau bụng khổ triền miên
Nhờ sức tam muội này gia trì
Tai nạn tiêu trừ giải oan nghiệp.

Giảng giải: "Nhân quả quả nhân lại tuần hoàn, Quỷ mị đau bụng khổ triền miên": Người trồng nhân lành thì kết quả lành, trồng nhân ác thì kết quả ác, trồng nhân đau bụng thì kết quả đau bụng, trồng nhân đau đầu thì kết quả đau đầu, trồng nhân đau chân thì kết quả đau chân. Người nữ mang thai, thỉnh thoảng có đau bụng, nôn mửa, ỏi ra nước chua, đây đều có quỷ của nó. Đây là thế giới của quỷ, người có thế giới của người, thần có thế giới của thần, Phật có pháp giới của Phật, Bồ Tát có pháp giới của Bồ Tát, Thanh

Văn, Duyên Giác cũng đều có pháp giới của các Ngài. Bất quá quý là một kẻ xâm lược, một khi chúng có bản lãnh thì nghĩ lộ một bàn tay, chúng không muốn ngồi yên, cho nên muốn cho bạn thấy, quý mị khiến cho bụng của bạn đau, thì nghĩ muốn làm bạn với bạn, tại sao vậy? Vì trước kia chúng đau bụng mà chết, cho nên muốn tìm một người bạn để trút ra oán khí của chúng, đi tìm người cũng làm cho người đau.

Bạn đừng nói: "Tôi không tin có quỷ, cũng không tin có Phật, cũng không tin có thần". Bạn sai rồi! Nếu có người thì gì cũng đều có; nếu không có người, thì gì cũng đều không có.

Ở tại Mã Lai Á có người hỏi: "Là người sợ quỷ hay là quỷ sợ người"?

Tôi đáp: "Nếu trong tâm bạn có quỷ, thì người sợ quỷ. Nếu tâm bạn không có quỷ, thì quỷ sợ người. Vì bạn và quỷ đau bụng có sự quan hệ đau khổ này với nhau, cho nên chúng muốn tìm đến bạn để thanh toán cho rõ ràng.

"Nhờ sức tam muội này gia trì, Tai nạn tiêu trừ giải oan nghiệp": Tam muội tức là định của Chú Lăng Nghiêm, gia trì cho bạn khiến cho bạn hoà giải oán thù, cho nên nói tai nạn tiêu trừ giải oan nghiệp, oan nghiệp chẳng còn nữa.

496. Yết tri du lam.

Dịch: Quỷ đau lưng.

Kệ:

Âm dương điên đảo vi thiên địa
Khởi thi yêu thống quái liên miên
Vãng tích chủng nhân kim kết quả
Nghệp phong suy động biến tam thiên.

Nghĩa là:

Âm dương đảo lộn trái trời đất
Thây chết đứng dậy quỷ đau lưng
Thuở xưa trồng nhân nay kết quả
Gió nghiệp thổi động khắp tam thiên.

Giảng giải: "Âm dương đảo lộn trái trời đất": Chúng làm trái ngược sinh lý trời đất. Loài quỷ đau lưng này, tạo thành thây chết đứng dậy như thế nào? Là từ đồng tính luyến ái mà ra, tương lai sẽ thành quỷ thây chết đứng dậy, chúng cổ cổ quái quái.

"Thây chết đứng dậy quỷ đau lưng": Chúng ở trong sự kỳ quái hiện ra hình dạng rất là kỳ quái, vì chúng đau thận, đau lưng, vì đồng tính kị nhau, hai thứ độc này mới chân chánh gọi lấy độc trị độc, tạo thành đạn nguyên tử, sinh ra ái tử bệnh. Thây chết đứng dậy rất là kỳ quái, chúng niệm chú có thể khiến cho người chết đứng dậy, thứ tà pháp này làm cho đầu thây chết đứng dậy, còn có thể đi được, nhưng đây là tà pháp tà thuật, cho nên bị đau lưng. Việc kỳ quái rất nhiều, có nói cũng nói không hết.

"Thuở xưa trồng nhân nay kết quả": Trước kia họ đồng tính luyến ái, cho nên hiện tại kết thứ quả này.

"Gió nghiệp thổi động khắp tam thiên": Hiện tại đồng tính luyến ái khắp nơi đều có, chẳng những

công khai mà còn muốn hợp pháp hoá, đây là hành vi vong quốc diệt chủng. Chỉ sửa hành vi thì vô ích, quan trọng là sửa đổi tư tưởng, tất cả do tâm tạo, phải sửa đổi tâm, đây là một sự bắt đầu vong quốc diệt chủng. Nếu mọi người đều đồng tính luyện ái, thì chẳng có con cái, con người sẽ tuyệt chủng, đây là trái ngược với sinh lý trời đất, đây đều có quan hệ với đồng tính luyện ái. Họ không biết, nên hồ đồ trong sự hồ đồ, mà tùy tiện loạn lên.

497. Bạt tất đế du lam.

Dịch: Quỷ đau gót chân.

Kệ:

Túc khoả chi trì toàn thể cơ
Thống khổ nan hành động chuyển di
Câu hồn vô thường đồng cơ chí
Linh văn cải biến hung hoá cát.

Nghĩa là:

Gót chân chi trì toàn thân thể
Đau đớn khó hành động chuyển di
Câu hồn vô thường chờ cơ hội
Linh văn thay đổi hung hoá cát.

Giảng giải: "Gót chân chi trì toàn thân thể": Gót chân là cơ sở chi trì toàn thân thể, nếu bạn bị thứ bệnh này, thì sơ sở sẽ hoại đi.

"Đau đớn khó hành động di chuyển": Đi bộ cũng khó khăn, làm gì cũng không được, di chuyển cũng không dễ dàng.

"Câu hồn vô thường chờ cơ hội": Quỷ Hắc vô thường là quỷ nam, quỷ Bạch vô thường là quỷ nữ, quỷ nữ làm quỷ cũng muốn đẹp, cho nên chúng muốn làm Bạch vô thường. Quỷ Hắc vô thường rất khó nhìn, mọi người thích trắng hơn đen, người nam chẳng còn cách nào khác, nên làm quỷ Hắc vô thường, chúng ở đó đợi cơ hội lôi kéo bạn.

"Linh văn thay đổi hung hoá cát": Bạn hay tụng niệm Chú Lăng Nghiêm thì sẽ có cơ hội thay đổi, chứ chẳng phải hoàn toàn có cơ hội thay đổi, như có bệnh mời bác sĩ đến chữa trị, nếu bạn phải chết, thì bác sĩ cũng chữa không khỏi. Nhưng bác sĩ đối với những thứ bệnh như phong, hàn, nóng, lạnh, ẩm khô, nhân bên trong, nhân bên ngoài, nhân chẳng trong ngoài .v.v... dẫn đến thứ bệnh ngoài da thì sẽ chữa khỏi. Nếu số mạng chưa đến, bệnh sắp muốn chết, thì cũng sẽ thay đổi, khiến hung hoá cát, tất cả sự việc đều linh hoạt, chẳng phải nhất định sẽ chết. Các vị học Phật pháp, chẳng phải dạy bạn học sự cứng nhắc, mà là phải nhìn sự việc linh hoạt một chút.

498. Ô lô du lam.

Dịch: Quỷ đau đùi.

Kệ:

Thôi thông hành động tán thối trì

Đòi mĩ bắt chấn độ nhứt thời
Tặc khẩu ác quỷ bạch vô thường
Chỉ đạo phòng tật Chú lực thí.

Nghĩa là:

Đùi đau đi đứng tiến lùi chậm
Suy nhược không vui sống qua ngày
Kẻ trộm ác quỷ bạch vô thường
Dùng trộm phòng bệnh nhờ Chú lực.

Giảng giải: "Đùi đau đi đứng tiến lùi chậm": Khi đùi đau thì đi tới, đi lui, đều rất chậm chạp.

"Suy nhược không vui sống qua ngày": Một chút tinh thần đều không có, vì cơ sở đã bị hư hoại, đùi cũng là cơ sở, giống như phòng ốc đã hư hoại, cơ sở không còn nữa.

"Kẻ trộm ác quỷ bạch vô thường": Nữ bạch vô thường càng hoại, chúng chuyên môn trộm vật của người, trộm bảo bối của người, phải kiểm tra bạn có bảo bối gì. Tinh, khí, thần, của bạn tức là bảo bối, chúng muốn cướp đi, chúng biết bạn sắp chết, bạn muốn những thứ này cũng không dùng gì được, cho nên chúng đến trộm cướp đi, trộm bảo bối của con người. Người có bệnh, lúc bệnh trầm trọng thì đều nằm mộng chẳng tốt lành, đây đều là quỷ bạch vô thường đang tác quái.

"Dùng trộm phòng bệnh nhờ Chú lực": Bạn tụng niệm Chú này, dùng pháp này, thì quỷ bạch vô thường sẽ bỏ chạy, bệnh của bạn cũng sẽ khỏi, sẽ gặp hung hoá cát, gặp nạn hoá cát tường.

499. Thường già du lam.

Dịch: Quỷ đau cổ tay.

Kệ:

Oản thống quỷ ma nan nhẫn thọ
Thiết luyện già toả tịnh cang câu
Xuyên tâm thứ phục huy đao kiếm
Thần Chú gia trì đắc tự tại.

Nghĩa là:

Đau cổ tay nạn quỷ khó nhẫn thọ
Luyện sắt gong cùm và móc sắt
Xuyên tim thùng bụng khua đao kiếm
Thần Chú gia trì được tự tại.

Giải thích: (Không thấy lời giảng giải).

"Đau cổ tay nạn quỷ khó nhẫn thọ".

"Luyện sắt gong cùm và móc sắt".

"Xuyên tim thùng bụng khua đao kiếm".

"Thần Chú gia trì được tự tại".

500. Hắc tất đa du lam.

Dịch: Quỷ đau hai tay.

Kệ:

Lưỡng thủ thống sở nan khuất thân
Ngưu đầu mã diện sư tử tâm
Dã cán quỷ tặc bất khả trị
Lăng Nghiêm Chú lực diệu thông thần.

Nghĩa là:

Hai tay đau đón khó co duỗi
Đầu trâu mặt ngựa sư tử tìm
Quý bệnh đã tâm không thể trị
Lăng Nghiêm Chú lực diệu vô cùng.

Giải: (Không thấy lời giảng giải).

"Hai tay đau đón khó co duỗi".

"Đầu trâu mặt ngựa sư tử tìm".

"Quý bệnh đã tâm không thể trị".

"Lăng Nghiêm Chú lực diệu vô cùng".

501. Bạt đà du lam.

Dịch: Quý đau tứ chi đốt xương.

Kệ:

Tứ chi cốt tiết thông sở triền
Liên niên lũy nguyệt bệnh vô gián
Thủ thiện phạt ác oai mãnh tướng
Nhất văn thần Chú trừ ngao tiên.

Nghĩa là:

Tứ chi đốt xương đau triền miên
Nhiều năm nhiều tháng bệnh không ngừng
Thường thiện phạt ác oai mãnh tướng
Nghe được thần Chú tiêu tội khiên.

Giải: Trên toàn thế giới chẳng có chỗ nào giảng Chú Lăng Nghiêm này, bất cứ hiển tông, mật tông, cũng đều không có. Pháp hội này tuy người

không nhiều, nhưng Thiên long bát bộ đều chú ý mà hộ trì, mười phương chư Phật cũng phóng quang chiếu đến pháp hội này.

Hơn ba mươi năm trước, ở tại Hương Cảng có người yêu cầu tôi giảng giải Chú Lăng Nghiêm, nhưng vì cơ duyên chưa thành thực, cho nên cũng không giảng. Đến nước Mỹ rồi, pháp môn thù thắng phát sinh ra, người tu học đừng xem việc này quá đơn giản và dễ dàng, là diệu pháp trong trăm ngàn vạn kiếp khó gặp được.

Người có bệnh tật, đa số là có ma quỷ đến gây cho bạn tai nạn, không phải ngẫu nhiên như vậy. Có những bệnh tật, ban ngày thì vô sự, nhưng ban đêm thì chúng đến, loài quỷ này thuộc âm. Có khi chúng đến cả ban ngày và ban đêm, đây là quỷ thuộc âm dương, đều hỗn hợp, chúng chẳng sợ mặt trời, thọ được dương, cho nên ban ngày cũng có bệnh tật. Các vị cũng có một số người có kinh nghiệm này, có những người ban đêm ở trên giường rên rỉ không ngừng. Quỷ thần cũng có đủ thứ khác nhau, sự việc trên thế giới, nói thô thì cũng rất là thô, nói tế thì cũng rất là tế.

Chú Lăng Nghiêm sắp giảng xong, tôi đã tận hết khả năng, lúc ban đầu cũng chẳng có ai dạy tôi, nhưng tôi có một thứ tinh thần cầu pháp, tôi từ trong khốn khổ hoạn nạn mà đắc được, hiện tại tôi rất dễ dàng giảng cho các vị nghe, các vị có cơ hội nghe, đừng để cơ hội trôi qua, tôi hy vọng các vị hiểu nhiều về vấn đề này. Đây cần phải có công phu, mới có thể minh bạch tình hình thật tế, chẳng phải học văn tự

Bát Nhã ở ngoài miệng thì hiểu được, đây nhất định cần phải kết hợp với trời đất âm dương tạo hoá hợp mà làm một, thì mới xuyên qua lý luận này.

(Bốn câu kệ dưới đây không thấy lời giảng giải).

"Tứ chi đốt xương đau triền miên":

"Nhiều năm nhiều tháng bệnh không ngừng":

"Thường thiện phạt ác oai mãnh tướng":

"Nghe được thần Chú tiêu tội khiên":

502. Ta phòng án già.

Dịch: Quỷ đau hai bắp tay.

Kệ:

Lưỡng bác ngũ thể thống quỷ lâm
Đao binh chỉ man du chúc xâm
Hoả thiêu địa ngục tai khổ liệt
Chân ngôn mật ngữ bảo an ninh.

Nghĩa là:

Hai bắp tay năm thể đau do quỷ
Đao binh chỉ man du chúc xâm
Lửa thiêu địa ngục tai nạn khổ
Chân ngôn mật ngữ giữ an ninh.

Giảng giải: Không thấy lời giảng giải.

"Hai bắp tay năm thể đau do quỷ":

"Đao binh chỉ man du chúc xâm":

"Lửa thiêu địa ngục tai nạn khổ":

"Chân ngôn mật ngữ giữ an ninh":

503. Bóc ra trượng già du lam.

Kệ:

Thiện ác tri thức hoá ngu hiền
Thuận nghịch tình tấn độ đảo huyền
Toả linh chùy chữ hàng ma quỷ
Giải oan cứu khổ tiêu tội khiên.

Nghĩa là:

Thiện ác tri thức hoá ngu hiền
Thuận nghịch tình tấn độ treo ngược
Vòng chuông chày sắt hàng ma quỷ
Giải oan cứu khổ tiêu tội khiên.

Giảng giải: Học Phật pháp phải nắm lấy chỗ quan trọng, phải chân chánh hiểu mới được, như vậy thì bạn mới nhận thức được Phật pháp. Nếu bạn chân đi không vững, ý chí không kiên định, theo hướng gió thổi, thì dù có thể nào cũng không thể nhận thức được Phật pháp, đều là dụng công phu ngoài da. Chú Lăng Nghiêm xưa nay cũng có chú giải, nhưng họ đều dụng công phu trên văn tự, trích đồng một đoạn, trích tây một đoạn. Pháp chân chánh thì chẳng có sự phức tạp như vậy, nó là giữ trọn tinh hoa, chỉ cần bạn minh bạch nghĩa của nó là được. Tông chỉ của tôi là đơn giản mà đầy đủ, không rùm rà, không dùng quá nhiều danh từ.

Chú Lăng Nghiêm có pháp cát tường, pháp tăng ích, pháp câu triệu, pháp thành tựu, pháp hàng phục. Bắt đầu từ câu Chú 504 là pháp câu triệu, từ câu Chú 503 về trước là pháp hàng phục. Câu triệu có

lưỡi câu, kêu bạn đến, như cảnh sát cầm giấy triệu tập, thì có thể kêu bạn đến, bắt bạn lại. Không đến cũng phải đến, đến cũng phải đến. Câu triệu và hàng phục là cảnh cáo bạn, cảnh cáo bạn nếu không đến, không nghe mệnh lệnh, thì sẽ dùng câu triệu, nhưng pháp này không thể tùy tiện dùng, năm đại tâm Chú cũng không thể tùy tiện dùng, khiến cho người khinh cử vọng động, như vậy không thể được.

Chú có Chú thân, đức hạnh của bạn không đủ thì không thể dùng, đủ đức hạnh nhất định phải trì giới, bằng không thì không đủ tư cách dùng Chú. Như một số người chẳng hiểu gì hết, tùy tiện sát sinh, trộm cắp, tà dâm, nói dối, uống rượu, khấn cấp trì niệm năm đại tâm Chú, đây là pháp nhiệm ô coi thường. Pháp không thể khinh cử vọng động. Bạn có thể tu, mỗi ngày thọ trì, niệm Kinh, trì Chú, không màng có công hiệu hay không, thì vẫn cứ tụng niệm, như công phu đánh chuông, không màng như thế nào, hằng ngày vẫn cứ đánh chuông, mài dũa rèn luyện, không màng công phu như thế nào, mài dũa rèn luyện thì sẽ có công phu, không thể nói không mài dũa rèn luyện thì có công phu. Cũng đồng lý như vậy, thọ trì pháp thì phải mỗi ngày không gián đoạn, trong bất cứ hoàn cảnh nào, trong sự bận rộn cũng đều tu pháp.

Khi tu pháp thì không màng nó có công hiệu hay không, cũng giống như ăn cơm, mặc quần áo vậy. Hằng ngày khoá tụng không thể gián đoạn, không màng nó có công hiệu hay không, mỗi ngày đều tụng trì đọc tụng, thời gian lâu dần sẽ có cơ sở. Khi tu thì không cần biết nó có công hiệu hay không, cho nên

đừng có khinh sư mạn pháp, đừng có tùy tiện, giống như luyện công phu. Pháp Sư Hải Đăng là người có công phu, chỉ cần muốn ra đòn đánh, không đánh người, đây tức là có công phu. Thọ trì có công đức, vẫn không tùy tiện dùng. Không tùy tiện dùng, giống như bạn có cây thương, không thể tùy tiện phóng cây thương. Có là được rồi, nhưng có sẵn mà không dùng, chỉ giữ để đó, khi nào không thể giải quyết được thì mới dùng đến. Như công phu của pháp sư Hải Đăng chỉ ra đòn đánh, nhưng một khi động thủ, thì có thể khiến người vắng ra xa, nếu dụng công, thì người sẽ mất mạng. Hàng phục thiên ma, chế các ngoại đạo, cũng như thế.

Khi tôi tuổi còn trẻ, đã từng khinh cử vọng động, đắc tội rất nhiều với thiên ma. Lúc đó tôi cũng không biết sợ, to gan thật, mỗi ngày dắt theo đệ tử nhỏ tuổi vào trong núi thử những đoạn pháp này xem có công hiệu gì không, về sau biết là tùy tiện dùng, gây ra nhiều phiền phức. Bây giờ biết sự lợi hại như vậy, Phật pháp rất là linh, nhưng không thể dùng bừa bãi, hoặc khinh cử vọng động.

Pháp Lăng Nghiêm là trăm ngàn đại kiếp khó gặp được, lần này giảng Chú Lăng Nghiêm, ba ngàn đại thiên thế giới đều sáu thứ chân động, cung điện thiên ma đứng không yên, muốn liên hợp với nhau, cho rằng tôi đối với chúng rất bất lợi. Các vị học pháp phải biết sự quan trọng của pháp này, đừng tùy tiện thử xem, bằng không sẽ làm thương hại đức tánh của mình và sự tự do của chúng sinh, khiến cho họ không vui. Học thì có thể học, nhưng không thể dùng, vì

không có đức hạnh để chi phối quỷ thần và hộ pháp, như vậy chỉ có tăng thêm tội nghiệp của chính mình.

"Thiện ác tri thức hoá ngu hiền": Có thiện ác tri thức, thiện là thuận thời dạy bạn, ác là nghịch cảnh dạy bạn, đó là nghịch cảnh tạo anh hùng, tăng thêm sự nhẫn nại chí khí và nguyện lực của chúng ta, dạy người tất cả đều có thể tự nhiên mọi lúc mọi nơi, cho nên có thiện ác tri thức. Đối với thiện phải y giáo phụng hành, đối với ác thì lấy họ làm giới, như người tà tri tà kiến là ác tri thức, thiện làm pháp, ác làm giới, đều phải tinh tấn, từ từ hướng về trước dụng công. Minh bạch Phật pháp, thì bất cứ lúc nào, ở trong đạo đều chẳng có vấn đề gì hết, tất cả đều tiếp nhận mà giải quyết. Không minh bạch Phật pháp, thì đi khắp nơi đều là chông gai. Thiện ác tri thức hoá người hiền và người ác.

"Thuận nghịch tinh tấn độ treo ngược": Thuận nghịch đều tinh tấn, độ chúng sinh treo ngược, đây là phát tâm Bồ Tát, người tu đạo phải như vậy.

"Vòng chuông chày sắt hàng ma quỷ": Vòng chuông chày sắt đây là binh khí pháp bảo, dùng để hàng phục tất cả ma quỷ.

"Giải oan cứu khổ tiêu tội khiên": Giải oan cứu khổ, thì tội khiên sẽ tiêu trừ.

504. Bộ đa tỷ đa trà.

Dịch: Quỷ thi lâm.

Kệ:

Hi hữu đại thừa diệu vô phương

Kim cang bồ đề nhiếp quỷ vương
Thi lâm quyền thuộc giai thọ thụ
Câu triệu pháp kim tinh bát hoang.

Nghĩa là:

Đại thừa hi hữu diệu vô cùng
Kim cang bồ đề nhiếp quỷ vương
Thi lâm quyền thuộc đều truyền thụ
Pháp câu triệu khiến chúng nghe lời.

Giảng giải: Đây là pháp câu triệu, bắt yêu ma quỷ quái, bắt sơn yêu thủy quái lại, không màng là bao nhiêu ma quỷ đều phải đến, cho nên nói "Đại thừa hi hữu diệu vô cùng".

"Kim cang bồ đề nhiếp quỷ vương": Kim cang bồ đề triết phục nhiếp thọ quỷ vương.

"Thi lâm quyền thuộc đều truyền thụ": Thi lâm là nơi chôn tử thi, có rất nhiều quyền thuộc của quỷ, chúng đều được truyền thụ.

"Pháp câu triệu khiến chúng nghe lời": Đây là pháp câu triệu, chúng đều phải nghe mệnh lệnh, quỷ quái gì cũng đều phải nghe, nhưng phải có đức hạnh, bằng không chúng sẽ không nghe lời.

505. Trà kỳ ni.

Dịch: Quỷ mị.

Kệ:

Mị quỷ tà thuật huyền hoá kỳ
Thất khứ chủ tử khởi hồ nghi

Linh thanh loa hưởng thanh oa khiêu
Thần Chú gia trì lãnh nhiệt ly.

Nghĩa là:

Quý mị tà thuật huyền hoá kỳ
Mất đi chủ tể khởi hồ nghi
Tiếng linh tiếng ốc đồng thanh gọi
Thần Chú gia trì là hàn nhiệt.

Giảng giải: Hết thấy lời Chú đều là chân ngôn của Phật, tức là những lời chân thật, có thể thông đạt ba cõi (cõi dục, có sắc, cõi vô sắc). "Chân ngôn" là một thứ lời lẽ chọn dùng cõi linh. Con mắt thịt của một số người không thể thấy được cõi linh, nhưng một khi người tụng Chú, thì tự nhiên phát khởi một thứ sức lực không thể nghĩ bàn. Tuy là không thể nghĩ bàn, nhưng vẫn biết được một chút. Từ chỗ biết được một chút này, bèn tiến vào biết được những công lực khác không thể nghĩ bàn. Chú là do chư Phật Bồ Tát nói, tức cũng là ở trong sự tịch mặc phát ra pháp linh, thông đạt chín pháp giới. (Phật là một trong mười pháp giới, nhưng Phật đã đến được quả vị cứu kính giác), cho nên Phật khác với những chúng sinh khác còn điên đảo.

Mỗi một câu Chú có sức lực nhiều phương diện, chẳng riêng gì một thứ, giống như sự công hiệu của thuốc, tuy có thể trị bách bệnh, nhưng đều có sự chủ trị chứng bệnh.

"Trà Kỳ Ni" là « Quý mị ». Câu này chuyên hàng phục quý mị. Quý mị chẳng đối phó với chúng

sinh khác, nhưng chúng chuyên đối phó với nhân loại.

"Quý mị tà thuật huyền hoá kỳ": Chúng có đủ thứ thần thông biến hoá, lúc biến hoá người nam, lúc biến hoá người nữ, có khi lại biến hoá thành súc sinh, thiên thần .v.v... đủ thứ hình dáng, pháp thuật không thể nghĩ bàn. Kỳ thật, pháp lực của Phật và ma đều không thể nghĩ bàn, chỉ là khác biệt giữa tà và chánh mà thôi. Phá hoại người không so sánh với người ngu si, phá hoại người là vì quá thông minh, mới chuyên môn dùng sự thông minh của mình đi làm việc xấu gạt người. Tà ma ngoại đạo đều có bản lãnh lớn, quyền thuộc của họ cũng nhiều, nhưng chúng chuyên môn làm việc xấu, tà tri tà kiến, mỗi cử chỉ hành động đều muốn hại người. Ranh giới giữa Phật và ma là tại chỗ này, đừng cho rằng ma chẳng có bản lãnh, nếu chúng chẳng có bản lãnh, thì chúng sẽ không khởi đối đầu với Phật, đấu pháp với Phật. Vì chúng có bản lãnh lớn, nên trong mắt không nhìn ai ra gì hết, làm việc đều không chánh đáng, đều là ma nghiệp, nghiệp nhiễm ô, chẳng phải nghiệp thanh tịnh. Phật thì làm nghiệp thanh tịnh, sự khác nhau là tại chỗ này. Trong Phật giáo là "Hãy làm các việc lành, đừng làm các việc ác", ma thì ngược lại, chúng thì "Không làm các việc lành, mà làm các việc ác". Chuyên làm những chuyện xấu ác, lường gạt người, khiến cho người hồ nghi không tin.

"Mất đi chủ tể khởi hồ nghi": Quý mị hay khiến cho người nghe một thứ âm thanh gì đó, hoặc khiến cho bạn cho rằng mình đã khai ngộ. Khai ngộ

không thể tự mình chứng minh, mà cần phải có người khác thừa nhận. Tổ sư từ xưa đến nay, chưa từng tự mình chứng minh nói "Tôi là tổ sư".

Quý mị hay có đủ thứ pháp thuật biến hoá, như một số yêu ma thuật, nhưng đây đều là huyền hoá, hư vọng không thật. Chúng nói tựa như rất có đạo lý, kỳ thật là tựa đúng mà sai, hư vô thăm thẳm. Xấu nhất là khiến cho người mất đi chánh niệm, mà làm chủ không được, lúc khóc, lúc cười, như bị điên khùng. Hoặc lúc đói, lúc khát, khiến cho người tư tưởng hành vi biến thành chẳng bình thường, suốt ngày đến tối chỉ nhìn người khác không đúng, muốn hại người, tánh A Tu La ngày càng cao, thích đấu tranh.

Tóm lại, thiên biến vạn hoá, lúc tốt, lúc xấu, khiến cho người cao thâm khó dò, mất đi chánh niệm. Nhưng, một khi người nào bị quý mị mê hoặc rồi, thì sẽ hồ nghi không tin, thậm chí hay tự nghĩ rằng: "Mặt trời có thể biến thành mặt trăng được chăng? Mặt trăng có thể biến thành mặt trời được chăng"? Trong Chúng Đạo Ca của Vĩnh Gia đại sư có nói rằng: "Mặt trời có thể lạnh, mặt trăng có thể nóng", như vậy, mặt trời có thể biến thành mặt trăng được chăng? Mặt trăng có thể biến thành mặt trời được chăng? Vĩnh Gia đại sư nói có thể, đương nhiên là có thể". Do đó người bị quý mị mê hoặc, tự diễn tự nói, tự hỏi, tự đáp, trong không sinh có, càng quấy rối càng hồ đồ, làm cho đầu óc của mình hôn mê. Một khi trong tâm của chủ nhân ngủ rồi, thì giấc sẽ thừa cơ đột nhập vào. Tóm lại, chúng vào rồi, thì sẽ khiến cho bạn sinh ra hoài nghi.

"Tiếng linh tiếng ốc đồng thanh gọi": Câu Chú này cũng dịch ra là "Linh loa" (cái linh, con ốc), là pháp khí kim cang bộ xử dụng. Cũng có thể là một trong pháp thuật của quỷ mị. Tiếng linh con ốc đồng thanh gọi, người tu hành nghe đến nhiều thứ tiếng vang kỳ quái, cũng hay bị làm cho thần trí không bình thường.

"Thần Chú gia trì lìa hàn nhiệt": Niệm câu Chú này, thì sẽ xa lìa khỏi bệnh hàn, bệnh nhiệt. Người mang thứ bệnh này, có khi lạnh đến cực điểm, có khi lại nóng đến cực điểm, đây là do lạnh đến cực điểm thì chuyển nóng, nóng đến cực điểm thì chuyển lạnh, như bệnh sốt rét. Người bị ma bệnh chi phối, thì không thể làm chủ được, cũng không biết sống chết. Nếu có thể tụng trì Chú Lăng Nghiêm, thì sẽ xa lìa được bệnh hàn nhiệt.

506. Thập bà ra.

Dịch: Quỷ tất cả bệnh nhọt.

Kệ:

Quang minh biến chiếu mãn tam thiên
Nhất thiết ác sang đĩnh độc quyền
Kích thứ tảo trừ chư ma thuật
Tụng Chú quy mạng Thiên Trung Thiên.

Nghĩa là:

Quang minh chiếu khắp đầy tam thiên
Tất cả bệnh nhọt độc hết sạch
Cực quang quét trừ các ma thuật

Tụng Chú quy mạng Thiên Trung Thiên.

Giảng giải: Thập Bà Ra dịch là “Quý tất cả bệnh nhọt”, cũng dịch là “Quang diệm”. Một khi niệm câu Chú này, thì quang minh chiếu khắp ba ngàn đại thiên thế giới, cho nên câu kệ nói rằng “Quang minh chiếu khắp đầy tam thiên”.

“Tất cả bệnh nhọt độc hết sạch”: Máu khí của con người không thông, thì sẽ sinh ra bệnh nhọt. Trong sự bất tri bất giác, quý bệnh nhọt phát tán những chất hoá học, sẽ thâm nhập qua đường khí quản, hoặc đường hô hấp của bạn, khi chất độc phát tác, thì sẽ sinh ra bệnh nhọt. Bệnh nhọt là “Không sợ đỏ sưng cao lớn, chỉ sợ đen tía trũng lõm”. Nếu ác nhọt là màu đen, màu tía thâm, hoặc trũng lõm, thông thường là nhọt độc. Nói chung bệnh nhọt có nhiều thứ nhọt, nặng nhẹ khác nhau, có những thứ bệnh nhọt rất độc hại. Một khi bạn niệm Chú Lăng Nghiêm, thì sẽ phóng quang minh, tiêu trừ tất cả bệnh nhọt.

“Cực quang quét trừ các ma thuật”: Câu Chú này có công dụng tựa như lời xạ, giống như bây giờ gọi là bắn laser, trong Phật pháp vốn có thứ này, nhưng chẳng phải sức người có thể không chế được, mà là do Bồ Tát quản lý. Một khi phóng lời xạ quang, thì tự nhiên có thể hoà giải các thứ độc, quét sạch các tà thuật. Phật dùng cực quang hay trị tất cả bệnh tà. Phật sớm đã biết thế giới tương lai các quần ma làm loạn, do đó việc trước hết là dự bị những Chú này để đối trị.

"Tụng Chú quy mạng Thiên Trung Thiên":
Tụng Chú Lăng Nghiêm là quy mạng Thiên Trung
Thiên tức là Phật.

507. Đà đột lô ca.

Dịch: Quỷ tất cả bệnh nhọt.

Kệ 1:

Sang quỷ lang độc hại sinh mạng
Thế Tôn từ mẫn thuyết linh văn
Hành giả tụng trì tiêu nạn chướng
Giải trừ chúng khổ ung thư bệnh.

Nghĩa là:

Quỷ nhọt lang độc hại sinh mạng
Thế Tôn thương xót nói linh văn
Hành giả tụng trì tiêu chướng nạn
Giải trừ các khổ bệnh ung thư.

Giảng giải: "Quỷ nhọt lang độc hại sinh mạng":
Quỷ bệnh nhọt này, chuyên nguy hại sinh linh.

"Thế Tôn thương xót nói linh văn": Phật vì
lòng từ bi, nên ban cho chúng ta Thần Chú Lăng
Nghiêm để bảo hộ.

"Hành giả tụng trì tiêu chướng nạn": Nếu hay
tụng trì Chú này, thì bách bệnh sẽ tiêu trừ.

"Giải trừ các khổ bệnh ung thư": Ung thư đều
là bệnh nhọt lửa độc, khiến cho bệnh nhân rất thống
khổ. Niệm Chú Lăng Nghiêm thì bệnh nhọt độc hại sẽ
tiêu tan, sự thống khổ của bệnh nhân cũng sẽ giải trừ.

Kệ 2:

Nhất thiết sang quỷ đồ độc thâm
Giới lại tiền anh dương mao đỉnh
Thần Chú trí mẫu gia trì lực
Giải trừ tức nghiệp hoạch an ninh.

Nghĩa là:

Tất cả quỷ nhọt rất độc hại
Ghẻ hủ brou cổ nhọt lông dê
Thần Chú trí mẫu sức gia trì
Giải trừ nghiệp xưa được an ninh.

Giảng giải: "Tất cả quỷ nhọt rất độc hại": Loài quỷ này rất là nguy hiểm, còn pháp thuật thì biến hoá khó dò.

"Ghẻ hủ brou cổ bệnh lông dê": Ghẻ và ghẻ lở đều là bệnh ở ngoài da, hay truyền nhiễm. Brou là cục brou sinh ra ở cổ. Nhọt lông dê thấy ở phương bắc Trung Quốc, là một thứ bệnh khuẩn, do trên lông dê, lạc đà truyền nhiễm. Một khi mắc thứ bệnh nhọt độc này, thì lập tức lựa lấy ra lông của dã thú trong thân thể của nó, do đó có câu "Trước bảy sau tám", tức là dùng cái dùi, ở trước ngực lựa lấy bảy nơi, sau lưng lựa lấy tám nơi, thì bệnh mới khỏi. Nếu kéo dài ba ngày mà không trị khỏi, thì người bệnh sẽ chết. Ở trên nói đủ thứ bệnh nhọt độc brou ghẻ, đều là quỷ nhọt tác quái ở phía sau.

"Thần Chú trí mẫu sức gia trì": Câu Chú này cũng gọi là trí mẫu, nhờ sức gia trì của Thần Chú Lăng Nghiêm.

"Giải trừ nghiệp xưa được an ninh": Đại khái những bệnh nhọt lở loét sưng phù bướng, phần nhiều là do oan nghiệp quá khứ mà ra. Tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, thì sẽ giải trừ nghiệp cũ, nhọt độc cũng sẽ không cần thuốc mà khỏi, bệnh nhân sẽ được mạnh khoẻ.

508. Kiến đốt lô kiết tri.

Dịch: Quỷ nhọt con nhện.

Kệ 1:

Thiên hành quỷ quái phóng xạ độc
Tri chu sang bệnh nan hàng phục
Bảo Sinh bộ chủ quang cứu hộ
Hư Không Tạng Vương đại tẩy trừ.

Nghĩa là:

Quỷ quái bay đi phóng xạ độc
Bệnh nhọt con nhện khó hàng phục
Bảo Sinh bộ chủ quang cứu hộ
Hư Không Tạng Vương quét trừ sạch.

Giảng giải: "Quỷ quái bay đi phóng xạ độc": Con quỷ nhện nhện này bay đi ở trong không trung, rải độc khắp nơi.

"Bệnh nhọt con nhện khó hàng phục": Độc của nó rất lợi hại, khó mà hàng phục.

"Bảo Sinh bộ chủ quang cứu hộ": Phương nam Bảo Sinh Phật, phóng ra một thứ lôi xạ thiên nhiên,

để hoà giải chất độc của quỷ độc nhên nhện, tiêu diệt tác dụng ác độc của nó.

"Hư Không Tạng Vương quét trừ sạch": Sự quét trừ này khắp hư không pháp giới, quét sạch hết thấy khói đen chướng khí, ác độc tà khí, không còn nữa, khiến cho pháp giới được thanh tịnh.

Kệ 2:

Tri chu tranh nanh độc khí công
Đới trạng bào chân khuẩn thũng hồng
Bảo Sinh quang chiếu tiêu tội chướng
Kỳ tạt quái chúng nhất tảo không.

Nghĩa là:

Nhên nhện dữ tợn rải khí độc
Mang đáng bệnh sởi khuẩn sưng đỏ
Bảo Sinh quang chiếu tiêu tội chướng
Chúng bệnh kỳ quái quét sạch hết.

Giảng giải: "Nhên nhện dữ tợn rải khí độc": Con quỷ nhện này, một số người mắt thịt nhìn không thấy được, nhưng nó dữ tợn đáng sợ, chuyên phóng khí độc.

"Mang đáng bệnh sởi khuẩn sưng đỏ": Trung Quốc ngày xưa, thứ bệnh này gọi là "Nhọt nhên nhện", danh từ y học hiện đại gọi là "Mang đáng bệnh sởi". Khi bệnh phát thì trước hết ở lưng, một chỗ nhỏ có cảm giác đau ngứa, dần dần kéo dài lan ra khắp lưng, màu đỏ nhỏ như hạt đậu, vừa đau vừa ngứa. Thứ nhọt này làm cho người bệnh cảm giác đau như kim đâm, rất là khó chịu.

"Bảo Sinh quang chiếu tiêu tội chướng":
Phương nam Bảo Sinh bộ phóng ra quang lôi xạ, tiêu
trừ oan nghiệp oán hận đời trước.

"Chúng bệnh kỳ quái quét sạch hết": Hết thầy
kỳ nan tạp chứng, như bệnh nhọt nhên nhện .v.v...
đều quét sạch hết.

509. Bà lộ đa tỳ.

Dịch: Quỷ bệnh ghê nhọt.

Kệ:

Kịch liệt âm độc chủng chủng hình
Vô minh thũng thống như cang đinh
Bát vạn diệu pháp đảo bĩ ngạn
Liên Hoa bộ chủ trừ quỷ linh.

Nghĩa là:

Âm độc kịch liệt đủ thứ hình
Vô minh sưng đau như đinh thép
Tám vạn diệu pháp đến bờ kia
Liên Hoa bộ chủ trừ quỷ ma.

Giảng giải: Câu Chú này là chỉ “Quỷ nam ghê
nhọt”, còn quỷ ngâm dâm nhọt là quỷ nữ. Hai con
quỷ này lúc còn sống, thì đều chẳng giữ quy cụ, nên
chết rồi thì làm loài quỷ này, có chất độc rất là kịch
liệt. Bệnh ghê nhọt chẳng dễ gì điều trị. Bệnh nhọt
giống như một cây đinh sinh ở trên thân. Tại sao quỷ
nam làm loài quỷ này? Vì họ chết do thứ bệnh này, vì
tâm dâm dục quá nặng, cho nên có đủ thứ âm độc

kịch liệt. Chúng chuyên môn cưỡng gian dâm, hoặc tà dâm, cho nên sinh ra thứ bệnh ghẻ nhọt này. Do trước kia có thứ quỷ này, khiến cho họ chết vì thứ bệnh này, cho nên họ muốn báo thù, làm cho người người đều sinh thứ bệnh này, "Nhân như vậy, quả như vậy", đây là vô minh chướng ngại, khiến cho họ tạo thứ nghiệp này, làm cho người người chết vì thứ bệnh này. Họ đã làm quỷ còn tạo nghiệp, cho nên nói "Âm độc kịch liệt đủ thứ hình". Thứ âm độc này, chẳng có thứ gì độc bằng nó. Bệnh ghẻ nhọt cũng chẳng phải đều giống nhau, tuy tựa như cây đinh, nhưng cũng có lớn, có nhỏ, có dài, có ngắn, có đủ thứ nhan sắc, cho nên nói "đủ thứ hình".

"Vô minh sung đau như đinh thép": Khiến cho người sinh ra một thứ độc sung phù. Nhân khởi chẳng ra khỏi một danh từ, cho nên gọi vô minh sung độc. Thứ sung độc này như đinh sắt, đinh đâm vào mình cứng giống như thép, cho nên nói "Vô minh sung đau như đinh thép".

"Tám vạn diệu pháp đến bờ kia": Nhờ có Phật nói tám vạn bốn ngàn pháp môn vi diệu, khiến cho con người cải ác hướng thiện, sửa lỗi làm mới. Tuy làm loài quỷ này, Phật bèn nói thứ pháp này, khiến cho họ giác ngộ, một khi họ giác ngộ, thì sẽ đến được bờ bên kia, sẽ không còn độc nữa, bệnh sẽ lành, cho nên nói "Tám vạn diệu pháp đến bờ kia".

"Liên Hoa bộ chủ trừ quỷ ma": Đây thuộc về thanh tịnh Liên Hoa bộ chủ, tiếp xúc thứ bệnh đau này. Hoa sen rất thanh tịnh, sinh ra ở trong bùn mà

không nhiễm. Liên Hoa bộ chủ dùng đủ thứ pháp thanh tịnh, khiến cho quỷ âm độc trừ khử.

Khi chúng ta tả bài kệ, thì phải biết ý nghĩa của quỷ, nguyên lai của Chú và tiền nhân hậu quả. Còn phải biết tại sao có thứ bệnh này! Vì họ có tư tưởng thích tà dâm, cho nên mới sinh bệnh này, do đó có câu "Vật dĩ loại tỵ, Nhân dĩ quần phân", nhân như vậy, quả như vậy. Loài quỷ này tìm đến họ, có thể nói là có "Duyên", cũng có thể nói là có "Oán", trong đạo lý đó mà nói ra thì vô cùng vô tận. Bốn câu kệ này đã nói đại khái về tiền nhân hậu quả. Nếu thật nhận thức được, thì sẽ biết nó là ý nghĩa gì. Nếu không thật hiểu biết, thì tả ra vật gì cũng đều chẳng giống như in với câu Chú.

510. Tát bác lô.

Dịch: Quỷ mạn dâm nhọt.

Kệ:

Mạn duyên biến thể tâm dâm khuẩn
Thử dữ bỉ khởi tối kham kinh
Bát Nhã trí kiểm trăm tình đế
Khôi phục thanh tịnh bốn lai chân.

Nghĩa là:

Vương vít khắp thân ngầm khuẩn dâm
Đây hết kia sinh rất kinh sợ
Trí kiểm Bát Nhã chém rễ tình
Khôi phục thanh tịnh thật xưa nay.

Giảng giải: Chúng ta giảng Chú Lăng Nghiêm tức là Lăng Nghiêm đàn tràng, đây là việc kinh thiên động địa, còn trịnh trọng hơn việc vũ khí hạch tử, cho nên chúng ta phải nhận thức rõ ràng.

"Vương vít khắp thân ngấm khuẩn dâm": Quỷ ngấm dâm là quỷ nữ, tức người nữ hành dâm dục. Thứ nhân tố này đều do tâm dâm dục mà khởi, không khác gì mấy bệnh nhọt dương mai. Thứ bệnh nhọt này chẳng dễ gì trị khỏi, trị khỏi ở chỗ này, thì chỗ khác lại phát bệnh. Thứ khuẩn bệnh này có tính độc tố truyền nhiễm, hay lan toả vương vít, từ địa phương nhỏ, lan rộng ra địa phương lớn, cho nên nói "Vương vít khắp thân". Ngấm dâm tức cũng là xâm lược, cho nên gọi "Mạn dâm" như dùng nước ngâm.

"Tại sao có loài quỷ này? Vì lúc cô ta còn sống, thì cứ hành dâm dục, chết rồi chuyển qua giận người khác, nói "Tốt! Tôi chết vì bệnh này, tôi cũng kêu bạn chết vì bệnh này". Cô ta không nghĩ là chính mình không giữ quy cụ, chết vì bệnh này, ngược lại có một sự oán giận, cho rằng người khác làm cho cô ta chết vì bệnh này, cho nên cô ta cũng làm cho người khác chết vì bệnh này. Do đó người mắc thứ bệnh nhọt này, điều trị cũng trị không khỏi. Vào thời xưa, bệnh nhọt dương mai (còn gọi là bệnh hoa liễu) khó trị nhất, đây đều thuộc về khuẩn nấm.

"Đây hết kia sinh rất kinh sợ": Thứ độc này không dứt, chỗ này chữa khỏi, thì chỗ khác lại sinh ra, bạn thấy nó giống như khỏi bệnh, qua vài ngày lại phát tác, vì khuẩn độc chưa tiêu diệt, dù dùng thuốc sát trùng cũng giết không chết nó.

"Trí kiểm Bát Nhã chém rễ tình": Vì bệnh độc thâm căn cố đế, không dễ gì làm sạch sẽ được. Vậy phải làm sao? Phải dùng trí huệ. Người có trí huệ thì không sinh tâm dâm dục, dùng kiểm báu trí huệ Bát Nhã, để chặt đứt gốc rễ tình dục.

"Khôi phục thanh tịnh thật xưa nay": Sẽ hồi phục lại thanh tịnh, trở về nguồn cội, trở về bản tâm không dâm dục, trong cảnh giới tư tưởng không tà thiên chân hoạt bát. Người thế gian nói trần lao? "Trần" là gì? Tức là ý niệm dâm dục. Bạn xem từng hạt bụi ở trong hư không, đều thuộc về bên ngoài, tại sao con người hay sinh ra một mối cực khổ? Vì trong tâm có "trần".

Một số người đều cho rằng người nam kết hôn với người nữ là thiên kinh địa nghĩa, do đó có câu "Nam nữ ở với nhau, chuyện bình thường xưa nay", đức Khổng Tử cũng khuyến khích người ta kết hôn, cho nên đều làm hại người chết. Cái hại của người nam khi sinh ra, gì cũng không biết, chỉ biết đi tìm cầu người nữ. Người nữ khi sinh ra, gì cũng đều chẳng minh bạch, chỉ biết đi tìm người nam. Họ thật sự hiểu biết gì? Gì cũng đều chẳng hiểu biết. Tuy hiện tại có ti vi để xem, nhưng đối với vấn đề này chẳng chân chánh minh bạch. Nếu minh bạch, thì sẽ không mê như thế. Vì không biết, không minh bạch, mới đi tìm cầu, nên càng tìm cầu thì càng đoạ lạc, mà biến thành quỷ ngâm dâm, biến thành quỷ bệnh ghê rợn, bạn xem đáng thương hay không đáng thương? Loài quỷ này hằng ngày thống khổ không thể tả, cho nên chúng có một sự oán khí rằng: "Tôi thống khổ

như vậy, tôi cũng sẽ làm cho các bạn thọ khổ giống như tôi"! Cho nên chúng muốn tìm đồng bạn, đi thọ khổ với chúng. Chúng thấy người khác thọ khổ, thì giống như giảm bớt đi sự thống khổ của chính họ, đây là tâm đồ kị hình thành. Nếu ai có tâm đồ kị, thì phải coi chừng một chút.

511. Ha lăng già.

Dịch: Quỷ bệnh nhọt đỏ.

Kệ:

Xích sang quỷ độc tâm hoả thịnh
Đại chúng Tăng già tác Yết Ma
Nguyện biện Phật sự cầu chân trí
Ái tác pháp vụ chánh giác thành.

Nghĩa là:

Quỷ nhọt đỏ tâm độc lửa mạnh
Đại chúng Tăng già tác Yết Ma
Nguyện làm Phật sự cầu thật trí
Thích làm việc pháp thành Chánh Giác.

Giảng giải: Ha Lăng là “Quỷ bệnh nhọt đỏ”.

"Quỷ nhọt đỏ tâm độc lửa mạnh": Tại sao bệnh nhọt này là màu đỏ? Vì quỷ này lúc ban đầu chẳng biết lúc làm người, làm ngựa, làm bò, thì tánh nóng giận rất lớn, tâm lửa mạnh, họ chết về bệnh tâm lửa. Vì chết vì bệnh này, nên họ có bản lãnh khiến cho người khác cũng sinh bệnh nhọt đỏ giống nhau, khiến cho người linh tánh hao mòn từng chút từng chút, còn

tà tánh thì dần dần tăng thêm, chánh tánh thì mất đi. Chánh tánh suy, thì tà tánh thịnh; tà tánh suy, thì chánh tánh thịnh. Chánh tánh tức là trí huệ, tà tánh tức là ngu si. Hoặc giả có người không đồng ý, nói: "Lão Tử nói rằng: 'Đại đạo phế, có nhân nghĩa; trí huệ xuất, có đại nguy'. Pháp sư! Ngài giảng chẳng hợp với Lão Tử"! Vậy thì bạn đi học với Lão Tử, không cần theo tôi học. Kỳ thật, bạn không thể thâm nhập nghiên cứu trong đạo lộ, không thể đạo thính đồ thuyết.

"Đại chúng Tăng già tác Yết Ma": Quý bệnh nhọt đỏ tâm lửa mạnh, vậy làm thế nào bình tâm lửa? Một người không được, phải nhờ sức lực của mười phương Tăng, để làm Yết Ma thế cho người bệnh sám hối. Yết Ma tức là chiếu theo Phật chế, tuyên cáo việc quan trọng ba lần, gọi là "tam phiên Yết Ma", sau đó y chiếu quy cụ tác pháp, tựa như lập pháp, ba lần đọc thông qua. Tại sao vậy? Vì không dùng quy cụ, không thành vương tròn.

"Nguyện làm Phật sự cầu thật trí": Làm Yết Ma tức là nguyện làm tất cả sự việc của Phật giáo và y Phật chỉ thị mà học pháp, cầu trí huệ chân thật. Tại sao phải cầu trí huệ? Vì quý bệnh nhọt đỏ lúc tại nhân địa ngu si, nóng giận quá lớn, tâm lửa mạnh, mà chết bởi ngu si. Hiện tại phải nhờ mười phương Tăng làm pháp Yết Ma, làm Phật sự, thì căn lành của họ sẽ thành thực, sẽ có thể giác ngộ, sửa lỗi làm mới, cải ác hướng thiện.

"Thích làm việc pháp thành Chánh Giác": Thích làm việc pháp tức là không lười biếng, khoá lễ

sớm tối, quá đường, đều phải tùy hỉ đại chúng, đi đứng đều phải giữ quy cụ giới luật. Ở trong rừng lâm không thể xuất chúng, tiêu dị hiện kỳ, mà còn phải tất cung tất kính, chí thành khẩn thiết, thì mới có thể thành Chánh Giác.

Đức Phật Thích Ca Mâu Ni "Tam kỳ tu phước huệ, bách kiếp chủng tướng hảo". Tu lâu như vậy, hiện tại bạn tu mới hai ngày rưỡi, mà muốn khai ngộ, bèn cho rằng mình có công đức, đó là nằm mộng phát cuồng. Cơ sở của bạn chưa tốt, nói đến công phu gì, chứng ngộ đều là gạt người. Người thật có công phu, sẽ không khoe khoang đức hạnh của mình với người khác, trong bất cứ trường hợp nào, cũng đều mai danh ẩn tích, không xuất đầu lộ diện, không thể tiêu dị hiện kỳ, duy ngã độc tôn.

Nhưng thích làm việc pháp, chẳng phải việc của mình, chẳng phải mình muốn làm gì thì làm. Bạn làm pháp của bạn, tôi làm pháp của tôi, đây gọi là lìa khỏi đại chúng, chẳng hợp chúng, thì làm sao nói đến hoà hợp Tăng, do đó "Thích làm việc pháp thành Chánh Giác", bao quát không lười biếng, giải đãi, tánh tình nhu hoà, không nổi nóng, không chướng ngại người khác, tất cả làm được như pháp có thứ lớp.

512. Du sa đất ra.

Dịch: Quý con nít bệnh nhọt.

Kệ:

Tiểu nhi sang quý thai độc xâm

Nghiêm tịnh Tỳ Ni giới luật tân
Diệu thuật khôi phục thanh tịnh thể
Ly cấu trừ tham hiện pháp thân.

Nghĩa là:

Quý nhọt con nít thai độc xâm
Nghiêm tịnh Tỳ Ni giới luật mới
Diệu thuật khôi phục thể thanh tịnh
Lìa cấu trừ tham hiện pháp thân.

Giảng giải: Câu Chú này là « Quý nhọt con nít ». Câu ở trước có liên quan tâm lửa, câu này có quan hệ đến nước. "Quý nhọt con nít thai độc xâm", đây có sự quan hệ với thai giáo, nếu cha mẹ tâm dâm dục nặng, sinh con ra dễ mắc đủ thứ bệnh nhọt. Do đó, khi người nữ mang thai, thì người nam ở riêng. Truyền thống cổ xưa, khi người nữ mang thai thì về nhà mẹ đẻ. Nếu đã mang thai, nam nữ vẫn không giữ quy cụ, làm loạn xạ ngẫu, thì con nít sẽ cảm nhiễm thai độc. Vì tinh hoa của nam nữ căn bản có chứa độc tố.

Khoa học còn chưa nghiên cứu ra chất độc này, hiện tại khoa học đang phát triển bên ngoài, chẳng phải trên trời, mà là dưới đất, không đi nghiên cứu bản thân thể con người của khoa học, đây gọi là hướng ngoại truy cầu. Cách đây mấy ngày tôi có nói chuyện với một vị khoa học gia không gian, anh ta có chức vị quan trọng trong bộ quốc phòng.

- Tôi hỏi anh ta: "Các anh chỉ đi lên trời, hoặc dưới đất, nghiên cứu vũ khí giết người. Nhưng anh không nghiên cứu trong thân thể của mình, có sức đề

kháng ra sao, khiến cho bức xạ hạch tử không làm hại anh. Đây như hướng ngoại truy cầu, cho đến hết thuở vị lai, cầu xa lắc xa lơ không có bờ mé".

- Anh khoa học gia đáp: "Tôi học khoa học đã nhiều năm, chưa từng nghe qua luân lý này".

Anh ta cảm thấy rất mới lạ.

- Tôi lại nói: "Anh đừng ngại hãy nghiên cứu khoa học bên trong thử xem. Nếu thật biết thì tất cả khoa học đều đón nhận mà giải quyết; bên trong chẳng minh bạch, mà cứ hướng ngoại tìm cầu, thì thủy chung là bỏ gốc tìm ngọn".

Vì nam nữ chẳng giữ quy cụ, cho nên con nít sinh ra thân đầy nhọt độc. Nhi đồng kém trí huệ đến như thế nào? Một số y học đối với lý luận này, đều là gãi ngứa ngoài chiếc giày. Chân chánh nguồn gốc là nam nữ không giữ quy cụ, nhất là thanh thiếu niên nam nữ hút độc, dùng ma túy, hoặc thuốc á phiện, bản thân của chúng đều hồ đồ điên đảo, cho nên sinh ra con cái không có trí huệ. Bác sĩ còn không biết nguồn gốc nhân tố ở đâu? Đây là nhân tố hiện tại rất nhiều đứa trẻ kém trí huệ, bị bệnh thần kinh, tàn phế, bại liệt! Bản thân cha mẹ không bình thường, sinh ra con cái đương nhiên cũng không bình thường. Vì bất chánh, thì quả sẽ bất chánh. Nhân như vậy, thì quả như vậy, sự việc rõ ràng ở trước mắt, con người còn bịt tai ăn cắp chuông, không chịu thừa nhận. Thai độc rất là lợi hại, không dễ gì trị, cho nên tâm dâm dục hại chết tất cả con người. Nếu người không có tâm dâm dục, căn bản sẽ không sinh bệnh nhọt ngấm dâm và tất cả nhọt độc không sạch sẽ. Vấn đề đối với bản

thân con người một khi tốt cùng chẳng thông, cứ hướng cầu bên ngoài, còn ăn nói hồ đồ.

"Nghiêm tịnh Tỳ Ni giới luật mới": Nghiêm tịnh Tỳ Ni tức là phải giữ giới luật. Trước kia bạn không giữ giới luật là cũ; bây giờ giữ giới luật là mới. Tư hào cũng không thể phạm, trong tâm vọng niệm cũng không được khởi lên. Nghiêm tịnh Tỳ Ni, tức là không khởi một tâm niệm dâm dục. Nếu tâm khởi lên niệm dâm dục, thì chẳng có nghiêm tịnh Tỳ Ni. Bạn coi thường giới luật, tức là cũ; bạn coi trọng giới luật, tức là mới.

"Diệu thuật khôi phục thể thanh tịnh": Bạn hay giữ giới luật, tức là diệu thuật, sao lại phải cầu bên ngoài? Giữ giới luật tức là không sai nhân quả. Thế nào gọi là không sai nhân quả? Tức là bạn đừng có rơi vào không, cũng đừng có rơi vào có. Bạn rơi vào không, đây là bất không nhân quả, rơi vào có, vẫn là sai nhân quả. Trong Chứng Đạo Ca của Vĩnh Gia đại sư có nói rằng:

Khoát đạt không, bất nhân quả,
Mảng mảng đặng đặng chiêu ương họa.
Khí hữu trước không bệnh diệc nhiên,
Hoàn như tị nịch nhi đầu hỏa.

Nghĩa là:

Đắm ngoan không, bất nhân quả
Bừa bãi, rối ren, càng thêm họa.
Bỏ có, níu không, bệnh vẫn nguyên
Khác nào trôn nước sa vào lửa.

Người thể hội pháp thâm sâu, thì sẽ không bát vô nhân quả. Họ sẽ không lỗ mãng, bừa bãi rồi ren, Phật cũng không sợ, ma cũng không sợ, nói rằng: "Tôi cũng là Phật, Phật cũng là tôi; Tôi cũng là ma, ma cũng là tôi". Ăn nói hàm hồ. Đây gọi là hồ đồ không rành, như Trư Bát Giới nuốt trứng quả nhân sâm, bèn đi hỏi Tôn Ngộ Không: "Anh Tôn! Anh Tôn! Quả nhân sâm mùi vị như thế nào vậy"?

Tôn Ngộ Không đáp: "Chính mầy ăn, sao lại phải hỏi tôi"?

"Khoát đạt không", người bát vô nhân quả, cảm thấy gì cũng đều chẳng có, trên không có Phật đạo có thể thành, dưới không có chúng sinh có thể độ. Họ dám chửi Phật mắng tổ, không sợ trời, không sợ đất, chân lý mù tịt, lỗ mãng, ngang tàng, bướng bỉnh, đây là đã sai lại càng sai!

Loại người này, lỗ mãng ngang tàng, họ biết nếu như họ mắng Phật, thì Phật cũng không thể lập tức cắt lưỡi của họ xuống, không thể lập tức khiến cho họ xuống địa ngục, cũng là việc tương lai. Tương lai làm kẻ câm cũng rất tốt, tỉnh khước rất nhiều phiền não! Quả nhiên tương lai họ đi làm người câm. "Bỏ có núu không": Bạn không cần cái có này, lại chấp trước vào cái không, vẫn như nhau, "Vẫn như trồn nước sa vào lửa": Giống như trồn nước mà chạy vào trong lửa.

Cho nên chúng ta phải hồi quang phản chiếu từng giờ từng phút, đừng có truy cầu bên ngoài. Đi tìm bên ngoài, dù bạn có tìm bao nhiêu, cũng đều là của người ta, sao bạn không khai quật châu báu của

mình vốn có. Trước khi chưa chứng được bốn trí: Đại viên cảnh trí, bình đẳng tánh trí, diệu quán sát trí, thành sở tác trí, có nói gì cũng đều là giả. Nếu chứng được đầy đủ bốn trí rồi, thì dù bạn mắng người cũng là thật. Phải thân tự chứng được cảnh giới nào đó, đừng có khoe đức hạnh của mình nói: "Tôi khai ngộ như thế nào, tôi chứng quả như thế nào .v.v...". Phàm là loại người này, đều là giả không thật. Bạn nghe được người này nói chuyện, nói tới nói lui đều là khen mình chê người, người này xong phim rồi đó. Phải từ tâm hạ khí, cung kính tất cả, mà cung kính thì phải từ trong tâm phát xuất, chẳng phải giả dối trước mặt. Phải trong ngoài như một, tâm chân thật, nói lời chân thật, hành vi chân thật, như vậy mới là giữ giới luật, tức là "Nghiêm tịnh Tỳ Ni", mới là đắc được "Diệu thuật". Tức nhiên đắc được bản thể thanh tịnh, thì cũng không có quỷ bệnh nhọt con nít.

"Lìa cấu trù tham hiện pháp thân": Cấu là gì? Tức là tình tình ái ái. Dâm dục là pháp nhiễm ô, lìa cấu tức là lìa khỏi pháp ô nhiễm này, tâm dâm dục này. Trừ tham, tức là trừ tâm dâm dục. Các có thừa nhận hay không, tôi cũng nói như thế. Khi nam tìm nữ, nữ tìm nam, đặc biệt rất chí thành khẩn thiết, ai cũng phá hoại không được. Nếu sức lực tin Phật mà có thứ tâm chí thành này, thì sớm sẽ thành Phật lâu rồi! Cho nên Không Tử có nói rằng:

"Tôi chưa thấy háo đức, như háo sắc vậy".

Nam nữ là tâm tâm niệm niệm muốn nói tình nói ái, nhưng không có người nào có thể tâm tâm

niệm niệm nói Phật, nói Pháp, nói Tăng. Nếu bạn dùng thứ tâm này để cầu Phật pháp, có sự khẩn thiết như vậy, thì bạn sớm đã thành Phật lâu rồi, không đợi đến hôm nay.

Có thể giảng cao hơn một bậc: Đây là :

"Người trong cuộc thì mê
Kẻ bàng quang thì rõ".

Khi làm người thì bạn mê, đến khi bạn mất đi thân người, thì mới giác ngộ, nhưng đã quá muộn, sau hối hận không kịp nữa! Đây cũng là đạo lý Diễn Nhã Đạt Đa đi tìm đầu. Có một buổi sáng sớm nọ, Diễn Nhã Đạt Đa dậy soi gương, bèn phát thần kinh nói: "Cái đầu của tôi chạy vào trong gương rồi, cái đầu của tôi đâu rồi"? Bị điên lên, chạy đi khắp các con đường, gặp người bèn hỏi: "Cái đầu của tôi chạy đi đâu mất rồi"? Chạy đi khắp nơi tìm đầu, còn cho rằng mình rất bận rộn, chẳng phải là điên đảo chăng? Đây thật là đáng thương, tức là phát cuồng. Nhưng :

"Nếu cuồng tâm mà hết, hết tức là bỏ đề".

Nếu tâm cuồng của bạn dừng lại, một khi dừng lại, thì sẽ chuyển thành bỏ đề, tức thời giác ngộ.

513. Ta na yết ra.

Dịch: Quỷ điên cuồng.

Kê:

Hút độc phục dược phát điên cuồng
Hồ ngôn loạn ngữ tự xưng vương

Bát vô nhân quả phi tinh phụ
Ngũ bộ pháp chủ trần bát phương.

Nghĩa là:

Hút độc uống thuốc phát điên cuồng
Ăn nói hồ đồ tự xưng vương
Bát vô nhân quả yêu tinh nhập
Năm bộ pháp chủ trần tám phương.

Giảng giải: "Hút độc uống thuốc phát điên cuồng": Câu Chú này là chỉ « Quỷ điên cuồng ». Tại sao có quỷ điên cuồng? Vì có người điên cuồng. Nếu không có quỷ điên cuồng, thì cũng không có người điên cuồng. Cho nên quỷ nhờ sức người, người nhờ sức quỷ, hỗ tương trợ giúp. Bạn thấy người điên cuồng họ chẳng màng, chẳng lo gì hết, chẳng sợ trời, chẳng sợ đất, người Mỹ nói tiếng Tàu, gì cũng đều chẳng sợ, cho rằng mình là ông trời, là Phật, là tổ tông. Sự điên cuồng này, cũng có một luồng oán khí bên trong. Điên cuồng chẳng phải chỉ là một thứ, mà là có rất nhiều tới tám vạn bốn ngàn thứ.

Lúc tôi ở tại Đông Bắc Trung Quốc, đã từng thấy qua một dạng điên cuồng, nói ra đây cũng đều là do nhân quả. Có gia đình nọ, sinh ra hai người con gái, cô con gái lớn được mười bảy tuổi, thì đi theo bạn trai, bèn có thai đã lớn. Tư tưởng của người xưa rất là bảo thủ, chẳng giống như nước Mỹ bây giờ rất cởi mở.

Cha của cô ta rất là nóng tính nói: "Việc này có thể nhẫn, thì gì chả nhẫn được? Làm gì chưa cưới hỏi mà có con? Đâu có lý này"! Bèn trừng trị cô ta. Vì

ông ta say rượu, do đó ông ta với cô con gái út đào một cái hố, chôn sống cô con gái lớn. Đây là giết một người mà thành hai mạng người.

Từ đó về sau, oán khí oan hồn của cô chị nhập vào cô em, quỷ lớn và quỷ nhỏ liên hợp với nhau khiến cho cô ta điên cuồng. Điên cuồng như thế nào? Cô ta chạy ra đường, đi về trước ba bước, thì lùi về sau hai bước, đi khắp nơi nói với mọi người rằng: "Mày có biết tao là ai không? Tao là tổ tiên của nhà mày". Hoặc là: "Tao là lão gia trong nhà của mày". Hoặc là: "Tao là tổ tông ba đời nhà mày". Có cha của họ chết, cô ta bèn nói: "Tao là cha của mày". Cô ta đi khắp nơi mạo xưng.

Thật tệ người khiến cho cô ta điên cuồng, là chị của cô ta và đứa con trong bụng của cô ta, cùng nhau đến đòi mạng cô ta. Ba của cô ta say rượu, thì cô ta cũng say rượu, cho nên chôn sống cô ta. Ba của cô ta chết rồi, thì báo ứng rơi vào trên thân của người em gái. Có người giới thiệu tôi đi đến độ cho cô ta, (một số người vẫn không biết cô ta đã giết người chị), lúc đó tôi tuổi còn trẻ, chẳng biết tốt xấu gì, vì cô ta mà trị, trị như thế nào? Lập tức trên trán cô ta mọc ra một cái sừng, dài khoảng hai tấc, giống như sừng bò, bắt quá do thịt hình thành.

Tôi có một đệ tử quy y, trên đầu cũng có một "nhục kế", lớn cỡ quả cam. Trước kia cô ta vốn là con đà bói, giống như con ngan, nhưng cô ta thường niệm Bồ Tát Quán Thế Âm. Có một lần nọ bị ngã nhào, đáng lý ngã sấp, nhưng lại ngã ngửa, bạn nói có kỳ lạ chăng? Đầu của cô ta mọc ra một vật, do đó bèn đến

hỏi tôi rằng: "Cái này có đáng sợ không"? Tôi nói: "Nhục kế mà sợ gì? Đây là con niệm Phật có sự cảm ứng". Cô ta nghe rồi cũng cảm thấy rất vui. Nhưng hơn hai mươi năm qua, vật đó trên đầu cô ta càng dài ra, đầu lại thêm đầu, cảm giác chẳng dễ chịu, bèn thỉnh tôi nghĩ cách gia trì cho cô ta. Tôi bèn nói với cô ta: "Con giữ nó thì càng tốt, con so với người khác nhiều hơn một phần"! Nhưng cô ta chẳng có nhiều nơi như thế, lúc ngủ cũng rất bất tiện.

Tôi gia trì cho cô ta chẳng bao lâu, một ngày nọ khi cô ta làm việc ở nhà bếp, nhục kế bị vỡ, chảy ra khoảng một tô nước trà, sau đó cô ta đến bệnh viện kiểm tra, bác sĩ bèn nói chẳng có độc. Cô ta nói: "Đương nhiên chẳng có độc, vì đã hơn hai mươi năm, tôi cũng chẳng chết".

Tại sao hay bị điên cuồng? Vì người đó hút độc, hút thuốc phiện, điên điên đảo đảo, cho rằng mình đã thành Phật, thành Tiên. Thời xưa rất lâu xa đã có cây gai, người hút cây gai rồi, thì cảm thấy nhìn thấy thần, gì cũng nhìn thấy được, cho rằng mình hay giỏi, cho nên bị điên cuồng.

"Ăn nói hồ đồ tự xưng vương": Ăn nói hồ đồ, tự xưng là hoàng đế, tự xưng mình là Phật, nói mình có tam sơn ngũ nhạc gì đó, loại cửu hầu tiên sinh, kỳ thật, đây là hầu tinh, ngư tinh, mã tinh, điều quy tinh đang tác quái. Kẻ ngu chẳng minh bạch, bèn nói đây là Bồ Tát khai nhãn, có ngũ nhãn lục thông, đây đều là bắn đại pháo (nổ).

Tôi có một vị đệ tử, suốt ngày đến tối muốn thần thông, nên nghe trong hư không có âm thanh kêu

anh ta ăn đại tiện. Người đó chuyên tin Mật Lạc Nhật Ba, ôi, đây là do tôi dạy đệ tử, vì tôi làm sư phụ mà không biết dạy người, nên Hằng Không cũng chẳng không.

"Bát vô nhân quả yêu tinh nhập": Tại sao không sợ nhân quả? Vì họ có yêu tinh nhập. Yêu tinh tức là hồ ly tinh, xà tinh, trăn tinh, hoàng thử lang tinh, những ngu ruợi xà thần này, đều là yêu tinh, khi chúng thấy người đó có tố chất điên cuồng, thì chúng bám vào thân họ, trợ giúp họ. Ví như Lư Thắng Ngạn bị ma quỷ nhập, Lâm Vân thì có chim rùa theo, người này chuyên môn đi lường gạt tiền tài, sắc đẹp, nếu anh ta hành dâm với người nữ, thì người nữ đó từ từ cũng sẽ làm chim rùa, trở thành quyến thuộc của anh ta. Ở nước Mỹ thì có Jinones, Rojanish. Cho nên yêu ma quỷ quái đều muốn lập mối quan hệ với người, để phan duyên, để tăng thêm thế lực của chúng.

"Năm bộ pháp chủ trấn tám phương": Như vậy phải làm thế nào? Bạn tụng trì Chú Lăng Nghiêm, thì năm bộ pháp chủ và năm bộ diệu pháp trấn tám phương, tất cả yêu ma quỷ quái đều lão thật.

514. Tỳ sa dụ ca.

Dịch: Quỷ bệnh hủi nhọt.

Kệ:

Cổ độc xương quyết lại sang anh
Vọng tưởng tạp niệm tà dâm thành
Kiên trì tụng đọc Thiên thần hộ

Giải không đốn giác thông tương ứng.

Nghĩa là:

Bùa ngải tung hoành hủi nhọt bứu
Vọng tưởng tạp niệm tà dâm thành
Kiên trì đọc tụng Thiên thần hộ
Giải không sớm ngộ thông tương ứng.

Giảng giải: "Bùa ngải tung hoành hủi nhọt bứu": Bùa ngải là một trong những thứ tà thuật, đạo nhân mao sơn của Trung Quốc cũng hay bỏ bùa ngải, còn có những thứ quỷ đuổi thầy chết trở về, chúng niệm chú đối với người chết, có thể kêu người chết đứng dậy đi bộ, bạn xem có đáng sợ chẳng.

Bỏ bùa ngải tức là họ bỏ một chút đồ vật, hoặc kêu bạn ăn, hoặc kêu bạn nhìn, hoặc kêu bạn làm gì đó, đều có thể trúng bùa ngải của họ. Tung hoành tức là lợi hại, có thể kêu người trên thân bệnh nhọt dài và hủi. Ông Dư Đông Tuyên người Hồng Kông bị người ta bỏ bùa ngải, trong bụng đầy đầy trùng, bác sĩ lấy ra cũng lấy không hết. Đây là từ vọng tưởng tạp niệm và trong tư tưởng tà dâm chiêu lại, mới có thứ quả báo này, mọi người nên nhớ phải giữ gìn chánh niệm, cho nên nói: "Vọng tưởng tạp niệm tà dâm thành".

"Kiên cố đọc tụng Thiên thần hộ": Đừng có tà tri tà niệm, phải có chánh niệm kiên cố, đừng có nghĩ tưởng lung tung, thì Thiên thần sẽ bảo hộ bạn.

"Giải không sớm ngộ thông tương ứng": Khi bạn tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, thì thứ ma quỷ này chúng cũng sẽ cải ác hướng thiện, nghiệp chướng của bạn và chúng cũng sẽ tiêu trừ, hỗ tương thông với

nhau, hổ tương không còn oán hận, cho nên giải quyết được vấn đề này, cho nên nói "Thông tương ứng". Lợi ích tụng niệm Chú Lăng Nghiêm nói không hết được, hiện tại chỉ nói một chút chút trong trăm phần mà thôi, kỳ thật, sự lợi ích không cách chi để nói.

515. A kỳ ni.

Dịch: Quỷ lửa độc.

Kệ:

Hoả độc quỷ sùng sí nhiên hung
Nhiệt liệt tình dục nhật dạ công
Tụng trì linh diệu thanh lương cú
Tai tiêu phần thối hộ pháp ủng.

Nghĩa là:

Quỷ lửa độc thiêu đốt rất mạnh
Tình dục hằng hái làm ngày đêm
Tụng trì linh văn vi diệu này
Tiêu tai cháy sạch hộ pháp ủng.

Giảng giải: "Quỷ lửa độc thiêu đốt rất mạnh": Hai câu Chú này, một là lửa, một là nước, hôm nay muốn hợp lại giảng. Lửa là thuộc dương, nước là thuộc âm. Một là quỷ dương, một là quỷ âm. Một là quỷ nam, một là quỷ nữ. Nhưng trong dương lại có âm, trong âm lại có dương, đây chỉ là một sự biến hoá, giống như người nữ nếu háo sắc, có tâm dâm dục, thì sẽ biến thành quỷ lửa độc. Người nam có tâm

dâm dục, thì sẽ biến thành quỷ nước độc, hổ tương biến hoá. Tuy nói là quỷ mẹ nước độc, ở đây cũng có quỷ nam, chẳng phải chỉ riêng quỷ mẹ, nhưng đừng quỷ mẹ làm đứng đầu; người nam nên gọi là quỷ công, quỷ công nước độc, một mẹ một công. Nhưng ở trong quỷ nam này, cũng có mẹ (quỷ nữ), như vậy chẳng phải là loạn chẳng? Chẳng phải loạn, tóm lại, người nữ háo sắc, sẽ biến thành người nam, người nam háo sắc, sẽ đi làm thành người nữ, đây là biến hoá, vì nói họ quá hoan hỷ, quỷ nước dùng mẹ nước làm lãnh đạo. Quỷ lửa độc thì do quỷ công làm lãnh đạo, nhưng tuy là nói như vậy, vẫn là có nam, có nữ. Có lúc họ hổ tương hợp tác với nhau, có lúc lại hổ tương công kích với nhau. Công kích như thế nào? Giống như người lúc bị nóng, hốt nhiên bị lạnh, đó là quỷ nước độc công kích quỷ lửa độc, khi lửa thối lui rồi, quỷ lửa độc đến nơi khác rải độc, quỷ nước độc bèn đến phá hoại quỷ lửa độc, do đó bệnh nhân lại bị lạnh. Do đó, khi người bị gió, có lúc lạnh, lúc nóng. Lúc lạnh là quỷ độc đến rải độc, lúc nóng là quỷ lửa độc đến rải độc, hai con quỷ này hợp tác với nhau.

Tại sao lại làm hai con quỷ này? Vì tâm dâm dục quá lợi hại, tại sao câu Chú phía sau chưa nói "Lạnh"? Vì bản tánh của nước là lạnh, bản tánh của lửa là nóng. Phía trước biết là nóng, phía sau nên biết là lạnh. Tôi nay giảng hai quỷ nước lửa này rất có ý nghĩa. "Thieu đốt rất mạnh": Giống như bị lửa thieu mạnh, nếu ai có thứ bệnh này mà sinh bệnh nhọt, lại vừa nóng, đầu cũng rất đau. Đây là bị lửa độc thieu đốt.

« Tình dục hăng hái làm ngày đêm": Tại sao hay có thứ quỷ lửa độc này? Vì sự nhiệt tình quá lợi hại. Tình dục giống như lửa dục đốt thân, loạn hành dâm dục, cho nên người nam biến thành quỷ nước độc, người nữ biến thành quỷ lửa độc. Vì dâm dục quá mãnh liệt, cho nên âm dương điên đảo, chẳng tự nhiên.

"Tụng trì linh văn vi diệu này": Sự vi diệu như sự mát mẻ, bạn tụng trì câu này, thì lửa sẽ thiêu đốt sạch, tai nạn đều sẽ tiêu trừ.

"Tiêu tai cháy sạch hộ pháp ủng": Hộ pháp Tam Bảo đều đến ủng hộ bạn. Do đó mới nói "Hộ pháp ủng", chẳng phải chúng làm hộ pháp để ủng hộ Tam Bảo, mà là hộ pháp của Tam Bảo đến ủng hộ bạn. Hộ pháp chứ chẳng phải pháp hộ, khi nói đồng nói tây phải nhận thức đề mục này, chỗ này là chỉ hộ pháp đến ủng hộ người có bệnh.

516. Ô đà ca.

Dịch: Quỷ nước độc.

Kệ:

Thủy độc quỷ mẫu quyền thuộc ác
Phiên giang đảo hải hưng lăng ba
Kim Cang long thần hộ lương thiện
Hoá hiểm vi di niệm Phật đà.

Nghĩa là:

Quỷ mẹ nước độc quyền thuộc ác
Dời sông lấp biển nổi sóng lớn

**Kim Cang rỗng thân hộ lương thiện
Chuyển hung hoá cát niệm Phật đà.**

Giảng giải: "Quỷ mẹ nước độc quyền thuộc ác": Quyền thuộc của chúng rất ác, vì tánh tình của chúng âm hiểm, cho nên hay muốn khiến người chết đuối, chết chìm, đây đều là quỷ nước độc đang tác quái.

"Dời sông lấp biển nổi sóng lớn": Loài quỷ nước độc này, so với lửa độc còn lợi hại hơn, âm độc so với dương độc càng mãnh liệt hơn. Nếu độc quá lợi hại, thì sẽ làm thành núi lở biển gào, tạo thành các thứ tai nạn. Nếu hay thành tâm tụng trì Chú Lăng Nghiêm, thì sẽ cảm động Thần Kim Cang đến hộ trì bạn.

Những bài kệ này tuy là tôi viết ra, nhưng tôi giảng cũng chẳng phải tùy tiện muốn nói gì nói, phải thật đầy đủ con mắt chọn pháp (trạch pháp nhãn), mới có thể nói hợp vừa tốt, đây là xem bạn có giới định huệ hay không!

"Kim Cang rỗng thân hộ lương thiện": Nếu người có căn lành, thường làm việc thiện, thì Kim Cang rỗng thân sẽ đến hộ trì bạn.

"Chuyển hung hoá cát niệm Phật đà": Trách nhiệm của Kim Cang rỗng thân, là ủng hộ người lương thiện, chẳng màng quỷ nước độc nổi sóng, nổi gió, như thế nào, nếu bạn có căn lành, thì cũng sẽ chuyển hung hoá cát, vượt qua mọi sự nguy hiểm khó khăn, nhờ quá khứ có căn lành, đã từng làm việc thiện, đã từng niệm Phật, sẽ cảm động đến Kim Cang

rồng thần đến cứu bạn. Vì rồng thần là cai quản về nước, nếu bạn bị nước độc, thì Ngài sẽ đến trợ giúp bạn.

517. Mạt ra bộ ra.

Dịch: Quỷ nữ chết.

Kệ:

Đổ kị sân khuê lượng trách hiệp
Biến hoá mạt dò độc tuý ma
Tấn lôi phong nhiệt trợ oai ngược
Âm hồn phiêu đăng phó hoàng sa.

Nghĩa là:

Đổ kị sân hận lượng hẹp hòi
Biến hoá khó dò độc ma tuý
Sấm sét gió mạnh thêm ác liệt
Âm hồn trôi dạt đâu mạt kệ.

Giảng giải: Chú Lăng Nghiêm, mỗi một câu đều có sự linh cảm, đều có công năng biến hoá khó dò, đều có nhân quả tuần hoàn báo ứng hàm chứa bên trong, chúng ta phải nhận thức triệt để mỗi một câu Chú Lăng Nghiêm, đây mới là chân chánh minh bạch Phật pháp và tâm ấn của Phật.

Các vị hãy nghĩ xem, Ngài A Nan là Tỳ Kheo, bị ngoại đạo dùng Chú Phạm Thiên mê hoặc, cho nên đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói Chú này, để cứu Ngài về, không bị mê mất bản tánh. Chú Phạm Thiên này giống như hiện tại Lư Thắng Sâm, loại Lâm Vân,

sống theo anh ta hưng yêu tác quái, dùng tay trị bệnh sờ người tâm bậy .v.v... Cũng vì dùng tay sờ người này, mà làm cho tâm người không lão thật. Những thứ này Chú Lăng Nghiêm có nói đến, đó là "Yêu tinh nhập vào người". Minh bạch Chú Lăng Nghiêm là chuyên môn phá những thứ pháp thuật này, con người một khi trúng ma quỷ này, thì thần hồn điên đảo, không làm chủ được nữa, mà nghe theo lời ma quỷ. Do đó Phật Thích Ca Mâu Ni tại hoá thân của Ngài nói Chú này, sai Bồ Tát Văn Thù Sư Lợi dùng Chú này đến cứu Ngài A Nan trở về từ trong nhà của nữ Ma Đang Già. Chúng ta nghiên cứu đoạn nhân duyên này, thì phải biết Chú Lăng Nghiêm là như thế nào.

"Đồ kị sân hận lượng hẹp hòi": Câu Chú Lăng Nghiêm này là "Quý nữ chết". Quý nữ này lúc còn sống, thì chuyên đồ kị, sân hận, tâm lượng rất là hẹp hòi.

"Biến hoá khó dò độc ma túy": Vì tánh tình của cô ta cũng biết hoá khó dò, miệng thì nói lời tốt, nhưng hàm ý rất thâm độc, như là thuốc ma túy, làm cho thần trí của bạn không thanh tịnh. Cô ta cũng giống như thuốc độc, cũng giống như rượu và hút nha phiến, khiến cho ý chí của bạn tiêu trầm, chẳng còn sáng suốt.

"Sấm sét gió mạnh thêm ác liệt": Cô ta giống như sấm sét gió mạnh. Giúp thêm ác, trợ giúp cho hành vi thêm ác liệt.

"Âm hồn trôi dạt đâu mặc kệ": Khi còn sống thì như thế, chết rồi thì âm hồn trôi dạt, tâm vẫn không

ngừng gây ra bão tố, tạo thành đủ thứ tai hoạ để hại người. Đây là ác tập khí từ lúc còn sống, sau khi chết vẫn còn tiếp tục.

518. Kiến đa ra.

Dịch: Từ thiện chủ.

Kệ:

Thiên thần địa kì hộ nhân gian
Kí lục thiện ác chánh bất phiên
Tâm từ bi nguyện hoá quần phẩm
Đồng chứng vô sinh học Thánh hiền.

Nghĩa là:

Thiên thần địa thần hộ nhân gian
Ghi chép thiện ác đúng không sai
Tâm từ bi nguyện hoá quần sinh
Đồng chứng vô sinh học Thánh hiền.

Giảng giải: Kiến Đa Ra, dịch ra là “Từ thiện chủ”. Ở trước nói về quỷ nữ chết, chết rồi tác oai tác quái.

"Thiên thần địa thần hộ nhân gian": Có âm cũng có dương. Dương là chỉ Thiên thần, địa thần và thần gió. Thần gió là cai quản quỷ nữ phát cuồng. Thiên thần địa thần có phải như thế chẳng? Tôi là cô vọng ngôn, các vị thì cô vọng thính. Quỷ nữ chết đợi Thiên thần địa thần ngủ nghỉ rồi, thì chúng nổi sóng nổi gió tác quái, khi có sự động tĩnh, thì Thiên thần địa thần tỉnh dậy, có phải vậy chẳng? Tôi không có gì

chứng minh cho các vị, tôi chỉ giảng nghĩa thôi, các vị làm Thần thì đừng có ngủ. Làm quỷ nổi sóng nổi gió, cát bay đá chạy, cây ngã bậc gốc, thứ oai phong này rất là lợi hại, lúc đó Thiên thần đại khái cũng cảnh tỉnh. Tuy Thiên thần đang nhập định ở đó, nhưng Ngài quán thiện ác ở nhân gian, một chút cũng không lơ là.

"Ghi chép thiện ác đúng không sai": Chủ trì công đạo, không thiên vị chút nào.

"Tâm từ bi nguyện hoá quần sinh": Tại sao Ngài phải như vậy? Vì Ngài có tâm từ bi nguyện. Thần tại sao làm thần? Vì thuở xưa tại nhân địa, cũng đã từng bị quỷ nữ chết hại, cho nên phát nguyện: "Nếu tôi gặp được quỷ nữ chết, thì tôi phải giáo hoá chúng". Đối với chúng sinh có nhân duyên, muốn phát tâm từ bi và tâm nguyện thương trời xót người đến giáo hoá họ.

"Đồng chứng vô sinh học Thánh hiền": Chúng sinh có nhân duyên, chúng ta đều phải giáo hoá, khiến cho họ đồng chứng vô sinh pháp nhẫn, đồng sinh Phật đạo, học tập mô phạm của bậc Thánh hiền.

Những gì tôi giảng, các vị tốt nhất là đừng nhớ, hãy quên hết đi. Hằng ngày nghe đều là cái này, nghe tới nghe lui làm cho lỗ tai khó chịu, đều là kêu người làm điều tốt. Giống như trước kia có người nói: "Sự phụ giảng tới giảng lui đều là tham, sân, si, kêu người đừng tham, đừng sân, đừng si". Tôi nói, bạn trừ được chưa vậy? Nếu bạn không trừ được, thì đương nhiên tôi phải nói năm lần bảy lượt, giống như sáu đại tông chỉ: Không tranh, không tham, không cầu, không ích

kỉ, không lợi mình, không nói dối. Các vị mỗi người phải thực hành sáu đại tông chỉ, thì tôi không cần nói. Bạn không thực hành, không làm được, thì đương nhiên tôi phải nói.

519. A ca ra.

Dịch: Quỷ hoành tử.

Kệ:

Phi tai hoành hoạ li nạn vong
Vô minh thác nhân chiêu tội ương
Đại từ tâm độ chur não khổ
Diệu thuật chung cứu hoá cát tường.

Nghĩa là:

Phi tai hoành hoạ mắc nạn chết
Vô minh sai nhân chiêu tội ương
Đại từ tâm độ các não khổ
Diệu thuật cứu độ hoá cát tường.

Giảng giải: "Phi tai hoành hoạ mắc nạn chết": Phi tai hoành hoạ là gì? Vốn không nên có, mà bạn có; chẳng phải thuộc về bạn, mà bạn lại có được, vốn bạn không nên chịu, mà bạn phải chịu. Hoành hoạ đến một cách bất ngờ, tức là tai nạn. Có người uống rượu, bị thùng rượu bằng gỗ ngập rượu chết, đây có phải là hoành hoạ chẳng? Ăn gà bị mắc nghẹn xương gà mà chết, đây có phải là tai nạn chẳng? Như Tống Tử Văn ăn thịt một con gà, bị mắc nghẹn một cái xương gà ở cổ họng, không xuống được, mà lấy ra

cũng không được. Còn có sự thất cổ chết, ném xuống biển chết, tai nạn lửa chết, nước ngập chết, bị gỗ đập chết, bị đá đập chết, bị đất chôn sống, đều gọi là hoành tử. Gặp kim, mộc, thủy, hỏa, thổ, chết một cách bất ngờ, đều gọi là hoành tử, cũng gọi là gặp nạn mà chết.

“Vô minh sai nhân chiêu tội ương”: Tại sao phải thọ thứ quả báo này? Đây là phải tính ngược lại ba ngàn năm về trước, hoặc là một vạn năm, không nhất định được, đều do một niệm vô minh ban đầu mà sai nhân quả, cho nên gặp tội ương hoành tử.

“Đại từ tâm độ các khổ não”: Người trầm luân ở trong biển khổ không dễ gì thoát khỏi, may mắn gặp được chư Phật Bồ Tát đại từ bi tâm phổ độ, cũng không nhất định một vị Phật nào đó, hoặc Bồ Tát, Thánh nhân, hoặc vị A La Hán nào đó, có duyên với bạn. Đây cũng phải vãng hồi tính xem, cũng có thể sự việc trong ba ngàn năm, năm ngàn năm, một vạn năm, hoặc tám vạn đại kiếp, tính ra bạn có chút duyên với vị Phật Bồ Tát, hoặc Thánh nhân nào đó. Nhờ đó Ngài dùng đại từ tâm đà la ni, hoặc đại bi tâm Chú Lăng Nghiêm, hoặc dùng đại bi tâm của Ngài vốn có, để độ tất cả phiền não và tất cả thống khổ.

“Diệu thuật cứu độ hoá cát tường”: Trì tụng Chú Lăng Nghiêm là diệu thuật, tụng Chú Đại Bi, 42 thủ nhãn cũng là diệu thuật. Hoặc người đó y thuật cao minh, cũng gọi là diệu thuật, vì có một ý nghĩa trong câu Chú này là “Năng y” (có thể chữa trị). Diệu thuật có thể cứu bạn, hoá nguy hiểm thành cát tường, nếu bạn gặp may mắn thì sẽ giải trừ được tai nạn, cho

nên khiến cho đáng lẽ chết cũng không chết, đây gọi là hoá cát tường.

520. Mật rị đốt.

Kệ:

Chủng chủng hoành tử oán xung thiên
Sĩ cơ tâm thảo thể đại duyên
Thiện giả hỉ thí phương tiện lực
Giải kết thích khiến miễn ngao tiên.

Nghĩa là:

Đủ thứ hoành tử oán ngất trời
Đội cơ hội tìm người chết thể
Người thiện vui thí sức phương tiện
Giải kết tội khiến hết thống khổ.

Giải giảng: "Đủ thứ hoành tử oán ngất trời": Ai muốn thể chúng làm quỷ chết, thì chúng cho rằng là bạn bè tốt của chúng, có duyên với chúng. Ví như chỗ bị tai nạn và chỗ đụng xe, vào tháng 3 năm đó, có người đụng xe, tháng 3 năm sau, cũng lại có người đụng xe, qua tháng 3 năm sau nữa, cũng lại có người đụng xe, qua tháng 3 năm sau kế tiếp, cũng lại có người đụng xe, chỗ đó có quỷ ở đó, muốn tìm người thay thế quỷ chết. Đụng xe, chết đuối, lửa thiêu, tai nạn máy bay, xe lửa trật đường rầy, tàu chìm trong biển .v.v... cũng đều như thế, đủ thứ trong đó nói không hết.

Nếu như có người treo ngược chết, chúng cũng kêu bạn treo ngược, thay thế quỷ chết. Nói đến đây,

tôi nhớ lại lúc tôi ở Chùa Tam Duyên đông bắc Trung Quốc, vị hoà thượng phương trượng có cô em gái, khi Ngài đang thủ hiệu, thì cô em gái đã kết hôn. Không biết nguyên nhân như thế nào, mà một ngày nọ cô em gái của Ngài hốt nhiên nghĩ: "Thất cổ chết cho rồi! Thất cổ chết cho rồi"! Đang lúc khởi vọng tưởng đó, thì hoà thượng phương trượng liền biết. Lúc đó tôi còn chưa xuất gia, phương trượng kêu tôi đi cứu cô ta. Sư phụ của tôi là người nông dân không biết chữ, còn tôi đây người nông dân, cũng lạy người nông dân làm sư phụ, cho nên đệ tử của tôi gọi tôi là "Lão Thổ Bao Tử", kỳ thật Lão Thổ Bao Tử không cần phải học, chỉ cần ngốc ngét là được.

Tôi đi đến xem thử tình hình, thì thấy cô em gái của Ngài phương trượng đang ở đó, một mặt khóc lóc, một mặt chải đầu, bôi son phấn và mặc quần áo mới. Tôi thấy tình hình như vậy bèn hỏi cô ta rằng:

- "Cô làm gì vậy"?

- Em gái phương trượng nói: "Tôi cảm thấy sống không có ý nghĩa gì".

- Tôi nói: "Anh của cô kêu tôi đến đây xem cô, nói cô muốn thất cổ tự tử, kêu tôi khuyên cô đừng có khởi vọng tưởng này".

- Em gái phương trượng nghe lời này bèn nói: "Tôi cũng không biết tại sao cứ nghĩ đến muốn thất cổ chết cho xong, nhưng lại bỏ nhà đi không đành". Đây tức là bị ma quỷ mê hoặc.

Từ chỗ này mà nhìn lại, đây đều là có ma quỷ. Quỷ là gì? Có người thì có quỷ, quỷ tức là người biến thành, có bao nhiêu người thì có bấy nhiêu quỷ. Có

bao nhiêu người, thì có bấy nhiêu Phật. Có người nói: "Tại sao tôi không nhìn thấy Phật, hoặc quỷ? Chỉ nhìn thấy người". Nên biết những thứ mà bạn không nhìn thấy thì nhiều lắm, không thể cho rằng vì bạn không nhìn thấy thì nói không có. Những sự việc mà bạn không nhìn thấy, thì nhiều vô số, đừng bịt tai ăn cắp chuông, tự cho rằng mình rất thông minh. Như đây thì chứng minh "Đội cơ hội tìm người chết thế", có người thế họ chết, thì họ có thể đi đầu thai, quy cụ này tức là như thế. Quỷ chết oan uổng cần chính mình đi tìm người thay thế quỷ chết, vì Vua Diêm La cũng chẳng quản vấn đề này.

"Người thiện vui thí sức phương tiện": Người thiện tức là bậc Thánh nhân, tức cũng là chư Phật Bồ Tát, dùng từ bi hỉ xả bốn tâm vô lượng, dùng pháp môn phương tiện, để vì họ hoá giải khai mở.

"Giải kết tội khiên hết thống khổ": Giải kết và tiêu diệt những tội khiên của họ, bằng không mỗi ngày loài quỷ này ở chỗ hoành tử, khi cố định, họ đều phải thọ sự thống khổ cực lớn. Siêu độ họ rồi, thì tất cả sự thống khổ đều không còn nữa.

521. Đát liêm bộ ca.

Dịch: Quỷ được thảo độc.

Kệ:

Tâm độc ý lang hại thương sinh
Tánh hoá kim thạch thảo mộc hình
Bồn chất liệt ư chậm tì đẳng

Nha phiến ma được sát nhân tình.

Nghĩa là:

Tâm ý lang độc hại muôn sinh
Tánh hoá hình vàng đá cỏ cây
Bản chất rất kịch độc vô cùng
Nha phiến ma tuý giết tình người.

Giải thích: Câu này là “Quỷ được thảo độc”.

"Tâm ý lang độc hại muôn sinh": Khi họ làm người, thì tâm đã lang độc, thích hại người.

"Tánh hoá hình vàng đá cỏ cây": Chết rồi làm quỷ, tánh độc của họ bèn hoá thành loại vàng đá cỏ cây.

"Bản chất rất kịch độc vô cùng": Sự lang độc của loài quỷ này, mãnh liệt giống như rượu chim tu hú, hoặc tì sương. Chim tu hú rất độc, lấy lông cánh của nó bỏ vào trong rượu, người nào uống rồi, thì ngũ tạng sẽ bị cháy, bầy lỗ chảy máu. Vua chúa thời xưa muốn xử tử những vị đại thần nào, thì ban cho rượu chim tu hú, người đó uống rồi, thì lập tức trúng độc mà chết.

"Nha phiến ma tuý giết tình người": Nha phiến là thực vật làm thành, có rất nhiều loại ma tuý, thuốc á phiện cũng do thực vật làm thành. Những thứ thực vật này, hàm chứa độc tố, phía sau những thứ này, là quỷ được thảo độc tác quái, đem khí độc rải lên trên vàng đá cỏ cây. Tuy nhiên tính chất của nha phiến và ma tuý so với rượu chim tu hú, tì sương, thì khiến cho người dùng vọng sinh một thứ sung sướng, cảm giác tự tại, nhưng trên thật tế thì đối với con người chỉ có

hại mà không có lợi. Nói tóm lại, những thứ độc này đều thuộc về tánh lửa. Do đó "Tích nhiệt thành độc", trong thân thể con người có lửa nóng, bèn biến thành độc. Cho nên thuốc Trung Quốc có rất nhiều thứ đều có tác dụng "Thanh nhiệt giải độc". Những loại nha phiến, ma túy, đều là yêu tinh hoá thân, muốn mạng người.

522. Địa lật lặc tra.

Dịch: Quỷ bò cạp độc.

Kệ:

Ngoan xà phúc hiết cạp ngô công
Du diên thiêm thù cở độc trùng
Sân khuể oán hận tương tầm báo
Linh văn tẩy địch hoá hanh thông.

Nghĩa là:

Rắn độc bò cạp và con rết
Sâu bọ cóc nhái trùng cở độc
Sân hận oán thù tìm báo nhau
Linh văn rửa sạch hoá hanh thông.

Giải thích: Câu này là chỉ “Quỷ bò cạp độc”. Quỷ này khi còn làm người, thì tâm độc ác, làm quỷ rồi tánh độc vẫn còn không thay đổi, mà hoá thành đủ thứ loài ác thú.

"Rắn độc bò cạp và con rết, Sâu bọ cóc nhái trùng cở độc": Những loài độc này đều rất nguy hiểm, đều có thể cắn chết người.

"Sân hận oán thù tìm báo nhau": Những thứ độc trùng này, khi còn làm người, thì thường ôm lòng oán hận. Đọa lạc vào đường súc sinh rồi, đó đây vẫn tương tàn sát hại lẫn nhau, báo thù với nhau.

"Linh văn rửa sạch hoá hạnh thông": Chú Lăng Nghiêm có thể tẩy rửa pháp nhiễm ô thành thanh tịnh, giải trừ oán hận, khiến cho tất cả đều hoá làm cát tường.

Trên đây đủ thứ độc trùng và bò cạp, sâu bọ, cóc nhái .v.v... trong y học cũng hay dùng làm thuốc. Đây vốn là nguyên tắc "Lấy độc trị độc", lấy chất độc trong thân độc trùng, làm thành thuốc để đối trị đủ thứ bệnh. Các độc đều thuộc tánh lửa, trong thân thể con người có ba lửa, đó là: Lửa tâm, lửa gan mật, lửa tướng. Nếu như trong thân thể lửa độc thanh khắp, lửa khí lớn, thì người này rất dễ nổi nóng, biến thành sân độc. Trong các thứ độc, thì sân độc là đứng đầu. Tất cả thiên tai nhân họa, nguồn gốc cứu kính của nó, đều do sân độc trong tâm con người tích lũy mà thành. Sân độc tích lũy đến cực điểm, thì có hiện tượng chiến tranh bùng nổ. Do đó, hiện tại bức xạ hạch tử, chiến tranh vi khuẩn, chiến tranh hoá học .v.v... đâu chẳng phải là do sự nóng giận của con người mà thành. Chất độc mà lợi hại nhất là sự nóng giận, nếu không có sự nóng giận, thì dù bức xạ hạch tử ở trước mặt, cũng không sợ hãi.

523. Tỷ lệ sắc chất ca.

Dịch: Con bò cạp độc.

Kệ:

Hiết độc quỷ mị tánh âm ác
Ám tiền thương nhân tử nan hoạt
Độc Giác Bích Chi thí cam lồ
Khô mộc phùng xuân khỏi trầm kha.

Nghĩa là:

Quỷ bò cạp độc tánh hiểm ác
Bắn tên hại người chết khó sống
Độc Giác Bích Chi thí cam lồ
Cây khô gặp xuân lại đâm chồi.

Giảng giải: "Quỷ bò cạp độc tánh hiểm ác": Câu Chú này là nói về "Con bò cạp độc". Con bò cạp khi còn làm người, thì thích bắn tên, bắn tên rất là hay, khiến cho người đề phòng cũng phải chết. Loại người này, họ có tư tưởng độc ác, suốt ngày đến tối đều nghĩ tưởng hại người. Tham sân si thì ngày càng nhiều, tội nghiệp thì ngày càng nặng. Công đức lành thì ngày càng giảm, như vậy họ chẳng có giới định huệ.

"Bắn tên hại người chết khó sống": Vì khi họ làm người thì, thích ám tiền hại người, chết đi rồi đoạ lạc thành con bò cạp. Vì gốc rễ độc của nó nhỏ đi, cho nên làm quỷ bò cạp. Quỷ bò cạp chứ chẳng phải con bò cạp, nó có độc của con bò cạp, nhưng bạn nhìn không thấy, vì nó là quỷ. Chẳng những bò cạp có quỷ, mà rắn cũng có quỷ, con trùng có quỷ con trùng, con muỗi có quỷ con muỗi, con kiến cũng có quỷ con kiến. Bất quá quỷ này nhỏ, bạn không quan

sát biết được. Có người nói: "Tôi không tin có quỷ"! Bạn không tin có người, mới có thể nói không tin có quỷ. Nếu người không có, thì đương nhiên quỷ cũng không có. Quỷ là từ chúng sinh biến thành, loài chúng sinh nào thì làm loài quỷ đó. Bất quá quỷ còn phân chia ra, có quỷ giàu, quỷ nghèo. Quỷ giàu là lúc còn sinh tiền vẫn làm những việc đức hạnh. Quỷ giàu tức là Sơn Thần, Thổ Địa Thành Hoàng, Xã Tắc .v.v... Đây đều là quỷ có tiền tài. Quỷ không có tiền tài tức là quỷ nghèo, suốt ngày đến tối tìm không được chút gì để ăn, thậm chí mấy ngàn năm một giọt nước cũng không có mà uống, lúc nào cũng đói khát, nhưng vẫn không chết, vì quỷ là do nghiệp báo mà hiện ra.

Quỷ bò cạp, quỷ rắn, khi còn làm người, cũng có chút đạo hạnh. Cho nên khi làm bò cạp, cũng biến thành một con quỷ bò cạp, nó là tu đạo độc, chẳng phải tu thiện đạo. Xà tinh cũng như thế. Xà tinh, bò cạp tinh, đều rất thông minh, tinh tức là rất thông minh, thông linh, chúng cũng có thần thông. Tuy có thần thông, nhưng vô minh vẫn rất nặng. Thần thông của chúng, có thể nói là âm hiểm thông, chẳng phải là dương thông, mà là âm thông. Chúng chỉ minh bạch phương pháp xấu, chứ không dùng phương pháp tốt. Chỉ biết hại người, không biết lợi ích người, cho nên gọi là quỷ độc. Quỷ độc tức là quá khứ khi làm người, thì dùng ám tiễn, lãnh tiễn hại người, cho nên đọa lạc biến thành bò cạp tinh. Chết rồi vẫn không lão thật, vẫn đi hại người, cho nên tánh của chúng âm hiểm ác độc, chẳng có gì xấu xa như chúng. Vì tâm

độc của chúng, tham sân si quá sâu nặng, chết rồi thì làm bò cạp. Chúng làm bò cạp mỗi ngày cũng rất khó chịu, vì có độc bên trong, tuy không thoát máu, nhưng chúng cũng dùng độc để làm vũ khí đi hại người khác.

"Độc Giác Bích Chi thí cam lồ": Câu Chú này hàm có ý Thánh nhân, Thanh Văn, Bích Chi Phật, Thánh nhân thấy loài chúng sinh này rất đáng thương xót, cho nên từ bi hỉ xả để thí nước cam lồ, chẳng những cứu bò cạp, đồng thời cũng cứu người. Cho nên bò cạp cũng chẳng còn độc, người cũng không thọ nhiều quả báo, như "Cây khô gặp xuân lại đâm chồi", cây khô gặp xuân lại đâm chồi, bệnh đáng chết này, cũng không chết.

524. Tát bà na cu ra.

Dịch: Quý rắn độc.

Kệ:

Xà độc quý sùng thờ hoá yên
Khẩu can thiết tảo nhiệt bệnh triền
Thống khổ nan đương duy dục tử
Hạnh ngộ thần Chú giải oán oan.

Nghĩa là:

Quý rắn độc phun ra lửa khói
Miệng lưỡi khô khan bệnh nóng hoài
Thống khổ khó chịu chỉ muốn chết
May gặp thần Chú giải oan khiên.

Giảng giải: "Quý rắn độc phun ra lửa khói": Những rắn độc này đều là thuở xưa khi làm người, thì chuyên dùng miệng lưỡi ác độc châm chích người khác, dùng lời cay độc để làm hại người, đây cũng giống như dùng khí độc để hại người. Độc của nó quá thâm, khi thấy người thì phun ra, người này khi làm bác sĩ, thì đã từng dùng kim độc chích người, lòng dạ lang độc, cho nên chết rồi thì chất độc đó mang vào trong lưỡi. Phàm là dùng thuốc độc hại chết người, thì tương lai đều sẽ biến thành rắn độc. Nó phun ra lửa khói, con mắt thịt của phàm phu nhìn chẳng thấy được. Nếu người nào có thiên nhãn thông, thì có thể thấy rắn thè ra cái tín của nó, độc thì giống như súng nước, phóng ra xa mấy trượng, giống như phun lửa, phun khói.

"Miệng lưỡi khô khan bệnh nóng hoại": Loài quỷ này tung khí độc lên thân của bạn, thì miệng lưỡi đều khô khan, thứ bệnh nhiệt khí độc này đi vào tim, thì toàn thân nóng lên, không thể chịu được.

"Thống khổ khó chịu chỉ muốn chết": Quá thống khổ thì chẳng còn muốn sống nữa, chỉ muốn chết.

"May gặp thần Chú giải oan khiên": May mắn gặp được Thần Chú Lăng Nghiêm, cho nên giải trừ được tất cả oán độc.

Bạn niệm một biến Chú Lăng Nghiêm, thì trong vô hình các thứ oán khí, độc khí, đều giải trừ rất nhiều, chúng ta người tu đạo nên trợ giúp cho thế giới, không màng bạn dùng bao nhiêu tiền cũng mua không được. Chú Lăng Nghiêm này là thần đơn chân

chánh cứu người, bảo bối cứu đời, tiên đơn diệu dược cứu sinh mạng con người. Nếu người thật minh bạch Chú Lăng Nghiêm, thì đó là bậc chân cứu đời.

525. Tứ dẫn già tộ.

Dịch: Quỷ hồ lang độc.

Kệ:

Hung mãnh tàn bạo tái hồ lang
Dĩ lực khi nhân quỷ bá vương
Năng nhân từ bi phương tiện độ
Trực thụ lâm trung hoạch an Khang.

Nghĩa là:

Hung dữ tàn bạo bày hồ lang
Cậy sức dối người quỷ bá vương
Hay nhân từ bi phương tiện độ
Trong rừng cây thẳng được an Khang.

Giảng giải: "Hung dữ tàn bạo bày quỷ lang": Chúng ta nhìn thấy hổ là hổ, sói là sói, nhưng hổ cũng chẳng phải hổ, sói cũng chẳng phải sói, là loại gì? Tức là khi làm người, thì tánh tình như hồ lang, hung dữ tàn bạo, muốn giết người, giết càng nhiều thì càng tốt, giống như Trương Hiến Trung, ông ta là đại tướng cướp vào cuối thời nhà Minh ở Trung Quốc, ông ta còn lợi hại hơn so với hồ lang, chuyên ăn con nít, ông ta ra lệnh cho quân đội vào các thôn xóm bắt trộm con nít, để ăn não của con nít. Ông ta còn có một sở thích nữa, đó là thích ăn chân của con gái trẻ,

xưa nay phụ nữ ràng rịt chân nhỏ như tam tất kim liên, ông ta chặt chân của những cô gái trẻ mà ăn, ông ta thật là ma quỷ, hồn thể ma vương tái sanh, ông ta còn lợi hại hơn loài sói lang, ăn uống bạo ngược.

"Cây súc dối người quỷ bá vương": Khi chúng làm quỷ, thì cũng làm bá vương, đi làm hổ, làm sói, cũng không sửa đổi tập tánh ác liệt của họ.

"Hay nhân từ bi phương tiện độ": Bây giờ gặp được Phật pháp, gặp được Chú Lăng Nghiêm, lời Chú của Phật Thích Ca Mâu Ni nói, để thành tựu họ, dùng đủ thứ pháp phương tiện để giáo hoá họ, độ họ, Chú Lăng Nghiêm cũng là pháp phương tiện.

"Trong rừng cây thẳng được an Khang": Do nhân của họ sai lầm, khiến cho họ bỏ mê về giác, như trụ ở rừng cây thẳng, trên cây rất cao, mà được bình an. Trong rừng cây thẳng tức cũng là Chú Lăng Nghiêm.

526. Yết ra rị được xoa.

Dịch: Quỷ sư tử độc.

Kệ:

Sư tử quỷ hồng bách quái kinh
Yêu ma võng lượng câu độn hình
Dũng kiện thành tựu nhiếp quần phẩm
Hoá ác vi từ khánh Khang Ninh.

Nghĩa là:

Quỷ sư tử hồng trăm thú sợ
Yêu ma Võng Lượng đều độn hình

Dững kiện thành tựu nhiếp quần sinh
Hoá ác làm từ được bình an.

Giảng giải: "Quý sư tử hồng trăm thú sợ": Quý sư tử cũng hồng lên, khi chúng hồng lên, thì yêu ma quỷ quái đều sợ chúng.

"Yêu ma Võng Lượng đều độn hình": Khi nghe quý sư tử hồng, thì những quỷ khác cũng đều lão thật, như trong Chứng Đạo Ca có nói: "Sư tử hồng, nói không sợ, trăm thú nghe được đều đau đầu, voi lớn bỏ chạy mất oai nghi. Trời rồng lắng nghe sinh vui mừng". Khi sư tử hồng thì trăm loài thú đều sợ hãi, đều độn hình bỏ chạy.

"Dững kiện thành tựu nhiếp quần sinh": Đây là thuộc về phương bác Yết Ma bộ, Như Lai Thành Tựu đến giáo hoá chúng sinh quý sư tử độc.

"Hoá ác làm từ được bình an": Khiến cho chúng hoá ác làm từ, tâm quý, tâm cương, đều biến hoá mà sinh ra tâm từ bi, cho nên ở đây nếu có người bệnh, người có quỷ sư tử độc, thì đắc được sự bình an.

527. Đát ra sô.

Dịch: Quỷ tất cả ác độc.

Kệ:

Nhất thiết ác độc quỷ tối hung
Âm hiểm giáo trá hại vô cùng
Cao thắng diệu pháp trừ tội chướng
Liên hoa bộ chủ từ bi công.

Nghĩa là:

Quý tất cả ác độc rất hung
Âm hiểm xảo trá hại vô cùng
Diệu pháp cao thắng trừ tội chướng
Liên Hoa bộ chủ đáng từ bi.

Giảng giải: "Quý tất cả ác độc rất hung": Đát Ra Sô, câu này chỉ có ba chữ, mà có rất nhiều ý nghĩa, bao la vạn hữu. Vạn hữu tức là bao quát hết thấy tất cả quý độc mà ở trước chưa đề cập đến, những loài quý nói không rõ ràng, cũng đều bao quát ở trong này. Tất cả quý độc đây chẳng phải là một con quý, mà là rất nhiều quý. Nhiều như hồng vệ binh, họ chuyên môn đánh đập người, bắt bớ người, cướp lấy của cải, phá hoại.

"Âm hiểm xảo trá hại vô cùng": Tất cả quý ác độc này rất hung dữ, ai cũng đều sợ chúng. Hồng vệ binh vừa mới nói, chứ chẳng phải nói họ là quý ác độc, nhưng họ tạo tội nghiệp. Đây cũng là người chấp pháp, làm cho người phải thọ quả báo, phải trả quả, sau đó những tư tưởng không bình thường này, tâm lý không bình thường, hành vi không bình thường, trồng xuống những thứ nhân tất cả ác độc. Vì đã trồng nhân ác độc, bèn làm quý ác độc. Cho nên quý ác độc vẫn đi khắp nơi cướp bóc, vẫn là hành vi không giữ kỷ luật, thứ tư tưởng này bạn nghĩ không đến, là âm hiểm xảo trá, rất xảo quyệt, khi nói những lời tốt, thì họ tùy thời biến thành xảo trá, gian dối, giống như gió khó mà dò được, hại biết bao nhiêu người không còn

nhà để ở, không có việc để làm, không có thuốc thang để chữa trị.

"Diệu pháp cao thắng trừ tội chướng": Nhưng tại thế giới này, chẳng phải thường thường là ban đêm, có lúc sẽ đến ban ngày. Ban ngày thì phóng quang minh, cát tường như ý, có một sự hy vọng. Cho nên thế giới chẳng phải thường thường đen tối, vì đến cực điểm, thì lại lộ ra quang minh. Cát tường như ý là gì? Tức là diệu pháp cao thắng. Vì chúng là cực độc, nên pháp là diệu pháp cao thắng, hay trừ tất cả tội chướng.

"Liên hoa bộ chủ đáng từ bi": Diệu pháp cao thắng này ở tại phương nào có thứ sức lực này? Tức là Liên Hoa bộ, tức là tây phương Phật A Di Đà. Phật A Di Đà là từ bi nhất, nên hàng phục được quỷ độc ác nhất, nhiếp thọ được chúng. Nhiếp thọ tức là dùng diệu pháp cao thắng, vừa cao, vừa thắng, vừa diệu, vừa nhiều, cho nên quỷ độc cũng không có biện pháp. Phật A Di Đà vừa từ bi, vừa công đạo, đại công vô tư.

528. Mạt ra thị.

Dịch: Quỷ gấu bi độc.

Kệ:

Hùng bi độc quỷ thậm nan lường
Thế cường lực mãnh bất khả đương
Cát tường như ý ly trược cầu
Nam phương Bảo Sinh cứu tai ương.

Nghĩa là:

Quỷ gấu bi độc rất khó lường
Thế lực mạnh không thể đương đầu
Cát tường như ý lìa dơ trước
Nam phương Bảo Sinh cứu tai ương.

Giảng giải: Mạt Ra Thị là câu Chú. Thế nào gọi là Chú? Chú tức là lời không nói dối. Nếu bạn không nói dối, thì những lời bạn nói ra đều là Chú, đều có sự linh cảm. Tất cả quỷ thần đều y giáo phụng hành, đây tức là Chú, đây tức là chơn ngôn. Chơn ngôn tức là không nói lời giả. Những gì trong Chú này nói, đều là chơn ngôn. Chơn ngôn phải niệm nhiều mấy lần, đây gọi là Yết Ma. Niệm nhiều mấy niệm, càng nhiều thì càng có linh cảm, cho nên chúng ta bình thường phải trì Chú. Ý nghĩa trì Chú, tức là niệm được thuần thực.

"Quỷ gấu bi độc rất khó lường": Mạt Ra Thị là chỉ quỷ gấu bi độc. Gấu bi ở trong loài thú rất là lợi hại, có lúc cạp cũng đánh không lại gấu bi. Bạn không thể đánh giá được sức mạnh của nó.

"Thế lực mạnh không thể đương đầu": Thế lực của chúng rất lớn, giống như bá vương đàn áp người, thế lực không thể đương đầu. Đến lúc chúng làm gấu bi, thì cũng giống như bá vương, sức mạnh vô cùng, cho nên nói không thể đương đầu.

"Cát tường như ý lìa dơ trước": May có pháp này, khi tu pháp này thì sẽ được cát tường như ý, trừ khử sự dơ trước.

"Phương nam Bảo Sinh cứu tai ương": Phương nam là Bảo Sinh bộ chủ. Năm bộ lớn quản lý năm đại ma quân của thế giới. Năm bộ lớn là: Phương đông

Kim Cang bộ, Phương nam Bảo Sinh bộ, Phương tây Liên Hoa bộ, Phương bắc Yết Ma bộ, cũng là Thành Tựu bộ, Chính giữa là Phật bộ. Quỷ gấu bi độc là do Bảo Sinh bộ Phật quản lý. Như chính trị trên thế giới này có rất nhiều bộ môn, ví như bộ vệ sinh thì quản lý vệ sinh, bộ phòng ốc thì quản lý phòng ốc, bộ giáo dục thì quản lý giáo dục, bộ tài chính thì quản lý tài chính .v.v... Trên thế giới là "Tại thiên thành tượng, tại địa thành hình", tất cả hết thảy trên thế giới đều có nhân quả, nó chẳng phải kết quả mà không nhân.

Nếu lý luận tất cả vạn sự vạn vật đều thông đạt vô ngại, minh bạch hết thảy vạn sự vạn vật, bất cứ một sự kiện gì, cũng đều đang diễn nói pháp. Bất quá có sự diễn nói chánh pháp, cũng có sự diễn nói tà pháp. Tà khí trong tà, thì diễn nói tà pháp; độc khí trong độc, thì diễn nói pháp độc. Chánh thì diễn nói chánh pháp. Thế giới là sự việc như vậy, bạn minh bạch được, thì tất cả đều không có vấn đề gì hết. Nếu bạn không minh bạch, thì chỗ nào cũng đều chông gai, thấy gì cũng đều cảm thấy có vấn đề. Bạn phải minh bạch pháp là như vậy, bất cứ biến đến chỗ nào, cũng đều là pháp diễn biến. Như vậy như vậy, chẳng có gì kỳ quái, chẳng có gì không tốt. Thế giới này là như thế. Tuy thế giới là như thế, nhưng chúng ta làm người phải "Đừng làm các điều ác, hãy làm nhiều việc lành". Phải minh bạch chân lý, phải trợ giúp người khác, đừng có cứ trợ giúp chính mình.

Do đó có câu: "Vô nội hư, bất chiêu ngoại cảm", bên trong của bạn nếu không có tư dục tạp niệm, vọng tưởng lẫn lẫn đều quét hết sạch sẽ, thì

bên trong sẽ đầy đặn chân thật, yêu ma quỷ quái gì cũng đều không thể xâm phạm bạn được.

529. Phệ đế sam.

Dịch: Chế phục tất cả ác quỷ.

Kệ:

Phản phục vô thường bạn loạn sinh
 Ác độc tàn hại chúng hàm linh
Oai đức nhiếp phục ngoan cường loại
 Thiên hạ âu ca khánh khang bình.

Nghĩa là:

Kẻ tráo trở làm phản loạn sinh
 Ác độc tàn hại các hàm linh
Oai đức nhiếp phục loại ngoan cường
 Thiên hạ hát ca hưởng thái bình.

Giải: Tác dụng của câu Chú này là pháp hàng phục, nhưng hàng phục không thể chỉ niệm một câu này, mà phải niệm một đoạn. Đây là sự bắt đầu. Câu Chú này chẳng phải là dùng Chú gì để hàng phục, mà là dùng oai đức và đức hạnh. Oai là có oai đáng sợ, đức là có đức đáng kính. Oai đức từ đâu đến? Là từ chân tu thật hành mà đến, chân chánh tu phước tu huệ mới đầy đủ oai đức, chẳng phải nói tôi giả trang làm ra một thứ oai đức, mà phải có đức hạnh chân thật, thì người mới cung kính bạn. Có sự tôn nghiêm chân thật, thì mới khiến cho chúng sinh kính phục.

"Kẻ tráo trở làm phản loạn sinh": Loại chúng sinh này khi làm người, thì hay tráo trở, chẳng có sự tin dùng, hôm nay như thế này, ngày mai lại như thế nọ. Khi hôm nay tốt, thì tâm họ rất tốt. Khi ngày mai xấu, thì họ giết cha, giết mẹ, giết A La Hán, việc thập ác ngũ nghịch họ đều làm hết. Cũng có thể nói tốt cũng là họ, xấu cũng là họ, tâm họ lúc này lúc nọ, cao thâm khó dò. Tánh tình của họ vì tráo trở, nên có hành vi cực đoan. Họ khác với người, vốn là một việc tốt, mà họ làm xấu. Vốn là một việc xấu, họ lại có thể làm giống như việc tốt, đây gọi là người trắc lượng không thấu.

"Ác độc tàn hại các hàm linh": Chúng rất âm hiểm, rất ác, khiến cho bạn phòng ngừa không được, nên khi làm quỷ, thứ tập khí này vẫn không thay đổi, vẫn tàn hại người khác, khiến người có đủ thứ bệnh đau, bạn bệnh càng lợi hại, thì chúng càng cao hứng, ngược lại còn vỗ tay cười lớn.

"Oai đức nhiếp phục loại ngoan cường": Thứ loại tư tưởng ác độc này, chẳng dễ gì giáo hoá chúng, nhưng phương đông Kim Cang bộ, đức Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật, dùng sức lực oai đức cảm hoá của Ngài để nhiếp phục loại quỷ không giữ quy cũ này, tráo trở ác độc tàn hại. Loại ngoan cường là chỉ người rất khó giáo hoá, rất khó thuyết phục, chủ quan của họ rất cương cường, thậm chí họ trở mặt, đem người khác làm vật hi sinh, để củng cố địa vị của họ.

"Thiên hạ hát ca hưởng thái bình": Các nơi đều cùng cất tiếng hát ca, vì hàng phục được những phản tử đảo loạn này, người phạm thượng phản nghịch,

khuyến cho thiên hạ thái bình, người có bệnh thì cũng hết bệnh, mọi người rất vui vẻ.

530. Ta bộ sam.

Dịch: Nói liền ở trên.

Kệ:

Cải ác tùng thiện nhứt nhứt tân
Quy y chánh pháp xuất mê tân
Ngũ bộ chư Phật giai hoan hỉ
Vạn phương đồng lễ Đại Oai Âm.

Nghĩa là:

Cải ác hướng thiện ngày ngày mới
Quy y chánh pháp thoát bờ mê
Năm bộ chư Phật đều hoan hỉ
Vạn phương đồng lễ Oai Âm Phật.

Giải giải: Câu Chú này là « Tổng hợp năm bộ ở trước », năm bộ hàng phục năm đại ma quân thế giới này, chư Phật đều hoan hỉ. Tại sao các Ngài đều hoan hỉ? Vì các Ngài thấy thế giới chưa bị huỷ diệt, chúng sinh có thể độ, cho nên các Ngài vui mừng.

"Cải ác hướng thiện ngày ngày mới": Hết thấy ác ma, người ác, đều sửa lỗi làm mới. Ngày ngày mới là mỗi ngày tốt hơn so với mỗi ngày, tức là gội rửa thân tâm ô nhiễm cho sạch sẽ, do đó có câu: "Ngày mới, ngày ngày mới, lại ngày mới".

"Quy y chánh pháp thoát bờ mê": Sao lại là tốt? Vì quy y chánh pháp, cứu người thoát khỏi đường mê biển khổ trầm luân.

"Năm bộ chư Phật đều hoan hỉ": Vì họ là khổ được vui, cho nên năm bộ chư Phật (Phương đông Kim Cang bộ, phương nam Bảo Sinh bộ, phương tây Liên Hoa bộ, phương bắc Yết Ma bộ, chính giữa Phật bộ) đều hoan hỉ.

"Vạn phương đồng lễ Oai Âm Phật": Hết thấy mọi người vì không đảo loạn, đều cải ác hướng thiện, cho nên người tin Phật rất nhiều, cùng nhau lễ bái Đại Oai Âm Vương Phật. Oai Âm tức là Oai Âm Vương, là Phật Oai Âm Vương thành Phật đầu tiên. Bạn xem Kinh Pháp Hoa thì biết.

531. Tất đất đa bát đất ra.

Dịch: Lọng hoa.

Kệ:

Các chủng bảo cái hương hoa vân
Tiêu tai trừ chướng lợi nhân quần
Ngũ phương ma chúng giai củng phục
Vạn loại quỷ quái tất tuân hành.

Nghĩa là:

Các thứ lọng hương hoa mây báu
Tiêu tai trừ chướng lợi quần sinh
Năm phương ma chúng đều kính phục
Vạn loài quỷ quái đều tuân theo.

Giảng giải: Hôm nay giảng câu Tất Đát Đa Bát Đát Ra, câu này là tâm Chú của Chú Lăng Nghiêm, cho nên có người thường tụng trì hai câu Chú này. Tụng trì hai câu Chú này, thì sẽ có đủ thứ lọng báu, trong đó chủ yếu là lập cái lọng báu lớn. Chúng ta hằng ngày hay trì tụng Chú Lăng Nghiêm, tức là trợ giúp cho thế giới này, khiến cho tai nạn của thế giới này giảm bớt một chút, ma nghiệp cũng bớt một chút, cho nên Chú Lăng Nghiêm rất là quan trọng.

"Các thứ lọng hương hoa mây báu": Có đủ thứ lọng báu, cho nên nói các thứ lọng báu, còn có các thứ hương hoa mây, chẳng phải một thứ. Thứ lọng hương hoa mây báu này, thường hộ trì ở trên đầu của bạn. Cho nên dù có rất nhiều sự việc vắn đề, cũng sẽ không có vắn đề, có tai nạn, thì cũng sẽ không phát sinh tai nạn.

"Tiêu tai trừ chướng lợi quần sinh": Nó lợi ích hết thảy quần sinh thế giới này, cho nên chúng ta trì tụng Chú Lăng Nghiêm, tức là trợ giúp thế giới, khiến cho thế giới chẳng có nhiều tai nạn, không còn tai nạn, không có tai nạn xe cộ như: Tai nạn xe lửa, tai nạn xe hơi, xe bus, máy bay, thậm chí bạo phát chiến tranh, những thứ tai nạn này giải trừ trong vô hình. Lại tiêu trừ tai chướng của chúng sinh, tai chướng không có, thì mọi người sẽ được bình an, đây tức là lợi ích quần sinh. Bạn có thể hằng ngày tụng trì Chú Lăng Nghiêm không gián đoạn, thì nhất định sẽ có đại cảm ứng, chỉ cần không gián đoạn, không gián đoạn tức là tam muội.

"Năm phương ma chúng đều kính phục": Phật có năm bộ: Phương đông Kim Cang bộ, phương nam Bảo Sinh bộ, phương tây Liên Hoa bộ, phương bắc Yết Ma bộ, chính giữa Phật bộ. Tất Đát Đa Bát Đát Ra là pháp chính giữa Phật bộ, cho nên nhiếp phục được năm đại ma quân. Như không có chư Phật năm phương, thì năm đại ma quân sẽ ngày ngày tung hoành tại thế giới này, chúng tung hoành không kiêng nể. May mắn có chư Phật ở năm phương trấn phục chúng trong sự yên lặng, cho nên chúng không dám công nhiên tung hoành.

"Vạn loài quỷ quái đều tuân theo": Bất cứ yêu ma quỷ quái gì, thiên ma ngoại đạo, đều phải tuân theo sức lực của Chú Lăng Nghiêm này. Bạn không tuân theo, thì sẽ bị tiêu diệt. Chú Lăng Nghiêm có pháp tiêu diệt và đập tan ma quân. Cho nên nếu bạn hay tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, thì thiên ma ngoại đạo và tất cả quỷ quái đều sợ bạn, thuyỷ chung chúng muốn hàng phục bạn.

532. Ma ha bạc xà lô.

Dịch: Khải Hoả Kim Cang Tạng Vương.

Kệ:

Kim Cang Lực Sĩ trấn yêu tà
Hộ đạo vệ sinh bảo thanh khiết
Tăng thiện diệt ác quy kính lễ
Đại Giác Thế Tôn Phật Đà Gia.

Nghĩa là:

Kim Cang Lực Sĩ trấn yêu tà
Hộ đạo vệ sinh giữ thanh khiết
Tăng thiện diệt ác quy kính lễ
Đại Giác Thế Tôn Phật Đà Gia.

Giảng giải: Ma Ha là đại, là Đại Kim Cang Lực Sĩ, là Kim Cang giới khải hoả Kim Cang Tạng Vương, mang đến đây vô lượng vô số Kim Cang, để làm gì?

"Kim Cang Lực Sĩ trấn yêu tà": Kim Cang Lực Sĩ đến đây trấn tất cả tà ma ngoại đạo.

"Hộ đạo vệ sinh giữ thanh khiết": Các Ngài bảo hộ người tu đạo. Vệ sinh là hộ vệ tất cả chúng sinh. Nếu thiên ma ngoại đạo muốn làm phiền chúng sinh, thì các Ngài đều bảo hộ tất cả chúng sinh. Giữ thanh khiết, thanh khiết ở đây chẳng phải giống như tra xét vệ sinh, phải thanh khiết hoặc rửa cầu tiêu. Đây là chỉ thiên ma ngoại đạo tận hư không khắp pháp giới, làm độc hại tất cả mọi người, đều quét hết cho sạch sẽ. Cho nên nói là giữ thanh khiết, là chỉ vấn đề pháp giới, chẳng phải chỉ riêng vấn đề một gia đình.

"Tăng thiện diệt ác quy kính lễ": Hết thầy ác tà ma quỷ quái đều diệt, thì thiện tâm của chúng cũng đều sinh ra, phát tâm bồ đề, quy y kính lễ Tam Bảo, từ đó cải ác hướng thiện, không còn tạo ma nghiệp nữa.

"Đại Giác Thế Tôn Phật Đà gia": Đây là chỉ quy y mười phương chư Phật. Đại Giác tức là đại trí huệ, Thế Tôn tức là đáng thế, xuất thế. Phật Đà Gia, người Trung Quốc thích ngắn gọn, nên chỉ nói một

chữ Phật, không nói đầy đủ. Bỏ lai Phật đầy đủ gọi là Phật Đà Gia, tiếng Anh gọi là Buddhaya. Cho nên cái thấy nông cạn của tôi như thế này: "Phật cũng không lớn, cũng không nhỏ. Cũng không nhiều, cũng không ít". Hơn mười năm trước tôi đã từng giảng qua đề tài này. Các vị thấy không lớn không nhỏ, đây tức là Phật. Phật cũng chẳng lớn so với người, cũng chẳng nhỏ so với người, chẳng riêng gì lớn so với người, cũng chẳng lớn so với tất cả chúng sinh, cũng chẳng nhỏ so với tất cả chúng sinh. Tất cả chúng sinh bao quát phi tiềm động thực. Ý nghĩa của Chú, dù nói hết thuở kiếp vị lai cũng nói không hết.

533. Sắc ni sam.

Dịch: Nối liền ở trước, Khải Hoả Kim Cang Tạng Vương.

Kệ:

Khải Hoả Kim Cang Tạng Vương chúng
Hoá hung vi cát ma thủ củng
Quán đánh bảo quang trừ ách nạn
Kiết giới thành tựu quy Bất Động.

Nghĩa là:

Chúng Khải Hoả Kim Cang Tạng Vương
Chuyển hung hoá cát ma chấp tay
Quán đánh bảo quang trừ ách nạn
Kiết giới thành tựu quy Bất Động.

Giảng giải: Từ lúc đức Phật nói Chú Lăng Nghiêm về sau, nó chiếm một địa vị quan trọng trong Phật giáo, từ xưa đến nay, xem thấy chú giải không nhiều lắm. Vì Chú không thể nào dùng chú giải để giải thích, có một số quán đảnh sơ lược thêm giải thích, nhưng cảm thấy nó rất hạn chế.

Hiện tại tôi dùng bốn câu kệ để hình dung sức lực của Chú Lăng Nghiêm, đây chẳng phải nói là chú giải, chỉ có thể nói là hình dung. Nghĩa lý của âm Chú thì vô lượng vô biên, bạn dùng phiên nói thì giải thích không ra, cho nên dùng bốn câu kệ để hình dung, sự việc làm này chưa từng có. Chú Lăng Nghiêm có 554 câu, mỗi một câu có bốn câu kệ, hiện tại đã có hơn năm trăm bài kệ, cũng có thể nói là đây là không việc tìm việc làm, cũng có thể nói hy vọng tương lai, có người do những bài kệ này, mà ngộ nhập cảnh giới Chú Lăng Nghiêm không thể nghĩ bàn.

"Chúng Khải Hoả Kim Cang Tạng Vương": Trong giới hạn của Chú Lăng Nghiêm, bất cứ bạn là thiên ma ngoại đạo, lị mị vọng lượng gì, cũng đều phải giữ quy cụ, không thể cầu thả được, bằng không sẽ bị trừng phạt. Phương đông là thế giới của Phật Bất Động, thế giới Tịnh Lưu Ly, Khải Hoả Kim Cang là thuộc về phương đông Kim Cang bộ, có Kim Cang Tạng Vương, Tạng Vương này có nhiều tới tám vạn bốn ngàn, kỳ thật, chẳng dùng lại ở con số này, tóm lại, sức lực của các Ngài rất lớn.

"Chuyển hung hoá cát ma chấp tay": Các Ngài hay khiến cho sự việc lớn hoá thành nhỏ, sự việc nhỏ hoá thành không, chuyển hung ác hoá cát tường, biến

hoá thay đổi sự việc. Tại sao? Vì Ngài dùng pháp môn triết phục, cũng là do đức hạnh của Ngài cảm hoá, khiến cho ma vương nhiếp thọ, chấp tay khuất phục.

"Quán đánh bảo quang trừ ách nạn": Trừ diệt ách nạn của tất cả nhân loại và ách nạn của ma vương, tâm sân hận của ma vương rất nặng, rất khổ, cho nên chúng đều lìa khổ được vui.

"Kiết giới thành tựu quy Bất Động": Hết thấy thiên ma ngoại đạo đều quy y Tam Bảo và đức Phật Bất Động ở phương đông.

534. Ma ha bác lặc trượng kỳ lam.

Dịch: Nói liền ở trước, Khải Hoả Kim Cang Tạng Vương.

Kệ:

Trí quang phổ chiếu độ minh ngoan
Liên hoa loa tác hoá san tham
Vô sự bất biện thành Thánh pháp
Giai đại hoan hỉ phản bản nguyên.

Nghĩa là:

Trí quang chiếu khắp độ hàm linh
Liên hoa loa tác hoá san tham
Hết thấy mọi việc thành Thánh pháp
Đều đại hoan hỉ về nguồn cội.

Giảng giải: Câu Chú này nó ở trong cảnh giới lúc kiết giới, cho nên câu kệ nói: "Trí quang chiếu

khấp độ hàm linh", trí quang tức là trí huệ quang, Bát Nhã trí huệ hay chiếu phá tất cả đen tối và chúng sinh ngu si ám độn không linh, vì tâm họ chấp trước quá lớn, nên dùng đủ thứ sức cảm hoá để cảm hoá họ, nhất là ma con, ma cháu, không dễ gì cảm hoá độ họ.

"Liên hoa loa tác hoá san tham": Tuy họ ngu si ám độn không linh, nhưng dùng Chú Lăng Nghiêm liên hoa giới pháp bảo, bạn có trí huệ quang, đại bảo liên hoa, bảo loa, bảo tác, kim cang tác, những pháp bảo này khiến cho chúng sinh ngu si ám độn không linh cải ác hướng thiện, san tham cũng đều không còn nữa.

"Hết thấy mọi việc thành Thánh pháp": Lúc đó, chẳng có việc gì mà làm không được, thành tựu tất cả Thánh pháp.

"Đều đại hoan hỉ về nguồn cội": Tai nạn bệnh tật đều tiêu trừ, ma vương cũng cải ác hướng thiện, ma vương cũng đều hoan hỉ, tất cả mọi người cũng đều hoan hỉ, người tác pháp cũng hoan hỉ, mọi người đều trở về quê hương vốn có của mình, đó là cảnh giới Thường lạc ngã tịnh tịch quang bất động, trở về nhà của mình, không còn lang thang bên ngoài nữa.

535. Dạ ba đột đà.

Dịch: Răn bảo chúng lực sĩ.

Kệ:

Nãi chí hộ Chú lực sĩ chúng
Vô thượng Phật bảo pháp trung vương

Cảnh sách sinh thiện diệt các ác
Thị cố thử xứ tối cát tường.

Nghĩa là:

Cho đến chúng lực sĩ hộ Chú
Phật bảo vô thượng vua các pháp
Răn dạy sinh thiện diệt các ác
Cho nên nơi này cát tường nhất.

Giảng giải: "Cho đến chúng lực sĩ hộ Chú": Dạ Ba Đột Đà là "Răn bảo chúng lực sĩ". Các Ngài là hộ trì Chú Lăng Nghiêm, ủng hộ đàn tràng Lăng Nghiêm, bảo hộ người tu hành tụng trì Chú Lăng Nghiêm, khiến cho họ không có ma sự phát sinh.

"Phật bảo vô thượng vua các pháp": Câu Chú này cũng là Vô thượng Phật bộ Phật bảo, là vua trong các pháp.

"Răn dạy sinh thiện diệt các ác": Các Ngài răn dạy chúng sinh, khiến cho họ sinh tâm thiện, trồng căn lành, thì sẽ diệt trừ tất cả các ác, cải ác hướng thiện.

"Cho nên nơi này cát tường nhất": Chú Lăng Nghiêm đã giảng đến câu thứ 535, câu thứ 536 sẽ có cát tường hiện ra, cát tường tức là tiêu tai nạn, tất cả tai nạn từ đây sẽ vô hình, vô tướng, cho nên nói "Nơi này cát tường nhất", tận hư không khắp pháp giới mười phương ba đời tất cả chư Phật đến đây, để hộ trì đạo tràng, ủng hộ chúng sinh cát tường như ý.

Bốn câu kệ này diễn tả một trong vạn phần của Chú Lăng Nghiêm, chỉ nói ý nghĩa đại khái, cho nên các vị dễ dàng minh bạch ý nghĩa của Chú, có thể biết

ý nghĩa đại khái. Nếu mà nói tỉ mỉ, thì một câu Chú có ý nghĩa vô cùng vô lượng, diệu không thể tả, vốn không có gì có thể giải thích nói, chẳng phải tâm người có thể tưởng tượng đến được.

Tôi cũng không biết tại sao vào ngày 16 tháng 3, tôi lại chạy đến thế giới này. Sư phụ của tôi Ngài Thường Trí đại sư, ra đời vào ngày 15 tháng 3, sư bá của tôi Ngài Thường Nhân đại sư, ra đời vào ngày 17 tháng 3. Tôi xuất gia vào ngày 16 tháng 9, sư phụ của tôi thì xuất gia vào ngày 15 tháng 9, còn sư bá của tôi thì xuất gia vào ngày 17 tháng 9. Sự việc thế gian chẳng hiểu sao có sự kỳ lạ như thế, tôi cũng không nghĩ tôi sẽ giảng Chú Lăng Nghiêm ở tại nước Mỹ, ở Trung Quốc có rất nhiều người yêu cầu tôi giảng Chú Lăng Nghiêm, tôi đều nói: "Hãy đợi". Đại khái tôi có duyên với các vị những người Mỹ tóc vàng mắt xanh.

536. Xá dụ xà na.

Dịch: Nói liền ở trước, răn bảo chúng lực sĩ.

Kệ:

Nhất thiết lực sĩ trấn quần tà
Kim Cang bảo vệ Tăng già gia
Hồng chân biến động tam thiên giới
Nhiếp phục ma ngoại tai hoạn hiết.

Nghĩa là:

Tất cả lực sĩ trấn quần tà
Kim Cang bảo vệ chúng Tăng già
Hồng chân biến động ba ngàn cõi

Nhiếp phục ma ngoại hết tai hoạn.

Giảng giải: "Tất cả lực sĩ trấn quần tà": Tất cả lực sĩ đều trấn phục quần tà, tức là trấn phục tất cả tà ma ác quỷ thần vương.

"Kim Cang bảo vệ chúng Tăng già": Phương đông Tiêu Tai Diên Thọ Phật, có Kim Cang bộ hộ pháp, thuộc Tăng bảo. Các Ngài bảo vệ chúng tu hành xuất gia.

"Hồng chấn biên động ba ngàn cõi": Chấn hồng kích thuộc về tiếng, động dừng khởi thuộc về hình, oai lực chấn động khắp ba ngàn cõi.

"Nhiếp phục ma ngoại hết tai hoạn": Kim Cang lực sĩ dùng đại oai thần lực của Ngài, nhiếp phục hết quỷ tà ma ngoại đạo, khiến cho chúng không dám đến thế giới này, để hoành hành bá đạo, thì tất cả tai họa, hoạn nạn, tự nhiên sẽ không còn nữa.

537. Biện đát lệ noa.

Dịch: Nói liền ở trước, răn bảo chúng lực sĩ.

Kệ:

Triệu tập hộ pháp chúng thần vương
Tụ hội đàn tiền phó đạo tràng
Liên Hoa bộ chủ thí sắc lệnh
Tôn thắng tối diệu phóng hào quang.

Nghĩa là:

Triệu tập hộ pháp chúng thần vương
Tụ hội trước đàn phó đạo tràng

Liên Hoa bộ chủ ban sắc lệnh
Tôn thắng tối diệu phóng hào quang.

Giảng giải: Khi giảng giải Chú, thì phải nhận thức công dụng và oai thần lực của Chú. Chú này do Phật Tỳ Lô Giá Na làm pháp chủ, chấp hành pháp lệnh, còn Phật A Di Đà thì xá lệnh, là truyền đạt pháp lệnh, phải nhận thức rõ ràng, không thể có tư hào giả được, bằng không giảng ra thì không thật tại. Từ khi bắt đầu, mỗi câu Chú tôi đều tả bốn câu kệ, đây chẳng phải là tán thán, trên thật tế sự thật là như vậy, sức lực của nó là như thế. Nếu cho rằng là tán thán, thì chẳng chân chánh nhận thức được Chú, vì tán thán thì sẽ có những chỗ chẳng tận, chẳng thật, hoặc nói quá chỗ sự thật của Chú.

Các vị học Phật pháp phải nhận thức cho rõ ràng, bằng không, sai một ly, đi ngàn dặm. Sai một chút thì cách xa chẳng nhập với Chú, chẳng biết Chú như thế nào. Chú là chân ngôn, chẳng có chút hư ngụy và suy diễn nào, những gì nói ra đều là tinh thuần chân thật. Nghiên cứu Chú phải biết nghĩa lý này, nếu nói những bài kệ mà tôi tả là tán thán, thì đó là chẳng nhận thức rõ ràng. Chú không cần người tán thán, nếu bạn cho rằng là tán thán, thì tri kiến của bạn không đúng.

Những bài kệ mà tôi tả, là công năng và sức lực của Chú, nói ra sự hiệu dụng chân thật của Chú. Tôi tả những bài kệ, đều có quan điểm và sự thấy pháp của tôi, tôi chân thật tả ra, từ trong tự tánh của tôi

chảy ra, cũng là sự kinh nghiệm và nhận thức tâm thần lãnh hội đối với Chú.

"Triệu tập hộ pháp chúng thần vương": Phật Tỳ Lô Giá Na là chủ kiết giới, Ngài phát hiệu ban lệnh, triệu tập hết thấy hộ pháp chúng thần vương, mọi người phải trịnh trọng, cung kính việc của mình.

"Tụ hội trước đàn phổ đạo tràng": Sáng sớm tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, phải tất cung tất kính, trịnh trọng việc của mình, không thể có tư hào cầu thả, phải như đối với Phật trời, như lâm sư biểu, khi trì Chú thì nhất định phải chí kính kiên thành, nhất định phải cung kính thành tâm. Nếu bạn không chí kính kiên thành, thì sẽ không có sự cảm ứng, tu hành là như thế, bất cứ tu pháp Đại Bi, hoặc pháp Lăng Nghiêm, nếu bạn không cung kính mà giải đãi, thì chẳng có sự cảm ứng, tu hành sai một ly, đi ngàn dặm, sai một chút, thì bạn thủy chung sẽ không tương ứng, không thể có sự cảm ứng đạo giao.

538. Tỳ đà gia.

Dịch: Phật đánh quang tụ đại minh tâm Chú, không được vào trong chỗ ta kiết giới.

Kệ:

Thành tựu vô thượng đại oai thần
Quang minh biến chiếu tịnh tuyệt phân
Chánh Giác Thế Tôn chấp pháp lệnh
Kiết giới hộ giáo tối nghiêm thâm.

Nghĩa là:

Thành tựu vô thượng đại oai thần
Quang minh chiếu khắp rất thanh tịnh
Chánh Giác Thế Tôn chấp pháp lệnh
Kiết giới hộ giáo rất trang nghiêm.

Giải: "Thành tựu vô thượng đại oai thần": Câu này là nói về Phật bộ Phật bảo, Phật thì phước huệ viên mãn, vạn đức trang nghiêm, có đủ đại oai thần lực vô thượng.

"Quang minh chiếu khắp rất thanh tịnh": Quang minh của Ngài chiếu khắp mọi nơi, đều khiến cho thanh tịnh, cát tường, không có sự dơ bẩn.

"Chánh Giác Thế Tôn chấp pháp lệnh": Tỳ Đà Gia còn dịch là "Chánh Giác Tỳ Đà Giá Na Như Lai, Thế Tôn chấp trì pháp lệnh".

"Kiết giới hộ giáo rất trang nghiêm": Đây là Phật đánh quang tụ đại minh tâm Chú, nơi Thần Chú kiết giới, đều phải nghiêm cẩn hộ trì chánh giáo, cung kính Tam Bảo, nơi kiết giới thì rất trang nghiêm.

539. Bàn đàm ca lô di.

Dịch: Nói liền ở trước, Phật đánh quang tụ đại minh tâm Chú, không được vào trong chỗ ta kiết giới.

Kệ:

Đại quang minh pháp kiết giới thành
Đảnh lễ từ bi Chúng Trung Tôn
Sở tác giai biện tà quy chánh
Bồ đề đạo quả bất giảm tăng.

Nghĩa là:

Pháp đại quang minh kiết giới thành
Đánh lễ Chúng Trung Tôn từ bi
Việc làm đã xong tà quy chánh
Đạo quả bồ đề không tăng giảm.

Giảng giải: Câu này là câu thứ 539 đệ thứ năm Chú Lăng Nghiêm, Chú Lăng Nghiêm tổng cộng có 554 câu, còn khoảng hai tuần nữa là có thể giảng xong. Ý nghĩa câu Chú này vẫn giống như ở trước "Tỳ Đà Gia Bàn Đàm Ca Lô Di", cho nên nói nối liền ở trước, Phật đánh quang tụ, không được vào trong chỗ ta kiết giới.

"Pháp đại quang minh kiết giới thành": Làm pháp này, thì tất cả yêu ma quỷ quái đều phải lão lão thật thật, không thể tác quái. Khi kiết giới này, thì tận hư không khắp pháp giới phóng đại quang minh, vì phóng đại quang minh, nên oai đức của Phật kiết thành giới này, ở trong giới này phải giữ quy cụ, ở ngoài giới này thì không màng đến. Giới này có thể khoảng 12 đại do tuần (đại do tuần là 80 dặm, trung do tuần là 60 dặm, tiểu do tuần là 40 dặm), 12 đại do tuần là trong phạm vi khoảng 96 dặm vuông, trong phạm vi này, yêu ma quỷ quái đều phải giữ quy cụ, vì chu vi đã kiết giới rồi.

"Đánh lễ Chúng Trung Tôn từ bi": Đây là Tăng bảo đến tác pháp, vì nguyện lực đương sơ của Phật rằng: "Nếu có Tăng bảo trì giới luật thanh tịnh, làm một vị đệ tử Phật chân chánh, thì họ sẽ có quyền lợi này để tác pháp kiết giới". Cho nên Chúng Trung Tôn tức là Tăng bảo.

"Việc làm đã xong tà quy chánh": Họ muốn làm gì đều có thể làm được, cho nên "Tà quy chánh", tất cả tà ma quỷ quái ngoại đạo đều quy y chánh pháp.

"Đạo quả bồ đề không tăng giảm": Họ tu hành đây là lập công lập đức, cho nên họ có thể trợ giúp người, hàng phục thiên ma, chế các ngoại đạo, còn có thể cứu độ tất cả chúng sinh, cho nên đạo quả bồ đề không tăng giảm, không thể ngày càng giảm, chỉ có tăng thêm, cho nên đây cũng là phương pháp tu hành lập công lập đức rất tốt.

540. Đế thù.

Dịch: Trong phạm vi kiết giới mười hai do tuần, cấm tuyệt các việc ác, tất cả tà ma ác quỷ thần vương, không thể tiến vào nhiều hại.

Kệ:

Cấm phược chư ác mạc xương cuồng
Tà ma yêu quái quỷ thần vương
Nhất thiết quy mạng tuân pháp lệnh
Kiên cố trí kiếm trấn bát hoang.

Nghĩa là:

Cấm tuyệt các ác chó ngông cuồng
Tà ma yêu quái quỷ thần vương
Tất cả quy mạng tuân pháp lệnh
Kiếm trí kiên cố trấn các cõi.

Giảng giải: "Cấm tuyệt các ác chó nông cuồng": Trong chỗ kết giới của tôi, tất cả yêu ma quỷ quái, các ác quỷ thần, đừng có phát cuồng, không thể không giữ quy cụ, nhất định phải giữ quy cụ.

"Tà ma yêu quái quỷ thần vương": Đây cũng bao quát thiên ma ngoại đạo, tất cả quỷ lị mị vọng lượng, quỷ thần vương đều bao quát hết thảy.

"Tất cả quy mạng tuân pháp lệnh": Phương đông, phương tây, phương nam, phương bắc, chính giữa, tất cả yêu ma quỷ quái đều phải tuân theo pháp lệnh của chư Phật.

"Kiểm trí kiên cố trấn các cõi": Bạn có kiểm trí huệ kiên cố, thì sẽ phá được tất cả thiên ma ngoại đạo ngu si. Bất hoang tức là tận hư không khắp pháp giới, chẳng có một nơi nào mà yêu ma quỷ quái, tà ma ngoại đạo, lị mị vọng lượng, chẳng lão lão thật thật, dùng oai đức để nhiếp phục tất cả thiên ma ngoại đạo, hết thảy tất cả ác quỷ, ngưu quỷ xà thần đều bị hàng phục.

Về sau bất cứ ai không có bệnh, hoặc không có tình hình đặc biệt, đều nên hộ trì đạo tràng, nên đến dự các khoá lễ, vì đạo tràng là những khoá lễ đại chúng, vấn đề này không để cho tôi nói ra, tôi nói thì đã quá chậm. Khoá lễ sáng tối ở chánh điện, trong đạo tràng từng lâm đại chúng nên tuân theo, bất cứ vị nào nếu không có vấn đề sinh tử, không có việc gì khẩn cấp, đều phải nên tham gia các khoá lễ và quá đường, đây là việc công. Trước kia tôi đã từng nói qua: "Khi nào các vị nhìn thấy hoà thượng tân phương trượng không lên chánh điện, cũng không

quá đường, y cũng không có đau bệnh gì, thì các vị mọi người đều có thể bãi công, đều có thể không lên chánh điện quá đường. Bằng không thì bất cứ vị nào, đều phải theo chúng, trừ những người bị bệnh, theo đại chúng ăn cơm không thể ăn quá nhanh, như vậy có thể mọi người ăn xong rồi lại đi ăn".

Tôi phát hiện có lúc Tỳ Kheo đều có chỗ không giữ quy cụ, ở biện công đường nói chuyện quá nhiều, khi cúng ngộ thì thiếu vắng, đây là hành vi vô ích nhất. Tỳ Kheo mà không giữ quy cụ, Tỳ Kheo Ni cũng bắt chước theo Tỳ Kheo, cũng là bầy dài tám ngấn, cũng có một chút không chỉnh tề. Đến khi ăn cơm cũng không đến cúng ngộ, đợi khi trong trai đường vắng người, thì mới vào ăn cơm, đây cũng không thể được. Bất cứ vị nào, mọi người đều phải cùng nhau giữ trật tự cộng đồng, xem sự trật tự của đạo tràng đặc biệt quan trọng, đừng có lơ là coi thường quy cụ, nói: "Tôi muốn sao thì muốn", như vậy thì không thể được.

541. Bàn đàm ca lô di.

Dịch: Nôi liên ở trước, trong phạm vi kiết giới mười hai do tuần, cấm tuyệt các ác, tất cả tà ma ác quỷ thần vương, không thể tiến vào nhiều hại.

Kệ:

Cấm phược các ác ma quỷ thần
Mạc nhập giới nội nhiều hại người
Pháp diên đàn khai Thánh hiền hội

Chuyển giáo diệu luân quán cổ kim.

Nghĩa là:

Cấm tuyệt các ác ma quỷ thần
Đừng vào trong giới nhiều hại người
Khai đàn pháp diên hội Thánh hiền
Chuyển bánh xe pháp thấu cổ kim.

Giảng giải: Chú Lăng Nghiêm giảng sắp xong, đã giảng xong 540 bài kệ rồi. Bài kệ tức cũng nói về sức lực, tác dụng và công năng của Chú. Cho nên Chú Lăng Nghiêm rất là quan trọng. Chúng ta một tuần giảng một lần, đã giảng bao nhiêu tuần lễ rồi, tôi cũng không nhớ, hiện tại giảng đến câu thứ 541.

"Cấm tuyệt các ác ma quỷ thần": Bàn Đàm Ca Lô Di là nói "Cấm tuyệt", cấm tuyệt là ngăn cấm tuyệt đối. Các ác tức là bao quát tất cả thiên ma ngoại đạo ba cõi, kiêm luôn tất cả tà thần ác quỷ trong đó. Trong phạm vi kiết giới, thì mười phương ba đời tận hư không khắp pháp giới, vô tận vô tận Phật Pháp Tăng Tam Bảo đều đến chỗ này, giám hộ đạo tràng này, đều đến chỗ thanh tịnh này.

"Đừng vào trong giới nhiều hại người": Cho nên chỗ kiết giới này, mười phương Như Lai đều giáng lâm đạo tràng, không cho tất cả yêu ma quỷ quái, tà thần ác quỷ, thiên ma ngoại đạo, vào trong chỗ kiết giới, cho nên nói "Đừng vào trong giới nhiều hại người". Đừng vào, tức là không cho họ đi vào. Ai muốn vào thì trước hết bắt họ trối lại.

"Khai đàn pháp diên hội Thánh hiền": Ai có quyền cai quản những việc này? Đây là Liên Hoa bộ

chủ ban pháp lệnh này. Câu Chú này cũng là "Phật mẫu giác đạo hoá Ta Bà". Đạo đều có chút quan hệ liên quan với nhau, cho nên khó phân ra. Trong phạm vi kiết giới này, Liên Hoa bộ chủ cai quản, chấp hành quyền lợi. Cho nên nói: "Liên Hoa bộ chủ ban pháp lệnh".

"Chuyển bánh xe pháp thẩu cổ kim": Chuyển tức là chuyển bánh xe pháp. Giáo tức là giáo, hạnh, lý. Tại sao chuyển giáo? Vì muốn giáo hoá chúng sinh, vì khiến cho chúng sinh bỏ mê về giác, bỏ tà về chánh. Cho nên từ xưa đến bây giờ, đều đang chuyển bánh xe pháp, đều đang giáo hoá chúng sinh, ngày đêm không ngừng nghỉ. Biên chép Kinh điển, ấn tống kinh điển, cũng là đang chuyển bánh xe pháp. Phạm là có hoạt động liên quan đến Phật giáo, đều gọi là chuyển bánh xe pháp. Bánh xe pháp thường chuyển, thì ngày đêm không ngừng nghỉ, con mắt thịt của chúng ta nhìn không thấy được, chư Phật Bồ Tát cũng đang ở đó chuyển bánh xe pháp, ở trong hư không chư Phật Bồ Tát đều đang chuyển bánh xe pháp không ngừng nghỉ, cho nên từ xưa đến nay, đều vẫn đang chuyển bánh xe pháp.

Sự kiết giới này, ai dùng thứ pháp này, thì người đó tức cũng là pháp chủ, họ chỉ phối pháp này, khiến cho pháp hoạt động lại, có một sự cảm ứng đạo giao, đây đều gọi là chuyển bánh xe pháp. Ai tụng Chú Lăng Nghiêm thì người đó cũng đang ở đó chuyển bánh xe pháp. Cho nên mấy câu này: "Tỳ Đà Gia Bàn Đàm Ca Lô Di, Đế Thù, Bàn Đàm Ca Lô Di, Bát Ra Tỳ Đà, Bàn Đàm Ca Lô Di", rất là khẩn yếu,

rất khẩn yếu, trong đó pháp hàng phục cũng có, pháp tiêu tai cũng có, pháp tăng ích, pháp thành tựu, cũng đều có, trong mấy câu Chú này, bao quát pháp nghĩa rất rộng lớn.

542. Bát ra tỳ đà.

Dịch: Câu Chú này có thể trói buộc các ác quỷ thần.

Kệ:

Trí huệ Chú lực phục chúng ma
Phật mẫu giác đạo hoá Ta Bà
Liên Hoa pháp bộ thí pháp lệnh
Kinh vân tử giả biến thành hoạt.

Nghĩa là:

Trí huệ Chú lực trói chúng ma
Phật mẫu giác đạo hoá Ta Bà
Liên Hoa pháp bộ ban pháp lệnh
Kinh rằng kẻ chết biến thành sống.

Giảng giải: "Trí huệ Chú lực trói chúng ma": Câu Chú này nói về bạn phải có trí huệ, người dùng pháp này cũng phải có trí huệ, Chú này cũng có trí huệ, thần Chú này cũng có trí huệ, cho nên nói: "Trí huệ Chú lực trói chúng ma", nó có thể trói chúng ma lại.

"Phật mẫu giác đạo hoá Ta Bà": Câu Chú này lại chỉ Phật mẫu, cũng có nói Chuẩn Đề Chú Phật

Mẫu, đây đều là giác đạo, dùng phương pháp giác đạo để giáo hoá tất cả chúng sinh cõi Ta Bà.

"Liên Hoa pháp bộ ban pháp lệnh": Trong Liên Hoa bộ chủ, Ngài là pháp chủ.

"Kinh rằng kẻ chết biến thành sống": Trong Kinh Pháp Hoa nói, người chết khiến cho biến thành sống. Cho nên pháp môn Chú Lăng Nghiêm này không thể nghĩ bàn, chẳng phải một sô phạm phu có thể hoàn toàn thấu hiểu được. Tuy nói như thế, vẫn nói không ra sở dĩ nhiên của nó, vẫn chỉ là hình dung, hình dung, một chút sức lực của nó mà thôi. Pháp này là trùng trùng vô tận, vô tận trùng trùng.

543. Bàn đàm ca lô di.

Dịch: Chú này có thể trói buộc các ác quỷ thần.

Kệ:

Lăng Nghiêm pháp hội viên mãn thành
Kiết giới đàn trung phục ác thần
Thật tế lý địa cứu kính lực
Hộ trì hành giả Phật giáo hưng.

Nghĩa là:

Pháp hội Lăng Nghiêm thành viên mãn
Trong đàn kiết giới phục ác thần
Thật tế lý địa sức cứu kính
Hộ trì hành giả hưng Phật giáo.

Giảng giải: Chú Lăng Nghiêm có 554 câu, 2620 chữ, còn có mười câu tâm Chú cuối cùng. Chú

Lăng Nghiêm vốn không cách gì có thể nói, ý của nó bao hàm quá rộng, hiện tại bất quá là nói ra một trong vạn phần, lược nói bốn câu kệ, kệ này rất bình thường và nông cạn, ai ai cũng đều dễ hiểu, hy vọng do bốn câu kệ này, dẫn người vào chỗ thù thắng, từ cạn vào sâu, tương lai dẫn khởi mọi người nghiên cứu Chú Lăng Nghiêm, biết sự lợi ích của sự tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, mà đắc được sự thọ dụng và pháp hỷ trong đó. Kệ mà tôi tả tuy rất bình thường, nhưng cũng rất quan trọng, có sự trợ giúp rất lớn đối với việc nghiên cứu Chú Lăng Nghiêm, nếu tương lai không mất đi, đây sẽ là một tác phẩm hiển bày Chú Lăng Nghiêm hoàn chỉnh, tác phẩm này đối với Phật giáo tương lai có hữu dụng chăng? Hiện tại vẫn chưa biết, bây giờ lược thuật bài kệ này như sau:

"Pháp hội Lăng Nghiêm thành viên mãn": Chú Lăng Nghiêm kiết giới pháp hội này, hiện tại đã hoàn thành viên mãn, pháp hội kiên cố này đã thành tựu viên mãn, Lăng Nghiêm dịch ra nghĩa là Cứu kính kiên cố.

"Trong đàn kiết giới phục ác thần": Ở trong đàn này, hết thảy tất cả ngưu quỷ xà thần, thiên ma ngoại đạo, yêu ma quỷ quái, lị mị vọng lượng, ác thần, bao quát đủ thứ thần không giữ quy cụ, nhưng khi chúng ta kiết giới này, những vị không giữ quy cụ này, đều phải tuân theo quy cụ, đều phải giữ quy cụ.

"Thật tế lý địa sức cứu kính": Sức lực của Chú Lăng Nghiêm là thật tế lý địa, sức lực lý tánh của Chú, là sức lực cứu kính, là đại oai thần lực của Phật tối cao vô thượng, thứ sức lực kim cang bất hoại.

"Hộ trì hành giả hưng Phật giáo": Nếu bạn có thể thanh quy tịnh giới, bạn giữ giới luật, chẳng phải đeo mặt nạ giả, chẳng phải ở đó cứ khởi những vọng tưởng nghĩ lung tung, bạn chân thật giữ giới luật thanh tịnh, tin sức lực của Chú, người tu hành như vậy. Tu hành như vậy, thì ở trong Phật giáo chẳng có chút ích kỷ nào, ai không làm một cách chân thật, cứ đeo mặt nạ giả, thì đó là tự gạt mình, gạt không được người khác, cho nên nhất định phải trong ngoài như một, trong ngoài đều giống nhau, phải không có tư hào giả nào hết, nói làm là làm, tôi nói giữ giới thì giữ giới, tôi nói ngủ ngồi là ngủ ngồi, tôi nói giữ giới không giữ tiền bạc là không giữ tiền bạc, tôi nói ăn ngày một bữa là ăn ngày một bữa, không lén lút làm những việc người khác không thấy.

Bạn xem lão hoà thượng Hư Vân, ở trước mặt người, hoặc khi ở một mình, đều giống nhau, bất cứ lúc nào cũng không tùy tiện, cũng không phóng dật, cho nên nói: "Chỉ nhớ vô thường, đừng có phóng dật". Tại sao không phóng dật? Vì bạn không biết lúc nào con quỷ vô thường sẽ tới, cho nên không phóng dật. Có người chân thật tu hành, thì chánh pháp sẽ trụ thế, chẳng có người chân thật tu hành, thì chánh pháp sẽ diệt. Cho nên "Hộ trì hành giả hưng Phật giáo", bạn là người chân thật tu hành, thì Phật giáo mới có thể hưng thịnh.

544. Đắc điệt tha.

Dịch: Tôi nay nói tâm Chú này, bèn tuyên nói sắc lệnh của Phật. Tất cả chúng loại, ngưỡng sức lực Như Lai, nghe tụng Chú này, đều nên chấp tay cung kính đánh lễ. Các vị nương oai lực của Phật, đều đến hộ vệ, đi đứng nằm ngồi, không nên xả lìa. Lại nghiêm phục tất cả bề đảng quyến thuộc, các vị lắng nghe, đều trở về chỗ của mình, hướng vô thượng đạo, thẳng đến bồ đề.

Kệ:

Phật sắc nhất thiết chư hữu tình
Các nghi kính lễ tuân phụng hành
Bất tương xả ly thời hộ vệ
Đồng đẳng giác đạo pháp Vương Thành.

Nghĩa là:

Phật sắc lệnh tất cả hữu tình
Đều nên kính lễ phụng hành theo
Không nên xả lìa khi hộ vệ
Cùng lên giác đạo thành Pháp Vương.

Giải thích: "Phật sắc lệnh tất cả hữu tình": "Sắc lệnh tất cả hữu tình" này, bao quát các hữu tình thiện, ác, có huyết, có khí, có tri giác, đều gọi là hữu tình. Thực vật thì chẳng có tri giác, thực vật thì thuộc về có tánh không tình, còn quỷ thì thuộc về có bóng không hình.

"Đều nên kính lễ phụng hành theo": Bất cứ thiện ác đều nên chiếu theo Chú Lăng Nghiêm mà làm.

"Không nên xả lìa khi hộ vệ": Đừng xả lìa hành giả, đừng xả lìa người thiện, đừng xả lìa người tu hành, lúc nào cũng đều hộ vệ họ.

"Cùng lên giác đạo thành Pháp Vương": Cùng nhau lên giác đạo, đến thành Pháp Vương, đến chỗ ở của Phật.

545. Án.

Dịch: Tiếp tục ở trước, tôi nay nói tâm Chú này, bèn tuyên nói sắc lệnh của Phật. Tất cả chúng loại, ngưỡng sức lực Như Lai, nghe tụng Chú này, đều nên chấp tay cung kính đánh lễ. Các vị nương oai lực của Phật, đều đến hộ vệ, đi đứng nằm ngồi, không nên xả lìa. Lại nghiêm phục tất cả bè đảng quyền thuộc, các vị lắng nghe, đều trở về chỗ của mình, hướng vô thượng đạo, thẳng đến bờ đề.

Kệ:

Hợp chưởng cung kính tống trì vương
Dẫn sinh vô lượng thần diệu chương
Nhất thiết tà ma quy chánh giáo
Lị mị vọng lượng nan độn tàng.

Nghĩa là:

Chấp tay cung kính vua tống trì
Dẫn sinh vô lượng chương thần diệu
Tất cả tà ma quy chánh giáo
Lị mị vọng lượng khó ẩn trốn.

Giảng giải: "Chấp tay cung kính vua tống trì": Chữ Án là câu thứ 545 hội thứ năm, khi bạn tụng Chú

này, thì tất cả Thiên Long bát bộ, Hộ pháp thiện thần, ngưu quỷ xà thần, thiên ma ngoại đạo, đều phải phục tùng. Bạn có thể niệm chữ Án, hoặc chữ Om cũng được. Khi bạn niệm Chú này, thì ai cũng đều phải chấp tay cung kính. Cung kính gì? Cung kính vua tổng trì, cung kính Chú này, là một hiệu lệnh của pháp giới.

"Dẫn sinh vô lượng chương thần diệu": Một khi niệm chữ Án, thì sinh ra như dưới đây: Án còn là dẫn sinh nghĩa, dẫn sinh bao nhiêu? Dẫn sinh vô tận vô biên thần diệu chương cú, ý nghĩa vô lượng, sức lực cũng vô lượng, oai thần cũng vô lượng, tất cả tất cả đều là vô lượng.

"Tất cả tà ma quỷ chánh giáo": Bất cứ tà ma gì, đến lúc này cũng đều phải lão lão thật thật, đều phải quy y chánh giáo, không thể nói dối, không còn nhiều loạn nữa, không thể không giữ quy cụ.

"Lị mị vọng lượng khó ẩn trốn": Quỷ thông, ma thông, yêu thông, dù lớn cách mấy, cũng chạy không khỏi, ẩn trốn cũng không được, giống như đèn sáng chiếu đến, bất cứ lị mị vọng lượng chạy đến đâu, thì chiếu đến đó, không thể độn hình được.

546. A na lệ.

Dịch: Nối liền ở trước, tôi nay nói tâm Chú này, bèn tuyên nói sắc lệnh của Phật. Tất cả chúng loại, ngưỡng sức lực Như Lai, nghe tụng Chú này, đều nên chấp tay cung kính đánh lễ. Các vị nương oai lực của Phật, đều đến hộ vệ, đi đứng nằm ngồi, không

nên xả lìa. Lại nghiêm phục tất cả bè đảng quyền thuộc, các vị lắng nghe, đều trở về chỗ của mình, hướng vô thượng đạo, thẳng đến bờ đề.

Kệ:

Thụ cùng tam tế diệu cao thiên
Tuần cực vô thượng quảng vô biên
Nan diệt thuận giáo phú hữu nghĩa
Phật Pháp Tăng bảo thí lệnh quyền.

Nghĩa là:

Dọc cùng tam tế cao ngất trời
Cực cao vô thượng rộng vô biên
Khó diệt thuận giáo giàu có nghĩa
Phật Pháp Tăng bảo ban lệnh quyền.

Giảng giải: A Na Lê là câu thứ nhất của mười câu tâm Chú. Ý nghĩa câu Chú này là nghĩa cao tột, trên thì cao môn quan, câu Chú ở dưới là Tỳ Xá Đề, tức là mặt ngang, nghĩa ngang khắp, trên thì ngang môn quan. Đây là nói về sự thiết lập hộ vệ trong trời đất, yêu ma quỷ quái không cách nào trốn chạy được, còn chiều cao thì cũng chạy không khỏi sức lực của Chú này, còn chiều ngang khắp cũng chạy không khỏi phạm vi của Chú này, cho nên Chú này có đại oai thần lực như thế.

"Dọc cùng tam tế cao ngất trời": Tam tế tức là quá khứ, hiện tại, vị lai. Cao ngất trời là từ hình dung, hình dung cao ngất trời, cao ngất trời cũng là ý nghĩa biểu thị sự cao, cao tới tận trời xanh, không có gì cao hơn nó được.

"Cực cao vô thượng rộng vô biên": "Cực cao vô thượng", sự cao ở đây không có gì cao bằng. "Rộng vô biên", ý nghĩa Chú này vốn là nghĩa rộng khắp, câu Chú này tuy nói là nghĩa cao tột, nhưng cũng là nghĩa ngang khắp. Dưới câu Chú cũng là ngang khắp, cũng là cao tột, cho nên hai cái hợp lại, thì tất cả yêu ma quỷ quái không còn đường để chạy, vì cửa trong trời đất đều đóng lại, cho nên gọi là "rộng vô biên".

"Khó diệt thuận giáo nghĩa giàu có": Thứ đạo lý này thì không diệt, tất cả yêu ma quỷ quái, bằng môn tả đạo, đều phải thuận mà nghe lời, thuận thọ sự giáo hoá, nếu bạn không thuận thọ sự giáo hoá, thì sẽ bị trừng phạt, không thuận không được. Đây thật là một quyền lợi lớn.

"Phật Pháp Tăng bảo ban lệnh quyền": Ai có quyền lợi lớn này? Phật Pháp Tăng bảo có quyền lợi này, có đại oai thần lực này. Quản lý hết thảy tất cả thiên ma ngoại đạo, tất cả ngưu quỷ xà thần, tất cả lị mị vọng lượng, đều quản lý hết.

Cho nên khi bạn tụng Chú Lăng Nghiêm này, thì tất cả đều lão lão thật thật. Mỗi ngày bạn tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, thì ít nhất cũng được bảy đời làm viên ngoại, trưởng giả giàu có, quần áo thức ăn uống không thiếu, tất cả hết thảy đều có đủ. Nếu nói về quả vị bậc Thánh hiền, bạn tiếp tục tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, tức là phát tâm đại bồ đề, không cần trải qua ba đại A Tăng Kỳ kiếp mới đắc được pháp thân, cho nên nói "Diệu trạm tổng trì đáng Bất Động, Chú Thủ Lăng Nghiêm hiếm có trong đời".

Mấy câu này do Ngài A Nan nói, có thể biết chúng ta tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, còn giá trị hơn bao nhiêu tiền bạc.

Bạn đừng cho rằng hiện tại bạn không có tiền, nhưng bạn đã lập cơ sở tốt cho tương lai. Hằng ngày bạn đọc tụng Chú Lăng Nghiêm, thì bạn có thể sẽ được bảy đời làm trưởng giả giàu có, có đại oai đức, đại thế lực, hay khiến cho tất cả mọi người đến ủng hộ bạn, đến nghe theo bạn. Bạn hay đọc tụng Chú Lăng Nghiêm thì sẽ có lợi ích lớn này, cho nên hiện tại hội ân tông Kinh Đài Loan, mấy người không biết chữ, hiện nay cũng học tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, cũng học thuộc lòng Chú Lăng Nghiêm.

Nhưng tôi nói với các vị, không thể thiếu nợ tiền người ta. Nếu các vị thiếu nợ tiền người ta, người ta làm trưởng giả giàu có, còn bạn thì phải đi làm công nhân, cho nên nhân quả thì không sai được. Bất cứ người nào, không thể vô duyên cớ có vay mượn tiền người ta mà không trả, bằng không, tương lai phải làm trâu làm ngựa để trả nợ. Bạn đừng cho rằng: "Tôi đã xuất gia rồi, có thể thọ người cúng dường". Thọ người cúng dường mà bạn chẳng có đức hạnh, do đó có câu: "Trước cửa địa ngục Tăng đạo nhiều", bạn không tu hành, thì tương lai chắc chắn sẽ堕 địa ngục. Địa ngục đang đợi bạn, một khi bạn xuống đó, thì địa ngục sẽ nói: "A Di Đà Phật, bạn trở lại rồi".

547. Tỳ xá đề.

Dịch: Nói liền ở trước.

Kệ:

Phật sắc chúng đẳng vân lai tập
Đảnh lễ vệ hộ bất xả ly
Hoành khắp thập phương nhất thiết sát
Trực chí vô thượng đại bồ đề.

Nghĩa là:

Phật sắc lệnh đại chúng vân tập
Đảnh lễ hộ vệ không xả lìa
Ngang khắp mười phương tất cả cõi
Thẳng đến đại bồ đề vô thượng.

Giảng giải: Chú còn gọi là chân ngôn, tức là chẳng có một chút giả nào, còn gọi là Linh văn, là có sự linh cảm nhất, có sự công hiệu nhất. Người trì Chú cần phải giữ giới luật, phải chú trọng đức hạnh, cần phải không tranh, không tham, không cầu, không ích kỷ, không lợi mình, không nói dối.

Pháp là tu hành, chẳng phải miệng nói. Nhưng tại sao hiện tại phải nói? Vì người không minh bạch, cho nên phải nói, nghe xong rồi thì phải chiếu theo pháp mà tu hành. Nhưng cũng chẳng phải nghe nói pháp có đại linh cảm diệu dụng và sức lực, mới dụng công. Bạn tu pháp, nhưng không giữ giới, thì sẽ thọ quả báo, chính bạn sẽ gặp sự cố phi tai hoành họa, đây là hành không thông. Hiện tại người chỉ chú trọng sự linh nghiệm, có công lực của sự tụng niệm Chú, nhưng chẳng chú trọng phẩm đức của chính mình, tức khiến cho sự tụng niệm cũng chẳng còn công lực. Vốn linh cũng chẳng linh, thật cũng chẳng

thật. Nếu phẩm hạnh tốt, trì giới luật, thì khiến cho nói một câu, cũng sẽ có sự linh cảm, do đó có câu: "Gọi trời trời không nghe, gọi đất đất không linh", bạn tưởng như vậy đều sẽ thành công, nhưng "tưởng" này chẳng phải là "vọng tưởng", mà là từ chân tâm tưởng ra, "Một niệm không sinh toàn thể hiện", đây tức là chân tâm. "Sáu căn hốt động bị mây che", một niệm không sinh, đó là chân tâm bắt đầu, nhưng chẳng phải tôi tưởng như vậy thì như vậy, cho nên các vị phải đặc biệt rõ ràng chỗ này.

"Phật sắc lệnh đại chúng vân tập": Câu Chú Tỳ Xá Đề này, là nối liền ở trước "A Na Lê" đã nói, ý nghĩa là diệu cao, dọc cùng, cao tốt.

Tỳ Xá Đề nghĩa là "Hoành khắp", khi bạn niệm Chú này, thì tận ba ngàn đại thiên thế giới đều biết, đều hưởng ứng. Ai hưởng ứng? Tức là hết thấy tất cả chúng sinh, những chúng sinh này chẳng phải nhân loại, mà là yêu ma quỷ quái, ngưu quỷ xà thần, tức thông linh, bạn nhìn chẳng thấy được, có thiện, có ác, nhưng bất cứ là thiện hay là ác, đều phải hộ vệ, đều phải cải ác hướng thiện. "Vân tập": Chẳng phải chỉ thiện thần đến, cho đến ác thần, tà thần đều đến.

Khi ác thần tà thần đến, thấy bạn chẳng giữ giới luật, người nam nghĩ tưởng người nữ, người nữ nghĩ tưởng người nam, như vậy thì không được. Không giữ quy cụ, thì sẽ có vấn đề lớn phát sinh, họ thấy bạn tệ như vậy, bị vọng tưởng chi phối mình, thì họ chẳng phục. Niệm câu Chú này là thế Phật nói chuyện, đây là mệnh lệnh của Phật, cho nên nói: "Phật sắc lệnh đại chúng vân tập", gọi hết thấy loài

chúng sinh thông linh này, thông linh tức là đầy đủ thần thông có linh cảm. Loài chúng sinh này chẳng ngu ngốc giống như chúng ta, khi bạn động niệm họ, thì họ sẽ đến. Một khi niệm Chú này, thì họ sẽ đến, dù thế giới cõi nước cách xa vô lượng nhiều như số cát sông Hằng, họ đều đến, vân tập đến giống như những đám mây, cho nên nói nghĩa là hoành khắp.

"Đảnh lễ hộ vệ không xả lìa": Đến đây đều phải đảnh lễ, cải ác hướng thiện. Đảnh lễ ai? Đảnh lễ người tu hành. Nếu bạn không giữ sáu đại tông chỉ, thì họ không bắt tai bạn hai cái, không đá bạn hai cái, thì đó mới là lạ! Vì bạn chẳng xứng đáng, cho nên vấn đề rắc rối của bạn sẽ đến, đừng cho rằng là tốt đặc ý nói: "Tôi niệm Chú có sự linh cảm". Bạn không giữ quy cụ, mượn giả làm thật để gạt người, làm việc giả, thì tương lai sẽ gặp phi tai hoành họa, thậm chí phân thân nát cốt, đoạ vào địa ngục đều có phần, đây chẳng phải là chuyện vui đùa. Trong Phật giáo là công đạo nhất, bình đẳng nhất, từ bi nhất. Vị nào không giữ quy cụ, thì tương lai sẽ có vấn đề. Tại sao con người mỗi ngày sinh bệnh? Đây nhất định khởi vọng tưởng về người nữ, hoặc người nữ khởi vọng tưởng về người nam.

Nên biết người có thể hoảnh Chú, chẳng phải Chú hoảnh người; người có thể dùng Chú, chẳng phải Chú dùng người; người có thể chi phối Chú, chẳng phải Chú đến chi phối người. Nhưng bạn không đủ tư cách, thì sẽ thọ quả báo, sẽ gặp phi tai hoành họa, như chết vì tai nạn xe hơi, hoặc bị lửa thiêu chết, nước chìm chết, hoặc chết vì tai nạn máy bay. Có người

không minh bạch nói: "Họ cũng trì Chú, nhưng tại sao có những tai nạn này phát sinh"? Đây là vì họ không đủ tư cách, cho rằng có sức lực của Chú, thì có thể làm bá vương, hoành hành không kiêng nể gì. Chẳng phải! Chẳng phải họ niệm Chú không linh, thì không bảo hộ họ, mà là vì họ không giữ giới luật. Cho nên Phật luôn khuyên bảo mọi người học giữ giới luật, dụng công tu hành, giữ sáu đại tông chỉ. Sau này các vị còn có tâm không giữ sáu đại tông chỉ, thì không thể học với tôi, các vị học với tôi, thì nhất định phải sửa đổi tập khí mao bệnh này.

Những chúng sinh thông linh này có thần thông, thấy chúng sinh có đạo, họ đều phải chấp tay cung kính đánh lễ, nghe sự triệu tập. Bạn có đức hạnh, thì đi đứng nằm ngồi, ngày đêm sáu thời đều không xả lìa, lúc nào họ cũng bảo hộ bạn.

"Ngang khắp mười phương tất cả cõi": Đây tức là ngang khắp, câu ở trước là cao tốt, tức khiến cho nơi cao nhất cũng có thể đến được. Khi bạn niệm Chú này, thì trên trời, dưới đất, nơi cao nhất đều đến được. Ngang khắp tức là ngang khắp mười phương, hết thấy hạt bụi, cõi nước, tinh cầu, mặt trăng, đều bao quát trong đó, bất cứ thế giới nào, cũng đều bao quát trong đó, ngang khắp tất cả cõi nước, hết thấy tất cả chúng sinh đều đến hộ vệ bạn, nghe sự triệu tập.

"Thẳng đến đại bồ đề vô thượng": Những chúng sinh này và người tu hành, đều sẽ thành Phật, thành tựu quả vị vô thượng bồ đề. Bạn tu trì Chú này, thì hộ pháp thiện thần, Thiên Long bát bộ, ác thần, ngưu quỷ xà thần, yêu ma quỷ quái, tương lai đều sẽ

thành Phật, cho nên nói thẳng đến vô thượng đại bồ đề, thẳng đến quả vị đại bồ đề Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Hết thấy những người ở trong Vạn Phật Thánh Thành, phải giữ quy cụ, chiếu cứ chính mình, nhất là những người làm lãnh tụ, không thể gạt người, không thể khởi vọng tưởng nam nữ lung tung.

548. Bệ ra.

Dịch : Nói liền ở trước.

Kệ :

Các tự ước thú chư quyền thuộc
Tuần quy thủ cụ lập công đồ
Hộ trì Tam Bảo hoàng Phật pháp
Nghiêm chỉnh oai nghi thiện căn thực.

Nghĩa là:

Tự mình hạn chế các quyền thuộc
Tuân theo quy cụ lập công đức
Hộ trì Tam Bảo hoàng Phật pháp
Nghiêm chỉnh oai nghi thiện căn thực.

Giảng giải : Từ năm 1979 thì bắt đầu giảng Chú Lăng Nghiêm, cho đến bây giờ là năm 1987. Người chân chánh tu đạo, thì gì cũng chẳng có, thậm chí một sợi dây cũng không, do đó có câu : « Hạng nhất người tu hành nhẹ như gió thoảng, hạng nhì người tu hành như gánh đồ đạc, hạng ba người tu hành như chiếc xe chở đồ, thậm chí như chiếc thuyền,

như máy bay ». Các vị muốn làm người tu hành hạng thứ mấy ?

« Tự mình hạn chế các quyền thuộc » : Chú Lăng Nghiêm là Chú dài nhất trong Phật giáo, chỉ cần Chú Lăng Nghiêm tồn tại trên thế gian một ngày, thì hết thầy yêu ma quỷ quái không dám công nhiên xuất hiện, chúng đều ẩn trốn. Vì khi tụng Chú này, thì ba ngàn đại thiên thế giới, đều nghe được pháp âm này, yêu ma quỷ quái mà nghe được pháp âm này, thì chúng đều phải giữ quy cụ, đều phải lão thật. Khi nghe được pháp âm này, thì chúng đều « Tự mình hạn chế các quyền thuộc », bảo quyền thuộc của chúng, tất cả đồ chúng, phải cẩn thận một chút, phải giữ quy cụ. Nếu không giữ quy cụ, thì sẽ có chuyện rắc rối, cho nên không dám phóng túng, không dám tùy tiện, vì có Chú Lăng Nghiêm này. Cho nên trên thế giới, nếu không còn ai trì tụng Chú Lăng Nghiêm, thì yêu ma quỷ quái sẽ xuất hiện ăn người, hại người, đủ thứ sự việc sẽ phát sinh. Tại sao hiện tại thế giới còn chưa đến trình độ này ? Vì còn có người tụng niệm Chú Lăng Nghiêm.

« Tuân theo quy cụ lập công đức » : Chúng phải cẩn thận một chút, làm việc phải làm chánh đáng, phải giữ quy cụ, không thể tùy tiện, phải lập công, hy vọng chúng tương lai có sự tiến bộ.

« Hộ trì Tam Bảo hồng Phật pháp » : Làm thế nào lập công đức ? Tức là hộ trì Tam Bảo, hồng Phật pháp, hộ trì Phật Pháp Tăng Tam Bảo. Cho nên chúng ta người xuất gia, chỉ cần tụng một phần tu hành, thì hộ pháp sẽ hộ trì bạn, bạn có ba phần tu hành, thì

hộ pháp sẽ cho bạn bảy phần cảm ứng gia bị. Nếu bạn không tu hành, thì gì cũng chẳng có. Cho nên nhất định phải tu hành. Tu hành thì tu cái gì ? Tức là tu thân, tu miệng, tu tâm. Thân không phạm giết hại, trộm cắp, tà dâm, miệng thì không phạm nói dối, nói thêu dệt, nói hai lưỡi, chửi mắng, tâm thì không tham, sân, si. Tâm cũng tức là ý, bên trong cũng không phạm tham sân si. Chúng ta không phạm mười điều ác, là bao quát sáu đại tông chỉ của chúng ta. Ngược lại với mười điều ác là mười điều thiện.

Chúng ta không tranh, không tranh là gì ? Không tranh tức là hoà bình, hoà bình với nhau, là hoà hợp chúng. Hoà hợp chúng tức là không tranh. Lục hoà tức là : Thân hoà đồng trụ, mọi người không đánh nhau, cùng ở với nhau. Khẩu hoà vô tranh : Mọi người không tranh cãi với nhau, giúp đỡ lẫn nhau. Ý hoà đồng duyệt : Ý hoà tức là mọi người đều hoan hỉ mà không phiền não. Lợi hoà đồng quân : Mọi người cùng ăn, cùng uống, cùng ở, mọi người cúng những vật dùng hằng ngày, dù người mới đến cũng có phần. Kiến hoà đồng giải : Ý kiến, cái thấy của mọi người giống nhau, nhưng có khi chẳng giống nhau, không giống nhau đó là chúng ta đang đi trên một con đường khác, mọi người đều phải đi trên con đường vô thượng bồ đề, đều phải giác ngộ, đừng có mê hoặc.

Chúng ta nhất định phải tinh tấn, nhất định phải tu hành. Giới hoà đồng tu : Giới gồm có năm giới, tám giới, mười giới, mười giới trọng bốn mươi tám giới khinh, Tỳ Kheo hai trăm năm mươi giới, Tỳ Kheo Ni ba trăm bốn mươi tám giới, chúng ta đều

phải giữ giới cùng tu với nhau, cùng nhau nghiên cứu, cùng nhau tu hành, không thể nói : « Tôi cao hơn bạn, bạn thấp hơn tôi », hoặc là « Tôi là người giữ giới, bạn không giữ giới ». Chúng ta mọi người đều như nhau, không có ai cao, cũng không có ai thấp, ai cũng đều như nhau. Chúng ta không tranh như thế, tức là lục hoà đồng trụ, cho nên chúng ta không tranh, tức cũng là hoà bình mọi người không tranh, thì thế giới hoà bình. Do đó tông chỉ này của chúng ta nên đề nghị ra cho tất cả mọi người trên thế giới đều làm theo, được như thế thì thế giới sẽ hoà bình.

Thứ hai là không tham : Không tham tức là tặng nhường, tặng nhường tức là không tham. Nếu bạn giữ lễ thì sẽ không tham, bạn cũng sẽ không tham tiền tài, sắc đẹp, danh vọng, ăn uống, ngủ nghỉ, đều là phải giữ lễ, phải giữ tặng nhường. Người mà không tu hành, nhìn họ ăn uống thì biết. Người có sự tu hành, ăn đồ ngon đều nhường cho người khác ăn, chính họ không tham ăn vật ngon, trước hết cũng không đem lên mũi ngửi thử mùi vị như thế nào, ngon hay là dở, không có. Từ chỗ này nhìn xem thử bạn có phải là người tu hành hay chẳng, người tu hành thậm chí ăn gì cũng không biết, hôm nay ăn gì vậy ? Không biết. Tại sao vậy ? Vì họ không chú ý đến vấn đề này, ăn no thì được rồi, ăn gì không cần biết, đây là không tham. Không tham chủ yếu trước hết là không tham ăn, cho nên về sau ai tham ăn trộm đồ ăn, thì hãy sớm hoàn tục đi, đừng ở đây lãng phí thời gian. Biết rõ mà cố phạm, thì tội tăng gấp ba. Không tham ở đây, tức là phải tặng nhường.

Không cầu tức là liêm khiết, là thanh khiết. Liêm khiết thì không hướng ngoại truy cầu, lại không giống với cái không tham, cái không tham ở đây là trong tâm bạn không tham. Cầu ở đây là bạn muốn hướng ngoại truy cầu, thì ai nhìn cũng thấy bạn mong cầu, nếu bạn không cầu thì sẽ liêm khiết, sẽ không tham ô. Người tham ô đều có sự mong cầu, họ đều hy vọng người khác cho họ lễ vật, hối lộ, đây tức là mong cầu.

Không ích kỷ tức công bằng, bạn muốn công bằng thì không thì sẽ không ích kỷ, những gì mình không muốn, đừng bố thí cho người khác, đây là không ích kỷ.

Không lợi mình tức là lợi ích người khác, đối với người khác phải có lợi ích, phải trợ giúp người khác thì không lợi mình.

Không nói dối tức là lão thật, tức là mình làm việc gì cũng chân thật, một chút giả dối cũng không có.

Sáu đại tông chỉ rất đơn giản, những điều hôm nay tôi nói, các vị hãy nói cho mỗi người trên thế giới. Nếu mỗi người trên thế giới đều giữ sáu đại tông chỉ này, thì chiến tranh gì cũng chẳng có, vấn đề gì cũng đều giải quyết được hết. Chúng ta ở trong Vạn Phật Thành, dạy các vị đã nhiều năm, kêu các vị đừng tranh, không tham, không cầu, không ích kỷ, không lợi mình, không nói dối. Các vị hãy hồi quang phản chiếu, tự hỏi mình có chiếu cố đến vấn đề này mà làm chẳng, nếu chưa thì hãy mau chiếu cố đến vấn đề này mà làm. Nếu không chiếu cố đến vấn đề này mà làm,

thì tôi nói cho các vị biết, thế giới này sẽ rất nguy hiểm, không thể tồn tại lâu dài, đây là một đại pháp chuyển đổi căn khôn, đây là một đại pháp cứu sinh mạng toàn thế giới, các vị đừng có cho rằng rất đơn giản : Không tranh, không tham, không cầu, không ích kỷ, không lợi mình, không nói dối, thì cứu được thế giới sao ? Vâng, tôi dùng sáu đại tông chỉ này cứu thế giới đó, đây là phương pháp cứu hết thầy sinh mạng. Cho nên mỗi một nguyên thủ quốc gia, cần thấu hiểu triệt để sáu đại tông chỉ này, nếu họ dùng phương pháp này để trị quốc, thì chắc chắn quốc gia đó sẽ cường thịnh, chắc chắn sẽ tốt. Đáng tiếc thay người thời nay đều bỏ gần cầu xa, bỏ gốc cầu ngọn, ở nơi này điên điên đảo đảo, cho nên làm cho đất nước loạn xà ngầu.

« Nghiêm chỉnh oai nghi thiện căn thực » : Nghiêm chỉnh oai nghi tức là giữ giới luật, bạn phải giữ giới luật, thì căn lành của bạn mới thành thực, tương lai bạn mới có thể thành Phật. Câu Chú Bệ Ra này là « Biến nhất thiết xứ », khắp tất cả mọi nơi, ai cũng đều có thể dùng.

549. Bạc xà ra.

Dịch : Tôi nay nói tâm Chú này, bèn tuyên sắc lệnh của Phật, tất cả chúng loại, ngưỡng mong oai lực của Như Lai, nghe tụng Chú này, thầy đều chấp tay đánh lễ. Các vị nương oai lực của Phật, đều đèn hộ vệ, đi đứng nằm ngồi, đều không xả lìa. Lại nghiêm phục tất cả bằng đảng quyền thuộc, các vị hãy lắng

nghe, đều trở về chỗ của mình, hướng về vô thượng đạo, thẳng đến bờ đề.

Kệ :

Kim Cang nộ mục đầu hùng oai
Phá tà hiển chánh chấn pháp lôi
Thường thiện phạt ác trừ ma ngoại
Công bình vô tư phóng quang huy.

Nghĩa là:

Kim Cang trợn mắt rất oai hùng
Phá tà hiển chánh chấn pháp âm
Thường thiện phạt ác trừ ma ngoại
Công bằng vô tư phóng quang minh.

Giải giảng : « Kim Cang trợn mắt rất oai hùng » : « Bạt Xà Ra » tức là Kim Cang của Kim Cang bộ. Kim Cang có bao nhiêu vị ? Kim Cang nhiều vô lượng vô biên, nói tám vạn bốn ngàn, không những chỉ tám vạn bốn ngàn, mà e rằng hiện tại nhiều như số cát sông Hằng. Vì hiện tại con người nhiều, Kim Cang lại ít thì quản không xuể số lượng con người nhiều, cho nên con người nhiều thì Kim Cang cũng nhiều. Kim Cang trợn mắt rất là oai phong, xa trông thấy trang nghiêm, thì tự nhiên sẽ khởi kính, sợ hãi, không phạm giới luật, không làm việc xấu.

« Phá tà hiển chánh chấn pháp âm » : Ngài Kim Cang làm gì ? Ngài phá tà, muốn bảo vệ chánh pháp, chấn đại pháp âm, thổi loa pháp lớn, đánh trống pháp lớn.

« Thường thiện phật ác trừ ma ngoại » : Thường tất cả người tu hành, đây là thiện. Trùng phật người không giữ giới luật, trừ khử ma vương và ngoại đạo.

« Công bằng vô tư phóng quang minh » : Tại sao Ngài Kim Cang đều có vô lượng quang ? Quang minh chiếu sáng, đến nơi nào thì đều phóng quang, vì các Ngài chánh trực vô tư, cho nên phóng quang chiếu sáng, quang sáng giống như đèn chiếu sáng, khi chiếu thì sáng như ban ngày.

Chúng ta nghe được kệ của Chú Lăng Nghiêm, đến hiện tại là câu thứ 549, còn 5 câu nữa, sắp giảng xong. Tại sao tôi hỏi các vị đã giảng bao lâu rồi ? Vì đây có thể nói là một bộ đại Trước Tác, cũng có thể nói là từ xưa đến nay chưa từng có bộ trước tác này, cũng có thể nói tương lai cũng không chắc chắn có. Hiện tại có thể nói là vô tiền, tuy nhiên không thể nhất định bảo chứng tuyệt hậu, nhưng tôi tin rằng họ đều chẳng có nhiều thời gian, giống như tôi đây cũng không ngại tả ra những câu kệ nông cạn như vậy, khiến cho các vị mọi người thấu hiểu. Tôi tin rằng các vị mọi người nghe xong rồi, đều trả về cho tôi, vì các vị đều chẳng thuộc lòng, tôi tin rằng cũng chẳng có ai nhớ được những bài kệ này. Hôm nay có người nhớ, ngày mai lại quên mất.

550. Đà rị.

Dịch : Nối liền ở trước.

Kệ :

Chú tâm thần lực nan tư nghĩ
Cải ác hướng thiện phát bồ đề
Pháp giới hữu tình đồng nhiếp thọ
Tổn trì vô lượng hoá quần cơ.

Nghĩa là:

Thần lực tâm Chú không nghĩ bàn
Cải ác hướng thiện phát bồ đề
Pháp giới hữu tình đồng nhiếp thọ
Tổn trì vô lượng hoá quần sinh.

Giảng giải : Giảng pháp hội Chú Lăng Nghiêm này, các vị thấy rất là bình thường, rất là đơn giản, trên thực tế, pháp hội này là kinh thiên địa, khóc quỷ thần, ma vương đều ở đó sợ hãi, ma vương sợ chúng ta minh bạch Chú Lăng Nghiêm này. Người minh bạch Chú Lăng Nghiêm, thì ma vương không chỗ động hình, đều không có chỗ nào để chạy, đều không có chỗ nào để ẩn trốn.

« Thần lực tâm Chú không nghĩ bàn » : Sức lực tâm Chú Chú Lăng Nghiêm này, cũng là không thể nghĩ bàn. Thần tức không thể nghĩ bàn, tức cũng là không thể nghĩ bàn trong sự không thể nghĩ bàn, nhưng thế giới cũng giống như một đại công xưởng hoá học, từ có hoá không, từ không lại hoá có, có lúc từ thiện hoá thành ác, có khi từ ác hoá thành thiện.

Ý nghĩa của Chú là kêu bạn chuyên nhất thì linh, phân chia thì tán. Nếu bạn chuyên nhất muốn cải ác hướng thiện, phát bồ đề tâm, thì sẽ khiến cho bất cứ những lỗi lầm gì lớn trong quá khứ của bạn, cũng

đều có thể chiết hợp, nghĩa là lấy công chuộc tội, bạn lập công thì tội sẽ không còn, biến hoá trong công trình hoá học này. Bạn thấy chúng ta có lúc tăng thêm một chút tài liệu ô nhiễm, thì con người biến thành ô nhiễm. Có lúc bạn lại tu hành đắc được tài liệu thanh tịnh, lại hồi phục sự thanh tịnh. Đây chẳng phải công xưởng hoá học thì là gì ?

« Cái ác hướng thiện phát bồ đề » : Từng chút từng chút thanh lọc hết những cặn bã, chỉ còn lại vàng ròng, bạn được như vậy tức là « Pháp giới hữu tình đồng nhiếp thọ », nguyện lực của Phật là nhiếp khắp tất cả chúng sinh.

« Tổng trì vô lượng hoá quần sinh » : Tổng Chú này của Phật là một đại tổng trì, tổng trì vô lượng nghĩa, cũng là tổng trì vô lượng cơ, tổng trì vô lượng pháp môn, tổng trì vô lượng trí huệ, tổng trì vô lượng tam muội, cho nên hay đắc được sức lực tổng trì, để giáo hoá vô lượng chúng sinh.

Phải làm như thế nào ? Thì bạn phải chuyên nhất, khi niệm Chú vì sao phải quán tưởng chữ Phạn ? Là vì muốn bạn chuyên nhất. Tại sao con người tu đủ thứ tam muội mà chẳng thành công ? Chẳng có chánh định chánh thọ ? Là vì chẳng có chuyên nhất. Do đó có câu : « Chuyên nhất thì linh, phân chia thì tán », công phu của bạn sẽ có sự tinh tấn. Chuyên nhất tức là chẳng có vọng tưởng, cũng chẳng nghĩ ác, tức là một lòng ăn Chú này. Bạn khởi vọng tưởng : Tôi ăn cái này có dinh dưỡng, ăn cái kia không có dinh dưỡng, đây gọi là không chuyên nhất. Người thật tu đạo, thì những tư tưởng này đều không

có, cũng chẳng nghĩ : « Tôi ăn hay không ăn, uống hay không uống » ? Đều chẳng nghĩ gì hết, đây mới gọi là công phu. Khi công phu bạn thành một khối rồi, thì những vọng tưởng này đều không còn nữa, cũng sẽ không nói : « Tôi nghe được người nói chuyện, hoặc lỗ tai của tôi nghe được âm thanh gì, bên trong có âm thanh gì, bên ngoài có âm thanh gì ». Đây đều là ma vương ngồi điện mới như vậy, nếu ma vương không ngồi điện, thì gì cũng chẳng nghe, thấy như không thấy, nghe như không nghe, chẳng có chuyện gì hết, đây đều là tà tri tà kiến, công phu của bạn không thể thành tựu, tức cũng là vì có tà tri tà kiến.

Cho nên thế giới là một đại công xưởng hoá học, hiện tại nghiên cứu khoa học, vật lý, hoá học, đều là bộ phận nhỏ, con người chúng ta mới là thật là đại công xưởng hoá học, toàn thế giới là một đại công xưởng hoá học. Bạn thấy hoá ra bao nhiêu là đồ vật, thiên biến vạn hoá, nói về con người, thì mỗi người đều có hình dáng của họ, đều có tư tưởng và hành vi khác nhau của họ. Bạn thấy có diệu hay không ? Đây đều là cảnh giới không thể nghĩ bàn.

551. Bàn đà bàn đà nể.

Dịch : Nói liền ở trước.

Kệ :

Thụ cùng hoành biến tận bao la
Vi trần sát hải thập phương hợp

Hoa tạng Tỳ Lô đại đàn tràng
Phổ nhập thử giới diễn Ma Ha.

Nghĩa là:

Dọc cùng ngang khắp tận hư không
Biển cõi hạt bụi trong mười phương
Hoa tạng Tỳ Lô đại đàn tràng
Vào khắp cõi này diễn Ma Ha.

Giảng giải : « Dọc cùng ngang khắp tận hư không, Biển cõi hạt bụi trong mười phương » : Câu này nghĩa là căn cứ sự kiết giới ở trước, sự kiết giới dọc cùng ngang khắp đều bao quát trong đó, biển cõi hạt bụi mười phương đều bao trùm, nghĩa là dọc cùng, ngang khắp. Đại công xưởng hoá học này hợp lại ở đâu ?

« Hoa tạng Tỳ Lô đại đàn tràng » : Bốn sanh, chín cõi, đồng như hoa tạng huyền môn, tám nạn ba đường, cùng vào biển tánh Lý Lô, đây là pháp giới Hoa Tạng, Tỳ Lô tức là biển nhất thiết xứ, khắp tất cả mọi nơi. Đàn tràng này là lớn mà không ở ngoài, nhỏ mà không ở trong, bạn nói nó lớn, nó cũng chẳng lớn, bạn nói nó nhỏ, nó cũng chẳng nhỏ, cho nên đàn tràng này « Khắp vào cõi này diễn Ma Ha », bất cứ ai cũng không vượt ra khỏi đại công xưởng hoá học này, đều ở trong đây hoá duyên. Xem bạn dùng tài liệu như thế nào, làm thế nào hoá ra đồ vật gì, hoặc hoá làm mèo, hoặc hoá làm chó, nghĩ hoá thành một vị Phật cũng được, hoặc hoá làm Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác, đều ở trong đây biến hoá ra. Nếu bạn hiểu đạo lý này, thì đừng làm các việc ác, hãy làm các việc lành.

Người tu hành nên hiểu biết với nhau, đừng có tranh luận, phải việc lớn thì hoá nhỏ, việc nhỏ thì hoá thành không; việc hung hoá thành cát tường, việc cát tường hoá thành như ý, đây là người tu hành đang làm việc ở trong đại công xưởng hoá học. Trong công xưởng hoá học có đủ thứ màu sắc, hình tượng gì cũng đều có.

Người minh bạch đạo lý, thì làm việc gì trên đời, đều không có phiền não gì hết, tất cả đều thuận lợi (everything is OK). Phải đừng làm các việc ác, làm các việc lành, nhất định ngừng ác làm lành. Việc ác lớn nhất là nóng giận, nếu người nào không có nóng giận, thì trong công xưởng hoá học có một cơ sở tốt.

Thế giới là một công xưởng hoá học lớn, thân người là một công xưởng hoá học nhỏ, hai cái này không lìa nhau được. Nếu bạn minh bạch được thì sẽ không bị danh lợi, ân oán ràng buộc, các vị phải chú ý điểm này. Giảng Chú Lăng Nghiêm, tức là giảng về công xưởng hoá học, cho nên phải học cái này, đừng vì người, cái ta, thị phi, ràng buộc. Trên thực tế, việc gì cũng đều chẳng có, phải thấy như không thấy, nghe như không nghe, chẳng có chuyện gì hết, thế giới tức là một công xưởng hoá học, nói về con người, thì mỗi người đều có hình dáng của mỗi người và tư tưởng cũng đều khác nhau.

552. Bạt xà ra bàn ni phẩn.

Dịch : Nói liền ở trước.

Kệ :

Kim Cang hộ trì chúng hành nhân
Thủ chấp bảo chủ trần ma quân
Khai hiển thông đạt chiết nhiếp lực
Đồng nhập vô lượng Bát Nhã môn.

Nghĩa là:

Kim Cang hộ trì các hành giả
Tay cầm chày búa trần ma quân
Khai hiển thông đạt chiết nhiếp lực
Đồng vào vô lượng môn Bát Nhã.

Giảng giải : Chú Lăng Nghiêm là tiết lộ ra bí mật trong trời đất, chúng ta giảng Chú Lăng Nghiêm, quỷ thần đều đang ở đó nơm nớp lo sợ, cung điện ma vương chấn động, cho nên ma vương đến nói, nói Chú Lăng Nghiêm giống như địa chấn, làm cho chúng kinh hãi như vậy.

Giảng Chú Lăng Nghiêm giống như địa chấn, trong lúc giảng Chú Lăng Nghiêm, ma chướng đến chỗ chúng ta ở đây chẳng biết là bao nhiêu, có ma hiển lộ ra, nhìn thấy được chúng đến, không biết là bao nhiêu mà nói, còn ở trong sự yên lặng, chúng muốn đấu với tôi, cũng không biết là số bao nhiêu mà nói. Bất quá các vị đều đã thấy quen rồi, cảm giác thấy quái không quái, cho nên đừng cho rằng là tự nhiên, nếu mà nói ra những cảnh giới này cho các vị nghe, thì các vị nhất định sẽ không dám ở lại Vạn Phật Thành nữa, đều muốn bỏ chạy hết, cho nên tôi cũng không dám nói cho các vị nghe.

Tuy là như thế, Chú Lăng sắp giảng xong, tương lai Phật pháp trên thế giới lại có thể kéo dài thêm một thời gian, vì thế giới còn có người tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, còn một người tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, thì năm phương ma cũng không dám công nhiên xuất hiện. Nếu không còn người nào tụng niệm Chú Lăng Nghiêm nữa, thì tùy thời tùy lúc đều là ma, ai ai cũng có thể nhìn thấy được.

Bây giờ tại sao bạn nhìn không thấy ? Vì bạn hay tụng niệm Chú Lăng Nghiêm. Phía sau mấy câu nói : « Toại tâm như ý », bạn cầu gì cũng đều toại tâm mãn nguyện, vì đây là nguyện lực thưở xưa của Phật, nếu có người tụng trì Chú Lăng Nghiêm, thì Kim Cang hộ pháp và tám vạn bốn ngàn Bồ Tát Kim Cang Tạng đều muốn đến hộ trì người tu hành đó. Cho nên chúng ta ngày ngày tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, tức là trợ giúp thế giới này, đây là một biện pháp khiến cho chánh pháp trụ lâu ở đời.

Chúng ta phải học thuộc lòng Chú Lăng Nghiêm, hằng ngày tụng thuộc lòng Chú Lăng Nghiêm, bạn không cảm thấy được, chứ trong sự yên lặng, trí huệ của chúng ta ngày càng tăng trưởng, trí huệ ngày càng cao, sẽ không còn ngu si, sẽ không còn điên đảo, không còn làm những việc không nên làm, cũng sẽ giữ gìn giới luật. Do đó, Ngài tôn giả A Nan nói : « Diệu trạm tổng trì đáng Bất Động, Chú Thủ Lăng Nghiêm hiếm có trong đời, tiêu trừ ức kiếp tướng điên đảo của con, không trải qua A Tăng Kỳ kiếp mà chứng được pháp thân ». Cho nên các vị phải vào sâu tạng Kinh, thì trí huệ sẽ như biển. Phải tụng

Chú Lăng Nghiêm thì sẽ đắc được định Lăng Nghiêm kiên cố. Bạn lại nghĩ muốn đắc được ngũ nhãn lục thông, thì hãy quán tâm Chú Lăng Nghiêm bằng chữ Phạn ở phía sau, mỗi một chữ đều quán tưởng đắc được thành tam muội, thì mỗi một chữ đều thành tam muội, vậy thì bạn sẽ đắc được Lăng Nghiêm đại định, vua trong các tam muội.

Nếu người không có căn lành, thì đừng nói đến tụng niệm, dù ba chữ « Chú Lăng Nghiêm » cũng không nghe được, cũng không có cơ hội nghe được. Các vị bây giờ dùng máy vi tính tính thử xem, dùng thần não của bạn tính thử xem, hiện tại trên thế giới này, người tụng Chú Lăng Nghiêm nhiều, hay là người không biết tụng Chú Lăng Nghiêm nhiều ? Người nghe được tên Chú Lăng Nghiêm nhiều ? Hay là người không nghe được tên Chú Lăng Nghiêm nhiều ? Các vị mỗi người hãy tính thử xem, thì sẽ biết căn tánh của nhân loại trên thế giới này sâu hay cạn. Cho nên các vị đừng xem mình là người rất bình thường, bạn đã nghe được Phật pháp, đây đều là trong vô lượng kiếp về trước đã từng gieo trồng căn lành, đắc được diệu pháp thâm sâu vô thượng, các vị đừng để pháp môn này trôi qua.

« Kim Cang hộ trì các hành giả » : Câu kệ này là được Kim Cang hộ trì các hành giả, bạn hay tụng trì Chú Lăng Nghiêm, tức là hành giả, Bồ Tát Kim Cang Tạng sẽ hộ trì hành giả.

« Tay cầm chày bấu trán ma quân » : Tuy Bồ Tát Kim Cang Tạng đến hộ trì bạn, bạn cũng đừng có tâm ý lại, mà không tu hành, tùy tiện phạm giới, như

vậy thì không được. Nếu bạn phạm giới, thì Bồ Tát Kim Cang Tạng sẽ không bảo hộ bạn, lúc đó bạn tụng Chú sẽ không linh, cho nên nhất định phải giữ giới luật, do đó bốn thứ thanh tịnh minh hối là vì Chú Lăng Nghiêm mà nói.

Nhưng hiện tại vì sao có những vị học giả tào lao và những vị giáo thọ bụi bặm không thừa nhận Chú Lăng Nghiêm là do đức Phật nói ? Vì họ sợ Chú Lăng Nghiêm. Nếu họ thừa nhận là Phật nói, thì họ đứng không vững. Vì họ đều không giữ giới luật, kêu họ thừa nhận, thì họ không thừa nhận. Tại sao họ không thừa nhận ? Vì họ biết họ làm không được, cho nên họ nói đó là giả, như vậy họ mới có thể tồn tại, có thể nhận làm mất cá tướng là hạt châu, ở đây bị tai ăn cắp chuông, làm những việc giả. Con mắt của các vị tức là cái này, không có cái kia. Đâu phải Chú Lăng Nghiêm có gì đặc tội với họ ? mà họ nói Chú Lăng Nghiêm là giả, họ làm người rồi chẳng tính gì nữa, người khác đã là giả, đã ở đó mặc quần áo của con người, ăn cơm của con người, nhưng làm quyền thuộc của ma vương. Những vị học giả và giáo thọ bụi bặm đó, nếu có bản lãnh thì kêu họ đến đàm luận với tôi, nhưng họ lại không dám đến.

« Tay cầm chày búa trấn ma quân » : Ma vương đang ở đó thổi gió, nhưng một khi chúng gặp hộ pháp thì sợ.

« Khai hiển thông đạt chiết nhiếp lực » : Mở đầu tức là rất hiển lộ, chẳng phải rất bí mật. Chú Lăng Nghiêm tuy nói là pháp bí mật, có lúc dùng pháp nhiếp thọ, có hiệu quả hiển lộ. « Thông đạt », có sự

cảm thông, chẳng có cầu gì mà không ứng. « Chiết nhiếp lực », Phật có lúc dùng pháp chiết phục, có lúc dùng pháp nhiếp thọ, dùng thứ sức lực này để giáo hoá chúng sinh. Bất cứ là pháp chiết phục cũng tốt, pháp nhiếp thọ cũng tốt, đâu chẳng phải muốn kêu bạn khai đại trí huệ.

« Đồng vào vô lượng môn Bát Nhã » : Đây là giáo nghĩa « Kinh Pháp Hoa », « Kinh Lăng Nghiêm » cũng là đạo lý như vậy, như vậy, đồng vào vô lượng môn Bát Nhã.

553. Hổ hồng đô lô ung phẩn.

Dịch : Nổi lên ở trước.

Kệ :

Giác ngộ nhất thiết Thánh phàm lưu
Ngũ phương ngũ bộ ngũ Phật do
Tăng ích thành tựu tam căn nguyện
Toại tâm như ý mãn sở cầu.

Nghĩa là:

Giác ngộ tất cả dòng Thánh phàm
Năm phương năm bộ năm vị Phật
Tăng ích thành tựu ba căn nguyện
Toại tâm như ý mãn sở cầu.

Giảng giải : « Giác ngộ tất cả dòng Thánh phàm » : Câu Chú này càng đơn giản, người tụng Chú Lăng Nghiêm, tụng đến đây đều nên khai ngộ, đều nên giác ngộ, bất cứ bạn là Đẳng Giác Bồ Tát, hoặc là

hữu tình chúng sinh ngu si nhất và cây cỏ vô tình. Cho nên nói dòng Thánh phàm, Thánh nhân niệm Chú Lăng Nghiêm, thì có pháp tăng ích, phàm phu bình thường niệm Chú Lăng Nghiêm, thì sẽ có pháp thành tựu, có cảnh giới không thể nghĩ bàn hiện ra.

« Năm phương năm bộ năm vị Phật » : Năm phương tức là : Đông, tây, nam, bắc, giữa. Năm phương có năm bộ. Năm bộ trấn năm đại ma quân ở thế gian : Phương đông Kim Cang bộ, phương nam Bảo Sinh bộ, phương tây Liên Hoa bộ, phương bắc Yết Ma bộ, chính giữa là Phật bộ, đây là năm bộ.

Năm vị Phật là : Phương đông Phật A Súc làm giáo chủ, phương nam Phật Bảo Sinh làm giáo chủ, phương tây Phật A Di Đà làm giáo chủ, phương bắc Phật Yết Ma làm giáo chủ, chính giữa Phật Tỳ Lô Giá Na làm giáo chủ. Năm phương năm bộ năm vị Phật làm giáo chủ. Thuở xưa đều do gieo trồng trí huệ mà sinh ra, cho nên các Ngài bất cứ nghe được ai tụng Chú Lăng Nghiêm, thì các Ngài đều rất hoan hỉ, đều muốn ủng hộ người đó. Nhưng nhất định phải giữ giới, nếu không giữ giới, thì không được. Quan trọng nhất là bạn phải giữ giới luật, giữ giới luật mới được thân, miệng, ý, ba nghiệp thanh tịnh. Nếu bạn không giữ giới luật, thì thân, miệng, ý, ba nghiệp không thanh tịnh. Người mà thân, miệng, ý, ba nghiệp thanh tịnh, thì nhất định là không tranh, không tham, không cầu, không ích kỷ, không lợi mình, không nói dối. Nếu bạn không giữ giới luật, thì chắc chắn sẽ phạm sáu đại tông chỉ này.

Giữ giới luật thì nhất định sáu tông chỉ này sẽ được viên mãn, cho nên bạn làm sao nhìn ra được đâu là thật, hoặc là giả ? Thì hãy nhìn họ có giữ sáu đại tông chỉ này hay không. Nếu họ không tranh, thì bất cứ lợi ích gì, họ cũng đều không tranh với người, không vì chính họ, họ đều nhường mà không tranh, vì đại chúng theo đó mà làm, cũng không tranh giành, hoặc đánh lộn với đại chúng. Họ càng không cầu, không ích kỷ, không lợi mình, không nói dối. Bạn thấy vị nào thật làm được sáu đại tông chỉ này, một chút cũng không phạm, thì người đó gọi Trời, Trời liền đáp; gọi Đất, Đất liền dạ. Họ nói gì cũng đều có sự cảm ứng. Trừ khi họ không nói, chứ họ nói gì, Thiên long bát bộ cũng đều phải nghe lời của họ. Nếu không nghe, thì trái với nguyện lực của các Ngài. Cho nên các vị phải chú ý điểm này, giữ giới luật là quan trọng nhất, bạn không giữ giới luật thì không phải là người xuất gia.

Cho nên Nhật Bản vốn chẳng có người xuất gia, vì họ không giữ giới luật. Chúng ta mọi người đối với điểm này phải ghi nhớ thâm sâu, đừng có quên nó. Năm vị Phật đều do gieo trồng hạt giống trí huệ mà thành tựu, đều nhờ khai mở trí huệ mà thành Phật, nếu ngu si quá, thì không nói đến Phật. Phật là một người có đại trí huệ, cho nên chúng ta mọi người đừng suốt ngày đến tối cứ nói chuyện điên đảo ngu si.

« Tăng ích thành tựu ba căn nguyện » : Bất cứ ai cầu gì, nguyện gì, cũng đều có thể được toại tâm mãn nguyện.

« Toại tâm như ý mãn sở nguyện » : Bạn tụng Chú Lăng Nghiêm, trừ khi bạn không cầu, nếu có sở cầu, thì chắc chắn sẽ có sự cảm ứng. Có người nói :

- « Hoà thượng ! Những lời Ngài vừa nói, tôi mới không tin, tôi vì muốn trúng cá ngựa, tụng niệm Chú Lăng Nghiêm đã hơn mười năm, mà cũng không trúng cá ngựa ».

- Phật không giúp bạn làm thứ lợi mình như thế. Bạn muốn trúng cá ngựa chẳng phải là ích kỷ chẳng ? Tư tưởng này với nghĩa lý trong Kinh chẳng hợp nhau. Bạn nghĩ : « A ! Nếu như tôi đi làm trộm cướp, tôi cũng tụng niệm Chú Lăng Nghiêm, sau đó tôi đi cướp lấy tiền bạc của người khác, như vậy chẳng phạm pháp chẳng ! Đây là chuyện vô lý !

554. Ta bà ha.

Dịch : Nói liền ở trước.

Kệ :

Công vô bất tập đức tương viên
Tội chướng tiêu diệt thiện nghiệp toàn
Trục chí bồ đề thường đầu tâu
Cao đẳng Chánh Giác đại bảo liên.

Nghĩa là:

Công đức tích tập mới tròn đầy
Tội chướng tiêu diệt nghiệp thiện đủ
Thẳng đến bồ đề thường phần chân
Cao đẳng Chánh Giác ngự toà sen.

Giảng giải: “Công đức tích tập mới tròn đầy » : Đây là nói chúng ta người tu đạo, khi bạn lập công, do đó có câu : « Ba ngàn công đầy, tám trăm hạnh tròn », bạn nhất định phải lập công bên ngoài, thì mới có thể thành tựu Thánh bên trong của bạn. Bạn chẳng có công bên ngoài, thì bên trong của bạn chẳng được Thánh. Thánh tức là trí huệ, do đó có câu : « Nội Thánh ngoại vương », nghĩa là : « Thánh bên trong vua bên ngoài », đây là học thuyết của người xưa nói. Chúng ta lập công bên ngoài, đây tức cũng là vua bên ngoài. Bên trong bạn tự tu, đây là khai mở trí huệ. Nếu như bạn không có công bên ngoài, thì bên trong của bạn, cũng sẽ không sinh trí huệ, cho nên trong ngoài nhân đều noi theo, không thể lệch một bên, không thể nói tôi ngồi thiền thì được. Bạn ngồi thiền, nếu không có công đức chi trì bạn, thì bạn ngồi cũng chỉ là khởi vọng tưởng, sẽ không có bất cứ sự thành tựu nào.

Trì Chú Lăng Nghiêm cũng là lập công bên ngoài, vì khi chúng ta trì Chú Lăng Nghiêm, tức là bổ xung thêm chánh khí trời đất, tức thanh lý sự ô nhiễm trong không khí trời đất. Sự nhiễm ô này thanh lý tốt, đây cũng là công bên ngoài. Bạn có công bên ngoài rồi, thì đức hạnh của mình làm sẽ viên mãn. Nếu bạn không có công bên ngoài, thì đức hạnh của bạn sẽ không thể viên mãn. Nếu bạn cứ muốn tìm tiện nghi, nói là tu đạo cũng đều cơ thủ xảo, đây là không thể được. Sự việc ngoài thế giới đều có thể đầu cơ, đều có thể thủ xảo, đều có thể không thành thật. Chỉ có sự tu đạo là sự việc như vậy, bạn không thành thật thì

không thể thành công, bạn không thể thành tựu, cho nên bạn trì Chú Lăng Nghiêm, thì đức hạnh của bạn sẽ từ từ tròn đầy.

« Tội chướng tiêu diệt nghiệp thiện đủ » : Tội chướng của bạn tiêu diệt, thì nghiệp thiện mới có thể đủ. Tội chướng của bạn không tiêu diệt, thì nghiệp thiện cũng không thể đủ. Đây đều là pháp đối đãi. Tội nghiệp là gì ? Là ở bên ngoài, bạn nóng giận đối với người khác, trợn mắt, đây đều là có tội nghiệp.

Phàm là người có sự nóng giận, đều là có tội nghiệp. Chẳng có tội nghiệp, thì bạn chẳng có nóng giận. Bạn có thấy Phật có khi nào la mắng ai chưa ? Có khi nào nóng giận với người nào chưa ? Ngài chỉ quả trách thôi, chứ không có nóng giận. Ngài không dùng sự nóng giận của A Tu La, trợn mắt đối với người khác, do đó có câu : « Thiếu đức thì hay nóng giận ». Người có đức hạnh, thì sẽ không nóng giận, gặp cảnh giới gì đến, đều xử lý tự nhiên, không có vấn đề gì hết. Cho nên tội chướng của bạn tiêu diệt, thì nghiệp thiện mới đầy đủ.

« Thăng đến bồ đề thường phân chân » : Nếu bạn giữ vững tông chỉ, thì nhất định sẽ thành Phật, thành Chánh Giác, thường phải tu hành hạnh đầu đà. Hạnh đầu đà có mười hai hạnh đầu đà. « Phân chân » ở đây chẳng phải là nhảy nhót gọi là phân chân, chẳng phải bạn ở đó nhảy múa, phải ở đó tu hành mười hai hạnh đầu đà, mới gọi là phân chân. Các vị đều đã nghe qua mười hai hạnh đầu đà rồi, phải ngày ăn một bữa, không thể sáng sớm đi trộm chút đồ ăn,

đó chẳng gọi là hạnh đầu đà, cũng có thể gọi là hạnh trộm đà, đi trộm cơm ăn.

« Cao đẳng Chánh Giác ngự toà sen » : Ngồi giống như Phật Thích Ca, « Từ trong nhục kế, vọt ra trăm quang minh báu. Trong quang minh vọt ra, hoa sen báu ngàn cánh, có hoá Như Lai, ngồi trong hoa sen báu », cũng được như vậy.

Hiện tại những vị học giả tạo rác rến, những vị giáo thọ quét dọn nhà cầu của thế gian, nhất là Phật giáo nhân sĩ Nhật Bản không giữ giới luật, nói « Kinh Lăng Nghiêm » là giả, tức nhiên « Kinh Lăng Nghiêm » là giả, còn Chú Lăng Nghiêm cũng là giả chẳng ? Tôi tin rằng Chú Lăng Nghiêm chẳng phải là tiếng Trung, đây là tiếng Phạn, là linh văn, đây chẳng phải là giả. « Kinh Lăng Nghiêm » là vì Chú Lăng Nghiêm mà nói, đây là Phật Thích Ca Mâu Ni phát tâm đại từ bi, sai Bồ Tát Văn Thù đi cứu Ngài A Nan. Ngài A Nan đối với chính mình có chút tự mãn, cho rằng everything is OK, Ngài vượt qua tất cả cảnh giới, ai ngờ rằng gặp nữ Ma Đăng Già, thì bị tà chú làm mê hoặc, lúc đó sắp phá giới thể. Bồ Tát Văn Thù dùng Chú Lăng Nghiêm cứu Ngài trở về, Phật vì nhân duyên này mà nói « Kinh Lăng Nghiêm » và Chú Lăng Nghiêm. « Kinh Lăng Nghiêm là dạy mọi người đoạn dục khử ái, dạy mọi người không phạm dâm dục. Sự việc này hết thầy học giả làm không được, tại sao họ suốt ngày đến tối ôm ấp vợ con ? Vì họ làm không được, nên không thể nói đây là tốt, do đó họ phải nói là giả, tức là ăn không được nho, thì nói là chua, cùng một đạo lý ấy.

Hết

Hồi hướng công đức

Trong các sự bố thí, thì bố thí pháp là cao thượng nhất. Vì ấn tông Kinh điển bố thí cho mọi người đọc, khiến cho họ hiểu rõ những lời đức Phật dạy, phát tâm tu học, thực hành hạnh Bồ Tát, tự lợi lợi tha, tự độ độ tha, tích tụ căn lành công đức, hồi hướng về quả Vô thượng bồ đề, cuối cùng sẽ chứng ngộ quả vị Phật. Nhờ giáo lý Pháp bảo mà chúng ta tin, hiểu, thực hành, và chứng ngộ.

Xin hồi hướng công đức pháp thí cao thượng này, đến pháp giới chúng sinh, thấy đều được lợi lạc, căn lành tăng trưởng, tâm bồ đề kiên cố, luôn luôn an trụ ở trong chánh pháp, tu hành chánh pháp, rốt ráo được thoát khỏi sinh tử luân hồi, đến được bờ giác ngộ bên kia.

Đồng thời cầu cho thế giới hoà bình, chúng sinh an lạc, chánh pháp thường tồn, trụ thế lâu dài, lợi lạc hết thảy pháp giới chúng sinh.





Nam Mô Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát

KỆ HỒI HƯỚNG CÔNG ĐỨC

Nguyện đem công đức này
Trang Nghiêm cõi Phật tịnh
Trên đền bốn ân nặng
Dưới cứu ba đường khổ
Nếu có ai thấy nghe
Liên phát tâm bồ đề
Khi bỏ báo thân này
Sinh về cõi Cực Lạc.

Những kinh sách do Hoà Thượng Tuyên Hoá giảng giải, cùng một dịch giả đã in ra:

- Nhân Sinh Yếu Nghĩa.
- Chú Đại Bi giảng giải.
- Chú Lăng Nghiêm giảng giải tập 1.
- Kinh Pháp Hoa (1 quyển trọn bộ).
- Kinh Pháp Hoa giảng giải tập 1.
- Kinh Pháp Hoa giảng giải tập 2.
- Kinh Pháp Hoa giảng giải tập 3.
- Kinh Pháp Hoa giảng giải tập 4.
- Kinh Pháp Hoa giảng giải tập 5 (trọn bộ).
- Kinh Hoa Nghiêm quyển 1.
- Kinh Hoa Nghiêm quyển 2.
- Kinh Hoa Nghiêm quyển 3.
- Kinh Hoa Nghiêm quyển 4.
- Kinh Hoa Nghiêm quyển 5.
- Kinh Hoa Nghiêm quyển 6.
- Kinh Hoa Nghiêm quyển 7.
- Kinh Hoa Nghiêm quyển 8 (trọn bộ).
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 1.
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 2.
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 3.
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 4.
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 5.
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 6.
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 7.
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 8.

- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 9.
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 10.
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 11.
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 12.
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 13.
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 14.
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 15.
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 16.
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 17.
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 18.
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 19.
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 20.
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 21.
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 22.
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 23.
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 24.
- Kinh Hoa Nghiêm giảng giải tập 25 (trọn bộ).



